HIGASHINO KEIGO



Tác giả
Phía sau nghi can X

bạch dạ hành





NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Bạch Dạ Hành

Higashino Keigo

Table of Contents



Sách đã phát hành tại Việt Nam

- Bí mật của Naoko
- Phía sau nghi can X
- Bạch dạ hành
- Điều kỳ diệu của tiệm tạp hóa Namiya
- Thánh giá rỗng

HIGASHINO KEIGO

Higashino Keigo sinh năm 1958 tại Osaka, là nhà văn trinh thám hàng đầu hiện nay ở Nhật Bản. Năm 1985, Higashino Keigo giành được giải Edogawa Rampo lần thứ 31 cho tác phẩm trinh thám hay nhất với tiểu thuyết Giờ tan học.

Những năm sau đó, Higashino Keigo liên tục được đề cử vô số các giải thưởng văn học lớn. Năm 1999, ông đoạt giải Mystery Writers of Japan Inc với tiểu thuyết Điều bí mật, và năm 2006, là giải Naoki lần thứ 134 cho Phía sau nghi can X.

Tác phẩm Bạch Dạ Hành của ông được dựng thành phim điện ảnh truyền hình tại Nhật (2006), được dựng thành phim điện ảnh tại Hàn Quốc (2008), từng giành được giải Phim truyền hình xuất sắc nhất tại Nhật Bản (2006).

Yosuke, chủ một tiệm cầm đồ bị sát hại tại một ngôi nhà chưa hoàn công, một triệu yên mang theo người cũng bị cướp mất.

Sau đó một tháng, nghi can Fumiyo được cho rằng có quan hệ tình ái với nạn nhân và đã sát hại ông để cướp một triệu yên, cũng chết tại nhà riêng vì ngộ độc khí ga. Vụ án mạng ông chủ tiệm cầm đồ rơi vào bế tắc và bị bỏ xó.

Nhưng với hai đứa trẻ mười một tuổi, con trai nạn nhân và con gái nghi can, vụ án mạng năm ấy chưa bao giờ kết thúc. Sinh tồn và trưởng thành dưới bóng đen cái chết của bố mẹ, cho đến cuối đời, Ryoji vẫn luôn khao khát được một lần đi dưới ánh mặt trời, còn Yukiho cứ ra sức vẫy vùng rồi mãi mãi chìm vào đêm trắng.



I

= = = = = = = = = = = =

1

Ra khỏi ga Kintetsu Fuse, Sasagaki Junzo men theo đường sắt đi thẳng về phía Tây. Đã sang tháng Mười mà trời vẫn oi bức khó chịu, mặt đất cũng khô khốc. Mỗi khi có xe tải chạy vụt qua, bụi đất cuốn lên táp cả vào mặt. Ông nhíu mày, đưa tay dụi mắt, thả những bước không thể nói là nhẹ nhàng. Lẽ ra hôm nay ông không phải đi làm. Ông định sẽ thong thả đọc sách vì đã lâu lắm rồi không được động đến sách vở gì cả. Ông còn đặc biệt để dành cuốn sách mới của Matsumoto Seicho cho ngày hôm nay.

Công viên xuất hiện ở phía bên phải đường, rộng đủ để cùng một lúc tổ chức được hai trận bóng chày kiểu ba chốt. Mấy trò chơi thường thấy như cầu chui, đu quay, cầu trượt... đều có cả. Đây là công viên lớn nhất trong khu vực, tên chính thức là Masumi. Đằng sau công viên có một tòa nhà bảy tầng, thoạt nhìn hết sức bình thường, nhưng Sasagaki biết, bên trong hầu như trống không. Trước khi được điều đến Sở Cảnh sát Osaka, ông đã công tác ở Phòng Cảnh sát Tây Fuse quản hạt chính khu vực này. Những kẻ hóng chuyện, rất nhanh, đã tụ tập thành một đám đông trước tòa nhà, mấy chiếc xe cảnh sát đậu ở đó hầu như bị đám người ấy vây kín. Sasagaki không đi thẳng về phía tòa nhà, mà rẽ sang con đường phía trước công viên. Từ chỗ rẽ, đi đến cửa hàng thứ năm thì gặp tấm biển “Bánh mực nướng”. Mặt tiền cửa hàng rộng hơn mét tám. Quầy nướng bánh hướng ra đường, phía sau có một người đàn bà to béo ngoài năm mươi tuổi đang đọc báo. Bên trong hình như bán cả đồ ăn vặt, nhưng không thấy bóng dáng đứa trẻ nào.

“Bà chủ, nướng cho tôi một cái.” Sasagaki cất tiếng gọi. Người đàn bà vội gấp tờ báo lại. “Vâng, xong ngay, xong ngay đây.”

Bà ta đứng lên, đặt tờ báo xuống ghế. Sasagaki ngậm một điếu Peace, bật diêm châm thuốc, đưa mắt nhìn tờ báo, bắt gặp cái tít “Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi công bố kết quả kiểm nghiệm hàm lượng thủy ngân trong sản phẩm thủy hải sản trên thị trường ”, bên cạnh có một hàng chữ nhỏ hơn, “Dù ăn một lượng cá lớn vẫn dưới mức cho phép”.

Hồi tháng Ba, tòa án đã đưa ra phán quyết cuối cùng cho bệnh Minamata ở tỉnh Kumamoto - cùng với bệnh Minamata ở tỉnh Niigata, bệnh suyễn ở thành phố Yokkaichi, bệnh Itai-itai ở tỉnh Toyama, được gọi chung là “Bốn chứng bệnh lớn do ô nhiễm môi trường”. Kết quả, bên thắng kiện đều là nguyên đơn. Điều này khiến dân chúng trở nên quan tâm hơn đến các vấn đề ô nhiễm môi trường. Đặc biệt, ngày càng nhiều người nghi ngại rằng các loại cá họ thường ăn đã bị nhiễm độc thủy ngân hoặc PCB.

Mực chắc không có vấn đề gì đâu nhỉ? Sasagaki nhìn tờ báo, thầm nhủ.

Hai miếng sắt dùng để nướng bánh mực gắn với nhau bằng bản lề, ở giữa kẹp con mực đã tẩm bột và trứng, được đặt lên bếp làm nóng. Mùi mực nướng tỏa ra kích thích cảm giác thèm ăn của Sasagaki. Sau khi làm nóng đủ độ, bà chủ mở kẹp sắt, cái bánh giòn xốp, tròn tròn dẹt dẹt dính trên một miếng sắt. Bà phết lên đó một lớp xốt mỏng, gập lại, sau đó bọc bằng tờ giấy màu nâu, buông một tiếng “Xong rồi” và đưa cho khách. Sasagaki liếc mắt nhìn tấm biển đề “Bánh mực nướng bốn mươi yên” rồi trả tiền. Bà chủ niềm nở nói, “Cảm ơn.” Sau đó cầm tờ báo lên, lại ngồi xuống ghế. Sasagaki đang định đi thì một người đàn bà đứng tuổi dừng lại trước cửa hàng, cất tiếng chào bà chủ. Trên tay bà ta xách cái làn, có vẻ là một bà nội trợ ở gần đây.

“Đằng kia đang ồn ào lắm, có phải xảy ra chuyện gì không nhỉ?” Bà ta chỉ tay về phía tòa nhà hỏi.

“Hình như có chuyện đấy, vừa nãy có nhiều xe cảnh sát đến lắm, chắc là có đứa trẻ nào bị thương.” Bà chủ nói.

“Trẻ con à?” Sasagaki quay đầu lại hỏi, “Trong ấy sao lại có trẻ con?”

“Nó đã thành sân chơi của bọn trẻ lâu rồi. Tôi đã lo sớm muộn gì cũng có đứa bị thương mà, quả nhiên xảy ra chuyện, không phải sao?”

“Ừm, trong tòa nhà ấy thì chơi được gì chứ?”

“Ai mà biết chúng nó chơi gì! Tôi thấy cần phải sửa sang lại từ lâu rồi, nguy hiểm quá.”

Ăn xong cái bánh mực nướng, Sasagaki đi về phía tòa nhà.

Bà chủ cửa hàng phía sau lưng ông, chắc hẳn sẽ cho rằng ông là một tay trung niên nhàn rỗi, thích hóng chuyện.

Cảnh sát chăng dây phía trước tòa nhà để ngăn những người tò mò. Thấy

Sasagaki chui qua sợi dây vàng, một viên cảnh sát nhìn ông bằng ánh mắt dọa nạt, ông bèn chỉ tay lên ngực, ý bảo phù hiệu cảnh sát của mình ở đây. Viên cảnh sát hiểu được ý nghĩa của động tác ấy, bèn đưa mắt chào. Trong tòa nhà có một nơi tương tự tiền sảnh, theo thiết kế ban đầu có lẽ để lắp cửa kính lớn, nhưng hiện chỉ được che chắn tạm thời bằng các tấm ván ép và gỗ thanh. Một phần ván ép đã được gỡ đi, để tiện việc ra vào. Sau khi chào viên cảnh sát gác cửa, Sasagaki đi thẳng vào trong. Không ngoài dự liệu của ông, bên trong hết sức tối tăm, không khí phảng phất một thứ mùi pha tạp giữa nấm mốc và bụi. Ông đứng yên, cho tới khi cặp mắt thích nghi với bóng tối. Có tiếng nói chuyện không hiểu vẳng lại từ chỗ nào. Một lúc sau, khi đã dần dần phân biệt được cảnh tượng xung quanh, Sasagaki mới biết nơi mình đang đứng có lẽ vốn là sảnh đợi thang máy, vì bên phải là hai cánh cửa thang máy nối tiếp nhau, trước cửa chất đầy vật liệu xây dựng và thiết bị điện. Trước mặt ông là tường, nhưng có khoét một số lớn hình chữ nhật, phía bên kia tối om chẳng trông thấy gì, có lẽ là bãi đỗ xe theo dự kiến ban đầu. Bên trái là một căn phòng, lắp một cánh cửa sần sùi bằng gỗ dán, cảm giác như thể chỉ gá vội vào cho có, bên trên viết nguệch ngoạc hàng chữ “Cấm vào” bằng phấn, có lẽ là chữ của người phụ trách thi công.

Cửa mở, hai người đàn ông bước ra. Sasagaki biết họ. Cả hai đều là cảnh sát hình sự cùng tổ với ông. Trông thấy Sasagaki, họ liền dừng chân.

“Ồ, vất vả quá. Chẳng mấy khi được kỳ nghỉ, cậu đúng là đen đủi thật.” Một người cất tiếng nói với Sasagaki. Ông ta lớn hơn Sasagaki hai tuổi. Tay cảnh sát trẻ còn lại mới được cử đến tổ điều tra này chưa đầy một năm.

“Từ sáng tôi đã có dự cảm không lành. Mấy thứ trực giác kiểu này đâu cần phải chuẩn thế chứ.” Nói xong, Sasagaki lại hạ giọng hỏi: “Tâm trạng ông anh thế nào?”

Người kia chau mày, xua tay. Tay cảnh sát trẻ bên cạnh cười gượng.

“Cũng chẳng trách, ông anh vừa mới nói muốn nghỉ ngơi thư giãn một chút, liền xảy ra chuyện thế này. Giờ bên trong đang làm gì đấy?”

“Giáo sư Matsuno vừa mới đến.”

“Ồ, vậy à?”

“Thôi, bọn tớ phải đi xem xung quanh một chút.”

“Ừm, hai người đi nhé.”

Chắc là được lệnh ra ngoài đi lấy lời khai. Sasagaki nhìn họ bước xa dần, rồi xỏ găng tay, chậm rãi mở cửa. Căn phòng rộng khoảng mười lăm chiếu. Nhờ ánh mặt trời rọi vào qua kính cửa sổ nên ở đây không tối tăm như chỗ sảnh đợi thang máy. Các nhân viên điều tra tập trung bên cạnh bức tường đối diện với cửa sổ. Có mấy gương mặt lạ, chắc là người của Phòng Cảnh sát Tây Fuse quản hạt khu vực này, còn lại đều là người quen cũ. Tổ trưởng Nakatsuka, cũng là người chơi thân nhất với Sasagaki, liếc thấy ông đầu tiên. Ông ta để đầu húi cua, đeo kính gọng vàng, nửa phía trên mắt kính có màu tím nhạt. Ngay cả khi cười, nếp nhăn giữa hai chân mày ông ta cũng không bao giờ biến mất. Nakatsuka không nói "Vất vả quá!" hay "Sao đến muộn vậy?" mà chỉ khẽ hất hàm, ý bảo ông qua đó. Sasagaki liền bước tới.

Trong phòng chẳng có món đồ nội thất nào ra hồn, sát tường kê một cái xô pha giả da màu đen, ngồi dồn lại có thể chứa được ba người lớn. Xác chết nằm ngay trên đó, một người đàn ông. Giáo sư Matsuno Hidetomi thuộc đại học Y Kinki đang kiểm tra cái xác. Ông làm nghề pháp y ở Osaka này đã hơn hai mươi năm, Sasagaki vươn cổ ra phía trước, quan sát cái xác. Người chết khoảng bốn mươi lăm đến năm mươi tuổi, cao chưa đến một mét bảy. So với chiều cao, thân hình ông ta thuộc dạng béo, trên người mặc áo khoác màu nâu, không thắt cà vạt, quần áo có vẻ đều là hàng cao cấp. Nơi ngực có vết máu màu đỏ thẫm đường kính khoảng mười xen ti mét. Ngoài ra, còn có mấy vết thương khác nhưng không có hiện tượng xuất huyết nghiêm trọng. Sasagaki nhận thấy không có dấu hiệu vật lộn. Người chết quần áo chỉnh tề, không nhàu nát, mái tóc chải lật ra sau cũng gần như không rối.

Giáo sư Matsuno vóc người thấp bé đứng dậy, quay lại phía các điều tra viên.

"Bị giết, không thể sai được." Ông nói với giọng khẳng định, "Có năm vết đâm. Hai vết ở ngực, ba vết ở vai. Nhát trí mạng có lẽ là vết đâm bên dưới ngực trái, chếch sang phía trái xương ngực mấy xen ti mét. Hung khí hẳn đã xuyên qua khe xương sườn, đâm thẳng vào tim."

"Chết ngay lập tức à?" Nakatsuka hỏi.

"Đại khái chết trong vòng khoảng một phút, tôi nghĩ là máu chảy ra từ động mạch vành ép lên tim, gây ra hội chứng chèn ép tim cấp."

"Liệu máu có bắn lên người hung thủ không?"

"Không, tôi nghĩ chắc là không có mấy."

"Hung khí thì sao?"

Giáo sư trề môi dưới, trầm ngâm suy nghĩ một thoáng mới tiếp tục, "Là một lưỡi dao mảnh và sắc nhọn, có thể còn mảnh hơn dao gọt hoa quả. Tóm lại không phải dao phay hay dao găm."

Từ đoạn hội thoại này, Sasagaki biết rằng chưa tìm thấy hung khí.

"Dự đoán thời gian tử vong vào khoảng...?" Câu hỏi này là của Sasagaki.

"Hiện tượng thi thể cứng lại sau khi chết đã lan khắp toàn thân, vả lại những vết đốm trên xác cũng không dịch chuyển nữa, giác mạc tương đối đục, có lẽ đã chết được khoảng mười bảy tiếng hoặc gần một ngày rồi, phải xem kết quả giải phẫu mới chuẩn xác được."

Sasagaki nhìn đồng hồ, giờ là hai giờ bốn mươi phút chiều, trừ ngược thời gian, nạn nhân có lẽ bị sát hại vào khoảng ba giờ chiều đến mười giờ tối ngày hôm qua.

"Vậy nên đưa đi giải phẫu ngay." Nakatsuka vừa nêu ý kiến, giáo sư Matsuno cũng tán thành, "Vậy là tốt nhất."

Lúc này, viên cảnh sát hình sự trẻ tuổi Koga bước vào. "Vợ nạn nhân đến rồi."

"Rốt cuộc cũng đến. Vậy thì để chị ta nhận mặt trước đã.

"Dẫn vào đây đi!"

Koga gật đầu trước chỉ thị của Nakatsuka, xoay người đi ra.

Sasagaki hỏi nhỏ viên cảnh sát hình sự ít tuổi hơn đứng bên cạnh, "Đã biết nhân thân nạn nhân rồi à?"

Viên cảnh sát khẽ gật đầu. "Trên người ông ta có bằng lái xe và danh thiếp, là ông chủ một tiệm cầm đồ ở gần đây."

"Tiệm cầm đồ? Bị lột mất gì?"

"Không rõ, nhưng vẫn chưa tìm thấy ví tiền."

Có tiếng động, Koga đã quay trở lại, anh ngoảnh mặt ra phía sau nói "Mời chị vào". Mấy viên cảnh sát đều tự động lùi xa khỏi xác chết hai ba bước.

Sau lưng Koga xuất hiện một phụ nữ. Thứ đầu tiên đập vào mắt Sasagaki là màu cam rực rỡ, người phụ nữ này mặc một chiếc váy liền thân kẻ ca rô

hai màu đen và cam, dưới chân đi một đôi giày gót cao ngót nghét mười phân. Ngoài ra, mái tóc dài cũng được chải chuốt hoàn hảo, cứ như vừa mới bước ra khỏi tiệm làm tóc vậy. Chị ta đưa cặp mắt to được nhấn nhá bằng lớp phấn trang điểm dày về phía chiếc xô pha cạnh tường, giơ hai tay bịt miệng, nấc lên rồi sững lại trong giây lát. Mấy viên cảnh sát đều biết rõ, trong tình huống này có nói gì cũng vô ích, người nào người nấy đều lẳng lặng quan sát diễn biến. Cuối cùng, chị ta bắt đầu chầm chậm nhích lại gần xác chết, dừng lại trước xô pha, cúi đầu nhìn người đàn ông nằm trên đó. Đến cả Sasagaki cũng thấy rõ, cằm chị ta đang khẽ run lên.

"Có phải chồng chị không?" Nakatsuka hỏi.

Chị ta không trả lời, hai tay bưng lấy gò má, rồi chầm chậm đưa lên che kín toàn bộ gương mặt, hai đầu gối khuỵu xuống như thể không chống đỡ nổi thân thể, quỳ sụp xuống đất. Tựa như đang diễn kịch vậy, Sasagaki nghĩ.

Tiếng khóc thút thít vang lên trong lòng bàn tay chị ta.

2

Nạn nhân Kirihara Yosuke là ông chủ của tiệm cầm đồ Kirihara, cửa tiệm kiêm tư gia cách hiện trường khoảng một cây số. Sau khi vợ nạn nhân là Kirihara Yaeko xác nhận nhân thân, xác chết nhanh chóng được đưa đi khỏi hiện trường. Sasagaki lại giúp mấy người trong tổ giám định chuyển cái xác lên cáng. Lúc này, có một vật thu hút sự chú ý của ông.

"Có lẽ nạn nhân bị sát hại sau khi ăn no." ông lẩm bẩm.

"Sao cơ ạ?" Koga sau lưng ông hỏi lại.

"Nhìn cái này đi!" Sasagaki chỉ vào sợi dây lưng của người bị hại, "Cậu xem, lỗ xỏ thắt lưng nới ra hai nấc so với bình thường."

"À, quả vậy."

Kirihara Yosuke đeo thắt lưng hiệu Valentino màu nâu. Trên sợi dây lưng vẫn còn dấu vết của khóa gài ở lỗ xỏ khóa thứ năm tính từ đuôi dây lưng, chứng tỏ bình thường ông ta vẫn sử dụng lỗ xỏ này. Thế nhưng, xác chết hiện giờ lại xỏ khóa gài ở lỗ thứ ba. Sasagaki dặn một nhân viên giám định trẻ đứng bên cạnh chụp ảnh phần ấy lại. Sau khi cái xác được chuyển đi, các nhân viên điều tra tham gia khám nghiệm hiện trường cũng lục tục rời đi thu

thập chứng cứ. Những người ở lại, ngoài các nhân viên giám định ra, chỉ còn Sasagaki và Nakatsuka.

Nakatsuka đứng ở chính giữa phòng, đảo mắt nhìn khắp xung quanh một lượt nữa. Ông chống tay trái vào hông, tay phải xoa xoa lên má, đây là thói quen mỗi khi ông đứng suy nghĩ điều gì đó.

“Sasagaki” Nakatsuka nói, “Cậu thấy sao? Cậu nghĩ hung thủ là kẻ như thế nào?”

“Hoàn toàn không đoán ra được.” Ánh mắt Sasagaki cũng quét quanh một vòng, “Hiện giờ cùng lắm chỉ biết đó là người quen với nạn nhân.”

Quần áo, đầu tóc chỉnh tề, không có dấu vết ẩu đả, nhát đâm chính diện, chính là chứng cứ.

Nakatsuka gật đầu, vẻ hoàn toàn nhất trí, “Vấn đề là nạn nhân và hung thủ ở đây làm gì?”

Sasagaki quan sát kỹ mọi đồ vật trong gian phòng một lần nữa. Khi tòa nhà đang thi công, gian phòng này dường như được dùng làm văn phòng tạm thời. Cái xô pha màu đen mà xác chết nằm lên cũng là thứ được sử dụng lúc đó. Ngoài ra, còn một chiếc bàn làm việc bằng sắt, hai cái ghế gấp và một bàn họp gấp lại được, toàn bộ đều kê sát tường. Thứ nào cũng gỉ sét, bên trên phủ một lớp bụi dày, thoạt nhìn như bị rải bột phấn lên vậy. Công trình này đã bị tạm ngưng từ khoảng hai năm rưỡi trước. Ánh mắt Sasagaki dừng lại ở một điểm trên bức tường cạnh chiếc xô pha. Miệng ống thông gió hình chữ nhật ở ngay bên dưới trần nhà, lẽ ra phải che chắn bằng lưới kim loại, nhưng giờ đây không có gì cả. Nếu không có đường ống thông gió, có lẽ cái xác còn được phát hiện muộn hơn nữa, bởi vì người phát hiện ra xác chết đã vào căn phòng này qua đường ống thông gió ấy. Theo lời của nhân viên điều tra Phòng Cảnh sát Tây Fuse, người phát hiện ra cái xác là học sinh lớp ba của trường cấp I gần đây. Hôm nay là thứ Bảy, ở trường chỉ học buổi sáng. Buổi chiều, cậu bé cùng bốn người bạn vào tòa nhà này chơi. Bọn chúng không chơi mấy trò đuổi bắt hay trốn tìm, mà coi hệ thống đường ống thông gió nối khắp tòa nhà là một mê cung. Có lẽ, đối với bọn con trai, bò qua bò lại trong hệ thống thông gió ngoằn ngoèo phức tạp đích thực là một trò chơi kích thích được tinh thần mạo hiểm trong chúng. Tuy không rõ luật chơi của chúng lắm, nhưng hình như có một đứa giữa đường đã bò nhầm sang hướng khác. Cậu bé ấy bị lạc khỏi chúng bạn, lo lắng bò khắp các đường ống thông

gió, cuối cùng đến được gian phòng này. Nghe nói, cậu bé ban đầu cũng không nghĩ người đàn ông nằm trên xô pha đã chết, còn sợ khi mình chui ra khỏi ống thông gió sẽ khiến ông ta thức giấc. Thế nhưng, người đàn ông vẫn nằm yên bất động. Cậu bé lấy làm lạ, bèn rón rén lại gần, bấy giờ mới phát hiện ra trên ngực ông ta có vết máu. Khoảng gần một giờ chiều thì cậu bé về nhà, kể lại chuyện ấy. Có điều, phải mất hai mươi phút sau người mẹ mới tin lời con trai kể là thật. Theo ghi chép, thời gian báo án với Phòng Cảnh sát Tây Fuse là một giờ ba mươi ba phút chiều.

"Tiệm cầm đồ..." Nakatsuka buột miệng, "Chủ tiệm cầm đồ có chuyện gì mà phải hẹn người ta gặp mặt ở nơi thế này nhỉ?"

"Chắc là không muốn bị người khác trông thấy, hoặc nếu bị nhìn thấy sẽ không hay ho gì."

"Cứ cho là vậy thì cũng đâu nhất thiết phải chọn nơi thế này chứ, địa điểm có thể nói chuyện riêng tư, tránh được tai mắt người khác nhiều lắm mà. Nếu thật sự sợ bị người khác trông thấy, chắc sẽ cố gắng tìm nơi nào cách xa nhà một chút, chẳng phải vậy sao?"

"Chính xác." Sasagaki gật đầu, gãi gãi cằm, cảm nhận được mấy sợi râu cứng cọ vào lòng bàn tay. Hôm nay vội đi, ông thậm chí chẳng kịp cạo râu.

"Chị vợ ông ta ăn mặc cũng lòe loẹt thật." Nakatsuka nêu lên một chủ đề khác, nhắc tới vợ của Kirihara Yosuke, Yaeko, "Chắc khoảng hơn ba mươi gì đấy, nạn nhân năm nay năm mươi hai tuổi, chênh lệch cũng khá xa nhỉ."

"Chắc chị ta đã từng làm cái nghề đó." Sasagaki khẽ đáp.

"Ừm..." Nakatsuka gật đầu với cái cằm chẻ, "Đàn bà thật là đáng sợ! Hiện trường cách nhà có mấy bước chân, vậy mà còn phải trang điểm xong mới đến. Có điều, bộ dạng khóc lóc của chị ta khi nhìn thấy xác chồng mới thật là hay ho."

"Kiểu khóc với cách trang điểm đều hơi quá khoa trương, phải không?"

"Tôi không nói vậy đâu nhé." Nakatsuka nhe răng cười đầy ý tứ, rồi lập tức lấy lại vẻ nghiêm túc, "Chắc là cũng thẩm vấn xong người đàn bà đó rồi, Sasagaki, ngại quá, có thể phiền cậu đưa chị ta về nhà không?"

"Được." Sasagaki cúi đầu chào, đoạn xoay người đi ra cửa.

Bên ngoài tòa nhà, đám người hóng chuyện đã bớt đi nhiều, nhưng bắt đầu

xuất hiện bóng dáng các phóng viên, hình như cả người của đài truyền hình cũng có mặt. Sasagaki đưa mắt nhìn về phía mấy xe cảnh sát đậu trước cửa tòa nhà, Kirihara Yaeko đang ngồi trên ghế sau chiếc xe thứ hai trước mặt ông. Bên cạnh chị ta là cảnh sát hình sự Kobayashi, Koga ngồi ở ghế phụ lái. Sasagaki bước đến gõ lên cửa kính sau, Kobayashi mở cửa xe bước ra.

"Tình hình thế nào?" Sasagaki hỏi.

"Đã hỏi sơ qua, vừa mới xong. Nhưng nói thật, trạng thái tinh thần của chị ta vẫn không ổn định lắm." Kobayashi lấy tay che miệng hạ giọng.

"Chị ta xác nhận các đồ tùy thân chưa?"

"Xác nhận rồi. Quả nhiên, mất ví tiền, và bật lửa nữa."

"Bật lửa?"

"Nghe nói là hàng cao cấp của hãng Dunhill."

"Ừm. Thế, chồng chị ta mất tích từ lúc nào?"

"Chị ta nói, chồng mình ra ngoài khoảng hai ba giờ chiều hôm qua, không biết là đi đâu. Đến sáng hôm nay vẫn chưa thấy về nên chị ta rất lo lắng, đang định đợi thêm chút nữa nếu vẫn không thấy sẽ trình báo cảnh sát, thì nhận được thông báo phát hiện ra thi thể chồng."

"Ai đó đã gọi cho chồng chị ta à?"

"Chị ta bảo không biết, không nhớ trước lúc ra khỏi nhà chồng mình có nhận điện thoại hay không."

"Tâm trạng của chồng chị ta lúc ra khỏi nhà như thế nào?"

"Thấy bảo không có gì khác thường."

Sasagaki lấy ngón trỏ gãi má, hoàn toàn không tìm được đầu mối từ những lời khai của chị ta.

"Xem ra chị ta cũng không có manh mối gì về hung thủ rồi."

"Đúng thế." Kobayashi hơi nhíu mày.

"Đã hỏi xem chị ta có biết gì về tòa nhà này chưa?"

"Hỏi rồi. Trước đây chị ta từng biết ở đây có một tòa nhà, nhưng không rõ là tòa nhà gì, hôm nay mới lần đầu tiên đặt chân vào bên trong, cũng chưa

bao giờ nghe chồng mình nhắc đến nơi này cả."

Sasagaki bất giác cười chua chát. "Từ đầu đến cuối toàn là câu phủ định cả à."

"Tôi xin lỗi."

"Không phải lỗi của cậu." Sasagaki vỗ vỗ lên ngực người đồng nghiệp trẻ, "Tôi sẽ đưa chị ta về, bảo Koga lái xe, được không?"

"Vâng, mời anh."

Sasagaki lên xe, bảo Koga lái về phía nhà Kirihara.

"Đi đường vòng một chút, đám báo chí vẫn chưa phát hiện ra nhà nạn nhân ở gần đây."

"Vâng." Koga đáp.

Sasagaki xoay người hướng về phía Yaeko ngồi bên cạnh, chính thức tự giới thiệu. Yaeko chỉ khẽ gật đầu, đoán chừng cũng không muốn tốn công nhớ họ tên cảnh sát làm gì.

"Ở nhà giờ có người không?"

"Có, có người đang trông cửa tiệm, con trai tôi cũng ở trường về rồi." Chị ta đáp mà không ngẩng đầu lên.

"Chị có con à, mấy tuổi rồi?"

"Đang học lớp năm."

Vậy là khoảng mười đến mười một tuổi. Sasagaki nhẩm tính, rồi lại quan sát Yaeko. Tuy đã được lớp trang điểm che phủ, nhưng có thể thấy da chị ta đã bắt đầu khô ráp, những nếp nhăn li ti cũng rất rõ ràng. Vì vậy chẳng có gì lạ khi con chị ta lớn nhường ấy.

"Nghe nói hôm qua chồng chị ra ngoài mà không nói gì. Điều này có thường xuyên không?"

"Cũng có, đều là đi uống rượu. Hôm qua tôi cũng tưởng thế, nên không để tâm cho lắm."

"Đi đến sáng mới về à?"

"Hiếm lắm."

“Trường hợp như vậy ông nhà có gọi điện về không?”

“Anh ấy ít khi gọi điện. Không biết bao nhiêu lần tôi nhắc anh ấy về muộn thì phải gọi điện báo, nhưng anh ấy chỉ hứa miệng mà chẳng bao giờ gọi cả, tôi cũng quen rồi. Có điều, không bao giờ tôi ngờ được anh ấy...” Yaeko đưa tay bụm miệng lại.

Chiếc xe chở bọn Sasagaki đi lòng vòng một lúc, rồi dừng lại bên cạnh cột điện có ghi Oe-Sanchome. Những căn biệt thự liền kề nằm hai bên con đường nhỏ hẹp.

“Phía đằng kia.” Koga chỉ qua lớp kính chắn gió phía trước. Cách chỗ họ khoảng hai mươi mét, xuất hiện tấm biển “Tiệm cầm đồ Kirihara”. Phía truyền thông hình như vẫn chưa nắm được thông tin về gốc tích của người bị hại, ngoài cửa tiệm không thấy bóng ai.

“Tôi đưa chị Kirihara về nhà, cậu về trước đi.” Sasagaki dặn dò Koga.

Cửa cuốn của tiệm cầm đồ kéo xuống cao ngang mặt Sasagaki. Ông đi theo sau Yaeko, cúi người chui qua cửa cuốn. Phía sau cánh cửa là tủ trưng bày và lối vào. Trên cánh cửa kính mờ ở lối vào có dòng chữ màu vàng “Kirihara” viết bằng bút lông. Yaeko mở cửa đi vào, Sasagaki đi phía sau.

“À, bà về rồi.” Người đàn ông ở sau quầy cất tiếng chào. Người này tuổi trạc tứ tuần, thân hình gầy gò, cằm nhọn, mái tóc đen tuyền rẽ ngôi bảy ba đều tăm tắp.

Yaeko thở dài, ngồi xuống một chiếc ghế có lẽ dùng để tiếp khách.

“Sao rồi ạ?” Người đàn ông kia hỏi, ánh mắt dịch chuyển qua lại giữa chị ta và Sasagaki.

Yaeko đưa tay bưng mặt nói, “Đúng là anh ấy.”

“Sao lại thế được?” Người đàn ông sầm nét mặt. Giữa hai chân mày xuất hiện một vết hằn sâu, “Đúng là... ông ấy đã bị giết?”

Chị ta khẽ gật đầu, “Ừm.”

“Sao lại thế được? Sao lại xảy ra chuyện thế này?” Người đàn ông bụm miệng, cúi gầm mặt xuống, tựa như đang sắp xếp lại mạch suy nghĩ, không ngừng chớp mắt.

“Tôi là Sasagaki, Sở Cảnh sát Osaka. Tôi thực sự rất lấy làm tiếc về

chuyện này." Sasagaki giơ phù hiệu cảnh sát ra và tự giới thiệu, "Anh là..."

"Tôi họ Matsuura, làm việc ở đây." Người đàn ông mở ngăn kéo tủ, lấy ra một tấm danh thiếp.

Sasagaki cúi đầu đáp lễ, đón lấy tấm danh thiếp từ tay đối phương. Lúc này, ông nhìn thấy trên ngón út bàn tay phải của người đàn ông đeo một chiếc nhẫn bạch kim. Đàn ông đàn ang, sao lại đeo trang sức kiểu này, Sasagaki thầm nhủ. Người đàn ông tên là Matsuura Isamu, chức danh ghi là "Quản lý tiệm cầm đồ Kirihara".

"Anh làm việc ở đây lâu rồi phải không?" Sasagaki hỏi.

"Vâng, tính đến giờ đã là năm thứ năm rồi."

Sasagaki tự nhủ, năm năm không phải là dài. Trước đó làm việc ở đâu? Vì duyên cớ gì mà đến đây làm việc? Sasagaki rất muốn hỏi những câu này, nhưng quyết định tạm thời nhẫn nại, vì ông vẫn còn phải tới đây vài lần nữa.

"Nghe nói ông Kirihara ra ngoài từ chiều ngày hôm qua."

"Vâng ạ, tôi nhớ chắc vào khoảng hai giờ rưỡi gì đó."

"Ông ấy không nói là đi làm việc gì ư?"

"Không ạ. Ông chủ rất độc đoán, hiếm khi nào bàn bạc chuyện công việc với chúng tôi."

"Lúc ra ngoài, ông ấy có gì khác với bình thường không? Chẳng hạn như ăn mặc hơi khác thường, hoặc mang theo thứ gì đó mà anh chưa thấy bao giờ?"

"Chuyện này thì, tôi không chú ý lắm." Matsuura nghiêng đầu, đưa tay trái lên gãi gãi sau gáy, "Có điều, hình như ông ấy rất để ý đến thời gian."

"Ừm, để ý thời gian."

"Hình như ông ấy xem đồng hồ đến mấy lần. Có điều, cũng có thể là do tôi cả nghĩ quá thôi."

Sasagaki hờ hững đảo mắt một vòng trong gian tiệm. Sau lưng Matsuura là một cánh cửa kéo kiểu Nhật đóng kín, sau cửa có lẽ là phòng khách, bên trái quầy có chỗ để ngồi tháo giày, từ phía đó lên là phòng ở. Đi lên trên, phía bên trái có một cánh cửa, nếu đó là phòng chứa đồ thì vị trí như thế cũng thật kỳ lạ.

“Hôm qua cửa tiệm mở đến mấy giờ?”

“Việc này,” Matsuura nhìn cái đồng hồ hình tròn treo trên tường, “bình thường sáu giờ là đóng cửa, có điều, hôm qua cứ có việc lần khân, mở đến tận gần bảy giờ.”

“Chỉ có mình anh Matsuura trông tiệm thôi ư?”

“Vâng ạ, hầu như những lúc ông chủ không có mặt đều thế cả.”

“Sau khi đóng cửa thì sao?”

“Tôi đi về nhà.”

“Nhà anh ở đâu?”

“Teradacho.”

“Teradacho? Lái xe đi làm à?”

“Không, tôi đi tàu điện.”

Nếu là đi tàu điện, tính cả thời gian đổi tàu, đến Teradacho áng chừng mất khoảng ba mươi phút. Nếu bảy giờ hơn ra về, muộn nhất là tám giờ cũng về đến nhà rồi.

“Anh Matsuura, nhà anh có những ai?”

“Không có. Tôi ly hôn từ sáu năm trước, giờ thuê nhà sống một mình.”

“Nói như vậy, tối qua sau khi anh về, cũng chỉ có một mình thôi?”

“Đúng thế.”

Tức là không có bằng chứng ngoại phạm chứ gì, Sasagaki thầm xác nhận. Song ông không tỏ thái độ gì cả.

“Chị Kirihara này, bình thường chị không ra ngoài trông cửa tiệm ư?” Sasagaki hỏi Yaeko đang ngồi trên ghế dùng tay bóp trán.

“Vì chuyện trong cửa tiệm tôi chẳng hiểu gì cả.” Chị ta trả lời một cách yếu ớt.

“Hôm qua chị có ra ngoài không?”

“Không, tôi ở nhà cả ngày.”

“Không đi đâu cả à? Cũng không đi mua đồ gì ư?”

“Ừm.” Chị ta gật đầu, sau đó mệt mỏi đứng lên, “Xin phép, tôi có thể đi nghỉ được chưa ạ? Tôi mệt quá, đến ngồi cũng cảm thấy khó chịu.”

“Dĩ nhiên, xin lỗi chị. Mời chị đi nghỉ.”

Yaeko loạng choạng tháo giày, vịn vào tay nắm cánh cửa bên trái kéo mở ra, bên trong là cầu thang. Thì ra thế, Sasagaki bấy giờ mới hiểu tác dụng của cánh cửa đó.

Đợi cho tiếng bước chân lên tầng của chị ta xa dần sau cánh cửa đóng kín, Sasagaki tiếp tục hỏi Matsuura, “Chuyện ông Kirihara đêm qua không về nhà, sáng nay anh mới nghe nói phải không?”

“Vâng. Bà chủ và tôi đều lấy làm lạ và rất lo lắng. Thế rồi nhận được điện thoại của cảnh sát...”

“Hẳn hai người ngạc nhiên lắm.”

“Tất nhiên!” Matsuura nói, “Sao lại thế được chứ? Tôi vẫn không dám tin, ông chủ lại... nhất định có nhầm lẫn ở đâu đó rồi.”

“Vậy là, anh cũng hoàn toàn không có manh mối gì?”

“Lấy đâu ra manh mối chứ?”

“Nhưng mà, các anh làm nghề này, khách đến cũng có cả trăm hạng khác nhau. Có vị khách nào vì tiền mà nảy sinh tranh chấp với ông chủ của anh chưa?”

“Tất nhiên, chúng tôi cũng có một số vị khách kỳ quặc. Đã đi mượn tiền mà còn oán người ta. Nhưng, dù thế nào cũng không đến nỗi phải giết ông chủ...” Matsuura ngước nhìn Sasagaki, lắc đầu, “Tôi thực sự khó mà tưởng tượng nổi.”

“Cũng khó trách, các anh là người làm ăn, không thể nói xấu khách hàng được. Có điều, thế này thì chúng tôi chẳng biết điều tra từ đâu nữa. Nếu anh có danh sách các khách hàng gần đây cho chúng tôi xem, thì sẽ giúp được chúng tôi rất nhiều.”

“Danh sách à...” Matsuura nhíu mày vẻ khó xử.

“Nhất định có chứ, bằng không biết là cho ai mượn tiền, cũng chẳng thể nào quản lý được các thứ người ta đem đến cầm.”

“Có thì đúng là có thật.”

“Phiền anh cho tôi mượn một chút”. Sasagaki xòe tay ra, “Tôi mang bản chính về, sau khi chụp lại sẽ lập tức mang trả. Đương nhiên, chúng tôi sẽ hết sức cẩn thận, không để người khác thấy.”

“Chuyện này tôi không quyết định được...”

“Cũng được, tôi đợi ở đây, có thể phiền anh lên hỏi ý kiến bà chủ được không?”

“Ừm.” Matsuura chau mày suy nghĩ giây lát, cuối cùng cũng gật đầu, “Thôi được. Đã vậy có thể cho các ông mượn, nhưng mà, xin các ông giữ gìn cẩn thận giùm.”

“Cảm ơn, không cần hỏi ý kiến của bà chủ trước sao?”

“Chắc là cho mượn được, để lát tôi nói với bà ấy sau. Nghĩ lại thì, ông chủ cũng không còn nữa rồi.”

Matsuura ngồi trên ghế xoay một góc chín mươi độ, mở tủ hồ sơ bên cạnh, bên trong xếp mấy kẹp tài liệu dày cộp. Sasagaki đang nhổm người về phía trước nhòm ngó, thì liếc thấy cánh cửa cầu thang bỗng lặng lẽ mở ra, ông ngoảnh nhìn về phía đó, chợt giật thót. Sau cánh cửa có một cậu bé đang đứng, khoảng mười tuổi, mặc áo thể thao dài tay, quần bò, thân hình gầy nhỏ. Sasagaki giật mình, không phải vì không nghe thấy tiếng cậu bé đi xuống tầng, mà bởi trong khoảnh khắc hai ánh mắt chạm nhau, ông bị chấn động trước sự tối tăm ẩn sâu trong đôi mắt đó.

“Cháu là con của ông Kirihara à?” Sasagaki hỏi.

Cậu bé không trả lời. Matsuura ngoảnh đầu lại đáp thay, “Vâng, đúng thế.”

Cậu bé không nói một lời, bắt đầu đi giày thể thao, nét mặt không một xúc cảm.

“Ryoji, cháu đi đâu đấy? Hôm nay nên ở nhà thì hơn.”

Cậu bé chẳng buồn để ý đến Matsuura, cứ thế đi ra cửa.

“Đáng thương thật, hẳn là thằng bé bị sốc khá nặng.” Sasagaki nói.

“Có lẽ vậy. Nhưng mà, thằng bé đó cũng hơi đặc biệt.”

“Đặc biệt như thế nào?”

“Chuyện này, tôi cũng không tiện nói.” Matsuura lấy trong tủ hồ sơ ra một kẹp tài liệu, đặt trước mặt Sasagaki, “Đây là danh sách các khách hàng gần đây nhất.”

“Tôi xin phép.” Sasagaki nhận lấy, bắt đầu lật giở các trang. Những cái tên đàn ông đàn bà ken thành một hàng dày đặc trong kẹp tài liệu. Mắt ông đọc tài liệu, trong đầu lại hồi tưởng đến ánh mắt u uất của cậu bé kia.

3

Chiều ngày thứ hai sau khi phát hiện ra cái xác, báo cáo giải phẫu được gửi đến tổ chuyên án đặt ở Phòng Cảnh sát Tây Fuse. Kết quả trong bản báo cáo chứng thực, nguyên nhân cái chết và thời gian tử vong ước lượng không mấy sai lệch với những gì giáo sư Matsuno đã nói. Chỉ có điều, xem đến đoạn mô tả các vật tìm thấy trong dạ dày, Sasagaki không khỏi thắc mắc. Trên bản báo cáo ghi rằng “Mì soba, hành, cá trích chưa tiêu hóa hết. Chết sau khi ăn khoảng hai đến hai tiếng rưỡi.”

“Nếu đúng như vậy, thì chuyện cái thắt lưng kia phải giải thích thế nào đây?” Sasagaki nhìn xuống Nakatsuka đang ngồi hai tay khoanh trước ngực.

“Thắt lưng?”

“Thắt lưng bị nới ra hai nấc. Thông thường, sau khi ăn no người ta mới làm vậy, nhưng hai tiếng đồng hồ thì chắc cũng phải kéo lại rồi chứ.”

“Chắc là quên thôi, chuyện bình thường mà.”

“Nhưng tôi đã kiểm tra quần của người bị hại, so với thân hình ông ta thì lưng quần hơi rộng một chút. Nếu nới thắt lưng ra hai nấc, quần sẽ tụt xuống, làm sao mà đi được?”

“Ừm.” Nakatsuka lấp lửng gật đầu. Ông chau mày lại, nhìn chằm chằm vào bản báo cáo giải phẫu trên bàn họp. “Nếu vậy, Sasagaki, anh nghĩ tại sao ông ta lại nới thắt lưng ra thế?”

Sasagaki đảo mắt một vòng xung quanh, rồi ghé sát mặt lại gần Nakatsuka, “Tôi thấy, sau khi nạn nhân đến hiện trường đã làm chuyện gì đó cần phải cởi thắt lưng quần ra, lúc cài lại đã nới ra hai nấc. Có điều, người cài trở lại là bản thân nạn nhân hay hung thủ thì không biết được.”

“Chuyện gì cần cởi thắt lưng quần ra nhỉ?” Nakatsuka ngước mắt lên nhìn Sasagaki.

“Vậy mà còn phải hỏi nữa à? Cởi thắt lưng, tức là muốn tụt quần rồi.” Sasagaki nở một nụ cười mờ ám.

Nakatsuka dựa lưng vào ghế, chiếc ghế sắt phát ra những tiếng cót két. “Người trưởng thành tử tế, lại đến cái nơi bẩn thỉu đầy bụi đó hẹn hò à?”

“Chuyện này, đúng là có chút không tự nhiên.”

Nghe Sasagaki úp úp mở mở, Nakatsuka xua tay như thể đuổi ruồi. “Nghe thì cũng hay ho ra phết, nhưng trước khi dùng đến trực giác, cần phải có trong tay đầy đủ căn cứ đã. Đi điều tra hành tung của người bị hại, trước tiên là tiệm mì soba.”

Người phụ trách chuyên án là Nakatsuka đã nói vậy, Sasagaki không thể làm trái, ông buông một tiếng “Tôi biết rồi”, đoạn chào rồi rời đi.

Không mất nhiều thời gian để tìm được tiệm mì soba nơi Kirihara Yosuke dùng bữa. Yaeko nói, ông ta thường ghé quán Saganoya ở khu phố buôn bán gần ga Tây Fuse. Nhân viên điều tra lập tức đến nắm tình hình và thu thập được lời khai khẳng định rằng, vào khoảng bốn giờ chiều ngày thứ Sáu, Kirihara quả thực đã đến đó. Kirihara đã ăn mì soba ở Saganoya. Từ tình trạng tiêu hóa suy ngược lại, thời gian tử vong ước lượng vào khoảng sáu giờ chiều cho đến bảy giờ tối ngày thứ Sáu. Khi điều tra chứng cứ ngoại phạm, cần kéo dài khoảng thời gian này ra thêm chút nữa, đặc biệt lưu tâm thời gian từ năm giờ chiều đến tám giờ tối. Thế nhưng, theo lời khai của Matsuura và Yaeko, Kirihara rời khỏi nhà lúc hai giờ rưỡi. Hơn một tiếng đồng hồ trước khi đến Saganoya, ông ta đã đi đâu? Từ nhà ông ta đến Saganoya, có đi chậm đến mấy cũng chỉ mất chừng mười phút. Nghi vấn này được giải đáp vào thứ Hai. Một cuộc điện thoại gọi đến Phòng Cảnh sát Tây Fuse đã hé lộ chân tướng sự việc. Người gọi tới là một nữ nhân viên chi nhánh Fuse của ngân hàng Sankyo, trong điện thoại cô cho biết, thứ Sáu tuần trước, trước giờ ngừng giao dịch, Kirihara Yosuke có đến ngân hàng. Sasagaki và Koga lập tức đến chi nhánh ngân hàng nằm đối diện cửa phía Nam ga Kintetsu Fuse. Người gọi điện là nữ nhân viên trẻ làm việc ở quầy giao dịch. Cô có gương mặt tròn trịa ưa nhìn, hợp với mái tóc ngắn. Sasagaki ngồi đối diện cô trong khu vực tiếp khách được ngăn lại bằng bình phong.

“Hôm qua thấy tên ở trên báo, tôi cứ nghĩ ngợi mãi, chẳng biết có phải

chính là ông Kirihara đó hay không? Vì vậy, sáng nay sau khi xác nhận lại tên họ một lần nữa, và hỏi ý kiến cấp trên, tôi đã mạnh dạn gọi điện cho các ông.” Cô ưỡn thẳng lưng. “Ông Kirihara đến lúc nào vậy?” Sasagaki hỏi.

“Lúc gần ba giờ.”

“Ông ấy đến làm gì?”

Nghe thấy câu hỏi này, cô nhân viên ngân hàng thoáng lộ vẻ chần chừ, có lẽ khó để quyết đoán xem nên tiết lộ bí mật của khách hàng đến mức độ nào. Nhưng, cuối cùng, cô vẫn mở miệng nói, “Ông ấy đến đóng sổ tiết kiệm có kỳ hạn và rút toàn bộ khoản tiền đó ra.”

“Số tiền là bao nhiêu?”

Cô lại do dự lần nữa, khẽ liếm môi, liếc mắt nhìn cấp trên ở đằng xa, rồi khẽ nói, “Một triệu yên chẵn.”

“Ồ...” Sasagaki bặm môi. Bình thường đây không phải là số tiền có thể mang theo người. “Ông Kirihara có nhắc đến việc dùng số tiền ấy làm gì không?”

“Không, hoàn toàn không nhắc đến.”

“Vậy ông Kirihara để một triệu yên ấy vào đâu?”

“Tôi không rõ lắm... hình như để bên trong cái túi do ngân hàng chúng tôi cung cấp.” Cô nghiêng đầu, vẻ hơi bối rối.

“Trước đây, ông Kirihara đã từng đột ngột hủy bỏ hợp đồng gửi tiền có kỳ hạn, rút đi tới con số triệu yên như vậy bao giờ chưa?”

“Theo tôi được biết, thì đây là lần đầu tiên. Có điều, từ cuối năm ngoái tôi mới tiếp quản hồ sơ tiền gửi có kỳ hạn của ông Kirihara.”

“Lúc rút tiền, ông Kirihara trông như thế nào? Có vẻ tiếc nuối hay rất vui vẻ?”

“Không rõ.” Cô lại hơi nghiêng đầu nói, “Không giống như là đang tiếc nuối. Có điều ông ấy nói, không lâu sau sẽ lại gửi vào một khoản tương đương như vậy.”

“Không lâu... ừm.”

Sau khi báo cáo lại tình hình với tổ chuyên án, Sasagaki và Koga đến tiệm

cầm đồ Kirihara để hỏi xem Yaeko và Matsuura có biết gì về việc Kirihara Yosuke rút tiền trước hạn không. Đến gần nhà Kirihara, hai người dừng chân lại. Trước cửa tiệm cầm đồ tụ tập mấy người mặc đồ tang.

"Phải rồi, hôm nay họ cử hành tang lễ."

"Tôi quên béng đi mất. Giờ trông thấy mới nhớ ra, buổi sáng có nghe nói rồi mà."

Sasagaki và Koga cùng đứng cách một quãng xa quan sát diễn biến tang lễ, xem chừng họ đến vừa kịp lúc đưa linh cữu ra xe, xe tang đã chạy tới trước cửa nhà Kirihara. Cửa tiệm mở rộng, Kirihara Yaeko là người đầu tiên bước ra ngoài. Sắc mặt chị ta thoạt trông có vẻ kém hơn hôm trước, người cũng gầy đi nhiều, nhưng lại khiến người ta cảm giác chị ta tăng thêm mấy phần lẳng lơ. Cũng có thể đó là do sự hấp dẫn khó tin đến từ bộ áo tang kia. Rõ ràng chị ta đã quen mặc kimono, đến cả cách bước đi dường như cũng được dày công tính toán sao cho mình trông hấp dẫn nhất. Nếu cho rằng chị ta đang diễn vai một bà quả phụ trẻ tuổi xinh đẹp than khóc đầy bi ai, thì đó quả thực là một vai diễn hoàn hảo... Sasagaki thầm mai mỉa. Phía cảnh sát đã điều tra được, chị ta từng làm tiếp viên ở Kitashinchi. Con trai Kirihara Yosuke ôm tấm di ảnh đã được lồng trong khung, bước theo sau chị ta. Ryoji, cái tên ấy đã nhập vào trí óc Sasagaki, mặc dù bọn họ vẫn chưa nói chuyện với nhau lần nào. Gương mặt Kirihara Ryoji hôm nay vẫn không hề bộc lộ cảm xúc. Trong cặp mắt u tối không gợn lên bất cứ tình cảm gì. Đôi mắt trông như thể mắt giả của cậu bé nhìn chằm chằm xuống chân bà mẹ đang đi phía trước. Buổi tối, Sasagaki và Koga lại đến tiệm cầm đồ Kirihara lần nữa. Giống như lần trước, cửa cuốn mở một nửa, nhưng cửa bên trong đã khóa. Cạnh cửa có nút chuông, Sasagaki ấn nút, liền nghe thấy tiếng chuông bên trong vẳng ra.

"Hay họ ra ngoài rồi?" Koga hỏi.

"Nếu ra ngoài, cửa cuốn phải kéo xuống chứ."

Một lát sau có tiếng mở khóa lách cách. Cánh cửa hé ra khoảng hai chục xen ti mét, để lộ gương mặt của Matsuura.

"A, ông cảnh sát." Matsuura thoáng kinh ngạc.

"Chúng tôi muốn hỏi chút chuyện, giờ có tiện không?"

"Ừm... Tôi cũng không biết nữa. Hai vị làm ơn đợi để tôi lên hỏi bà chủ."

Matsuura nói xong, liền đóng cửa lại.

Sasagaki đưa mắt nhìn Koga, Koga hơi nghiêng đầu. Giây lát sau, cửa lại mở ra. “Bà chủ nói được, mời hai vị vào.”

Sasagaki nói “Xin phép”, rồi bước vào. Trong nhà thoang thoảng có mùi nhang, “Tang lễ cử hành thuận lợi chứ?” Sasagaki nhớ Matsuura là người khiêng quan tài.

“Ừm, cũng ổn ạ, tuy có hơi mệt” Matsuura vừa nói vừa vuốt phẳng tóc. Trên người anh ta vẫn mặc bộ quần áo lúc tham gia tang lễ, nhưng không thắt cà vạt, cúc thứ nhất, thứ hai trên áo sơ mi đều đã cởi ra. Cánh cửa vuông phía sau quầy mở ra, Yaeko xuất hiện. Chị ta đã thay đồ tang, mặc một chiếc váy liền thân màu lam sẫm, mái tóc búi lên ban chiều cũng buông xõa xuống.

“Thật xin lỗi vì đã làm phiền vào lúc chị đang mệt thế này.” Sasagaki cúi đầu chào.

“Đâu có gì.” Chị ta khẽ lắc đầu, “Đã phát hiện được gì rồi ạ?”

“Chúng tôi đang thu thập thông tin, thấy có một điểm nghi vấn, nên đến để xác minh.” Sasagaki chỉ tay vào cánh cửa vuông, “Trước đó, có thể cho phép tôi thắp nén nhang được không? Tôi muốn bày tỏ đôi lời với người đã khuất.”

Trong nháy mắt, gương mặt Yaeko tỏ vẻ hoảng hốt. Chị ta đưa ánh mắt nhìn Matsuura, rồi mới quay trở lại phía Sasagaki. “Vâng, không có gì ạ.”

“Làm phiền chị. Vậy tôi xin phép.”

Sasagaki cởi giày ở bên cạnh quầy giao dịch, đang định bước qua bậu cửa, đột nhiên trông thấy trên tay nắm cánh cửa che lối lên cầu thang bên cạnh treo một cái khóa sắt. Xem ra, đứng ở phía cầu thang không thể nào mở cửa được.

“Mạo muội hỏi một câu, cái khóa này dùng để làm gì vậy?”

“Ồ, cái đó hả,” Yaeko trả lời, “là để phòng kẻ trộm nửa đêm từ tầng hai vào.”

“Từ tầng hai vào?”

“Khu vực này nhà cửa san sát, bọn trộm rất dễ dàng lẻn vào từ tầng hai,

tiệm đồng hồ ở gần đây cũng vì vậy mà mất trộm đấy. Thế nên chồng tôi đã lắp cái khóa này, ngộ nhỡ có bị trộm, thì chúng cũng không xuống dưới này được."

"Nếu kẻ trộm xuống được tầng dưới thì tổn thất nặng nề lắm ư?"

"Vì két an toàn ở dưới này." Matsuura từ phía sau trả lời, "Đồ đạc khách hàng đem cầm cũng để hết dưới tầng một."

"Nói như vậy, thì buổi tối trên tầng không có người à?"

"Đúng thế, tôi cũng để cả con trai ngủ ở tầng một luôn."

"Thì ra vậy." Sasagaki vuốt cằm, gật đầu, "Tôi hiểu rồi, nhưng tại sao bây giờ cũng khóa vào vậy? Ban ngày cũng khóa à?"

"À, đó là," Yaeko đến bên cạnh Sasagaki, mở khóa ra, "vì thành thói quen rồi, cứ lên xuống là khóa lại thôi."

"Ừm." Sasagaki thầm nghĩ, cũng tức là bên trên không có người.

Kéo cánh cửa ra, bên trong là một căn phòng kiểu Nhật rộng chừng sáu chiếu. Phía sau hình như vẫn còn một phòng nữa, nhưng vướng cửa kéo nên không nhìn rõ. Sasagaki đoán đó có lẽ là phòng ngủ của hai vợ chồng. Theo cách nói của Yaeko, Ryoji cũng ngủ chung với họ, vậy thì chuyện sinh hoạt của hai vợ chồng xử lý như thế nào nhỉ? Ông bất giác thấy tò mò. Ban thờ đặt sát bức tường phía Tây, bên cạnh là một khung nhỏ lồng ảnh Kirihara Yosuke mặc đồ Tây miệng mỉm cười, có vẻ được chụp hồi trẻ. Sasagaki thắp hương, chắp tay cầu cho người đã khuất được yên nghỉ trong khoảng mười giây. Yaeko pha trà bưng lên. Sasagaki đáp lễ trong tư thế quỳ ngồi, đưa tay đón lấy tách trà, Koga cũng làm theo. Sasagaki hỏi Yaeko xem có nghĩ ra manh mối gì liên quan tới án mạng hay không. Chị ta lập tức lắc đầu, Matsuura ngồi trên ghế cũng không mở miệng.

Sasagaki thủng thẳng nói ra chuyện Kirihara Yosuke rút một triệu yên ở ngân hàng. Cả Yaeko và Matsuura đều tỏ ra khá kinh ngạc trước sự việc này.

"Một triệu yên! Chuyện này tôi chưa từng nghe anh ấy nhắc đến bao giờ."

"Tôi cũng vậy." Matsuura nói, "Tuy rằng ông chủ rất độc đoán, chỉ làm theo ý mình, nhưng nếu dùng đến số tiền lớn như vậy của cửa tiệm, chắc hẳn cũng sẽ nói với tôi một tiếng."

“Ông Kirihara có thú tiêu khiển gì tốn kém hay không? Như đánh bạc chẳng hạn?”

“Anh ấy chưa bao giờ đánh bạc, cũng không có sở thích gì đặc biệt cả.”

“Ông chủ là kiểu người chỉ đam mê mỗi việc làm ăn.” Matsuura ở bên cạnh xen vào.

“Ừm,” Sasagaki hơi ngần ngừ một chút, rồi mới cất tiếng hỏi, “Còn việc kia?”

“Việc kia?” Yaeko chau mày.

“Chính là... quan hệ nam nữ ấy.”

“À.” Chị ta gật đầu, phỏng chừng chẳng hề bị kích động chút nào, “Tôi không tin anh ấy có đàn bà bên ngoài, anh ấy không phải hạng người làm được những chuyện đó.” Chị ta nói với giọng rất chắc chắn.

“Nghĩa là chị tin chồng mình.”

“Ông nói là tin ấy à?” Yaeko bỏ lửng câu nói, rồi cúi gằm mặt.

Hỏi thêm mấy câu nữa, Sasagaki và Koga đứng dậy cáo từ. Thực sự không thể nói là có thu hoạch gì được.

Lúc đi giày, đôi giày thể thao hơi dính bẩn ở chỗ cởi giày đập vào mắt ông, chắc là của Ryoji. Thì ra cậu bé ở trên tầng hai.

Nhìn cánh cửa treo lủng lẳng ổ khóa, Sasagaki nghĩ không biết cậu bé ở trên đó làm gì.

4

Càng điều tra, hành tung của Kirihara Yosuke hôm gặp nạn càng rõ dần. Hai giờ rưỡi chiều ngày thứ Sáu, sau khi rời khỏi tư gia, ông ta đến chi nhánh ngân hàng Sankyo rút ra một triệu yên tiền mặt, đến tiệm Saganoya ở gần đấy ăn mì soba cá trích khoảng hơn bốn giờ thì đi khỏi. Vấn đề là ở sau thời điểm đó. Lời khai của nhân viên trong tiệm cho thấy, Kirihara Yosuke hình như đi theo hướng ngược với ga tàu điện. Nếu đây là sự thực, vậy thì nhiều khả năng Kirihara không lên tàu điện và ông ta đến ga Kintetsu Fuse, hoàn toàn chỉ để rút tiền mặt. Các thành viên tổ chuyên án tiếp tục tập trung điều tra khu vực xung quanh ga Fuse và hiện trường tìm thấy xác chết. Kết

quả phát hiện ra hành tung của Kirihara Yosuke ở một nơi không thể ngờ đến. Có một người đàn ông được mô tả khá giống với Kirihara Yosuke từng đến hàng bánh ngọt Harmony, trong chuỗi cửa hàng Chord ở phố buôn bán phía trước cửa ga Fuse. Ông ta hỏi nhân viên cửa hàng, “Có loại pudding bên trên có rất nhiều hoa quả không?” Chắc là ông ta muốn chỉ loại pudding hoa quả thập cẩm, đó chính là sản phẩm làm nên thương hiệu của chuỗi cửa hàng Chord. Nhưng thật không may, khi đó bánh pudding hoa quả thập cẩm đã bán hết. Ông ta bèn hỏi nhân viên cửa hàng xem có thể mua thứ ấy ở đâu khác. Cô nhân viên trẻ nói với ông ta, trên phố lớn cũng có một cửa hàng Chord, khuyên ông ta đến đó thử xem sao, cô còn lấy cả bản đồ, chỉ rõ địa điểm nữa. Lúc ông ta xem xong vị trí của cửa hàng ấy, liền nói một câu thế này, “Ồ, thì ra ở đây cũng có một cửa hàng giống thế! Cũng gần chỗ tôi muốn đến lắm, hỏi sớm một chút có phải tốt không.”

Cửa hàng mà cô nhân viên kia chỉ nằm ở tiểu khu số 6 Tây Oe. Nhân viên điều tra ngay lập tức đến cửa hàng đó xác nhận chiều tối ngày thứ Sáu quả có một người đàn ông giống với Kirihara Yosuke từng ghé đến. Ông ta mua bốn cái bánh pudding hoa quả thập cẩm, nhưng sau đó đi đâu không biết. Ông ta không thể nào mua bốn cái bánh pudding mang đi gặp mặt đàn ông được, các nhân viên điều tra đều nhất trí, người Kirihara muốn gặp nhất định là phụ nữ. Không lâu sau, tên một người phụ nữ xuất hiện. Đó là Nishimoto Fuiniyo, tên của cô ta có trong danh sách của tiệm cầm đồ Kirihara, và cô ta sống ở tiểu khu số 7 Tây Oe.

Sasagaki và Koga được cử đến gặp Nishimoto Fumiyo. Trong cả khu vực san sát những ngôi nhà chắp vá bởi các tấm sắt và ván gỗ, có một khu nhà đề biển “Chung cư Yoshida”. Bức tường ngoài xam xám như bị hun khói, dính đầy những vết bẩn đen sẫm, những vết xi măng chạy ngoằn ngoèo như rắn bò khắp mặt tường, chắc hẳn là những chỗ nứt nẻ nghiêm trọng. Nishimoto Fumiyo trú ở phòng 103, vì ở sát ngay tòa nhà bên cạnh, nên tầng một gần như không lấy được chút ánh sáng nào. Trên hành lang tối tăm ẩm thấp, có dựng một chiếc xe đạp gỉ hoen gỉ hoét. Sasagaki vòng qua những chiếc máy giặt đặt phía trước mỗi cánh cửa tìm kiếm. Trên cánh cửa thứ ba, có dán một tờ giấy, bên trên dùng bút đánh dấu viết “Nishimoto”. Sasagaki gõ cửa.

Đằng sau cánh cửa vẳng ra tiếng, “Cháu ra đây.” Giọng của con gái. Nhưng cửa không mở ngay, mà người bên trong lại cất tiếng, “Ai đấy ạ?”

Phỏng chừng là trẻ con đang trông nhà rồi.

“Mẹ cháu có nhà không?” Sasagaki hỏi với qua cánh cửa.

Người bên trong không trả lời, mà hỏi lại lần nữa, “Ai đấy ạ?”

Sasagaki nhìn Koga cười thiểu não. Chắc đứa nhỏ đã được người lớn dặn dò, nếu là người lạ thì tuyệt đối không mở cửa. Đương nhiên, đây không phải là chuyện gì xấu. Sasagaki điều chỉnh giọng vừa đủ để cô bé sau cánh cửa nghe thấy, nhưng cũng không vang quá để hàng xóm hóng được. “Bác là cảnh sát, có chút việc muốn hỏi thăm mẹ cháu.”

Cô bé im lặng, Sasagaki giải thích động thái đó là do cô bé không biết phải làm sao. Nghe tiếng đoán tuổi cô bé này nếu không phải học sinh cấp I thì cũng là cấp II. Trẻ con tuổi này nghe thấy có cảnh sát đến nhà, dĩ nhiên sẽ cảm thấy căng thẳng. Tiếng mở khóa lách cách vang lên, cửa hé ra, nhưng vẫn mắc dây xích chống trộm. Sau khe cửa rộng khoảng mười xen ti mét lộ ra gương mặt một bé gái có đôi mắt to, làn da trắng mịn màng như đồ sứ.

“Mẹ cháu vẫn chưa về.” Giọng cô bé hết sức kiên định.

“Đi mua đồ à?”

“Không ạ, mẹ cháu đi làm.”

“Bình thường khoảng mấy giờ mẹ cháu về?” Sasagaki nhìn đồng hồ, hơn năm giờ.

“Chắc là sắp rồi ạ.”

“Ừm vậy bác đợi ở đây một lát nhé.”

Nghe Sasagaki nói vậy, cô bé khẽ gật gật đầu, rồi đóng cửa lại. Sasagaki đưa tay lấy bao thuốc lá để bên trong túi ngầm của áo khoác ngoài, thấp giọng nói với Koga, “Một đứa trẻ chững chạc nhỉ!”

“Vâng.” Koga trả lời, “Với lại...”

Viên cảnh sát trẻ mới nói được một nửa, cánh cửa lại mở ra. Lần này sợi xích chống trộm đã được gỡ xuống.

“Cho cháu xem cái đó được không?” Cô bé hỏi.

“Cái gì?”

“Thẻ cảnh sát.”

“À,” sau khi biết mục đích của cô bé, Sasagaki không khỏi mỉm cười.

“Được, đây cháu xem đi.” Ông lấy giấy tờ ra, lật trang có dán ảnh cho cô bé xem.

Cô bé đối chiếu gương mặt trong ảnh với Sasagaki, rồi nói “Mời bác vào”, đoạn mở cửa rộng hơn.

Sasagaki hơi ngạc nhiên. “Không cần, bác đứng đây đợi cũng được rồi.”

Cô bé lại lắc đầu. “Đợi bên ngoài, người xung quanh sẽ thấy tò mò đấy ạ.”

Sasagaki đưa mắt nhìn Koga, rất muốn gượng cười, nhưng nén lại được.

Sasagaki nói “Làm phiền cháu”, rồi bước vào nhà. Đúng như những gì ông nghĩ khi quan sát từ bên ngoài, bên trong quá chật hẹp cho một gia đình sinh sống. Vừa vào cửa là khoảng sàn gỗ rộng chừng năm chiếu có một bồn rửa tay nhỏ. Bên trong là căn phòng kiểu Nhật, cùng lắm cũng chỉ rộng khoảng sáu chiếu. Trên khoảng sàn gỗ bày một bộ ghế và bàn ăn xù xì thô ráp. Theo lời mời của cô bé, hai người ngồi xuống ghế. Cả nhà chỉ có hai chiếc ghế, dường như chỉ có hai mẹ con cô bé sống với nhau ở đây. Trên bàn trải khăn kẻ ca rô màu hồng phấn và trắng bằng nhựa dẻo, phía mép có vệt cháy tàn thuốc lá. Cô bé ngồi trong căn phòng kiểu Nhật, dựa vào chiếc tủ âm tường, bắt đầu đọc sách. Gáy cuốn sách có dán nhãn, xem ra là sách mượn ở thư viện.

“Cháu đang đọc gì vậy?” Koga bắt chuyện với cô bé.

Cô bé lặng lẽ giơ bìa cuốn sách ra, Koga ghé lại nhìn rồi ồ lên đầy khâm phục, “Đọc sách khó vậy cơ à!”

“Sách gì thế?” Sasagaki hỏi Koga.

“Cuốn theo chiều gió.”

“Chà!” Lần này đến lượt Sasagaki kinh ngạc, “Tôi xem phim ấy rồi.”

“Tôi cũng xem rồi, phim đó hay thật đấy. Có điều, tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ đọc nguyên tác cả.”

“Dạo này tôi không đọc sách mấy.”

“Tôi cũng thế. Từ khi bộ Ashita no Joe ra hết, đến cả truyện tranh tôi cũng rất ít xem.”

“Gì hả? Ashita no Joe cuối cùng cũng ra hết rồi à?”

“Kết thúc từ tháng Năm năm nay rồi. Sau Kyojin no Hoshi và Ashita no Joe thì chẳng còn gì để xem cả.”

“Thế chẳng phải rất tốt sao? Người lớn lại đi đọc truyện tranh, thật chẳng ra làm sao cả.”

“Vậy cũng phải ạ.”

Trong lúc Sasagaki và Koga đối thoại, cô bé cũng không ngẩng đầu lên, tiếp tục đọc sách. Có thể cô nghĩ rằng mấy người lớn ngớ ngẩn kia đang nói chuyện phiếm cho qua thời gian. Dường như Koga cũng cảm nhận được điều này, bèn lặng thinh. Hai tay anh rỗi việc quá chẳng biết làm gì, cứ lấy đầu ngón tay gõ lên bàn ăn, phát ra những tiếng cóc cóc. Cô bé ngẩng đầu lên, nét mặt khó chịu, khiến anh đành phải dừng động tác ấy lại. Sasagaki hờ hững đảo mắt nhìn quanh gian phòng. Chỉ có những đồ đạc cần thiết tối thiểu và các nhu yếu phẩm cho cuộc sống, hoàn toàn không có thứ gì có thể gọi là đồ xa xỉ cả. Không có bàn học, cũng không có giá sách. Tuy bên cạnh cửa sổ có kê một chiếc ti vi, nhưng là loại cực kỳ cũ kỹ, phải lắp ăng ten râu mới xem được. Ông hình dung, ti vi này chắc là loại đen trắng, bật lên rồi còn phải đợi một lúc hình ảnh mới xuất hiện, và quá nửa là trên hình có mấy vệt ngang rất chướng mắt. Không chỉ ít đồ đạc, nơi này rõ ràng là nhà của phụ nữ, vậy mà hoàn toàn không hề có cảm giác sáng sủa sạch sẽ. Căn phòng khiến người ta cảm thấy tối tăm, rõ ràng không chỉ vì bóng đèn tuýp trên trần đã quá cũ. Bên cạnh Sasagaki, có hai hộp giày chồng lên nhau, ông gảy nắp hộp ra, nghiêng đầu nhìn vào. Bên trong nhét đầy ếch đồ chơi bằng cao su, loại ấn xuống tức khắc sẽ nhảy bật lên, thường hay bán ở các chợ đêm mỗi khi có lễ hội. Xem ra, là đồ Nishimoto Fumiyo nhận về gia công tại nhà.

“Cô bé, cháu tên gì?” Sasagaki hỏi cô bé. Thông thường, ông hay gọi là “em bé”, nhưng đối với cô bé này, ông cảm thấy gọi vậy không thích hợp cho lắm.

Đôi mắt cô bé vẫn không rời khỏi cuốn sách, miệng đáp, “Nishimoto Yukiho.”

“Yukiho. Ừm, viết thế nào nhỉ?”

“ ‘Yuki’ là bông tuyết, ‘ho’ là bông lúa.”

“À, Yukiho, tên hay thật, phải không?” Ông quay sang hỏi Koga.

Koga gật đầu tán thành, cô bé cũng không có phản ứng gì.

“Yukiho, cháu có biết một tiệm cầm đồ tên là Kirihara không?” Sasagaki hỏi.

Yukiho không trả lời ngay, cô bé liếm liếm môi, rồi khẽ gật đầu, “Có lúc mẹ cháu đến đó.”

“Ừm, hình như là thế. Cháu đã gặp ông chủ tiệm đó bao giờ chưa?”

“Gặp rồi.”

“Ông ấy đến nhà cháu bao giờ chưa?”

Nghe câu hỏi này, Yukiho nghiêng nghiêng đầu, trả lời, “Hình như là có.”

“Lúc cháu có nhà, ông ấy có đến không?”

“Chắc là có. Nhưng mà, cháu không nhớ.”

“Ông ấy đến làm gì?”

“Cháu không biết.”

Chất vấn một cô bé ở nơi thế này có lẽ không phải cách hay. Sasagaki cảm thấy, sau này vẫn còn khá nhiều cơ hội để hỏi cô.

Ông lại đưa mắt nhìn quanh nhà, cũng không có mục đích gì cụ thể. Nhưng, khi liếc thấy thùng rác bên cạnh tủ lạnh, cặp mắt ông bất giác mở to. Phía trên thùng rác đã đầy ngập đó, là gói giấy có in logo của chuỗi cửa hàng Chord. Sasagaki đưa mắt nhìn Yukiho, ánh mắt ông chạm phải ánh mắt cô bé. Yukiho lập tức nhìn ra chỗ khác, lại tiếp tục tư thế cúi đầu đọc sách. Trực giác của Sasagaki nói cho ông biết, cô bé cũng đang nhìn cùng một thứ với ông. Lát sau, cô bé đột nhiên ngẩng đầu lên, gấp sách lại, nhìn về phía lối ra vào. Sasagaki dỏng tai lên, nghe thấy tiếng lê dép xăng đan. Koga hình như cũng chú ý đến, hơi hé miệng. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần, rồi dừng lại trước cửa. Ngoài cửa vang lên tiếng kim loại leng keng, hình như đang lấy chìa khóa. Yukiho bước đến cạnh cửa nói, “Cửa không khóa.”

“Sao lại không khóa? Nguy hiểm quá.” Tiếng nói vừa cất lên, cánh cửa cũng bật mở. Một phụ nữ mặc áo sơ mi xanh nhạt bước vào. Cô ta áng chừng khoảng ba mươi lăm tuổi, tóc buộc sau đầu. Nishimoto Fumiyo lập tức chú ý đến Sasagaki và Koga. Cô ta lộ vẻ kinh hoảng, tròn mắt nhìn con gái, rồi lại nhìn hai người đàn ông lạ mặt.

“Họ là cảnh sát.” Cô bé giải thích.

“Cảnh sát...” Gương mặt Fumiyo hiện lên vẻ sợ hãi.

“Tôi là Sasagaki ở Cục Cảnh sát Osaka. Còn đây là Koga.” Sasagaki đứng dậy chào hỏi, Koga cũng đứng lên theo.

Fumiyo rõ ràng khá lo lắng, sắc mặt tái mét, bộ dạng như thể không biết phải làm sao, cứ cầm cái túi giấy đứng đờ ra đó, quên cả đóng cửa lại.

“Chúng tôi đang điều tra một vụ án, có một số việc muốn hỏi chị Nishimoto, nên mới đến quấy rầy. Rất xin lỗi, đã tự tiện vào nhà lúc chị đi vắng.”

“Điều tra vụ án.”

“Hình như là chuyện của bác ở tiệm cầm đồ.” Yukiho ở bên cạnh nói.

Trong khoảnh khắc, Fumiyo dường như hít sâu vào một hơi. Nhìn thái độ hai mẹ con, Sasagaki tin rằng họ đã biết tin về cái chết của Kirihara Yosuke, và còn trao đổi với nhau về cái chết đó nữa.

Koga đứng dậy nói, “Mời chị ngồi.” vẻ hoảng hốt bất an trên gương mặt Fumiyo hoàn toàn không bớt đi chút nào. Chị ta đờ đẫn ngồi xuống đối diện với Sasagaki.

Một người phụ nữ ngũ quan cân đối, đây là ấn tượng đầu tiên của Sasagaki. Khóe mắt đã lờ mờ xuất hiện nếp nhăn, nhưng nếu trang điểm kỹ càng, nhất định vẫn có thể coi là người đẹp. Lại là một người đẹp lạnh lùng nữa. Yukiho rõ ràng rất giống mẹ. Chắc có không ít đàn ông trung niên phải điên đảo vì cô ta, Sasagaki nghĩ. Kirihara Yosuke năm mươi hai tuổi, cho dù động lòng với người phụ nữ này thì cũng không có gì lạ.

“Vô phép, xin hỏi chồng chị...”

“Anh ấy qua đời từ bảy năm trước rồi. Gặp tai nạn khi làm việc ở công trường...”

“Ồ, tội quá, tội quá. Vậy giờ chị đang làm việc ở đâu?”

“Tôi làm việc trong một quán mì udon ở Imazato.”

Cô ta nói quán mì ấy tên là Kikuya, thời gian làm việc từ mười một giờ trưa đến bốn giờ chiều các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy.

“Mì udon ở đấy ăn có ngon không?” Có lẽ để đối phương bớt phần căng thẳng, Koga cười cười hỏi. Fumiyo vẫn chỉ đờ đẫn nghiêng nghiêng đầu, buông một tiếng “Không biết”.

“Ừm, chị biết chuyện ông Kirihara Yosuke bị hại phải không?” Sasagaki đi thẳng vào chủ đề chính.

“Biết,” cô ta lí nhí đáp, “Tôi thật sự rất bất ngờ.”

Yukiho vòng qua sau lưng mẹ, đi vào gian phòng kiểu Nhật, rồi dựa lưng vào tủ âm tường ngồi xuống giống lúc nãy. Sasagaki quan sát động tác của cô bé, rồi ánh mắt lại quay trở về phía Fumiyo.

“Rất có thể ông Kirihara có dính dáng đến sự việc gì đó, chúng tôi đang điều tra hành tung của ông ấy sau khi rời khỏi nhà vào buổi chiều ngày thứ Sáu. Kết quả cho thấy, hình như ông ấy có ghé qua nhà chị, vậy nên...”

“Không, chuyện ấy, chỗ tôi...”

“Bác ở tiệm cầm đồ có đến mà,” Yukiho ngắt lời Fumiyo đang lắp ba lắp bắp, xen vào, “còn mang cả bánh pudding của Chord nữa, chính là cái bác ấy mà.”

Sasagaki biết rõ Fumiyo đang bối rối. Môi cô ta khẽ run lên một chập, cuối cùng cũng cất được tiếng, “À, đúng thế. Hôm thứ Sáu ông Kirihara đã ghé qua đây.”

“Khoảng mấy giờ?”

“Tôi nhớ hình như là...” Fumiyo đưa mắt sang phía phải Sasagaki, bên đó có một tủ lạnh hai buồng, trên nóc tủ bày một chiếc đồng hồ nhỏ. “Tôi nghĩ... là khoảng gần năm giờ. Vì tôi vừa về đến nhà, thì ông ấy đến.”

“Ông Kirihara đến tìm chị có việc gì vậy?”

“Tôi nghĩ là chẳng có việc gì cả. Ông ấy nói có việc ở gần đây, tiện thể ghé qua. Kirihara biết rõ tình hình tài chính của hai mẹ con chúng tôi rất khó khăn, thi thoảng ông ấy cũng ghé đến, có rất nhiều chuyện tôi hỏi ý kiến ông ấy.”

“Ông ấy có việc ở gần đây à? Thế thì lạ thật.” Sasagaki chỉ vào gói giấy của tiệm bánh Chord trong thùng rác, “Đây là của ông Kirihara mang đến đúng không? Ông ấy vốn định mua bánh ở phố buôn bán trước cửa ga Fuse.

Cũng có nghĩa là, từ lúc ở gần ga Fuse, ông ấy đã chuẩn bị đến đây rồi. Từ chỗ này đến Fuse cũng cách một quãng đường tương đối, theo lẽ thường, suy luận hợp lý là ngay từ đầu ông ấy đã định đến nhà chị rồi."

"Ông nói vậy, nhưng ông Kirihara bảo như thế, tôi cũng chẳng có cách gì, ông ấy nói có việc ở gần đây, tiện thể ghé qua..." Fumiyo cúi đầu nói.

"Tôi hiểu. Chúng ta cứ coi là vậy đi, ông Kirihara ở đây đến mấy giờ?"

"Sáu giờ... tôi nghĩ chắc khoảng gần sáu giờ thì ông ấy về."

"Gần sáu giờ, chị chắc chứ?"

"Có lẽ không sai."

"Nói vậy, thì ông Kirihara ở đây khoảng tầm một tiếng đồng hồ. Hai người nói chuyện gì vậy?"

"Nói chuyện gì à... thì chuyện phiếm bình thường thôi."

"Chuyện phiếm bình thường cũng có nhiều loại lắm, chẳng hạn như thời tiết, tiền nong gì đó."

"À, ông ấy nhắc đến chiến tranh..."

"Chiến tranh? Chiến tranh Thái Bình Dương?"

Kirihara Yosuke từng ở trong quân ngũ thời Thế chiến thứ hai. Sasagaki tưởng ông ta kể chuyện thời đó, nhưng Fumiyo lại lắc đầu.

"Là chiến tranh ở nước ngoài. Ông Kirihara nói, lần này giá dầu nhất định sẽ tăng cao."

"À, chiến tranh Trung Đông." Có vẻ, Kirihara nói đến cuộc chiến tranh Trung Đông lần thứ tư vừa nổ ra đầu tháng này.

"Ông ấy nói, vì thế mà kinh tế Nhật Bản sẽ lại bất ổn. Không chỉ vậy, các sản phẩm liên quan đến dầu mỏ cũng sẽ tăng giá, cuối cùng còn có khả năng khan hiếm nữa. Thế giới sau này, phải xem ai có tiền có thế hơn."

"Ừm."

Nhìn Fumiyo đang cúi đầu cụp mắt, Sasagaki thầm nghĩ, những lời này có thể là thật. Vấn đề là tại sao Kirihara lại nói những điều này với cô ta? Sasagaki tưởng tượng, có lẽ Kirihara muốn ngầm ám chỉ, tôi có tiền có thế, cô em hãy nghĩ cho bản thân mình, tốt nhất là theo tôi đi. Theo ghi chép của

tiệm cầm đồ Kirihara, Nishimoto Fumiyo chưa bao giờ chuộc lại các món đồ đem cầm. Rất có thể, Kirihara định lợi dụng tình trạng khó khăn của cô ta. Sasagaki liếc nhanh sang Yukiho. “Lúc đó con gái chị đang ở đâu?”

“À, nó ở thư viện... phải không?” Cô ta xác nhận với Yukiho.

Yukiho “ừm” một tiếng.

“Ồ, cuốn sách kia chính là mượn về lúc ấy à? Cháu có thường hay đến thư viện không?” Ông trực tiếp hỏi Yukiho.

“Mỗi tuần một, hai lần.” Cô bé trả lời.

“Sau khi tan học à?”

“Vâng.”

“Có ngày cố định không? Như là thứ Hai, thứ Sáu hoặc thứ Ba, thứ Sáu chẳng hạn.”

“Không ạ.”

“Như vậy mẹ cháu không lo lắng à? Con gái chưa về, cũng không biết có phải đến thư viện hay không?”

“À, nhưng khoảng hơn sáu giờ thì nhất định nó sẽ về nhà.” Fumiyo nói.

“Hôm thứ Sáu cháu cũng về vào khoảng giờ đó à?” Ông lại hỏi Yukiho.

Cô bé không nói gì, khẽ gật đầu.

“Sau khi ông Kirihara đi, chị vẫn ở nhà chứ?”

“Không, sau đó, tôi ra ngoài mua đồ. Đến Marukaneya.”

Siêu thị Marukaneya cách nơi này chỉ khoảng mấy phút đi bộ.

“Ở siêu thị, chị có gặp người quen nào không?”

Fumiyo ngẫm nghĩ giây lát, rồi trả lời, “Gặp chị Kinoshita, mẹ bạn cùng lớp của Yukiho.”

“Chị có cách gì liên lạc với chị ấy không?”

“Có.” Fumiyo lấy cuốn sổ địa chỉ bên cạnh điện thoại, đặt lên bàn mở ra, chỉ tay vào chỗ đề Kinoshita, “Người này.”

Nhìn Koga chép lại số điện thoại, Sasagaki lại tiếp tục hỏi, “Lúc chị đi

mua đồ, con gái chị đã về chưa?”

“Chưa, lúc đó nó vẫn chưa về.”

“Chị mua đồ xong trở về là khoảng mấy giờ?”

“Chắc khoảng bảy rưỡi gì đó.”

“Lúc ấy con gái chị về chưa?”

“Vâng, đã về rồi.”

“Sau đó chị không ra ngoài nữa à?”

“Đúng vậy.” Fumiyo gật đầu.

Sasagaki nhìn Koga, hỏi bằng ánh mắt, tạm thời dừng ở đây thôi nhỉ? Koga khẽ gật đầu.

“Chúng tôi xin lỗi đã làm phiền chị lâu như vậy. Sau này có thể chúng tôi vẫn có chuyện cần hỏi chị, lúc ấy mong chị giúp cho.” Sasagaki đứng dậy.

Fumiyo tiễn hai viên cảnh sát ra cửa. Nhân lúc Yukiho không có ở đó, Sasagaki lại hỏi thêm một câu:

“Chị Nishimoto, câu này chắc là hơi mạo muội, có điều, mong chị chớ để ý được không?”

“Chuyện gì vậy ạ?” Fumiyo lập tức lộ vẻ bất an.

“Ông Kirihara đã từng mời chị đi ăn, hoặc hẹn chị ra ngoài gặp mặt chưa?”

Câu hỏi của Sasagaki khiến Fumiyo trợn tròn mắt lên, cô ta lắc đầu thật mạnh, “Chưa bao giờ.”

“Ừm, tôi đang nghĩ, tại sao ông Kirihara lại đối tốt với mẹ con chị vậy nhỉ?”

“Tôi nghĩ có lẽ ông ấy thương hại mẹ con tôi. Dám hỏi ông cảnh sát, có phải các ông nghi ngờ tôi có liên quan đến vụ việc ông Kirihara bị hại hay không?”

“Không có, không có, làm gì có chuyện đó. Tôi chỉ muốn xác nhận một chút.”

Sasagaki tỏ ý xin lỗi, rồi cất bước rời khỏi. Khi qua chỗ ngoặt, không nhìn

thấy khu nhà đó nữa, ông mới bảo Koga, “Rất khả nghi.”

Viên cảnh sát trẻ tuổi cũng đồng ý, “Đích xác là vậy.”

“Lúc tôi hỏi Fumiyo xem hôm thứ Sáu Kirihara có đến không, thoạt đầu hình như chị ta định trả lời là không. Nhưng vì Yukiho ở bên cạnh nhắc chuyện bánh pudding, chị ta đành phải nói thật. Yukiho cũng vậy, vốn định giấu giếm chuyện Kirihara từng ghé qua nhà, có điều, vì tôi chú ý đến cái túi giấy đựng bánh pudding, cô bé mới đoán ra, nói dối ngược lại còn phiền phức hơn.”

“Đúng thế, cô bé ấy rất tinh ý.”

“Fumiyo hết giờ làm từ tiệm mì udon về nhà, đại khái khoảng năm giờ chiều, Kirihara đến vào lúc đó. Mà khi ấy Yukiho vừa khéo lại tới thư viện, sau khi Kirihara đi mới về nhà. Tôi cứ có cảm giác thời gian dường như căn quá chuẩn thì phải.”

“Fumiyo có phải là tình nhân của Kirihara không nhỉ? Khi mẹ và người đàn ông đó ở với nhau, con gái phải ra ngoài giết thời gian.”

“Cũng có thể. Có điều, nếu là tình nhân, ít nhiều cũng có thể lấy được chút tiền, không cần thiết phải mang đồ về nhà gia công làm gì.”

“Có lẽ Kirihara đang theo đuổi chị ta?”

“Có khả năng.”

Hai người vội trở về tổ chuyên án đặt ở Phòng Cảnh sát Tây Fuse.

“Có thể là nhất thời bị kích động mà ra tay.” Báo cáo với Nakatsuka xong, Sasagaki nói, “Hẳn là Kirihara đã cho Fumiyo xem một triệu yên vừa mới rút ở ngân hàng ra.”

“Vậy nên, cô ta mới giết người vì tiền à? Nhưng nếu ra tay ở nhà mình, cô ta không thể nào chuyển cái xác đến tòa nhà được.” Nakatsuka nói.

“Vì vậy cô ta có thể tìm một cái cớ nào đó, hẹn ông ấy đến tòa nhà kia. Tôi không nghĩ là họ đi cùng nhau.”

“Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy, dù là phụ nữ, cũng có khả năng gây ra những vết thương trên xác chết.”

“Nếu là Fumiyo, Kirihara sẽ không đề phòng.”

“Xác nhận chứng cứ ngoại phạm của Fumiyo trước rồi hãy tính.” Nakatsuka thận trọng nói.

Lúc đó, ấn tượng về Fumiyo trong lòng Sasagaki đã đến mức gần như cực xấu. Ông cảm thấy nghi ngờ cả thái độ căng thẳng, sợ hãi của cô ta. Thế nhưng, kết quả điều tra lại mang đến cho tổ chuyên án những thông tin hoàn toàn bất ngờ, Nishimoto Fumiyo có chứng cứ ngoại phạm gần như hoàn hảo.

5

Trước cửa chính siêu thị Marukaneya có một công viên nhỏ. Trong không gian nhỏ ấy không thể chơi bóng được, chỉ có mấy trò như xích đu, cầu trượt và hố cát, vừa khéo tiện cho các bà mẹ để lũ trẻ con tới đây chơi đùa trong lúc mình mua đồ. Công viên này cũng là nơi các bà nội trợ tán chuyện gia đình, trao đổi thông tin. Họ có thể gửi con cho những người quen còn mình thì vào siêu thị. Khá nhiều bà nội trợ đến Marukaneya mua đồ cũng chính vì sự tiện lợi này. Khoảng sáu giờ ruỡi chiều hôm Kirihara Yosuke bị hại, Kinoshita Yumie ở gần đấy tình cờ gặp Nishimoto Fumiyo ở siêu thị. Fumiyo dường như đã mua xong đồ đang định đi thanh toán. Còn Kinoshita Yumie thì vừa vào siêu thị, giỏ đồ vẫn rỗng không. Bọn họ trò chuyện với nhau vài ba câu rồi chào tạm biệt. Lúc Kinoshita Yumie mua xong đồ, ra khỏi siêu thị đã là hơn bảy giờ. Cô leo lên chiếc xe đạp dựng cạnh công viên, định đi về nhà, thì trông thấy Fumiyo đang ngồi trên xích du. Fumiyo dường như nghĩ ngợi gì đó, thẫn thờ đung đưa chiếc đu tới lui. Khi cảnh sát muốn cô xác nhận xem người cô trông thấy có đúng là Nishimoto Fumiyo hay không, Kinoshita Yumie khẳng định chắc chắn mình không nhìn lầm. Tựa như để chứng minh cho lời khai của cô, cảnh sát lại tìm được một người khác cũng trông thấy Fumiyo ngồi trên xích đu. Đó là ông chủ sạp hàng bán bạch tuộc viên nướng trước cửa siêu thị. Gần tám giờ, lúc siêu thị sắp đóng cửa, ông ta đã rất ngạc nhiên khi thấy một phụ nữ đang ngồi trên cái xích đu gần đó. Người phụ nữ theo miêu tả của ông, có lẽ chính là Fumiyo. Đồng thời, cảnh sát cũng nhận được thông tin mới về hành tung của Kirihara Yosuke. Khoảng sáu giờ chiều ngày thứ Sáu, ông chủ cửa hàng thuốc nhìn thấy Kirihara một mình đi trên đường. Chủ cửa hàng thuốc nói, ông ta vốn định gọi Kirihara, nhưng thấy ông ấy dường như đang vội nên lại thôi. Nơi ông ta trông thấy Kirihara, vừa khéo ở giữa khu nhà Yoshida và hiện trường phát hiện ra xác chết. Ước đoán thời gian tử vong của Kirihara là từ năm giờ

đến tám giờ, nên nếu Fumiyo đứng lên khỏi xích đu bèn lập tức chạy đến hiện trường giết người, thì cũng không phải không có khả năng. Nhưng, đa số các nhân viên điều tra đều cho rằng khả năng đó rất thấp. Vốn dĩ, việc kéo dài thời gian tử vong ước lượng đến tám giờ đã hơi có chút khiên cưỡng rồi. Phương pháp suy đoán thời gian tử vong dựa vào thức ăn chưa tiêu hóa hết trong dạ dày vốn cực kỳ chính xác, có lúc thậm chí còn chuẩn đến tận từng phút. Vậy nên, khả năng cao là thời gian tử vong rơi vào khoảng từ sáu giờ đến bảy giờ. Ngoài ra còn một căn cứ nữa để suy đoán thời gian gây án muộn nhất cũng không quá bảy giờ rưỡi, chính là tình trạng ở hiện trường. Căn phòng phát hiện ra xác chết không có thiết bị chiếu sáng, ban ngày còn đỡ, nhưng đến tối, bên trong sẽ tối om như mực. Tuy nhiên, trong thời gian tòa nhà đối diện còn bật đèn, ánh sáng từ đó sẽ hắt nhẹ vào phòng, đủ sáng để sau khi mắt nhìn quen có thể nhận ra mặt mũi đối phương. Tòa nhà đối diện sau bảy rưỡi sẽ tắt đèn. Nếu trước đó Fumiyo đã chuẩn bị sẵn đèn pin, thì cũng vẫn có khả năng gây án. Có điều, nghĩ đến tâm lý của Kirihara, trong tình trạng ấy, khó mà tưởng tượng được ông ta lại không hề có chút cảnh giác nào. Tuy cho rằng Fumiyo rất đáng nghi, nhưng cũng buộc phải thừa nhận, khả năng cô ta gây án là rất thấp.

Trong lúc nghi ngờ về Nishimoto Fumiyo giảm dần, những điều tra viên khác lại có được thông tin mới liên quan tới tiệm cầm đồ Kirihara. Tiến hành điều tra các khách hàng gần nhất theo danh sách của Matsuura cung cấp, họ phát hiện trong buổi chiều Kirihara Yosuke gặp nạn, có người đã đến tiệm cầm đồ Kirihara. Đó là một phụ nữ, sống ở Tatsumi, cách Oe mấy cây số về phía Nam. Người phụ nữ trung niên này sống một mình, kể từ sau khi chồng bà ta mắc bệnh qua đời năm kia, bà ta thường xuyên ghé đến tiệm cầm đồ Kirihara. Sở dĩ bà ta chọn tiệm Kirihara cách nhà mình một quãng khá xa, là vì không muốn bị người quen nhìn thấy ra vào tiệm cầm đồ. Chiều ngày thứ Sáu xảy ra án mạng đó, bà ta mang theo cặp đồng hồ đeo tay cùng mua với chồng hồi trước đến tiệm cầm đồ Kirihara vào khoảng năm giờ rưỡi chiều. Người phụ nữ nói, tuy tiệm cầm đồ vẫn đang làm việc, nhưng cửa lại khóa. Bà ta ấn chuông mấy lượt mà không ai trả lời. Cuối cùng, bà ta đành phải rời đi, ra chợ gần đấy mua thức ăn cho bữa tối, sau đó trên đường về nhà mới ghé qua lần nữa. Bấy giờ khoảng sáu giờ rưỡi, nhưng cửa vẫn khóa. Bà ta không ấn chuông mà về nhà ba ngày sau, đem cầm cặp đồng hồ ở một tiệm khác. Bà ta không đọc báo, mãi đến khi có nhân viên điều tra đến hỏi, mới biết chuyện Kirihara Yosuke bị giết. Những thông tin này đương nhiên khiến

tổ chuyên án chuyển hướng nghi ngờ sang Kirihara Yaeko và Matsuura Isamu. Bọn họ từng khai rằng hôm ấy cửa tiệm mở đến bảy giờ tối.

Vậy là, Sasagaki, Koga và hai viên cảnh sát nữa lại đến tiệm cầm đồ Kirihara.

Matsuura đang trông tiệm trợn tròn hai mắt, “Xin hỏi rốt cuộc có chuyện gì vậy?”

“Bà chủ của anh có nhà không thế?” Sasagaki hỏi.

“Có.”

“Phiền anh gọi bà ấy được không?”

Matsuura lộ vẻ kinh ngạc, kéo cánh cửa phía sau ra một chút, “Cảnh sát đến.”

Bên trong vẳng ra tiếng động, cửa mở rộng hơn, Yaeko mặc áo len màu trắng và quần bò bước ra. Chị ta chau mày nhìn mấy cảnh sát. “Có chuyện gì vậy?”

“Có thể xin chị một chút thời gian không ạ? Chúng tôi có chuyện muốn hỏi.” Sasagaki nói.

“Được thôi... có chuyện gì vậy?”

“Bọn tôi muốn mời chị đi một lát.” Một viên cảnh sát đi cùng lên tiếng, “Ra quán cà phê đằng kia, không tốn nhiều thời gian đâu.”

Yaeko thoáng lộ vẻ khó chịu, nhưng vẫn trả lời “Được ạ”, sau đó đi dép xăng đan. Sasagaki trông thấy rõ chị ta lo lắng liếc nhìn Matsuura. Để Sasagaki và Koga ở lại, hai viên cảnh sát dẫn Yaeko đi. Họ vừa ra khỏi cửa, Sasagaki liền lại gần quầy, “Tôi cũng có chuyện muốn hỏi anh Matsuura một chút.”

“Chuyện gì vậy ạ?” Matsuura tuy vẫn nở nụ cười thân thiện, nhưng rõ ràng đã có phòng bị.

“Chuyện hôm xảy ra án mạng. Sau khi điều tra, chúng tôi phát hiện, có một số sự việc mâu thuẫn với lời khai của anh.” Sasagaki cố ý nói thật chậm.

“Mâu thuẫn?” Nụ cười của Matsuura như cứng lại. Sasagaki thuật lại lời khai của người phụ nữ sống ở Tatsumi, Matsuura chăm chú lắng nghe, nụ cười trên mặt hoàn toàn biến mất.

“Thế là thế nào? Anh nói tiệm mở đến bảy giờ, nhưng có người nói trong khoảng từ năm giờ rưỡi đến sáu giờ rưỡi, cửa tiệm lại khóa chặt. Nói thế nào thì việc này cũng rất kỳ lạ, không phải vậy sao?” Sasagaki nhìn thẳng vào mặt Matsuura.

Matsuura tránh ánh mắt của Sasagaki, nhìn lên trần nhà. “Ừm, lúc đó,” Matsuura khoanh hai tay trước ngực ậm ừ nói vậy rồi vỗ tay đánh “bốp”, “phải rồi! Đúng là lúc đó! Tôi nhớ ra rồi. Tôi đang ở trong kho.”

“Kho?”

“Kho bảo hiểm ở bên trong. Tôi nhớ là có nói với ông rồi, chúng tôi để những đồ giá trị mà khách gửi lại trong đó. Đợi các ông xem rồi biết ngay, đó là một nhà kho kiên cố có khóa. Tôi muốn xác nhận lại một số thứ, nên mới vào trong, ở trong kho nhiều khi cũng không nghe thấy tiếng chuông cửa.”

“Những lúc như thế đều không có ai trông tiệm à?”

“Bình thường thì có ông chủ, nhưng lúc đó thì chỉ có mỗi mình tôi nên mới khóa cửa lại.”

“Bà chủ và con trai thì sao?”

“Bọn họ đều ở trong phòng khách.”

“Nếu là thế, hai người họ nhất định phải nghe thấy tiếng chuông cửa chứ?”

“Ừm, việc này...” Matsuura ngập ngừng mở miệng, im lặng mấy giây rồi mới nói, “Có lẽ họ ở phòng trong xem ti vi, nên không nghe thấy.”

Sasagaki nhìn gương mặt có xương gò má nhô cao của Matsuura, rồi bảo Koga, “Cậu ấn chuông thử xem.”

“Vâng.” Koga đáp và đi ra cửa. Tiếng chuông cửa lập tức vang lên trên đỉnh đầu, âm thanh có thể nói là “hơi chói tai”.

“Âm thanh cũng lớn lắm mà.” Sasagaki nói, “Tôi nghĩ, dù xem ti vi chăm chú đến mấy, cũng không thể nào không nghe thấy được.”

Matsuura nhăn mặt, nhưng vẫn rặn ra một nụ cười gượng gạo, “Bà chủ xưa nay không để ý đến chuyện cửa tiệm. Khách đến, có khi bà ấy còn chẳng chào hỏi tử tế, Ryoji cũng chưa bao giờ trông tiệm. Có lẽ họ cũng nghe thấy

tiếng chuông, nhưng cứ để mặc đó."

"Ừm, cứ để mặc à?"

Cả người phụ nữ tên Yaeko hay cậu bé tên Ryoji, đích thực đều không giống mẫu người chịu giúp đỡ chuyện kinh doanh trong tiệm cầm đồ.

"Xin hỏi, có phải các ông đang nghi ngờ tôi không? Hình như các ông đang có ý ám chỉ tôi đã giết ông chủ."

"Không có, không có." Sasagaki xua tay, "Chỉ là một khi phát hiện có mâu thuẫn, thì dù chuyện nhỏ bằng hạt vừng cũng phải điều tra rõ ràng, đây là yêu cầu cơ bản để phá án. Nếu các vị hiểu được điểm này, thì chúng tôi dễ làm việc lắm."

"Vậy ạ? Dù sao, cảnh sát các vị có nghi ngờ gì thì tôi cũng chẳng sợ." Matsuura để lộ hàm răng hơi ngả vàng, nói móc.

"Cũng không hẳn là nghi ngờ, có điều, tốt nhất vẫn phải có chứng cứ rõ ràng để chứng minh. Vậy là, trong khoảng từ sáu giờ đến bảy giờ, có gì chứng thực anh luôn ở trong tiệm hay không?"

"Sáu giờ đến bảy giờ... bà chủ và Ryoji đều có thể làm nhân chứng, như vậy không được ạ?"

"Nhân chứng, tốt nhất là những người hoàn toàn không liên quan đến sự việc này."

"Nói như vậy, có khác nào bảo chúng tôi là đồng phạm!" Matsuura giận dữ trừng mắt lên.

"Cảnh sát cần phải nghĩ đến tất cả mọi khả năng có thể xảy ra." Sasagaki điềm đạm trả lời.

"Thật nực cười! Giết ông chủ đối với tôi có lợi gì chứ? Ông ấy tuy ở bên ngoài thì vung tiền như nước, nhưng thực chất có tài sản gì đâu."

Sasagaki không trả lời, chỉ mỉm cười thầm nhủ, khiến cho tay Matsuura nhất thời tức giận lộ ra thêm chút thông tin cũng không phải là tệ. Nhưng Matsuura không nói gì thêm nữa.

"Sáu giờ đến bảy giờ? Nếu nghe điện thoại thì có tính không?"

"Điện thoại? Với ai?"

"Người ở nghiệp đoàn, thảo luận việc tụ họp tháng sau."

"Là anh gọi điện đi à?"

"Ừm, không, là bọn họ gọi tới."

"Khoảng mấy giờ vậy?"

"Lần đầu tiên là khoảng sáu giờ, khoảng ba mươi phút sau thì gọi lại lần nữa."

"Gọi hai lần à?"

"Vâng."

Sasagaki sắp xếp lại trục thời gian trong đầu. Nếu Matsuura nói thật thì trong khoảng sáu giờ đến sáu giờ rưỡi, anh ta có chứng cứ không có mặt ở hiện trường. Ông lấy đây làm tiền đề để suy xét khả năng Matsuura có phải hung thủ hay không. Rất khó, ông đưa ra kết luận.

Sasagaki lại hỏi họ tên và cách liên hệ với người ở nghiệp đoàn gọi điện đến, Matsuura lấy tập danh thiếp ra tìm kiếm. Đúng lúc ấy, cửa cầu thang mở ra. Trong khe cửa he hé xuất hiện gương mặt cậu bé. Phát hiện ra ánh mắt của Sasagaki, Ryoji tức thì đóng cửa lại, sau đó là tiếng bước chân chạy lên cầu thang.

"Cậu bé nhà Kirihara ở nhà à?"

"À? Vâng, cậu ấy vừa tan học về."

"Tôi có thể lên đó một chút được không?" Sasagaki chỉ tay về phía cầu thang.

"Lên tầng hai?"

"Vâng."

"Chuyện này... tôi nghĩ là không có vấn đề gì đâu."

Sasagaki dặn dò Koga, "Cậu ghi lại địa chỉ liên hệ của người ở nghiệp đoàn, rồi nhờ anh Matsuura dẫn vào xem kho bảo hiểm." Đoạn ông bắt đầu tháo giày.

Ông mở cửa, nhìn lên cầu thang, chỉ thấy tối tăm u ám, đầy mùi vôi ve, bề mặt cầu thang gỗ trải qua nhiều năm đã bị bít tất mài cho đen bóng. Sasagaki vịn tay vào tường, cẩn thận đi lên. Đến cuối cầu thang, có hai gian phòng đối

diện nhau, cách một hành lang nhỏ hẹp, một bên là cửa kéo kiểu Nhật, một bên là cửa có ô kính vuông. Cuối hành lang cũng có một cánh cửa, nhưng có lẽ nếu không phải kho chứa đồ thì cũng là nhà vệ sinh.

"Ryoji, bác là cảnh sát, có thể hỏi cháu vài câu được không?" Sasagaki đứng ngoài hành lang cất tiếng hỏi.

Đợi một lúc mà không có tiếng trả lời. Đúng lúc Sasagaki hít một hơi, định hỏi lại lần nữa, thì nghe tiếng "cạch" sau cánh cửa kéo kiểu Nhật. Sasagaki kéo cửa ra. Ryoji đang ngồi trước bàn học nên chỉ nhìn thấy lưng cậu bé.

"Có thể làm phiền cháu một chút không?" Sasagaki bước vào phòng. Đây là một gian phòng kiểu Nhật rộng chừng mười mét vuông, có lẽ cửa sổ hướng về phía Tây Nam, ánh mặt trời tràn trề ùa vào qua cửa sổ.

"Cháu chẳng biết gì cả." Ryoji vẫn xoay lưng lại với ông.

"Không sao, chuyện gì không biết thì cứ nói là không biết, bác chỉ tham khảo thôi. Bác ngồi đây được không?" Sasagaki chỉ vào cái nệm ngồi trên chiếu tatami.

Ryoji ngoảnh đầu lại nhìn một cái, rồi trả lời, "Mời bác ngồi."

Sasagaki ngồi xếp bằng, ngẩng đầu nhìn cậu bé ngồi trên ghế. "Chuyện bố cháu... bác rất tiếc."

Ryoji không trả lời, vẫn quay lưng lại với Sasagaki. Sasagaki đảo mắt quan sát căn phòng. Phòng ốc được dọn dẹp tương đối sạch sẽ. Đối với phòng của một học sinh cấp một, thậm chí còn khiến người ta có cảm giác hơi giản dị. Trong phòng không dán poster của Yamaguchi Momoe hoặc Sakurada Junko, cũng không trang trí tranh ảnh xe đua siêu cấp. Trên giá sách không có truyện tranh, chỉ có các sách phổ cập kiến thức khoa học cho nhi đồng như Bách khoa toàn thư, Cấu tạo xe hơi, Cấu tạo ti vi. Thứ thu hút sự chú ý của Sasagaki là khung ảnh treo trên tường, bên trong là một con thuyền buồm cắt từ giấy trắng, đến cả dây thừng cũng được thể hiện một cách rất khéo léo. Sasagaki nhớ là mình đã từng xem nghệ nhân cắt giấy biểu diễn trong buổi liên hoan, nhưng tác phẩm này tinh xảo hơn nhiều. "Cái này đẹp thật đấy! Cháu làm à?"

Ryoji liếc nhìn khung ảnh một cái, khe khẽ gật đầu.

“Ừm!” Sasagaki thật lòng thốt lên một tiếng kinh ngạc, “Cháu khéo tay quá, cái này mang đi bày bán cũng được ấy chứ.”

“Bác muốn hỏi gì cháu ạ?” Ryoji dường như không có tâm trạng nói chuyện gẫu với người đàn ông trung niên lạ mặt này.

“À, nhắc mới nhớ,” Sasagaki điều chỉnh lại tư thế ngồi, “hôm ấy cháu ở nhà đúng không nhỉ?”

“Hôm nào ạ?”

“Hôm bố cháu qua đời ấy.”

“À... vâng, cháu ở nhà.”

“Từ khoảng sáu giờ đến bảy giờ, cháu làm gì?”

“Sáu giờ đến bảy giờ?”

“Ừ, không nhớ nữa hả?”

Cậu bé nghiêng nghiêng đầu, sau đó trả lời, “Cháu ở dưới nhà xem ti vi.”

“Một mình cháu xem à?”

“Xem với mẹ cháu.”

“À.” Sasagaki gật gật đầu. Giọng cậu bé vẫn không có vẻ gì là sợ hãi.

“Bác xin lỗi, nhưng cháu có thể nhìn bác nói chuyện được không?”

Ryoji thở ra một hơi, chầm chậm xoay ghế lại. Sasagaki nghĩ, ánh mắt cậu bé hẳn phải đầy sự phản kháng. Thế nhưng, trong ánh mắt cúi nhìn người cảnh sát của cậu lại không hề có vẻ ý. Ánh mắt cậu thậm chí còn có thể nói là “trống rỗng”, giống như một nhà khoa học đang tiến hành quan sát mẫu vật của mình vậy. Sasagaki thầm nghĩ, cậu bé đang quan sát mình sao?

“Cháu xem đến mấy giờ?”

“Khoảng bảy giờ rưỡi.”

“Sau đó thì sao?”

“Ăn cơm tối với mẹ cháu ạ.”

“Thế à. Bố cháu không về, hai mẹ con hẳn phải lo lắng lắm nhỉ.”

“Ừm...” Ryoji khe khẽ trả lời, sau đó lại thở dài một tiếng nhìn ra cửa sổ.

Bị ảnh hưởng từ cậu bé, Sasagaki cũng đưa mắt nhìn theo, bầu trời hoàng hôn đỏ rực.

"Bác làm mất thời gian của cháu rồi. Học hành chăm chỉ nhé." Sasagaki đứng dậy, vỗ vỗ lên vai cậu bé.

Sasagaki và Koga trở lại tổ chuyên án, đối chiếu lại lời khai với hai viên cảnh sát hỏi Yaeko, không phát hiện ra mâu thuẫn gì lớn giữa lời kể của Matsuura và Yaeko cả. Giống như Matsuura, Yaeko cũng nói lúc người phụ nữ kia đến, chị ta đang xem ti vi với Ryoji ở phòng trong. Chị ta nói, có lẽ nghe thấy tiếng chuông cửa, nhưng không nhớ lắm, tiếp khách không phải việc của chị ta, nên cũng không để tâm. Yaeko còn bảo, chị ta không biết lúc mình đang xem ti vi thì Matsuura làm gì. Ngoài ra nội dung chương trình ti vi mà Yaeko kể lại đại để cũng tương đồng với Ryoji. Nếu chỉ có Yaeko và Matsuura, muốn thông đồng lời khai từ trước không phải việc khó. Nhưng cả Ryoji con trai nạn nhân cũng có mặt, thì lại là chuyện khác. Có lẽ bọn họ nói thật... Bầu không khí trong tổ chuyên án mỗi lúc một nặng nề.

Sự việc này nhanh chóng được xác minh. Cú điện thoại mà Matsuura nói đúng là được gọi đến vào khoảng sáu giờ và sáu giờ rưỡi ngày hôm đó. Cán sự nghiệp đoàn cầm đồ gọi điện tới đã chứng thực người nói chuyện với anh ta chính là Matsuura. Cuộc điều tra lại trở về điểm xuất phát. Cảnh sát tiếp tục thẩm vấn các khách hàng quen của tiệm cầm đồ Kirihara. Thời gian cứ trôi đi. Ở giải bóng chày chuyên nghiệp, đội Yomiuri Giants giành chức vô địch Central Leage lần thứ chín liên tiếp. Esaki Reona phát hiện ra hiệu ứng đường hầm lượng tử của chất bán dẫn giành được giải Nobel Vật lý. Đồng thời, bị ảnh hưởng từ chiến tranh Trung Đông, giá dầu ở Nhật Bản ngày một tăng cao. Bầu không khí trước cơn bão tố bao trùm cả nước Nhật.

Khi tổ chuyên án bắt đầu nôn nóng, thì chợt nhận được một manh mối mới. Manh mối này do viên cảnh sát phụ trách điều tra Nishimoto Fumiyo tìm ra.

6

Tiệm Kikuya có cánh cửa bằng gỗ bạch là một tiệm mì udon nhỏ, sạch sẽ. Ngoài cửa treo một tấm vải che màu xanh sẫm, biển hiệu được ghi bằng chữ trắng. Cửa tiệm làm ăn có vẻ rất tốt, mới sáng đã có khách, đến tận hơn một giờ chiều, khách vẫn cứ ra vào nườm nượp. Một giờ rưỡi, một chiếc xe chở

hàng màu trắng dừng lại cách cửa tiệm một quãng xa. Trên thân xe sơn một hàng chữ đen lớn: Thương mại Ageha.

Người đàn ông ngồi sau vô lăng xuống xe. Anh ta mặc áo jacket xám, dáng người thấp đậm, thoạt trông khoảng chừng bốn mươi tuổi. Bên trong áo jacket là sơ mi trắng, đeo cà vạt. Anh ta đi thẳng vào tiệm Kikuya, vẻ vội vã.

"Tin tức quả không sai, đúng là xuất hiện vào khoảng một giờ rưỡi." Sasagaki nhìn đồng hồ, thán phục nói. Ông đang ngồi trong quán cà phê đối diện với tiệm Kikuya, từ đây có thể quan sát tình hình bên ngoài qua cửa kính.

"Còn một thông tin bổ sung nữa, y đang ở trong đó ăn mì tempura." Người vừa lên tiếng là viên cảnh sát hình sự Kanamura ngồi đối diện với Tengo. Anh mỉm cười, để lộ hàm răng bị thiếu một chiếc răng cửa.

"Mì tempura? Thật không đấy?"

"Tôi có thể cược với anh. Tôi đã cùng vào vài lần và tận mắt thấy mà. Terasaki lúc nào cũng gọi món mì tempura."

"Hừm, y ăn chẳng biết chán là gì cả nhỉ." Ánh mắt Sasagaki dịch chuyển trở lại phía tiệm Kikuya. Nhắc đến mì udon làm ông nhớ ra mình chưa ăn gì.

Tuy Nishimoto Fumiyo có chứng cứ ngoại phạm, nhưng nghi vấn đối với cô ta vẫn không được loại trừ hoàn toàn. Việc cô ta là người cuối cùng Kirihara Yosuke gặp lúc còn sống đã khiến tổ chuyên án không thể dứt bỏ nghi ngờ. Nếu cô ta liên quan đến án mạng của Kirihara thì điều đầu tiên họ nghĩ tới chính là cô ta hẳn phải có đồng phạm. Phải chăng bà quả phụ Fumiyo có tình nhân trẻ tuổi... cảnh sát đã dựa trên suy luận này để làm xuất phát điểm điều tra, cuối cùng phát hiện ra Terasaki Tadao.

Terasaki chuyên bán buôn đồ trang điểm, mỹ phẩm, nước gội đầu và thuốc tẩy rửa. Anh ta không chỉ giao buôn cho các tiệm bán lẻ, mà còn nhận đơn đặt hàng trực tiếp của khách rồi tự mình đưa hàng tới. Tuy có công ty tên là "Thương mại Ageha", nhưng ngoài anh ta ra thì không còn nhân viên nào khác. Cảnh sát để ý đến Terasaki, là bởi họ nghe ngóng được một số tin đồn ở khu nhà Yoshida nơi Nishimoto Fumiyo ở. Một bà nội trợ gần đó đã mấy lần trông thấy một người đàn ông lái xe chở hàng màu trắng vào nhà của Nishimoto. Chị ta nói trên xe chở hàng dường như có đề tên công ty, chỉ là chị ta cũng không nhìn rõ lắm. Cảnh sát tiếp tục theo dõi xung quanh khu

nhà Yoshida, nhưng chiếc xe chở hàng được nhắc đến ấy mãi vẫn không xuất hiện, về sau, mới phát hiện ra chiếc xe khả nghi đó ở nơi khác. Một người đàn ông ngày nào cũng đến ăn trưa ở tiệm mì Kikuya nơi Fumiyo làm việc đi trên chiếc xe chở hàng màu trắng. Từ tên công ty Thương mại Ageha trên thân xe, lập tức có thể điều tra ra thân phận của người đàn ông ấy.

"Ồ, ra rồi." Koga nói. Họ nhìn thấy Terasaki bước ra khỏi Kikuya, nhưng không trở lại xe ngay, mà nán lại trước cửa tiệm. Điều này cũng giống với những gì được ghi trong báo cáo của nhóm Kanamura.

Không lâu sau, Fumiyo đeo tạp dề trắng từ trong tiệm bước ra. Hai người nói với nhau vài câu rồi Fumiyo trở vào trong tiệm, Terasaki đi về phía ô tô, cả hai đều không có vẻ gì e ngại ánh mắt của những người khác.

"Ừm, đi thôi." Sasagaki dụi điếu thuốc Peace vào gạt tàn, nhổm người đứng dậy.

Terasaki vừa mở cửa xe, Koga bèn cất tiếng gọi. Terasaki ngạc nhiên trợn tròn hai mắt, kế đó lại trông thấy Sasagaki và Kanamura, nét mặt anh ta liền cứng đờ. Khi cảnh sát nói muốn hỏi vài vấn đề, Terasaki tỏ ra tương đối hợp tác. Họ hỏi anh ta xem có muốn tìm cửa tiệm nào đó ngồi không, nhưng Tarasaki nói ngồi trong xe luôn cũng được. Vậy là, bốn người bèn chui vào chiếc xe hàng nhỏ. Terasaki ngồi trên ghế lái, ghế phụ là Sasagaki, Koga và Kanamura ngồi ghế sau. Trước tiên Sasagaki hỏi anh ta có biết vụ án ông chủ tiệm cầm đồ ở Oe bị sát hại hay không, Terasaki nhìn thẳng về phía trước, gật đầu "Tôi xem trên báo và ti vi rồi. Nhưng vụ án đó thì liên quan gì tới tôi chứ?"

"Nơi nạn nhân Kirihara xuất hiện lần cuối cùng là nhà của chị Nishimoto. Tất nhiên là anh quen chị Nishimoto đúng không?"

Có thể thấy rõ Terasaki đang nuốt nước bọt. Anh ta đang nghĩ xem phải trả lời như thế nào.

"Chị Nishimoto... ý anh là, người phụ nữ làm việc trong tiệm mì udon đó hả? Đúng, có thể coi như tôi quen biết chị ấy."

"Chúng tôi cho rằng, chị Nishimoto có thể liên quan đến vụ án này."

"Chị Nishimoto? Sao có thể được chứ?" Terasaki nhếch miệng cười.

"Chà, có vấn đề gì sao?"

“Dĩ nhiên, chị ấy làm sao lại liên quan đến một vụ án mạng như thế được.”

“Hai người chỉ coi như có quen biết, mà anh lại bênh chị ta nhỉ!”

“Tôi đâu có bênh gì chứ.”

“Có người thường thấy một chiếc xe chở hàng màu trắng ở gần khu chung cư Yoshida, còn nói người lái xe thường xuyên ra vào nhà chị Nishimoto. Anh Terasaki, có phải đó là anh không?”

Câu hỏi của Sasagaki rõ ràng đã khiến Terasaki hết sức bối rối. Anh ta liếm liếm môi, nói, “Tôi tìm chị ấy vì công việc thôi.”

“Công việc?”

“Tôi giao các thứ chị ấy mua tới, mấy thứ kiểu như đồ trang điểm và thuốc tẩy rửa, có vậy thôi.”

“Anh Terasaki, đừng nói dối nữa. Chuyện này chỉ cần điều tra một chút là biết ngay. Người nhìn thấy nói, anh đến chỗ chị Nishimoto khá thường xuyên, không phải vậy sao? Đồ trang điểm và thuốc tẩy rửa cần phải đưa thường xuyên như thế à?” Terasaki khoanh tay, mắt nhắm lại. Chắc đang suy nghĩ xem nên trả lời thế nào.

“Anh Terasaki này, giờ mà anh nói dối, thì sẽ phải nói dối mãi. Chúng tôi sẽ tiếp tục giám sát anh chặt chẽ, chờ cho đến khi nào anh gặp chị Nishimoto. Như vậy anh sẽ xử lý thế nào? Anh định cả đời này không gặp chị ấy nữa sao? Anh làm được không? Phiền anh nói thực cho chúng tôi biết, quan hệ giữa anh và chị Nishimoto có gì đặc biệt?”

Terasaki vẫn trầm ngâm một lúc lâu. Sasagaki không nói gì, chỉ lặng lẽ quan sát phản ứng của đối phương.

Cuối cùng, Terasaki thở hắt ra một hơi, mở mắt, “Tôi nghĩ như vậy cũng không có vấn đề gì. Tôi độc thân, còn chồng cô ấy cũng chết rồi.”

“Có thể hiểu đó là quan hệ nam nữ không?”

“Chúng tôi qua lại một cách nghiêm túc.” Giọng Terasaki hơi rít lên.

“Bắt đầu từ khi nào?”

“Cả điều đó cũng phải nói à?”

“Xin lỗi, để làm tư liệu tham khảo thôi.” Sasagaki nở một nụ cười điềm đạm.

“Khoảng nửa năm trước.” Terasaki đanh mặt lại trả lời.

“Vì duyên cớ gì mà bắt đầu quan hệ?”

“Chẳng có gì đặc biệt cả. Thường gặp nhau trong cửa tiệm, rồi thân.”

“Chị Nishimoto kể những gì về ông Kirihara với anh?”

“Chỉ nói, đó là ông chủ tiệm cầm đồ cô ấy hay tới.”

“Chị Nishimoto có nhắc đến việc ông ấy thỉnh thoảng đến nhà mình không?”

“Cô ấy nói, ông ta có đến vài lần.”

“Nghe chị ấy nói thế, anh thấy thế nào?”

Câu hỏi của Sasagaki khiến Terasaki nhíu mày lại tỏ vẻ không vui, “Ý anh là sao?”

“Anh không cho rằng ông Kirihara có ý đồ gì khác sao?”

“Nghĩ mấy chuyện ấy thì ích gì? Fumiyo chẳng bao giờ để ý đến ông ta cả.”

“Nhưng chị Nishimoto hình như đã nhận khá nhiều sự chiếu cố của ông Kirihara, nói không chừng cũng nhận cả trợ giúp về mặt tiền bạc nữa. Như vậy, nếu đối phương bức bách quá, chẳng phải là rất khó từ chối sao?”

“Chuyện này tôi chưa bao giờ nghe nói tới. Xin hỏi, rốt cuộc ông muốn nói gì vậy?”

“Chúng tôi chỉ suy luận theo lẽ thường thôi, một người đàn ông thường xuyên ra vào nhà người phụ nữ anh có qua lại, người phụ nữ đó vì thường xuyên nhận được ưu đãi đặc biệt từ ông ta, nên cũng không thể tiếp đón qua loa có lệ. Về sau, người đàn ông ấy lại được đằng chân lân đằng đầu cứ liên tục dồn ép, là bạn trai người phụ nữ đó, nếu biết chuyện này, hẳn sẽ rất tức giận...”

“Ông muốn nói là vì vậy mà tôi nổi xung lên giết ông ta, phải không? Xin ông đừng nói linh tinh nữa, tôi đâu có ngu đến mức đó.” Terasaki cao giọng, làm chấn động cả không gian chật hẹp bên trong chiếc xe chở hàng nhỏ.

“Đây thuần túy chỉ là suy đoán, tôi rất xin lỗi nếu như khiến anh khó chịu. Vậy, khoảng sáu đến bảy giờ tối ngày thứ Sáu, 12 tháng này, anh đang ở đâu?”

“Điều tra chứng cứ ngoại phạm à?” Terasaki nhướng mắt. “Đúng vậy.” Sasagaki cười cười với anh ta. Vì dạo này phim hình sự rất thịnh hành, cụm từ “chứng cứ ngoại phạm” đã trở nên rất thông dụng.

Terasaki lấy một cuốn sổ nhỏ, mở phần lịch ngày ra. “Chiều tối ngày 12 tôi ở Toyonaka, đi đưa hàng cho khách.”

“Khoảng mấy giờ?”

“Tôi nghĩ, đến đó là khoảng sáu giờ.”

Nếu đây là sự thật, vậy thì anh ta có chứng cứ ngoại phạm. Chuyến này lại hụt nữa rồi, Sasagaki nghĩ. “Anh giao hàng cho khách chưa?”

“Chưa, hôm ấy bị lỡ hẹn với khách. Khách không có nhà, tôi kẹp danh thiếp ở cửa rồi trở về.”

“Khách không biết anh sẽ đến à?”

“Tôi có liên lạc rồi. Trước đó, tôi có nói qua điện thoại là ngày 12 sẽ tới, nhưng có vẻ tôi nói không rõ làm người ta không hiểu.”

“Nói như vậy, anh không gặp ai ở đó mà đã trở về luôn, phải không?”

“Đúng thế, nhưng tôi đã để lại danh thiếp.”

Sasagaki gật đầu thầm nghĩ, chuyện đó làm lúc nào chẳng được.

Sau khi hỏi Terasaki địa chỉ và số điện thoại của người khách kia, Sasagaki quyết định thả cho anh ta đi.

Về tổ chuyên án báo cáo xong, như thường lệ, Nakatsuka lại hỏi quan điểm của Sasagaki.

“Năm mươi năm mươi.” Sasagaki thành thực trả lời, “không có chứng cứ ngoại phạm, lại có động cơ gây án. Nếu cùng Nishimoto Fumiyo bắt tay gây án, hẳn có thể tiến hành một cách thuận lợi. Chỉ có một điểm tương đối kỳ lạ, nếu bọn họ đúng là hung thủ, vậy thì hành động tiếp sau đấy của hai người này hình như hơi quá khinh suất thì phải. Nhưng Terasaki lại vẫn như trước, cứ đến trưa là tới tiệm Fumiyo làm việc ăn mì udon. Điểm này thì tôi nghĩ không thông được.”

Nakatsu lặng im lắng nghe ý kiến của cấp dưới. Cặp môi khép chặt trễ xuống ở hai đầu, chứng minh ông cũng có chung ý kiến.

Cảnh sát tiến hành điều tra triệt để đối với Terasaki. Anh ta sống một mình trong căn hộ thuê ở quận Hiremo, từng kết hôn, năm năm trước đã thỏa thuận ly hôn. Đánh giá của khách hàng đối với anh ta rất tốt, làm việc nhanh nhẹn, yêu cầu khó khăn thế nào cũng đáp ứng được, giá cả lại rất thấp. Đối với các chủ cửa hàng bán lẻ, anh ta là nhà cung cấp lý tưởng. Đương nhiên, cũng không thể vì vậy mà nhận định anh ta không có khả năng gây án mạng. Ngoài ra việc làm ăn của anh ta chỉ có thể coi là gắng gượng chèo chống, véo chỗ này bù chỗ kia, lại càng khiến cảnh sát chú ý hơn.

"Tôi nghĩ anh ta có ý định giết Kirihara vì ông này cứ bám riết lấy Fumiyo, nhưng cũng có thể anh ta mờ mắt trước số tiền một triệu yên Kirihara mang theo." Viên cảnh sát điều tra tình hình kinh doanh của Terasaki phân tích như vậy trong cuộc họp, đại đa số thành viên tổ chuyên án cũng đồng tình.

Đã xác nhận xong việc Terasaki không có bằng chứng ngoại phạm. Điều tra viên đã đến căn nhà mà anh ta nói là để lại danh thiếp, tìm hiểu được chủ nhà hôm đó đi thăm họ hàng ở xa, mãi đến mười một giờ đêm mới về. Trên cửa đúng là có gài một tấm danh thiếp của Terasaki, nhưng như vậy chưa đủ để đoán định anh ta đến đây vào thời điểm nào. Ngoài ra đối với câu hỏi Terasaki có hẹn trước vào ngày 12 hay không, bà chủ nhà đó trả lời, "Anh ta nói sẽ đến vào một ngày nào đó trong khoảng thời gian này, nhưng tôi không nhớ là có hẹn vào ngày 12." Thậm chí chị ta còn thêm một câu, "Tôi nhớ trong điện thoại có nói với anh Terasaki, ngày 12 tôi không rảnh."

Lời khai này có ý nghĩa rất lớn. Nghĩa là, có thể cho rằng Terasaki biết rõ khách hàng này không có nhà, nhưng sau khi gây án vẫn đến nhà chị ta để lại danh thiếp, ý đồ ngụy tạo bằng chứng ngoại phạm.

Sự nghi ngờ của các điều tra viên đối với Terasaki, có thể nói đã ở mức báo động.

Thế nhưng, không có vật chứng nào hết. Trong các sợi lông, tóc thu thập được ở hiện trường, không có sợi nào giống với của Terasaki, cả dấu vân tay cũng vậy. Không có lời chứng nào là đã nhìn thấy anh ta. Giả dụ Nishimoto Fumiyo và Terasaki là đồng phạm, hai người hẳn phải có liên lạc với nhau, nhưng cảnh sát cũng không phát hiện được dấu vết gì của việc này. Một vài

cảnh sát giàu kinh nghiệm chủ trương bắt giam trước rồi tiến hành thẩm vấn triệt để, có lẽ hung thủ sẽ cung khai. Nhưng trong tình huống hiện nay, cảnh sát thực sự không thể xin được lệnh bắt.

7

Một tháng trôi qua mà không có tiến triển gì. Các thành viên tổ chuyên án sau nhiều ngày ngủ lại cơ quan dần dần trở về nhà, Sasagaki cũng ngâm mình trong chiếc bồn tắm lớn đã lâu không sử dụng của nhà mình. Ông và vợ sống trong khu căn hộ trước cửa ga Kintetsu Yao. Katsuko, vợ ông lớn hơn ông ba tuổi. Hai người không có con.

Sáng sớm hôm sau, Sasagaki đang ngủ trong chăn thì bị tiếng ồn làm thức giấc. Katsuko đang thay quần áo, kim đồng hồ vừa chỉ bảy giờ. "Sớm vậy, mình làm gì thế? Định đi đâu à?" Sasagaki nằm trong chăn hỏi.

"À! Xin lỗi, đánh thức mình rồi. Em ra siêu thị mua đồ."

"Mua đồ? Sớm thế à?"

"Không đi sớm xếp hàng, không khéo lại không kịp mất."

"Không kịp? Mình mua gì thế?"

"Còn phải hỏi à? Dĩ nhiên là mua giấy vệ sinh rồi."

"Giấy vệ sinh?"

"Hôm qua em cũng đi rồi. Quy định là mỗi người chỉ được mua một bịch, thực ra em cũng muốn gọi mình cùng đi đấy."

"Mua nhiều giấy vệ sinh thế làm gì?"

"Không có thời gian giải thích với mình nữa, em đi trước đây." Katsuko khoác chiếc áo len lông cừu cài khuy lên rồi cầm ví tiền vội vội vàng vàng đi ra cửa. Sasagaki chẳng hiểu gì cả. Dạo gần đây trong đầu ông chỉ nghĩ chuyện điều tra phá án, gần như không quan tâm trên thế giới đang xảy ra chuyện gì. Ông có nghe là dầu mỏ bị thiếu, nhưng không hiểu tại sao phải đi mua giấy vệ sinh, lại còn vừa sáng sớm đã đi xếp hàng nữa.

Đợi Katsuko về phải hỏi kỹ mới được, ông thầm nhủ trong lòng rồi nhắm mắt lại. Chỉ một chốc sau, chuông điện thoại reo lên. Ông lật người trong chăn, vươn tay với lấy chiếc điện thoại màu đen để ở cuối giường. Đầu hơi

nhức, hai mắt vẫn chưa mở ra được.

“A lô, Sasagaki nghe.”

Hơn mười giây sau, ông bật dậy khỏi đống chăn, cơn buồn ngủ đã hoàn toàn tan biến.

Cú điện thoại đó thông báo cái chết của Terasaki Tadao. Chết trên đường cao tốc Osaka Kobe. Vòng cua không đủ rộng, húc vào dải phân cách, một trường hợp điển hình của việc ngủ gật khi lái xe. Lúc đó trên xe chở hàng của anh ta có một lượng lớn xà phòng và thuốc tẩy rửa. Sau này Sasagaki mới biết, sau giấy vệ sinh, dân chúng bắt đầu tranh nhau mua tích trữ các mặt hàng này, vị khách hàng muốn nhập thêm, Terasaki đã không ngủ nghỉ gì, đi khắp nơi thu xếp kiếm mối hàng.

Sasagaki và mấy người nữa đến nơi ở của Terasaki lục soát, định tìm vật chứng liên quan đến vụ sát hại Kirihara Yosuke, nhưng không thể phủ nhận, đó là một hành động uổng công phí sức. Dù có phát hiện gì chăng nữa, thì hung thủ cũng không còn trên thế gian này. Không lâu sau đó, một cảnh sát phát hiện ra vật chứng quan trọng bên trong thùng xe chở hàng, chiếc bật lửa Dunhill, hình chữ nhật, góc cạnh rõ ràng. Mọi thành viên tổ chuyên án đều nhớ rõ, Kirihara Yosuke cũng bị mất một cái y hệt thế. Thế nhưng, trên chiếc bật lửa này không phát hiện ra vân tay của Kirihara Yosuke. Nói chính xác hơn, trên đó không có vân tay của bất cứ người nào... như thể đã được lau bằng vải hay thứ gì đó tương tự.

Cảnh sát cho Kirihara Yaeko xem chiếc bật lửa, nhưng chị ta chỉ hoang mang lắc đầu nói, giống thì giống thật đấy, song không thể khẳng định có phải là vật của chồng mình hay không. Phía cảnh sát lòng như lửa đốt, lại gọi Nishimoto Fumiyo thẩm vấn, tìm đủ mọi cách khiến cô ta thừa nhận. Viên cảnh sát phụ trách thẩm vấn thậm chí còn ngấm ngầm ám chỉ đã xác nhận chiếc bật lửa đó đích thực là của Kirihara.

“Dù suy luận thế nào, thì Terasaki có thứ này cũng là một điều hết sức kỳ lạ. Không phải cô lấy trên người nạn nhân đưa cho anh ta, thì là Terasaki tự lấy, chỉ có hai khả năng này thôi. Rốt cuộc là thế nào? Cô nói đi!” Viên cảnh sát phụ trách thẩm vấn đưa bật lửa cho Nishimoto Fumiyo xem, ép cô ta phải khai nhận.

Nhưng Nishimoto vẫn một mực phủ nhận, thái độ không chút dao động. Cái chết của Terasaki có lẽ khiến cô ta khá sốc nhưng từ thái độ của cô ta,

không hề nhận ra vẻ ngập ngừng do dự.

Nhất định có nhầm lẫn ở đâu đó, chúng ta đã đi vào một con đường hoàn toàn sai lầm... Sasagaki ở bên cạnh quan sát toàn bộ quá trình thẩm vấn, tự nhủ.

8

Vừa đọc bản tin thể thao, Tagawa Toshio vừa nhớ lại trận đấu tối qua, tâm trạng khó chịu lại một lần nữa cuộn trào. Đội Yomiuri Giants thua rồi thì thôi, vấn đề là quá trình trận đấu ấy. Vào thời điểm quan trọng nhất, Nagashima lại không đánh được. Tay đánh bóng số 4 xưa nay vẫn là trụ cột chống đỡ cho đội Giants luôn giành phần thắng, trong suốt trận đấu hôm qua đã thể hiện hết sức nửa vời, khiến đám đông khán giả sốt hết cả ruột. Vào thời điểm cần thiết nhất; anh ấy nhất định sẽ không phụ lòng khán giả, đó mới là Nagashima Shigeo! Dù cú đánh có bị tiếp sát thì cũng phải đánh một cú khiến các fan thỏa lòng, đó mới là bản lĩnh đàn ông của người được gọi là Mr. Giant chứ!

Nhưng mùa bóng này lại rất bất thường. Không, hai ba năm trước đã xuất hiện dấu hiệu rồi, nhưng Tagawa không muốn chấp nhận sự thực tàn khốc ấy, mới cố ý lờ đi đến tận bây giờ. Anh luôn tự nói với mình, chuyện này không thể xảy ra với Mr. Giants được. Thế nhưng, nhìn vào sự thực trước mắt, dù là một fan trung thành của Nagashima từ thuở thiếu thời, Tagawa vẫn buộc phải thừa nhận, bất cứ ai đến một ngày nào đó cũng phải già đi, dẫu tuyển thủ tài năng nổi tiếng đến mấy, cũng phải có ngày rời xa sân bóng. Nhìn bức ảnh Nagashima nhíu chặt lông mày sau khi bị “strike out”, Tagawa thầm nghĩ, có lẽ là năm nay rồi. Tuy mùa bóng mới bắt đầu, nhưng cứ đà này, chưa đến mùa hè, mọi người chắc sẽ bắt đầu xôn xao bàn tán chuyện Nagashima giải nghệ. Tagawa có một dự cảm chẳng lành, nếu đội Giants không thể đoạt chức vô địch, việc này rất có khả năng, năm nay muốn giành chức vô địch thực sự quá khó. Tuy năm ngoái, đội Giants đã đạt kỷ lục vô địch chín lần liên tiếp với khí thế áp đảo, nhưng ai ai cũng thấy rõ như ban ngày, cả đội bóng đã bắt đầu mệt mỏi, Nagashima chính là minh chứng cho điều đó. Lướt mắt xem qua bài báo nói về trận thắng của đội Chumchi Dragons xong, Tagawa gập báo lại. Anh ngước nhìn đồng hồ trên tường, đã bốn giờ hơn. Hôm nay chắc không có khách nữa rồi, anh tự nhủ. Trước ngày

phát lương, hiếm có người nào đến trả tiền thuê phòng.

Đang há miệng ngáp vặt, anh chợt trông thấy phía sau cánh cửa kính dán thông báo thấp thoáng bóng người. Nhìn cái chân lộ ra là biết không phải người lớn. Chiếc bóng ấy đi giày thể thao. Tagawa nghĩ, chắc là đứa học sinh cấp I nào đấy tan học về đứng lại đọc thông báo giết thời gian. Nhưng mấy giây sau, cánh cửa kính mở ra. Một cô bé mặc áo sơ mi, bên ngoài khoác áo len cài khuy e dè bước vào. Đôi mắt tròn to khiến người ta liên tưởng đến một giống mèo quý gây cho Tagawa ấn tượng sâu sắc. Có vẻ cô bé là học sinh cuối cấp I.

“Có chuyện gì vậy?” Tagawa hỏi, chính anh cũng cảm thấy giọng mình rất dịu dàng. Nếu người đẩy cửa bước vào là đám nhãi bẩn thỉu mắt la mày lét ở gần đấy, giọng anh ta chắc hẳn sẽ rất lạnh lùng hờ hững, không thể so với lúc này được.

“Chào chú ạ, cháu họ Nishimoto.”

“Nishimoto? Nishimoto nào nhỉ?”

“Nishimoto ở khu nhà Yoshida ấy ạ.”

Giọng cô bé rành rọt. Tagawa nghe rất lạ tai. Lũ trẻ con mà anh quen biết toàn những đứa cứ mở mồm ra là biết ngay rặt một lũ xấc xược con nhà thiếu giáo dục.

“Khu nhà Yoshida... à?” Tagawa gật gật đầu, rút ra tập hồ sơ ở giá sách bên cạnh. Khu nhà Yoshida có tám hộ gia đình, nhà Nishimoto thuê phòng 103 nằm ở chính giữa tầng một. Tagawa xác nhận nhà Nishimoto đã hai tháng chưa trả tiền nhà, cần phải gọi điện giục rồi. “Vậy là,” ánh mắt anh trở lại với cô bé “cháu là con gái của chị Nishimoto?”

“Vâng ạ.” Cô bé gật đầu.

Tagawa xem lại bản đăng ký thuê nhà, chủ hộ là Nishimoto Fumiyo sống chung với con gái tên Yukiho. Khi họ mới chuyển đến mười năm trước, còn có người chồng, nhưng không lâu sau đó thì anh ta qua đời.

“Cháu đến trả tiền thuê phòng à?” Tagawa hỏi.

Nishimoto Yukiho cụp mắt xuống, lắc lắc đầu. Tagawa thầm nghĩ, biết ngay mà. “Vậy cháu có việc gì?”

"Cháu muốn nhờ chú mở cửa."

"Mở cửa?"

"Cháu không có chìa khóa nên không vào nhà được, cháu không mang chìa khóa."

"À." Tagawa rốt cuộc cũng hiểu cô bé muốn nói gì, "Mẹ cháu khóa cửa ra ngoài rồi à?"

Yukiho gật đầu, nét mặt cô bé khi cúi đầu ngước mắt lên có một vẻ đẹp khiến người ta quên bẵng cô chỉ là học sinh cấp I, nhất thời, Tagawa cũng không khỏi rung động.

"Cháu không biết mẹ đi đâu à?"

"Không ạ. Mẹ cháu bảo hôm nay không đi đâu... nên cháu mới không mang chìa khóa theo."

"Vậy sao?"

Tagawa nghĩ, tính sao nhỉ, rồi nhìn đồng hồ, lúc này mà đóng cửa thì sớm quá. Bố anh hôm qua đã đi thăm người họ hàng, đến tối mới về. Nhưng cũng không thể đưa chìa khóa dự phòng cho Yukiho được. Lúc sử dụng chìa khóa dự phòng, nhất định phải có mặt người của công ty bất động sản Tagawa tại đó, đây là một điều khoản trong hợp đồng giữa họ và người sở hữu khu nhà cho thuê ấy.

Đợi lát nữa mẹ cháu sẽ về thôi... nếu là bình thường anh sẽ nói thế, nhưng thấy nét mặt bất an của Yukiho đang nhìn chăm chăm vào mình, anh thật khó thốt ra những lời hờ hững như vậy.

"Được rồi, chú sẽ đi mở cửa hộ cháu. Đợi chú một lát." Tagawa đứng dậy, bước lại gần két bảo hiểm để chùm chìa khóa dự phòng của các căn hộ cho thuê.

Từ văn phòng bất động sản Tagawa đến khu nhà Yoshida mất chừng mười phút đi bộ. Tagawa Toshio vừa nhìn phía sau thân hình nhỏ nhắn của Nishimoto Yukiho vừa bước đi trong con ngõ nhỏ được lát gạch một cách sơ sài. Yukiho không đeo cặp sách của học sinh cấp I, mà chỉ xách một cái túi bằng nhựa dẻo màu hồng. Mỗi khi chuyển động, trên người cô bé lại ra tiếng chuông đinh đinh đang đang. Tagawa lấy làm tò mò không biết đó là chuông gì, bèn để ý quan sát, nhưng nhìn bề ngoài không nhận ra được. Để ý cách ăn

mặc của Yukiho, biết ngay cô bé không phải con nhà giàu có. Giày thể thao đã mòn vẹt, áo len xù lên, còn có mấy chỗ bị rút sợi, cả chiếc váy kẻ ca rô cũng khá sờn cũ. Mặc dù vậy, trên người cô bé này lại toát ra một vẻ quý phái mà trước đây Tagawa hiếm có cơ hội được tiếp xúc. Anh cảm thấy hết sức khó tin, tại sao lại như vậy chứ? Anh biết rõ mẹ của Yukiho. Nishimoto Fumiyo là một người đàn bà trầm tính, chẳng có gì nổi bật. Vả lại chị ta giống như những người sống ở cùng khu, trong mắt lúc nào cũng thấp thoáng vẻ thô lậu tầm thường. Tagawa ngạc nhiên vì Yukiho lại được thế này dù sống bên một người mẹ như vậy.

"Cháu học trường nào thế?" Tagawa hỏi vọng từ đằng sau.

"Trường cấp I Oe ạ." Yukiho không dừng bước, hơi ngoảnh mặt lại trả lời.

"Oe? Chà..."

Tagawa thầm nghĩ, quả nhiên là vậy. Hầu hết trẻ con trong khu này đều học trường cấp I công lập Oe. Trường này mỗi năm đều có học sinh bị bắt vì tội trộm cắp, có mấy đứa chán cảnh nhà nên nửa đêm bỏ đi biệt tích. Buổi chiều đi qua đó, sẽ ngửi thấy mùi thức ăn thừa. Đến giờ tan học, sẽ có mấy tên không rõ lai lịch cưỡi xe đạp xuất hiện gạt tiền tiêu vặt của bọn trẻ. Chỉ có điều, trẻ con ở trường cấp I Oe không ngây thơ đến nỗi bị đám lừa đảo vớ vẩn ấy gạt gẫm. Nhìn Nishimoto Yukiho, Tagawa thực sự không cho rằng cô bé sẽ học ở loại trường như thế, nên mới mở miệng hỏi. Kỳ thực, chỉ cần nghĩ một chút, sẽ biết ngay với gia cảnh đó, cô bé không thể học trường tư được. Anh nghĩ, cô bé này ở trường hẳn là rất tách biệt với những đứa khác.

Đến khu nhà Yoshida, Tagawa đứng trước cửa phòng 103, gõ cửa mấy tiếng, rồi gọi "Chị Nishimoto", nhưng không ai trả lời.

"Mẹ cháu hình như vẫn chưa về." Anh nói với Yukiho.

Cô bé khẽ gật đầu, trên người lại vang lên tiếng chuông đinh đang. Tagawa cắm chìa dự phòng vào ổ khóa, vặn sang bên phải, tiếng ổ khóa vang lên lách cách. Đúng vào khoảnh khắc ấy, một cảm giác dị thường bùng nổ, dự cảm chẳng lành chợt lóe lên. Nhưng Tagawa vẫn tiếp tục vặn tay nắm mở cửa ra. Tagawa bước vào nhà, liền nhìn thấy một người đàn bà đang nằm trong phòng kiểu Nhật phía bên trong. Chị ta mặc áo len màu vàng nhạt và quần bò, nằm trên chiếu tatami, nhìn không rõ mặt mũi, nhưng chắc là Nishimoto Fumiyo.

Ồ thì ra chị ta ở nhà... vừa nghĩ đến đây, Tagawa bỗng ngửi thấy một mùi lạ.

"Hơi gas! Nguy hiểm!"

Anh vội đưa tay ra sau ngăn Yukiho đang định bước vào cửa, bịt chặt mũi miệng, rồi lập tức quay đầu sang nhìn kệ bếp bên cạnh. Trên bếp gas đặt một cái nồi, nút bếp được vặn mở, nhưng không thấy lửa. Tagawa nín thở vặn van gas tổng lại, mở cửa sổ phía trên kệ bếp, rồi đi vào phòng trong, vừa liếc nhìn Fumiyo đang nằm gục bên cạnh chiếc bàn thấp, vừa mở cửa sổ, sau đó thò đầu ra ngoài, há miệng hít thở mạnh, sâu trong óc vẫn cảm thấy tê tê. Anh ngoảnh đầu lại nhìn Fumiyo. Sắc mặt chị ta tím tái, làn da đã hoàn toàn không còn sinh khí. Không cứu được rồi... trực giác cho anh biết điều đó. Trong góc phòng có một chiếc điện thoại màu đen. Tagawa cầm ống nghe lên, bắt đầu quay số. Nhưng lúc này, anh lại do dự. Gọi 119 à? Không, tốt nhất vẫn cứ nên gọi 110 trước... đầu óc Tagawa hỗn loạn. Ngoài ông nội chết bệnh ra, anh chưa từng thấy cái xác nào khác. Sau khi quay số 11, anh do dự giây lát, rồi đưa ngón trỏ nhấn vào số 0. Đúng lúc ấy, có tiếng "Chết rồi ạ?" từ ngoài cửa vọng vào.

Nishimoto Yukiho đứng ở chỗ tháo giày. Cánh cửa mở ra, ánh sáng ngược khiến Tagawa không nhìn rõ được nét mặt cô bé.

"Mẹ cháu chết rồi ạ?" Cô bé lại hỏi thêm lần nữa, giọng nói đã pha lẫn tiếng khóc nghẹn ngào.

"Giờ vẫn chưa biết được." Ngón tay Tagawa dịch từ số 0 sang số 9, dứt khoát quay số.

II

= = = = = = = = = = = =

1

Sau khi tiếng chuông vang lên khoảng vài phút, bắt đầu có tiếng người lao xao vẳng tới. Tay phải Akiyoshi Yuichi cầm chiếc máy ảnh SLR, khom lưng dòm trộm ra bên ngoài. Quả nhiên, đám nữ sinh đang tụm thành từng nhóm ùn ùn ra khỏi cổng chính phân hiệu cấp II thuộc trường nữ Seika. Nó giơ máy ảnh lên trước ngực, lần lượt xem xét kỹ càng gương mặt đám thiếu nữ. Nó đang nấp trong thùng xe của một chiếc xe tải đậu ở ven đường cách cổng chính khoảng chừng năm mươi mét. Đây là một vị trí cực kỳ đắc địa, vì đến giờ tan học, hơn một nửa học sinh của trường nữ Seika sẽ đi qua trước mắt nó, vả lại trên thùng xe còn phủ vải bạt. Đối với Yuichi, không còn nơi nào náu mình lý tưởng hơn chỗ này để nó đạt thành mục đích ngày hôm nay. Nếu có thể chụp ảnh một cách thuận lợi, thì cũng coi như không uổng công nó trốn tiết học thứ sáu chạy tới nơi này. Đồng phục của phân hiệu cấp II trường nữ Seika là trang phục kiểu thủy thủ, áo đồng phục mùa hè màu trắng, chỉ có cổ áo màu xanh lam nhạt, chiếc váy xếp ly cũng đồng màu. Không biết có bao nhiêu nữ sinh đung đưa vạt váy màu xanh nhạt ấy đi lướt qua trước mắt Yuichi đang nấp sau tấm vải dòm trộm. Trong đám ấy, có vài cô bé gương mặt ngây thơ đến độ khiến người ta cứ ngờ là học sinh cấp I, cũng có cô đã bắt đầu bước vào giai đoạn dậy thì. Mỗi khi có nữ sinh nào thuộc loại thứ hai đến gần, Yuichi đều trào lên cảm giác muốn ấn nút chụp, nhưng lại sợ đến thời điểm mấu chốt thì hết phim, bèn cố nhẫn nhịn ghìm xuống.

Giữ nguyên tư thế đó nhìn chằm chằm vào các thiếu nữ đi ngang qua chừng gần mười lăm phút, cuối cùng nó cũng tìm thấy bóng dáng Karasawa Yukiho, vội vàng giơ máy ảnh lên sẵn sàng, nhìn qua ống ngắm bám theo từng bước chân cô. Như thường lệ, Karasawa Yukiho sánh vai đi cùng bạn. Bạn cô là một cô bé gầy gò đeo kính gọng vàng, cằm rất nhọn, trán nổi mụn trứng cá, dáng người thô kệch, Yuichi không hề có ý định coi cô bé này là đối tượng chụp ảnh. Mái tóc Karasawa Yukiho ánh nâu, xõa xuống ngang vai, sáng bóng như bọc trong hào quang. Những ngón tay vuốt mái tóc vô cùng tự nhiên kia hết sức thon thả, thân hình cô cũng nhỏ nhắn như thế,

nhưng những đường cong ở ngực và eo lại đầy vẻ nữ tính. Trong đám ngưỡng mộ cô, có không ít người cho rằng đây là điểm quyến rũ nhất ở Karasawa Yukiho. Đôi mắt làm người ta liên tưởng đến một chú mèo quý phái của cô đang nhìn sang người bạn bên cạnh, khuôn miệng nhỏ có môi dưới hơi dày hơn chút xíu nở một nụ cười khả ái.

Yuichi điều chỉnh máy ảnh, đợi Karasawa Yukiho đến gần. Nó muốn chụp những pô ảnh đặc tả gần hơn nữa. Nó thích hình chiếc mũi của cô.

Nhà Yuichi là căn sâu nhất trong khu nhà phân lô nằm sát con hẻm chật hẹp. Mở cửa kéo ra, bên phải là nhà bếp. Tường và cột nhà đã có tuổi đời hơn ba mươi năm bám đầy một thứ mùi kỳ dị do tương đậu nành, cà ri và các thức ăn khác hỗn tạp tạo thành. Nó ghét cái mùi này, cho rằng đấy là mùi của phố cũ.

"Kikuchi đến đấy."

Mẹ của Yuichi quay mặt về phía chậu rửa, vừa chuẩn bị bữa tối vừa nói. Nhìn bên cạnh tay bà, tối nay hẳn lại ăn khoai tẩm bột chiên nữa rồi, Yuichi không khỏi phát ngấy. Từ mấy hôm trước, ở dưới quê mẹ nó gửi lên một đống khoai tây to tướng, trong vòng ba ngày thế nào cũng có một hôm món khoai xuất hiện trên bàn ăn. Nó lên tầng hai, Kikuchi Fumihiko đang ngồi chính giữa căn phòng rộng chưa đầy tám mét vuông, xem giới thiệu phim. Đó là tờ gấp giới thiệu bộ phim Rocky mà Yuichi đi xem bốn hôm trước.

"Phim này hay không?" Kikuchi ngẩng đầu lên hỏi Yuichi, tờ gấp giới thiệu đang lật tới trang có ảnh Sylveste Stallone.

"Hay lắm. Tớ khá là xúc động."

"Chậc, người nào cũng nói thế."

Kikuchi gò lưng, quay lại chăm chú xem tờ gấp giới thiệu. Yuichi nghĩ không biết cậu ta có muốn sở hữu tờ giới thiệu này hay không, nhưng chỉ im lặng, bắt đầu thay quần áo. Không thể cho nó được, Yuichi thầm nghĩ, muốn thì tự đến rạp mà lấy.

"Nhưng vé xem phim cũng đắt thật." Kikuchi buông ra một câu.

"Ừ." Yuichi lấy máy ảnh trong ba lô đựng đồ thể thao ra đặt lên bàn học, ngồi giạng chân ôm lấy lưng ghế. Kikuchi là một trong những đứa bạn thân của nó, nhưng nó không thích nhắc đến chuyện tiền nong với Kikuchi lắm.

Kikuchi không có bố, từ cách ăn mặc có thể nhìn ra nhà cậu ta thuộc diện nghèo khổ. Nó nghĩ chỉ riêng việc nhà mình còn có bố đi làm tử tế cũng đủ để hạnh phúc rồi. Bố Yuichi là nhân viên công ty đường sắt.

"Lại đi chụp ảnh nữa à?" Nhìn thấy chiếc máy ảnh, Kikuchi hỏi. Cậu ta nở một nụ cười ý nhị, chắc đã biết Yuichi đi chụp ảnh gì.

"Ừ." Yuichi cũng đáp lại bằng nụ cười tương tự.

"Chụp được pô nào đẹp chưa?"

"Vẫn chưa biết, nhưng mà, tớ khá chắc ăn đấy."

"Quả này lại kiếm được một mớ rồi."

"Kiếm được mấy đồng đâu chứ, cũng phải bỏ tiền mua nguyên vật liệu các thứ mà, trừ đi còn dư là đã khá lắm rồi."

"Nhưng mà, có sở trường như thế thật tốt. Tớ ghen tị với cậu đấy!"

"Sở trường gì chứ. Đến cả cách dùng cái máy ảnh này tớ còn chưa tường tận, chỉ chụp bừa, rồi rửa bừa mà thôi. Với lại, nói gì thì nói, mấy thứ này đều là của người khác cho mà."

Căn phòng Yuichi đang ở, hồi trước là của chú nó. Ông chú này có niềm đam mê với nhiếp ảnh, sở hữu khá nhiều máy ảnh, cũng có cả các công cụ đơn giản có thể rửa được ảnh đen trắng. Lúc ông chú kết hôn dọn đi, đã để lại cho Yuichi một phần.

"Sướng thật, có người cho cậu những thứ này."

Nhận ra Kikuchi lại sắp sửa nói những lời đố kỵ, Yuichi không khỏi có chút buồn phiền. Xưa nay nó vẫn tránh để câu chuyện đi về hướng này, nhưng Kikuchi chẳng biết vô tình hay cố ý, thỉnh thoảng lại chủ động đề cập đến chuyện giàu nghèo.

Nhưng hôm nay thì khác, Kikuchi tiếp tục, "Lần trước, cậu cho tớ xem ảnh chú cậu chụp đúng không?"

"Ảnh chụp đường phố á?"

"Ừ, có còn ở đây không?"

"Còn."

Yuichi xoay ghế một trăm tám mươi độ, quay mặt về phía bàn học, thò tay

rút ra một quyển sổ cắt dán ở rìa giá sách. Đó là một trong những thứ chú nó để lại. Trong cuốn sổ có kẹp mấy tấm ảnh, toàn là ảnh đen trắng, phỏng chừng đều chụp ở khu xung quanh đây. Tuần trước, lúc Kikuchi đến chơi có nói tới chuyện nhiếp ảnh, Yuichi liền tiện tay lấy cho cậu ta xem. Cầm lấy quyển sổ, Kikuchi bắt đầu say sưa ngắm từng bức.

"Rốt cuộc cậu muốn làm gì?" Yuichi cúi xuống nhìn thân hình hơi mập mạp của Kikuchi hỏi.

"À, cũng không có gì đâu." Kikuchi không trả lời thẳng vào câu hỏi, mà rút trong quyển sổ ra một tấm ảnh, "Cho tớ mượn tấm này được không?"

"Tấm nào?"

Yuichi nhìn chăm chú vào tấm ảnh trên tay Kikuchi. Đúng là ảnh chụp đường phố thật. Ảnh chụp một đôi nam nữ đang đi trong một con ngõ nhỏ khá quen mắt. Tờ áp phích trên cột điện tung bay theo gió, trông như có thể rơi xuống bất cứ lúc nào, trên thùng nước bằng nhựa cách đó không xa có một con mèo ngồi chồm hỗm.

"Cậu muốn tấm ảnh này làm gì?" Yuichi hỏi.

"Ừm, tớ muốn mang đi cho một người xem."

"Cho người khác xem? Ai cơ?"

"Đến lúc ấy tớ sẽ nói cậu biết."

"Hừm."

"Cho tớ mượn đi, được chứ?"

"Được thì được, nhưng cậu cũng kỳ lạ thật." Yuichi nhìn Kikuchi, rồi đưa ảnh cho cậu ta. Kikuchi cầm lấy tấm ảnh, hết sức cẩn thận cho vào cặp sách.

Tối hôm ấy ăn cơm xong, Yuichi trốn trong phòng rửa những tấm ảnh chụp ban ngày. Muốn rửa ảnh trong phòng, chỉ cần dùng tủ âm tường thay cho phòng tối, bỏ phim âm bản vào khay chuyên dụng, bước tiếp theo có thể tiến hành ở nơi sáng sủa. Sau khi hiện ảnh, nó lấy phim trong khay ra, mang xuống bồn rửa mặt dưới tầng một để rửa. Lẽ ra phải ngâm trong dòng nước chảy một buổi tối, nhưng Yuichi quá hiểu rằng nếu mẹ nó trông thấy nhất định sẽ lại cằn nhằn. Rửa được nửa chừng Yuichi giơ phim lên ngọn đèn huỳnh quang để quan sát. Sau khi xác nhận quầng sáng từ mái tóc của

Karasawa Yukiho đã hiện lên thành một cái bóng rõ nét, nó cảm thấy hết sức thỏa mãn. Chắc chắn khách hàng sẽ rất hài lòng.

2

Viết nhật ký trước khi đi ngủ là thói quen nhiều năm nay của Kawashima Eriko. Cô bắt đầu viết từ năm lên lớp năm, tính ra cũng gần được năm năm rồi. Ngoài chuyện này ra, cô còn có mấy thói quen khác nữa. Chẳng hạn như tưới nước cho cây cối trong vườn trước khi đi học, quét dọn nhà cửa vào sáng Chủ nhật... Không cần phải viết chuyện kịch tính gì lắm, lời văn không diễn cảm cũng chẳng sao, đây là bí quyết viết nhật ký mà Eriko học được trong năm năm qua. Dầu chỉ là một câu "hôm nay giống như mọi ngày" cũng không có gì là không ổn. Thế nhưng, hôm nay có rất nhiều chuyện để viết. Vì sau giờ học, cô đã đến nhà của Karasawa Yukiho. Cô và Yukiho đến năm lớp chín mới học cùng lớp. Nhưng từ hồi lớp bảy cô đã biết đến Yukiho rồi. Gương mặt toát lên vẻ thông minh, cử chỉ điệu bộ cao nhã mà không hề yếu ớt, Eriko cảm nhận được ở Yukiho một số thứ mà bản thân và những bạn bè xung quanh thiếu khuyết. Cảm giác này có thể gọi là ngưỡng mộ cũng không sai. Eriko vẫn luôn nghĩ, liệu có cách gì kết bạn với bạn ấy không nhỉ. Vì vậy, khi được học cùng lớp với Yukiho năm lớp chín, cô đã chúc mừng bản thân mình. Và ngay sau lễ khai giảng, cô quyết tâm bắt chuyện.

"Cậu làm bạn với tớ nhé?"

Trước chuyện này, Karasawa Yukiho chẳng hề có vẻ sửng sốt, mà nhoẻn miệng nở một nụ cười còn hơn cả mong đợi của Eriko.

"Nếu cậu không chê, đương nhiên là được."

Eriko có thể cảm nhận một cách rõ rệt, cô ấy đã cố hết sức tỏ ra thân thiện trước một người đột ngột bắt chuyện với mình. Còn Eriko vốn sợ cô ấy không để ý đến mình, thậm chí còn lấy làm kích động với nụ cười mỉm ấy.

"Tớ là Kawashima Eriko."

"Tớ là Karasawa Yukiho." Cô ấy chậm rãi tự giới thiệu tên họ rồi khẽ gật đầu một cái. Về sau Eriko mới biết gật đầu như thể xác nhận lại lời mình vừa nói là thói quen của Karasawa.

Karasawa Yukiho là một "phụ nữ" tuyệt vời hơn Eriko hình dung khi

ngắm nhìn từ xa. Cô ấy rất giàu xúc cảm, Eriko có cảm giác, chỉ riêng nhờ ở bên cạnh cô, bản thân mình đã có nhận thức hoàn toàn mới đối với rất nhiều sự vật. Vả lại, Yukiho được trời phú cho tài năng có thể khiến cuộc trò chuyện trở nên hết sức vui vẻ. Nói chuyện với cô ấy, thậm chí còn giúp bản thân trở nên giỏi ăn giỏi nói. Đến nỗi Eriko thường quên mất rằng mình và Karasawa bằng tuổi nhau, trong nhật ký rất hay dùng từ "phụ nữ" để nói về cô. Eriko lấy làm tự hào vì có một người bạn tuyệt vời như thế. Đương nhiên, những bạn học muốn kết bạn với Yukiho không phải là ít, xung quanh cô ấy lúc nào cũng có rất nhiều người. Mỗi lần như thế, Eriko lại hơi ghen tị, cảm giác như món bảo bối của mình sắp bị cướp đi mất vậy. Nhưng mà khó chịu nhất, không gì hơn việc bọn nam sinh ở trường cấp II gần đó để ý đến Yukiho, chúng cứ xuất hiện bên cạnh cô như thể người ta theo đuổi thần tượng vậy. Trong giờ thể dục mấy hôm trước, có đứa còn leo lên lưới sắt nhìn trộm vào trong sân. Bọn chúng vừa nhìn thấy Yukiho thì mười thằng như một lại thốt ra những lời lẽ thô thiển. Hôm nay cũng thế, giờ tan học có kẻ trốn trong thùng xe tải chụp trộm Yukiho. Tuy chỉ liếc qua một cái, nhung Eriko đã nhận ra đó là một thằng nhãi mặt đầy mụn, bệnh hoạn, rõ ràng là loại trong đầu chỉ toàn những ý nghĩ thô tục. Hễ nghĩ đến việc thằng ấy có thể sẽ lấy ảnh của Yukiho ra làm chất liệu cho những mơ tưởng hão huyền của nó, Eriko lại cảm thấy buồn nôn. Nhưng Yukiho chẳng hề để tâm.

"Mặc xác bọn chúng đi, đằng nào thì chẳng bao lâu nữa chúng cũng sẽ chán ngấy thôi ấy mà."

Rồi tựa hồ cố ý để cho thằng nhãi kia xem, cô đưa tay làm động tác vuốt tóc. Eriko không bỏ qua cảnh thằng kia cuống cuồng giơ máy lên chụp.

"Nhưng mà, cậu không cảm thấy khó chịu à? Không xin phép cậu đã chụp bậy bạ rồi."

"Khó chịu chứ, nhưng nếu tức giận đi phản đối, thì lại thành ra quen mặt bọn chúng nó, thế còn đáng ghét hơn."

"Vậy cũng phải."

"Thế nên cứ mặc xác chúng nó là được rồi."

Yukiho nhìn thẳng về phía trước, đi lướt qua chiếc xe tải ấy. Eriko đi sát bên cạnh cô, ra sức cản trở thằng nhãi kia chụp ảnh trộm. Việc Eriko đến nhà Yukiho được quyết định sau đó. Vì Yukiho nói quên mất không mang quyển sách mượn của cô mấy hôm trước nên đã hỏi cô có muốn đến nhà không. Cô

trả sách hay không cũng chẳng sao, nhưng cô không muốn bỏ qua cơ hội đến thăm phòng của Yukiho, bèn không chút do dự đồng ý ngay. Eriko và Yukiho lên xe buýt, đến trạm thứ năm thì xuống xe rồi đi bộ khoảng hai phút thì tới căn nhà nằm trong một khu dân cư yên tĩnh của Karasawa Yukiho. Diện tích phòng ốc vốn không lớn lắm, nhưng đây là một căn nhà kiểu Nhật thanh nhã, có cả khu vườn xinh xắn.

Yukiho sống ở đây với mẹ. Cả hai vừa vào phòng khách thì mẹ cô bước ra. Khi nhìn thấy bà, Eriko cảm thấy hơi lúng túng. Khuôn mặt và cử chỉ của bà đều tao nhã, tương xứng với căn nhà này, nhưng trông phải đáng tuổi bà bọn họ. Ấn tượng này hoàn toàn không phải do bộ kimono tối màu bà đang khoác trên người. Eriko nhớ đến một vài tin đồn khó chịu gần đây mới nghe được, có liên quan đến thân thế của Yukiho.

“Thong thả ngồi chơi nhé.” Mẹ Yukiho nói câu ấy bằng chất giọng khoan thai, rồi đứng lên rời khỏi, để lại cho Eriko một ấn tượng ốm yếu.

“Mẹ cậu trông hiền nhỉ.” Lúc chỉ còn lại hai người, Eriko nói.

“Ừ, rất hiền.”

“Trước cửa nhà cậu treo biển của Urasenke! Mẹ cậu dạy trà đạo à?”

“Ừ, dạy trà đạo, cũng dạy cả cắm hoa. Với cả dạy đàn koto nữa.”

“Giỏi quá nhỉ!” Eriko ngả người ra phía sau, kinh ngạc thốt lên, “Đúng là siêu nhân! Vậy, vậy cậu biết hết những thứ ấy à?”

“Đúng là tớ có theo mẹ học trà đạo và cắm hoa.”

“Oa! Thích thật đấy!”

“Nhưng mà, tương đối nghiêm khắc đấy.” Yukiho nói, đoạn đổ thêm sữa bò vào hồng trà mẹ pha sẵn, nhấp một ngụm.

Eriko cũng làm theo. Mùi hồng trà rất thơm, cô nghĩ, đây chắc chắn không phải loại trà túi lọc rồi.

“Eriko này,” đôi mắt to của Yukiho nhìn bạn chăm chú, “chuyện đó ấy, cậu nghe nói chưa?”

“Chuyện nào cơ?”

“Chính là chuyện về tớ ấy, chuyện thời cấp I ấy.”

Câu hỏi bất thình lình khiến Eriko luống cuống. “À, ờ...”

Yukiho mỉm cười. “Quả nhiên là cậu nghe rồi.”

“Không phải, thực ra không phải thế đâu, tớ chỉ nghe loáng thoáng có người đang đưa chuyện...”

“Không cần giấu, không cần lo cho tớ.”

Nghe bạn nói thế, Eriko cụp mí mắt xuống. Trước ánh mắt chăm chú của Yukiho, cô không thể nào nói dối được.

“Có phải đồn rất ghê không?” Cô hỏi.

“Tớ nghĩ hẳn là không nhiều người biết đâu, bạn mà kể cho tớ nghe cũng nói thế.”

“Nhưng mà, đã xuất hiện đoạn đối thoại như thế, chứng tỏ cũng lan truyền đến một mức độ nào đó rồi.”

Yukiho chỉ ra, khiến Eriko không biết nói gì.

“Này,” Yukiho đặt tay lên đầu gối Eriko, “cậu nghe được những gì rồi?”

“Tin đồn ấy à, cũng chẳng có gì to tát, vô vị lắm.”

“Nói rằng trước đây tớ rất nghèo, sống trong một khu nhà trọ bẩn thỉu ở Oe?”

Eriko im lặng.

Yukiho dấn thêm một bước, hỏi, “Nói rằng mẹ đẻ của tớ chết rất bất thường?”

Eriko không kiềm chế được ngẩng đầu lên, “Tớ chẳng tin chút nào!”

Có lẽ giọng điệu ra sức biện giải ấy của cô rất tức cười, Yukiho bật cười.

“Không cần phải ra sức phủ nhận thế đâu. Với lại, những lời ấy cũng không phải hoàn toàn là bịa đặt.”

“Hả?” Eriko khẽ kêu lên một tiếng, nhìn sang người bạn thân, “Thật không?”

“Tớ là con nuôi, chuyển tới đây trước khi lên cấp II. Mẹ lúc nãy không phải mẹ đẻ của tớ.” Giọng Yukiho rất tự nhiên, chẳng hề có vẻ gắng gượng tỏ ra kiên cường, tựa như cô tuyệt nhiên không bận tâm đến chuyện đó vậy.

"À, ra vậy."

"Tớ từng sống ở Oe là sự thật, hồi trước rất nghèo cũng là sự thật, vì bố tớ qua đời rất sớm. Còn một chuyện nữa, mẹ tớ chết rất bất thường cũng là sự thật, đó là chuyện xảy ra hồi tớ lên lớp sáu."

"Chết rất bất thường..."

"Trúng độc khí gas." Yukiho nói, "Là tai nạn. Có điều, từng bị nghi ngờ là tự sát, vì nhà tớ thực sự rất nghèo."

"Ồ." Eriko cảm thấy hoang mang, không biết nên đáp lời thế nào mới ổn, nhưng Yukiho cũng không giống như đang thổ lộ bí mật gì lớn lao lắm. Đương nhiên, đây chắc chắn là do tính cách quan tâm người khác của cô, không muốn làm bạn bè phải lúng túng khó xử.

"Mẹ hiện tại là họ hàng của bố tớ, hồi trước thỉnh thoảng tớ có ghé chơi, bà rất thương tớ. Khi tớ trở thành cô nhi, bà cảm thấy tội nghiệp tớ, nên lập tức nhận nuôi. Bà sống một mình hình như cũng rất cô đơn."

"Ồ, hẳn là cậu phải chịu khổ nhiều lắm?"

"Cũng thường, có điều, tớ cho rằng mình rất may mắn, vì lẽ ra tớ sẽ vào cô nhi viện cơ."

"Nói thì nói thế..."

Những lời cảm thông suýt chút nữa buột ra khỏi miệng. Eriko cảm thấy, lúc này cho dù nói gì chăng nữa, cũng chỉ làm Yukiho cảm thấy bị coi thường mà thôi. Cô nghĩ người lớn lên vô ưu vô lo như cô nhất định không thể nào cảm nhận được nỗi khổ mà bạn mình phải chịu đựng. Eriko chỉ thêm khâm phục. Rõ ràng phải trải qua quá khứ khó nhọc như vậy, sao Yukiho vẫn có thể thanh nhã nhường ấy? Có lẽ chính vì những trải nghiệm đó, mới khiến cô tỏa sáng lấp lánh từ trong tâm hồn.

"Ngoài ra còn nói gì tớ nữa không?" Yukiho hỏi.

"Tớ không biết. Tớ đâu có nghe kỹ thế."

"Tớ nghĩ chắc chắn là mấy chuyện vớ vẩn."

Chẳng việc gì phải để ý, mấy người tung tin đồn nhảm ấy chỉ ghen tị với cậu thôi."

"Không phải tớ để ý, chỉ là tò mò thôi, không hiểu những tin đồn đó do ai

tung ra nữa."

"Không biết, thì là một đứa con gái ngu ngốc nào đó thôi!" Eriko cố ý nói một cách thô lỗ, cô muốn nhanh chóng kết thúc chủ đề này.

Tin đồn mà Eriko nghe được thực ra còn bao gồm một tình tiết nữa, nói mẹ đẻ của Yukiho là vợ bé của người nào đó, khi người đàn ông ấy bị giết, mẹ cô bị cảnh sát nghi ngờ. Tin đồn còn thêm mắm dặm muối rằng mẹ cô tự sát bởi cảnh sát nhận định bà ta là hung thủ. Những lời này tất nhiên không thể để Yukiho biết được. Đây nhất định là tin vịt bịa ra bởi những kẻ đố kỵ vì cô được nhiều người yêu quý. Sau đó, Yukiho lấy mấy tác phẩm may vá mà dạo gần đây cô mê mẩn cho Eriko xem, mấy thứ như vỏ nệm ngồi, túi đeo vai. Sự kết hợp hài hòa của những mảnh vải nhiều màu sắc thể hiện gu thẩm mỹ cực tốt của Yukiho. Trong đó có một tác phẩm chưa hoàn thành dùng màu sắc hơi khác biệt, chiếc túi ấy thoạt nhìn có vẻ như dùng để đựng mấy đồ lặt vặt nho nhỏ, được ghép toàn bằng màu lạnh như đen, xanh sẫm. "Cái này phối màu cũng đẹp lắm." Eriko thật lòng khen ngợi.

3

Ánh mắt cô giáo dạy Ngữ văn chỉ đảo qua đảo lại giữa cuốn sách giáo khoa và bảng đen. Trông cô như vừa giảng bài một cách máy móc, vừa một lòng cầu nguyện cho bốn mươi lăm phút địa ngục này sớm trôi qua. Xưa nay cô không bao giờ bảo học sinh đọc bài khóa thành tiếng, cũng không gọi tên bắt trả lời câu hỏi. Trong phòng học của lớp 9-8 trường cấp II Oe chia thành hai nhóm trên và dưới. Những đứa ít nhiều vẫn còn chút tâm tư học hành thì ngồi ở nửa dãy bàn trên, những đứa hoàn toàn không muốn học thì lợi dụng không gian bên dưới để muốn làm gì thì làm. Có đứa chơi tú lơ khơ hoặc bài Hanafuda, có đứa nói chuyện ồn ào, có đứa ngủ, đủ thức đủ dạng. Trước đây các thầy cô giáo từng quở trách đám học sinh gây cản trở việc dạy học này, nhưng sau một hai tháng, họ cũng chẳng nói gì thêm nữa. Đương nhiên, nguyên nhân là vì thầy cô đã gặp chuyện không hay. Có thầy dạy tiếng Anh nọ tịch thu cuốn truyện tranh học sinh đọc trong giờ học, đánh vào đầu nó để răn dạy, kết quả mấy ngày sau bị tấn công, gãy mất hai chiếc xương sườn. Chắc chắn là trả thù, nhưng đứa học sinh bị khiển trách kia lại có chứng cứ ngoại phạm. Còn một cô giáo trẻ dạy môn Toán, nhìn thấy thứ bày kín một hàng trong rãnh để phấn của chiếc bảng đen thì sợ đến nỗi rú lên thất thanh.

Trong rãnh để phấn ấy toàn là bao cao su chứa đầy tinh dịch. Trước đó không lâu, cô này từng phê bình một số học sinh hạnh kiểm kém. Cô giáo ấy đang mang thai, đã suýt chút nữa đẻ non vì kinh hãi quá độ. Sau vụ việc ấy, cô lập tức đi làm thủ tục xin nghỉ một thời gian. Mọi người đều cho rằng, trước khi đám học sinh lớp chín này tốt nghiệp, chắc hẳn cô sẽ không quay lại đứng lớp.

Akiyoshi Yuichi ngồi ở vị trí chính giữa lớp học. Ở đó, lúc nào nó muốn học thì có thể học, đồng thời cũng có thể dễ dàng gia nhập vào nhóm quậy phá. Nó rất thích vị trí có thể thay đổi quan điểm tùy theo tâm trạng giống như con dơi này.

Lúc Teizo Toshiyuki bước vào, tiết Ngữ văn đã qua được gần một nửa. Nó mở cửa thật mạnh, hoàn toàn phớt lờ ánh mắt những người khác, ngông nghênh đi về phía chỗ ngồi của mình, chỗ cuối cùng sát cửa sổ. Giáo viên chừng như muốn nói gì đó, đưa mắt nhìn theo nó, nhưng thấy nó ngồi xuống ghế thì lại tiếp tục giảng bài. Teizo gác hai chân lên bàn, lấy quyển tạp chí khiêu dâm trong cặp sách ra. “Này! Teizo, mày đừng thủ dâm ở đây nữa đi.” Một đứa con trai nói. Gương mặt xấu xí dữ dằn của Teizo lộ ra một nụ cười thô bỉ.

Giờ Ngữ văn vừa kết thúc, Yuichi liền rút trong cặp sách ra một phong bì to, lại gần Teizo. Hai tay Teizo đút trong túi, ngồi xếp bằng trên bàn. Nó xoay lưng về phía Yuichi, nên không nhìn thấy vẻ mặt của nó. Nhưng từ bộ mặt cười cợt của đám đồng bọn có thể đoán được tâm trạng nó hẳn không tệ. Bọn chúng đang nói về trò chơi điện tử thịnh hành dạo gần đây, Yuichi nghe được mấy chữ “xếp gạch”. Bọn này hôm nay chắc lại định lẻn ra khỏi trường, chạy đến khu trò chơi điện tử đây. Thằng con trai đối diện với Teizo nhìn thấy Yuichi. Theo ánh mắt của nó, Teizo ngoảnh đầu lại. Chỗ chân mày bị cạo xanh rì, trên gương mặt gồ ghề có hai hõm sâu, là một đôi mắt nhỏ mà sắc lẹm.

“Đây.” Yuichi chìa cái phong bì ra.

“Cái gì thế?” Teizo hỏi, âm điệu thấp trầm, hơi thở phả ra mùi thuốc.

“Hôm qua tao đi Seika chụp đấy.”

Teizo dường như đã hiểu, vẻ đề phòng trên gương mặt biến mất. Nó giật lấy cái phong bì trên tay Yuichi, dòm vào bên trong. Trong phong bì là ảnh của Karasawa Yukiho, sớm nay trời còn chưa sáng hẳn, Yuichi đã thức dậy

rửa. Nó hoàn toàn tự tin vào tác phẩm của mình. Mặc dù là ảnh đen trắng, nhưng ảnh chụp ra vẫn có thể nhìn rõ màu sắc của làn da và mái tóc. Teizo nhìn mấy tấm ảnh với bộ dạng thèm thuồng nhỏ dãi, sau đấy lại ngẩng đầu lên nhìn Yuichi, nhếch mép cười đểu cáng. "Chụp khá lắm."

"Chứ còn gì nữa! Tao phải khổ cực lắm đấy." Nhìn bộ dạng hài lòng của khách hàng, Yuichi thở phào nhẹ nhõm.

"Nhưng mà cũng hơi ít thì phải, nhõn ba tấm à?"

"Tao chỉ mang đến những tấm mày có thể thích trước thôi."

"Còn mấy tấm nữa?"

"Có năm sáu tấm cũng đẹp lắm."

"Tốt lắm, ngày mai mang hết đi." Nói đoạn, Teizo đặt chiếc phong bì xuống bên cạnh, không có ý định trả lại cho Yuichi.

"Một tấm ba trăm, ba tấm là chín trăm." Yuichi chỉ vào chiếc phong bì nói.

Teizo nhíu mày, trừng mắt lên nhìn Yuichi vẻ khinh miệt. Khi làm như thế, vết sẹo dưới mắt phải nó càng thêm dữ tợn.

"Khi nào mày mang hết ảnh đến đây tao sẽ trả một thể."

Giọng điệu như thể còn lằng nhằng nữa là tao cho nếm nắm đấm. Yuichi đương nhiên không nói năng gì, chỉ đáp "Được", rồi toan bước đi.

Teizo gọi nó lại, "Akiyoshi, mày biết Fujimura Miyako không?"

"Fujimura?" Yuichi lắc đầu, "Không biết."

"Cũng là học sinh lớp chín trường Seika, không cùng lớp với Karasawa."

"Tao không biết con bé ấy." Yuichi lại lắc đầu.

"Mày đi chụp cho tao ảnh của nó đi. Tao cũng trả tiền như thế."

"Nhưng tao có biết mặt nó đâu."

"Đàn violin."

"Đàn violin?"

"Sau giờ học nó đều kéo đàn violin trong phòng âm nhạc, nhìn cái là biết

ngay."

"Có nhìn được vào bên trong phòng dạy nhạc không?"

"Mày tự đi thì biết." Nói đoạn, Teizo quay mặt về phía đám bạn của nó như muốn nói đã xong việc rồi.

Yuichi biết lúc này mà còn lải nhải nữa sẽ khiến Teizo nổi xung, bèn lẳng lặng rời đi. Từ giữa học kỳ một, Teizo đã bắt đầu chú ý đến đám nữ sinh ở phân hiệu cấp II trường nữ Seika, một trường nổi tiếng vì có nhiều nữ sinh nhà giàu thanh lịch theo học. Xem chừng, bọn hư đốn chúng nó đang có mốt theo đuổi nữ sinh trường Seika. Có điều rốt cuộc đã đứa nào toại nguyện chưa thì không thể biết được. Chụp ảnh các nữ sinh mà bọn chúng nhắm là do Yuichi đề nghị với Teizo, vì Yuichi nghe nói bọn chúng muốn có ảnh của đám con gái ấy. Yuichi cũng có lý do của mình, tiền tiêu vặt không đủ để nó tiếp tục niềm đam mê với nhiếp ảnh. Teizo thoạt tiên yêu cầu nó chụp ảnh của Karasawa Yukiho. Yuichi cảm thấy Teizo thật sự rất thích Yukiho, bằng chứng là dù ảnh chụp có hơi mờ, nó cũng trả tiền lấy hết. Chính vì vậy, khi nó nhắc đến cái tên Fujimura Miyako, Yuichi hơi bất ngờ. Có lẽ vì Karasawa Yukiho thực sự quá cao xa không thể với tới, nên nó mới chuyển mục tiêu, Yuichi nghĩ thế. Nhưng dù Teizo thích ai, cũng chẳng liên quan gì đến Yuichi cả.

Giờ nghỉ trưa, Yuichi vừa ăn hết cơm, bỏ cái hộp không vào cặp sách thì Kikuchi đi tới bên cạnh nó, trên tay còn cầm một cái phong bì to, "Bây giờ cậu lên sân thượng với tớ được không?"

"Sân thượng? Làm gì?"

"Thì cái này này." Kikuchi mở phong bì ra, cho Yuichi xem, bên trong có tấm ảnh Yuichi cho mượn.

"Ồ." Yuichi bắt đầu thấy hứng thú, "Được thôi, tớ đi với cậu."

"Ừ, đi luôn thôi."

Nghe Kikuchi thúc giục, Yuichi đứng dậy. Trên sân thượng không một bóng người. Không lâu trước đây, chỗ này còn là nơi tụ tập của đám học sinh quậy phá, nhưng sau khi nhà trường phát hiện ở đây có rất nhiều tàn thuốc lá, thầy giám thị thường xuyên lên tuần tra, nên không ai lên đây nữa. Mấy phút sau, cửa tum bật mở, xuất hiện một học sinh cùng lớp với Yuichi. Yuichi biết cậu ta họ gì, nhưng gần như không bao giờ nói chuyện. Cậu ta họ

Kirihara, tên gì thì nó không nhớ nữa. Kỳ thực, không chỉ với Yuichi, cậu ta gần như không qua lại với đứa nào trong lớp. Dù làm chuyện gì, cậu ta cũng không nổi bật, trong lớp cũng rất ít phát biểu ý kiến. Giờ nghỉ trưa và giờ giải lao toàn đọc sách một mình. Một thằng trầm tính... đây là ấn tượng của Yuichi về Kirihara.

Kirihara bước tới trước mặt Yuichi và Kikuchi, nhìn chằm chằm vào hai đứa. Ánh mắt cậu ta lộ ra vẻ sắc bén xưa nay chưa từng xuất hiện khiến Yuichi giật bắn cả người.

“Tìm tao có việc gì?” Giọng Kirihara có vẻ không vui, xem ra là Kikuchi gọi cậu ta lên đây.

“Tao có thứ này muốn cho mày xem.” Kikuchi nói.

“Cái gì?”

“Chính là cái này.” Kikuchi lấy tấm ảnh trong phong bì ra.

Kirihara cảnh giác tiến lại gần, đón lấy tấm ảnh đen trắng liếc qua một cái, sau đó trợn to mắt lên, “Đây là cái gì?”

“Tao nghĩ, không chừng có thể đem đi tham khảo.” Kikuchi nói, “Cho vụ án bốn năm trước.”

Yuichi nhìn gương mặt nghiêng nghiêng của Kikuchi. Vụ án bốn năm trước nào chứ?

“Mày muốn nói gì?” Kirihara trừng mắt nhìn Kikuchi.

“Mày không nhận ra à? Người trong tấm ảnh này là mẹ mày.”

“Hả?” Người thốt lên kinh ngạc là Yuichi. Kirihara hằn học trợn mắt với nó, rồi chuyển ánh mắt sắc bén sang phía Kikuchi.

“Không phải, đấy không phải là mẹ tao.”

“Sao lại không phải? Mày nhìn kỹ lại đi, rõ ràng chính là mẹ mày. Người đi cùng bà ta là nhân viên cũ của tiệm nhà mày.” Kikuchi hơi cáu.

Kirihara lại nhìn tấm ảnh thêm lần nữa, chậm rãi lắc đầu. “Tao chẳng biết mày đang nói gì cả. Dù sao thì người trong ảnh cũng không phải mẹ tao. Mày đừng nói nhảm nữa!” Dứt lời, cậu ta đưa trả lại tấm ảnh cho Kikuchi, xoay người định đi.

“Đây là chỗ gần ga Fuse nhỉ? Cũng gần nhà mày lắm.” Kikuchi ở sau lưng Kirihara nói liến thoắng, “Vả lại, tấm ảnh này chụp từ bốn năm trước. Nhìn tờ áp phích dán trên cột điện biết ngay. Là phim Trung đội.”

Kirihara dừng bước, nhưng dường như cậu ta không hề có ý nói chuyện kỹ càng hơn với Kikuchi.

“Mày nhiều chuyện thật.” Cậu ta hơi ngoảnh đầu lại nói, “Liên quan quái gì đến mày chứ?”

“Tao có lòng tốt nên mới nói với mày thôi.” Kikuchi đáp lại, nhưng Kirihara chỉ trừng mắt nhìn hai đứa chúng nó, rồi đi thẳng về phía cầu thang.

“Cứ tưởng sẽ trở thành manh mối điều tra.” Sau khi Kirihara khuất bóng, Kikuchi nói.

“Manh mối gì cơ?” Yuichi hỏi, “Vụ án gì bốn năm trước?”

Nghe Yuichi hỏi thế, Kikuchi nhìn nó như thể không sao tưởng tượng nổi, sau đó lại gật gật đầu.

“Cũng phải, cậu không học cùng trường cấp I với nó nên không biết đến vụ án ấy.”

“Rốt cuộc là vụ án gì?”

Yuichi đã hết kiên nhẫn. Kikuchi đảo mắt một vòng nhìn quanh rồi mới nói:

“Akiyoshi, cậu biết cái công viên Masumi chứ? Ở gần ga Fuse ấy.”

“Công viên Masumi? Có...” Yuichi gật gật đầu, “Hồi trước có đến đấy một lần.”

“Bên cạnh công viên ấy có một tòa nhà, có nhớ không? Bảo là tòa nhà, nhưng thực ra mới xây được một nửa thì bỏ đấy.”

“Tớ không nhớ đến mức đấy. Tòa nhà ấy làm sao?”

“Bốn năm trước bố của Kirihara bị giết trong tòa nhà ấy.”

“Hả...”

“Mất hết tiền nên người ta bảo chắc là bị cướp. Hồi ấy vụ này làm lớn lắm! Ngày ngày đều có cảnh sát đi qua đi lại khắp nơi.”

“Bắt được hung thủ chưa?”

“Cảnh sát đã tìm ra một người đàn ông có thể là hung thủ, nhưng chẳng điều tra được gì. Vì người đó chết rồi.”

“Chết rồi? Bị giết?”

“Không không không.” Kikuchi lắc đầu. “Tai nạn giao thông. Cảnh sát khám xét đồ đạc của tên đó, tìm được một cái bật lửa, giống hệt như chiếc mà bố Kirihara có.”

“Ồ, tìm thấy bật lửa, vậy nhất định là hắn ta làm rồi.”

“Chuyện này cũng rất khó nói. Chỉ biết là chiếc bật lửa giống hệt, lại không thể xác định có phải của bố Kirihara hay không. Đây mới là vấn đề này.” Kikuchi liếc về phía cầu thang, hạ giọng, “Sau đó không lâu, bắt đầu có tin đồn kỳ lạ.”

“Tin đồn kỳ lạ gì?”

“Nói hung thủ có thể là người vợ.”

“Người vợ?”

“Túc là bà mẹ Kirihara ấy. Có người nói, bà mẹ và người làm trong tiệm quan hệ bất chính, nên bố cậu ta trở thành vật cản.”

Kikuchi nói, nhà Kirihara mở tiệm cầm đồ, người làm trong tiệm chính là chỉ người đàn ông hồi trước làm ở tiệm cầm đồ ấy. Nhưng đối với Yuichi, dù nghe bạn thân kể như vậy nó vẫn chẳng cảm thấy thật chút nào, cứ như đang nghe giới thiệu nội dung phim truyền hình vậy. Nó cũng không hình dung nổi “quan hệ bất chính với người làm” là sao. “Về sau thế nào?” Yuichi muốn nghe cậu bạn nói tiếp.

“Tin đồn này lan đi một thời gian dài. Nhưng rốt cuộc không có chứng cứ gì, sau đó cũng rơi vào lãng quên luôn. Tớ cũng bắt đầu quên rồi. Có điều, tấm ảnh này...” Kikuchi chỉ vào tấm ảnh vừa nãy, “Cậu xem, đằng sau là khách sạn tình yêu! Hai người này nhất định là ở trong khách sạn đi ra.”

“Có tấm ảnh này thì khác gì chứ?”

“Đương nhiên là có! Đây là chứng cứ mẹ Kirihara và người làm trong tiệm ngoại tình mà! Cũng có nghĩa là, bọn họ có động cơ giết bố nó. Chính vì nghĩ như thế, tớ mới lấy tấm ảnh cho Kirihara xem đấy chứ.”

Kikuchi thường mượn sách ở thư viện đọc, chắc hẳn nhờ thế mới thuận mồm nói ra những từ kiểu như “động cơ”.

“Nói thì nói vậy, nhưng ở hoàn cảnh của Kirihara, nó làm sao lại nghi ngờ mẹ mình được chứ?” Yuichi nói.

“Tâm trạng ấy tớ có thể hiểu, nhưng có lúc, dù không muốn thừa nhận thế nào đi nữa, cũng vẫn phải làm rõ chân tướng sự thật mới được, chẳng phải vậy à?” Kikuchi khẩn thiết nói hết câu, khẽ thở dài một tiếng, lại tiếp lời:

“Thôi bỏ đi, tớ sẽ nghĩ cách chứng minh người trong tấm ảnh này chính là mẹ Kirihara. Như thế, nó sẽ không thể giả bộ được nữa. Nếu đưa tấm ảnh này cho cảnh sát xem, bọn họ nhất định sẽ điều tra lại từ đầu. Tớ có quen một cảnh sát điều tra vụ án này, tớ sẽ mang ảnh đến cho ông ấy xem.”

“Việc quái gì cậu phải coi trọng vụ án này thế?” Yuichi thấy rất thắc mắc.

Kikuchi vừa cất tấm ảnh đi, vừa nhìn bạn vẻ kẻ cả.

“Người phát hiện cái xác là em trai tớ.”

“Em trai cậu? Thật không?”

“Ừ.” Kikuchi gật đầu.

“Em trai tớ nói với tớ, tớ cũng chạy đi xem. Kết quả đúng là có xác chết thật, sau đấy bọn tớ mới đi kể cho mẹ, bảo bà báo cảnh sát.”

“Ra vậy.”

“Vì bọn tớ phát hiện ra cái xác, nên bị cảnh sát hỏi đến mấy lần. Nhưng cảnh sát không chỉ muốn hỏi chuyện lúc phát hiện xác chết đâu.”

“Thế là ý gì?”

“Cảnh sát nghĩ, tiền của nạn nhân biến mất, theo lý thì do hung thủ lấy đi. Nhưng cũng có khả năng là bị người thứ ba lấy đi.”

“Người thứ ba...”

“Nghe nói chuyện người phát hiện ra thi thể vơ vét những thứ đáng tiền trước rồi mới báo cảnh sát cũng không phải hiếm hoi gì.” Khóe miệng Kikuchi hiện ra một nụ cười lạnh lùng, “Không chỉ vậy, cảnh sát còn nghĩ xa hơn. Cũng có thể là người lớn giết người, rồi bảo con đi phát hiện xác chết.”

“Sao có thể...”

“Vớ vẩn đúng không, nhưng đều là sự thật đấy. Chỉ vì nhà tớ nghèo, nên ngay từ đầu đã bị nghi ngờ. Còn nữa, mẹ tớ từng là khách hàng của tiệm Kirihara, nên cảnh sát không bỏ qua cho chúng tớ.”

“Nhưng mà, mọi nghi ngờ đều đã được làm sáng tỏ rồi chứ?”

Kikuchi khịt mũi hừ giọng, “Đây không phải là vấn đề.”

Nghe câu chuyện bạn kể, Yuichi không biết nên nói gì cho phải, chỉ nắm chặt hai tay đứng đó.

Đúng lúc này, hai đứa nghe thấy tiếng mở cửa, một thầy giáo trung niên xuất hiện ở cầu thang, đôi mắt phía sau cặp kính toát lên vẻ hằm hằm tức giận.

“Các cậu làm gì ở đây vậy?”

“Không có gì.” Kikuchi lạnh lùng trả lời.

“Cậu! Đó là cái gì? Cậu cầm cái gì đấy?” Ông thầy nhìn chằm chằm vào phong bì của Kikuchi, “Đưa cho tôi!”

Hình như thầy giáo nghi ngờ đó là ảnh khiêu dâm, Kikuchi bực bội đưa chiếc phong bì cho ông ta. Xem ảnh xong, hai chân mày ông thầy lập tức giãn ra. Trong mắt Yuichi, phản ứng ấy như có vài phần tiu nghỉu, cũng có vài phần ngoài dự đoán.

“Đây là ảnh chụp gì vậy?” Ông thầy nghi hoặc hỏi Kikuchi.

“Ảnh chụp đường phố hồi trước, em mượn của Akiyoshi.”

Ông thầy liền quay sang phía Yuichi, “Thật không hả?”

“Thật ạ.” Yuichi đáp.

Ông thầy nhìn tấm ảnh, rồi lại nhìn Yuichi, một lúc sau mới bỏ lại ảnh vào phong bì. “Không được mang những thứ không liên quan đến bài học vào trường.”

“Em biết rồi, em xin lỗi.” Yuichi nhận lỗi.

Ông thầy nhìn mặt đất xung quanh hai đứa, chắc là đang kiểm tra xem có tàn thuốc lá không, cũng may ông ta không tìm thấy gì. Ông thầy không nói gì nữa, trả chiếc phong bì lại cho Kikuchi. Ngay sau đó, chuông báo kết thúc giờ nghỉ trưa vang lên.

Tan học, Yuichi lại đến trường nữ Seika. Nhưng mục tiêu của nó hôm nay không phải Karasawa Yukiho. Nó đi men theo bức tường một lúc.

Yuichi dừng chân, vì tai đã bắt được âm thanh muốn tìm. Tiếng đàn violin. Nó quan sát xung quanh, chắc chắn không có người, mới không chút do dự leo lên tấm lưới thép. Khu phòng học màu xám ở ngay trước mắt. Trước mặt Yuichi là cửa sổ của tầng một. Cửa sổ thì đóng, nhưng rèm cửa lại kéo ra, nên có thể quan sát rõ mọi thứ bên trong. Một nữ sinh ngồi xoay lưng về phía Yuichi. Trước mặt cô là cây đàn piano màu đen. Hai tay cô đặt trên phím đàn.

Tuyệt! Yuichi thầm reo. Chỗ này chính là phòng nhạc. Yuichi thay đổi góc độ cơ thể, thò đầu vào trong, ở phía bên kia chiếc piano có một người đang đứng, mặc đồ thủy thủ, tay kéo đàn violin.

Đó chính là Fujimura Miyako rồi! Trông cô nhỏ Karasawa Yukiho. Tóc ngắn. Nó muốn nhìn rõ gương mặt cô, nhưng trong phòng học rất tối, ánh sáng phản chiếu trên ô cửa kính cũng cản trở tầm nhìn. Đúng lúc nó vươn cổ ra dài hơn nữa, tiếng đàn violin đột ngột im bặt. Không chỉ vậy, nó còn trông thấy cô đi ra cạnh cửa sổ.

Cửa sổ trước mặt Yuichi bật mở, một cô bé có gương mặt cương nghị trợn mắt nhìn nó trừng trừng. Vì việc xảy ra quá đột ngột, nó thậm chí còn không kịp leo xuống khỏi lưới sắt.

“Sâu bọ!”

Cô bé chắc hẳn chính là Fujimura Miyako ấy kêu toáng lên. Chừng như bị tiếng hét của cô làm cho hoảng hồn, tay Yuichi buông ra. May là hai chân chạm đất trước, nên mặc dù ngã dập mông, nhưng không bị thương gì. Bên trong có ai đó đang hét. Hỏng bét! Chạy mau! Yuichi vắt giò lên cổ bỏ chạy. Mãi đến lúc thoát khỏi vòng nguy hiểm, trút xong gánh nặng trên vai, nó mới ý thức được cô bé kia đã hét lên, “Sâu bọ”.

4

Tối thứ Ba, thứ Sáu hàng tuần, Kawashima Eriko đều cùng Karasawa Yukiho đến lớp học giao tiếp tiếng Anh. Tất nhiên đó là do cô bị ảnh hưởng của Yukiho. Thời gian học từ bảy giờ đến tám giờ rưỡi. Lớp học thêm cách trường khoảng mười phút đi bộ, nhưng Eriko có thói quen tan học về nhà

trước, ăn xong cơm tối mới đi. Trong khoảng thời gian này, Yukiho tham gia luyện tập ở câu lạc bộ Kịch. Eriko bình thường vẫn cùng Yukiho như hình với bóng, nhưng dẫu sao cũng không thể lên lớp chín mới gia nhập câu lạc bộ Kịch nói được.

Tối thứ Ba, sau khi kết thúc buổi học thêm, hai cô bé sánh vai đi cạnh nhau như thường lệ. Đi được nửa chừng, đến cạnh trường học, Yukiho nói phải gọi điện về nhà, liền đi vào bốt điện thoại công cộng. Eriko nhìn đồng hồ, thấy đã gần chín giờ, đây là kết quả của việc hai người nói chuyện quên trời đất trong lớp học thêm.

"Để cậu đợi lâu rồi." Yukiho gọi điện thoại xong đi ra, "Mẹ tớ bảo tớ về nhà mau lên."

"Vậy chúng ta phải rảo bước nhanh lên rồi."

"Ừ, hay là đi đường tắt?"

"Được đấy."

Bình thường Eriko và Yukiho đều đi men theo đường lớn có xe buýt chạy, giờ rẽ vào đường nhỏ. Đi con đường này cũng như đi trên cạnh thứ ba của hình tam giác, có thể tiết kiệm được khá nhiều thời gian. Thường ngày, hai cô rất ít khi đi như vậy, vì đoạn đường này không có đèn nên rất tối, lại đa phần là nhà kho với bãi đậu xe, ít có nhà dân. Họ đi tới trước một căn nhà chất đầy gỗ, trông như nhà kho chứa gỗ.

"Ồ!" Yukiho dừng bước, nhìn về phía nhà kho.

"Sao vậy?"

"Có phải đồng phục của trường mình rơi ở đằng kia không nhỉ?" Yukiho chỉ vào một chỗ.

Eriko nhìn theo hướng ngón tay cô chỉ, bên cạnh đống gỗ đầu thừa đuôi thẹo chất ở sát tường, có một thứ trông như mảnh vải trắng.

"Hả! Chưa chắc." Cô nghiêng đầu, "Chỉ là một mảnh vải thôi."

"Không đúng, đấy là đồng phục của trường mình." Yukiho đi tới nhặt thứ trông giống như mảnh vải ấy lên, "Cậu xem này, quả nhiên là đúng."

Cô nói đúng, mặc dù đã rách, nhưng đúng là đồng phục của trường. Cổ áo màu xanh nhạt kia rất quen thuộc với Eriko và các học sinh trong trường.

“Sao lại có đồng phục trường rơi ở đây nhỉ?” Eriko nói.

“Không biết... á!” Yukiho đang xem xét bộ đồng phục chợt kêu lên một tiếng.

“Gì thế?”

“Đây này.” Yukiho cho bạn xem chỗ ngực áo đồng phục.

Biển tên được đính vào đó bằng kim băng, bên trên có đề “Fujimura”.

Eriko bỗng dâng trào cảm giác sợ hãi, chỉ thấy một cơn run nhè nhẹ lan qua sống lưng, những muốn lập tức rời khỏi đây. Nhưng Yukiho vẫn cầm chiếc đồng phục rách ngó nghiêng khắp xung quanh. Cô phát hiện bên cạnh nhà kho có một cánh cửa nhỏ khép hờ, liền bạo dạn dòm vào trong xem xét.

“Bọn mình mau về nhà đi!” Lúc Eriko nói câu này, chỉ nghe thấy Yukiho thét lên một tiếng, đưa tay bịt chặt miệng, loạng choạng lùi ra phía sau.

“Sao vậy?” Eriko run giọng hỏi.

“Có người... nằm ở trong đó... chắc là... đã chết rồi.” Yukiho nói.

Người nằm dưới đất là Fujimura Miyako, học sinh lớp 9-2 phân hiệu cấp II trường nữ Seika, nhưng cô chưa chết. Mặc dù hai tay hai chân bị trói chặt, miệng bị nhét giẻ, đã hôn mê, nhưng sau khi được cứu, cô nhanh chóng hồi tỉnh. Người phát hiện ra cô là Eriko và Yukiho, nhưng cứu cô lại là người khác. Hai cô bé tưởng cô là xác chết, nên sau khi báo cảnh sát liền không dám lại gần nhà kho ấy nữa, chỉ run rẩy nắm chặt tay nhau. Nửa thân trên của Fujimura Miyako hoàn toàn trần trụi, nửa thân dưới ngoài chiếc váy ra đều bị lột sạch, vứt ở bên cạnh. Ngoài ra, còn tìm thấy một cái túi nylon màu đen. Nhân viên cứu hộ hỏa tốc chạy đến, đưa Miyako lên xe cứu thương, nhưng tình trạng của cô bé không thể nói chuyện được. Kể cả nhìn thấy hai người Eriko và Yukiho, cô cũng không có bất cứ phản ứng gì, đôi mắt trống rỗng thẫn thờ. Eriko và Yukiho cũng được đưa đến đồn cảnh sát gần đấy, trả lời vài câu đơn giản. Đây là lần đầu tiên Eriko đi xe cảnh sát, nhưng vì vừa mới chứng kiến cảnh ngộ thảm thương của Fujimura Miyako nên hai cô bé chẳng còn lòng dạ nào mà vui thích với điều đó.

Một người đàn ông trung niên có mái đầu bạc húi cua đặt câu hỏi với hai cô. Bề ngoài trông ông giống đầu bếp trong tiệm sushi, nhưng khí chất thì hoàn toàn khác. Mặc dù biết rõ ông đã cố gắng hết sức tỏ ra nhẹ nhàng,

nhưng ánh mắt sắc bén tinh anh của ông vẫn làm Eriko hơi sợ hãi. Các câu hỏi của cảnh sát cuối cùng tập trung vào quá trình bọn cô phát hiện ra Miyako, và họ có manh mối gì liên quan đến vụ án này hay không. Về quá trình phát hiện, Eriko và Yukiho thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn sang phía đối phương, cố gắng thuật lại một cách chuẩn xác nhất, cảnh sát dường như cũng không phát hiện ra điểm gì khả nghi. Nhưng khi hỏi có manh mối gì không, cả hai đều không thể cung cấp bất cứ điều gì. Vì đường phố ban đêm nguy hiểm, nhà trường xưa nay vẫn dặn dò các học sinh nếu sinh hoạt câu lạc bộ về muộn thì nhất định phải kết thành nhóm đi đường lớn có xe buýt chạy qua, nhưng trên thực tế hai cô chưa bao giờ nghe nói xảy ra chuyện gì bất trắc cả.

"Lúc các cháu tan học về nhà, có thấy người nào đáng ngờ, hay có ai nấp bên đường hay không? Không phải các cháu mà bạn bè các cháu có ai từng gặp chuyện như thế chưa?" Nữ cảnh sát bên cạnh hỏi.

"Cháu chưa nghe chuyện như vậy bao giờ cả." Eriko trả lời.

"Nhưng," Yukiho nói, "có người rình mò trường học, hoặc là đợi lúc chúng cháu tan học để chụp ảnh trộm." Cô nhìn Eriko, nói "Nhỉ?", tìm kiếm một lời khẳng định.

Eriko gật đầu, cô đã quên bẵng bọn chúng.

"Có phải cùng một người không?" Cảnh sát hỏi.

"Rình trộm thì có mấy đứa, chụp ảnh... thì cháu không biết." Eriko trả lời.

"Nhưng mà, cháu nghĩ chúng nó đều học cùng một trường."

"Trường? Là học sinh à?" Nữ cảnh sát mở to mắt.

"Cháu nghĩ là học trường cấp II Oe." Yukiho nói. Giọng điệu chắc chắn của cô làm Eriko cũng hơi kinh ngạc, nhìn về phía cô.

"Oe? Cháu chắc chắn chứ?" Nữ cảnh sát yêu cầu cô xác nhận lại.

"Hồi trước cháu từng sống ở Oe, nên cháu nhận ra ngay. Cháu nghĩ, đó đúng là huy hiệu của trường cấp II Oe."

Nữ cảnh sát và viên cảnh sát trung niên đưa mắt nhìn nhau.

"Ngoài ra cháu còn nhớ gì không?"

"Nếu là người lần trước chụp trộm cháu thì cháu biết nó họ gì, lúc ấy

trước ngực nó có đeo biển tên.”

“Họ gì?” Cặp mắt viên cảnh sát trung niên sáng bừng lên nét mặt như thể vớ được con mồi.

“Cháu nhớ có lẽ là Akiyoshi. Chữ ‘Aki’ có nghĩa là mùa thu, còn ‘yoshi’ nghĩa là cát lợi, may mắn.”

Eriko nghe Yukiho và cảnh sát đối thoại, cảm thấy rất bất ngờ. Trước đó, Yukiho có thể nói là hoàn toàn không để ý đến sự tồn tại của bọn con trai kia, thì ra ngay cả tên của đối phương cô cũng đã nhìn kỹ đến thế. Eriko còn không nhớ trên người thằng đó có đeo biển tên hay không nữa.

“Akiyoshi... à?!”

Viên cảnh sát trung niên ghé tai nữ cảnh sát thì thầm mấy câu, nữ cảnh sát liền đứng dậy.

“Cuối cùng, muốn nhờ hai cháu xem thứ này một chút.” Viên cảnh sát trung niên lấy cái túi nylon ra đặt trước mặt hai cô bé, “Đây là thứ rơi ở hiện trường, các cháu có thấy quen không?”

Trong túi nylon hình như là một dây đeo chìa khóa, con lật đật nhỏ có gắn dây xích, nhưng sợi xích đã đứt.

“Không ạ.” Eriko nói, Yukiho cũng đưa ra câu trả lời tương tự.

5

“Ơ, dây xích của cậu đứt rồi kìa.” Yuichi nhìn thấy ví tiền của Kikuchi, liền nói. Đang là giờ nghỉ trưa, hai đứa đi mua bánh mì trong căng tin. Kikuchi đứng trước mặt Yuichi, tay cầm ví tiền, nhưng cái móc chìa khóa bình thường đeo trên ví đã không còn nữa. Yuichi nhớ đó là một con lật đật nhỏ.

“Ừ, chiều tối qua tớ mới phát hiện.” Kikuchi hậm hực nói, “Tớ thích cái đấy lắm chứ.”

“Đánh rơi à?”

“Hình như thế. Nhưng mà, dây xích kiểu này đâu có dễ đứt thế nhỉ?”

Đồ rẻ tiền chứ gì?! Yuichi nuốt câu nói suýt vuột ra khỏi miệng ấy lại. Đối

với Kikuchi, tuyệt đối không nên nói phứa như vậy.

"Phải rồi," Kikuchi hạ thấp giọng, "hôm qua, tớ đi xem Rocky đấy."

"Ồ, hay quá." Yuichi nhìn cậu bạn, thầm nhủ, vừa mới hôm trước, cậu rõ ràng còn than thở vé xem phim đắt đỏ mà.

"Tự nhiên có được phiếu ưu đãi đặc biệt của rạp chiếu phim." Kikuchi dường như hiểu rõ thắc mắc của Yuichi, "Khách hàng cho mẹ tớ."

"Ồ, may quá còn gì."

Yuichi biết mẹ của Kikuchi làm ở khu chợ gần đây.

"Nhưng mà, tớ xem thử mới phát hiện hôm qua là hết hạn, bèn vội vàng chạy đi xem. Cũng may kịp suất chiếu cuối cùng, hú vía. Thực ra nghĩ kỹ lại, nếu không phải sắp hết hạn, người ta cũng chẳng đem cho làm gì."

"Có lẽ vậy, phim thế nào?"

"Hay vãi ra!"

Hai đứa bắt đầu sôi nổi bàn luận về bộ phim.

Gần hết giờ nghỉ trưa, trở về lớp học, một đứa cùng lớp gọi Yuichi lại, bảo giáo viên chủ nhiệm đang tìm nó. Thầy chủ nhiệm của lớp nó họ Kumazawa, dạy môn Tự nhiên, có biệt hiệu là "Gấu lớn".

Đến văn phòng giáo viên, thầy Kumazawa đang đợi Yuichi với vẻ mặt rất nghiêm trọng.

"Cảnh sát ở đồn Shitenno Tennoji đến. Hình như có việc muốn hỏi cậu."

Yuichi giật mình kinh hãi. "Hỏi em gì ạ?"

"Nghe nói cậu chụp trộm các nữ sinh trường Seika." Tròng mắt đùng đục của Kumazawa hằn học trừng lên nhìn Yuichi.

"A, em..." Trước lời vặn hỏi bất ngờ, Yuichi lắp ba lắp bắp, không nói được tiếng nào, chẳng khác gì tự thú nhận.

"Không ra sao cả!" Kumazawa chặc lưỡi, đứng dậy, "Đã ngu lại còn chuyên đi làm chuyện ngớ ngẩn. Thật đúng là nỗi nhục của trường!" Ông ta hất cằm, ra hiệu cho Yuichi đi với mình.

Trong phòng tiếp khách có ba người đàn ông đang đợi. Một trong số đó là

thầy giám thị lần trước nó gặp trên sân thượng, ông ta trừng mắt nhìn Yuichi qua cặp kính. Hai người còn lại là người lạ, một người rất trẻ, người kia thì đã trung niên. Cả hai đều mặc bộ vest đen giản dị. Xem ra, hai người này chính là cảnh sát rồi. Kumazawa giới thiệu Yuichi với họ. Hai viên cảnh sát nhìn nó chằm chằm, tựa hồ không để sót một phân nào trên người nó.

"Kẻ chụp trộm các nữ sinh gần phân hiệu cấp II của trường nữ Seika là cậu à?" Viên cảnh sát trung niên hỏi, giọng điệu nghe rất ôn hòa, nhưng lại toát ra vẻ quyền uy mà các thầy giáo không có. Chỉ riêng giọng nói của ông cũng đủ khiến Yuichi sợ khiếp rồi.

"Dạ, cháu..." Đầu lưỡi nó như thể bị thắt nút lại.

"Học sinh trường đó còn nhìn thấy cả biển tên của cậu rồi." Viên cảnh sát hình sự chỉ lên ngực Yuichi, "Vì họ tên cậu rất đặc biệt, nên ghi nhớ luôn."

Không thể nào chứ, Yuichi nghĩ.

"Sao hả? Tốt nhất là cậu hãy thật thà, cậu đã chụp ảnh đúng không?" Viên cảnh sát hỏi lại, tay cảnh sát trẻ bên cạnh ông ta cũng nhìn Yuichi chằm chằm. Nét mặt thầy giám thị trở nên khó coi hết sức.

"Có chụp..." Yuichi bất lực gật đầu, thầy Kumazawa nặng nề thở dài một tiếng.

"Cậu không cảm thấy mất mặt khi làm những chuyện như thế à?" Thầy giám thị tức giận đến độ gần như lắp bắp, cái trán hói bắt đầu đỏ bừng lên.

"Đừng thế, đừng thế." Viên cảnh sát trung niên làm động tác xoa dịu thầy giáo, rồi lại hướng về phía Yuichi, "Đối tượng chụp trộm cố định đúng không?"

"Vâng."

"Cậu biết tên cô bé ấy chứ?"

"Biết ạ." Giọng Yuichi trở nên khàn khàn.

"Có thể viết tên ra đây không?" Viên cảnh sát lấy giấy bút ra.

Yuichi viết xuống hàng chữ "Karasawa Yukiho", viên cảnh sát nhìn, lộ vẻ đã hiểu.

"Người khác thì sao?" Viên cảnh sát hỏi, "Còn người khác không? Hay chỉ chụp cô bé này thôi?"

“Vâng.”

“Cậu thích cô bé ấy à?” Viên cảnh sát nở một nụ cười đầy ẩn ý.

“Không phải... không phải cháu thích, là bạn cháu thích. Cháu chỉ chụp hộ nó thôi.”

“Bạn cậu? Sao cậu phải giúp cậu ta chụp ảnh?”

Yuichi cúi gằm đầu, bặm môi. Nhìn bộ dang ấy của nó viên cảnh sát dường như phát hiện được điều gì.

“Ha ha!” Viên cảnh sát nói với giọng hứng thú, “Cậu đem những tấm ảnh đó đi bán, đúng không?”

Bị nói trúng tim đen, Yuichi không kìm được run lên.

“Cái thằng này!” Thầy Kumazawa quát, “Đồ ngu!”

“Chỉ mình cậu chụp ảnh thôi à? Còn có người khác nữa không?” Viên cảnh sát trung niên hỏi.

“Cháu không biết. Chắc là không.”

“Nói như vậy, kẻ thỉnh thoảng nhìn trộm sân vận động trường Seika cũng là cậu phải không? Học sinh ở đó nói có người nhìn trộm.”

Yuichi ngẩng đầu. “Không phải cháu. Thật đấy! Cháu chỉ chụp ảnh thôi.”

“Vậy kẻ nhìn trộm là ai? Cậu có biết không?”

Quá nửa là bọn Teizo rồi, Yuichi thầm nhủ trong đầu, nhưng lại không nói ra miệng. Nếu bọn kia mà biết nó tố cáo, có trời mới biết kết cục của nó sẽ thê thảm chừng nào.

“Xem ra cậu biết, nhưng lại không muốn nói. Che giấu sự thật đối với cậu không phải chuyện tốt lành gì đâu. Được rồi, không sao cả. Giờ phiền cậu cho tôi biết tối qua sau giờ tan học cậu làm gì, càng tường tận càng tốt.”

“Chuyện này...”

“Hôm qua... sao hả? Không kể được à?”

“Cho cháu hỏi rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì ạ?”

“Akiyoshi!” Thầy Kumazawa gầm lên, “Trả lời câu hỏi đi!”

“Ừm, không sao cả.” Viên cảnh sát trung niên lại vỗ yên thầy giáo đang kích động, mỉm cười nhìn Yuichi, “Có một nữ sinh trường Seika suýt bị cưỡng hiếp ở gần trường học.”

Yuichi cảm thấy gương mặt mình cứng đờ ra. “Không phải cháu.”

“Không ai nói là cậu làm cả, chỉ là học sinh trường đó có nhắc đến cậu.” Giọng điệu của viên cảnh sát vẫn bình tĩnh nhưng lại đầy ngụ ý... ở thời điểm này, cậu là kẻ đáng nghi nhất.

“Cháu không biết, thật đấy...” Yuichi lắc đầu.

“Vậy hôm qua cậu ở đâu, làm những gì, không có gì không thể nói được chứ?”

“Hôm qua... tan học xong, cháu đi hiệu sách và hàng băng đĩa.” Yuichi vừa nhớ lại vừa nói, “Lúc ấy là hơn sáu giờ, sau đấy thì cháu ở trong nhà suốt.”

“Lúc cậu ở nhà, người nhà cũng có mặt chứ?”

“Vâng, mẹ cháu cũng ở nhà. Khoảng chừng chín giờ thì bố cháu về.”

“Ngoài người nhà ra thì không còn người khác?”

“Không...” Yuichi trả lời, thầm nhủ, lời làm chứng của người nhà không được sao?

“Được rồi, tính sao bây giờ nhỉ?” Viên cảnh sát trung niên thấp giọng làm ra vẻ bàn bạc với tay cảnh sát trẻ tuổi, “Anh bạn Akiyoshi đây nói, cậu ấy chụp trộm không phải vì thích người ta, nhưng không có căn cứ gì để tin lời nói của cậu ấy cả.”

“Đúng vậy.” Tay cảnh sát trẻ đồng ý, khóe miệng nở một nụ cười nhàn nhạt đáng ghét.

“Thật sự là cháu chụp giúp bạn mà.”

“Nếu vậy, phiền cậu cho chúng tôi biết tên của người bạn đó.” Viên cảnh sát trung niên nói.

“Việc này...”

Yuichi do dự. Nó không muốn bị nghi ngờ chỉ vì tiếp tục im lặng.

Cảnh sát nhận định tình hình, nhằm đúng thời điểm nói, “Đừng lo lắng,

chúng tôi sẽ không cho ai biết là cậu nói đâu."

Câu này như đã nhìn thấu suy nghĩ của Yuichi, khiến nó hạ quyết tâm. Nó rụt rè nói ra tên của Teizo. Thầy giám thị lập tức lộ vẻ chán chường cực điểm. Có lẽ vì cứ mỗi lần có chuyện đều xuất hiện cái tên này.

"Trong đám nhìn trộm sân vận động trường Seika cũng có cậu Teizo này chứ?" Viên cảnh sát trung niên hỏi.

"Chuyện này thì cháu không biết." Yuichi liếm bờ môi khô khốc.

"Cậu Teizo này chỉ nhờ cậu chụp ảnh của Karasawa thôi hả? Có bảo cậu chụp các nữ sinh khác không?"

"Người khác, à..." Yuichi chần chừ giây lát, nhưng vẫn quyết định thành thật cung khai. Chuyện đã đến nước này rồi tiết lộ nhiều hay ít cũng chẳng khác gì nữa. "Mới gần đây nó bảo cháu đi chụp một người khác."

"Là ai vậy?"

"Fujimura Miyako, nhưng cháu không biết con bé ấy."

Đúng lúc này, Yuichi cảm nhận được bầu không khí trong phòng đột nhiên trở nên căng thẳng, nét mặt viên cảnh sát cũng thay đổi.

"Cậu chụp ảnh cô bé ấy chưa?" Viên cảnh sát lớn tuổi hơn thấp giọng hỏi.

"Vẫn chưa ạ."

Ông ta gật đầu, nói, "Vậy sao?"

"Đừng đi chụp ảnh nữa." Kumazawa ở bên cạnh hầm hầm tức giận nói, "Chính vì đi làm chuyện ngu xuẩn ấy mà cậu mới bị nghi ngờ đấy."

Yuichi lặng lẽ gật đầu.

"Chúng tôi còn muốn xác nhận một chuyện nữa." Viên cảnh sát lấy cái túi nylon ra, "Cậu đã bao giờ thấy thứ bên trong này chưa?"

Trong túi có một con lật đật nhỏ. Yuichi giật mình kinh hãi, đó chính là cái móc chìa khóa của Kikuchi!

"Xem ra cậu biết." Cảnh sát chú ý đến biểu hiện của nó.

Yuichi lại bắt đầu dao động. Nếu khai ra Kikuchi, liệu sẽ có hậu quả gì? Kikuchi liệu có bị nghi ngờ không? Nhưng mà, nếu bây giờ nói dối, có lẽ sẽ

khiến sự việc càng thêm tệ hại. Hơn nữa, cho dù mình không nói, bọn họ sớm muộn cũng sẽ điều tra ra chân tướng...

"Sao hả?" Viên cảnh sát lấy đầu ngón tay gõ lên mặt bàn thành tiếng, thúc giục nó trả lời. Âm thanh ấy như mũi kim, đâm vào tim Yuichi đau nhói.

Yuichi nuốt một ngụm nước bọt, nhỏ giọng nói ra chủ nhân của con lật đật.

6

Trường hợp ở lại trường vì tham gia hoạt động câu lạc bộ muộn nhất là năm giờ phải ra khỏi trường. Buổi sáng thứ Năm trường học đã phát ra thông báo. Trong giờ sinh hoạt lớp giáo viên chủ nhiệm lại nhấn mạnh thêm lần nữa.

Còn phải nói nữa sao! Kawashima Eriko thầm nhủ. Nghĩ đến chuyện xảy ra hôm trước, đừng nói là năm giờ chiều, tất cả học sinh nên về nhà luôn sau khi tan học. Thế nhưng, những học sinh khác đều lấy làm bất mãn trước yêu cầu bất ngờ này bởi sự việc hôm kia đã được che giấu hết sức kín kẽ. Bọn họ hoàn toàn không biết gì về chuyện đã xảy ra tối đó ở khu nhà kho gần trường học. Đương nhiên, đám học sinh cũng truyền nhau một vài suy đoán, trong đó không phải không có suy đoán gần với sự thật. Như là "có người suýt nữa bị tên biến thái giở trò trên đường đi học về" chẳng hạn. Thế nhưng, tin đồn này tất nhiên cũng suy diễn từ thông báo của nhà trường mà ra. Các thầy cô giáo không thể nào tiết lộ nội tình được, Eriko và Yukiho cũng ngậm chặt miệng, vì vậy chắc không có bạn học nào biết chuyện hai cô phát hiện ra người bị hại. Eriko không hé răng nhắc đến chuyện này nửa lời, nhưng không phải là vì yêu cầu của phía nhà trường. Nếu cô là loại con gái ưa ngồi lê đôi mách, lời đồn chắc hẳn đã lan đi khắp nơi rồi. Vì tốc độ phản ứng của nhà trường lúc nào cũng chậm rề rề như thế. Người yêu cầu Eriko giữ im lặng là Karasawa Yukiho. Tối hôm xảy ra chuyện, Eriko vừa về nhà liền nhận được điện thoại của bạn.

"Gặp phải chuyện như thế, tớ nghĩ bạn Fujimura nhất định rất sốc. Nếu chuyện này để cả trường biết được, có thể bạn ấy sẽ tự sát mất. Vì vậy, chúng ta phải cẩn thận một chút, đừng nói gì cả, đừng để sự việc lan truyền ra, có được không?"

Đề nghị của Yukiho rất hợp tình hợp lý, Eriko nói cô cũng định làm thế. Eriko và Fujimura Miyako học cùng lớp hồi lớp tám, Fujimura học giỏi, tích cực, nên là người lãnh đạo trong lớp. Có điều, Eriko hơi e ngại cô. Vì chỉ cần lòng tự tôn bị tổn thương một chút, cô sẽ lập tức trở mặt. Đồng thời, cô cũng hoàn toàn không để tâm khi nói ra những lời chê bai người khác. Đương nhiên, những người không ưa cô không phải số ít, chuyện này mà để họ biết được, nhất định sẽ lan truyền đi khắp cả trường cho xem. Giờ nghỉ trưa hôm đó, Eriko và Yukiho cùng ăn bữa trưa. Hai cô ngồi bên cửa sổ, một trước một sau, xung quanh không có ai khác.

"Hình như chuyện thành ra là Fujimura bị tai nạn xe cộ tạm thời xin nghỉ học." Yukiho thấp giọng nói.

"Ừ."

"Lúc này có vẻ không ai nghi ngờ gì, chỉ mong có thể che giấu một cách thuận lợi."

"Mong là thế." Eriko gật đầu.

Ăn cơm xong, Yukiho vừa lấy đồ nghề may vá, vừa nhìn ra ngoài cửa sổ. "Hôm nay bọn kỳ cục kia hình như không đến."

"Bọn kỳ cục ư?"

"Mấy thằng nhãi thường hay ở bên ngoài lưới sắt nhìn trộm ấy."

"Ờ." Eriko cũng nhìn ra bên ngoài. Lũ con trai thường ngày vẫn bám trên lưới sắt như mấy con thằn lằn hôm nay không thấy bóng dáng đâu. "Có lẽ chuyện lần này truyền ra, chúng nó bị cảnh cáo rồi."

"Có lẽ vậy."

"Hung thủ liệu có phải là chúng nó không nhỉ?" Eriko thì thào hỏi.

"Không biết nữa." Yukiho đáp.

"Trường của bọn ấy chắc là be bét lắm nhỉ?" Eriko nhăn mày nói, "Nếu là tớ, tuyệt đối không bao giờ vào cái loại trường ấy."

"Nhưng mà cũng có một số người có thể do bất đắc dĩ." Yukiho nói.

"Vậy sao?"

"Kiểu như vì hoàn cảnh gia đình chẳng hạn."

“Chuyện này thì tớ hiểu được.” Eriko ậm ờ gật đầu, nhìn tay Yukiho mỉm cười. Cái túi nhỏ đựng đồ lặt vặt cô nhìn thấy lúc đến nhà Yukiho mấy hôm trước đã may gần xong. “Sắp hoàn thành rồi nhỉ.”

“Ừ, chỉ cần trang trí nốt bước cuối cùng nữa là xong.”

“Nhưng chữ viết tắt là RK.” Eriko nhìn chữ thêu trên túi, “Karasawa Yukiho thì phải thêu là YK chứ.”

“Đúng thế, nhưng mà, đây là món quà tớ tặng cho mẹ, mẹ tớ tên là Reiko.”

“À, ra vậy. Ừm, cậu có hiếu quá.” Eriko nhìn những ngón tay đang khéo léo đưa mũi kim của Yukiho nói.

7

Kikuchi Fumihiko bị cảnh sát nghi ngờ dính líu tới vụ tấn công nữ sinh phân hiệu cấp II trường nữ Seika là chuyện hiển nhiên. Đầu tiên, buổi sáng hôm thứ Năm, cậu ta trả lời câu hỏi của cảnh sát trên phòng tiếp khách. Cảnh sát hỏi gì, cậu ta trả lời thế nào, đều không ai biết. Sau khi về lớp, cậu ta vẫn sa sầm mặt không nói một lời. Tất nhiên, cũng không ai nói chuyện với cậu ta. Cảnh sát ghé đến mấy ngày liên tiếp, khiến ai nấy đều cảm thấy chuyện này không phải đơn giản. Yuichi cũng khó bắt chuyện với Kikuchi. Việc tiết lộ về cái móc chìa khóa với cảnh sát làm nó cảm thấy áy náy. Sáng thứ Sáu, Kikuchi lại bị gọi ra khỏi lớp. Lúc đi xuyên qua dãy bàn ghế ra cửa, cậu ta không nhìn bất cứ người nào.

“Hình như là nữ sinh trường Seika bị tấn công.” Sau khi Kikuchi ra ngoài, một đứa trong lớp nói, “Vì vậy cảnh sát nghi ngờ nó, nghe nói đồ của nó rơi ở hiện trường.”

“Mày nghe ai nói vậy?” Yuichi hỏi.

“Có đứa nghe trộm các thầy cô giáo nói chuyện, sự việc hình như rất nghiêm trọng.”

“Bị tấn công thế nào? Có phải bị cưỡng hiếp không?” Một đứa con trai hỏi, ánh mắt đầy vẻ hiếu kỳ.

“Chứ còn gì nữa! Nghe nói tiền cũng bị cướp luôn.” Đứa vừa khơi mào

câu chuyện hạ thấp giọng loan tin.

Yuichi nhận ra cả đám xung quanh đều lộ vẻ ta đây đã hiểu. Hẳn là chúng đều nghĩ đến gia cảnh khó khăn của Kikuchi.

“Nhưng Kikuchi nói không phải cậu ấy làm.” Yuichi thử thăm dò.

“Hình như cậu ấy bảo lúc ấy đang đi xem phim.”

Có đứa nói, chuyện này thực sự rất khả nghi. Mấy đứa khác gật đầu phụ họa theo. Cũng có đứa nói, đương nhiên Kikuchi không thể thành thực khai nhận rồi.

Thấy Kirihara cũng đứng chung với cả bọn, Yuichi hơi ngạc nhiên. Nó vốn nghĩ rằng Kirihara sẽ không tham gia vào mấy chuyện ồn ào kiểu này. Chẳng lẽ vì chuyện tấm ảnh hôm trước mà Kirihara bắt đầu để ý Kikuchi?

Những ý nghĩ này xoay chuyển trong đầu Yuichi, nó nhìn về phía Kirihara, thoáng sau liền chạm phải ánh mắt cậu ta. Kirihara chăm chú nhìn Yuichi khoảng hai giây, sau đó đứng dậy rời đi.

8

Thứ Bảy, sau khi sự việc xảy ra bốn ngày, Eriko và Yukiho đến nhà Fujimura Miyako thăm hỏi. Đề nghị này là của Yukiho. Thế nhưng, hai cô bé đợi mãi trong phòng khách, mà Miyako vẫn không ló mặt, chỉ có mẹ cô đi ra, hết sức áy náy nói rằng Miyako không muốn gặp bất cứ ai.

“Vết thương nghiêm trọng lắm ạ?” Eriko hỏi.

“Vết thương thực ra cũng đỡ rồi... chỉ là, cú sốc tinh thần thì rất...” Mẹ Miyako khẽ thở dài một tiếng.

“Đã tìm thấy tên xấu xa kia chưa ạ?” Yukiho hỏi, “Cảnh sát hỏi bọn cháu nhiều chuyện lắm.”

Mẹ của Miyako lắc đầu. “Giờ vẫn chưa biết gì cả, làm phiền các cháu quá.”

“Bọn cháu không sao cả... Bạn Fujimura có nhìn rõ tên xấu xa ấy không ạ?” Yukiho khẽ hỏi.

“Vì đột nhiên bị trùm túi nylon đen từ phía sau nên nó không thấy gì cả.

Sau đó, nó bị đánh vào đầu, rồi ngất đi..." Vành mắt mẹ Miyako đỏ lựng lên, hai tay bưng miệng, "Để chuẩn bị cho lễ hội văn hóa, hàng ngày nó đều về nhà rất muộn, từ lâu cô đã lo lắng rồi. Con bé là chủ nhiệm câu lạc bộ âm nhạc, hết giờ học bao giờ cũng ở lại trường..."

Thấy bà rơi nước mắt, Eriko rất xót xa, thậm chí còn muốn rời khỏi đây cho sớm. Yukiho dường như cũng có cảm giác ấy, đưa mắt nhìn bạn nói, "Bọn mình xin phép thôi nhỉ?"

"Ừ." Eriko chuẩn bị đứng lên.

"Cô xin lỗi nhé. Các cháu đã cất công đến thăm mà..."

"Đâu có ạ. Hy vọng bạn Fujimura có thể xốc lại tinh thần, sớm hồi phục sức khỏe." Yukiho nói, đoạn nhổm người đứng lên.

"Cảm ơn cháu. À! Có điều," lúc này, mẹ Miyako đột nhiên mở to mắt, "mặc dù gặp phải chuyện ấy, nhưng con bé chỉ bị lột quần áo, chuyện kia... nó vẫn còn trong trắng. Các cháu nhất định phải tin đấy."

Eriko hiểu rất rõ mẹ Miyako muốn nói gì nên hơi ngac nhiên nhìn sang Yukiho. Vì tuy cả hai không nói ra miệng nhưng mỗi lần nhắc đến chuyện này, hai cô đều coi là Miyako đã bị xâm hại.

"Tất nhiên, tất nhiên là bọn cháu tin." Ngữ điệu trả lời của Yukiho lại tựa hồ chưa bao giờ nghĩ như thế.

"Còn nữa," mẹ Miyako nói, "bác biết là đến giờ, hai cháu đều giữ bí mật chuyện này, và bác mong về sau các cháu cũng tiếp tục làm vậy. Nói gì thì nói, con bé sau này vẫn còn cả một chặng đường dài phải đi. Chuyện này mà bị đồn ra ngoài, không biết ở sau lưng nó sẽ bị nói thành thế nào nữa."

"Vâng ạ, bọn cháu biết." Yukiho trả lời thẳng thắn, "Chúng cháu tuyệt đối sẽ không nhắc chuyện này với bất cứ ai. Cho dù sau này có tin đồn gì, chỉ cần bọn cháu phủ nhận là được. Nhờ bác nói hộ với bạn Fujimura, chúng cháu nhất định sẽ giữ bí mật, bạn ấy cứ yên tâm."

"Cảm ơn các cháu. Miyako có bạn tốt như vậy thật là một điều may mắn, bác sẽ bảo nó cả đời này phải khắc ghi ân tình này của các cháu." Mẹ Miyako nói trong nước mắt.

Kikuchi dường như đã rửa sạch được mối nghi ngờ vào ngày thứ Bảy. Sở dĩ nói "dường như đã" là vì đến thứ Hai Yuichi mới biết. Chuyện này đã trở thành chủ đề bàn tán của đám bạn trong lớp, bọn chúng nói, sáng nay Teizo Toshiyuki bị cảnh sát thẩm vấn. Vừa nghe nói vậy, Yuichi liền đi hỏi chính Kikuchi. Kikuchi trừng mắt với nó, rồi nhìn lên bảng, lạnh lùng trả lời, "không bị tình nghi nữa, chuyện này coi như không liên quan gì tới tớ nữa."

"Vậy không phải rất tốt sao?" Yuichi mừng rỡ nói, "Cậu làm thế nào chứng minh mình trong sạch vậy?"

"Tớ chẳng làm gì cả, việc hôm ấy tớ có đi xem phim đã được chứng thực."

"Chứng thực thế nào?"

"Chuyện đó," Kikuchi khoanh tay trước ngực, nặng nề thở hắt ra một tiếng, "thế nào mà chẳng được. Hay là cậu hy vọng tớ bị bắt?"

"Cậu nói linh tinh gì vậy, sao tớ lại nghĩ thế được?"

"Nếu đã thế thì đừng nhắc đến chuyện này nữa. Chỉ nhớ lại thôi, tớ đã thấy bụng đầy cứt rồi." Kikuchi vẫn nhìn lên bảng chẳng buồn liếc Yuichi, rõ ràng đang ôm hận trong lòng. Chắc cậu ta đã lờ mờ nhận ra ai là người tiết lộ chủ nhân của con lật đật. Yuichi thầm tính toán cách làm Kikuchi vui lên, bèn nói:

"Chuyện tấm ảnh kia, nếu cậu muốn điều tra gì, tớ sẽ đi với cậu."

"Cậu đang nói chuyện gì vậy?"

"Thì là... chuyện tấm ảnh chụp mẹ Kirihara với người đàn ông kia ấy. Có vẻ thú vị đấy."

Thế nhưng, phản ứng của Kikuchi trước đề nghị này lại không như Yuichi dự đoán.

"Cái đó à," Kikuchi nhếch miệng, "tớ không muốn nữa."

"Hả?"

"Tớ hết hứng thú rồi. Nghĩ kỹ lại, chuyện này vốn chẳng liên quan gì đến tớ cả. Chuyện xảy ra lâu như vậy rồi, bây giờ cũng chẳng còn ai nhớ nữa đâu."

"Nhưng chính cậu..."

“Vả lại,” Kikuchi ngắt lời Yuichi, “tớ làm mất tấm ảnh đó rồi.”

“Làm mất rồi?”

“Hình như đánh rơi. Cũng có thể là hôm trước dọn dẹp nhà cửa, bất cẩn vứt đi rồi.”

“Sao lại thế được...”

Đó là đồ của tớ! Yuichi rất muốn nói thế, nhưng nhìn gương mặt không chút cảm xúc, như thể chiếc mặt nạ kịch Nô của Kikuchi, nó chẳng thể nói được gì nữa. Kikuchi hoàn toàn không có vẻ áy náy vì làm mất tấm ảnh quý của người khác. Trông cậu ta cứ như muốn nói, “Không cần phải xin lỗi cậu vì chuyện nhỏ nhặt này.”

“Ảnh kiểu ấy, mất cũng có sao đâu.” Nói đoạn, Kikuchi liếc nhìn Yuichi một cái, ánh mắt có thể diễn tả bằng từ “trợn trừng”.

“Ừm, à, không can hệ gì cả.” Yuichi đành trả lời.

Kikuchi đứng dậy bỏ đi, tựa hồ tỏ ý không muốn nói chuyện tiếp.

Yuichi chỉ bối rối nhìn theo lưng cậu bạn. Lúc này, nó cảm nhận được ánh mắt từ một hướng khác. Nó nhìn ra phía đó, là Kirihara. Yuichi thấy lạnh người trước ánh mắt lạnh lẽo ấy. Nhưng cái nhìn không kéo dài lâu. Kirihara nhanh chóng cúi đầu xuống, tiếp tục đọc quyển sách khổ nhỏ của cậu ta. Trên bàn cậu ta có một cái túi đựng đồ lặt vặt, khâu bằng vải vụn, bên trên thêu chữ “RK”.

Hôm ấy sau khi tan học, Yuichi vừa ra khỏi trường không bao xa, đột nhiên bị ai đó tóm lấy vai phải. Ngoảnh đầu lại, nó thấy Teizo Toshiyuki đang đứng đó với ánh mắt chất chứa căm giận, sau lưng còn hai thằng khác, vẻ mặt cũng hệt như thế.

“Theo tao.” Giọng Teizo thấp trầm rành rọt. Tiếng nói tuy không lớn, nhưng uy lực ẩn chứa bên trong đủ khiến tim Yuichi thắt lại.

Yuichi bị đưa đến một con ngõ hẹp. Hai thằng kia kẹp nó vào giữa, còn Teizo đứng đối diện với nó. Teizo nắm cổ áo Yuichi. Yuichi không cao lắm nên khi bị siết cổ nhấc lên, nó buộc lòng phải nhón gót kiễng chân.

“Akiyoshi!” Teizo hung hăng quát, “Có phải mày bán đứng tao không?”

Yuichi ra sức lắc đầu, sợ hãi đến nỗi cơ mặt co giật liên hồi.

“Láo toét!” Teizo trợn tròn hai mắt, nghiến răng kèn kẹt, gí sát mặt lại, “Ngoài mày ra còn ai khác nữa?”

Yuichi tiếp tục lắc đầu. “Tao chẳng nói gì cả, thật đấy.”

“Vẫn còn dối trá, thằng ngu!” Thằng con trai bên trái nói, “Muốn chết hả?!”

“Nói thật đi, nói!” Hai tay Teizo lắc người Yuichi.

Yuichi bị dúi vào tường. Cảm giác lạnh lẽo của bê tông thấm vào lưng nó.

“Thật đấy, tao không lừa mày đâu, tao chẳng nói gì cả.”

“Thật không?”

“Thật mà.” Yuichi ngửa người ra phía sau, gật gật đầu.

Teizo trừng mắt nhìn nó, một lúc sau thì buông tay ra. Thằng con trai bên phải cười gằn một tiếng. Yuichi ôm cổ họng, nuốt nước bọt. Không sao rồi, nó thầm nghĩ. Thế nhưng, chỉ nháy mắt sau, gương mặt Teizo đã lù lù hiện ra. Yuichi, tay chân sóng soài nằm lăn dưới đất ngay sau cú va chạm. Dư chấn của cú va vẫn còn lưu lại trên mặt. Nhận thấy cơn đau, Yuichi mới phát hiện mình bị đánh.

“Không phải mày thì còn ai vào đây nữa?” Cùng với tiếng gầm giận dữ của Teizo, một vật gì đó bay vào miệng Yuichi. Đến khi ngã vật sang một bên, nó mới biết đó là mũi giày. Miệng nó bị rách, vị máu lan ra. Nó đang nghĩ. “Như liếm phải đồng mười yên vậy”, thì cơn đau dữ dội đã quặn lên. Yuichi che mặt, co người lại. Những cú đấm cái đá của bọn Teizo trút xuống hai bên sườn nó như mưa.

III

= = = = = = = = = = = =

1

Vừa mở cửa, cái chuông to tướng trên đỉnh đầu liền vang lên đinh đinh đang đang. Quán cà phê mà đối phương chỉ định là một quán nhỏ, ngoài quầy bar ngắn ngủn, chỉ có hai chiếc bàn nhỏ, trong đó một chiếc còn là loại bàn nhỏ cho hai người ngồi. Sonomura Toinohiko đảo mắt một vòng quanh quán do dự giây lát rồi ngồi xuống chiếc bàn dành cho hai người. Cậu do dự vì vị khách duy nhất ở chiếc bàn bốn người là một gương mặt quen thuộc. Mặc dù chưa từng nói chuyện, nhưng Tomohiko biết cậu ta học lớp 11-3, họ Murashita. Murashita thân hình gầy gò, mặt mũi hơi có nét giống người nước ngoài. Dung mạo có thể coi là hút gái. Có lẽ vì chơi trong ban nhạc nên cậu ta để tóc xoăn dài. Murashita mặc áo sơ mi màu xám, ngoài khoác gi lê da đen, bên dưới là quần bò bó sát, làm nổi bật đôi chân thon dài.

Murashita đang xem tuần san truyện tranh Shonen-Jump. Lúc Tomohiko bước vào, cậu ta ngẩng đầu lên một cái, rồi lập tức quay trở lại với quyển truyện tranh, có lẽ vì người vừa bước vào không phải người cậu ta đang đợi. Trên bàn cậu ta đặt cốc cà phê và chiếc gạt tàn màu đỏ. Trên miệng gạt tàn có một điếu thuốc cháy dở, hiển nhiên cậu ta nghĩ thầy giám thị trường cấp III sẽ không đến kiểm tra những nơi thế này. Chỗ này cạnh trường cấp III của bọn họ đến hai trạm tàu điện ngầm, ở đây không có tiếp viên nữ, ông chủ đã có tuổi từ sau quầy bar đi ra, đặt cốc nước trước mặt Tomohiko, lặng lẽ mỉm cười. Tomohiko không vươn tay ra cầm tờ thực đơn trên bàn, đã nói ngay, "Cho cháu cà phê."

Ông chủ gật đầu, quay trở lại quầy bar. Tomohiko uống một ngụm nước, lại liếc nhìn Murashita một cái. Murashita vẫn đang xem truyện tranh, có điều khi điệu nhạc phát ra từ chiếc cát xét trong quầy bar chuyển từ ca khúc của Olivia Newton-John sang bài "Galaxy Express 999" của ban nhạc Godiego, lông mày cậu ta hơi nhíu lại, có thể vì không thích nhạc Nhật Bản. Chẳng lẽ, Tomohiko nghĩ, cậu ta đến đây vì cùng một lý do với mình sao? Nếu vậy, thì bọn họ đang đợi cùng một người. Tomohiko đáo mắt nhìn quanh quán. Chỗ này không có máy chơi điện tử Kẻ xâm lược ngoài hành

tinh mà dạo này quán cà phê nào cũng có. Thế nhưng, cậu cũng chẳng tiếc, bởi đã chơi phát chán trò ấy rồi. Tomohiko nắm rõ chiến thuật tấn công kiểu như phải bắn hạ đĩa bay vào thời điểm nào mới giành được điểm cao, cậu còn tự tin bất cứ lúc nào cũng có thể ghi kỷ lục. Chút hứng thú còn lại đối với trò Kẻ xâm lược ngoài hành tinh ấy là phần lập trình máy tính, nhưng gần đây, dường như cậu cũng lần mò ra được rồi. Để giết thời gian, cậu giở tờ thực đơn ra mới biết đây là quán chuyên cà phê, trên thực đơn liệt kê tên mấy chục loại cà phê khác nhau. Cậu thầm thấy mình may mắn vì lúc nãy không xem thực đơn, bằng không nhất định không tiện chỉ nói mỗi “cà phê”, mà sẽ chọn loại Colombia hoặc Moka, để sau đó tốn thêm năm mươi hoặc một trăm yên. Hiện giờ, dù chi tiêu một món tiền nhỏ cậu cũng thấy xót ruột. Nếu không phải có hẹn, câu đã chẳng vào quán thế này.

Đều tại cái jacket đó cả... Tomohiko nhớ lại chuyện xảy ra tuần trước. Cậu và đứa bạn vào cửa hàng thời trang nam cao cấp “tiện tay dắt dê” thì bị nhân viên cửa hàng phát hiện. Cách làm rất đơn giản, giả bộ thử quần bò, rồi giấu cái jacket mang vào phòng thay đồ bỏ vào túi giấy của minh. Thế nhưng, khi bọn họ trả quần bò lên giá, chuẩn bị rời đi thì lại bị tay nhân viên bán hàng gọi giật lại. Khoảnh khắc ấy, tim cậu suýt chút nữa tê liệt. Cũng may tay nhân viên nhiệt tình với việc tăng thêm doanh số bán hàng của bản thân hơn việc bắt trộm, nên chỉ coi bọn họ là “khách mua bất cẩn bỏ hàng hóa vào túi giấy của mình”. Nhờ thế mà họ không bị dính dáng đến cảnh sát, cũng như báo cho gia đình và nhà trường, nhưng Tomohiko phải trả tiền cái jacket theo giá quy định... hai mươi ba nghìn yên. Lúc đó cậu không mang theo từng ấy tiền nên tay nhân viên bán hàng giữ lại thẻ học sinh của cậu, bảo cậu về nhà lấy tiền. Tomohiko vội cuống lên chạy về nhà, lấy hết toàn bộ tài sản... mười lăm nghìn yên, rồi mượn thêm của bạn tám nghìn yên nữa mới trả được. Xét về kết quả, cậu có được một chiếc jacket mốt mới nhất, không thiệt thòi chút nào. Thế nhưng, đó không phải món trang phục cậu muốn đến mức cần bỏ tiền ra mua, mà chỉ cho rằng có cơ hội tốt thì “tiện tay dắt dê”, chưa nhìn kỹ đã chọn đại một chiếc. Ngay từ đầu, cậu đã không có ý vào cửa hàng đó để mua đồ rồi. Giá như hai mươi ba nghìn yên ấy vẫn còn thì tốt biết mấy, không rõ đây đã là lần thứ mấy chục Tomohiko hối hận. Có thể mua cái này, có thể mua cái kia. Còn có thể đi xem phim. Nhưng bây giờ, ngoài tiền ăn trưa mẹ cho hàng sáng, cậu gần như không có lấy một xu dính túi, lại còn nợ bạn tám nghìn yên nữa.

Ông chủ bưng ra cốc cà phê tổng hợp giá hai trăm yên, Tomohiko nhấp

từng ngụm nhỏ một. Mùi vị rất khá. Nếu đúng là “một công việc không tồi” thì tốt rồi, Tomohiko nhìn chiếc đồng hồ trên tường ngẫm nghĩ. “Một công việc không tồi” là cách nói của Kirihara Ryoji, người hẹn cậu tới chỗ này.

Kirihara xuất hiện lúc năm giờ chiều, đúng hẹn.

Vừa bước vào cửa, Kirihara nhìn Tomohiko trước, sau đó hướng ánh mắt về phía Murashita, khẽ bật cười một tiếng.

“Sao phải ngồi tách nhau ra thế?”

Tomohiko hiểu, Murashita quả nhiên cũng được Kirihara gọi đến. Murashita gấp tờ tạp chí truyện tranh lại, luồn ngón tay vào mái tóc dài gãi gãi. “Tớ nghĩ cậu ta cũng giống tớ, nhưng ngộ nhỡ đoán lầm thì không phải ngượng mặt à? Nên tớ giả bộ như không có chuyện gì, cứ xem truyện tranh của tớ thôi.”

Xem ra, cũng không phải cậu ta không hề để mắt đến Tomohiko.

“Tớ cũng thế.” Tomohiko nói.

“Sớm biết vậy thì đã nói với các cậu là có hai người rồi,” Kirihara ngồi xuống đối diện với Murashita, hướng về phía quầy bar gọi, “Ông chủ, cho cháu một Brazil.”

Ông chủ lặng lẽ gật đầu. Tomohiko nghĩ, xem chừng Kirihara là khách quen của quán này. Tomohiko bưng cốc cà phê chuyển sang bàn bốn người, ngồi xuống bên cạnh Murashita như Kirihara ra hiệu. Kirihara hơi nhướng mắt lên nhìn hai người đối diện, ngón trỏ bàn tay phải gõ lên mặt bàn. Ánh mắt như đang cân đong đo đếm ấy khiến Tomohiko thấy hơi bực mình.

“Hai người các cậu không ăn tỏi đấy chứ?” Kirihara hỏi.

“Tỏi?” Tomohiko nhíu mày, “Không ăn, nhưng sao lại hỏi thế?”

“Ờ, nhiều lý do lắm, không ăn thì tốt. Còn Murashita thì sao?”

“Chắc khoảng bốn hôm trước có ăn há cảo.”

“Cậu ghé mặt lại đây một chút.”

“Như thế này á?” Murashita vươn người ghé mặt lại gần Kirihara.

“Thở một hơi đi.” Kirihara nói.

Sau khi Murashita gượng gạo thở ra một hơi, Kirihara ra lệnh, “Thở mạnh

hơn tý nữa.”

Kirihara ngửi ngửi luồng hơi Murashita vừa thở ra, khẽ gật đầu một cái, rồi lấy trong túi quần cotton ra phong kẹo cao su vị bạc hà.

“Tớ nghĩ là không có vấn đề gì đâu, nhưng sau khi rời khỏi đây hãy nhai cái này một lúc.”

“Nhai thì được thôi, nhưng rốt cuộc là phải làm gì? Nói rõ ra đi. Chuyện này kỳ dị quá.” Murashita sốt ruột nói.

Tomohiko đoán thằng nhóc này hình như cũng không biết rõ tình hình cụ thể, giống cậu.

“Tớ đã nói rồi còn gì, thì đến một nơi, nói chuyện với phụ nữ, có thế thôi.”

“Chỉ có thế thôi làm sao...”

Murashita không nói hết câu, vì ông chủ đã mang cà phê của Kirihara tới. Kirihara cầm cốc lên, thưởng thức mùi hương trước, sau đó mới chậm rãi nhấp một ngụm nhỏ.

“Ông chủ, vẫn ngon như mọi khi.”

Chủ quán nheo mắt cười gật gật đầu, trở lại chỗ quầy bar. Kirihara lại đưa mắt nhìn sang phía Tomohiko và Murashita.

“Chẳng khó khăn gì. Tuyệt đối không thành vấn đề đối với hai cậu, vậy nên tớ mới báo các cậu.”

“Nhưng tớ đang hỏi cậu, rốt cuộc là cái gì không thành vấn đề?” Murashita hỏi.

Kirihara Ryoji lấy trong túi ngực của chiếc áo khoác bò ra bao thuốc LARK vỏ giấy màu đỏ, rút một điếu ngậm trên miệng, rồi dùng bật lửa Zippo châm thuốc.

“Thì là làm cho đối phương hài lòng.”

“Đối phương... phụ nữ?” Murashita thấp giọng hỏi.

“Đúng thế, có điều, không cần phải lo. Không xấu đến mức làm cậu buồn nôn đâu, cũng không phải bà già nhăn nheo gì cả. Là mấy người đàn bà bình thường nhan sắc bình thường, chỉ là tuổi hơi lớn chút xíu thôi.”

“Nội dung công việc là nói chuyện với người phụ nữ ấy à?” Tomohiko

hỏi.

Kjrihara phả khói thuốc về phía cậu, “Đúng, bọn họ có ba người.”

“Không hiểu lắm, cậu nói kỹ hơn một chút đi. Phải đi tới chỗ nào? Với phụ nữ kiểu gì? Nói chuyện gì?” Tomohiko hơi cao giọng.

“Tới đó cậu khắc biết. Vả lại, nói chuyện gì thì tớ cũng chẳng biết, phải tùy vào diễn biến chứ. Nói chuyện gì các cậu giỏi nhất là được, bọn họ nhất định sẽ rất vui vẻ.” Kirihara nhếch mép.

Tomohiko bối rối nhìn Kirihara. Giải thích như thế, căn bản không thể hiểu rõ rốt cuộc là chuyện gì.

“Tớ không làm nữa.” Murashita đột nhiên nói.

“Vậy sao?” Kirihara chẳng mấy kinh ngạc.

“Chẳng rõ ràng gì cả. Cứ ghê ghê làm sao. Nghe thôi đã thấy có vấn đề rồi.” Murashita toan đứng dậy.

“Ba nghìn ba trăm yên một tiếng!” Kirihara vừa cầm cốc cà phê lên vừa nói, “Chính xác là ba nghìn ba trăm ba mươi ba, mười nghìn yên ba tiếng. Công việc thù lao hậu hĩnh như thế, cậu tìm được ở nơi nào khác sao?”

“Nhưng đó không phải việc chính đáng gì!” Murashita nói, “Tớ không dây vào đó đâu.”

“Chẳng có gì là không chính đáng cả. Chỉ cần cậu không đi khắp nơi nói lung tung thì chẳng gặp phải phiền phức gì đâu, về điểm này tớ có thể đảm bảo. Ngoài ra, tớ có thể đảm bảo thêm một chuyện nữa, sau khi kết thúc các cậu nhất định sẽ cảm ơn tớ. Cơ hội làm thêm tốt thế này, dù có lật tung cả mục tìm việc làm thêm cho học sinh chắc chắn cũng không tìm được đâu. Công việc này ai chẳng muốn làm, nhưng không phải ai muốn cũng làm được. Các cậu có thể được tớ chọn thực sự là rất may mắn đấy.”

“Nhưng mà...” Murashita lưỡng lự nhìn sang Tomohiko, chắc muốn biết Tomohiko quyết định thế nào.

Lương ba nghìn yên một tiếng, ba tiếng mười nghìn yên... điều này quá đỗi hấp dẫn với Tomohiko. “Tớ có thể đi,” cậu nói, “nhưng tớ có một điều kiện.”

“Điều kiện gì?”

“Nói cho tới biết đi đâu gặp ai, tớ cần phải chuẩn bị tâm lý.”

“Hoàn toàn không cần thiết.” Kirihara dập thuốc vào chiếc gạt tàn, “Được rồi, ra khỏi đây sẽ nói cho cậu. Có điều, chỉ mình cậu thì không được, nếu Murashita không làm, chuyện này coi như tớ chưa từng nhắc đến.”

Tomohiko ngẩng đầu nhìn Murashita đang đứng lên nửa chừng, cậu ta vẫn giữ nguyên tư thế nửa vời ấy, gương mặt đầy vẻ bất an.

“Thật sự không phải chuyện gì bất chính đấy chứ?” Murashita xác nhận lại với Kirihara.

“Yên tâm, chỉ cần cậu không muốn, thì sẽ không thành ra như thế đâu.”

Nghe cách nói đầy ẩn ý của Kirihara, Murashita dường như vẫn không tài nào hạ được quyết tâm. Nhưng rồi, có lẽ cảm nhận được vẻ mặt sốt ruột, khinh thường của Tomohiko đang ngẩng đầu nhìn mình, cuối cùng cậu ta cũng gật đầu.

“Được, tớ sẽ đi cùng các cậu!”

“Thật thông minh.” Kirihara vừa thọc tay vào túi sau chiếc quần dài cotton, vừa đứng dậy, lấy ra chiếc ví da màu cà phê, “Ông chủ, tính tiền.”

Nét mặt ông chủ như đang dò hỏi, lấy tay vẽ một vòng tròn về phía bàn bọn họ.

“Vâng, tính cả ba luôn.”

Ông chủ gật đầu, viết lách gì đó ở bên trong quầy, rồi đưa mảnh giấy nhỏ cho Kirihara. Nhìn Kirihara lấy một nghìn yên trong ví ra, Tomohiko thầm nhủ, sớm biết là cậu ta mời thì đã gọi bánh sandwich rồi.

2

Trường cấp III Shubunkan mà Sonomura Tomohiko theo học không có đồng phục. Thời kỳ phong trào học sinh sinh viên lên cao, các anh chị khóa trên của trường này đã phát động phong trào bãi bỏ đồng phục trường và đã thành công. Trang phục học sinh kiểu cũ được coi như phục trang tiêu chuẩn của họ, nhưng những người ăn mặc kiểu ấy đi học không đến hai mươi phần trăm. Đặc biệt sau khi lên lớp mười một, gần như tất cả học sinh đều đổi sang mặc quần áo mà mình thích. Ngoài ra, dù có quy định cấm làm tóc

xoăn, nhưng số học sinh tuân thủ, nhịn không đi uốn tóc có thể nói là cực kỳ hi hữu. Quy định về việc trang điểm của nữ sinh cũng thế. Vì vậy cảnh tượng nữ sinh ăn mặc như người mẫu trên tạp chí thời trang, son phấn thơm nức ngồi trong lớp học nghe giảng là chuyện bình thường ở trường họ, chỉ cần không gây rối trong giờ học, các thầy cô giáo cũng nhắm mắt cho qua. Mặc thường phục, sau giờ tan học dù có lượn lờ phố xá cũng không lo bị lên lớp. Ngộ nhỡ bị hỏi gì đó, chỉ cần kiên quyết nhận mình là sinh viên đại học thì có thể qua ải. Chính vì vậy, một ngày thứ Sáu đẹp trời như hôm nay, những học sinh tan học xong về nhà luôn đã ít lại càng thêm ít. Sonomura Tomohiko cũng vậy, bình thường cậu sẽ cùng vài đứa bạn tụ tập thành nhóm, đi tới khu phố đám con gái hay lượn lờ, hoặc chạy thẳng đến khu vui chơi có máy chơi điện tử mới nhập. Nhưng hôm nay cậu không làm vậy, chẳng qua vì sự kiện "tiện tay dắt dê" kia đã khiến hầu bao của cậu lép kẹp. Kirihara đánh tiếng vào lúc cậu đang ở tình trạng cùng quẫn nên sau giờ học không chuẩn bị ra về mà ngồi trong góc lớp xem tạp chí Playboy. Cảm thấy có người đứng trước mặt mình, Tomohiko ngẩng đầu nhìn, liền thấy khóe miệng Kirihara Ryoji nở một nụ cười khó hiểu. Kirihara là bạn cùng lớp cậu, nhưng đã lên lớp mười một được gần hai tháng rồi, họ vẫn gần như không nói chuyện với nhau. Tomohiko không phải loại ngại tiếp xúc người lạ, cũng đã quen thân với đại đa số bạn học cùng lớp. Thực ra chính Kirihara mới luôn toát ra một vẻ xa cách như muốn dựng lên bức tường ngăn với người khác vậy.

"Hôm nay rảnh không?" Đây là câu đầu tiên của Kirihara.

"Rảnh..." Tomohiko trả lời. Kirihara bèn nói nhỏ là có một công việc không tồi, cậu muốn thử không?

"Chỉ cần nói chuyện với phụ nữ là kiếm được mười nghìn yên. Thế nào? Được phải không?"

"Chỉ nói chuyện thôi à?"

"Nếu có hứng thú, năm giờ đến chỗ này." Kirihara đưa cho cậu một tờ giấy. Trên đó có vẽ đường đến một cửa hàng chính là quán chuyên bán cà phê vừa rồi.

"Ba vị kia chắc đã đợi sẵn ở đó rồi." Kirihara nói với Tomohiko và Murashita mà hầu như không mở miệng.

Sau khi rời khỏi quán cà phê, họ lên tàu điện ngầm. Toa tàu không có mấy

hành khách, chỗ trống rất nhiều, nhưng Kirihara lại chọn đứng cạnh cửa, dường như không muốn người khác nghe thấy bọn họ nói chuyện.

"Khách hàng là ai?" Tomohiko hỏi.

"Không thể nói tên được, cứ gọi họ là Ran, Su, Miki là được rồi." Sau khi nói ra nghệ danh của các thành viên nhóm nhạc thần tượng vừa giải tán năm ngoái, Kirihara cười nhạt.

"Đừng làm trò nữa, cậu hứa là nói cho bọn tớ rồi cơ mà."

"Tớ có bảo là sẽ nói cả tên đâu. Còn nữa, cậu đừng có hiểu lầm. Không nói tên ra là vì muốn tốt cho mọi người cả thôi. Tớ cũng không nói tên các cậu đâu. Tớ nhấn mạnh thêm lần nữa, mặc kệ bọn họ hỏi thế nào, tuyệt đối không được cho họ biết tên thật và tên trường."

Trong mắt Kirihara bắn ra những tia nhìn lạnh lẽo, Tomohiko tức khắc chùn lại.

"Nếu bọn họ hỏi thì tính sao?" Murashita đặt câu hỏi.

"Bảo với họ tên trường là bí mật, còn tên thì dùng bừa một cái tên giả là xong. Có điều, tớ nghĩ không có tiết mục tự giới thiệu đâu, bọn họ sẽ không hỏi."

"Rốt cuộc là những người đàn bà thế nào vậy?" Tomohiko đổi nội dung câu hỏi.

Không hiểu tại sao, vẻ mặt Kirihara hơi giãn ra đôi chút. "Bà nội trợ." Cậu trả lời.

"Bà nội trợ?"

"Nên nói là mấy mợ trẻ buồn chán, không có sở thích hay thú vui gì, cả ngày hiếm khi nói chuyện với ai, nên bức bối khó chịu vô cùng. Mấy ông chồng cũng chẳng để ý đến họ. Vậy nên họ mới thử nói chuyện với trai trẻ cho khuây khỏa."

Miêu tả của Kirihara làm Tomohiko nghĩ đến bộ phim người lớn tương đối ăn khách cách đây không lâu có tiêu đề Những bà vợ trong khu nhà. Mặc dù cậu chưa hề đi xem phim ấy.

"Chỉ nói chuyện thôi mà được mười nghìn yên? Tớ cứ thấy ghê ghê làm sao ấy." Tomohiko nói.

“Trên đời này nhiều người khác thường lắm, không cần để tâm làm gì. Người ta đã muốn đưa, thì khỏi phải khách sáo cứ nhận là được rồi.”

“Tại sao cậu lại bảo tớ và Murashita?”

“Vì các cậu đẹp trai, còn phải hỏi nữa à? Chẳng phải chính cậu cũng nghĩ thế sao?”

Kirihara nói thẳng tuột ra như thế, Tomohiko không biết nên trả lời thế nào. Đúng là cậu cho rằng với gương mặt như của mình, muốn tham gia vào giới nghệ thuật biểu diễn không phải chuyện khó khăn gì, đồng thời cậu cũng rất tự tin với thân hình mình sở hữu.

“Tớ đã nói rồi còn gì, công việc này không phải ai cũng làm được đâu.” Nói đoạn, Kirihara gật đầu như tự nhủ.

“Cậu đã nói, họ không phải mấy bà già?” Murashita hình như vẫn nhớ lời Kirihara nói trong quán cà phê, bèn xác nhận lại lần nữa.

Kirihara tủm tỉm.

“Không phải bà già, nhưng cũng không phải thiếu phụ hai mươi mấy tuổi đâu, khoảng ba bốn mươi gì đấy.”

“Nói gì với các bà cô ấy bây giờ?” Tomohiko thật sự lo lắng.

“Cậu không cần phải nghĩ, đằng nào thì cũng chỉ nói mấy chuyện vớ va vớ vẩn thôi. Phải rồi, lúc xuống tàu thì chải đầu lại một chút, xịt ít keo bọt vào cho khỏi rối bù lên.”

“Tớ không mang mấy thứ đó.” Tomohiko nói.

Nghe vậy, Kirihara mở cái ba lô thể thao của mình ra cho cậu ta xem. Bên trong có lược và keo xịt tóc. Cậu ta còn có cả máy sấy.

“Nếu đã đi, thì phải ăn diện cho đẹp trai ra dáng một chút, phải không?” Kirihara nhếch nhếch khóe môi bên phải.

Bọn họ đến ga Namba thì đổi từ tuyến Midosuji sang tuyến Sennichimae, xuống tàu ở ga Tây Nagahori. Tomohiko đã đến đây mấy lần, vì thư viện trung tâm ở khu này. Vào mùa hè các thí sinh muốn dùng phòng tự học ở đây có khi phải xếp hàng mới vào được.

Bọn họ đi qua thư viện, rồi đi thêm mấy phút nữa. Kirihara dừng lại trước một tòa chung cư bốn tầng nhỏ. “Chính là chỗ này.”

Tomohiko ngẩng đầu lên nhìn tòa nhà, nuốt một ngụm nước bọt. Dạ dày cậu hơi ngâm ngẩm đau.

“Mặt mũi cậu kiểu gì vậy, cứng đờ ra thế!”

Nghe thấy tiếng cười khẩy của Kirihara, Tomohiko không kìm được đưa tay lên sờ má. Chung cư không có thang máy, họ đi thang bộ lên đến tầng ba, Kirihara ấn chuông cửa phòng 304. “Ai đấy?” Một giọng nữ trong máy đàm thoại vẳng ra.

“Em đây.” Kirihara nói.

Tiếng mở khóa lập tức vang lên, rồi cánh cửa mở ra. Một phụ nữ mặc áo sơ mi đen cổ rộng và váy kẻ ca rô hai màu xám vàng, tay vẫn cầm nắm đấm cửa. Cô ta có vóc người nhỏ nhắn, gương mặt cũng nhỏ, để tóc ngắn.

“Chào chị.” Kirihara cười cười chào hỏi.

“Chào cậu.” Người phụ nữ đáp lời. Đôi mắt cô ta trang điểm rất đậm, tai lủng lẳng một cặp khuyên tròn đỏ tươi. Mặc dù cô ta đã cố gắng để tạo vẻ trẻ trung, nhưng quả nhiên không giống hai mươi mấy tuổi, bên dưới cặp mắt đã thấp thoáng những nếp nhăn li ti. Người phụ nữ đưa mắt nhìn sang Tomohiko và Murashita. Tomohiko có cảm giác ánh mắt cô ta giống như máy photocopy, nhanh chóng quét một lượt từ đầu đến chân hai người bọn cậu.

“Bạn cậu à?” Người phụ nữ nói với Kirihara.

“Vâng, cả hai. Ngon trai chứ?”

Nge cậu nói vậy, người phụ nữ bật cười khanh khách, nói một tiếng “Mời”, rồi mở cánh cửa rộng ra thêm nữa. Tomohiko theo Kirihara vào trong nhà, qua tiền sảnh là bếp. Trong bếp có bàn ăn và ghế, nhưng ngoài một chiếc giá cố định ra thì không có tủ chạn bát, dụng cụ để nấu nướng cũng không. Chiếc tủ lạnh nhỏ cho một người dùng và lò vi sóng đặt bên trên hoàn toàn không chút sức sống. Tomohiko suy đoán, căn nhà này bình thường không có người ở, chỉ thuê để dùng với mục đích khác. Người phụ nữ tóc ngắn mở một cánh cửa kiểu Nhật. Có hai gian phòng kiểu Nhật rộng khoảng sáu chiếu, nhưng cửa kéo ngăn giữa hai phòng đã được tháo ra, tạo thành một gian phòng dài hẹp, cuối phòng kê một chiếc giường. Giữa phòng có một cái ti vi, trước ti vi có hai người phụ nữ khác đang ngồi. Một người rất gầy, mái tóc nâu buộc đuôi ngựa, nhưng phần ngực của chiếc váy dài dệt

kim gồ lên đầy đặn. Người còn lại mặc mini jupe bò, áo khoác bò, gương mặt tròn, mái tóc dài đến vai uốn xoăn nhẹ. Trong ba người, gương mặt cô ta trông có vẻ giản dị nhất, cũng có thể là vì hai người còn lại trang điểm quá đậm.

"Sao mà chậm thế?" Người phụ nữ buộc tóc đuôi ngựa nói với Kirihara, nhưng giọng điệu chẳng hề có vẻ giận dỗi.

"Em xin lỗi, có rất nhiều chuyện phải tiến hành từng bước một mà." Kirihara cười cười.

"Chuyện gì chứ? Chắc là giải thích với các cậu ấy rằng ở đây có mấy bà già lắm chuyện thế nào đang đợi phải không?"

"Làm gì có chuyện đấy!" Kirihara bước vào phòng, khoanh chân ngồi xuống chiếc chiếu tatami, sau đó dùng ánh mắt ra hiệu cho bọn Tomohiko cũng ngồi xuống.

Đợi Tomohiko và Murashita ngồi xuống, Kirihara lại lập tức nhổm người đứng lên, nhường chỗ cho người phụ nữ tóc ngắn. Như thế, Tomohiko và Murashita liền bị kẹp giữa ba người đàn bà.

"Ba chị, uống bia nhá?" Kirihara hỏi bọn họ.

"Được đấy." Ba người gật đầu trả lời.

"Hai cậu, cũng uống bia chứ?" Không đợi nghe trả lời, Kirihara đã vào bếp. Tiếng mở tủ lạnh lấy bia vẳng ra.

"Cậu có hay uống rượu không?" Tóc Đuôi Ngựa hỏi Tomohiko.

"Thỉnh thoảng." Cậu trả lời.

"Uống tốt không?"

"Không tốt cho lắm." Cậu nở một nụ cười thân thiện, lắc lắc đầu

Tomohiko phát hiện mấy người phụ nữ đang trao đổi bằng ánh mắt. Cậu không biết ánh mắt đó có ý nghĩa gì, nhưng xem ra, bọn họ có vẻ không bất mãn gì với mã ngoài của hai học sinh cấp III do Kirihara dẫn đến, vì vậy tạm thời có thể yên tâm. Tomohiko cảm thấy căn phòng rất tối, thì ra bên ngoài cửa kính còn có cửa chớp, giữa phòng lại chỉ có một bóng đèn chao mây chiếu sáng. Tomohiko thầm nghĩ, có lẽ để che giấu tuổi tác của mấy người phụ nữ nên mới làm căn phòng tối tăm như thế. Làn da của người phụ nữ

buộc tóc đuôi ngựa hoàn toàn khác với đám bạn học nữ của cậu. Ở khoảng cách gần kề, cậu nhìn thấy rất rõ. Kirihara bưng chiếc khay bên trên có ba chai bia, năm cái cốc thủy tinh, cùng một đĩa đựng đầy bỏng gạo và đậu phộng vào. Cậu đặt những thứ ấy xuống trước mặt mọi người, rồi lại lập tức trở vào bếp. Tiếp theo cậu ta mang ra một cái bánh pizza lớn.

"Hai cậu đói rồi phải không?" Kirihara vừa nói vừa nhìn Tomohiko và Murashita.

Mấy người phụ nữ và bọn Tomohiko rót bia cho nhau, bắt đầu cạn ly. Kirihara ở trong bếp lục tìm gì đó trong ba lô. Tomohiko thầm nhủ, cậu ta không uống bia à?

"Có bạn gái chưa?" Tóc Đuôi Ngựa hỏi Tomohiko.

"Ừm, chưa có."

"Thật không? Tại sao?"

"Tại sao à... không biết, thì chưa có thôi."

"Ở trường chắc là có nhiều bạn gái dễ thương lắm nhỉ?"

"Cũng chẳng biết nữa." Tomohiko vẫn cầm cốc, nghiêng nghiêng đầu.

"Tôi biết rồi, nhất định là tiêu chuẩn của cậu cao quá."

"Làm gì có, em đâu có thế."

"Theo tôi, cậu muốn có bạn gái lúc nào chẳng được, chỉ cần cất lời thôi."

"Nhưng mà, thực sự không có mấy người dễ thương mà."

"Vậy sao? Tiếc quá nhỉ." Nói đoạn, Tóc Đuôi Ngựa đặt tay phải lên đùi Tomohiko.

Nói chuyện với phụ nữ, đúng như trước đó Kirihara đã nói, đưa đi đẩy lại toàn những chuyện chẳng ý nghĩa gì. Thế này thật sự có thể lấy được tiền sao? Tomohiko cảm thấy không thể tin nổi. Tóc Ngắn và Tóc Đuôi Ngựa nói tương đối nhiều, còn người phụ nữ mặc đồ bò thì chỉ uống bia, nghe mọi người nói chuyện, nụ cười cũng không được tự nhiên cho lắm. Tóc Đuôi Ngựa và Tóc Ngắn liên tục chuốc bia, Tomohiko đều không từ chối. Trên đường đi, Kirihara đã dặn dò trước, nếu đối phương mời thuốc mời rượu, cố gắng đừng từ chối.

“Mọi người hình như nói chuyện rất vui vẻ, thêm một chút tiết mục góp vui nhé.” Sau chừng nửa tiếng, Kirihara nói. Lúc này, Tomohiko đã hơi ngà ngà say.

“A! Phim mới hả?” Tóc Ngắn nhìn cậu, sáng bừng mắt lên.

“Đúng thế, không biết mọi người có thích không?”

Từ nãy, Tomohiko đã để ý thấy Kirihara lắp ráp chiếc máy chiếu cỡ nhỏ trên bàn ăn, cậu đang định hỏi Kirihara muốn làm gì.

“Phim gì vậy?”

“Cái này ấy hả, xem rồi biết ngay.” Kirihara cười tủm tỉm ấn nút bật máy chiếu lên. Ánh sáng mạnh phát ra từ chiếc máy lập tức tạo thành một hình tứ giác trên bức tường trước mắt năm người. Có vẻ cậu ta định lấy luôn bức tường trắng làm màn hình. Kirihara nói với Tomohiko, “Làm ơn, tắt hộ cái đèn.”

Tomohiko vươn người ra tắt công tắc. Lúc này, Kirihara bắt đầu chiếu phim. Đó là một cuộn phim màu 8 mm, không có tiếng. Nhưng chỉ chiếu được giây lát, Tomohiko đã hiểu ra là phim loại gì. Vì ngay đầu đã xuất hiện đàn ông đàn bà lõa thể. Không những thế, những phần mà phim điện ảnh thông thường không được phép quay cũng hiện lên không sót gì cả. Tomohiko cảm thấy trống ngực đập nhanh hẳn lên. Nhưng không hẳn chỉ do say bia. Mặc dù cậu đã từng xem ảnh loại này rồi, nhưng phim thì đây mới là lần đầu tiên.

“Oa! Ghê chưa kìa!”

“Ồ, thì ra còn có cách đó nữa hả?”

Có lẽ muốn che giấu sự ngượng ngập, mấy người phụ nữ cợt nhả đưa ra lời bình luận. Bọn họ không nói với nhau, mà hướng về phía Tomohiko và Murashita. Tóc Đuôi Ngựa thì thầm bên tai Tomohiko, “Cậu làm chuyện này bao giờ chưa?”

“Chưa.” Lúc trả lời câu này, giọng cậu run lên yếu ớt.

Bộ phim đầu tiên kéo dài chừng mười phút là kết thúc. Kirihara nhanh chóng thay cuộn phim mới. Trong lúc ấy, Tóc Ngắn nói, “Hình như nóng lên ấy nhỉ.” Cô ta cởi áo sơ mi ra, bên dưới chỉ mặc áo lót. Ánh sáng phát ra từ chiếc máy chiếu làm nổi bật làn da trắng. Sau khi cô ta cởi áo, người mặc đồ

bò đột nhiên đứng bật dậy.

"Xin lỗi, tôi..." Mới nói được vài chữ, cô ta đã ngậm miệng lại, hình như không biết phải nói gì.

Kirihara đang cài đặt máy chiếu ngẩng lên hỏi, "Chị muốn về à?"

Người phụ nữ lặng lẽ gật đầu.

"Vậy sao?! Tiếc quá."

Người phụ nữ mặc đồ bò đi ra phía tiền sảnh trong ánh nhìn chăm chú của mọi người. Hình như chị ta cố gắng không tiếp xúc với ánh mắt của người nào.

Sau khi chị ta đi khỏi, Kirihara khóa chặt cửa rồi quay lại. Tóc Ngắn cười khúc khích nói, "Có vẻ tác động quá mạnh đối với cô ấy thì phải."

"Không phải là ba chọi hai nên cô ấy thấy lẻ loi sao? Tại Ryo không chăm sóc cô ấy cho tử tế đấy." Tóc Đuôi Ngựa nói, giọng toát lên cảm giác về sự ưu việt của bản thân.

"Em đã lựa theo tình hình rồi đấy chứ. Có điều, chị ấy hình như không chấp nhận được."

"Uổng công tôi cố tình rủ cô ấy đến." Tóc Ngắn nói.

"Thì có sao đâu. Được rồi, tiếp tục đi."

"Được, có ngay đây." Kirihara ấn nút máy chiếu, trên tường lại xuất hiện hình ảnh.

Bộ phim thứ hai chiếu được một nửa thì Tóc Đuôi Ngựa cởi tuột chiếc váy dài ra. Vừa cởi đồ xong, cô ta liền áp tới, cọ xát lên người Tomohiko, nhỏ giọng thì thầm bên tai, "Cậu có thể chạm vào."

Tomohiko cương lên rồi. Nhưng chính bản thân cậu cũng không rõ là vì bị người đàn bà gần như khỏa thân dụ dỗ hay vì xem những thước phim quá mức kích thích kia. Chỉ là, đến thời điểm này, cậu mới hiểu nội dung thực sự của công việc đang làm. Cậu cảm thấy bất an, nhưng không phải vì muốn trốn tránh sự việc sắp sửa xảy đến. Điều cậu lo lắng là không hiểu rốt cuộc mình có hoàn thành được công việc hay không.

Cậu vẫn còn trong trắng.

3

Nhà Tomohiko ở cạnh ga Bishoen trên tuyến Hanwa của công ty đường sắt quốc gia Nhật Bản, nằm ở góc ngoặt đầu tiên phía sau con phố buôn bán nhỏ. Một căn nhà hai tầng bằng gỗ kiểu Nhật.

"Con về rồi à, muộn thế. Ăn tối chưa?" Trông thấy cậu, Fusako, mẹ cậu liền hỏi. Đã gần mười giờ rồi, hồi trước về muộn sẽ bị cằn nhằn, nhưng sau khi cậu lên cấp III, tình hình đã đỡ hơn nhiều.

"Con ăn rồi." Sau câu trả lời ngắn gọn, Tomohiko trở về phòng mình.

Phòng cậu là căn phòng kiểu Nhật, tầng trệt, rộng chừng ba chiếu. Hồi trước đây là căn phòng chứa đồ, nhưng khi cậu lên cấp III,bố mẹ đã cải tạo lại cho cậu làm phòng riêng. Tomohiko vừa vào phòng liền ngồi ngay xuống ghế, việc đầu tiên là bật nguồn điện chiếc máy ở trước mặt, đây là thông lệ mỗi ngày của cậu. Chiếc máy tức là máy tính cá nhân, tính theo thời giá là gần một triệu yên. Đương nhiên không phải cậu mua, mà là do bố cậu đang làm việc tại một hãng điện tử, nhờ quan hệ nên được để lại với giá rẻ. Mới đầu, bố cậu định dùng máy này để học máy tính, nhưng mới đụng vào được hai ba lần đã đem bỏ xó. Ngược lại Tomohiko cảm thấy hứng thú với nó, chỉ nhờ đọc sách tự học, bây giờ cậu đã biết viết một số chương trình đơn giản rồi. Sau khi xác nhận khởi động máy tính, Tomohiko bật nguồn điện của chiếc máy thu âm bên cạnh, gõ bàn phím. Một lúc sau, chiếc máy thu âm bắt đầu chuyển động, âm thanh vang lên trong loa không phải âm nhạc, mà giống như sự hòa trộn giữa tạp âm và âm thanh điện tử. Máy thu âm được sử dụng làm thiết bị lưu trữ, chuyển đổi những dòng mã lệnh dài thượt thành tín hiệu điện tử, ghi lại vào băng cát xét, mỗi lần sử dụng lại nhập vào máy tính. So với băng giấy hồi trước vẫn dùng, băng cát xét mặc dù hơi tiện lợi, nhưng có nhược điểm là tốn thời gian nhập dữ liệu. Sau khi mất khoảng gần hai mươi phút đồng hồ để nhập dữ liệu, Tomohiko lại gõ lên bàn phím. Trên chiếc màn hình đen trắng 14 inch hiện tiêu đề "WEST WORLD", kế đó, đưa ra câu hỏi "PLAY? YES=1 NO=0". Tomohiko ấn phím 1, rồi lại nhấn phím xóa. WEST WORLD là trò chơi máy tính đầu tiên mà cậu tự làm ra. Trò chơi xuất phát từ bộ phim điện ảnh cùng tên do Yul Brynner thủ vai chính, yêu cầu người chơi vừa trốn tránh kẻ địch đang truy đuổi gắt gao vừa tìm kiếm lối thoát khỏi mê cung. Khi chơi trò này, cậu có hai niềm vui, một đến từ bản thân trò chơi, một là niềm vui thay đổi. Cậu luôn vừa chơi vừa tìm

kiếm những ý tưởng thú vị hơn, hễ trong đầu xuất hiện một ý tưởng nào đấy là tạm dừng trò chơi lại, lập tức bắt tay vào thay đổi các đoạn mã lệnh. Quá trình làm cho trò chơi vốn đơn giản trở nên ngày một phức tạp, khiến cậu có được niềm vui như đang nuôi dưỡng một sinh vật sống. Một lúc sau, ngón tay cậu liên tục gõ các phím số, đây là thao tác điều khiển nhân vật trên màn hình. Thế nhưng, hôm nay cậu không thể nào chuyên tâm chơi được, mới nửa chừng đã thấy chán ngấy. Cho dù bị kẻ địch đánh bại vì phạm phải một số lỗi không đáng có, cậu cũng không hối tiếc chút nào. Cậu thở dài một tiếng, hai tay rời khỏi bàn phím, cả người rũ ra trên ghế, ngửa mặt nhìn chếch về phía trước. Trên tường có dán áp phích in hình một ngôi sao AV mặc đồ tắm, cậu ngẩn người nhìn cặp đùi và bộ ngực lồ lộ táo bạo ấy, tưởng tượng ra cảm giác khi vuốt ve lên làn da đẫm nước đó, rõ ràng mới cách đây không lâu vừa có một trải nghiệm dị thường như thế, mà cậu vẫn cảm nhận được phần thân dưới đang biến đổi. Trải nghiệm dị thường... nói như vậy không đúng sao? Hồi tưởng lại chuyện mới xảy ra mấy tiếng đồng hồ trước, cậu vẫn cảm thấy không chân thực. Thế nhưng, đó không phải giấc mơ, cũng không phải ảo tưởng, điều này thì cậu biết rõ vô cùng. Sau khi xem xong ba đoạn phim, họ bắt đầu quan hệ tình dục. Tomohiko, e là cả Murashita cũng vậy, hoàn toàn để mấy người phụ nữ nắm vai trò chủ đạo. Tomohiko và Tóc Đuôi Ngựa ở trên giường, Murashita và Tóc Ngắn ở trên đệm quấn chặt lấy nhau. Hai học sinh cấp III lần lượt được đối phương của mình chỉ dẫn, trải nghiệm hành vi tình dục lần đầu tiên trong đời. Sau khi rời khỏi đó, Murashita mới nói đó là lần đầu tiên của cậu ta. Tomohiko xuất tinh hai lần trong người Tóc Đuôi Ngựa. Lần đầu tiên diễn ra lúc cậu còn mù mờ, đến lần thứ hai thì giữ được lâu hơn. Khoái cảm chưa từng có được khi tự sướng hoàn toàn bao bọc lấy cậu, cảm giác như xuất ra được một lượng lớn tinh dịch. Trong thời gian đó, mấy người phụ nữ từng bàn xem có nên trao đổi đối tượng không, nhưng Tóc Đuôi Ngựa không đồng ý, vì vậy không thực hiện được.

Người nhắc “Đến lúc kết thúc rồi” là Kirihara. Tomohiko nhìn đồng hồ, vừa khéo đúng ba tiếng đồng hồ kể từ lúc họ đến khu chung cư này. Kirihara từ đầu chí cuối đều không tham dự, mấy người phụ nữ cũng không yêu cầu cậu ta nhập bọn, chắc là đã giao hẹn từ đầu. Nhưng cậu ta cũng không có ý định rời khỏi căn nhà ấy. Khi bọn Tomohiko mình mẩy đầm đìa mồ hôi lăn lộn với hai người phụ nữ, cậu ta vẫn ngồi trên ghế trong phòng bếp. Sau lần đầu tiên, Tomohiko ngơ ngẩn nhìn về phía bếp. Trong bóng tối, Kirihara

ngồi gác chân, mặt hướng về phía vách tường, lặng lẽ hút thuốc. Vừa rời khỏi khu chung cư, bọn họ liền bị Kirihara kéo vào quán cà phê gần đó, trả cho mỗi người tám nghìn năm trăm yên tiền mặt. “Rõ ràng đã nói là mười nghìn yên...” Tomohiko và Murashita không hẹn mà đồng thanh kháng nghị.

“Tớ chỉ trừ đi tiền ăn uống thôi. Các cậu ăn pizza, uống bia còn gì? Như vậy mà có một nghìn năm trăm yên đã là rất rẻ rồi đấy.”

Murashita chấp nhận cách giải thích này, Tomohiko cũng không thể nói gì hơn. Vả lại, vừa mới trải qua lần đầu, tâm trạng cậu vẫn còn tương đối hưng phấn.

“Nếu cảm thấy được, sau này lại nhờ các cậu giúp nữa. Bọn họ hình như rất vừa ý, sau này có lẽ sẽ lại tìm các cậu.” Kirihara hài lòng nói, nhưng ngay sau đó lại nghiêm nét mặt, nói thêm, “Tớ cảnh cáo các cậu trước, tuyệt đối không được gặp riêng bọn họ đâu đấy. Mấy chuyện thế này, nếu coi như việc làm ăn thì rất ít xảy ra vấn đề ngoài ý muốn. Nhưng nếu nghĩ ngợi linh tinh mà đi giao dịch cá nhân, là sẽ có vấn đề ngay lập tức. Giờ hãy hứa với tớ, tuyệt đối không gặp riêng bọn họ.”

“Được.” Murashita lập tức bằng lòng. Như thế, Tomohiko thậm chí chẳng có cơ hội tỏ ra khó xử. “Được, tớ cũng sẽ không làm vậy đâu.” Cậu trả lời. Thấy vậy, Kirihara hài lòng gật mạnh đầu.

Tomohiko nhớ lại nét mặt của Kirihara lúc đó, thọc tay vào túi sau chiếc quần bò. Bên trong có một mẩu giấy, cậu lấy ra, đặt lên mặt bàn học. Trên mẩu giấy có một dãy số, tổng cộng bảy số, rõ ràng là số điện thoại. Bên dưới chỉ viết “Yuko”.

Ngay trước lúc rời khỏi căn nhà đó, Tóc Đuôi Ngựa đã nhanh tay dúi cho cậu mẩu giấy này.

4

Hơi say rồi. Đã bao nhiêu năm không uống rượu một mình rồi nhỉ? Cô không tìm được câu trả lời, lâu đến nỗi cô không thể nhớ nổi nữa. Đáng buồn là chẳng có lấy nửa gã đàn ông đến bắt chuyện với cô. Trở về căn hộ, bật đèn trong phòng, cánh cửa kính hiện lên bóng dáng của chính mình, vì lúc ra ngoài cô không kéo rèm cửa lại. Nishiguchi Namie bước lại gần cửa kính, tâm trạng càng nặng nề hơn. Váy bò ngắn, áo khoác bò phối với áo phông

màu đỏ, chẳng hợp với cô chút nào. Cho dù lục lại đám quần áo hồi trước, cố làm ra vẻ trẻ tuổi thì cũng chỉ khiến mình thêm khó coi mà thôi, dám học sinh cấp III kia nhất định cũng nghĩ như thế. Cô kéo rèm cửa lại, tiện tay cởi bỏ quần áo ngoài, chỉ mặc mỗi đồ lót ngồi phịch xuống trước bàn trang điểm. Một gương mặt phụ nữ với làn da đã mất đi độ sáng bóng xuất hiện trong gương. Cặp mắt không còn long lanh nữa. Gương mặt ấy thuộc về một người phụ nữ đang sống uổng phí cuộc đời, ngày một già đi. Cô kéo chiếc túi lại, lấy thuốc và bật lửa bên trong ra, châm lửa, phả khói về phía bàn trang điểm. Gương mặt cô trong gương lập tức như được phủ một lớp lụa mỏng. Nếu lúc nào trông cũng thế này thì tốt biết mấy, cô thầm nghĩ, như vậy sẽ không nhìn thấy những nếp nhăn nhỏ nữa, Đoạn phim người lớn vừa nãy chiếu trong căn hộ kia sống lại trong tâm trí cô.

“Cô tham gia với chúng tôi một lần xem sao nhé? Nhất định sẽ không hối hận đâu. Cuộc sống ngày nào cũng như ngày nào thì còn ý nghĩa gì nữa chứ? Yên tâm, đảm bảo rất vui. Thi thoảng phải tiếp xúc với trai trẻ một chút, bằng không sẽ càng già nhanh hơn đó.”

Hôm kia, đàn chị trong công ty Kawata Kazuki đã rủ rê cô. Nếu là bình thường, chắc chắn cô sẽ từ chối luôn, nhưng có một thứ đã thúc vào lưng cô. Đó chính là suy nghĩ, nếu không tranh thủ hiện tại để thay đổi bản thân, có thể sau này sẽ hối hận cả đời. Mặc dù còn do dự, song cô vẫn nhận lời, vì chuyện này mà Kazuko hết sức phấn chấn. Thế nhưng, cuối cùng Namie vẫn bỏ chạy, cô không thể đặt mình vào cái thế giới dị thường ấy. Bộ dạng Kazuko dốc hết thủ đoạn ra để dụ dỗ cậu học sinh cấp III khiến cô thấy trào lên cảm giác khó chịu muốn nôn mửa. Có điều, cô không cho rằng chuyện ấy là xấu. Một số phụ nữ có thể thư giãn bằng việc đặt mình vào tình cảnh ấy, chỉ có điều, cô không phải loại người đó. Cô nhìn quyển lịch trên tường, ngày mai lại phải đi làm rồi, cô đã lãng phí ngày nghỉ quý giá vì chuyện nhạt nhẽo này. Cô Nishiguchi hôm qua đi hẹn hò à? Cứ nghĩ đến vẻ mặt của sếp và đám nhân viên hậu bối sẽ hỏi câu đó bằng giọng điệu châm chọc là tâm trạng cô lại thêm nặng nề. Ngày mai phải đi làm sớm nhất, sau đó dồn hết tâm trí vào công việc. Như vậy, bọn họ hẳn sẽ khó lòng bắt chuyện với cô được? Đặt đồng hồ báo thức sớm hơn một chút...

Đồng hồ? Cầm lược lên chải tóc được hai ba cái, bàn tay Namie dừng lại, cô sực nhớ tới một chuyện. Cô đột nhiên giật bắn mình, mở cái túi bên cạnh ra, bới tung các thứ bên trong, nhưng vẫn không tìm thấy.

Chết rồi! Namie cắn môi. Xem ra cô quên mất không mang về rồi, vả lại còn để nó ở một nơi không ra sao nữa. Đó là đồng hồ đeo tay. Không phải loại đắt tiền gì nên cô dễ dàng đeo nó đi khắp nơi. Cô cho rằng có đánh mất cũng không thấy xót ruột. Kỳ lạ là bao lâu nay nó vẫn không mất, cứ vậy mà dần dần nảy sinh tình cảm... một chiếc đồng hồ như vậy đấy. Cô nhớ ra rồi, nhất định là sau khi đi vệ sinh. Lúc rửa tay, như thường lệ, cô cởi nó ra mà không nghĩ ngợi gì sau đó thì quên béng mất. Cô cầm điện thoại lên. Đành phải làm phiền Kawata Kazuko thôi, không nhờ chị ta thì không thể nào liên lạc với cậu trai trẻ tên Ryo kia được. Tất nhiên cô không muốn làm vậy. Hẳn Kazuko sẽ nói gì đó về việc cô bỏ về giữa chừng, nhưng chuyện này không thể không xử lý. Namie lấy cuốn sổ điện thoại trong túi xách ra, vừa nhìn số vừa quay. Cũng may Kazuko đã về đến nhà. Biết người gọi điện là Namie, chị ta thốt lên một tiếng "ôi chà" đầy bất ngờ, bao hàm cả chút chế giễu.

"Em xin lỗi chuyện lúc nãy." Namie nói, "Em cũng không biết là thế nào nữa, chỉ là có chút... không muốn tham gia nữa."

"Không sao, không sao cả." Giọng Kazuko nghe rất thoải mái, "Có lẽ không hợp với cô... Xin lỗi. Chính tôi phải xin lỗi cô mới đúng."

Chuyện vặt vãnh như thế mà đã bỏ chạy mất dép rồi, cô thật là vô dụng... Namie có cảm giác như chị ta nói thế.

"Chuyện là, thật ra..." Namie nói ra chuyện chiếc đồng hồ đeo tay. Cô nói, chắc là để trên bệ rửa mặt, không biết Kazuko có trông thấy không.

Nhưng câu trả lời của Kazuko là, "Tôi không thấy."

"Nếu có người thấy thì chắc sẽ nói với tôi. Như thế tôi đã cầm hộ cô rồi."

"Thế ạ?!..."

"Cô chắc chắn là quên ở đó chứ? Hay là, để tôi nhờ người xem hộ cô."

"Không cần đâu ạ. Chị đã nói vậy thì chắc không có rồi. Có lẽ không phải ở đó, để em tìm ở chỗ khác."

"Vậy à? Không tìm thấy thì báo lại cho tôi nhé."

"Vâng ạ, ngại quá đi mất, muộn thế này rồi còn quấy rầy chị."

Namie nhanh chóng dập máy, thở dài một tiếng. Tính sao bây giờ? Nếu mặc kệ cái đồng hồ đó, sự việc sẽ trở nên đơn giản. Vốn dĩ, cô luôn cho rằng

đánh mất cũng chẳng sao cả. Lần này cũng vậy, nếu rơi ở nơi nào khác, chắc cô đã không do dự mà bỏ qua luôn rồi. Nhưng tình huống hiện giờ lại khác, không thể để cái đồng hồ ở chỗ ấy được. Namie hết sức hối hận, biết rõ là sẽ đến nơi như thế, lại còn đeo cái đồng hồ ấy làm gì chứ? Cô có tới mấy chiếc đồng hồ đeo tay cơ mà. Sau khi rít vài hơi thuốc cô dập điếu thuốc vào gạt tàn, chăm chú nhìn một điểm trên không trung. Chỉ có một cách thôi, cô nghĩ đi nghĩ lại trong đầu băn khoăn không biết làm thế liệu có quá khinh suất hay không. Cuối cùng, cô cảm thấy cách này có vẻ khả thi. Ít nhất, hẳn cũng không có nguy hiểm. Cô liếc nhìn đồng hồ trên bàn trang điểm, đã hơn mười giờ rưỡi. Khoảng hơn mười một giờ Namie ra khỏi nhà. Để tránh bị người ta để ý, thời gian càng muộn càng tốt, nhưng nếu muộn quá, sẽ không thể bắt kịp chuyến tàu điện ngầm cuối cùng. Ga tàu điện ngầm gần căn hộ của cô nhất là ga Hanazonocho trên tuyến Yotsubashi, muốn đến ga Tây Nagahori cần phải đổi tàu ở Namba.

Toa tàu rất vắng. Vừa ngồi xuống, cửa sổ đối diện liền phản chiếu bóng dáng cô, một người đàn bà đã ba mươi mấy tuổi đầu, đeo kính gọng đen, mặc áo thể thao, quần bò, dáng vẻ chẳng có chút nữ tính. Thế này vẫn thoải mái hơn nhiều, cô thầm nhủ. Đến Tây Nagahori, cô liền theo con đường ban ngày đã đi cùng Kawata Kazuko. Khi ấy, Kazuko cực kỳ háo hức, còn bảo rằng chị ta rất chờ mong, không biết mấy cậu học sinh như thế nào sẽ xuất hiện. Namie ngoài miệng thì phụ họa theo, nhưng từ lúc ấy trong lòng cô đã muốn đánh trống lui quân rồi. Cô dễ dàng tìm được tòa chung cư ấy, lên tầng ba, đứng trước cửa phòng số 304. Cô ấn chuông cửa, tim đập thình thịch.

Không ai trả lời. Cô lại ấn thêm lần nữa, vẫn im phăng phắc, Namie thở phào một hơi, đồng thời tâm trạng cũng trở nên căng thẳng, vừa nhìn xung quanh, vừa mở nắp đồng hồ đo nước ở cạnh cửa. Ban ngày, cô đã trông thấy Kawata Kazuko lấy chìa khóa dự phòng từ phía sau ống nước.

"Sau khi thành khách quen, sẽ cho chúng ta biết chìa khóa dự phòng giấu ở đâu." Kazuko vui vẻ nói.

Namie thò tay vào cùng chỗ ấy, đầu ngón tay chạm phải thứ gì đó. Cô không kìm được, thở phào nhẹ nhõm. Cô dùng chìa khóa dự phòng mở khóa, rón rén đẩy cửa ra. Đèn trong nhà đang bật sáng, nhưng tiền sảnh không có giày, quả nhiên không có người ở đây. Mặc dù vậy, cô vẫn hết sức cẩn thận đi vào trong, không dám phát ra âm thanh nào. Bàn ăn được dọn dẹp sạch sẽ lúc ban ngày giờ là một đống bừa bãi. Mặc dù Namie không hiểu lắm, nhưng

có thể nhận ra đó là những linh kiện chi tiết của thiết bị điện và máy đo. Dàn âm thanh à? Cô thầm nghĩ, hay là đang sửa máy chiếu? Dù thế nào chăng nữa, đều giống như có người đang dang dở công việc. Cô hơi luống cuống, nhất định phải tìm thấy cái đồng hồ trước khi người đó quay lại. Cô tìm kiếm ở chỗ bệ rửa mặt bé xíu. Nhưng cái đồng hồ không có ở đó. Có người thấy nó rồi sao? Nếu là vậy, tại sao không giao cho Kawata Kazuko? Cô bắt đầu thấy lo lắng. Hay là có cậu học sinh cấp III nào trông thấy, nhưng cố ý giấu đi không nói, hòng lén lút chiếm làm của riêng? Có lẽ cho rằng mang đến mấy chỗ cầm đồ, ít nhiều cũng đổi được chút tiền. Namie cảm thấy toàn thân nóng bừng. Làm sao bây giờ? Cô điều chỉnh nhịp thở, cố lấy lại bình tĩnh rồi nghĩ tới khả năng mình có thể nhớ nhầm. Có lẽ cô cầm cái đồng hồ tháo ra ấy trên tay, quay lại phòng, rồi vô ý để ở chỗ nào đó. Cô rời khỏi phòng tắm, đi vào phòng kiểu Nhật. Chiếu tatami rất sạch sẽ, người thanh niên tên Ryo kia đã dọn dẹp rồi sao? Cậu ta rốt cuộc là người như thế nào? Cánh cửa kéo kiểu Nhật gỡ ra lúc ban sáng đã được lắp lại, không nhìn thấy căn phòng có giường kia nữa. Cô từ tốn mở cánh cửa kéo ra. Một món đồ kỳ lạ đập vào mắt cô đầu tiên, một màn hình ti vi. Chính giữa gian phòng đặt một vật trông như cái ti vi đang phát hình. Đó không phải hình ảnh bình thường, cô đưa mắt lại gần. Đó là...

Mấy hình dạng đang đi chuyển trên màn hình. Mới đầu, cô nghĩ thuần túy chỉ là hình dạng đang biến đổi, thực ra không phải thế. Nhìn kỹ lại, ở chính giữa có một vật thể trông như tên lửa, vừa né tránh các chướng ngại vật hình tròn hoặc hình tứ giác ở đằng trước bay đến, vừa tìm cách tiến lên. Chắc là một loại trò chơi điện tử đây, Namie nghĩ. Cô từng chơi trò Kẻ xâm lược ngoài hành tinh mấy lần. Động tác trên màn hình không được trôi chảy như Kẻ xâm lược ngoài hành tinh. Thế nhưng, cô không thể rời mắt khỏi các động tác né tránh tài tình các chướng ngại vật liên tiếp bay đến của tên lửa. Trên thực tế, nhất định cô đã xem đến mê mẩn nên mới không để ý tới tiếng động nhỏ vừa vang lên.

"Xem ra chị rất thích."

Thình lình ở sau lưng có người cất tiếng, khiến Namie giật bắn mình kêu lên khe khẽ. Cô ngoảnh đầu lại, là người thanh niên tên Ryo kia.

"A, xin lỗi, à, tôi để quên đồ, vậy nên, ừm, chị Kawata có nói với tôi chuyện chìa khóa dự phòng..." Namie rất bối rối, nói lắp bắp.

Nhưng cậu ta dường như không nghe thấy cô nói gì, chỉ im lặng ra hiệu cho cô tránh ra, tự mình ngồi xuống trước màn hình khoanh chân lại, rồi đặt bàn phím để bên cạnh lên đùi, hai tay gõ mấy phím. Ngay lập tức hình ảnh trên màn hình thay đổi, tốc độ chướng ngại vật tăng lên, màu sắc cũng càng thêm phong phú. Cậu ta tiếp tục gõ bàn phím, tên lửa lần lượt tránh khỏi chướng ngại vật. Namie cũng nhận ra cậu ta đang điều khiển tên lửa. Tên lửa vừa nãy còn tự động di chuyển, giờ chuyển động theo các hướng trước sau trái phải dưới sự điều khiển của các ngón tay cậu ta. Không lâu sau, một chướng ngại vật hình tròn va chạm với tên lửa, quả tên lửa liền biến thành một hình chĩa ba to tướng, màn hình ngay sau đó xuất hiện dòng chữ "GAME OVER".

Cậu ta tặc lưỡi, "Tốc độ vẫn chậm quá! Cùng lắm chỉ được đến vậy thôi à?"

Tất nhiên Namie không hiểu cậu ta đang ám chỉ điều gì. Cô chỉ một lòng muốn rời khỏi đây cho sớm.

"A, tôi phải về rồi." Vừa nói, cô vừa đứng dậy.

Nghe cô nói thế, cậu ta cũng chẳng buồn ngoảnh đầu lại, hỏi, "Tìm thấy đồ chưa?"

"Ừm... hình như không có ở đây. Tôi xin lỗi."

"Ờ."

"Vậy, tôi đi đây, tạm biệt."

Namie xoay người chuẩn bị đi, giọng cậu ta đột nhiên vang lên từ phía sau, "Kỷ niệm mười năm đi làm, ngân hàng Daito chi nhánh Showa... công việc của chị khô khan nhỉ."

Cô dừng bước, quay đầu lại, gần như cùng lúc cậu ta đứng lên. Cậu ra giơ tay phải tới trước mặt cô, cái đồng hồ lủng lẳng bên dưới. "Bà chị để quên thứ này à?"

Cô ngây người giây lát rồi nhận lại đồng hồ. "... Cảm ơn."

Ryo im lặng đi về phía bàn ăn. Trên bàn đặt một cái túi đựng đồ của siêu thị. Cậu ta ngồi xuống, lấy các thứ trong túi ra... hai lon bia và hộp cơm.

"Bữa tối?" Cô hỏi.

Cậu ta không trả lời, hình như sực nhớ ra gì đó, giơ một lon bia lên. “Uống không?”

“À... thôi.”

“Ờ.” Cậu ta giật khoen nắp, bọt bia màu trắng trào ra. Cậu ta hớp lấy đám bọt đó, vẻ như không có việc gì của cô nữa.

“Chuyện kia... cậu không giận chứ?” Namie hỏi, “Chuyện tôi tự tiện vào nhà ấy.”

Ryo ngẩng lên nhìn cô.

“Ờ, ừm.” Nói rồi cậu ta mở nắp hộp cơm ra.

Thực ra, Namie hoàn toàn có thể rời khỏi đây ngay lập tức, nhưng điều gì đó khiến cô chần chừ. Một phần nguyên nhân là vì cậu thanh niên đã biết nơi làm việc của cô, còn cô lại hoàn toàn không biết gì về cậu ta. Nhưng quan trọng hơn là, nếu cứ vậy mà ra về, cô sẽ cảm thấy mình thật kém cỏi.

“Cậu không giận tôi nửa chừng bỏ đi chứ?” Cô hỏi.

“Nửa chừng? À...” Cậu ta dường như đã hiểu cô đang nói chuyện gì, “Không, chuyện ấy thỉnh thoảng cũng xảy ra.”

“Không phải tôi sợ, mà vốn đã không muốn đến cho lắm, nhưng chị ấy cứ rủ mãi...”

Cô mới nói được nửa chừng, tay cầm đũa của cậu ta đã bắt đầu vung vẩy, “Khỏi cần giải thích nữa, chuyện ấy không quan trọng.”

Namie không còn gì để nói, chỉ lặng lẽ nhìn cậu ta. Cậu ta chẳng hề đếm xỉa đến sự tồn tại của cô, bắt đầu ăn cơm với sườn lợn.

“Tôi uống bia được chứ?” Namie hỏi.

Cậu ta hất hất cằm, tựa như nói tùy chị. Cô bèn ngồi xuống đối diện cậu ta, mở một lon bia, uống từng ngụm lớn.

“Cậu sống ở đây à?”

Cậu ta lẳng lặng ăn cơm.

“Cậu không sống chung với bố mẹ à?” Cô hỏi tiếp.

“Tự dưng hỏi nhiều thế.” Cậu ta khẽ cười một tiếng, xem ra không có ý

định trả lời.

“Tại sao cậu lại làm công việc đó? Vì tiền à?”

“Còn vì lý do nào khác?”

“Bản thân cậu không tham gia à?”

“Lúc cần thiết. Giống như hôm nay vậy, nếu bà chị không về thì sẽ do tôi tiếp.”

“Cậu thấy mình may mắn vì không cần lên giường với bà già như tôi?”

“Thấy thất vọng ấy chứ, giảm thu nhập mà.”

“Cậu bớt huênh hoang cho, đó chỉ là trò chơi trẻ con thôi.”

“Chị nói cái gì?” Cậu ta hung hăng trừng mắt nhìn cô, “Nói lại một lần xem thế nào?”

Namie nuốt nước bọt. Trong mắt cậu ta chứa đầy sự hung hãn mà cô không tưởng tượng nổi, nhưng, cô không muốn cậu ta nghĩ rằng khí thế của mình đã áp đảo được cô, “Cậu chẳng qua chỉ hào hứng với việc làm đồ chơi cho mấy bà mấy cô mà thôi. Có khi chưa làm người ta thỏa mãn, bản thân mình đã không nhịn được rồi.”

Ryo uống bia, không trả lời. Thế nhưng, trong khoảnh khắc đặt lon bia xuống mặt bàn, cậu ta đột ngột đứng bật dậy, bổ nhào về phía cô, nhanh nhẹn như một con thú hoang.

“Dừng lại! Cậu làm gì thế!”

Namie bị cậu ta kéo vào căn phòng kiểu Nhật, đẩy ngã xuống. Sống lưng đập xuống tấm chiếu tatami, cô gần như nghẹt thở mất vài giây. Cô muốn vùng vẫy đứng lên, nhưng cậu ta lại nhào tới, phéc mơ tuya quần bò đã kéo xuống. “Thử xem!” Cậu ta đưa hai tay bóp mặt Namie, vừa thúc mạnh hạ bộ của mình tới trước vừa nói, “Dùng tay hay miệng ấy. Hoặc dùng chỗ bên dưới kia cũng được. Bà chị nghĩ tôi không cầm cự được bao lâu à? Cứ thử xem!”

Dương vật của cậu ta chỉ tích tắc đã cương lên, gân nổi rần rật. Namie xô hai tay vào đùi cậu ta, đồng thời gắng sức ngửa đầu ra phía sau.

“Sao? Bị trẻ con dọa cho sợ khiếp rồi à?”

Namie nhắm mắt lại, nói như rên rỉ, “Đừng làm vậy... tôi xin lỗi.” Mấy giây sau đó, người cô bị đẩy ra. Namie ngẩng đầu nhìn, thấy cậu ta đang kéo phéc mơ tuya lên đi về phía bàn ăn. Cậu ta ngồi xuống, tiếp tục ăn cơm. Từ cử động của đôi đũa, có thể nhìn ra cậu ta đang bực bội. Namie cố điều hòa hơi thở, vuốt mái tóc rối bù ra phía sau, tim vẫn đập dữ dội. Màn hình ti vi ở phòng bên cạnh đập vào mắt cô, trên đó vẫn là dòng chữ “GAME OVER.”

“Tại sao...?” Cô mở miệng hỏi, “Tôi nghĩ cậu vẫn còn rất nhiều việc khác có thể làm chứ.”

“Tôi chỉ bán thứ mình có thể bán được thôi.”

“Thứ có thể bán được... à!” Namie đứng dậy, vừa đi vừa lắc đầu, “Tôi không hiểu, quả nhiên là tôi đã già rồi.”

Lúc cô đi qua chỗ bàn ăn, tiến ra phía tiền sảnh...

“Bà chị.” Cậu ta gọi giật cô lại.

Bàn chân đang chuẩn bị xỏ giày của Namie dừng lại giữa chừng, cô giữ nguyên tư thế ấy ngoảnh đầu lại.

“Có chuyện này rất thú vị, muốn tham gia không?”

“Chuyện thú vị?”

“Đúng thế,” Cậu ta gật đầu, “bán thứ có thể bán được.”

5

Kỳ nghỉ hè sắp đến, hôm nay là ngày thứ ba tuần thứ hai của tháng bảy. Vừa liếc nhìn bài thi tiếng anh giáo viên gọi lên nhận, Tomohiko đã muốn nhắm ngay mắt lại. Mặc dù đã chuẩn bị tâm lý từ trước, cậu cũng không thể ngờ lại thê thảm đến vậy. Đợt thi cuối kỳ này, kết quả môn nào cũng vô cùng tệ hại. Khỏi cần nghĩ cậu cũng hiểu rõ nguyên nhân, là bởi cậu không hề ôn thi. Mặc dù thỉnh thoảng cậu cũng thó nọ thó kia, không thể coi là học sinh gương mẫu ngoan hiền học giỏi, nhưng vẫn thuộc loại học sinh bình thường luôn ôn tập trước kỳ thi chứ chưa bao giờ đối mặt với kỳ thi mà hoàn toàn không chuẩn bị gì như lần này. Nói một cách chính xác, không phải là cậu không chuẩn bị. Cậu cũng từng ngồi trước bàn học, cố gắng học tủ. Thế nhưng, lần này cậu không thể nào tập trung nổi, đến nỗi tủ cũng không xong.

Dù cậu nghĩ đủ mọi cách để chuyên tâm ôn tập, nhưng đầu óc dường như chỉ chăm chăm nghĩ về chuyện kia, chứ không chịu tiếp nhận nội dung các bài học quan trọng. Kết quả chính là thế này đây. Phải cẩn thận đừng để bà già nhìn thấy mới được... cậu thở dài, bỏ bài thi vào cặp sách.

Sau giờ tan học hôm đó, Tomohiko đến quán cà phê trong khách sạn Shinnikko nằm ở khu Shinsaibashi. Chỗ đó sáng sủa rộng rãi, có thể nhìn thấy đại sảnh của khách sạn qua bức tường kính. Tới nơi, cậu thấy Hanaoka Yuko đã ngồi ở chỗ quen thuộc trong góc đọc quyển sách khổ nhỏ, vành mũ màu trắng kéo xuống rất thấp, mắt đeo một cặp kính râm gọn tròn.

“Sao vậy? Lại còn che mặt nữa.” Tomohiko vừa ngồi xuống đối diện cô ta, vừa hỏi.

Yuko còn chưa cất tiếng, nhân viên phục vụ đã đi tới. “À, tôi không dùng gì đâu.” Cậu nói với nhân viên phục vụ. Nhưng Yuko lại nói, “Gọi thứ gì đi, chị muốn nói chuyện ở đây.”

Giọng diệu gấp gáp của cô ta làm Tomohiko thấy hơi khó hiểu. “Vậy thì, cà phê đá.” Cậu nói với nhân viên phục vụ.

Yuko vươn tay cầm cốc Campari Soda còn hai phần ba lên uống một ngụm lớn, sau đó thở hắt ra một tiếng. “Ở trường bao giờ thì nghỉ học?”

“Đến hết tuần này.” Tomohiko trả lời.

“Nghỉ hè có đi làm thêm không?”

“Làm thêm... ý chị là công việc làm thêm bình thường à?”

Nghe Tomohiko nói vậy, khóe miệng Yuko hơi nhếch lên. “Đúng rồi, còn phải hỏi nữa à?”

“Giờ vẫn chưa có ý định ấy, mệt chết đi được, lại chẳng kiếm được mấy.”

“Ừ.” Yuko lấy trong cái xắc tay trắng ra bao Mild Seven, rút một điếu nhưng chỉ kẹp trên đầu ngón tay, cũng không châm lửa. Tomohiko cảm thấy cô ta dường như rất lo lắng. Cà phê đá được mang lên, Tomohiko uống một hơi hết nửa cốc. Cậu thấy khát khô cả cổ.

“Này, sao không lên phòng?” Cậu thấp giọng hỏi, “Bình thường chị toàn lên thẳng phòng mà.”

Yuko châm thuốc, hút liền mấy hơi, sau đó dụi điếu thuốc mới hút chưa

đầy một xen ti mét vào cái gạt tàn thủy tinh. “Có chút vấn đề.”

“Chuyện gì thế?”

Yuko không trả lời ngay, lại càng làm Tomohiko thấy bất an. “Rốt cuộc là sao vậy?” Cậu nhoài cả người lên bàn, hỏi.

Yuko đảo mắt nhìn quanh, rồi mới nhìn thẳng vào cậu. “Hình như bị ông ấy phát hiện ra rồi.”

“Ông ấy?”

“Chồng chị.” Cô ta nhún vai, có lẽ muốn gắng sức khiến sự việc có vẻ chỉ như một trò đùa.

“Bị chồng chị biết rồi à?”

“Ông ta vẫn chưa chắc chắn, nhưng cũng gần đến mức ấy rồi.”

“Sao lại thế...” Tomohiko không nói nên lời, máu trong người cậu dường như chảy ngược, toàn thân nóng bừng lên.

“Xin lỗi, đều tại chị bất cẩn quá, đã biết rõ là tuyệt đối không thể để ông ta phát hiện ra rồi.”

“Làm sao ông ta phát hiện thế?”

“Hình như có người trông thấy.”

“Trông thấy à?”

“Hình như là bị bạn bè quen biết trông thấy. Và người ấy nói lại với ông ta, kiểu như vợ anh nói chuyện rất vui vẻ với một cậu trai rất trẻ gì đó.”

Tomohiko đảo mắt nhìn xung quanh. Đột nhiên, cậu bắt đầu để ý đến ánh mắt người khác. Thấy hành động này của cậu, Yuko cười thiểu não. “Vấn đề là, chồng chị bảo trông bộ dạng chị gần đây cũng kỳ lạ làm sao đó, ông ta cảm giác cả con người chị đều thay đổi. Ông ta nói thế chị thấy cũng đúng. Sau khi đến với cậu, chị cũng cảm thấy mình thay đổi rất nhiều. Rõ ràng phải cẩn thận hơn, mà chị lại không để ý.” Cô ta gãi gãi đầu qua lớp mũ, rồi lại lắc lắc đầu.

“Ông ta có hỏi chị gì không?”

“Ông ta hỏi là ai, bảo chị khai tên.”

“Chị khai à?”

“Sao có thể chứ? Chị làm gì ngu đến mức ấy.”

“Cái này thì em biết...” Tomohiko uống sạch cốc cà phê đá mà vẫn không thể hết cơn khát, nên uống thêm một ngụm lớn nước trong cốc thủy tinh.

“Dù sao thì lúc ấy chị cũng giả ngây giả ngô lấp liếm qua chuyện được. Xem chừng ông ta cũng chưa nắm được chứng cứ gì. Nhưng có lẽ chỉ là vấn đề thời gian thôi. Với kiểu của ông ta, rất có thể sẽ thuê thám tử tư.”

“Nếu vậy thì gay go rồi.”

“Ừm, gay go lắm.” Yuko gật gật đầu, “Với lại, có chuyện này chị cứ thấy băn khoăn.”

“Băn khoăn ư?”

“Sổ địa chỉ.”

“Sao vậy?”

“Chị thấy có dấu vết ai đó đã xem trộm sổ địa chỉ của chị, chị vốn để nó trong ngăn kéo bàn trang điểm... nếu có người giở nó ra, nhất định là ông ta.”

“Chị ghi tên em vào trong đó rồi à?”

“Không ghi tên, chỉ có số điện thoại thôi, nhưng có thể ông ta đã để ý rồi.”

“Từ số điện thoại có thể tra ra được họ tên địa chỉ không nhỉ?”

“Không biết. Có điều, nếu muốn tìm hiểu thì, có lẽ chuyện gì cũng tra ra được hết. Ông ta quen biết rộng lắm.”

Hình ảnh chồng Yuko dựa trên những gì cô ta nói khiến Tomohiko hết sức sợ hãi. Có nằm mơ cậu cũng không bao giờ nghĩ đến chuyện mình bị một người đàn ông trưởng thành căm hận. “Vậy... tính sao bây giờ?” Tomohiko hỏi.

“Chị nghĩ, tốt nhất là chúng ta tạm thời đừng gặp mặt nữa.”

Cậu yếu ớt gật đầu. Dù mới học lớp mười một, cậu cũng có thể hiểu làm như lời cô ta nói là thỏa đáng nhất.

“Lên phòng thôi.” Yuko uống hết cốc Campan Soda, cầm hóa đơn đứng

dậy.

Quan hệ giữa hai người đã kéo dài khoảng một tháng. Lần gặp gỡ đầu tiên đương nhiên là ở căn hộ chung cư đó. Tóc Đuôi Ngựa chính là Hanaoka Yuko. Không phải cậu yêu cô ta, chỉ là không làm cách nào quên được khoái cảm có được trong lần đầu tiên ấy. Từ hôm đó, Tomohiko đã tự sướng vài lần, nhưng lần nào trong tâm trí cũng hiện lên hình ảnh cô ta. Điều này cũng là lẽ đương nhiên, bởi vì tưởng tượng dù giống thực đến mấy cũng không thể kích thích bằng ký ức thực. Kết quả, ngày thứ ba sau lần gặp mặt đầu tiên, Tomohiko gọi điện thoại cho cô ta. Cô ta rất vui, đề nghị được gặp mặt riêng, cậu liền nhận lời. Cái tên Hanaoka Yuko này là cô ta nói cho cậu lúc ở trên giường trong khách sạn, cô ta ba mươi hai tuổi. Tomohiko cũng nói ra tên thật, tên trường, thậm chí cho cô ta biết cả số điện thoại nhà. Cậu quyết định dẹp bỏ chuyện đã hứa với Kirihara khỏi đầu, kỹ năng điêu luyện của người trưởng thành như Yuko đã khiến cậu mất hết khả năng suy nghĩ.

"Bạn chị nói có một buổi party có thể trò chuyện với các cậu trai trẻ, hỏi chị có muốn đi không. Hì, chính là cô tóc ngắn lần trước đấy. Chị thấy có vẻ rất thú vị, liền đi luôn. Cô ta hình như đã đi mấy lần rồi, nhưng chị thì mới là lần đầu tiên, chị căng thẳng lắm! Cũng may đối tượng lại là nam sinh giỏi giang như em." Nói xong, Yuko liền rúc vào cánh tay Tomohiko, kể cả mấy trò nũng nịu này cô ta cũng rất thành thục.

Điều làm Tomohiko kinh ngạc nhất là cô ta trả cho Kirihara hai mươi nghìn yên. Thì ra Kirihara đã bỏ túi mười mấy nghìn yên, chẳng trách cậu ta lại cần mẫn đến thế. Mỗi tuần Tomohiko gặp Yuko hai ba lần. Chồng cô ta hình như là người rất bận rộn, vì vậy cô ta có về muộn cũng chẳng sao. Lúc rời khỏi khách sạn bao giờ cô ta cũng đưa cho cậu một tờ năm nghìn yên bảo là tiền tiêu vặt. Biết rõ không nên làm vậy, nhưng Tomohiko vẫn tiếp tục hẹn hò với người đàn bà đã có chồng. Cậu chìm đắm trong trò chơi tình dục với cô ta, ngay cả khi kỳ thi học kỳ đã cận kề, tình hình cũng không có gì thay đổi. Kết quả đã thể hiện rõ ràng trên thành tích của cậu kỳ này.

"Không được gặp chị một thời gian à, chán thật." Tomohiko đè trên người Yuko nói.

"Chị cũng đâu có muốn đâu." Nằm dưới cậu, cô ta nói.

"Chẳng lẽ không có cách nào à?"

"Chị không biết, nhưng mà, tình hình hiện tại không được ổn cho lắm."

“Đến bao giờ mới có thể gặp nhau?”

“Không biết nữa, mong là có thể nhanh nhanh một chút. Càng để lâu, chị sẽ càng thêm già nua đó.”

Tomohiko ôm chặt lấy thân hình mảnh mai của cô ta, cứ nghĩ đến lần sau không biết đến bao giờ mới có thể gặp mặt, cậu liền dồn hết năng lượng đi sâu vào cô ta để khỏi tiếc nuối. Cô ta hét to vài lần. Mỗi lần như thế người cô ta lại cong ra sau như cung tên, chân tay duỗi ra, giật lên từng cơn.

Chuyện xảy ra sau khi kết thúc lần thứ ba.

“Chị đi vệ sinh cái.” Yuko nói. Mệt mỏi uể oải là hiện tượng thường thấy vào những lúc thế này.

“Được.” Nói đoạn, Tomohiko rời khỏi thân thể cô ta.

Cô ta chống phần thân trên lõa lồ dậy, đột nhiên “hự” lên một tiếng, rồi lại ngã vật xuống giường. Tomohiko tưởng rằng cô ta đột ngột đứng dậy nên chóng mặt, những lần trước cũng thường xuyên xảy ra chuyện này. Thế nhưng, Yuko không nhúc nhích gì nữa. Tomohiko nghĩ cô ta đã ngủ thiếp đi, bèn khẽ đẩy một cái, nhưng cô ta hoàn toàn không có vẻ tỉnh lại. Trong đầu Tomohiko hiện lên một ý nghĩ, một ý nghĩ chẳng lành. Cậu lăn xuống giường, run rẩy chọc vào mí mắt cô ta, song Yuko vẫn không có phản ứng gì. Cậu hoàn toàn không khống chế nổi cơn run rẩy. Không thể nào, cậu thầm nhủ. Không thể xảy ra chuyện kinh khủng thế chứ... Cậu áp tay vào bộ ngực mỏng manh của cô ta, thế nhưng, đúng như điều cậu lo lắng, cậu không cảm thấy nhịp tim đập.

6

Tomohiko phát hiện ra chìa khóa phòng khách sạn vẫn còn trong túi mình vào lúc sắp về đến nhà. Tiêu đời rồi! Cậu cắn môi. Trong phòng mà không có chìa khóa, người của khách sạn nhất định sẽ nghi ngờ. Nhưng phải làm sao bây giờ? Cậu tuyệt vọng lắc đầu. Khi Tomohiko hiểu ra Hanaoka Yuko đã chết, cậu từng nghĩ đến việc gọi ngay đến bệnh viện. Thế nhưng như vậy thì sẽ phải báo chuyện mình ở cùng với cô ta, cậu không dám làm thế. Huống hồ, cho dù gọi bác sĩ đến cũng chỉ uổng công. Cô ta đã chết rồi. Cậu nhanh chóng mặc quần áo mang theo đồ đạc của mình lao ra khỏi phòng, tránh không để người khác trông thấy mặt rồi rời khỏi khách sạn. Nhưng khi

ngồi tàu điện ngầm, cậu nhận ra làm vậy chẳng ích gì. Bởi đã có người biết đến mối quan hệ giữa hai người họ, người ấy lại chính là chồng của Hanaoka Yuko, một người kinh khủng nhất. Từ tình hình hiện trường, nhất định ông ta sẽ đoán ra người ở cùng Yuko là thằng học sinh cấp III tên Sonomura Tomohiko, sau đó báo chuyện này với cảnh sát. Cảnh sát mà điều tra kỹ thì chẳng tốn mấy công sức sẽ chứng minh được suy đoán đó là đúng.

Tiêu rồi, cậu thầm nghĩ, tất cả đều tiêu rồi. Chuyện này mà công khai ra, cuộc đời cậu sẽ bị hủy hoại.

Về đến nhà, mẹ và em gái cậu đang ăn cơm tối trong phòng khách. Cậu bảo đã ăn bên ngoài rồi, sau đó đi thẳng về phòng mình. Lúc ngồi trước bàn học, Tomohiko mới nhớ tới Kirihara Ryoji. Chuyện về Hanaoka Yuko mà lộ ra thì tất nhiên cậu phải khai báo luôn với cảnh sát chuyện ở căn hộ chung cư kia. Như thế, Kirihara ắt hẳn cũng không thể yên thân. Hành vi của cậu ta chẳng khác gì ma cô môi giới cả.

Cần phải báo cho cậu ta một tiếng, Tomohiko thầm nghĩ. Cậu lẻn ra khỏi phòng, đến chỗ hành lang để điện thoại, cầm ống nghe lên. Trong phòng khách vẳng ra tiếng ti vi, cậu thầm cầu khấn cho người nhà mải xem ti vi thêm một lúc nữa.

Điện thoại vừa nối máy, liền vang lên tiếng của Kirihara. Nghe Tomohiko báo tên, Kirihara hình như hơi bất ngờ. “Chuyện gì thế?” Kirihara hỏi. Giọng cậu ta cảnh giác, như thể đã đoán ra điều gì.

“Xảy ra chuyện rồi.” Tomohiko khó nhọc nói, đầu lưỡi như bị thắt nút lại.

“Sao hả?”

“Chuyện này... qua điện thoại khó giải thích lắm, nói ra thì rất dài.”

Kirihara im lặng. Chắc chắn cậu ta đang suy nghĩ. Cuối cùng cậu ta cất tiếng, “Không liên quan đến mấy bà già kia đấy chứ?”

Bị cậu ta nói trúng phóc, Tomohiko không biết đáp lời thế nào. Trong ống nghe vang lên tiếng thở dài của Kirihara. “Quả nhiên tớ nói trúng rồi. Là bà chị buộc tóc đuôi ngựa hôm đó, có phải không?”

“Đúng.”

Kirihara lại thở dài lần nữa. “Chẳng trách bà cô ấy dạo này không tới, thì ra là ký hợp đồng riêng với cậu rồi.”

“Không phải ký hợp đồng.”

“Ồ, thế là cái gì vậy?”

Tomohiko tắc tị, quệt quệt khóe miệng.

“Bỏ đi, nói mấy chuyện này trong điện thoại cũng vô dụng thôi. Giờ cậu đang ở đâu?”

“Ở nhà.”

Bây giờ tớ qua luôn, hai mươi phút nữa là đến, đợi đấy.” Kirihara nói xong liền dập máy.

Tomohiko về phòng, nghĩ xem có thể làm được gì. Thế nhưng, đầu óc cậu rối tung, không thể nào tập trung suy nghĩ được. Chỉ có thời gian trôi qua như trêu ngươi. Kirihara xuất hiện đúng hai mươi phút sau khi ngắt điện thoại. Lúc ra sảnh mở cửa, Tomohiko mới biết cậu ta biết lái mô tô. Nhưng cậu hỏi chuyện thì cậu ta gạt đi, “Chuyện này không quan trọng.”

Bước vào căn phòng chật hẹp, Tomohiko ngồi trên ghế, còn Kirihara ngồi khoanh chân dưới chiếu tatami. Bên cạnh Kirihara đặt một vật hình vuông to cỡ cái ti vi loại nhỏ, bên trên phủ vải màu xanh. Đó là báu vật Tomohiko luôn đem khoe với những bạn thân cậu rủ vào phòng này, nhưng giờ cậu chẳng còn tâm trạng ấy nữa.

“Được rồi, nói đi.” Kirihara bảo.

“Ừm. Nhưng mà, tớ không biết phải bắt đầu từ đâu nữa...”

“Toàn bộ, kể hết tất cả ra. Cậu đã phản bội tớ, cứ bắt đầu từ đó đi.”

Tomohiko không thể phân trần được gì vì sự việc đúng như Kirihara nhận định. Cậu ho khan một tiếng, kể ra toàn bộ sự việc từ đầu chí cuối. Nét mặt Kirihara gần như không thay đổi, nhưng từ động tác có thể thấy rõ ràng cậu ta càng nghe càng tức giận. Chốc chốc cậu ta lại bẻ ngón tay răng rắc, hoặc dùng nắm đấm thụi xuống tấm chiếu tatami. Lúc nghe đến chuyện xảy ra ngày hôm nay, rốt cuộc cậu ta cũng biến sắc mặt. “Chết rồi? Có đúng là cô ta chết thật rồi không?”

“Ừm, tớ kiểm tra mấy lần, không sai được.”

Kirihara tặc lưỡi, “Người đàn bà ấy là một kẻ nghiện rượu.”

“Nghiện rượu?”

“Đúng. Vả lại tuổi tác cũng lớn rồi, làm với cậu hăng quá, tim không chịu nổi.”

“Lớn tuổi rồi à, không phải chị ta mới hơn ba mươi sao?”

Nghe Tomohiko nói thế, khóe miệng Kirihara nhếch lên. “Cậu mê muội rồi, cô ta bốn mươi mấy rồi đấy!”

“... Không phải chứ?”

“Lầm sao được, tớ gặp cô ta nhiều lần rồi, biết rõ rành rành. Cô ta là loại trâu già thích gặm cỏ non, cậu là thằng thứ sáu tớ giới thiệu cho cô ta rồi đấy.”

“Sao lại thế! Chị ấy không nói vậy với tớ...”

“Giờ không phải lúc để kinh ngạc vì mấy chuyện này.” Mặt Kirihara lộ vẻ chán nản, cậu cau mày trừng mắt lên với Tomohiko, “Rồi sao? Người đàn bà ấy sao rồi?”

Tomohiko cúi đầu ủ rũ nói lướt qua tình hình, rồi thêm vào suy luận rằng bản thân chắc hẳn không tránh khỏi bị cánh sát điều tra. Kirihara “ờ” một tiếng. “Tớ hiểu rồi. Nếu chồng cô ta đã biết về cậu thì đúng là rất khó che giấu chuyện này. Hết cách rồi, cậu cứ để cảnh sát điều tra đi.” Nghe giọng điệu xem chừng cậu ta định khoanh tay đứng nhìn.

“Tớ chuẩn bị khai hết mọi chuyện ra,” Tomohiko nói, “đương nhiên cũng bao gồm cả chuyện xảy ra ở căn hộ chung cư ấy.”

Sắc mặt Kirihara trở nên hết sức khó coi, cậu ta gãi gãi thái dương, “Thế sẽ phiền phức đấy, như vậy thì sự việc không thể chỉ giải thích là một bà sồn sồn thích đùa với lửa được đâu.”

“Nhưng nếu không nói, thì làm sao giải thích được tớ quen biết với chị ấy như thế nào?”

“Mấy cái lý do ấy muốn bao nhiêu chẳng có, cứ bảo lúc cậu đi loanh quanh ở khu Shmsaibashi thì cô ta bắt chuyện là xong.”

“Tớ không tự tin mình có thể nói dối cảnh sát đâu. Không khéo bọn họ dồn ép quá, tớ sẽ khai ra sự thật mất.”

“Nếu đến mức ấy,” Kirihara lại trừng mắt lên nhìn Tomohiko, đấm mạnh vào hai đầu gối, “người ở sau tớ sẽ không bỏ qua đâu.”

“Sau cậu?”

“Cậu tưởng một mình tớ có thể làm được cái chuyện ấy à?”

“Xã hội đen?”

“Cậu nghĩ thế nào cũng được.” Kirihara nghiêng đầu sang trái rồi sang phải, làm các khớp xương kêu lên răng rắc. Ngay sau đó, cậu ta vung tay tóm lấy cổ áo Tomohiko. “Dù sao thì, nếu cậu còn muốn sống, tốt nhất đừng lắm mồm. Trên đời này, có nhiều kẻ khủng khiếp hơn cảnh sát vô số lần đấy.”

Giọng điệu hung hăng của cậu ta làm Tomohiko không dám cự lại. Có lẽ cho rằng như vậy là đã thuyết phục được Tomohiko, Kirihara đứng lên.

“Kirihara...”

“Gì nữa?”

“Không có gì...” Tomohiko cúi đầu, không nói nên lời.

Kirihara hừ một tiếng, xoay người đi. Đúng lúc này, tấm vải xanh phủ trên cái hộp hình vuông rơi xuống, để lộ ra chiếc máy tính cá nhân yêu quý của Tomohiko.

“Ồ!” Kirihara mở to mắt, “Cái này là của cậu à?

“Ừ.”

“Cậu có máy tốt gớm.” Kirihara ngồi xổm xuống xem xét, “Cậu biết lập trình không?”

“BASIC thì biết đại khái.”

“Còn Assembler thì sao?”

“Biết một ít.” Tomohiko vừa trả lời vừa nghĩ, thằng này có vẻ thạo máy tính. BASIC và Assembler đều là tên gọi các ngôn ngữ lập trình máy tính.

“Cậu đã lập trình bao giờ chưa?”

“Có viết một chương trình trò chơi.”

“Cho tớ xem nào.”

“Để lần sau đi... giờ không phải lúc xem mấy thứ ấy.”

“Bảo gì thì làm đi!” Kirihara vươn một tay ra tóm lấy cổ áo Tomohiko.

Khiếp hãi trước sự đe dọa của Kirihara, Tomohiko lấy kẹp hồ sơ trên giá sách xuống, bên trong là những trang giấy cậu ta vẽ biểu đồ luồng và ghi lại các đoạn mã lập trình. Cậu đưa kẹp hồ sơ ra, Kirihara bắt đầu chăm chú xem xét kỹ càng. Không lâu sau cậu ta gập kẹp hồ sơ lại, nhắm mắt, ngồi yên bất động. Tomohiko định hỏi có chuyện gì, nhưng rồi lại thôi. Hai cánh môi Kirihara mấp máy, như đang lẩm nhẩm gì đó.

"Sonomura," Kirihara rốt cuộc cũng mở miệng, "cậu muốn tớ giúp cậu không?"

"Hả?"

Kirihara quay mặt về phía Tomohiko. "Làm theo lời tớ, cậu sẽ được cứu. Cũng không bị cảnh sát gọi đến đồn. Tớ có thể làm cái chết của người đàn bà kia thành ra không liên quan gì đến cậu hết."

"Cậu làm được?"

"Cậu có chịu nghe tớ không?"

"Chịu, cậu nói gì tớ cũng làm theo hết." Tomohiko vội vàng gật đầu rối rít.

"Nhóm máu gì?"

"Nhóm máu?"

"Của cậu ấy."

"À... nhóm O."

"Nhóm O... tốt lắm. Cậu có dùng bao chứ?"

"Bao? Cậu nói bao cao su ấy hả?"

"Đúng."

"Có dùng."

"Tốt!" Kirihara lại đứng lên, chìa tay về phía Tomohiko, "Đưa chìa khóa phòng khách sạn cho tớ."

7

Chiều tối hai ngày sau, cảnh sát tìm gặp Tomohiko. Họ có hai người, một

người trung niên mặc áo sơ mi trắng, người kia mặc áo polo xanh nước biển. Họ tìm Tomohiko, quả nhiên là vì chồng của Yuko đã để ý đến mối quan hệ giữa cô ta và Tomohiko.

"Chúng tôi có chút chuyện muốn hỏi cậu Tomohiko." Viên cảnh sát mặc áo sơ mi trắng nói. Ông ta không nói rõ là có chuyện gì. Fusako ra mở cửa, vừa thấy cảnh sát tới đã phát hoảng. Họ dẫn Tomohiko đến công viên gần đó. Mặt trời đã lặn, nhưng chiếc ghế băng dài vẫn còn hơi nóng của ban ngày. Tomohiko và viên cảnh sát mặc áo sơ mi trắng ngồi xuống ghế dài, người mặc áo polo xanh nước biển thì đứng trước mặt cậu. Trên đường tới công viên, Tomohiko cố gắng không nói gì. Như vậy mặc dù trông có vẻ rất mất tự nhiên, nhưng cậu cũng không cố tỏ ra bình tĩnh. Đây là lời khuyên của Kirihara.

"Học sinh cấp III ở trước mặt cảnh sát hình sự mà vẫn làm ra vẻ thản nhiên như không mới là không bình thường." Cậu ta nói.

Viên cảnh sát mặc sơ mi trắng cho Tomohiko xem một tấm ảnh, rồi hỏi cậu, "Cậu biết người này chứ?"

Người trong ảnh chính là Hanaoka Yuko, có lẽ được chụp lúc đi du lịch, nước biển sau lưng cô ta xanh thẳm một màu. Cô ta đang tươi cười hướng về phía cậu, mái tóc ngắn hơn lúc mới chết.

"Là... cô Hanaoka." Tomohiko trả lời.

"Cậu biết tên cô ta chứ?"

"Hình như là Yuko."

"Đúng vậy, bà Hanaoka Yuko." Viên cảnh sát thu tấm ảnh lại, "Hai người có quan hệ thế nào?"

"Quan hệ thế nào..." Tomohiko cố ý ra vẻ ấp úng, "Không có gì cả... chỉ quen biết mà thôi."

"Chính thế nên chúng tôi mới hỏi hai người quen biết như thế nào." Giọng viên cảnh sát mặc sơ mi trắng vẫn bình thản, nhưng đã có thể cảm nhận được đôi chút bực mình trong lời nói.

"Cậu hãy nói thực đi." Khóe miệng viên cảnh sát mặc áo polo nở một nụ cười giễu cợt.

“Khoảng chừng một tháng trước, lúc cháu đi qua Shinsaibashi thì cô ấy bắt chuyện.”

“Bắt chuyện thế nào?”

“Cô ấy hỏi cháu, nếu rảnh rỗi thì đi uống trà với cô ấy.”

Câu trả lời của Tomohiko khiến hai viên cảnh sát đưa mắt nhìn nhau.

“Sau đó cậu liền đi cùng cô ta?” Người mặc sơ mi trắng hỏi.

“Cô ấy nói cô ấy mời.” Tomohiko đáp.

Người mặc áo polo khịt mũi một tiếng.

“Uống trà xong rồi thì sao?” Người mặc sơ mi trắng hỏi tiếp.

“Chỉ uống trà thôi, sau khi rời khỏi quán cháu liền về nhà.”

“Ừm. Có điều, hai người không chỉ gặp nhau một lần chứ gì?”

“Về sau... lại gặp mặt hai lần nữa.”

“Ừ, gặp thế nào?”

“Cô ấy gọi điện cho cháu, bảo là đang ở đâu đó mạn Minami, nếu cháu rảnh rỗi, có thể đi uống trà không... đại khái như vậy.”

“Người đầu tiên nghe điện thoại là mẹ cậu à?”

“Không ạ, hai lần vừa khéo đều là cháu bắt máy.”

Câu trả lời của Tomohiko dường như làm người hỏi cảm thấy hết sức vô vị. Viên cảnh sát cắn môi dưới. “Thế là cậu đi?”

“Vâng.”

“Làm những gì? Lại uống trà rồi về nhà à? Làm gì có chuyện ấy phải không?”

“Đúng thế ạ, chỉ thế thôi ạ. Cháu uống cà phê đá, nói chuyện với cô ấy một lúc rồi về nhà thôi.”

“Thật sự chỉ có thế?”

“Thật ạ. Chỉ làm thế thôi cũng không được ạ?”

“Không, làm gì có chuyện đó.” Viên cảnh sát mặc sơ mi trắng gãi gãi cổ, nhìn chằm chằm vào Tomohiko. Ánh mắt anh ta như muốn moi ra sơ hở trên

nét mặt của cậu thiếu niên. “Trường các cậu có cả nam và nữ cùng học nhỉ, chắc là cậu phải có mấy cô bạn gái ấy chứ, sao phải đi với một người đàn bà đã có tuổi hả?”

“Cháu chỉ vì rảnh rỗi quá nên mới đi với cô ấy thôi.”

“Hừm.” Viên cảnh sát gật gật đầu, nhưng khuôn mặt lộ vẻ không tin tưởng, “Tiền tiêu vặt thì sao? Cô ta có cho cậu không?”

“Cháu không lấy.”

“Nghĩa là sao? Nghĩa là cô ta cho cậu nhưng cậu không lấy à?”

“Vâng. Lần gặp thứ hai, cô Hanaoka định cho cháu tờ năm nghìn yên, nhưng cháu không nhận.”

“Tại sao?”

“Chẳng tại sao cả... cháu chẳng có lý do gì để nhận tiền của cô ấy.”

Người mặc sơ mi trắng gật đầu, ngẩng lên nhìn người mắc áo polo.

“Hai người gặp nhau ở quán cà phê nào?” Người mặc áo polo hỏi.

“Quán trong khách sạn Shinnikko ở Shinsaibashi.”

Câu này thì cậu trả lời thành thật, vì cậu biết bạn của chồng Yuko từng trông thấy hai người họ.

“Khách sạn? Đã đi tới đó rồi, thật sự chỉ uống trà thôi chứ? Hai người không thuê phòng à?” Người mặc áo polo thô lỗ xẵng giọng, chắc hẳn trong lòng rất coi thường loại hoc sinh cấp III đi phục vụ mấy bà nội trợ giết thời gian.

“Cháu và cô ấy chỉ uống trà nói chuyện thôi.”

Người mặc áo polo bĩu môi, hừ một tiếng.

“Tối hôm kia,” người mắc sơ mi trắng mở miệng, “sau khi tan học cậu đi đâu?”

“Hôm kia...” Tomohiko liếm liếm môi, đây chính là mấu chốt. “Sau khi tan học, cháu đến tiệm Asahiya ở Tennoji lượn lờ môt lúc.”

“Lúc nào về nhà?”

“Khoảng bảy giờ rưỡi.”

“Sau đó cứ ở nhà suốt à?”

“Vâng.”

“Có gặp ai ngoài người nhà không?”

“À... ừm, khoảng tám giờ có bạn đến chơi. Là bạn cùng lớp của cháu, họ Kirihara.”

“Kirihara à? Viết thế nào?”

Tomohiko nói ra cách viết, người mặc sơ mi trắng ghi lại, rồi hỏi, “Người bạn đó ở nhà cậu đến mấy giờ?”

“Khoảng chín giờ.”

“Chín giờ, sau đó cậu làm gì?”

“Xem ti vi, nói chuyện điện thoại với bạn...”

“Điện thoại? Với ai?”

“Một cậu họ Morishita, là bạn hồi cấp II của cháu.”

“Các cậu bắt đầu nói chuyện điện thoại lúc nào?”

“Điện thoại gọi đến lúc khoảng mười một giờ, cháu nhớ lúc nói chuyện xong thì đã hơn mười hai giờ rồi.”

“Gọi đến? Cậu ta gọi cho cậu à?”

“Vâng.”

Chuyện này đã được sắp xếp, vì trước đó Tomohiko đã gọi điện cho Morishita. Cậu biết Morishita đi làm thêm không có nhà, nên cố ý chọn thời điểm ấy để gọi điện, sau đó nhờ mẹ Morishita nhắn cậu ta gọi lại cho mình. Đây đương nhiên là chiêu để đảm bảo bằng chứng ngoại phạm. Tất cả đều được thực hiện đúng theo chỉ dẫn của Kirihara. Viên cảnh sát chau mày lại, hỏi cậu cách thức liên lạc với Morishita. Tomohiko nhớ số điện thoại, liền nói ra luôn.

“Cậu nhóm máu gì nhỉ?” Người mặc sơ mi trắng hỏi.

“Nhóm máu? Cháu nhóm O ạ.”

“Nhóm O? Cậu chắc chắn chứ?”

“Chắc chắn ạ, bố mẹ cháu đều nhóm máu O.”

Tomohiko cảm giác hai viên cảnh sát đột nhiên mất hết hứng thú với mình, nhưng cậu không hiểu tại sao. Tối hôm đó Kirihara cũng hỏi nhóm máu của cậu, nhưng không cho biết lý do.

“Xin hỏi,” Tomohiko rụt rè cất tiếng, “có chuyện gì với cô Hanaoka thế ạ?”

“Cậu không đọc báo à?” Người mặc sơ mi trắng nói vẻ khó chịu.

“Vâng.” Tomohiko gật đầu. Cậu biết báo chiều qua đã có một mẩu tin nhỏ, nhưng quyết định coi như không biết.

“Cô ta chết rồi, chết trong khách sạn tối hôm kia.”

“Hả?” Tomohiko làm vẻ kinh ngạc, đây là màn diễn ra hồn duy nhất mà cậu thể hiện được trước mặt hai viên cảnh sát, “Sao lại thế...”

“Có trời mới biết tại sao.” Viên cảnh sát đứng dậy khỏi chiếc ghế băng, “Cảm ơn, lời khai của cậu giúp chúng tôi làm rõ nhiều vấn đề. Chúng tôi có thể sẽ quay lại hỏi thêm chút chuyện, đến lúc ấy mong cậu tiếp tục hợp tác.”

“Dạ, vâng.”

“Chúng ta đi thôi.” Người mặc sơ mi trắng nói với đồng nghiệp, rồi cả hai quay người rời đi, không nhìn lại lần nào.

Không chỉ có cảnh sát đến tìm Tomohiko vì cái chết của Hanaoka Yuko.

Bốn ngày sau khi hai viên cảnh sát đến, cậu mới ra khỏi cổng trường không xa thì có người từ đằng sau vỗ vai. Cậu ngoảnh đầu lại thì bắt gặp một người đàn ông đã trung tuổi, tóc chải ngược ra sau đang đứng đó, miệng nở nụ cười khó hiểu.

“Cậu là Sonomura Tomohiko phải không?” Người đàn ông hỏi.

“Vâng.”

Nghe câu trả lời của Tomohiko, người đàn ông nhanh nhẹn giơ tay phải ra, trên tay cầm một tấm danh thiếp, đề tên Hanaoka Ikuo. Tomohiko cảm giác mặt mình xám ngoét, cậu biết cần phải giả bộ như không có chuyện gì xảy ra, song vẫn không thể khống chế được cơ thể đang cứng đờ.

“Tôi có chuyện muốn hỏi cậu, bây giờ có tiện không?” Người đàn ông nói

giọng Tokyo, tiếng nói thấp trầm, nhả chữ rõ ràng.

"Tiện ạ." Tomohiko trả lời.

"Vậy nói chuyện trong xe nhé." Người đàn ông chỉ vào chiếc ô tô con màu xám bạc đỗ bên vệ đường. Tomohiko ngồi vào ghế lái phụ theo lời ông ta.

"Cảnh sát ở đồn Minami đến gặp cậu rồi phải không?" Hanaoka ngồi trên ghế lái đi thẳng vào vấn đề luôn.

"Vâng."

"Là tôi nhắc đến cậu với họ đấy, vì trên sổ địa chỉ của cô ta có số cậu. Chắc đã gây phiền phức cho cậu, nhưng có rất nhiều chuyện tôi thực sự nghĩ không thông được."

Tomohiko không cho rằng Hanaoka thật sự nghĩ cho mình, nên không lên tiếng.

"Tôi nghe bên cảnh sát nói, cô ta đã mấy lần buộc cậu đi chơi với cô ta." Hanaoka cười với Tomohiko, nhưng ánh mắt chẳng có vẻ gì là đang cười.

"Bọn cháu chỉ nói chuyện trong quán cà phê thôi."

"Ừm, chuyện này thì tôi biết. Nghe nói là cô ta chủ động bắt chuyện với cậu?"

Tomohiko lặng lẽ gật đầu, Hanaoka phát ra một tiếng cười trầm đục. "Cô ta thích trai đẹp mà, hơn nữa còn mê tít các cậu chàng trẻ tuổi. Đã ngần ấy tuổi đầu rồi mà nhìn thấy minh tinh thần tượng vẫn còn kêu ré lên. Vừa trẻ vừa đẹp trai như cậu đây, chính là loại cô ta thích nhất."

Hai bàn tay đặt trên đầu gối của Tomohiko nắm chặt lại. Giọng Hanaoka nghe dinh dính nhơm nhớp, giống như sự ghen tuông thấm ra từ từng câu chữ. "Hai ngươi chỉ nói chuyện thật chứ?" Ông ta hỏi lại.

"Vâng."

"Cô ta có rủ rê cậu làm chuyện khác không? Chẳng hạn như, đi nhà nghỉ thuê phòng ấy." Hanaoka dường như muốn ra vẻ dí dỏm, nhưng giọng điệu ông ta nghe chẳng có chút gì vui vẻ.

"Chưa bao giờ."

“Thật chứ?”

“Thật ạ.” Tomohiko gật đầu quả quyết.

“Vậy, tôi lại hỏi cậu một chuyện nữa. Ngoài cậu ra, còn có ai gặp cô ta giống như cậu nữa không?”

“Ngoài cháu ra ạ? Không biết...” Tomohiko hơi nghiêng đầu.

“Không nhớ ra ai à?”

“Không ạ.”

“Hừm.”

Mặc dù đang cúi đầu, nhưng Tomohiko vẫn cảm thấy Hanaoka đang nhìn mình chằm chằm. Đó là ánh mắt của một người đàn ông trưởng thành. Cảm giác nhoi nhói như bị đâm ấy, làm cảm xúc của cậu tụt xuống tận đáy. Đúng lúc này, bên cạnh Tomohiko vang lên tiếng gõ vào cửa kính. Cậu ngẩng đầu lên, thấy Kirihara đang nhòm vào trong xe, Tomohiko bèn mở cửa ra.

“Sonomura, cậu đang làm gì thế? Thầy giáo tìm cậu kìa.” Kirihara nói.

“Hả...?”

“Thầy giáo đợi cậu trong văn phòng, tốt nhất là cậu nhanh nhanh lên.”

“A!” Vừa nhìn vào mắt của Kirihara, Tomohiko lập tức hiểu được dụng ý của cậu ta. Tomohiko bèn xoay người lại phía Hanaoka, “Xin hỏi, cháu đi được chưa ạ?”

Đã là thầy giáo tìm thì không thể phớt lờ được. Hanaoka mặc dù có vẻ không bằng lòng lắm, song cũng đành nói, “Được rồi, không còn việc gì nữa.”

Tomohiko xuống xe, sánh vai cùng Kirihara đi về phía trường học.

“Ông ta hỏi cậu những gì?” Kirihara khẽ hỏi.

“Về người kia.”

“Cậu giả ngây chứ?”

“Ừ.”

“Tốt lắm, như vậy là được rồi.”

“Kirihara, giờ sự việc rốt cuộc thế nào rồi? Cậu đã làm gì?”

“Chuyện này cậu khỏi cần quan tâm nữa.”

“Nhưng mà...”

Tomohiko còn muốn nói tiếp, nhưng Kirihara đã vỗ bộp lên vai cậu một cái.

“Thằng cha vừa nãy có thể vẫn đang nhìn đấy, cậu cứ vào trường. Lúc về nhà hãy đi cổng sau này “

Hai người đứng lại trước cổng chính của trường học.

“Biết rồi.” Tomohiko trả lời.

Từ đó trở đi, chồng của Hanaoka Yuko không bao giờ xuất hiện trước mặt Tomohiko nữa, các cảnh sát ở đồn Minami cũng không quay lại tìm cậu.

8

Ngày Chủ nhật giữa tháng Tám, Tomohiko được Kirihara dẫn đến căn hộ chung cư cũ, nơi cậu có trải nghiệm tình dục đầu tiên. Không như lần đó, lần này Kirihara tự dùng chìa khóa mở cửa, trên cái móc chìa khóa của cậu ta còn treo mấy chìa khóa nữa.

“Vào đi.” Kirihara vừa cởi giày thể thao vừa nói.

Căn bếp thoạt nhìn không thay đổi gì so với trước. Bàn ăn và ghế rẻ tiền, tủ lạnh và lò vi sóng, đều giống hệt như lần đó. Chỉ khác là mùi mỹ phẩm nồng nặc trong phòng giờ đã tiêu tan. Tối hôm trước, Kirihara đột nhiên gọi điện thoại tới, nói có thứ này muốn cho cậu xem, hẹn cậu hôm nay cùng đi với cậu ta. Tomohiko hỏi là thứ gì, Kirihara chỉ cười cười nói: “Bí mật.” Ngoại trừ lúc cười khẩy lạnh lùng, cậu ta hiếm khi cười như thế.

Khi biết điểm đến của họ là căn hộ chung cư ấy, Tomohiko không khỏi lộ vẻ khó chịu. Ký ức của cậu về nơi này thực sự không thể gọi là tốt đẹp.

“Đừng lo! Không bảo cậu đi bán thân đâu.” Dường như nhìn thấu được suy nghĩ của Tomohiko, Kirihara cười cười. Đây có thể gọi là cười khẩy lạnh lùng. Kirihara mở cánh cửa kéo lần trước được đỡ ra. Lúc đó, Hanaoka Yuko và mấy người bạn đang ngồi trong phòng kiểu Nhật phía sau cánh cửa này, hôm nay bên trong không có người. Nhưng Tomohiko vừa nhìn thấy những

thứ để trong phòng, liền mở to mắt.

“Làm cậu kinh ngạc rồi hả?” Kirihara vui vẻ nói, chắc là vì phản ứng của Tomohiko đúng như mong đợi của cậu ta.

Bên trong bày bốn bộ máy tính cá nhân, còn kết nối với mười mấy cỗ máy phụ trợ khác nữa.

“Sao lại có những thứ này?” Tomohiko vẫn còn chưa hết kinh ngạc, ngẩn người hỏi.

“Còn phải nói nữa à, đương nhiên là mua về rồi.”

“Kirihara, cậu biết dùng à?”

“Biết một chút. Có điều, tớ muốn nhờ cậu giúp.”

“Tớ?”

“Đúng, vì vậy mới gọi cậu tới đây.”

Kirihara vừa dứt lời, chuông cửa liền vang lên. Vì không nghĩ sẽ có người đến nữa, sống lưng Tomohiko bất giác cứng đờ.

“Chắc là Namie.” Kirihara đứng dậy.

Tomohiko bước lại gần đống hộp giấy chất trong góc phòng, nhìn vào cái hộp trên cùng, thấy bên trong nhét đầy băng cát xét còn mới nguyên. Cần nhiều băng cát xét như vậy để làm gì? Bên ngoài vang lên tiếng mở cửa và tiếng chân người. Cậu nghe thấy Kirihara nói, “Sonomura đến rồi.” “Ờ.” Tiếng phụ nữ trả lời. Và người phụ nữ đó đi vào phòng. Cô ta khoảng hơn ba mươi tuổi, dung mạo bình thường. Tomohiko cảm thấy hình như đã gặp cô ta ở đâu đó.

“Lâu rồi không gặp.” Người phụ nữ nói.

“Ơ?”

Thấy bộ dạng ngạc nhiên của Tomohiko, người phụ nữ cười khẽ.

“Chính là chị lần đó về trước đấy.” Kirihara đứng bên cạnh cất tiếng.

“Lần đó... à!” Tomohiko rất kinh ngạc, nhìn kỹ người phụ nữ thêm lần nữa.

Cậu nhớ lúc đó cô ta mặc đồ bò, còn hôm nay cô ta trang điểm rất nhạt,

nên trông có vẻ già hơn. Có điều, đây mới là diện mạo thực sự của cô ta.

“Giải thích thì phiền phức lắm, cậu đừng hỏi nhiều về chị ấy. Chị ấy tên Namie, là kế toán của chúng ta, biết vậy đủ rồi.” Kirihara nói.

“Kế toán...”

Kirihara lấy trong túi quần bò ra một tờ giấy gấp nhỏ đưa cho Tomohiko. Trên tờ giấy viết một hàng chữ bằng bút ký tên “Bán hàng qua bưu điện các loại trò chơi máy tính cá nhân - Kế hoạch Vô hạn.”

“Kế hoạch Vô hạn?”

“Tên của công ty chúng ta, ban chương trình trò chơi máy tính lưu trữ trong băng cát xét, theo phương thức đặt hàng qua đường bưu điện.”

“Chương trình trò chơi à?” Tomohiko khẽ gật đầu, “Cái này... có lẽ sẽ bán được.”

“Chắc chắn bán được, tớ đảm bảo với cậu.” Kirihara nói như đinh đóng cột.

“Nhưng mà, tớ nghĩ cần phải xem phần mềm đã.”

Kirihara bước lại một chiếc máy tính, lấy một dải giấy dài máy in vừa in ra chìa tới trước mặt Tomohiko. “Đây chính là sản phẩm chủ lực.”

Trên đó in một chuỗi mã lệnh, chương trình rườm rà phức tạp, gần như quá mức Tomohiko có thể tiêu hóa được. Chương trình này được đặt tên là “Submarine”.

“Trò này ở đâu ra? Cậu viết à?”

“Chuyện đó không quan trọng... Namie, chị nghĩ ra tên của trò chơi chưa?”

“Nghĩ thì nghĩ rồi, có điều không biết Ryo có hài lòng không?”

“Nói ra nghe thử xem.”

“Marine Crash.” Namie e dè nói, “... Có được không?”

“Marine Crash à?” Kirihara khoanh tay trước ngực, ngẫm nghĩ một lát rồi gật gật đầu, “Ok, dùng cái tên này đi.”

Thấy cậu ta hài lòng, Namie thở phào một tiếng, nhoẻn miệng cười.

Kirihara xem đồng hồ, rồi nhổm dậy.

“Tớ đến xưởng in một lát.”

“Xưởng in? Để làm gì?”

“Muốn làm ăn phải chuẩn bị rất nhiều thứ.” Kirihara đi giày thể thao vào, rời khỏi căn hộ chung cư.

Tomohiko ngồi khoanh chân trong gian phòng kiểu Nhật, xem chuỗi mã lệnh kia. Nhưng rồi chẳng mấy chốc cậu lại ngẩng đầu lên. Namie đang ngồi ở bàn, cầm máy tính tính toán gì đó. “Cậu ta rốt cuộc là người như thế nào vậy?” Cậu nhìn gương mặt nghiêng nghiêng của cô ta, hỏi.

Namie dừng tay lại. “Người như thế nào là như thế nào?”

“Ở trường cậu ta hoàn toàn không nổi bật, hình như cũng không có bạn bè nào thân thiết. Nhưng lại âm thầm làm những chuyện này.”

Namie quay mặt về phía cậu.

“Trường học chẳng qua chỉ là một phần nhỏ trong đời người thôi.”

“Nói thì nói vậy, nhưng cũng chẳng ai kỳ lạ như cậu ta cả.”

“Chuyện của Ryo tốt nhất cậu đừng dò hỏi quá nhiều.”

“Không phải em muốn dò hỏi, chỉ là có rất nhiều chuyện làm em cảm thấy hết sức kỳ lạ. Lúc đó cũng vậy...” Tomohiko ngập ngừng, cậu không biết có thể tiết lộ với Namie đến chừng nào.

Nhưng vẻ mặt Namie vẫn tự nhiên như không, “Cậu nói chuyện của Hanaoka Yuko ấy à?”

“Ừm.” Cậu gật đầu, hiểu ra cô ta đã biết rõ nội tình, trong lòng cậu cũng nhẹ nhõm hơn, “Chắc đây chính là cảm giác như rơi vào giữa đám mây mù mà người ta vẫn nói. Rốt cuộc cậu ta giải quyết chuyện đó thế nào vậy?”

“Cậu muốn biết à?”

“Đương nhiên.”

Nghe Tomohiko nói vậy, Namie chau mày, dùng cán bút bi gãi gãi lên thái dương. “Như tôi nghe được, thì xác của Hanaoka Yuko được phát hiện vào khoảng hai giờ chiều ngày hôm sau. Vì đã qua thời gian trả phòng, mà cô ta lại không liên lạc gì với quầy lễ tân, gọi điện thoại nội bộ đến phòng cũng

không ai nghe máy nên người của khách sạn lo lắng, tới phòng xem xét. Cửa phòng khóa tự động, bọn họ phải dùng chìa khóa tổng mở cửa vào. Nghe nói lúc ấy Hanaoka Yuko đang trần như nhộng nằm trên giường.”

Tomohiko gật gật đầu, cậu có thể tưởng tượng ra cảnh đó.

“Cảnh sát đến ngay, xem ra thì có vẻ không phải bị sát hại. Cảnh sát dường như cho rằng cô ta phát bệnh tim lúc đang quan hệ tình dục, suy đoán thời gian tử vong là khoảng mười một giờ đêm ngày hôm trước.”

“Mười một giờ?” Tomohiko nghiêng đầu, “Không đúng, sao có thể được...”

“Nhân viên phục vụ đã trông thấy cô ta.” Namie nói.

“Nhân viên phục vụ?”

“Nghe nói có người phụ nữ gọi điện thoại cho quầy phục vụ bảo rằng trong buồng tắm không có dầu gội đầu. Lúc nhân viên phục vụ mang lên, là Hanaoka Yuko ra nhận.”

“Không đúng, chuyện này kỳ lạ quá. Lúc em rời khỏi khách sạn...”

Tomohiko không nói tiếp, vì Namie đã lắc đầu, “Đây là người phục vụ đó nói, khoảng mười một giờ anh ta mang dầu gội đầu lên cho người khách nữ. Khách nữ trong phòng ấy, không phải chính là Hanaoka hay sao?”

“A!”

Tomohiko giờ mới hiểu, thì ra có người đóng giả Hanaoka Yuko. Hôm đó, Yuko đeo một cặp kính râm rất lớn. Chỉ cần chải kiểu tóc tương tự, rồi đeo cặp kính ấy lên, muốn đánh lừa nhân viên phục vụ chắc không phải chuyện khó. Nếu vậy, ai đã mạo danh Hanaoka Yuko? Tomohiko đưa mắt nhìn Namie ở trước mặt, “Chị Namie đóng giả à?”

Namie cười cười lắc đầu, “Không phải tôi, chuyện liều lĩnh như thế tôi chẳng làm được. Chắc chắn sẽ lộ ra sơ hở ngay.”

“Nếu thế thì...”

“Chuyện này tốt nhất cậu đừng nên nghĩ nhiều.” Namie không hề khách khí nói, “Chuyện ấy chỉ có Ryo mới biết. Có người giúp cậu, như vậy chẳng phải là xong rồi sao?”

“Nhưng mà...”

“Còn một chuyện nữa,” Namie giơ ngón trỏ lên, “cảnh sát nghe theo lời ông chồng của Hanaoka Yuko, để mắt đến cậu, nhưng ngay lập tức lại không còn hứng thú với cậu nữa. Cậu biết tại sao không? Đó là vì dấu vết tìm được ở hiện trường thuộc nhóm AB.”

“Nhóm AB?”

“Tinh dịch,” Namie không chớp mắt, “nghĩa là họ đã tìm thấy tinh dịch của người có nhóm máu AB trên người Hanaoka Yuko.”

“Chuyện này... kỳ lạ quá.”

“Chắc cậu rất muốn nói chuyện ấy không thể nào chứ gì, nhưng sự thực chính là thế đấy. Trong âm đạo cô ta đích thực đổ đầy tinh dịch nhóm AB.”

“Đổ đầy?” Tomohiko băn khoăn trước từ đó rồi sực hiểu ra. “Kirihara nhóm máu gì?”

“AB.” Nói xong, Namie khẽ gật đầu.

Tomohiko đưa tay lên bịt miệng, hơi buồn nôn. Rõ ràng đang giữa mùa hè, nhưng cậu lại thấy sống lưng mình lạnh toát. “Cậu ấy làm với xác chết...”

“Tôi không cho phép cậu nghĩ bừa đã xảy ra chuyện gì.” Giọng Namie lạnh đến nỗi khiến người ta nghe mà phát run. Mắt cô ta cũng nhướng lên.

Tomohiko không biết nói gì, đến khi định thần lại mới phát hiện mình đang run lên. Lúc này, cánh cửa ngoài tiền sảnh mở ra.

“Bàn xong vụ quảng cáo rồi.” Kirihara bước vào, đưa tờ giấy trên tay cho Namie, “Thế nào? Đúng giá đã tính toán ban đầu chứ?”

Namie nhận lấy tờ giấy, mỉm cười gật đầu, vẻ mặt hơi gượng gạo. Kirihara dường như nhận ra ngay bầu không khí có vẻ khang khác lúc trước. Cậu ta vừa đưa mắt nhìn Namie và Tomohiko, vừa đi tới cạnh cửa sổ, ngậm một điếu thuốc.

“Sao vậy?” Cậu ta hỏi cụt lủn, cầm bật lửa châm thuốc.

“Chuyện đó...” Tomohiko ngẩng đầu lên nhìn cậu ta.

“Hả?”

“Chuyện đó... tớ...” Nuốt nước bọt, Tomohiko nói, “Chuyện gì tớ cũng làm, tớ sẵn lòng làm bất cứ chuyện gì cho cậu.”

Kirihara nhìn chằm chằm Tomohiko, sau đó, đôi mắt ấy chuyển hướng sang Namie, cô ta khẽ gật đầu. Ánh mắt Kirihara lại dừng lại trên người Tomohiko, nụ cười lạnh lùng mọi khi đã trở lại trên gương mặt cậu ta. Vẫn giữ nụ cười ấy trên khóe miệng, cậu ta hút thuốc vẻ hài lòng, “Đương nhiên rồi.”

Sau đó, cậu ta ngước lên nhìn bầu trời xanh đùng đục trên cao.

IV

= = = = = = = = = = =

1

Mưa không lớn đến mức cần giương ô, nhưng cũng âm thầm lặng lẽ làm ướt đầu tóc và quần áo. Mưa thu lất phất, tầng mây màu xám lại thi thoảng tách ra, để lộ bầu trời đêm. Ra khỏi ga Shitennoji, Nakamichi Masaharu ngẩng đầu nhìn trời, thầm nghĩ, cáo gả con gái đây. Mẹ đã dạy cho anh ta câu đó. Anh ta để một cái ô gấp trong tủ chứa đồ ở trường đại học, nhưng ra đến cổng mới nhớ ra, bèn từ bỏ luôn ý định quay lại lấy. Anh ta hơi vội. Chiếc đồng hồ thạch anh yêu quý đang chỉ bảy giờ năm phút, có nghĩa là anh ta đã muộn rồi, nhưng người anh ta muốn gặp hẳn sẽ không vì chuyện này mà bực bội. Anh ta vội vã, thuần túy là bởi muốn nhanh chóng đến nơi cần đến. Anh ta dùng tờ báo thể thao mua ở quầy bán lẻ trong nhà ga che mưa để khỏi ướt tóc. Mua báo thể thao vào ngày hôm sau khi đội bóng chày Yakult giành chiến thắng là thói quen của anh ta từ năm ngoái. Sống ở Tokyo đến cấp II nên anh ta là fan hâm mộ đội Yakult từ thời đội còn tên là Sankei Atoms chứ không phải Yakult Swallow. Đội Yakult năm ngoái dưới sự dẫn dắt của huấn luyện viên Hirooka đã giành được ngôi quán quân như một kỳ tích. Giờ này năm ngoái, hầu như ngày nào cũng thấy tin tức về biểu hiện xuất sắc của các tuyển thủ đội Yakult. Thế nhưng, năm nay đội Yakult lại sụt giảm phong độ nghiêm trọng. Từ tháng Chín đến giờ, bọn họ luôn ở cuối bảng xếp hạng, bởi thế cơ hội để Masaharu mua báo thể thao đương nhiên cũng ít đi. Nên hôm nay anh ta mang báo theo người như thế này, có thể nói là may mắn.

Mấy phút sau, Masaharu đến nơi, ấn vào chiếc chuông cửa bên dưới tấm biển tên “Karasawa”.

Cánh cửa lưới mắt cáo ở tiền sảnh mở ra, Karasawa Reiko xuất hiện trong bộ váy liền màu tím, có thể vì chất vải mỏng manh, nên thân hình bà trông gầy yếu khác thường, khiến người ta thấy mà xót xa. Masaharu nghĩ, không biết bao giờ người phụ nữ chớm bước vào tuổi lão niên này mới lại mặc kimono. Hồi tháng Ba, khi anh ta lần đầu đến đây, bà mặc bộ kimono lụa màu xám sậm. Nhưng từ trước đợt mưa dầm, kimono liền đổi thành váy.

“Thầy giáo, thật xin lỗi thầy.” Vừa trông thấy Masaharu bà Reiko đã mở lời xin lỗi, “Vừa nãy Yukiho gọi điện thoại về bảo là phải chuẩn bị cho lễ hội văn hóa nên không dứt ra được, sẽ muộn mất khoảng nửa tiếng. Tôi đã bảo nó phải cố về cho nhanh rồi.”

“Vâng.” Masaharu thở phào, “Nghe bác nói vậy thì cháu yên tâm rồi. Cháu đã đi vội vì sợ đến muộn..”

“Thật sự rất xin lỗi thầy.” Ba Reiko cúi đầu.

“Vậy nên làm gì bây giờ nhỉ?” Masaharu nhìn đồng hồ, lẩm bẩm như nói với chính mình.

“Mời thầy vào trong đợi, để tôi chuẩn bị đồ uống lạnh.”

“Bác cứ mặc kệ cháu ạ.” Masaharu cúi đầu chào trước khi vào trong nhà.

Anh ta được dẫn vào phòng khách ở tầng một, nơi này vốn là phòng kiểu Nhật, nhưng lại bày ghế dựa bằng mây tre theo kiểu phương Tây. Anh ta mới chỉ vào gian phòng này một lần, khi tới đây lần đầu tiên.

Từ đó đến nay đã khoảng nửa năm trôi qua.

Người giới thiệu công việc gia sư này cho Masaharu là mẹ anh ta. Bà nghe nói cô giáo dạy trà đạo muốn tìm thầy dạy thêm môn Toán cho cô con gái sắp lên lớp mười một, liền giới thiệu ngay con trai mình. Cô giáo dạy trà đạo đó chính là Karasawa Reiko. Masaharu học ngành kỹ thuật ở trường đại học, từ thời cấp III đã hết sức tự tin với môn Toán của mình. Trên thực tế, cho tới mùa xuân năm nay, anh ta vẫn luôn dạy gia sư môn Toán và Lý cho một cậu học sinh cấp III. Nhưng cậu học sinh này đã thi đỗ đại học nên Masaharu cũng cần phải tìm một chỗ dạy kèm khác. Mẹ giới thiệu cho anh ta cơ hội này đúng là cầu được ước thấy. Masaharu rất biết ơn bà. Không phải vì công việc này đảm bảo thu nhập hàng tháng cho anh ta, mà việc đến nhà Karasawa mỗi thứ Ba hàng tuần khiến anh ta mong đợi không thôi. Anh ta ngồi trên ghế mây đợi, không lâu sau bà Reiko bưng khay để cốc thủy tinh đựng trà lúa mạch quay vào. Nhìn thấy trà lúa mạch, Masaharu thở phào nhẹ nhõm. Lần trước vào gian phòng này, chủ nhân tự ý bưng matcha lên, mà anh ta thì hoàn toàn không hiểu quy cách uống món trà ấy, lo đến nỗi mồ hôi lạnh đầm đìa cả người. Reiko ngồi xuống đối diện với anh ta, nói một tiếng “Mời thầy dùng”. Masaharu không khách khí cầm ngay cốc lên, cảm giác được dòng nước trà mát lạnh chảy qua cổ họng khát khô, thật dễ chịu.

“Bắt thầy chờ thế này thật ngại quá. Tôi nghĩ, chẳng qua chỉ là chuẩn bị cho lễ hội văn hóa thôi mà, Yukiho hoàn toàn có thể tìm cơ hội về trước.” Bà Reiko lại xin lỗi lần nữa. Dường như bà rất áy náy.

“Đâu có ạ, cháu không sao đâu. Xin bác đừng bận tâm. Với lại, các hoạt động cùng bạn bè cũng rất quan trọng mà.” Masaharu cố làm ra vẻ già dặn.

“Em nó cũng nói thế. Vả lại, nó nói việc chuẩn bị cho lễ hội văn hóa không phải hoạt động của lớp, mà là ở bên câu lạc bộ, vì vậy các chị lớp mười hai trông rất chặt, khó mà bỏ về trước được.”

“Ồ, ra vậy.” Masaharu nhớ ra, Yukiho đang tham gia câu lạc bộ Đàm thoại tiếng Anh ở trường. Anh ta cũng đã nghe cô nói mấy câu tiếng Anh. Không hổ là người đi học thêm lớp giao tiếp tiếng Anh từ cấp II, cô phát âm rất chuẩn. Anh ta vẫn còn nhớ cách cô uốn lưỡi phát âm mà bản thân không thể nào sánh được.

“Nếu là trường cấp III bình thường, có lẽ học sinh lớp mười hai không còn nhiệt tình với lễ hội văn hóa như thế đâu. Dù sao ở những trường như vậy, học sinh mới có thể nhàn nhã được. Thầy Nakamichi tốt nghiệp trường cấp III có tỷ lệ học sinh vào đại học cao nên lúc lên lớp mười hai, hẳn là chẳng ai có bụng nào mà lo đến lễ hội văn hóa đâu nhỉ?”

Nghe bà Reiko nói vậy, Masaharu cười cười xua tay. “Trường chúng cháu cũng có học sinh lớp mười hai bỏ nhiều công sức cho lễ hội văn hóa lắm. Chắc hẳn có không ít người coi đây là hoạt động giải lao ngoài những lúc chuẩn bị cho kỳ thi. Cháu cũng thế, sang đến mùa thu mà vẫn chưa tập trung vào học thi, hễ có hoạt động gì lập tức đến góp vui ngay.

“Ồ vậy à? Có điều, nhất định là vì thầy học xuất sắc rồi, nên mới có thể thoải mái như thế.”

“Đâu có ạ, làm gì có chuyện ấy, thật đấy ạ.” Masaharu không ngừng xua tay.

Karasawa Yukiho học ở trường nữ Seika, Masaharu nghe nói cô lên thẳng từ phân hiệu cấp II của Seika. Cô còn chuẩn bị lên thẳng luôn hệ đại học của trường này. Nếu thành tích những năm cấp III xuất sắc, cô chỉ cần thi vấn đáp là có thể vào trường đại học nữ Seika. Có điều, cánh cửa vào trường này cũng có thể thu hẹp lại tùy vào khoa cô muốn học. Yukiho muốn vào khoa Văn học Anh, một khoa có tỷ lệ cạnh tranh cao nhất. Để đảm bảo giành được

cơ hội lên thẳng đại học, thành tích học tập của cô phải luôn đứng hàng đầu trong suốt cả năm. Hầu như tất cả các môn học của Yukiho đều có kết quả rất xuất sắc, chỉ riêng môn Toán là hơi yếu. Bà Reiko lo lắng vì điều này, nên mới nghĩ đến việc mời gia sư. Mong rằng có thể duy trì thành tích trong mấy hạng đầu cho đến học kỳ I năm lớp mười hai... Đó là mong muốn bà Reiko đưa ra trong lần gặp mặt đầu tiên. Vì kết quả học tập từ năm lớp mười cho đến học kỳ I năm lớp mười hai đều trở thành tài liệu tham khảo trong trường hợp vào học qua giới thiệu. “Nếu hồi đó tôi cứ để Yukiho học ở trường cấp II công lập như cũ thì có lẽ sang năm học ôn thi đại học càng vất vả hơn. Nghĩ tới chuyện này, tôi cảm thấy lúc bấy giờ cho em nó vào ngôi trường hiện nay là rất đúng.” Karasawa Reiko hai tay nâng cốc thủy tinh lên, bộc bạch.

“Đúng đấy ạ, thi cử càng ít càng tốt.” Masaharu nói. Đây cũng là điều anh ta vẫn thường nghĩ, và từng nói với những phụ huynh học sinh mà mình phụ đạo từ bấy đến giờ. “Vì vậy, gần đây ngày càng có nhiều bố mẹ ngay từ giai đoạn con vào cấp I đã chọn trường dân lập trực thuộc đại học.”

Bà Reiko nghiêm trang gật đầu. “Đúng vậy, làm thế là chuẩn nhất, tôi cũng nói thế với đám cháu đấy. Việc thi cử của con trẻ, tốt nhất là giải quyết một lần từ sớm đi. Càng về sau, muốn vào trường tốt lại càng khó khăn.”

“Bác nói không sai chút nào.” Masaharu gật đầu, nhưng ngay sau đó lại thấy hơi nghi hoặc, bèn hỏi lại, “Yukiho đi học cấp I ở trường công lập ạ, khi đó em ấy không tham gia thi ạ?”

Bà Reiko nghiêng đầu như thể đang suy nghĩ, rồi trầm ngâm một hồi, vẻ hơi do dự. Không lâu sau, bà ngẩng đầu lên. “Nếu khi ấy em nó ở với tôi, tôi nhất định sẽ khuyên như thế, nhưng bấy giờ tôi còn chưa gặp em nó. So với Tokyo, ở Osaka còn ít cha mẹ có ý tưởng cho con vào trường tư thục. Quan trọng nhất là dù có muốn vào trường tư thục, hoàn cảnh của con bé lúc đó cũng không cho phép.”

“Ồ, ra là thế...” Masaharu hơi hối hận, có lẽ anh đã động đến một vấn đề nhạy cảm. Lần đầu khi nhận công việc này, anh ta đã nghe nói Yukiho không phải con gái ruột của Karasawa Reiko. Nhưng cô trở thành con gái nuôi trong trường hợp nào thì không ai nói cho anh ta biết cả, trước đây ba Reiko cũng chưa từng đề cập đến. “Cha ruột của Yukiho có thể coi như em họ của tôi, có điều hồi em nó còn nhỏ chú ấy không may gặp nạn qua đời, vì

vậy gia đình cũng khá khó khăn về tiền bạc. Vợ chú ấy tuy có ra ngoài làm việc, nhưng một người đàn bà phải nuôi con gái một mình, thực sự không dễ dàng chút nào.”

“Mẹ ruột em ấy sao rồi ạ?”

Masaharu vừa hỏi, nét mặt Reiko lại càng thêm u uất. “Cô ấy cũng chết vì tai nạn, tôi nhớ đó là hồi Yukiho vừa lên lớp sáu. Hình như là... tháng Năm thì phải.”

“Tai nạn giao thông ạ?”

“Không phải, là trúng độc khí gas.”

“Khí gas...”

“Nghe nói cô ấy bật bếp đun nấu, nhưng lại ngủ thiếp đi mất. Sau do nước canh trào ra làm tắt mất ngọn lửa, cô ấy đang ngủ nên không phát hiện, vậy là trúng độc. Tôi nghĩ nhất định là cô ấy mệt mỏi quá.” Bà Reiko tỏ vẻ buồn rầu, hàng lông mày mỏng mảnh chau lại.

Masaharu nghĩ, chuyện này rất có thể. Gần đây, các nhà trong thành phố đã dần chuyển sang dùng khí thiên nhiên, bình thường không còn xảy ra hiện tượng trúng độc ô xít các bon do khí gas tạo thành nữa, nhưng trước đây thường xuyên xảy ra những tai nạn tương tự.

“Thảm thương nhất là, người phát hiện ra cô ấy đã chết chính là Yukiho. Hễ cứ nghĩ khi ấy em nó phải chịu đựng nỗi kinh hãi lớn chừng nào, lòng tôi lại thấy xót xa...” Bà Reiko đau đớn lắc đầu.

“Tự em ấy phát hiện ra ạ?”

“Không. Nghe nói là cửa phòng bị khóa, nó nhờ nhân viên quản lý khu nhà đến mở cửa, tôi nghĩ là em nó và người nhân viên quản lý kia cùng phát hiện ra.”

“Ồ.” Masaharu nghĩ, người kia đúng là gặp phải tai bay vạ gió, lúc phát hiện ra xác chết, nhất định sợ đến tái mét mặt. “Chính vì tai nạn ấy mà Yukiho thành ra không nơi nương tựa ạ?”

“Đúng thế, tôi cũng có mặt trong tang lễ, Yukiho ôm lấy quan tài khóc lóc thảm thiết. Nhìn thấy cảnh ấy, cả người lớn chúng tôi cũng nát lòng theo...”

Dường như lại hình dung thấy tình cảnh lúc ấy, bà Reiko chớp chớp mắt

liên tục.

“Vì vậy, ừm, bác quyết định nhận nuôi em ấy?”

“Vâng.”

“Có phải vì bác và gia đình em ấy qua lại thân thiết nhất không ạ?”

“Nói thực lòng, tôi với mẹ đẻ của Yukiho không qua lại gì mấy. Hai nhà tuy ở khá gần nhau, nhưng cũng không phải khoảng cách có thể đi bộ được. Có điều, từ trước khi cô Fumiyo qua đời, tôi và Yukiho đã thường xuyên gặp nhau rồi. Con bé thường tới chỗ tôi chơi.”

“Ồ...”

Masaharu cảm thấy khó hiểu là tại sao Yukiho lại tự mình chạy đến nhà một người họ hàng không hề qua lại thân thiết với mẹ mình để chơi? Có lẽ thấy suy nghĩ đó lộ rõ trên gương mặt anh nên bà Reiko bèn nói rõ hơn, “Tôi và Yukiho gặp nhau lần đầu tiên vào ngày giỗ thứ bảy của bố con bé. Chúng tôi có nói chuyện một lúc, con bé hình như vô cùng hứng thú với chuyện tôi dạy trà đạo, háo hức hỏi rất nhiều vấn đề. Tôi liền nói, nếu cháu hứng thú như thế thì đến nhà bác chơi đi. Chuyện này chắc là khoảng một, hai năm trước khi mẹ đẻ em nó qua đời. Sau đó chẳng bao lâu, em nó tìm đến nhà làm tôi hơi ngạc nhiên, vì lúc đấy chỉ thuận miệng nói thế thôi. Có điều, hình như em nó thật lòng muốn học trà đạo, mà tôi lại đang cô đơn vì sống có một minh, bèn coi đó như một trò chơi, dạy cho em nó. Vậy là, hầu như tuần nào em nó cũng tự ngồi xe buýt đến, uống trà tôi pha, kể cho tôi những chuyện xảy ra ở trường. Không lâu sau, những buổi đến chơi của em nó trở thành chuyện tôi mong chờ nhất. Khi nào em nó bận không đến được, tôi lại thấy rất buồn.”

“Vậy Yukiho đã bắt đầu học trà đạo từ lúc ấy ạ?”

“Phải. Có điều, không lâu sau em nó cũng bắt đầu hứng thú với nghệ thuật cắm hoa. Lúc tôi cắm hoa, em nó sẽ ở bên cạnh hào hứng quan sát, có lúc cũng góp một tay cho vui, lại xin tôi dạy cho em nó cách mặc kimono nữa.”

“Cứ như là lớp học cô dâu ấy nhỉ?” Masaharu cười cười nói.

“Chính là cảm giác ấy đấy. Có điều, vì em nó còn nhỏ, hẳn nên gọi là chơi đồ hàng thôi, con bé ấy, lại còn học cách nói chuyện của tôi nữa chứ. Tôi có bảo rằng em nó đừng học theo, tôi xấu hổ lắm, nhưng em nó lại nói ở nhà

nghe mẹ nói chuyện, ngôn ngữ của mình cũng trở nên thô tục, vì vậy muốn sửa đổi thông qua chỗ tôi.”

Đến giờ anh ta mới hiểu, những cử chỉ cao nhã hiếm thấy ở nữ sinh cấp III của Yukiho thì ra đã được bồi dưỡng từ khi đó. Đương nhiên, bản thân cô phải muốn trước đã. “Bác nói vậy cháu mới nhớ, Yukiho nói chuyện đúng là không có chút giọng Kansai nào cả.”

“Tôi giống thầy giáo Nakamichi, hồi trước vẫn sống ở vùng Kanto, gần như không nói được tiếng Kansai, nhưng em nó lại bảo nói như vậy mới hay.”

“Cháu nói tiếng Kansai cũng không giỏi lắm đâu.”

“Vâng, Yukiho bảo nói chuyện với thầy giáo Nakamichi rất thoải mái. Nếu phải nói chuyện với người nào có khẩu âm Osaka nặng quá, còn phải cẩn thận đề phòng bị ảnh hưởng, nên nói chuyện rất mệt.”

“Ồ, nhưng rõ ràng em ấy sinh ra và lớn lên ở Osaka mà.”

“Em nó nói, em nó cũng ghét cả điều ấy đấy.”

“Thật ạ?”

“Vâng.” Người phụ nữ vừa bước vào tuổi lão niên ấy bặm môi gật đầu, rồi lại hơi nghiêng đầu, “Chỉ là, có điều này làm tôi hơi lo lắng. Con bé ấy vẫn luôn sống cùng một người lớn tuổi như tôi nên tôi sợ em nó sẽ thiếu sự hoạt bát của các cô gái trẻ bây giờ. Nếu em nó hư đốn quá tôi cũng sẽ đau đầu, nhưng nó lại ngoan quá, tôi thậm chí cảm thấy em nó có quậy phá một chút cũng không làm sao cả. Thầy giáo Nakamichi, nếu tiện, xin nhờ thầy dẫn em nó ra ngoài chơi nhé.”

“Cháu? Có được không ạ?”

“Tất nhiên thầy giáo Nakamichi thì tôi yên tâm lắm.”

“Vâng. Vậy thì để lần sau cháu thử rủ em ấy ạ.”

“Xin thầy hãy làm thế, tôi nghĩ em nó nhất định sẽ rất vui.”

Lời này của bà Reiko dường như đã kết thúc câu chuyện, Masaharu lại đưa tay cầm cái cốc thủy tinh lên. Vì đang muốn tìm hiểu thêm về Yukiho nên anh ta không hề thấy cuộc đối thoại này khô khan nhạt nhẽo. Thế nhưng, Masaharu cho rằng người mẹ nuôi này dường như cũng không hoàn toàn

hiểu cô. Cô bé Karasawa Yukiho, không cổ hủ như bà Reiko nghĩ, mà cũng không phải quá ngoan ngoãn. Có một chuyện đã để lại ấn tượng sâu sắc cho anh ta. Hồi tháng Bảy, sau khi kết thúc buổi học kéo dài hai tiếng như thường lệ, anh ta uống cà phê được bưng lên, nói chuyện phiếm với Yukiho. Chủ đề câu chuyện khi ấy chắc chắn có liên quan đến cuộc sống ở trường đại học, vì anh ta biết cô thích nghe chuyện này. Bọn họ nói chuyện được chừng năm phút thì có điện thoai gọi đến. Bà Reiko lên gọi, bảo là, "Một người ở ban tổ chức cuộc thi hùng biện tiếng Anh tìm con."

"Vâng, con biết rồi." Yukiho gật đầu, đi xuống dưới nhà. Masaharu uống nốt cốc cà phê, rồi đứng dậy.

Lúc anh ta xuống nhà, Yukiho đang đứng bên cạnh chiếc điện thoại đặt ngoài hành lang nói chuyện. Nét mặt cô thoạt trông có vẻ căng thẳng. Nhưng khi anh ta giơ tay ra hiệu với cô, ý bảo mình đi về, cô lại nhoẻn miệng cười chào rồi nhẹ nhàng vẫy tay.

"Yukiho giỏi thật, còn tham gia thi hùng biện tiếng Anh nữa." Masaharu nói với bà Reiko lúc bà tiễn anh ta ra ngoài tiền sảnh.

"Tôi không biết. Tôi không nghe nó nhắc gì cả." Bà Reiko nghiêng đầu nói.

Sau khi rời nhà Karasawa, Masaharu vào một quán mì sợi bên cạnh ga Shitennoji, ăn bữa tối muộn, chuyện này đã trở thành thói quen mỗi thứ Ba của anh ta. Anh ta vừa ăn há cảo và cơm rang, vừa xem ti vi trong quán, nhưng lúc vô tình nhìn qua cửa kính ra ngoài, anh ta chợt trông thấy một cô gái trẻ rảo chân bước nhanh ra phố lớn. Masaharu lập tức trợn to mắt, vì đó không phải ai khác, mà chính là Yukiho. Có thể là chuyện gì? Từ nét mặt của cô anh ta cảm giác được sự việc không phải đơn giản. Ra đến đường lớn, cô vội vội vàng vàng bắt tắc xi. Kim đồng hồ chỉ mười giờ. Dù nghĩ thế nào, cũng chỉ có một kết luận, nhất định là có chuyện đột xuất gì đó. Masaharu rất lo lắng, bèn dùng diện thoại ở quán mì gọi đến nhà Karasawa. Sau khi chuông đổ mấy lần, bà Reiko bắt máy.

"Ồ, thầy Nakamichi. Có chuyện gì vậy?" Nghe thấy giọng anh ta, bà ngạc nhiên hỏi, hoàn toàn không có cảm giác lo lắng.

"Xin hỏi... cô Yukiho ở nhà không ạ?"

"Yukiho? Để tôi gọi em nó xuống nghe điện."

“Ơ? Em ấy đang ở cạnh bác ạ?”

“Không, ở trong phòng. Em nó nói ngày mai ở câu lạc bộ có chuyện, phải tập hợp từ sáng sớm, muốn đi ngủ sớm một chút. Có điều chắc em nó vẫn còn tỉnh đấy.”

Vừa nghe thấy những lời này, Masaharu lập tức nhận ra mình đã làm một chuyện không nên. “À, vậy không cần đâu ạ. Để lần sau tới nhà cháu trực tiếp nói với em ấy, cũng không phải chuyện gấp gì.”

“Ồ? Nhưng mà...”

“Thật sự không sao đâu ạ, xin cứ để em ấy ngủ ạ.”

“Ồ. Vậy để sáng mai tôi bảo em nó là thầy Nakamichi có gọi điện tìm nó.”

“Vâng, vậy nhờ bác chuyển lời giúp cháu. Cháu xin lỗi, muộn như vậy rồi mà còn làm phiền bác.” Masaharu vội vàng dập máy, hai bên nách ướt sũng mồ hôi. Có lẽ Yukiho đã giấu mẹ lén lút trốn ra ngoài. Chắc hẳn có liên quan đến cuộc điện thoại lúc nãy. Mặc dù rất tò mò muốn biết cô đi đâu, nhưng anh ta không muốn cản trở cô. Chỉ mong lời nói dối của Yukiho sẽ không vì cú điện thoại của mình mà bị lộ, anh ta thầm nghĩ. Ngày hôm sau, nỗi lo lắng của anh ta đã được xua tan. Yukiho gọi điện thoại cho anh ta.

“Thầy ạ, mẹ em bảo tối qua thầy gọi điện cho em. Em xin lỗi, sáng sớm nay em có buổi luyện tập ở câu lạc bộ nên tối qua đi ngủ rất sớm.”

Nghe cô nói vậy, Masaharu liền biết lời nói dối của cô không bị lộ. “Cũng không có gì, chỉ là không biết xảy ra chuyện gì nên tôi hơi lo lắng thôi.”

“Không biết xảy ra chuyện gì là sao ạ?”

“Tôi thấy em lo lắng ngồi lên tắc xi.”

Y như rằng, cô lặng thinh trong mấy giây, sau đó mới thấp giọng hỏi, “Thầy trông thấy ạ?”

“Tôi ngồi trong quán mì.” Masaharu cười cười nói.

“Ra vậy, có điều, thầy đã giúp em giữ bí mật với mẹ có phải không ạ?”

“Vì nếu bị mẹ em biết, có vẻ sẽ gay đấy.”

“Vâng, đúng thế, sẽ hơi gay ạ.” Cô cũng cười.

Từ phản ứng của cô, Masaharu suy đoán sự việc cũng không nghiêm trọng

đến mức ấy. “Rốt cuộc xảy ra chuyện gì vậy? Tôi đoán chắc là có liên quan đến cuộc điện thoại trước đó.”

“Thầy tinh thật, không sai chút nào.” Nói đoạn, cô hạ giọng. “Là bạn em tự sát không thành.”

“Hả? Tự sát?”

“Hình như do sốc vì bị bạn trai đá. Thế nên mấy đứa bạn thân chúng em vội vàng chạy đến chỗ cậu ấy. Nhưng mà, chuyện này không thể nói với mẹ được.”

“Đúng vậy. Thế bạn em sao rồi?”

“Ừm, ổn rồi ạ. Sau khi thấy bọn em, cậu ấy đã trở lại bình thường.”

“Vậy thì tốt rồi.”

“Cậu ấy đúng là ngốc quá, chẳng qua chỉ là đàn ông thôi mà, việc gì phải tìm đến cái chết như vậy.”

“Đúng thế.”

“Thế nên là,” Yukiho cởi mở tiếp lời, “chuyện này phiền thầy giữ bí mật giùm em.”

“Được, tôi biết rồi.”

“Vậy, tuần sau gặp thầy nhé.” Cô gác máy.

Nhớ lại câu chuyện lúc ấy, đến nay Masaharu vẫn không khỏi cười thiểu não. Anh ta không thể ngờ lại nghe thấy một câu kiểu “chẳng qua chỉ là đàn ông thôi mà” từ miệng cô. Anh ta nhận thức một cách sâu sắc, nội tâm của các cô gái trẻ thực sự là thứ người khác không thể nào tưởng tượng nổi.

Bác không cần lo lắng, thiên kim tiểu thư nhà bác không non nớt như bác nghĩ đâu... anh ta rất muốn nói với người phụ nữ đang ngồi trước mặt mình như thế. Lúc anh ta uống hết trà, ngoài tiền sảnh vẳng lên tiếng mở cửa.

“Hình như về rồi.” Bà Reiko đứng dậy.

Masaharu cũng rời khỏi chỗ ngồi, liếc nhanh vào cái bóng phản chiếu trên cửa kính hướng ra sân, kiểm tra xem đầu tóc có rối không.

Thằng ngốc này, hồi hộp gì cơ chứ! Masaharu thầm thóa mạ cái bóng trên cửa kính.

2

Nakamichi Masaharu là người của phòng nghiên cúu số 6 bộ môn Kỹ thuật điện thuộc khoa Kỹ thuật trường đại học Kitaosaka, đề tài nghiên cứu tốt nghiệp mà anh ta lựa chọn là điều khiển người máy bằng phương pháp sử dụng lý thuyết đồ thị. Nói cụ thể tức là làm cho máy tính có thể phán đoán được hình dạng lập thể của sự vật chỉ với nhận thức thị giác đơn hướng. Anh ta đang ngồi trước bàn sửa chữa mã lệnh chương trình thì nghiên cứu sinh Minobe gọi. “Này, Nakamichi, đến xem cái này này.”

Minobe đang ngồi trước chiếc máy tính cá nhân hiệu HP, mắt nhìn chăm chăm vào màn hình. Masaharu đến đứng sau lưng đàn anh, nhìn vào màn hình đen trắng, trên đó hiển thị ba hình vuông nhỏ và một hình vẽ trông giống như chiếc tàu ngầm. Anh ta nhận ra màn hình này, đó là trò chơi được bọn họ gọi là “Submarine”, cách chơi là nhanh chóng đánh chìm tàu ngầm của kẻ địch đang lặn sâu dưới đáy biển. Dựa vào mấy số liệu của ba tọa độ được đưa ra để suy đoán vị trí kẻ địch, chính là niềm vui của trò chơi này. Đương nhiên, nếu chỉ lo tấn công, sẽ bị địch phát hiện vị trí của bên mình, dẫn đến bị phản kích bằng ngư lôi. Trò chơi này do các sinh viên và nghiên cứu sinh của phòng nghiên cứu số 6 tranh thủ khoảng thời gian rảnh rỗi làm ra. Việc lập trình và nhập liệu đều tiến hành chung, có thể nói là đề tài nghiên cứu tốt nghiệp không công khai của bọn họ.

“Có gì không ổn ạ?” Masaharu hỏi.

“Cậu nhìn kỹ xem, có chút khác biệt so với Submarine của chúng ta.”

“Ồ!”

“Chẳng hạn như cách thức hiển thị tọa độ này, và cả hình dạng tàu ngầm cũng hơi khác.”

“Ơ?” Masaharu quan sát kỹ những phần đó, “Đúng rồi.”

“Kỳ lạ lắm phải không?”

“Vâng ạ, có người sửa chương trình ạ?”

“Nhưng, không phải vậy.”

Minobe khởi động lại máy tính, ấn nút chiếc máy cát xét đặt bên cạnh, lấy cuộn băng bên trong ra. Chiếc máy cát xét này không phải loại dùng để nghe

nhạc, mà là thiết bị lưu trữ bên ngoài của máy tính cá nhân. Mặc dù hãng IBM đã công bố phương thức lưu trữ sử dụng đĩa từ, nhưng thiết bị lưu trữ bên ngoài của máy tính cá nhân đa số vẫn là băng cát xét.

"Tôi bỏ cái này vào, khởi động xong liền hiện lên như vừa rồi." Minobe đưa băng cát xét cho Masaharu. Nhãn trên cuộn băng chỉ đề "Marine Crash", là kiểu chữ in chứ không phải viết tay.

"Marine Crash? Đây là cái gì?"

"Cậu Nagata bên phòng 3 cho tôi mượn đấy." Minobe nói. Phòng 3 là cách nói tắt của Phòng nghiên cứu số 3.

"Sao anh ấy lại có thứ này?"

"Vì cái này." Minobe lấy vé tháng trong túi quần bò, rút ra một tờ giấy đã gấp nhỏ, chắc là cắt từ tạp chí. Anh ta mở tờ giấy đó ra. Bán các loại trò chơi máy tính cá nhân qua đường bưu điện... một hàng chữ đập vào mắt. Bên dưới còn có tên 150 sản phẩm và giới thiệu đơn giản về trò chơi, cùng với bảng giá. Sản phẩm tổng cộng có ba mươi loại, giá rẻ thì khoảng hơn một nghìn yên, đắt thì chừng hơn năm nghìn yên. Marine Crash nằm ở khoảng giữa của bảng giá, nhưng kiểu chữ đậm hơn các trò khác, còn phụ chú thêm, "Mức độ hấp dẫn ★★★★★". Ngoài ra, còn có ba trò chơi khác cũng dùng kiểu chữ đậm, nhưng chỉ có trò này được đánh dấu bốn sao, vừa nhìn đã biết là bên bán đang ra sức giới thiệu. Bên bán là một công ty tên "Kế hoạch Vô hạn", cái tên Masaharu chưa từng thấy cũng chưa từng nghe ai nhắc đến bao giờ.

"Đây là cái gì? Lại có cả người làm nghiệp vụ bán hàng qua bưu điện này ư?"

"Gần đây thỉnh thoảng tôi cũng thấy, nhưng không để ý, có điều Nagata bên phòng 3 nói cậu ta đã biết từ lâu rồi. Thấy nội dung của trò Marine Crash này rất giống với Submarine của chúng ta, cậu ta cũng lấy làm lạ. Sau đấy, cậu ta có người bạn đặt mua đồ ở đây, liền đi mượn xem thế nào. Kết quả như cậu đã thấy đấy, nội dung giống hệt. Cậu ta giật nẩy mình, liền chạy đến báo cho tôi."

"Chậc..." Masaharu như người lạc giữa sương mù.

"Chuyện này là sao?"

"Submarine," Minobe vừa nói vừa dựa lưng vào ghế, tiếng kim loại bị đè

xuống kêu ken két, “là tác phẩm của chúng ta sáng tạo ra. Thật ra, nói chính xác hơn, là chúng ta dựa trên cơ sở trò chơi các sinh viên học viện Kỹ thuật Massachusetts tạo ra, nhưng mà, thứ này được triển khai nhờ ý tưởng sáng tạo của chúng ta, điểm này thì không có gì để nghi ngờ nữa. Không thể tồn tại một sự ngẫu nhiên là một người hoàn toàn không liên quan, ở một nơi hoàn toàn không liên quan cũng có cùng ý tưởng sáng tạo như vậy, lại còn thực hiện một cách cụ thể ra nữa, đúng không?”

“Nói như vậy...”

“Khả năng duy nhất, chính là trong số chúng ta có người tiết lộ mã lệnh chương trình của Submarine cho cái công ty Kế hoạch Vô hạn này.”

“Không thể nào chứ?”

“Cậu nghĩ ra được khả năng khác không? Có quy định là chỉ những người làm mới có chương trình Submarine trong tay, nếu không phải trường hợp đặc biệt thì cũng không được tùy tiện cho người khác mượn.”

Masaharu im lặng trước câu hỏi của Minobe. Đúng vậy, anh ta thực sự không nghĩ ra khả năng nào khác. Sự thực đã bày ra trước mắt, trò chơi rất giống Submarine của bọn họ đang được bán thông qua đường bưu điện.

“Có cần tập hợp mọi người lại không ạ?” Masaharu đề nghị.

“Cần đấy. Sắp nghỉ trưa rồi, bảo mọi người ăn cơm xong tập trung ở đây đi. Hỏi tất cả mọi người, có thể sẽ có đầu mối. Đương nhiên, với điều kiện là người đó không nói dối.” Minobe nhếch mép, dùng đầu ngón tay đẩy gọng kính vàng.

“Em thực khó lòng tưởng tượng nổi có người nào lại phản bội mọi người, đem thứ đó bán cho người ngoài.”

“Nakamichi, cậu tin mọi người thì tùy cậu thôi nhưng rõ ràng có người đã phản bội.”

“Cũng chưa chắc đã là cố tình đúng không?”

Nghe Masaharu nói vậy, Minobe nhướng mày lên. “Cậu nói thế là có ý gì?”

“Cũng có thể người đó đã bị trộm mất mã lệnh chương trình mà không hay biết.”

“Ý cậu là, thủ phạm không phải thành viên, mà là người quen của các thành viên sao?”

“Đúng.” Mặc dù không thích cách nói “thủ phạm” này nhưng Masaharu vẫn gật đầu.

“Dù thế nào, cũng cần phải hỏi tất cả mọi người trong nhóm.” Nói đoạn, Minobe khoanh hai tay trước ngực.

Tổng cộng có sáu người, bao gồm cả Minobe, tham gia nghiên cứu làm ra Submarine. Trong giờ nghỉ trưa, tất cả đều tập trung tại phòng nghiên cứu số 6. Minobe thuật lại toàn bộ sự việc nhưng tất cả đều khăng khăng nói mình hoàn toàn không hay biết.

“Thứ nhất, nếu làm chuyện đó, chắc chắn sẽ có lúc lòi đuôi ra. Làm gì có người nào ngu đến mức không nghĩ đến vấn đề này chứ.” Một sinh viên năm thứ tư nói với Minobe.

Một người khác lại nói, “Nếu đã muốn bán, đương nhiên phải thương lượng với mọi người xong rồi chúng ta tự bán chứ, như vậy đảm bảo kiếm được nhiều tiền hơn.”

“Có ai từng đem mã lệnh chương trình cho người khác mượn không?” Minobe đưa ra câu hỏi.

Có ba sinh viên trả lời, từng cho bạn mượn chơi, nhưng đều là khi bọn họ có mặt tại đấy, ai nấy đều đảm bảo bạn mình không có thời gian sao chép lại mã lệnh.

“Nói như vậy, chắc là có người tự tiện mang mã lệnh chương trình ra ngoài rồi.” Minobe nói rồi yêu cầu mỗi người phải trình bày rõ cách quản lý băng cát xét ghi lại mã lệnh chương trình. Nhưng, không ai nói là đã đánh mất cả.

“Mọi người thử nghĩ lại xem. Nếu không phải chúng ta, thì tức là bên cạnh chúng ta có người tự tiện đem Submarine đi bán cho người khác, mà người bỏ tiền ra mua ấy, lại công nhiên mang đi chào bán khắp nơi.” Minobe đau khổ nói rồi lần lượt đưa mắt nhìn chằm chằm từng người trong bọn.

Sau khi giải tán, Masaharu trở về chỗ ngồi, lục lọi ký ức xác nhận thêm lần nữa. Kết luận cuối cùng là ít nhất thì cuộn băng cát xét của anh ta không có khả năng bị người khác lấy trộm. Bình thường, anh ta đều cất băng cát xét

lưu trữ các số liệu khác và băng chứa Submarine trong ngăn kéo bàn học ở nhà. Những lúc mang ra ngoài cũng luôn cầm trên tay không rời ra phút nào, thậm chí còn chưa từng để cuộn băng lại phòng nghiên cứu. Nói cách khác, đồ vật tuyệt đối không thể bị trộm từ chỗ anh ta được. Dù vậy, nhưng chuyện này đã khiến anh ta có một cảm tưởng hoàn toàn khác. Anh ta không thể ngờ được chương trình họ tạo ra với mục đích tiêu khiển lại có thể trở thành hàng hóa. Có khi, đây sẽ là một cơ hội kinh doanh hoàn toàn mới mẻ...

3

Vào khoảng nửa tháng sau cuộc nói chuyện với bà Reiko, Masaharu chợt nhớ đến thân thế của Karasawa Yukiho khi anh ta đi với bạn đến thư viện tỉnh ở Nakanoshima để tra tìm tư liệu. Người bạn này là đồng đội của anh ta trong câu lạc bộ Khúc côn cầu trên băng, họ Kakiuchi. Để viết bài, Kakiuchi đang tìm hiểu lại các tin tức hồi trước.

"Ha ha! Đúng đúng đúng, chính là lúc đó, tôi cũng thường bị sai đi mua giấy vệ sinh." Kakiuchi xem bản in thu nhỏ đang mở ra của tờ báo, thì thầm. Trên bàn đặt mười hai tập bản in thu nhỏ, từ tháng Bảy năm 1973 cho đến tháng Sáu năm 1974, mỗi tháng một tập. Masaharu ở bên cạnh liếc nhìn. Kakiuchi đang xem một bài báo ngày 2 tháng Mười một năm 1973, nội dung là tại khu bán giấy vệ sinh trong siêu thị thuộc khu đô thị mới ở Senri tỉnh Osaka chen chúc gần ba trăm khách mua hàng. Đó là chuyện của thời khủng hoảng dầu mỏ, Kakiuchi đang điều tra về nhu cầu năng lượng điện nên cần phải đọc các bài báo có liên quan vào thời điểm đó.

"Ở Tokyo cũng có tình trạng tranh mua tích trữ chứ?"

"Hình như là có. Nhưng ở Tokyo, có lẽ tranh mua xà phòng giặt ác liệt hơn giấy vệ sinh. Em họ tôi nói, không biết nó đã bị sai đi mua bao nhiêu lần nữa."

"Ồ, ở đây có viết này, có bà nội trợ đã mua bốn mươi nghìn yên tiền xà phòng giặt tại một siêu thị ở Tama. Đây chắc không phải họ hàng nhà cậu đấy chứ?" Kakiuchi cười cười trêu anh ta.

"Nói nhảm." Masaharu cũng cười đáp lại.

Masaharu thầm nghĩ, khi ấy mình đang làm gì nhỉ? Thời điểm đó anh ta đang học lớp mười, vừa chuyển đến Osaka không lâu, đang cố gắng để thích

ứng với hoàn cảnh mới. Anh ta đột nhiên nghĩ, không biết lúc đó Yukiho học lớp mấy, tính nhẩm trong đầu thì ra cô học lớp năm. Nhưng anh ta không thể tưởng tượng nổi hình ảnh của cô hồi cấp I. Ngay sau đó, Masaham chợt nhớ đến lời Karasawa Reiko.

"Cũng chết vì tai nạn, tôi nhớ đó là hồi Yukiho vừa lên lớp sáu. Hình như là... tháng Năm thì phải."

Bà muốn nói đến mẹ đẻ của Yukiho. Yukiho học lớp sáu, nghĩa là năm 1974. Masaharu tìm trong đống bản in thu nhỏ tập của tháng Năm năm 1974, mở ra trên bàn. Tháng đó đã xảy ra các sự kiện như "Hạ nghị viện thông qua luật Phòng chống ô nhiễm bầu khí quyển", "Các phụ nữ chủ trương nữ quyền tập trung ở Hạ nghị viện để phản đối dự thảo sửa đổi luật Bảo vệ thuyết ưu sinh"... Ngoài ra, còn có tin về cửa hàng 7-Eleven đầu tiên do hiệp hội Người tiêu dùng Nhật Bản khởi xướng, đã có mặt tại quận Koto, Tokyo. Masaharu lật đến trang xã hội, thoáng sau liền tìm thấy một bài báo ngắn, tiêu đề "Bếp gas tắt lửa ở quận Ikuno thành phố Osaka làm một người chết do nhiễm độc", nội dung như sau:

"Khoảng năm giờ chiều ngày 22, nhân viên công ty quản lý nhà trọ phát hiện Nishimoto Fumiyo (nữ, ba mươi sáu tuổi) khách thuê phòng 103 khu nhà trọ Yoshida, ở ngõ 47 Tây Oe quận Ikuno thành phố Osaka ngã gục trong phòng, đã nhanh chóng gọi xe cấp cứu, nhưng cô Nishimoto đã chết trước đó. Theo báo cáo điều tra của đồn cảnh sát Ikuno, lúc phát hiện thi thể, trong phòng nồng nặc mùi khí gas, có thể cô Nishimoto chết vì trúng độc. Hiện đang tiến hành điều tra nguyên nhân khí ga bị rò rỉ ra ngoài, theo phân tích, rất có khả năng là nồi xúp miso đang đun trên bếp bị trào gây tắt lửa mà cô Nishimoto không phát hiện ra."

Chính là cái này! Masaharu đoan chắc. Bài báo gần như giống hệt những gì Karasawa Reiko nói với anh ta. Không thấy xuất hiện tên của Yukiho trong số những người phát hiện, có lẽ vì tòa soạn đã tuân thủ đạo đức nghề báo mà có biên tập thích hợp.

"Xem cái gì mà chăm chú thế?" Kakiuchi ở bên cạnh liếc sang.

"Ồ, cũng không có gì cả đâu." Masaharu chỉ bài báo, nói rằng chuyện này xảy ra với học sinh anh ta đang dạy gia sư.

Kakiuchi lộ vẻ ngạc nhiên. "Chà, ghê thật, liên quan đến cả một sự việc được đăng báo nữa."

“Tôi đâu có liên quan gì.”

“Nhưng cậu đang dạy đứa bé ấy còn gì?”

“Đúng.”

“Ưm...” Kakiuchi không hiểu sao lại phát ra một tiếng khịt mũi vẻ thán phục, rồi đọc lướt qua bài báo, “Khu Oe ở quận Ikuno à, gần nhà Naito đấy.”

“Naito? Thật à?”

“Chắc không lầm được đâu.”

Naito mà họ nhắc đến là đàn em trong câu lạc bộ Khúc côn cầu trên băng, học dưới hai bọn họ một khóa.

“Lần tới gặp tôi hỏi Naito xem sao.” Masaharu vừa nói vừa chép lại địa chỉ của khu nhà trọ Yoshida trong bài báo. Nhưng phải hai tuần sau đó, anh ta mới hỏi được Naito chuyện này. Vì lên năm thứ tư đại học, anh ta đã không còn tham gia hoạt động của câu lạc bộ Khúc côn cầu trên băng nữa, cũng hiếm có cơ hội gặp mặt đàn em. Masaharu đến câu lạc bộ, cũng là vì thiếu vận động nên bắt đầu phát phì, muốn hoạt động gân cốt một chút.

Naito nhỏ người, khá gầy. Mặc dù có kỹ thuật trượt băng rất tốt, nhưng thể trọng không đủ nên không đủ sức thi đấu ở cự ly gần. Tóm lại, cậu ta không phải một cầu thủ mạnh, nhưng được cái chu đáo cẩn thận, lại biết chăm sóc người khác, nên đảm nhiệm vị trí cán sự trong câu lạc bộ.

Masaharu tranh thủ thời gian trong lúc tập thể lực trên sân vận động tìm gặp Naito.

“Ồ, vụ tai nạn đó à? Em có biết, chuyện xảy ra từ mấy năm trước rồi ấy nhỉ?” Naito vừa lấy khăn bông lau mồ hôi vừa gật đầu, “Ở ngay gần nhà em, dù không phải chỉ cách vài bước chân, nhưng cũng là khoảng cách có thể đi bộ được.”

“Tai nạn đó có thành chủ đề bàn tán ở chỗ cậu không?” Masaharu hỏi.

“Nên gọi là chủ đề bàn tán không nhỉ? Nhưng mà có một số tin đồn kỳ lạ.”

“Đồn thế nào?”

“Chậc, bảo không phải tai nạn, mà là tự sát.”

“Ý cậu là, mở bếp gas tự tìm cái chết?”

“Đúng vậy.” Trả lời xong, Naito nhìn Masaharu, “Sao vậy ạ, anh Nakamichi? Sao anh lại quan tâm đến tai nạn đó?”

“Ừm, thực ra vụ đó có liên quan đến một người quen của tôi.”

Anh ta giải thích nguyên do với Naito, Naito kinh ngạc trợn tròn mắt lên. “Thì ra anh đang dạy gia sư cho đứa trẻ nhà ấy. Thật tình cờ nhỉ.”

“Đối với tôi thì chẳng phải tình cờ gì cả. Có điều, cậu nói kỹ hơn chút xem nào, tại sao lại có tin đồn tự sát?”

“Không biết, em không được rõ cho lắm, hồi ấy em mới học cấp III thôi mà.” Naito nghiêng nghiêng đầu, rồi ngay lập tức vỗ hai tay vào nhau như sực nhớ ra điều gì đó, “A! Phải rồi, hỏi chú ở đó, chắc là chú ấy biết chuyện.”

“Ai cơ?”

“Chú ở văn phòng bất động sản mà em thuê chỗ để xe. Chú ấy từng kể rằng có khách thuê mở van gas tự sát trong nhà trọ hại ông ấy một phen thê thảm. Chắc là nói đến căn nhà trọ ấy đấy.”

“Văn phòng bất động sản?” Một ý nghĩ lóe lên trong đầu Masaharu, “Đó có phải người phát hiện ra xác chết không?”

“Chú ấy á?”

“Hình như người phát hiện ra xác chết chính là người của văn phòng bất động sản cho thuê khu nhà đó. Phiền cậu giúp tôi xác nhận một chút được không?”

“À... Chuyện đó thì được ạ.”

“Vậy nhờ cậu, tôi muốn tìm hiểu kỹ hơn một chút.”

“Vâng.”

Trong câu lạc bộ thể thao, quan hệ đàn anh đàn em là tuyệt đối. Bị đàn anh nhờ làm chuyện phiền phức kiểu này khiến Naito có vẻ bối rối song cũng chỉ biết gãi đầu chấp nhận.

Chiều hôm sau, Masaharu ngồi ở ghế trước của chiếc Toyota Carina do Naito lái, đây là xe cũ Naito mua lại của người anh họ với giá ba trăm nghìn

yên. “Xin lỗi, làm phiền cậu mấy chuyện này.”

“Đâu có, không có gì đâu ạ, đằng nào cũng ngay gần nhà em.” Naito vui vẻ nói.

Chuyện hôm trước vừa nhận lời, Naito đã lập tức làm ngay. Cậu ta gọi điện cho người ở văn phòng nhà đất, bên trung gian giới thiệu chỗ đậu xe cho mình, hỏi xem ông có phải người phát hiện vụ trúng độc khí gas năm năm trước hay không. Người đó bảo người phát hiện cái xác không phải ông ta, mà là con trai ông ta. Người con trai đó giờ đang mở một văn phòng khác ở Fukaebashi. Fukaebashi ở quận Higashinari, nằm phía Bắc quận Ikuno. Tờ giấy ghi số điện thoại của người đó kèm theo bản đồ đơn giản, giờ đang ở trong tay Masaharu.

“Anh Nakamichi đúng là nghiêm túc thật. Có phải tìm hiểu gia cảnh của học sinh mình dạy gia sư sẽ giúp ích cho việc dạy học không ạ? Trong công việc làm thêm, em thực sự không thể nào làm được đến mức như anh đâu. Mà thật ra em không thể làm gia sư được.” Naito khâm phục nói. Thấy cậu ta tự suy diễn như thế, Masaharu cũng không nói gì. Thực ra, bản thân anh ta cũng không hiểu mình làm chuyện này để làm gì. Đương nhiên, Masaharu biết mình bị Yukiho hấp dẫn một cách mạnh mẽ, nhưng không phải vì vậy mà anh ta muốn biết mọi thứ về cô. Theo quan niệm của Masaharu, anh ta cho rằng chuyện trong quá khứ không có gì quan trọng cả. Anh ta nghĩ, mình làm vậy hẳn là vì không thể nào hiểu được cô bé ấy. Cho dù khoảng cách giữa hai người gần đến mức có thể chạm vào nhau, nói chuyện cũng rất thân mật, nhưng có lúc anh ta vẫn cảm thấy cô xa xôi ngoài tầm với. Masaharu không hiểu tại sao lại thế, vì vậy trong lòng anh ta mới dâng lên cảm giác nôn nao sốt ruột.

Naito chốc chốc lại bắt chuyện với anh ta, nói về các thành viên mới gia nhập câu lạc bộ năm nay. “Có thể nói là sàn sàn nhau. Người có kinh nghiệm ít lắm, vì vậy mùa đông năm nay là thời điểm mấu chốt.” Naito vốn coi trọng thành tích của câu lạc bộ còn hơn cả số học trình phải hoàn thành của mình, nói vẻ không hài lòng.

Văn phòng Fukaebashi của Bất động sản Tagawa nằm ở đường rẽ đầu tiên đại lộ Chuo, vừa khéo ngay cạnh nút giao Takaida trên đường cao tốc Hanshin tuyến Đông Osaka. Trong tiệm, một người gầy gò đang ngồi trước bàn điền giấy tờ, xem ra không có nhân viên nào khác. Người này nhìn thấy

bọn họ, liền nói, “Xin chào quý khách, đến tìm căn hộ phải không?” Hiển nhiên anh ta cho rằng bọn họ muốn tìm nhà.

Naito giải thích với anh ta, bọn họ đến để hỏi thăm về vụ tai nạn ở khu căn hộ Yoshida. “Em hỏi thăm chú ở tiệm Ikuno, nghe nói người phát hiện vụ tai nạn ấy chính là quản lý của văn phòng bên này.”

“Ừm, đúng thế.” Ánh mắt cảnh giác của đối phương đảo qua đảo lại trên gương mặt hai người trẻ tuổi, “Đã qua lâu như vậy rồi, tại sao còn hỏi chuyện này?”

“Lúc phát hiện ra xác chết, có một cô bé đi cùng anh đúng không?” Masaharu nói, “Cô bé tên là Yukiho, khi ấy họ cô bé là Nishimoto... thì phải.”

“Đúng, là nhà Nishimoto. Cậu là họ hàng với nhà Nishimoto hả?”

“Yukiho là học sinh của em.”

“Học sinh? Ồ, thì ra cậu là thầy giáo ở trường.” Tagawa gật gật đầu tỏ ra đã hiểu rồi lại nhìn Masaharu lần nữa, “Thầy giáo trẻ nhỉ!”

“Là thầy giáo gia sư thôi.”

“Gia sư? Tôi hiểu rồi.” Trong mắt anh ta thoáng lộ vẻ coi thường, “Đứa trẻ ấy giờ ở đâu? Mẹ nó chết rồi, không phải thành ra không nơi nương tựa sao?”

“Em ấy được họ hàng nhận nuôi, một nhà họ Karasawa.”

“Hừm.” Tagawa dường như không hứng thú lắm với họ tên, “Nó có khỏe không? Từ đó về sau tôi cũng không gặp lại nó nữa.”

“Rất khỏe ạ, giờ đang học lớp mười một.”

“Chà, lớn vậy rồi cơ à.”

Tagawa rút một điếu thuốc trong bao Mild Seven, ngậm vào miệng. Masaharu thấy thế, thầm nhủ, không ngờ anh ta cũng thời thượng ra phết. Loại thuốc này được đưa ra thị trường hơn hai năm trước, mặc dù nhận xét chung cho rằng mùi vị không được ngon, nhưng rất được những người trẻ tuổi ưa cái mới hoan nghênh. Bạn bè của Masaharu có hơn nửa đều bỏ loại Seven Stars, đổi sang hút loại này.

“Thế, cô bé nói gì với cậu về vụ tai nạn đó?” Sau khi phả một hơi thuốc,

Tagawa hỏi. Anh ta thấy đối phương nhỏ tuổi hơn mình, giọng điệu cũng không khách sáo nữa.

"Em ấy kể từng được anh Tagawa giúp đỡ rất nhiều." Đương nhiên Masaharu nói dối, anh chưa từng nói chuyện này với Yukiho. Không thể nói được.

"Ồ, cũng không thể nói là giúp đỡ gì cả! Lúc đó sợ chết khiếp đi được."

Có lẽ vì đang nhàn rỗi chẳng có việc gì làm, Tagawa dựa lưng vào ghế, hai tay gác ra sau gáy, kể lại ngọn ngành tình cảnh lúc phát hiện ra thi thể của Nishimoto Fumiyo. Masaharu cũng nhờ thế mà nắm được khái quát toàn bộ sự việc này. "So với lúc phát hiện thi thể, về sau lại càng phiền phức hơn. Cảnh sát đến hỏi nọ hỏi kia." Tagawa chau mày nói.

"Hỏi chuyện gì thế ạ?"

"Chuyện lúc vào trong nhà ấy. Tôi đã bảo ngoại trừ mở cửa sổ với tắt công tắc gas ra thì không chạm vào chỗ nào hết, không hiểu bọn họ còn gì chưa hài lòng, lại hỏi tôi có chạm vào nồi không, rồi ngoài sảnh có phải đã khóa thật hay không. Đến chịu bọn họ luôn."

"Cái nồi thì có vấn đề gì ạ?"

"Tôi cũng không biết. Bọn họ nói cái gì mà nếu xúp miso trào ra, xung quanh cái nồi lẽ ra phải bẩn hơn mới đúng. Nói thì nói thế, sự thực chính là nước xúp trào ra làm tắt lửa, còn cách giải thích nào khác đâu?"

Nghe Tagawa kể, trong đầu Masaharu cũng hình dung ra tình trạng lúc đó. Anh ta cũng từng bất cẩn làm nước sôi trong nồi trào ra lúc nấu mì ăn liền, xung quanh nồi đúng là bị bẩn thật.

"Dù sao, được một gia đình có thể thuê gia sư dạy thêm nhận nuôi, xét về kết quả mà nói, đối với con bé cũng là một chuyện tốt. Sống với người mẹ như thế, chắc con bé chỉ có nước chịu khổ thôi."

"Mẹ em ấy có gì không ổn ạ?"

"Tôi không biết về tính cách có vấn đề gì không, nhưng cuộc sống chắc chắn là rất khổ. Hồi trước cô ta làm việc ở đâu như là quán mì udon, cũng phải khó khăn lắm mới trả được tiền thuê nhà, tiền nhà còn nợ dồn tháng này sang tháng khác nữa!" Tagawa ngửa mặt phả khói thuốc lên không trung.

“Thế cơ ạ?”

“Có thể vì cuộc sống rất khổ cực, con bé tên Yukiho ấy bình tĩnh lạ thường. Lúc phát hiện ra xác mẹ nó, thậm chí nó còn không rơi lấy một giọt nước mắt, làm tôi hơi bất ngờ.”

“Ồ...” Masaharu ngạc nhiên, đưa mắt nhìn lại Tagawa. Vì bà Reiko từng kể với anh ta, Yukiho khóc lóc rất thảm thương trong tang lễ của Fumiyo.

“Vụ đó, có giả thuyết rằng có thể là tự sát, đúng không ạ?” Naito ở bên cạnh xen vào.

“À, đúng thế đúng thế.”

“Chuyện ấy là sao ạ?” Masaharu hỏi.

“Hình như có mấy chi tiết chứng tỏ, suy nghĩ theo hướng ấy cũng hợp lý hơn. Đó là chuyện tôi nghe được từ một tay cảnh sát đến tìm tôi vài lần.”

“Hợp lý hơn là sao ạ?”

“Là những chuyện gì ấy nhỉ? Chuyện xảy ra lâu quá nên tôi quên mất rồi.” Tagawa day day thái dương, nhưng thoáng sau đã ngẩng đầu lên, “À, đúng rồi. Cô Nishimoto ấy đã uống thuốc cảm cúm.”

“Thuốc cảm cúm? Thế thì có gì lạ?”

“Không phải lượng thuốc bình thường. Dựa vào số vỏ thuốc rỗng, hình như một lần uống hơn năm lần lượng dùng thông thường. Hình như cái xác đã được đưa đi giải phẫu kết quả chứng minh đúng là đã uống nhiều như thế.”

“Hơn năm lần... chuyện đó đúng là rất kỳ quái.”

“Vì vậy cảnh sát mới nghi ngờ, liệu có phải là để cho dễ ngủ hay không. Chẳng phải có cách tự sát là uống thuốc ngủ rồi bật bếp gas đấy sao? Bọn họ nghĩ có lẽ vì thuốc ngủ rất khó mua, nên cô ấy mới dùng thuốc cảm để thay thế.”

“Thay thế thuốc ngủ...”

“Hình như còn uống khá nhiều rượu, nghe nói trong thùng rác có ba cái cốc đựng rượu trắng rỗng không. Người ta bảo cái cô ấy bình thường hầu như không uống rượu, vì vậy chắc cũng vì muốn ngủ nên mới uống chăng?”

“Đúng vậy.”

“À, đúng rồi, cả cửa sổ nữa.” Có lẽ ký ức đang dần dần trở lại, Tagawa bắt đầu liến thoắng nói.

“Cửa sổ?”

“Có người cho rằng cửa đóng kín mít như vậy hết sức kỳ lạ. Bếp của căn hộ ấy không có quạt thông gió, lúc nấu ăn vốn phải mở cửa sổ ra mới đúng.”

Masaharu nghe vậy liền gật đầu vẻ tán đồng. “Có điều,” anh ta nói, “cũng có thể là quên không mở ra.”

“Đúng thế,” Tagawa gật gù, “đây không thể coi là chứng cứ có sức thuyết phục để chứng minh cô ấy đã tự sát. Thuốc cảm cúm với rượu trong cốc cũng thế, giải thích theo cách khác vẫn thỏa đáng mà. Quan trọng hơn cả là, có đứa bé kia làm chứng.”

“Đứa bé ấy là...”

“Yukiho.”

“Làm chứng gì ạ?”

“Nó cũng không nói gì đặc biệt, chỉ chứng thực rằng nó bị cảm cúm, với lại những lúc mẹ nó thấy lạnh, thi thoảng cũng uống rượu trắng.”

“Cảnh sát nói, dù bị cảm cúm thì lượng thuốc ấy cũng rất kỳ lạ, nhưng cô ta uống nhiều thuốc như vậy rốt cuộc muốn làm gì thì chỉ có cách hỏi người chết mới biết. Vả lại, muốn tự sát thì cần gì phải để xúp miso trong nồi sôi trào ra ngoài chứ? Bởi vậy, sau này người ta liền coi là tai nạn mà khép lại vụ án.”

“Cảnh sát có nghi ngờ gì chuyện cái nồi không?”

“Có trời mới biết được. Đằng nào thì cũng không quan trọng, đúng không?” Tagawa dụi điếu thuốc vào gạt tàn, “Cảnh sát nói nếu phát hiện sớm nửa tiếng họa may còn cứu được. Dù là tự sát hay tai nạn, cô ta cũng chết rồi.”

Anh ta vừa dứt lời thì có người ở sau lưng bọn Masaharu bước vào, là một cặp nam nữ trung niên. “Xin chào quý khách!” Tagawa nhìn hai người khách, cất tiếng chào hỏi, gương mặt đùn lên nụ cười giả lả của người buôn bán. Masaharu hiểu anh ta sẽ không tiếp chuyện nữa, bèn đưa mắt ra hiệu

cho Naito, cùng rời khỏi văn phòng.

4

Mái tóc dài ánh nâu che khuất gương mặt nghiêng của Yukiho. Cô dùng ngón giữa bàn tay trái gạt những sợi tóc ra sau tai, nhưng vẫn để sót vài sợi. Masaharu rất thích động tác vén tóc này của cô. Nhìn gò má mịn màng trắng như tuyết ấy, anh ta không ngăn được cảm giác xốn xang muốn hôn cô. Ngay từ buổi học đầu tiên đã thế rồi. Yukiho đang cố gắng giải bài toán tìm phương trình đường thẳng khi hai mặt phẳng cắt nhau trong không gian. Cách giải anh ta đã dạy rồi, cô cũng đã hiểu, cây bút bi trên tay cô gần như không hề dừng lại. Vẫn còn rất lâu mới đến thời gian Masaharu quy định, cô đã ngẩng đầu lên nói, "Giải xong rồi." Masaharu cẩn thận kiểm tra lại công thức cô viết trong vở bài tập. Từng con số và ký hiệu đều rất rõ ràng, đáp án cũng chính xác.

"Làm đúng rồi, rất tốt, không có gì để chê trách cả." Anh ta vừa nhìn Yukiho vừa nói.

"Thật ạ? Vui quá." Cô vỗ nhẹ tay lên ngực.

"Chắc em cũng hiểu về tọa độ không gian rồi. Chỉ cần biết giải bài này thì những bài khác đều có thể coi như ứng dụng của bài này thôi."

"Vậy có thể giải lao một lát không ạ? Em có mua hồng trà mới đấy."

"Được, chắc em cũng hơi mệt rồi."

Yukiho mỉm cười đứng dậy khỏi ghế, đi ra ngoài. Masaharu vẫn ngồi bên cạnh bàn, đảo mắt nhìn quanh gian phòng. Những lúc cô đi pha trà, anh ta đều một mình ở lại trong phòng, nhưng khoảng thời gian này luôn làm anh ta cảm thấy bồn chồn bứt rứt. Nói thực lòng, anh ta rất muốn lúc lọi từng ngóc ngách của gian phòng này, muốn mở cái ngăn kéo nhỏ ra, cũng muốn lật tung những quyển vở trên giá sách lên. Không, chỉ cần biết nhãn hiệu mỹ phẩm Yukiho đang dùng, hẳn cũng làm anh ta khá hài lòng rồi. Thế nhưng, nếu anh ta bới loạn lên bị cô phát hiện thì... nghĩ tới đây, Masaharu đành yên phận ngồi tại chỗ. Anh ta không muốn bi cô coi thường. Sớm biết thế này thì đã mang tạp chí lên rồi, anh ta thầm nghĩ. Sáng nay anh ta mua một tờ tạp chí thời trang dành cho nam giới ở quầy bán lẻ trong ga tàu điện ngầm. Nhưng tạp chí lại bỏ trong túi đựng đồ thể thao mà anh ta để ở tiền sảnh tầng

một. Cái túi ấy hơi bẩn, lại là loại lớn anh ta dùng khi còn luyện tập khúc côn cầu trên băng nên Masaharu có thói quen để nó ở dưới nhà khi dạy học. Không biết làm gì, anh ta đành nhìn quanh quất trong phòng. Trước giá sách có một chiếc cát xét loại nhỏ màu hồng phấn, bên cạnh để mấy cuộn băng. Masaharu hơi nhỏm người dậy để nhìn rõ nhãn dán trên mấy cuộn băng. Anh ta nhìn thấy dòng chữ: Matsutoya Yumi, OFF COURSE...

Anh ta ngồi lại xuống ghế, từ mấy cuộn băng lại liên tưởng đến một chuyện hoàn toàn không liên quan... Submarine. Hôm nay, dưới sự dẫn dắt của Minobe, bọn họ đã tiến hành trao đổi thông tin, nhưng vẫn không tìm thấy đầu mối nào. Ngoài ra, Minobe đã gọi điện thoại đến Kế hoạch Vô hạn, công ty đang bán cuộn băng ấy, song cũng không có thu hoạch gì.

“Tôi hỏi bọn họ lấy chương trình ấy ở đâu ra, đối phương kiên quyết không chịu tiết lộ. Người nghe điện thoại là một phụ nữ, tôi nhờ cô ta gọi nhân viên kỹ thuật đến nghe cũng không được. Bọn họ nhất định biết rằng mình đang làm trò gì, theo tôi thấy, những chương trình còn lại trong danh sách mặt hàng nhất định cũng là đồ ăn trộm về.”

“Trực tiếp đến công ty bọn họ được không?” Masaharu đề nghị.

“Tôi nghĩ vô ích thôi.” Minobe lập tức bác bỏ ý kiến này. “Cậu đi chỉ trích rằng chương trình của bọn họ ăn cắp bản quyền từ chỗ chúng ta thì họ cũng chẳng thèm để ý đến cậu.”

“Nếu lấy Submarine ra cho họ xem thì sao?”

Minobe vẫn lắc đầu. “Cậu có thể chứng minh Submarine là nguyên bản sao? Chỉ cần đối phương nói một câu rằng cậu ăn cắp ý tưởng từ Marine Crash thì không còn gì để nói nữa.”

Nghe Minobe nói vậy, Masaharu càng thêm chán nản. “Nói như anh, thì chương trình gì cũng có thể ăn cắp cả.”

“Đúng vậy.” Minobe lạnh lùng nói, “Lĩnh vực này sớm muộn gì cũng cần tới bản quyền. Thực ra, tôi đã kể chuyện này cho một người bạn có hiểu biết về luật pháp. Tôi hỏi anh ta, nếu chứng minh được bọn họ đã trộm chương trình của chúng ta, thì có thể yêu cầu bồi thường không. Anh ta trả lời là ‘No.’ Nói cách khác, là hết sức khó khăn, vì không có tiền lệ nào cả.”

“Sao lại thế...”

“Chính vì vậy, tôi mới mong sao tìm được thủ phạm. Sau khi tìm được, nhất quyết phải cho nó biết mặt.” Minobe hằn học nói.

Coi như tìm được kẻ ăn cắp, cùng lắm cũng chỉ có thể đấm cho nó mấy phát mà thôi. Masaharu cảm thấy hết sức bất lực, trong đầu anh lại hiện lên gương mặt của những người trong nhóm. Rốt cuộc là ai mà sơ sẩy như vậy, lại để người ta trộm mất cả chương trình? Anh ta thật sự rất muốn mắng cho tên đó một trận nên thân.

Thì ra mã lệnh lập trình cũng là một loại tài sản... Ý nghĩ này trở lại trong trí óc Masaharu, trước đây anh ta hầu như không ý thức được điểm này. Chương trình này đối với anh ta hết sức quan trọng, nên cho đến giờ, anh ta vẫn cất giữ rất cẩn thận, song chưa từng nghĩ đến sẽ có người ăn trộm nó. Minobe đề nghị, mỗi người hãy lập danh sách những người mình đã cho xem hoặc đề cập đến Submarine. Lý do là “Người nghĩ đến việc ăn cắp Submarine, chắc chắn phải có hiểu biết nhất định về nó”.

Mọi người đều liệt kê những cái tên mình nhớ ra. Con số lên đến mấy chục người. Người trong phòng nghiên cứu, đồng đội trong câu lạc bộ, bạn thời cấp III..., loại gì cũng có.

“Trong số này hẳn có người liên quan gì đó đến công ty Kế hoạch Vô hạn kia.” Minobe nói rồi chăm chú nhìn tờ giấy dùng viết báo cáo chép danh sách những cái tên, thở dài. Masaharu có thể hiểu được nguyên nhân anh ta thở dài, cho dù có liên quan thì cũng chưa chắc đã là liên quan trực tiếp. Trong mấy chục con người này, rất có khả năng lại phân ra nhiều nhánh nữa. Nếu đúng là vậy, muốn điều tra tung tích trong thực tế thật không dễ dàng chút nào! “Mỗi người hãy đi hỏi người mà mình từng nhắc đến Submarine với họ đi, nhất định có thể tìm được manh mối ở đâu đó.”

Những người trong nhóm gật đầu tán thành yêu cầu của Minobe. Masaharu dù gật đầu, nhưng trong lòng không khỏi hoài nghi: làm vậy thật sự có thể tìm được tên ăn cắp bản quyền không? Anh ta gần như không nhắc đến Submarine với người khác. Đối với anh ta, việc tạo ra trò chơi này cũng là một mắt xích trong nghiên cứu, loại chủ đề mang tính chuyên môn như vậy, người ngoài ngành phần lớn sẽ cảm thấy khô khan nhạt nhẽo. Vả lại bản thân trò chơi cũng còn xa mới thú vị bằng Kẻ xâm lược ngoài hành tinh. Có điều, anh ta từng kể chuyện về Submarine với một người hoàn toàn không liên quan, chính là Yukiho.

"Thầy nghiên cứu gì ở trường đại học vậy ạ?" Nghe cô hỏi, Masaharu liền nói về nội dung nghiên cứu tốt nghiệp của mình, nhưng phân tích hình ảnh và lý thuyết đồ thị đương nhiên chẳng phải chủ đề thú vị đối với một nữ sinh lớp mười một. Yukiho mặc dù không thể hiện thái độ chán nản ra mặt, nhưng nghe được nửa chừng, cô rõ ràng đã không còn hứng thú gì nữa. Để thu hút sự chú ý của cô, anh ta bèn nhắc đến trò chơi. Đôi mắt Yukiho lập tức sáng bừng lên. "Ồ! Nghe có vẻ thú vị quá, các thầy làm trò chơi kiểu gì vậy ạ?"

Masaharu vẽ màn hình của Submarine ra giấy, giải thích nội dung trò chơi với cô. Yukiho nghe rất chăm chú. "Tài quá, thì ra thầy còn biết làm thứ hay như vậy cơ à!"

"Không phải một mình tôi, là mọi người trong phòng nghiên cứu cùng làm."

"Nhưng mà, thầy nắm được toàn bộ kết cấu, đúng không ạ?"

"Thì đúng vậy."

"Thế thì quá giỏi rồi!"

Trước ánh mắt chăm chú của Yukiho, Masaharu thấy lòng nóng bừng lên. Nghe cô khen ngợi, là niềm vui không gì sánh được của anh ta.

"Em rất muốn chơi trò đấy." Cô nói.

Masaharu cũng muốn hoàn thành nguyện vọng này của cô, vấn đề là anh ta không có máy tính, trong phòng nghiên cứu có, nhưng dẫu sao cũng không thể dẫn cô vào đó được. Nghe nói thế, Yukiho lộ vẻ thất vọng. "Tiếc thật."

"Chỉ cần có máy tính cá nhân là được rồi. Nhưng các bạn bè tôi cũng không có, vì đắt quá."

"Chỉ cần máy tính cá nhân là có thể chơi được ạ?"

"Đúng, đưa chương trình lưu trữ trong băng vào là được."

"Băng? Loại băng gì ạ?"

"Loại băng cát xét bình thường ấy."

Masaharu giải thích với Yukiho, băng cát xét có thể coi như thiết bị lưu trữ ngoài của máy tính. Không hiểu vì sao, cô tỏ ra hết sức hứng thú với

chuyện này. “Chà, thầy ơi, có thể cho em xem cái băng cát xét đó được không ạ?”

“Ồ, băng á? Được thôi, nhưng xem cũng chẳng để làm gì, đó chính là loại băng bình thường, giống hệt như của em ấy.”

“Không sao đâu, cứ cho em mượn xem đi mà.”

“Ừm, cũng được.”

Chắc Yukiho cho rằng đồ dùng cho máy tính có lẽ ít nhiều khác với băng cát xét thông thường. Biết rõ cô sẽ thất vọng, nhưng buổi học lần sau, Masaharu vẫn mang băng cát xét ở nhà đến.

“Ồ, thật sự giống như băng cát xét bình thường.” Cô cầm cuộn băng ghi mã lệnh chương trình trên tay, lộ vẻ khó tin.

“Tôi đã nói rồi mà.”

“Giờ em mới biết, thì ra băng cát xét cũng có tác dụng này nữa. Cảm ơn thầy.” Yukiho trả băng cát xét lại cho anh ta, “Đây là thứ rất quan trọng phải không? Không thể để quên được, nên tốt nhất là bây giờ thầy cho vào ba lô luôn đi.”

“Em nói đúng.” Masaharu cũng cho là vậy, liền rời khỏi phòng, cất cuộn băng vào trong ba lô để ở tầng một. Mối liên quan giữa Yukiho và chương trình trò chơi ấy chỉ dừng lại ở đó. Sau đấy, cô và Masaharu đều không nhắc đến Submarine lần nào nữa. Anh ta không kể chuyện này cho Minobe và những người khác, vì thấy không cần thiết. Masaharu chắc chắn khả năng Yukiho sao trộm chương trình hầu như bằng không. Ngay từ đầu anh ta đã hoàn toàn không để cô vào vòng cân nhắc. Đương nhiên, nếu Yukiho có ý đó, thì hôm ấy hoàn toàn có thể lén lút lấy cuộn băng trong ba lô của anh ta. Cô chỉ cần giả bộ đi vệ sinh, rồi lẻn xuống tầng một là được. Nhưng cô lấy rồi thì có thể làm gì đây? Chỉ trộm ra thôi cũng chẳng có tác dụng gì. Muốn qua mặt anh ta, cô phải sao chép lại cuộn băng trong vòng hai tiếng đồng hồ, rồi trả cuộn băng gốc về trong ba lô. Tất nhiên, chỉ cần có thiết bị là làm được. Nhưng nhà cô không thể nào có máy tính cá nhân, mà sao chép cuộn băng ấy cũng không phải như thu lại cuộn băng OFF COURSE.

Giả thiết cô là thủ phạm, quả là một tưởng tượng thú vị... Nghĩ vậy, Masaharu bất giác nhoẻn miệng cười. Đúng lúc ấy cánh cửa mở ra.

“Có chuyện gì mà thầy lại cười thế?” Yukiho bưng chiếc khay đặt cốc trà, cười cười nói.

“À, không có gì.” Masaharu xua tay, “Thơm quá!”

“Đây là loại Darjeeling đấy.”

Cô chuyển hai cốc trà lên bàn, anh ta cầm một cốc lên, nhấp một ngụm, rồi đặt xuống, không ngờ lại run tay làm đổ một ít nước trà xuống quần bò. “Chậc! Sao tôi vụng về thế này!”

Anh ta vội vàng lấy khăn mùi soa trong túi ra. Một tờ giấy gấp làm đôi cũng theo đó rơi xuống sàn nhà.

“Không sao chứ ạ?” Yukiho lo lắng hỏi.

“Không sao. Không sao hết.”

“Cái này rơi này.” Nói đoạn, cô nhặt tờ giấy lên, khoảnh khắc nhìn thấy nội dung trên đó, đôi mắt trái hạnh của cô mở càng to hơn.

“Sao vậy?”

Yukiho đưa tờ giấy cho Masaharu. Trên tờ giấy có viết số điện thoại, bản đồ đơn giản, còn chú thích rõ ràng là Bất động sản Tagawa. Thì ra Masaharu đã để nguyên mảnh giấy nhớ ông quản lý văn phòng ở Ikuno viết cho Naito trong túi quần.

Hỏng bét! Anh ta thầm cuống lên.

“Bất động sản Tagawa? Có phải văn phòng ở Ikuno không ạ?” Thái độ cô có vẻ thiếu tự nhiên.

“Không, không phải quận Ikuno. Em xem, bên trên viết là Fukaebashi.” Masaharu chỉ vào bản đồ.

“Có điều, em nghĩ chắc là chi nhánh của văn phòng Bất động sản Tagawa ở quận Ikuno thôi. Văn phòng ấy do một cặp cha con mở, chắc là người con trai quản lý ở đó.”

Yukiho suy luận rất chính xác. Masaharu một mặt chú ý không để lộ vẻ bối rối, một mặt nói, “Ồ, vậy à.”

“Thầy giáo, sao thầy lại đến đó? Đi tìm nhà ạ?”

“Không, tôi chỉ đi với bạn thôi.”

"Ơ..." Ánh mắt Yukiho nhìn về phía xa xăm, "Em nhớ ra một chuyện đặc biệt."

"Hả?"

"Khu nhà em ở hồi trước, chính là do văn phòng Bất động sản Tagawa ở quận Ikuno quản lý. Em từng ở khu Oe của quận Ikuno."

"Ừ." Masaharu tránh ánh mắt cô, vươn tay ra cầm cốc trà lên.

"Chuyện mẹ em qua đời, thầy biết rồi phải không ạ? Ý em là mẹ đẻ của em ấy." Giọng cô rất bình tĩnh, song nghe có vẻ hơi thấp hơn mọi khi.

"Không biết." Anh ta cầm cốc trà lắc đầu.

Nghe vậy, Yukiho liền nhoẻn miệng cười. "Thầy giáo, thầy đúng là không biết diễn kịch."

"Ơ..."

"Em biết, lần trước em về muộn, thầy và mẹ em nói chuyện rất lâu, không phải thế ạ? Chắc là khi ấy thầy nghe kể rồi đúng không ạ?"

"À, ờ, nghe một chút chút." Anh ta đặt cốc trà xuống, gãi gãi đầu.

Lần này đến lượt Yukiho cầm cốc trà lên. Cô uống hai ba ngụm hồng trà, rồi thở dài một tiếng. "Ngày 22 tháng Năm," cô nói, "là ngày mẹ em mất, cả đời này em cũng không thể nào quên được."

Masaharu lặng lẽ gật đầu. Anh ta cũng chỉ biết gật đầu.

"Hôm ấy trời se lạnh, em mặc cái áo len cài khuy mẹ đan cho đi học. Cái áo ấy đến giờ em vẫn giữ." Ánh mắt cô hướng về phía chiếc tủ năm ngăn, có lẽ bên trong cất giữ món đồ chứa đựng kỷ niệm đau buồn đó.

"Chắc em sốc lắm?" Masaharu nói. Anh ta cho rằng nên nói vài lời gì đó, nhưng vừa thốt ra khỏi miệng, anh ta đã hối hận, lẽ ra không nên nêu một câu hỏi vô vị như thế.

"Cứ như nằm mộng vậy, đương nhiên, là ác mộng." Yukiho cười gượng gạo, sau đó trở lại với vẻ mặt đau buồn ban đầu, "Hôm ấy, sau khi tan học, em đi chơi với bạn nên về nhà hơi muộn. Nếu hôm ấy em không đi chơi, có lẽ có thể về nhà sớm một tiếng."

Masaharu hiểu được hàm ý trong câu nói ấy của cô, một tiếng đồng hồ ấy

rất có ý nghĩa.

“Nếu em về sớm một tiếng...” Yukiho cắn môi, tiếp tục nói “nếu thế, mẹ có thể sẽ không chết... cứ nghĩ tới điều đó...”

Masaharu không nhúc nhích, nghe giọng cô dần chuyển thành nghẹn ngào. Anh ta muốn lấy khăn mùi soa ra, nhưng lại không biết nên lấy ra lúc nào.

“Có lúc, em cảm thấy như thể mình hại chết mẹ vậy.” Cô nói.

“Nghĩ vậy là không đúng, có phải em biết rồi mà cố ý về muộn đâu.”

“Không phải em có ý đó. Nhưng để em không phải sống khổ nhọc, mẹ đã làm việc rất vất vả, nên hôm ấy mới kiệt sức, dẫn tới chuyện như thế. Nếu em hiểu chuyện hơn một chút, không để mẹ phải vất vả quá, thì đã không xảy ra chuyện ấy rồi.”

Masaharu nín thở, nhìn những giọt nước mắt to tròn lăn dài trên gò má trắng như tuyết của cô. Masaharu chỉ muốn ôm lấy cô thật chặt, nhưng tất nhiên anh ta không thể làm như vậy.

Mình đúng là thằng ngu! Masaharu thầm thóa mạ bản thân. Thực ra, từ khi nghe Tagawa ở văn phòng bất động sản kể lại câu chuyện ấy, trong đầu anh ta đã hiện lên một suy luận cực kỳ đáng sợ.

Chân tướng dường như không phải là tự sát.

Vỏ gói thuốc cảm dùng quá liều, rượu trắng trong cốc, cửa sổ đóng chặt một cách bất hợp lý, những điều này phải giải thích là tự sát thì mới hợp lý. Chỉ có cái nồi làm tắt bếp gas là mâu thuẫn với kết luận này. Song cảnh sát đã nói, dù nước canh trào ra làm tắt bếp, nhưng xung quanh cái nồi lại không bẩn lắm.

Theo Masaharu phân tích thì thực tế là tự sát, nhưng có người đổ xúp miso trong nồi ra, sắp xếp hiện trường thành một vụ tai nạn. Và người này ngoài Yukiho ra không thể là ai khác. Đồng thời, việc cô giải thích nghi ngờ về thuốc cảm và rượu trắng, cũng hợp lý. Tại sao cô phải sắp xếp hiện trường tự sát thành tai nạn? Có lẽ vì ánh mắt của người đời. Hẳn cô nghĩ đến cuộc đời sau này của mình, mẹ ruột chết vì tự sát sẽ chỉ mang đến ảnh hưởng tiêu cực.

Có điều, suy luận này không thể bỏ qua một nghi vấn đáng sợ. Đó chính là, khi Yukiho phát hiện xảy ra chuyện, mẹ cô đã tắt thở, hay vẫn còn cơ hội

sống sót? Tagawa từng nghe cảnh sát nói rằng, chỉ cần phát hiện sớm hơn ba mươi phút là có thể cứu được.

Bấy giờ, Yukiho đã có một người để nương tựa là bà Karasawa Reiko. Có lẽ, từ những lần qua lại với bà Karasawa Reiko, Yukiho sớm đã cảm nhận được nếu chẳng may mẹ đẻ mình gặp phải điều bất trắc, người phụ nữ cao quý này có thể sẽ nhận nuôi cô. Như vậy, khi Yukiho phát hiện mẹ mình đang ở trạng thái hấp hối, cô sẽ có hành động thế nào?

Đây chính là chỗ đáng sợ nhất của suy luận. Vì vậy Masaharu quyết định không suy luận thêm nữa. Thế nhưng, anh ta mãi vẫn không thể xua ý nghĩ ấy ra khỏi đầu. Lúc này đây, nhìn những giọt nước mắt của Yukiho, tự đáy lòng Masaharu cảm thấy suy nghĩ của mình thật bỉ ổi biết mấy. Cô gái này sao có thể làm những chuyện như thế chứ?

"Không phải tại em." Anh ta nói, "Em còn nói như vậy nữa, mẹ em ở trên trời kia cũng sẽ buồn lắm đấy."

"Lúc ấy giá mà em mang theo chìa khóa có phải tốt không. Thế thì không phải đi tìm người quản lý, có thể phát hiện sớm hơn một chút rồi."

"Thật là không may."

"Vì vậy, bây giờ em lúc nào cũng mang chìa khóa nhà theo người, thầy xem, như thế này này." Yukiho đứng lên, lấy chùm chìa khóa để trong túi bộ đồng phục treo trên móc cho Masaharu xem.

"Cái móc chìa khóa cũ quá nhỉ." Masaharu nhận xét.

"Vâng. Cái này, hồi đó cũng móc chùm chìa khóa nhà cũ. Nhưng lại đúng ngày hôm ấy em để quên ở nhà không mang theo." Nói đoạn, cô bỏ chìa khóa vào lại trong túi.

Cái chuông nhỏ trên chùm chìa khóa phát ra những tiếng đinh đinh đang đang.

V

＝＝＝＝＝＝＝＝＝＝＝

1

Tiếng ồn ào huyên náo chưa hề ngưng kể từ lúc ra khỏi chỗ soát vé ga tàu điện. Đám sinh viên nam tranh nhau tỏa đi phát tờ rơi. “Câu lạc bộ Quần vợt đại học X, xin mời đến xem.” Vì cứ ngoác họng ra gào toáng lên, tiếng người nào cũng khàn đặc. Kawashima Eriko thuận lợi rời khỏi ga tàu điện mà không phải nhận tờ rơi nào, cô nhìn sang Karasawa Yukiho đi bên cạnh, cười.

“Thật khoa trương quá,” Eriko nói, “hình như cả các trường đại học khác cũng đến để chiêu mộ thành viên ấy.”

“Đối với bọn họ, hôm nay là ngày quan trọng nhất trong năm mà.” Yukiho trả lời, “Có điều, đừng để những người phát tờ rơi ấy lôi kéo cậu, bọn họ đều là tầng lớp thấp nhất trong câu lạc bộ thôi.” Nói xong, cô vén mái tóc dài.

Trường đại học nữ Seika nằm ở thành phố Toyonaka, khu giảng đường được xây dựng trong khu nhà ở vẫn còn giữ lại những căn nhà lớn kiểu cũ. Vì chỉ có khoa Văn học, khoa Nữ công gia chánh và khoa Thể dục thể thao, nên bình thường số lượng sinh viên ra vào không nhiều. Thêm nữa lại toàn là con gái, nên cũng không ai nói chuyện lớn tiếng trên đường. Nhưng Eriko nghĩ riêng hôm nay, những nhà ở gần đó chắc chắn sẽ cho rằng bên cạnh trường đại học không phải là nơi thích hợp để sinh sống. Đám sinh viên nam của mấy trường giao lưu nhiều nhất với đại học nữ Seika như đại học Eimyo đều ồ ạt xuất quân, hòng tìm kiếm những thành viên mới mẻ và hấp dẫn cho câu lạc bộ hoặc hội nhóm của mình. Bọn họ đảo ánh mắt đầy khát vọng, lượn lờ quanh quẩn trên con đường tất cả buộc phải đi qua trong trường, hễ gặp sinh viên mới nào thích hợp là bất chấp hết thảy xông tới thuyết phục.

“Làm thành viên không công khai cũng được, chỉ cần tham gia những lúc có hoạt động giao lưu, cũng không phải đóng hội phí nữa.” Những câu kiểu như thế vang lên khắp nơi.

Bình thường đi bộ tới cổng chính chỉ mất năm phút, vậy mà hôm nay Eriko và Yukiho phải tốn hơn hai mươi phút đồng hồ. Eriko hiểu rất rõ mục

tiêu của đám sinh viên nam bám đuổi nhằng nhẵng kia đều là Yukiho. Từ khi học cùng lớp với Yukiho hồi cấp II, cô đã quen với những chuyện thế này rồi.

Cuộc chiến tranh giành hội viên mới đến cổng chính thì chấm dứt. Eriko và Yukiho đi về phía nhà thể chất, lễ khai giảng sẽ diễn ra ở đó. Trong nhà thể chất, ghế sắt được kê thành hàng, trên cùng có dựng tấm biển ghi rõ tên bộ môn. Bọn họ ngồi xuống cạnh nhau ở vị trí của bộ môn Văn học Anh. Sinh viên mới thuộc bộ môn này có khoảng bốn mươi người, nhưng hơn một nửa ghế vẫn còn trống. Nhà trường không bắt buộc phải có mặt trong lễ khai giảng. Eriko đoán, chắc nhiều sinh viên mới đã đi cho kịp buổi giới thiệu các câu lạc bộ diễn ra sau lễ khai giảng. Cả buổi lễ chỉ có hiệu trưởng và các trưởng khoa lên phát biểu. Toàn những bài diễn văn nhạt nhẽo khiến cho việc chống chọi với cơn buồn ngủ trở nên rất khó khăn. Eriko phải dồn hết sức lực mới không khỏi ngáp dài.

Rời khỏi nhà thể chất, trong sân trường đã kê một dãy bàn thành viên các câu lạc bộ và hội nhóm đều đang cao giọng mời gọi thành viên mới. Trong đó cũng thấp thoáng cả bóng dáng sinh viên nam. Có vẻ là các sinh viên của đại học Eimyo có liên kết với đại học nữ Seika trong tổ chức hoạt động câu lạc bộ.

"Cậu tính sao? Cậu sẽ tham gia câu lạc bộ nào?" Eriko vừa đi vừa hỏi Yukiho.

"Xem nào..." Yukiho ngước nhìn các loại áp phích và biển hiệu, xem ra cũng không phải hoàn toàn không hứng thú.

"Hình như có rất nhiều nhóm quần vợt và trượt băng." Eriko nói. Thực tế, chỉ riêng hai môn này thôi đã chiếm một nửa rồi. Không phải câu lạc bộ chính thức, cũng không phải hội cùng sở thích, chỉ là một nhóm những người yêu thích tập trung lại mà thôi.

"Tớ không tham gia mấy thứ đó." Yukiho nói rất dứt khoát.

"Vậy sao?"

"Sẽ bị cháy nắng mất."

"Cậu nói thế cũng phải..."

"Cậu biết không? Làn da con người có trí nhớ cực kỳ tốt. Nghe nói, da của

một người sẽ ghi nhớ lượng tia tử ngoại mà nó phải hứng chịu. Vì vậy, làn da đen sạm do cháy nắng dù có trắng trở lại, thì đến khi có tuổi, những tổn thương vẫn sẽ xuất hiện, các vết nám chính là từ đó mà ra đấy. Có người nói phơi nắng phải nhân lúc còn trẻ, thực ra kể cả lúc trẻ cũng không được đâu."

"Ồ, ra vậy."

"Có điều, cậu không phải ngại. Nếu cậu muốn đi trượt tuyết hoặc chơi quần vợt, tớ cũng không cản trở đâu."

"Không đâu, tớ cũng không muốn." Eriko vội lắc đầu.

Nhìn cô bạn thân người đúng như tên, có làn da trắng như tuyết, Eriko nghĩ rất đáng cẩn thận bảo vệ da.

Ngay cả khi bọn họ đang nói chuyện thế này, đám sinh viên nam vẫn nhao nhao lao tới như lũ ruồi phát hiện ra cái bánh kem. Quần vợt, trượt tuyết, đánh golf, lướt sóng... khổ nỗi lại toàn là những hoạt động không tránh được bị cháy nắng, Eriko thấy buồn cười. Tất nhiên, Yukiho không cho bọn họ cơ hội. Chợt Yukiho dừng bước, đôi mắt hơi xếch như mắt mèo hướng về phía tấm áp phích của một câu lạc bộ. Eriko cũng nhìn theo hướng đó. Trước bàn của câu lạc bộ ấy, có hai nữ sinh trông như sinh viên mới đang nghe người của câu lạc bộ giải thích. Mấy người đó đều không mặc đồ thể thao giống các câu lạc bộ khác. Cả hội viên nữ lẫn hội viên nam, có lẽ đến từ đại học Eimyo; đều mặc áo khoác sẫm màu, người nào người nấy trông trưởng thành già dặn hơn những sinh viên của các câu lạc bộ khác, đồng thời cũng có vẻ từng trải. Câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp, trên áp phích viết như vậy, phần sau còn chú thích trong ngoặc, "Câu lạc bộ liên kết với đại học Eimyo".

Người đẹp như Yukiho vừa dừng bước, hội viên nam trong câu lạc bộ không thể nào không chú ý, một người trong hội lập tức bước về phía cô.

"Em hứng thú với khiêu vũ à?" Anh chàng có gương mặt sắc nét, có thể coi là đẹp trai ấy hỏi Yukiho bằng giọng rành rọt.

"Có chút chút. Có điều, em chưa nhảy bao giờ, cũng không biết gì cả."

"Người nào mới đầu cũng không biết gì mà. Em cứ yên tâm, một tháng là nhảy được thôi."

"Có thể tham quan buổi tập không ạ?"

"Tất nhiên là được." Nói đoạn, anh ta dẫn Yukiho đến trước bàn tiếp nhận,

giới thiệu cô với hội viên nữ của đại học nữ Seika đang ngồi ở đó. Sau đó, anh ta ngoảnh đầu lại hỏi Eriko, “Em cũng tham gia chứ?”

“Không, em không tham gia đâu.”

“Ờ.” Lời mời chào với Eriko dường như thuần túy xuất phát từ phép lịch sự, nói xong anh ta liền lập tức trở lại bên cạnh Yukiho. Hẳn anh ta vội vì sợ bị người khác tranh mất vai trò hướng dẫn mà mình đã may mắn giành được. Thực tế đã có ba sinh viên nam đứng vây xung quanh Yukiho rồi.

“Sao không đến tham quan buổi tập xem sao?”

Có người cất tiếng nói bên tai Eriko đang đứng vẩn vơ ở đó. Cô giật nẩy mình, nhìn sang bên cạnh, chỉ thấy một sinh viên nam cao lớn đang cúi đầu nhìn mình.

“Da, thôi ạ.” Eriko xua tay từ chối.

“Tại sao?” Anh ta mỉm cười hỏi cô.

“Bởi vì... tạng người như em không hợp với khiêu vũ, nếu em học khiêu vũ, người nhà nghe thấy nhất định sẽ cười đau cả bụng mất.”

“Chuyện này chẳng liên quan đến việc tạng người em như thế nào cả, chẳng phải bạn em cũng muốn tham quan buổi tập đây sao? Vậy em cứ cùng đi với cô ấy xem thế nào. Chỉ xem thôi, cũng không cần phải đóng tiền, sau khi tham quan xong cũng không bắt buộc tham gia câu lạc bộ.”

“Ừm, nhưng đúng là em không làm được đâu.”

“Em không thích khiêu vũ à?”

“Không phải, em cảm thấy khiêu vũ rất tuyệt. Nhưng mà, em không thể làm được, chắc chắn là không được.”

“Tại sao vậy?” Anh chàng sinh viên cao lớn ấy nghiêng đầu vẻ ngạc nhiên, nhưng ánh mắt vẫn đang cười.

“Bởi vì, em sẽ bị say ngay.”

“Say?”

“Em rất dễ say xe, say tàu, em rất kỵ mấy thứ lắc lư.”

Anh ta chau mày trước lời giải thích của cô.

“Anh không hiểu chuyện này thì có liên quan gì đến khiêu vũ?”

“Thì bởi,” Eriko lí nhí nói tiếp, “khiêu vũ giao tiếp, chẳng phải là con trai cầm tay con gái xoay tròn hay sao? Trong phim Cuốn theo chiều gió, có một cảnh Scarlett mặc áo tang khiêu vũ với Rhett Butler còn gì? Em xem thôi cũng thấy xây xẩm mặt mày rồi.”

Eriko nói rất nghiêm túc, nhưng anh chàng sinh viên nghe được nửa chừng đã bật cười thành tiếng.

“Có rất nhiều người thích khiêu vũ giao tiếp nhưng chỉ đứng xa nhìn, có điều, lý do này của em thì anh mới nghe lần đầu đấy.”

“Nhưng không phải em đùa đâu, em thật sự rất lo lắng về chuyện đó mà.”

“Thật à?”

“Vâng.”

“Được, vậy em hãy tự đi xác nhận xem có đúng là sẽ bị chóng mặt không.” Nói đoạn, anh ta liền kéo tay Eriko, đưa cô đến bàn tiếp nhận của câu lạc bộ.

Không biết ba sinh viên nam bên cạnh nói gì, Yukiho vừa điền xong tên vào danh sách, đang cười cười. Cô có vẻ hơi ngạc nhiên khi trông thấy Eriko bị kéo tay đi. “Để cô ấy đến tham quan buổi tập nữa.” Anh chàng sinh viên cao lớn nói.

“A, anh Shinozuka...” Thành viên nữ phụ trách tiếp đón lẩm bẩm.

“Xem ra, cô ấy có hiểu lầm rất lớn đối với khiêu vũ giao tiếp.” Anh ta mỉm cười khoe hàm răng trắng với Eriko.

2

Buổi tham quan câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp kết thúc lúc năm giờ chiều, sau đó, mấy sinh viên nam của đại học Eimyo liền mời những sinh viên mới mà họ để mắt đi uống cà phê. Người gia nhập câu lạc bộ này vì mục đích đó không phải ít.

Tối hôm ấy, Shinozuka Kazunari ở lại khách sạn thành phố Osaka. Anh chàng ngồi trên chiếc xô pha cạnh cửa sổ, mở cuốn sổ ghi chép ra, trong đó ghi hai mươi ba cái tên. Kazunari gật gù, cũng tàm tạm, mặc dù không phải

rất nhiều, nhưng ít nhất cũng hơn năm ngoái. Vấn đề là có mấy người sẽ gia nhập câu lạc bộ.

“Bọn con trai cỏ vẻ phấn chấn hơn các năm trước.” Tiếng nói phát ra trên giường.

Kurahashi Kanae châm thuốc, phả ra một làn khói xám. Cô ta đắp chăn len ngang ngực, để lộ ra mảng vai trần. Ánh sáng mờ mờ của ngọn đèn ngủ phủ những mảng tối lên gương mặt có nét lai ngoại quốc.

“Hơn các năm trước? Thế sao?”

“Anh không cảm thấy thế à?”

“Anh thấy vẫn như bình thường mà.”

Kanae lắc đầu, mái tóc dài cũng đung đưa theo. “Hôm nay đặc biệt phấn chấn. Chỉ vì một người thôi.”

“Một người?”

“Con bé họ Karasawa sẽ gia nhập câu lạc bộ còn gì?”

“Karasawa?” Ngón tay Kazunari di dọc theo danh sách những cái tên, “Karasawa Yukiho... bộ môn Văn học Anh?”

“Anh không nhớ à? Không phải chứ?”

“Quên thì không quên, có điều gương mặt thì không nhớ rõ cho lắm, người tham quan hôm nay nhiều thế cơ mà.”

Kanne khịt mũi hừ một tiếng.

“Vì anh Kazunari không thích loại con gái như vậy mà.”

“Loại nào?”

“Vừa nhìn đã biết là tiểu thư nhà danh giá. Anh không thích loại đó, ngược lại thích con gái phải hư một chút, đúng không? Giống như em ấy.”

“Làm gì có chứ, với lại, cô bé Karasawa ấy là tiểu thư nhà danh giá à?”

“Cậu Nagayama còn nói con bé chắc chắn là trinh nữ nên phấn chấn lắm.” Kanae bật cười khúc khích.

“Cái thằng ấy đúng là đồ ngốc.” Kazunari cười thiểu não, vừa nhồm nhoàm nhai bánh sandwich phục vụ mang lên phòng, vừa nhớ lại những sinh

viên mới hôm nay đến tham quan.

Anh ta thực sự không nhớ rõ Karasawa Yukiho cho lắm. Anh ta nhớ là cô xinh đẹp, nhưng chỉ thế mà thôi. Kazunari không thể nhớ chính xác gương mặt của cô. Dẫu sao, mới chỉ nói với nhau một hai câu và anh ta cũng không quan sát kỹ các cử chỉ của cô, không thể đoán được cô có phải tiểu thư nhà danh giá hay không. Anh ta nhớ cậu Nagayama học cùng khóa với mình rất phấn chấn, nhưng đến bây giờ, anh ta mới biết thì ra là vì cô. Ngược lại người để lại ấn tượng trong ký ức của Kazunari, là Kawashima Eriko đi cùng với Karasawa Yukiho như một tùy tùng. Gương mặt không hề trang điểm, quần áo đúng khuôn phép, là một cô gái cực kỳ thích hợp với từ “mộc mạc”. Đó có lẽ là lúc Karasawa Yukiho đang điền tên vào danh sách tham quan buổi tập. Kawashima Eriko đứng lặng lẽ một mình ở cách đó không xa chờ bạn. Dù có người đi qua bên cạnh hay có người lớn tiếng hét hò, cô dường như đều không để ý tựa hồ việc chờ đợi như thế thậm chí còn khiến cô thoải mái vui vẻ. Bộ dạng ấy làm anh ta liên tưởng tới một đóa hoa dại. Đóa hoa nhỏ không ai biết tên ở ven đường, đang đung đưa trong gió. Giống như tâm lý muốn hái lấy đóa hoa đó, Kazunari đã bắt chuyện với cô. Vốn dĩ, chủ tịch câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp như anh ta không cần phải đích thân đi chiêu mộ thành viên mới. Kawashima Eriko là một cô gái đặc biệt, phản ứng của cô với những lời Kazunari nói hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của anh ta. Lời nói và vẻ mặt của cô khiến anh ta cảm thấy hết sức mới mẻ. Lúc đi tham quan, anh ta cũng rất để ý đến Eriko. Có lẽ nói là để ý đến cô một cách vô thức mới chính xác. Ánh mắt anh ta luôn luôn hướng về phía cô. Có thể bởi vì cô là người tỏ ra nghiêm túc nhất trong tất cả những người đến tham quan. Hơn nữa, những người khác đều ngồi trên ghế còn từ đầu chí cuối cô chỉ đứng. Có lẽ cô cho rằng ngồi xuống xem thì không phải phép với các anh chị khóa trước. Lúc bọn họ sắp ra về, Kazunari đuổi theo hỏi cô cảm tưởng.

“Rất tuyệt ạ.” Kawashima Eriko nói, hai tay nắm chặt trước ngực, “Em vẫn luôn cho rằng khiêu vũ giao tiếp đã lạc hậu rồi, nhưng mà có thể nhảy được đẹp như thế, đúng là giỏi quá đi mất. Em cảm giác các anh chị ấy đều phải qua tuyển chọn.”

“Em lầm rồi.” Kazunari lắc đầu phủ nhận.

“Ơ? Không phải ạ?”

“Không phải được tuyển mới học khiêu vũ, mà cần đã biết khiêu vũ mới

được tuyển “

“Ồ...” Kawashima Eriko tựa như tín đồ đang nghe cha xứ giảng đạo, ngước nhìn Kazunari với ánh mắt khâm phục pha lẫn ngưỡng mộ, “Hay quá!”

“Hay? Cái gì hay?”

“Có thể nói được những lời như vậy ấy ạ, không phải những người được chọn mới khiêu vũ, mà những người biết khiêu vũ mới được chọn, đúng là danh ngôn chí lý.”

“Đừng thế chứ, anh chỉ đột nhiên nghĩ tới rồi thuận miệng nói ra thôi.”

“Không, em sẽ không quên đâu. Em sẽ coi câu nói này như một sự khích lệ, để cố gắng.” Eriko kiên quyết nói.

“Nói vậy là, em quyết định gia nhập câu lạc bộ rồi?”

“Vâng ạ, hai chúng em đã quyết định. Sau này xin anh quan tâm giúp đỡ.” Nói đoạn, Eriko nhìn sang người bạn đứng cạnh.

“Được, vậy cũng mong hai em cố gắng.” Kazunari đưa ánh mắt sang phía bạn của Eriko.

“Xin anh giúp đỡ ạ.” Bạn cô lịch sự cúi đầu đáp lễ, sau đó nhìn thẳng vào gương mặt Kazunari.

Đây là lần đầu tiên anh ta nhìn Karasawa Yukiho từ chính diện. Anh ta ấn tượng rằng đó quả thật là một gương mặt đường nét cân đối. Thế nhưng, lúc đó, anh ta còn có một cảm giác khác đối với cặp mắt như mắt mèo của cô. Giờ nghĩ lại, anh ta nhận ra, đó chính là lý do khiến anh ta cho rằng cô không phải tiểu thư nhà danh giá bình thường. Trong ánh mắt cô thoáng qua một vẻ dữ dằn không thể tả bằng lời. Nhưng dường như đó không phải ánh mắt khi lòng tự trọng bị tổn thương vì chủ tịch câu lạc bộ Khiêu vũ không để ý đến sự tồn tại của cô mà chỉ mải nói chuyện với cô bạn Eriko. Ánh mắt ấy không phải loại đó.

Mà còn nguy hiểm hơn... đó là cảm giác của Kazunari. Có thể nói là ánh mắt ẩn chứa sự ti tiện. Anh ta cho rằng, tiểu thư nhà danh giá thực sự, chắc chắn sẽ không có ánh mắt như thế.

3

Đã hai tuần trời qua kể từ ngày khai giảng. Học hết tiết thứ tư của bộ môn Văn học Anh, Eriko liền cùng Yukiho đi tới đại học Eimyo. Từ trường đại học nữ Seika, bắt tàu điện đi chừng ba mươi phút là tới nơi. Câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp tập luyện chung vào mỗi thứ Ba và thứ Sáu hàng tuần, nhưng các thành viên của đại học nữ Seika không tập luyện riêng trong trường, nên hôm nay mới là buổi thứ tư của hai người họ.

"Mong là hôm nay có thể học được." Trên tàu điện, Eriko chắp tay làm động tác cầu nguyện.

"Cậu đã biết nhảy rồi còn gì?" Yukiho nói.

"Không được! Chân tớ vẫn không nghe lời. Tớ sắp không theo kịp mất rồi."

"Cậu mà than vãn như vậy, anh Shinozuka sẽ thất vọng đấy. Người ta nhiệt tình mời cậu vào câu lạc bộ thế cơ mà."

"Cậu nói thế, tớ lại càng áy náy hơn."

"Nghe nói chỉ có mỗi mình cậu là thành viên do chủ tịch trực tiếp chiêu mộ thôi đấy. Cũng có nghĩa, cậu là VIP, đừng phụ lòng mong mỏi của người ta chứ." Yukiho lộ ra ánh mắt đùa cợt.

"Đừng nói thế, tớ không chịu được áp lực đâu. Nhưng mà tại sao anh Shinozuka lại chỉ mời tớ nhỉ?"

"Vì anh ấy để ý đến cậu, chắc chắn luôn."

"Làm sao có chuyện ấy chứ! Nếu là Yukiho, tớ còn hiểu được. Huống hồ, anh ấy đã có chị Kurahashi rồi."

"Chị Kurahashi nhỉ." Yukiho gật đầu, "Hình như bọn họ cặp với nhau cũng lâu lắm rồi."

"Anh Nagayama bảo họ cặp từ hồi năm thứ nhất. Nghe nói chị Kurahashi chủ động theo đuổi, không biết có phải thật không?"

"Có lẽ thế." Yukiho lại gật đầu, rõ ràng cũng không mấy kinh ngạc.

Ngay từ lần đầu tiên tham gia luyện tập, Eriko đã biết Shinozuka Kazunari và Kurahashi Kanae là một đôi được công nhận. Kanae thân mật gọi thẳng

tên của Shinozuka. Vả lại, lúc khiêu vũ người chị ta cứ dính sát vào Shinozuka như cố ý muốn khoe khoang với các thành viên mới. Những thành viên khác hoàn toàn không dị nghị trước hành động này, điều đó đủ chứng minh quan hệ của họ.

"Chị Kurahashi chắc là muốn tuyên bố với chúng ta đấy mà." Yukiho nói.

"Tuyên bố?"

"Nói rõ với tất cả rằng: anh Shinozuka là của tôi."

"A..." Eriko gật đầu tán đồng với Yukiho. Cô rất hiểu thứ cảm giác ấy.

Hễ nghĩ đến Shinozuka Kazunari, Eriko lại cảm thấy ngực mình nong nóng. Cô không biết cảm giác này có phải là tình yêu hay không. Chỉ biết rằng khi trông thấy những cử chỉ thân mật như của những người yêu nhau giữa anh ta và Kurahashi Kanae, cô hơi hụt hẫng. Nếu đây là mục đích của Kanae vậy thì chị ta đã giành được thắng lợi mỹ mãn rồi. Thế nhưng khi nghe đàn chị học năm thứ hai kể về gia đình của Shinozuka Kazunari, cô lại thấy việc mình có cảm giác tương tư anh ta chỉ là một chuyện nực cười. Anh ta là con trai cả của giám đốc điều hành công ty dược phẩm Shinozuka, một trong năm công ty dược lớn nhất Nhật Bản. Chủ tịch hội đồng quản trị hiện tại là bác của anh ta. Nói cách khác, anh ta là công tử nhà giàu chính cống. Erika không thể tin được một nhân vật như vậy lại ở ngay bên cạnh mình. Vì vậy, cô cho rằng chuyện anh ta chủ động tiếp cận mình, chẳng qua chỉ là hứng thú nhất thời của một công tử con nhà giàu có mà thôi.

Hai người xuống tàu ở nhà ga phía trước đại học Eimyo. Vừa ra khỏi tàu, họ liền cảm nhận được làn gió đang mơn man khuôn mặt.

"Hôm nay tớ phải về trước, xin lỗi cậu nhé." Yukiho nói.

"Có hẹn à?"

"Không, có chút việc."

"Ừ."

Không biết bắt đầu từ khi nào, thỉnh thoảng Yukiho lại tách ra khỏi Eriko như thế. Hiện giờ Enko đã không còn căn vặn đầu đuôi ngọn ngành nữa. Hồi trước, có một lần cô cứ nhằng nhẵng hỏi đến cùng, kết quả bị Yukiho cắt đứt quan hệ. Chỉ có lần đó, là bọn họ bất hòa với nhau.

"Hình như sắp mưa rồi."

Ngẩng đầu lên nhìn bầu không u ám, Yukiho lẩm bẩm tự nói với mình.

4

Có lẽ vì đang mải suy nghĩ nên Kazunari không để ý những giọt nước li ti đã bắt đầu bám trên kính chắn gió tự lúc nào. Khi vừa ý thức được là trời mưa thì tấm kính đã bị nước mưa làm ướt, khó mà nhìn thấy đường phía trước. Kazunari vội dùng tay trái gạt cần điều khiển, định bật cần gạt nước lên, nhưng anh ta nhận ra ngay là không đúng, liền đổi tay nắm vô lăng để tiện gạt cần điều khiển nằm ở phía tay phải. Hầu hết các xe nhập khẩu, cho dù vô lăng nằm bên tay phải, thì vị trí các cần điều khiển cũng vẫn bị ngược với xe Nhật Bản sản xuất. Chiếc Volkswagen Golf anh ta mới mua tháng trước cũng không phải ngoại lệ. Ra khỏi cổng trường, các sinh viên đi về phía ga tàu điện, ai cũng lấy cặp sách hoặc túi giấy làm ô che đầu, vội vội vàng vàng rảo bước. Kazunari vô tình liếc thấy Kawashima Eriko đi trên đường dành cho người đi bộ. Cô dường như hoàn toàn không để ý đến chiếc áo khoác màu trắng bị ướt, bước chân vẫn thong dong chậm rãi như mọi khi. Karasawa Yukiho bình thường không rời cô hôm nay lại không thấy đâu. Kazunari lái xe áp sát đường dành cho người đi bộ, giảm tốc còn tương đương với tốc độ của Eriko, nhưng cô không nhận ra, vẫn giữ nguyên nhịp bước ấy. Có lẽ đang nghĩ đến chuyện gì vui, khóe miệng cô thoáng nở một nụ cười mỉm. Kazunari khẽ ấn hai lượt còi, rốt cuộc cũng làm Eriko nhìn về phía này. Anh ta mở cửa kính bên tay trái. "Này! Chuột con ướt sũng, anh đến giải vây cho em đây."

Thế nhưng, Eriko không cười trước câu nói đùa ấy, trái lại, cô còn đanh mặt, rảo bước nhanh hơn. Kazunari vội lái xe đuổi theo.

"Này! Em làm sao thế? Đừng chạy chứ!"

Cô chẳng những không dừng lại, mà càng bước nhanh hơn, chẳng buồn liếc anh ta lấy một lần. Khi ấy, Kazunari mới nhận ra hình như mình đã bị hiểu lầm.

"Là anh đây! Kawashima!"

Nghe thấy có người gọi mình, rốt cuộc cô cũng dừng bước, kinh ngạc ngoảnh đầu lại.

“Muốn tán tỉnh, anh sẽ chọn ngày thời tiết đẹp, không lợi dụng lúc người khác khó khăn đâu.”

“Anh Shinozuka...” Cô mở to mắt, đưa tay lên bụm miệng.

Kawashima Eriko mang theo một chiếc khăn tay màu trắng. Không trắng tuyền, mà trên nền trắng có hình những bông hoa nhỏ. Cô dùng chiếc khăn tay hoa ấy lau mặt và tay bị ướt, cuối cùng mới nhẹ nhàng lau cổ. Cô cởi chiếc áo khoác ẩm ướt ra, đặt trên đùi. Kazunari bảo để ở ghế sau cũng được, nhưng cô nói như thế sẽ làm ướt mất ghế, không chịu bỏ nó ra.

“Em rất xin lỗi, trời tối quá, em không nhìn thấy anh.”

“Không sao cả. Đúng là gọi kiểu ấy khó tránh bị hiểu lầm là bọn tán tỉnh.” Kazunari vừa lái xe vừa nói. Anh ta định đưa cô về nhà.

“Xin lỗi anh, vì đôi khi cũng có người bắt chuyện kiểu ấy.”

“Ồ, em cũng hot nhỉ.”

“À, không phải, không phải em, lúc đi với Yukiho, trên đường thường hay có người bắt chuyện tán tỉnh...”

“Nói chuyện này mới nhớ, hiếm khi thấy em không đi cùng Karasawa như hôm nay. Anh thấy cô ấy có đến tập cơ mà?”

“Bạn ấy có việc nên về giữa chừng rồi ạ.”

“Vì vậy em mới đi một mình. Nhưng mà,” Kazunari liếc cô một cái, “tại sao em đi bộ?”

“Đi bộ?”

“Vừa nãy ấy.”

“Em phải về nhà mà.”

“Không phải, ý anh hỏi là tại sao em không chạy, mà đi bộ. Những người khác đều chạy còn gì?”

“À, em có vội đâu.”

“Không sợ bị ướt à?”

“Nhưng nếu chạy, sẽ cảm thấy hạt mưa quật mạnh lên mặt, giống thế này này.” Cô chỉ vào tấm kính chắn gió. Mưa đã nặng hạt dần. Cần gạt nước gạt

đi những hạt mưa đập vào tấm kính bắn lên tung tóe.

"Nhưng có thể giảm bớt thời gian dầm mưa mà."

"Với tốc độ của em, cùng lắm chỉ bớt được ba phút thôi. Em không muốn vì rút ngắn một chút thời gian mà phải chạy trên con đường lõng bõng nước. Có thể bị ngã nữa."

"Ngã? Không đến nỗi chứ?" Kazunari bật cười thành tiếng.

"Không phải đùa đâu ạ, em hay bị ngã lắm. À, nói chuyện này mới nhớ, hôm nay lúc tập em đã ngã rồi, còn giẫm lên chân của anh Yamamoto nữa... Tuy rằng anh Yamamoto bảo em không cần lo, nhưng chắc chắn là rất đau." Eriko đưa tay phải xoa nhẹ lên cẳng chân lộ ra bên dưới chiếc váy xếp nếp.

"Quen với khiêu vũ chưa?"

"Một chút chút ạ. Nhưng mà vẫn hoàn toàn không ổn. Trong các sinh viên mới thì em là học chậm nhất. Như Yukiho ấy, cảm giác đã hoàn toàn giống một quý cô rồi." Eriko thở dài.

"Rồi sẽ nhảy rất giỏi ngay thôi mà."

"Được không ạ? Mong rằng như thế."

Kazunari dừng lại trước đèn đỏ, ngắm gương mặt nghiêng của Eriko. Cô vẫn để mặt mộc thuần khiết, nhưng dưới ánh đèn đường hai gò má mịn màng không chút tì vết. Trông như đồ sứ vậy, anh ta thầm nhủ. Trên má cô dính mấy sợi tóc ẩm, anh ta liền vươn tay, định gạt những sợi tóc ấy ra. Thấy thế cô giật nẩy người lên vì ngạc nhiên.

"Xin lỗi, tại anh thấy tóc em dính trên mặt."

"À!" Eriko cúi đầu khẽ nói, vén tóc ra phía sau. Dù trong bóng tối, cũng có thể nhìn ra được gương mặt cô hơi ửng hồng. Đèn đã chuyển xanh, Kazunari cho xe lăn bánh.

"Kiểu tóc này em để từ khi nào vậy?" Anh ta nhìn thẳng về phía trước, hỏi.

"Ồ? Kiểu này ạ?" Eriko đưa tay vuốt vuốt mái tóc ẩm ướt, "Trước khi tốt nghiệp cấp III không lâu ạ."

"Hẳn rồi. Mốt gần đây mà, có mấy sinh viên mới cũng cắt kiểu tóc này. Có phải gọi là 'kiểu đầu của Seikochan' không? Ai cũng để kiểu đầu này mà

chẳng quan tâm xem có hợp hay không.”

Anh ta đang nói đến kiểu tóc để dài vừa phải, tóc mái buông trước trán, hai bên vén về phía sau. Kazunari không thích kiểu tóc đặc trưng của nữ ca sĩ mới nổi năm ngoái, Matsuda Seiko cho lắm.

“Không hợp với em ạ?” Eriko rụt rè hỏi.

“Ừm,” Kazunari vào số, chuyển hướng, quay tay lái xong mới tiếp, “nói thực là không hợp cho lắm.”

“Thế ạ?” Cô liên tiếp vuốt tóc.

“Em thích à?”

“Cũng không hẳn, chỉ là, Yukiho khuyên em để kiểu này, bạn ấy nói kiểu này hợp với em...”

“Lại là cô ấy, cái gì em cũng nghe Karasawa nhỉ.”

“Không có đâu ạ...”

Kazunari liếc thấy Eriko cụp mắt nhìn xuống. Đột nhiên anh ta nảy ra một ý tưởng, bèn liếc đồng hồ, thấy đã gần bảy giờ.

“Tiếp sau đây em có kế hoạch gì không? Có đi làm thêm không?”

“Dạ, không ạ.”

“Có thể đi với anh một lúc không?”

“Đi đâu ạ?”

“Đừng lo, không dẫn em đến chỗ nào không tử tế đâu.” Nói đoạn, Kazunari đạp chân ga.

Dọc đường, anh ta tìm thấy bốt điện thoại, liền gọi điện tới chỗ nào đó. Anh ta không cho Eriko biết họ sắp đi đâu. Nhìn bộ dạng thấp thỏm không yên của cô, anh ta lại thấy thích thú.

Chiếc xe dừng lại trước một tòa nhà lớn, điểm đến của bọn họ là cửa hàng nằm trên tầng hai. Lúc tới trước cửa tiệm, Eriko kinh ngạc đưa hai tay lên che miệng, lùi về phía sau.

“Ơ... sao lại đến hiệu cắt tóc?”

“Anh cắt tóc ở đây mấy năm rồi. Tay nghề của ông chủ rất cao, em cứ yên

tâm." Nói mấy câu ấy xong, anh ta liền đẩy vào lưng Eriko, mở cửa tiệm ra. Chủ tiệm là một người đàn ông chừng hơn ba mươi, để ria mép. Anh ta từng giành được giải thưởng ở nhiều cuộc thi, kỹ thuật và gu thẩm mỹ đều được đánh giá rất cao. Anh ta chào hỏi Kazunari, "Xin chào! Chúng tôi đang đợi cậu."

"Tôi xin lỗi vì đến muộn thế này."

"Không sao, không sao, đã là bạn của cậu Kazunari thì mấy giờ đến cũng không muộn."

"Tôi muốn anh cắt tóc cho cô ấy." Kazunari khoát tay về phía Eriko, "Cắt cho cô ấy kiểu tóc nào hợp vào."

"Không thành vấn đề." Ông chủ nhìn chằm chằm vào Eriko. Ánh mắt như đang phát huy trí tưởng tượng trong đầu. Eriko không khỏi cảm thấy mất tự nhiên.

"Còn nữa," Kazunari quay sang cô trợ lý bên cạnh nói, "có thể giúp cô ấy trang điểm nhẹ một chút không? Để tôn lên kiểu tóc."

"Vâng ạ." Cô trợ lý tự tin gật đầu.

"Xin lỗi, anh Shinozuka," Eriko ngập ngừng, ngượng nghịu nói, "hôm nay em không mang theo nhiều tiền, với lại, em hầu như không trang điểm..."

"Mấy chuyện này không cần em phải lo, chỉ cần ngoan ngoãn ngồi đó là được."

"Nhưng mà, em không nói với bố mẹ là sẽ đi cắt tóc nên về muộn quá bố mẹ sẽ lo lắng."

"Cũng phải." Kazunari gật đầu, lại nhìn về phía người trợ lý, "Tôi có thể mượn điện thoại một chút không?"

"Được ạ." Nữ trợ lý đáp lời, mang điện thoại trên mặt quầy ra. Dây điện thoại rất dài, có lẽ để tiện cho các khách hàng nghe trong lúc cắt tóc. Kazunari đưa cho Eriko.

"Đây, gọi điện về nhà, bảo là về muộn vì ghé vào tiệm cắt tóc, sẽ không bị mắng đâu nhỉ?"

Có lẽ hiểu rằng phản đối nữa chỉ phí công, Eriko phụng phịu cầm ống nghe lên.

Kazunari ngồi trên chiếc xô pha kê ở góc tiệm chờ đợi. Một cô bé làm thêm trông như học sinh cấp ba bưng cà phê lên. Nhìn thấy cô để kiểu tóc hơi giống húi cua, Kazunari thoáng kinh ngạc, nhưng không khỏi thán phục vì khá hợp với bé. Anh ta cũng nghĩ kiểu tóc này có khi sẽ thành mốt. Kazunari hết sức chờ mong xem Eriko sẽ thay đổi như thế nào. Nếu trực giác của anh ta không sai, vẻ đẹp tiềm tàng trong cô nhất định sẽ bộc lộ. Chính bản thân Kazunari cũng không hiểu tại sao mình lại quan tâm đến Kawashima Eriko như thế. Đúng là khi nhìn thấy cô lần đầu tiên, Kazunari đã bị thu hút nhưng anh ta không thể giải thích rõ mình bị thu hút vì điều gì. Điều duy nhất có thể xác định được, chính là cô không phải do người khác giới thiệu cho anh ta, cũng không chủ động tiếp cận anh ta, mà là cô gái anh ta phát hiện bằng cặp mắt của chính mình. Và anh ta rất hài lòng với sự thật này. Vì những cô gái có qua lại với anh ta trong quá khứ, đều không ngoài hai loại đầu tiên kia. Nghĩ kỹ lại những chuyện từ trước đến giờ, Kazunari mới thấy, tình trạng này hình như không chỉ giới hạn ở quan hệ nam nữ. Anh ta xưa nay luôn có sẵn mọi thứ dù là đồ chơi hay quần áo. Không có thứ gì là tự anh ta tìm thấy, khát khao, đồng thời tìm cách giành được cả. Vì tất cả mọi thứ đều đã có sẵn nên nhiều lúc, anh ta thậm chí còn không buồn nghĩ xem đó có phải là thứ anh ta muốn hay không. Lựa chọn vào khoa Kinh tế của đại học Eimyo cũng rất khó nói xuất phát từ nguyện vọng của bản thân anh ta. Lý do chủ yếu nhất là rất nhiều họ hàng thân thích đều tốt nghiệp từ trường đại học này. Nói là lựa chọn, thực ra không chính xác bằng "đã được quyết định từ trước". Ngay cả việc lựa chọn câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp làm hoạt động ngoại khóa, cũng không phải do Kazunari quyết định. Cha anh ta viện cớ ảnh hưởng đến chuyện học hành, đã phản đối anh ta tham gia câu lạc bộ. Duy chỉ có khiêu vũ là ít nhiều có ích trong giao tiếp nên ông mới cho phép anh ta tham gia.

Và...

Kurahashi Kanae cũng không phải cô gái anh ta lựa chọn, là cô ta đã chọn anh ta. Từ hồi bọn họ vẫn còn là sinh viên mới, trong các thành viên trường đại học nữ Seika của câu lạc bộ, cô ta đã là người xinh đẹp nổi bật nhất. Chủ đề mà các thành viên nam quan tâm nhất trong buổi ra mắt đầu tiên của thành viên mới là ai sẽ nhảy cặp với cô ta. Một hôm, cô ta chủ động đề nghị với Kazunari, muốn anh chọn mình làm bạn nhảy. Kazunari cũng đã để ý đến vẻ đẹp của cô ta nên đề nghị này làm anh ta sướng rơn. Và sau một thời gian bắt cặp luyện tập cùng nhau họ đã chuyển ngay sang quan hệ yêu

đương. Nhưng mà, anh ta thầm nhủ...

Kazunari cũng không chắc mình có yêu Kanae không. Anh ta chỉ thấy vui vẻ thích thú vì có thể qua lại và quan hệ xác thịt với một cô gái xinh đẹp. Bằng chứng là khi có những kế hoạch vui chơi khác, anh ta thường không hề nuối tiếc hy sinh ngay buổi hẹn của hai người. Anh ta cũng cảm thấy thật phiền phức vì Kurahashi hay đòi phải gọi điện thoại cho cô ta hàng ngày. Về phần Kanae, cô ta có thực lòng yêu anh ta hay không cũng rất đáng đặt dấu hỏi. Cô ta chỉ muốn "danh phận" thôi. Có lúc cô ta cũng nhắc đến hai chữ tương lai, nhưng Kazunari đoán, cho dù cô ta muốn kết hôn với mình chăng nữa, cũng không phải vì muốn trở thành vợ mình, mà là muốn chen chân vào gia tộc Shinozuka. Dù sao chăng nữa, anh ta cũng đang nghĩ đến việc kết thúc quan hệ với Kanae. Hôm nay khi luyện tập, cô ta lại áp sát người vào anh ta như thể muốn khoe khoang với các thành viên khác. Chuyện này đủ lắm rồi. Kazunari đang vừa uống cà phê vừa nghĩ ngợi vẩn vơ thì nữ trợ lý xuất hiện trước mặt.

"Xong rồi ạ." Cô ta mỉm cười nói.

"Trông thế nào?"

"Anh hãy tự mình nhìn ạ." Người nữ trợ lý lộ ra ánh mắt đầy ẩn ý.

Eriko ngồi trên chiếc ghế trong cùng. Kazunari chầm chậm bước lại gần, nhìn thấy gương mặt cô phản chiếu trong gương, anh ta lập tức nín thở. Mái tóc cắt cao, để lộ một chút thùy tai, nhưng không hề giống bé trai, ngược lại càng làm nổi bật vẻ đẹp nữ tính của cô. Hơn nữa, gương mặt đã trang điểm cũng khiến Kazunari ngẩn người ra nhìn. Làn da đẹp được tôn lên càng đẹp hơn, đôi mắt dài mảnh làm trái tim anh ta xao xuyến.

"Thật đáng kinh ngạc." Kazunari lẩm bẩm, giọng hơi khàn đi.

"Trông kỳ lắm ạ?" Eriko lo lắng hỏi.

"Không hề." Anh ta lắc đầu, quay sang phía ông chủ, "Tài thật. Đúng là tay nghề cao."

"Là người mẫu vốn đã đẹp rồi." Ông chủ cười toe toét.

"Em đứng dậy xem nào." Kazunari nói với Eriko.

Cô rụt rè đứng dậy, ngượng nghịu ngước mắt lên nhìn anh ta. Kazunari chăm chú nhìn dáng vẻ của cô, rồi nói: "Ngày mai em có việc gì không?"

"Ngày mai ạ?"

"Ngày mai là thứ Bảy, em chỉ học buổi sáng thôi nhỉ?"

"À, thứ Bảy em không có tiết."

"Vậy thì tốt. Có việc gì khác không? Có đi chơi với bạn bè không?"

"Không ạ, không có việc gì."

"Vậy thì cứ quyết định thế đi, em đi với anh nhé, anh muốn đưa em tới mấy chỗ này."

"Ơ? Đi đâu ạ?"

"Cứ đợi đến mai sẽ biết."

Kazunari lại tán thưởng gương mặt và kiểu tóc của Eriko lần nữa. Thật đúng là ngoài sức tưởng tượng. Phải để cô gái xinh đẹp đầy cá tính này mặc trang phục kiểu gì mới hợp đây nhỉ? Suy nghĩ của anh ta sớm đã bay đến buổi hẹn ngày mai rồi.

5

Sáng thứ Hai, Eriko đến giảng đường thì Yukiho đã ngồi vào chỗ trước. Vừa trông thấy cô, Yukiho mở to mắt, nét mặt như đông cứng lại. Tựa hồ kinh ngạc đến độ không thốt nên lời.

"... Cậu sao vậy?" Một lúc sau Yukiho mới cất tiếng, giọng lạc đi, một chuyện rất hiếm khi thấy ở cô.

"Xảy ra rất nhiều chuyện." Eriko ngồi xuống bên cạnh Yukiho. Mấy sinh viên đã quen mặt cũng nhìn về phía cô với vẻ kinh ngạc. Điều đó thật dễ chịu.

"Cắt tóc lúc nào thế?"

"Thứ Sáu, hôm trời mưa ấy."

Eriko kể chuyện hôm ấy cho Yukiho. Yukiho xưa nay vẫn luôn bình tĩnh lộ vẻ kinh ngạc ra mặt, nhưng không lâu sau sự kinh ngạc ấy chuyển thành nụ cười. "Tuyệt quá còn gì? Anh Shinozuka quả nhiên đã để ý đến cậu."

"Thật à?" Eriko dùng đầu ngón tay mân mê lọn tóc đã cắt ngắn bên mặt.

“Sau đó thứ Bảy các cậu đi đâu?”

“Thứ Bảy...” Eriko tiếp tục tiết lộ.

Chiều thứ Bảy, Shinozuka Kazunari đưa Eriko đến một cửa hàng đồ hiệu cao cấp. Anh ta bước thẳng vào trong như khách quen, cũng giống ở hiệu cắt tóc lần trước, yêu cầu người phụ nữ trông có vẻ là quản lý cửa hàng tìm cho Eriko trang phục phù hợp. Cô quản lý ăn mặc tao nhã ấy nghe vậy lập tức hoạt bát hẳn lên, ra lệnh cho các nhân viên trẻ lấy hết bộ này đến bộ khác. Eriko độc chiếm gian thử đồ. Khi biết nơi mình cần đến là cửa hàng thời trang, Eriko thầm nghĩ mua một bộ quần áo trông người lớn một chút cũng không tệ, nhưng khi nhìn thấy giá đề trên những bộ trang phục khoác lên người mình, cô không khỏi tái mặt. Cô không mang nhiều tiền đến thế, mà dẫu có, cô cũng không dám bỏ ra một khoản lớn như vậy vì mấy bộ quần áo. Khi Eriko rỉ tai Kazunari điều đó, anh ta thản nhiên như không

“Không sao, anh tặng em.”

“Thế sao được ạ. Đồ đắt như vậy!”

“Khi đàn ông bảo tặng, em cứ nhận lấy không phải ngại đâu. Em không phải lo lắng, anh chẳng cần em trả ơn, chỉ là muốn để em mặc những thứ quần áo thích hợp thôi.”

“Nhưng mà, tiền ở hiệu cắt tóc hôm qua cũng là anh trả rồi...”

“Bởi anh đã bắt em cắt mái tóc dài mà em yêu thích chỉ vì sự ngẫu hứng của mình nên đương nhiên phải trả tiền rồi. Vả lại, tất cả chuyện này cũng vì bản thân anh thôi. Anh không thể chịu nổi khi cô gái anh dẫn theo bên cạnh để tóc kiểu Seikochan không hợp, ăn mặc thì như nhân viên bán bảo hiểm...”

“Bình thường em tệ đến mức ấy sao.”

“Nói thật, đúng là thế đấy.”

Nghe Kazunari nói vậy, Eriko chỉ muốn mặt đất có cái lỗ nào để chui xuống vì xưa nay cô vẫn cho rằng minh đã rất để tâm đến chuyện ăn mặc rồi.

“Bây giờ em đang bắt đầu kết kén,” Shinozuka Kazunari đứng bên cạnh gian thử đồ nói, “chính bản thân em cũng không biết minh sẽ trở nên xinh đẹp thế nào đâu. Mà anh, lại muốn góp một chút sức vào quá trình kết kén của em.”

“Nếu đến khi em phá kén chui ra, mà chẳng thay đổi gì cả thì...”

“Không thể có chuyện đó, anh đảm bảo.” Anh ta nhét quần áo mới vào tay cô, rồi kéo rèm gian thử đồ lại.

Hôm ấy họ mua một chiếc váy liền thân. Tuy Kazunari bảo cô mua thêm mấy chiếc nữa, nhưng cô không thể nghe theo. Ngay cả chiếc váy này, cô cũng lo lắng không biết phải giải thích với mẹ như thế nào khi về nhà. Hôm trước mái đầu mới của cô vừa làm mẹ ngạc nhiên.

“Thì bảo là mua ở hội đấu giá đồ cũ trong trường đại học.” Kazunari cười cười khuyên, sau đó lại bồi thêm một câu, “Nhưng mà, thật sự rất hợp với em, cứ như nữ minh tinh ấy.”

“Đâu có ạ!” Eriko đỏ mặt soi mình trong gương, nhưng cũng không phản đối.

Nghe xong, Yukiho kinh ngạc lắc lắc đầu. “Cứ như là chuyện cô bé Lọ Lem phiên bản đời thực ấy, tớ ngạc nhiên quá, thật tình không biết nên nói gì.”

“Chính tớ cũng cảm thấy như đang nằm mơ vậy. Tớ không biết nhận của anh ấy như thế có được không nữa?”

“Nhưng mà Eriko này, cậu thích anh Shinozuka phải không?”

“Ờ... tớ cũng không rõ nữa.”

“Mặt đỏ đến thế này, còn bảo là không biết nữa.” Yukiho dịu dàng lườm cô một cái.

Ngày hôm sau là thứ Ba, khi Eriko đến đại học Eimyo, các thành viên câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp cũng hết sức kinh ngạc trước sự thay đổi của cô.

“Tuyệt thật! Mới đổi kiểu tóc, trang điểm một chút mà đã thay đổi nhiều như vậy. Mình cũng phải thử xem sao.”

“Đấy là Eriko người ta trời sinh đã đẹp sẵn rồi, ngọc chỉ mài nhẹ là sáng bóng. Cậu không có vốn, làm thế nào cũng không cứu được đâu.”

“Này! Cậu thật quá đáng!”

Trong quãng đời trước đây của Eriko, chưa bao giờ cô được mọi người quây xung quanh và trở thành tâm điểm câu chuyện thế này. Những lần gặp tình huống tương tự trong quá khứ, trung tâm của vòng tròn bao giờ cũng là

Yukiho. Nhưng hôm nay, một Yukiho như thế lại chỉ đứng một bên mỉm cười. Thật không thể tin nổi. Các thành viên nam của trường đại học Eimyo vừa trông thấy cô cũng lập tức sấn lại. Sau đó, họ đưa ra đủ thể loại câu hỏi. Này, có chuyện gì thế, trông em khác quá. Có gì mới à? Thất tình à? Hay là mới có bạn trai?

Eriko không hề biết được mọi người để ý lại dễ chịu đến thế. Cô thêm một lần nữa ghen tị với Yukiho xưa nay vẫn luôn thu hút ánh mắt của người khác. Thế nhưng, không phái người nào cũng vui vẻ trước sự thay đổi này của cô. Trong các đàn chị ở câu lạc bộ, có người cố tình coi cô như người vô hình. Như Kurahashi Kanae, cô ta hằn học nhìn Eriko, buông một câu, “Muốn trở nên hấp dẫn hả, đợi kiếp sau đi em.” Thế nhưng, cô ta dường như không hề nhận ra, người thay đổi Eriko chính là bạn trai của mình.

Trước khi bắt đầu luyện tập, Eriko bị một chị học năm thứ hai gọi ra.

“Em tính toán các khoản chi của câu lạc bộ cho chị.” Cô gái có mái tóc dài đưa cho cô một cái túi màu nâu, “Sổ sách và biên lai năm ngoái đều ở trong đó, em điền ngày tháng và khoản tiền vào, rồi tính toán các khoản chi của từng tháng một. Đã hiểu chưa?”

“Cho em hỏi, bao giờ phải làm xong ạ?”

“Trước khi kết thúc buổi tập hôm nay.” cô liếc một cái về phía sau, “Là yêu cầu của chị Kurahashi.”

“Dạ, vâng ạ, em biết rồi.”

Đợi khi chị học năm thứ hai kia đi khỏi, Yukiho mới lại gần. “Thật quá quắt. Thế này thì Eriko làm gì có thời gian luyện tập nữa? Để tớ giúp cậu.”

“Không sao đâu. Sẽ xong thôi.”

Eriko nhìn vào túi, thấy bên trong nhét đầy các loại biên lai. Cô lấy quyển sổ mở ra xem thử, dường như các khoản chi trong ba năm trở lại đây đều không được ghi chép cẩn thận.

Có thứ gì đó rơi ra, cô nhặt lên xem, là một tấm thẻ bằng nhựa.

“Là thẻ ngân hàng đây mà.” Yukiho nói, “Chắc là tài khoản của câu lạc bộ. Thật bất cẩn quá, lại nhét vào chỗ thế này, ngộ nhỡ bị trộm mất thì gay to.”

“Nhưng không biết mật khẩu thì đâu có dùng được.” Eriko nói. Cô nhớ mới đây bố mình cũng vừa làm thẻ ngân hàng, nhưng ông nói vẫn chưa nắm được cách sử dụng máy, nên chưa bao giờ dùng cả.

“Nói thì nói vậy nhưng...” Yukiho hình như còn muốn nói gì đó.

Eriko xem mặt trước của tấm thẻ, thấy bên trên có in hàng chữ Ngân hàng Sankyo. Eriko chui vào một góc sân tập bắt đầu tính toán sổ sách, nhưng việc này mất thời gian hơn dự kiến của cô. Giữa chừng Yukiho cũng đến giúp một tay, đến khi tính toán xong xuôi, nhập hết vào sổ thì buổi tập đã kết thúc. Hai người họ cầm sổ thu chi, bước trên hành lang của nhà thể chất. Họ định trả lại cho Kurahashi Kanae, chắc vẫn còn trong phòng thay đồ. Những thành viên khác của câu lạc bộ gần như đều đã về hết.

“Thật chẳng biết hôm nay đến để làm gì nữa.” Yukiho uể oải nói.

Đúng lúc họ đi tới trước cửa phòng thay đồ nữ, thì nghe bên trong vẳng ra tiếng nói chuyện.

“Đã bảo anh đừng coi thường người khác!”

Eriko lập tức dừng chân, đó là giọng của Kurahashi Kanae.

“Anh không coi thường em, chính vì tôn trọng em, nên mới tìm em để nói chuyện đàng hoàng!”

“Đây là kiểu tôn trọng gì chứ? Đây chính là coi thường người khác!”

Cánh cửa bật mở, Kurahashi Kanae tức giận bừng bừng bước ra ngoài. Cô ta dường như không thấy hai người họ, không nói một lời, chỉ xăm xăm rời khỏi chỗ đó. Nhìn bộ dạng Kanae, Eriko và Yukiho thực tình không dám lên tiếng gọi cô ta lại. Kế đó, Shinozuka Kazunari bước ra khỏi phòng, nhìn thấy bọn họ liền mỉm cười gượng gạo.

“Ồ, các em ở đây. Hình như đã để các em nghe thấy một số lời khó nghe rồi.”

“Anh không đuổi theo ạ?” Yukiho hỏi.

“Không cần.” Anh ta trả lời cụt lủn, “Các em về luôn phải không? Để anh đưa các em về.”

“À, em có việc rồi.” Yukiho lập tức nói, “Nhờ anh đưa Eriko về thôi ạ.”

“Yukiho...”

“Để lần sau tớ trả sổ sách cho chị Kurahashi.” Yukiho lấy cái túi khỏi tay Eriko.

“Karasawa, thật sự không cần à?”

“Vâng ạ. Phiền anh đưa Eriko về đi.” Sau khi cúi đầu chào, Yukiho liền đi theo hướng Kurahashi Kanae vừa rời khỏi.

Kazunari thở dài một tiếng. “Karasawa chắc là không muốn làm phiền.”

“That sự ổn chứ ạ? Chuyện với chị Kurahashi ấy.”

“Ổn cả.” Kazunari khoác tay lên vai cô, “Đã kết thúc rồi.”

6

Cô gái mặc mini jupe màu đen trong gương đang cười. Chiếc váy rất ngắn, lộ cả phần đùi ra ngoài này nếu là trước đây chắc chắn cô không dám mặc. Mặc dù vậy, Eriko vẫn xoay người một vòng, thầm nhủ, chắc anh ấy sẽ thích.

“Chị thấy sao ạ?” Nhân viên bán hàng bước đến, thấy dáng vẻ của cô, cười nói, “Chà! Rất hợp.” Nghe không giống như đang nịnh để bán được hàng.

“Tôi mua cái này.” Enko nói. Tuy không phải hàng hiệu, nhưng mặc lên rất đẹp.

Lúc cô rời khỏi cửa hàng thời trang, trời đã tối mịt. Eriko rảo bước đi về phía ga tàu điện. Giờ đã vào trung tuần tháng Năm rồi. Cô nhẩm tính trong đầu, đây là món quần áo mới thứ tư trong tháng này. Gần đây cô thường một mình đi mua sắm, vì như vậy tâm trạng tương đối thoải mái. Cô cảm thấy vui khi đi đến mỏi nhừ hai chân để tìm những trang phục Kazunari có thể sẽ thích. Đương nhiên, cô không thể đòi Yukiho đi cùng mình. Cô vẫn còn thấy ngượng nghịu. Lúc đi qua tủ kính bày hàng của trung tâm mua sắm, Eriko thấy bóng mình phản chiếu trong gương. Nếu là hai tháng trước, có lẽ cô sẽ không nhận ra bản thân của hiện tại. Bây giờ cô rất quan tâm đến dung mạo. Lúc nào cũng băn khoăn không biết mình như thế nào trong mắt người khác, đặc biệt là trong mắt Kazunari. Cô cũng bỏ nhiều công sức tìm hiểu cách trang điểm, tìm kiếm những mốt mới phù hợp với mình. Tuy mất công, nhưng cô cũng cảm thấy được đền đáp khi hình ảnh mình trong gương ngày

càng xinh đẹp. Điều này khiến cô vui sướng vô cùng.

“Eriko, cậu thật sự trở nên xinh đẹp rồi. Càng ngày càng xinh đẹp, giống như nhộng hóa thành bươm bướm ấy.” Yukiho cũng nói thế.

“Đừng vậy nữa! Cậu nói thế làm tớ thấy xấu hổ quá.”

“Nhưng đấy là sự thật mà.” Nói đoạn, Yukiho gật đầu.

Cô còn nhớ Kazimari đã lấy kén nhộng ra ví von, cô rất muốn sớm ngày trở thành một người phụ nữ thật sự, phá kén mà thoát ra. Cô và Kazimari đã hẹn hò hơn mười lần. Kazunari chính thức đề nghị được hẹn hò với cô ngay hôm anh và Kurahashi Kanae cãi nhau. Trên đường lái xe đưa cô về nhà, anh đã nói, “Anh muốn em trở thành bạn gái của anh.”

“Vì anh chia tay với chị Kurahashi rồi, nên mới hẹn hò với em phải không?” Khi ấy, cô đã hỏi như thế.

Kazunari lắc lắc đầu. “Anh đã định chia tay với cô ấy từ lâu rồi. Sự xuất hiện của em, làm anh thêm quyết tâm.”

“Nếu biết được em và anh bắt đầu hẹn hò, chị Kurahashi chắc chắn sẽ giận lắm.”

“Tạm thời giữ bí mật là được, chỉ cần chúng ta không nói, sẽ không ai biết được đâu.”

“Không thể nào, chắc chắn sẽ lộ thôi.”

“Đến lúc ấy hãy hay. Anh sẽ nghĩ cách không để em bị phiền phức.”

“Nhưng mà...” Eriko chỉ thốt ra hai chữ đó, rồi không nói tiếp được nữa.

Kazunari dừng xe lại bên vệ đường. Hai phút sau, anh hôn Eriko.

Từ giây phút đó, Eriko như ở trong mơ, thậm chí cô còn nghĩ mình không xứng đáng được hưởng tất cả những thứ tốt đẹp này. Dường như, quan hệ của hai người vẫn tiếp tục được giấu kín ở câu lạc bộ khiêu vũ giao tiếp, cô chỉ nói với một mình Yukiho, những người khác đều không biết chuyện. Bằng chứng là hai tuần nay, đã có hai thành viên nam rủ Eriko đi chơi, đương nhiên là cô đã từ chối. Đây cũng là chuyện mà hồi trước cô không thể nào tưởng tượng nổi. Chỉ có điều, cô vẫn còn lo lắng về Kurahashi Kanae. Từ sau hôm đó, Kanae chỉ có mặt trong hai buổi tập rồi nghỉ suốt. Eriko cho rằng có lẽ Kanae không muốn chạm mặt với Kazuriari, hoặc cũng có thể cô

ta đã biết mình chính là bạn gái mới của Kazunari. Đôi khi chạm mặt trong trường đại học nữ Seika, cô ta đều nhìn Eriko bằng ánh mắt sắc nhọn như găm vào người cô vậy. Vì cô ta là đàn chị nên Eriko luôn chủ động chào trước, nhưng Kanae không lần nào đáp lại. Cô chưa nói chuyện này với Kazunari, nhưng cũng định trao đổi với anh. Tóm lại, ngoại trừ việc này ra, Eriko rất hạnh phúc. Đến mức những lúc một mình đi trên đường, cô thậm chí không kìm được mà bật cười.

Xách chiếc túi giấy đựng quần áo, Eriko đã về gần tới nhà. Đi thêm năm phút nữa, là có thể nhìn thấy một căn nhà hai tầng cũ kỹ. Ngẩng đầu lên nhìn bầu trời đầy sao, biết rằng ngày mai sẽ nắng ráo, cô thầm yên tâm. Ngày mai là thứ Sáu, có thể gặp Kazunari, cô dự định sẽ mặc đồ mới. Khi phát hiện ra mình đang cười một cách vô thức, Eriko không khỏi tự lấy làm xấu hổ.

7

Sau ba hồi chuông, có người nghe điện thoại. “A lô, nhà Kawashima đây.” Trong điện thoại vang lên giọng mẹ của Eriko.

“A lô, cháu chào bác, cháu là Shinozuka, bác cho cháu hỏi Eriko có nhà không ạ?” Kazunari nói.

Người bên kia điện thoại im lặng. Kazunari chợt có linh cảm chẳng lành.

“Con bé ra ngoài rồi.” Mẹ cô nói, Kazunari cũng đoán được bà sẽ trả lời như vậy.

“Cho cháu hỏi bao giờ cô ấy về ạ?”

“Chuyện này, tôi cũng không rõ lắm.”

“Xin lỗi bác, cho cháu hỏi cô ấy đi đâu ạ? Lần nào cháu gọi điện tới, cô ấy cũng không ở nhà.”

Đây là cuộc điện thoại thứ ba trong tuần này.

“Vì cậu toàn gọi vào lúc con bé ra ngoài, đi thăm nhà họ hàng.” Giọng mẹ cô hơi bối rối, làm Kazunari thấy càng thêm sốt ruột. “Vậy, khi nào cô ấy về phiền bác bảo cô ấy gọi điện cho cháu được không ạ? Nói là Shinozuka ở đại học Eimyo, cô ấy biết đấy ạ.”

“Cậu Shinozuka... nhỉ?”

“Phiền bác ạ.”

“Có chuyện này...”

“Vâng ạ?”

Nghe Kazunari đáp lời, mẹ cô không lập tức nói ngay. Mấy giây sau, âm thanh rốt cuộc cũng truyền tới. “Thật sự rất khó nói, có điều, mong rằng sau này cậu đừng gọi điện tới nữa.”

“Dạ?”

“Hình như cậu đã hẹn hò với con bé một thời gian. Nhưng con bé nhà tôi vẫn còn nhỏ, cậu làm ơn tìm người khác đi, nó cũng cho rằng như vậy thì tốt hơn.”

“Xin bác đợi một chút, cho cháu hỏi bác nói vậy là ý gì ạ? Có phải chính cô ấy nói không muốn hẹn hò với cháu nữa không ạ?”

“Không phải thế, nhưng tóm lại là nó không thể tiếp tục hẹn hò với cậu được. Xin lỗi, vấn đề ở phía chúng tôi nên xin cậu đừng truy hỏi nữa. Chào cậu.”

“A! Đợi đã...”

Tiếng gọi không kip truyền tới đầu dây bên kia, hoặc có thể nói là bị bỏ qua, điện thoại đã ngắt máy.

Kazunari rời khỏi bốt điện thoại, chẳng hiểu gì cả. Đã hơn một tuần nay anh ta mất liên lạc với Enko, lần nói chuyện điện thoại cuối cùng là thứ Tư tuần trước, cô nói ngày hôm sau muốn đi mua quần áo, thứ Sáu sẽ mặc đồ mới đi tập. Thế nhưng buổi tập ngày thứ Sáu cô lại đột nhiên nghỉ. Nghe nói cô có báo với câu lạc bộ, là Karasawa Yukiho gọi điện thoại tới, nói giáo sư bất ngờ giao mấy việc vặt nên cô và Eriko đều không thể tham gia tâp luyện ngày hôm ấy được. Tối hôm đó, Kazunari gọi điện thoại đến nhà Eriko. Nhưng, cũng như hôm nay, anh ta được cho biết là cô đã đến nhà họ hàng không về. Tối hôm thứ Bảy anh ta lại gọi điện tới, khi ấy cô cũng không ở nhà. Mẹ Eriko trả lời anh bằng giọng lúng túng, vội vàng. Dường như cuộc điện thoại của Kazunari đã gây phiền phức. Sau đó, anh ta lại gọi thêm mấy lần nữa, đều nhận được câu trả lời như vậy. Tuy rằng Kazunari đã nhắn rằng khi nào Eriko về nhà thì gọi điện cho anh ta, nhưng có lẽ lời nhắn không được chuyển lại, cô không hề gọi lại dù chỉ một lần.

Kể từ đó, Eriko không xuất hiện trong các buổi tập của câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp nữa. Không chỉ Eriko, ngay cả Karasawa Yukiho cũng không đến nên anh ta không cách nào hỏi tình hình được. Hôm nay là thứ Sáu, bọn họ vẫn không đến nên giữa buổi tập, anh ta bèn lẻn ra ngoài để gọi điện, không ngờ lại nghe được lời tuyên bố như thế. Bất luận ra sao, Kazunari cũng không nghĩ ra được lý do Eriko đột nhiên chán ghét mình. Lới nói của mẹ Eriko cũng không có ý ấy. Bà nói “vấn đề ở phía chúng tôi” nhưng rốt cuộc là vấn đề gì nhỉ?

Vô số dòng suy nghĩ xoay chuyển trong tâm trí, Kazunari trở về nơi tập luyện trong nhà thể chất. Một thành viên nữ trong câu lạc bộ vừa trông thấy anh ta, Liền chạy ngay tới. “Anh Shinozuka, có một cuộc gọi rất lạ.”

“Cuộc gọi lạ?”

“Bảo là tìm người phụ trách câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp của đại học nữ Seika, em nói là chị Kurahashi xin nghỉ, bên kia liền nói, chủ tịch câu lạc bộ ở đại học Eimyo cũng được.”

“Ai vậy?”

“Không nói ạ.”

“Được rồi.”

Kazunari đi vào văn phòng ở tầng một nhà thể chất, ống nghe điện thoại đặt trước chỗ của bảo vệ vẫn chưa gác lại. Sau khi được người bảo vệ đồng ý, Kazunari cầm ống nghe lên.

“A lô, tôi nghe đây.”

“Chủ tịch câu lạc bộ của đại học Eimyo phải không?” Tiếng đàn ông hỏi, giọng thấp, nhưng dường như còn rất trẻ.

“Đúng vậy.”

“Trường Seika có một đứa con gái họ Kurahashi đúng không nhỉ, Kurahashi Kanae?”

“Vậy thì sao?” Nghe giọng điệu vô lễ của kẻ đó, Kazunan quyết định không lịch sự nữa.

“Đi nói với cô ta, bảo cô ta trả tiền nhanh lên.”

“Tiền?”

“Số còn lại. Việc của cô ta tôi đã giải quyết ngon lành rồi, đương nhiên phải thu nốt chỗ thù lao còn lại. Đã nói rồi, tiền đặt cọc là một trăm hai mươi nghìn yên, xong việc lấy nốt một trăm ba mươi nghìn. Bảo cô ta trả tiền nhanh nhanh lên, dù sao thì quỹ của câu lạc bộ cũng do cô ta nắm cơ mà.”

“Trả tiền gì chứ? Đã giải quyết ngon lành việc gì?”

“Chuyện này thì không thể nói được.”

“Nếu đã như thế, muốn tôi chuyển lời chẳng phải rất vô lý sao?”

Đối phương thấp giọng cười. “Không hề vô lý, để cậu chuyển lời là hiệu quả nhất.”

“Thế là ý gì?”

“Đoán xem.” Nói rồi gã đàn ông dập máy.

Kazunari đành đặt ống nghe xuống. Thấy người bảo vệ luống tuổi lộ vẻ ngạc nhiên, Kazunari lập tức rời khỏi văn phòng. Tiền cọc một trăm hai mươi nghìn, thanh toán nốt một trăm ba mươi nghìn, tổng cộng hai trăm năm mươi nghìn yên... Kurahashi Kanae bỏ ra số tiền này, rốt cuộc là muốn người kia làm chuyện gì? Nghe giọng trong điện thoại, gã kia hẳn không phải loại tử tế gì. Kazunari cũng băn khoăn câu hắn ta nói: để cho anh chuyển lời là hiệu quả nhất. Anh ta định chốc nữa sẽ gọi điện hỏi Kanae, nhưng lại cảm thấy không muốn chút nào. Sau khi chia tay, bọn họ không nói chuyện lần nào nữa, vả lại bây giờ trong đầu anh ta chỉ toàn nghĩ về chuyện với Eriko mà thôi. Buổi tập ở câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp kết thúc, Kazunan liền lái xe về nhà. Cửa phòng anh ta có gắn một hòm thư riêng. Người giúp việc sẽ bỏ vào trong đó những bưu kiện gửi đến cho anh ta. Anh ta mở ra, bên trong có hai bức thư gửi trực tiếp và một bưu phẩm chuyển phát nhanh. Bưu phẩm chuyển phát nhanh không viết tên người gửi, nét chữ viết tên và địa chỉ người nhận hết sức đặc biệt, giống như dùng thước kẻ viết vậy. Anh ta vào phòng, ngồi xuống giường, mở phong bì ra với một linh cảm chẳng lành.

Bên trong chỉ có một tấm ảnh.

Khoảnh khắc nhìn thấy tấm ảnh đó, Kazunan như bị sét đánh, trong đầu nổi lên một trận cuồng phong.

8

Karasawa Yukiho đến chậm năm phút so với giờ hẹn. Kazunari giơ tay về phía cô. Cô lập tức trông thấy, bước đến chỗ anh ta. “Xin lỗi, em đến muộn.” Cô xin lỗi.

“Không sao, anh cũng vừa tới.”

Nữ phục vụ tới, Yukiho gọi trà sữa. Vì đang là ban ngày lại không phải ngày nghỉ, nên quán ăn gia đình này không có nhiều người lắm.

“Thật ngại quá, lại mời riêng em ra đây.”

“Đâu có gì ạ,” Yukiho khe khẽ lắc đầu, “có điều, trong điện thoại em đã nói rồi, nếu là chuyện của Eriko, em không thể nói gì được.”

“Chuyện này thì anh biết. Anh nghĩ, có lẽ cô ấy có bí mật rất lớn.”

Yukiho nghe vậy bèn cụp mắt xuống. Lông mi cô rất dài. Một vài thành viên trong câu lạc bộ cho rằng cô giống như búp bê Pháp, nếu cặp mắt tròn thêm một chút nữa thì không sai chút nào, Kazunari thầm nghĩ.

“Nhưng mà, chỉ khi anh hoàn toàn không biết chút gì, cách làm này mới có ý nghĩa.”

“Hả?” Cô ngạc nhiên thốt ra một tiếng, ngẩng đầu lên.

Nhìn vẻ mặt đó của cô, anh nói tiếp, “Có người gửi cho anh một tấm ảnh, nặc danh, và lại còn là chuyển phát nhanh.”

“Ảnh ạ?”

“Thực tình anh không muốn cho em xem thứ này, nhưng mà...” Kazunari cho tay vào túi áo.

“Xin đợi một chút.” Yukiho vội vàng kêu lên, “Có phải... bức ảnh trong thùng xe tải không ạ?”

“Đíng, địa điểm là trong thùng xe tải, chụp...”

“Eriko?”

“Đúng.” Kazunari gật đầu lược bớt, “Trần truồng.”

Yukiho bụm miệng, cơ hồ nước mắt sắp rơi xuống đến nơi, nhưng đúng

lúc này nữ phục vụ lại mang trà sữa đến, nên cô cố nén lại. Kazunari thở phào, nếu cô bật khóc ở nơi thế này thì sẽ không biết thêm được gì.

"Em thấy tấm ảnh này rồi à?" Anh ta hỏi.

"Vâng."

"Ở đâu?"

"Ở nhà Eriko, gửi đến nhà cô ấy. Thật đáng sợ, bộ dạng ấy thật kinh khủng..." Yukiho nghẹn ngào.

"Sao lại thế!" Kazunari siết chặt bàn tay trên mặt bàn, mồ hôi túa ra nhớp nháp trong lòng bàn tay.

Để lấy lại bình tĩnh, anh ta nhìn ra ngoài cửa sổ. Bên ngoài mưa bụi bay lất phất không ngừng, vẫn chưa đến tháng Sáu, nhưng có lẽ đã vào mùa mưa dầm rồi. Anh ta nhớ lại lần đầu tiên dẫn Eriko đến hiệu cắt tóc, lúc ấy trời cũng mưa. "Có thể cho anh biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì không?"

"Xảy ra chuyện gì ạ... thì là như vậy đó, Eriko bị tấn công bất ngờ..."

"Chỉ vậy thôi thì anh không hiểu. Ở đâu? Bao giờ?"

"Ở gần nhà Eriko... thứ Năm tuần trước nữa."

"Thứ Năm tuần trước nữa... chắc chắn chứ?"

"Vâng ạ."

Kazunari lấy cuốn sổ ghi chép, giở lịch ra kiểm tra ngày. Đúng như anh ta nghĩ, chính là ngày hôm sau lần cuối cùng cô gọi điện cho anh ta, ngày mà cô nói muốn đi mua quần áo.

"Báo cảnh sát chưa?"

"Không báo ạ."

"Tại sao?"

"Bố mẹ Eriko nói, nếu để mọi người biết chuyện này thì còn đau đớn hơn... Em cũng nghĩ như thế."

Kazunari đấm xuống bàn ăn. Trong lòng tuy phẫn nộ, nhưng anh ta có thể hiểu được tâm trạng của bố mẹ cô. "Ảnh được gửi đến cho anh và Eriko, chứng tỏ thủ phạm không phải là kẻ qua đường, em có thấy vậy không?"

“Em hiểu. Nhưng mà, ai lại đi làm chuyện kinh khủng này chứ...”

“Anh nghĩ đến một khả năng.”

“Gì ạ?”

“Chỉ có một người có thể làm như vậy.”

“Lẽ nào là...”

“Đúng vậy.” Kazunari chỉ buông ra hai chữ đó, rồi né tránh ánh mắt của Yukiho. Cô dường như đã hiểu được ý anh ta.

“Không thể nào... phụ nữ sao có thể làm được chuyện ấy?”

“Cô ta đã thuê đàn ông. Một gã có thể làm ra những chuyện bỉ ổi ấy.”

Kazunari thuật lại chuyện mình nhận được điện thoại từ một gã không rõ lai lịch hôm thứ Sáu tuần trước cho Yukiho nghe. “Nhận được điện thoại xong liền thấy tấm ảnh đó, anh lập tức chắp nối hai sự việc lại với nhau. Còn nữa, anh nhớ ra trong điện thoại, người đàn ông đó còn nói những lời rất khó hiểu, bảo quỹ của câu lạc bộ khiêu vũ là do Kanae quản lý.”

Yukiho hít vào một hơi. “Ý anh là, chị ấy dùng tiền quỹ câu lạc bộ trả cho tên xấu xa kia?”

“Khó tin thật, nhưng anh đã điều tra rồi.”

“Trực tiếp hỏi thẳng chị Kurahashi ạ?”

“Không, anh có cách khác. Anh biết số tài khoản, nhờ ngân hàng kiểm tra xem có rút tiền hay không là được mà.”

“Nhưng số tài khoản ở chỗ chị Kurahashi cơ mà?”

“Phải, nhưng vẫn còn cách khác.”

Kazunari úp úp mở mở. Sự thật là, Kazunari đã ra sức nhờ vả người của ngân hàng Sankyo quen với nhà mình điều tra hộ.

“Kết quả,” anh ta hạ giọng, “thứ Ba tuần trước nữa một trăm hai mươi nghìn yên đã được rút ra bằng thẻ. Và theo như anh mới hỏi sáng hôm nay, thứ Hai tuần này cũng rút thêm một trăm ba mươi nghìn yên nữa.”

“Nhưng chưa chắc đã là chị Kurahashi rút mà, cũng có thể là người khác.”

“Như anh điều tra được, trong ba tuần gần đây ngoài cô ta ra, không ai

đụng đến tấm thẻ ngân hàng đó cả. Người cuối cùng cầm đến chính là em." Nói đoạn, anh ta chỉ vào Yukiho.

"Là cái lần chị Kurahashi bảo Eriko tính sổ sách đúng không ạ? Hai ba ngày sau, em đã trả sổ sách và thẻ ngân hàng cho chị ấy rồi."

"Từ hôm ấy, tấm thẻ luôn ở chỗ cô ta. Rõ ràng rồi. Cô ta đã thuê người tấn công Eriko."

Yukiho thở ra một hơi. "Em thật sự không thể nào tin nổi."

"Anh cũng vậy."

"Nhưng đây chỉ là suy đoán của anh thôi. Làm gì có chứng cứ phải không? Kể cả chuyện tài khoản kia, có thể chỉ tình cờ rút cùng số tiền ấy thôi."

"Em nghĩ trên đời này có chuyện trùng hợp như vậy ư? Anh nghĩ là nên báo cảnh sát. Cảnh sát mà vào cuộc, nhất định sẽ tóm được đuôi cô ả."

Vẻ mặt Yukiho rõ ràng là phản đối cách làm này. Anh ta vừa dứt lời, cô đã cất tiếng, "Như em đã nói từ đầu, gia đình Eriko không mong muốn làm lớn chuyện lên. Cho dù có báo cảnh sát như anh nói, điều tra ra được ai là hung thủ, thì cũng không thể xoa dịu được tổn thương mà Eriko phải chịu đựng."

"Nói thì nói vậy, nhưng không thể cứ thế mà bỏ qua được, anh không nuốt trôi nổi cục tức này!"

"Đó là," Yukiho chăm chú nhìn thẳng vào mắt Kazunari, "vấn đề của anh, không phải vậy sao?"

Trong một giây Kazunari không biết phải đáp trả cô như thế nào. Anh ta nín thở, chăm chăm nhìn gương mặt cân đối của Yukiho.

"Hôm nay em đến đây, cũng là để truyền đạt lại lời nhắn của Eriko."

"Lời nhắn?"

"Tạm biệt, em rất vui, cảm ơn anh... Đây là những lời bạn ấy muốn nói." Yukiho nói bằng giọng đều đều.

"Khoan đã! Hãy để anh gặp cô ấy môt lần."

"Xin anh đừng đưa ra những yêu cầu vô lý. Hãy nghĩ tới cảm xúc của bạn

ấy.” Yukiho đứng dậy, gần như không đụng vào cốc trà sữa, “Thực ra em cũng không muốn làm nhiệm vụ này chút nào. Nhưng vì bạn ấy, em mới miễn cưỡng nhận lời. Xin anh cũng hiểu cho nỗi khó xử của em.”

“Karasawa...”

“Em xin phép.” Yukiho đi ra cửa, nhưng lại dừng bước ngay sau đó, “Em sẽ không ra khỏi câu lạc bộ Khiêu vũ đâu, nếu như cả em cũng rút lui, bạn ấy sẽ áy náy.” Dứt lời, cô lại cất bước. Lần này thì hoàn toàn không dừng lại.

Đến khi bóng cô biến mất khỏi tầm nhìn, Kazunari thở dài một tiếng, đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ.

Mưa vẫn không ngừng rơi.

9

Trên ti vi chỉ có mấy tiết mục hài nhạt nhẽo và bản tin thời sự. Eriko vươn tay cầm khối rubik lăn trên chăn. Món đồ chơi giải đố từng rộ lên hồi năm ngoái bây giờ đã hoàn toàn chìm vào quên lãng. Vì khó giải mà trò chơi này từng trở thành chủ đề của nhiều câu chuyện, nhưng một khi đã biết cách giải, thì cả học sinh cấp I cũng có thể hoàn thành trong chớp mắt. Mặc dù thế, đến giờ Eriko vẫn đang cực khổ chiến đấu với khối rubik. Yukiho đã mang nó đến cho cô từ bốn hôm trước, đồng thời cũng dạy cô một vài mẹo xoay, nhưng cô vẫn chẳng tiến bộ thêm chút nào.

Mình làm gì cũng không tốt, cô lại nghĩ.

Có tiếng gõ cửa. Vừa đáp vâng thì giọng mẹ cô vang lên, “Yukiho đến đấy.”

“Dạ, mẹ mời bạn ấy vào hộ con.”

Thoáng sau liền nghe thấy một tiếng bước chân khác. Cánh cửa chầm chậm mở ra, để lộ gương mặt trắng trẻo của Yukiho. “Cậu đang ngủ à?”

“Không, đang chơi cái này.” Eriko cầm khối rubik giơ lên.

Yukiho mỉm cười bước vào phòng, còn chưa ngồi xuống cô đã nói “đây”, rồi chìa ra một cái hộp. Là món bánh su kem mà Eriko thích ăn nhất.

“Cảm ơn.”

“Bác gái nói, đợi một chút sẽ mang hồng trà lên.”

“Ừ.” Eriko gật đầu rồi rụt rè hỏi, “Cậu đi gặp anh ấy rồi à?”

“Ừ, gặp rồi.” Yukiho đáp.

“Thế... đã nói với anh ấy rồi?”

“Nói rồi. Thật khó khăn.”

“Xin lỗi, lại bắt cậu đi làm chuyện đáng ghét như thế.”

“Không đâu, tớ không sao cả.” Yukiho vươn tay ra dịu dàng nắm lấy bàn tay Eriko, “Cảm thấy thế nào rồi? Đầu còn đau nữa không?”

“Ừm, hôm nay đỡ nhiều rồi.”

Lúc bị tấn công, tên hung thủ dùng chloroform làm cô hôn mê và để di chứng là một thời gian sau đầu vẫn đau nhức không thôi. Có điều, bác sĩ cho rằng ảnh hưởng của yếu tố tâm lý còn lớn hơn. Tối hôm đó, lo lắng vì con gái mãi không về, mẹ Eriko đã ra ga tàu điện đón. Trên đường đi, bà phát hiện thấy cô nằm gục trên thùng xe tải. Bấy giờ, Eriko vẫn còn đang hôn mê. Nỗi kinh hoàng khi tỉnh lại khỏi cơn hôn mê khó chịu ấy, sợ rằng cả đời này Eriko cũng không thể nào quên được. Bấy giờ, mẹ đang ở bên cạnh cô khóc nức nở. Không chỉ có vậy, còn cả tấm ảnh đáng sợ gửi đến mấy hôm sau nữa. Người gửi không rõ, cũng không có lấy một dòng một chữ nào cả, ác ý của tên hung thủ dường như sâu không thấy đáy, khiến Eriko chấn động. Cô quyết định, từ nay trở đi, sẽ không nổi bật nữa, chỉ sống dưới cái bóng của người khác mà thôi. Trong quá khứ cô cũng sống như thế. Chỉ có vậy mới hợp với cô.

Mặc dù xảy ra chuyện bi thảm như thế, nhưng trong bất hạnh lại có một sự may mắn lớn. Thật kỳ lạ, cô không bị cướp đi trinh tiết. Mục đích của tên xấu xa kia dường như chỉ là lột sạch quần áo cô rồi chụp ảnh. Cũng chính vì vậy mà bố mẹ cô quyết định không báo cảnh sát. Nếu để sự việc lộ ra, không biết sẽ bị đồn đại như thế nào nữa? E rằng bất cứ ai cũng sẽ cho rằng cô đã bị xâm hại. Eriko nhớ lại một chuyện thời cấp III, cô bạn cùng khối Fujimura Miyako bị tấn công trên đường đi học về. Người phát hiện ra cô trần truồng nửa thân dưới nằm ở khu nhà kho, chính là Eriko và Yukiho. Mẹ của Fujimura cũng từng nói với Eriko như vậy, “May là chỉ có quần áo bị lột ra, thân thể vẫn còn chưa bị nhơ nhuốc.” Lúc đó, cô từng ngờ vực, giờ gặp chuyện y hệt như thế, mới biết đích thực có khả năng ấy. Cô cho rằng, nhất

định cũng chẳng ai tin tình huống của mình cả.

"Cậu phải sớm khỏe lên đấy, tớ sẽ giúp cậu." Yukiho nói, nắm chặt tay Eriko.

"Cảm ơn, cậu là chỗ dựa duy nhất của tớ đấy."

"Ừ, chỉ cần ở cạnh tớ, cậu sẽ ổn thôi."

Lúc này, trong ti vi vang lên tiếng của phát thanh viên thời sự.

"Đã xảy ra vụ tiền trong tài khoản bị rút trong khi chủ tài khoản không hề biết. Nạn nhân là nhân viên công ty sống trong khu vực nội thành Tokyo, khi đến rút tiền ở quầy giao dịch ngân hàng vào ngày mùng 10 tháng này, phát hiện hai triệu yên trong tài khoản đã biến thành con số không. Kết quả điều tra phát hiện, cho đến ngày 22 tháng Tư tiền gửi được rút bảy lần ở chi nhánh ngân hàng Sankyo tại Fuchu. Nạn nhân đã làm thẻ từ năm 1979 theo lời khuyên của ngân hàng, nhưng tấm thẻ trước giờ vẫn để trong bàn làm việc ở văn phòng, chưa bao giờ sử dụng. Cảnh sát điều tra theo hướng có khả năng thẻ ngân hàng đã bị làm giả..."

Yukiho tắt ti vi đi.

VI

= = = = = = = = = = = =

1

Sau khi lặng lẽ hít thở sâu, Sonomura Tomohiko đi qua cánh cửa tự động. Anh ta suýt nữa đưa tay lên đầu, vì sợ tóc giả rơi. Nhưng Kirihara Ryoji đã nghiêm khắc cảnh cáo, tuyệt đối không được phép làm như thế. Mắt kính cũng vậy, nếu cứ liên tục chạm vào, rất dễ bị phát giác đó là những đạo cụ dùng để ngụy trang.

Chi nhánh Tamatsukuri của ngân hàng Sankyo lắp đặt hai chiếc máy rút tiền tự động, hiện giờ, trước một máy đang có người sử dụng, là một phụ nữ trung niên mặc váy liền thân màu tím. Có lẽ vì không quen thao tác máy móc, động tác của bà ta rất chậm chạp. Chốc chốc, bà ta lại ngước mắt nhìn quanh, chắc hẳn muốn tìm nhân viên ngân hàng nào đó giúp mình. Nhưng trong ngân hàng không có người, kim đồng hồ vừa chỉ qua bốn giờ chiều. Tomohiko lo rằng người đàn bà trung niên đẫy đà kia sẽ nhờ mình giúp, nếu bà ta làm vậy, kế hoạch ngày hôm nay buộc phải dừng lại. Xung quanh không có người nào khác, Tomohiko không thể cứ đứng ì ra đó. Anh ta thầm tính toán xem nên làm thế nào, phải từ bỏ ý định mà trở về hay sao? Thế nhưng, ham muốn sớm tiến hành "thực nghiệm" cũng rất mãnh liệt. Anh ta chầm chậm đến gần chiếc máy không có người sử dụng, chỉ mong sao người đàn bà trung niên kia nhanh chóng rời đi, nhưng bà ta vẫn đang nghiêng đầu trước bảng điều khiển. Tomohiko mở túi xách ra, thọc tay vào trong. Đầu ngón tay chạm phải tấm thẻ. Anh ta định nhón lấy thẻ, thì đúng lúc đó...

"Xin lỗi," người phụ nữ trung niên bên cạnh đột nhiên nói với anh ta, "tôi muốn gửi tiền, nhưng không gửi vào được."

Tomohiko lật đật thả tấm thẻ trở lại túi, cũng không dám quay mặt về phía người đàn bà đó, chỉ cúi đầu khẽ xua tay.

"Cô không biết à? Bọn họ nói là rất đơn giản, ai cũng biết mà." Người phụ nữ trung niên vẫn không bỏ cuộc. Tay Tomohiko lại tiếp tục xua xua. Anh ta không thể lên tiếng.

"Xong chưa? Chị đang làm gì thế?" Ở lối vào vang lên một giọng nữ

khác, dường như là người đi cùng với người phụ nữ trung niên kia. “Không nhanh lên là không kịp đâu đấy.”

“Cái này quái lắm, không dùng được. Chị dùng nó bao giờ chưa?”

“Cái đó hả, không, không, nhà chúng tôi không chơi món đó đâu.”

“Nhà chúng tôi cũng thế.”

“Để hôm sau ra quầy giao dịch cho xong, chị đâu có vội phải không?”

“Vội thì cũng chẳng vội, nhưng mà, nhân viên ngân hàng quen với nhà tôi nói, dùng máy tiện hơn nhiều. Với lại đã làm thế rồi.” Chừng như, cuối cùng người phụ nữ trung niên cũng bỏ cuộc, rời khỏi chỗ chiếc máy.

“Rõ ngốc, không phải để tiện cho khách hàng, mà là để ngân hàng bớt phải tuyển người thôi.”

“Có lý, thật tức chết đi được, cái gì mà từ giờ sẽ là thời đại của thẻ của thiếc nữa chứ.” Người phụ nữ trung niên bực bội đi ra ngoài.

Tomohiko khẽ thở phào, lại thò tay vào trong túi xách. Túi này là đồ đi mượn. Nó có phải mốt hay không anh ta cũng không rõ lắm. Đừng nói là túi xách, Tomohiko đã băn khoăn không biết mình trông có kỳ quặc trong bộ dạng một phụ nữ hiện đại hay không. Song Kirihara Ryoji lại nói, “Những người đàn bà trông kỳ quặc hơn cậu vẫn đi ngoài đường đấy thôi.”

Anh ta chầm chậm rút tấm thẻ ra, kích thước, hình dạng của thẻ đều giống hệt như thẻ ngân hàng Sankyo, chỉ là bên trên không có in hình gì, chỉ dán một dải từ. Vì vậy phải hết sức cẩn trọng, không để ống kính camera quay được bàn tay mình. Anh ta lướt nhìn các phím bấm, rồi ấn vào nút rút tiền, bóng đèn bên cạnh dòng chữ “Xin hãy cho thẻ vào khe nhét thẻ” bắt đầu nhấp nháy. Tim đập thình thịch, Tomohiko nhanh chóng nhét tấm thẻ trắng trên tay vào khe nhét thẻ.

Máy không xuất hiện phản ứng từ chối mà nuốt chiếc thẻ vào trong, kế đó xuất hiện hiển thị yêu cầu nhập mật mã. Mấu chốt thành bại đều ở bước này cả, anh ta thầm nhủ.

Tomohiko ấn vào các phím số 4126, sau đó ấn nút xác nhận.

Tiếp sau đó là khoảnh khắc ngắn ngủi như một cái chớp mắt, nhưng Tomohiko lại cảm thấy dài đằng đẵng. Chỉ cần máy xuất hiện một chút phản

ứng khác thường, anh ta cần phải lập tức bỏ đi. Nhưng máy vẫn không có dấu hiệu khác thường gì, tiếp tục hỏi số tiền muốn rút. Tomohiko cố nén nỗi vui sướng muốn nhảy cẫng lên, ấn lên phím bấm, hai trăm nghìn yên.

Mấy giây sau đó, trên tay anh ta đã có hai mươi tờ giấy bạc mười nghìn yên và một tờ hóa đơn chi tiết. Anh ta lấy lại tấm thẻ trắng, rảo bước ra khỏi ngân hàng. Chiếc váy xếp nếp dài quá đầu gối vướng vào chân, rất khó đi bộ. Mặc dù vậy, anh ta vẫn chú ý đi thật tự nhiên. Con đường lớn phía trước ngân hàng xe cộ nườm nượp, nhưng trên vỉa hè cho người đi bộ lại không có ai, đúng là cảm ơn trời đất. Gương mặt không quen trang điểm của anh ta cứng ngắc như trát hồ lên vậy.

Bên vệ đường cách đó hơn hai chục mét, có một chiếc Liteace của Toyota. Tomohiko vừa đến gần, cửa phía trước liền mở ra từ bên trong. Tomohiko nhìn quanh, vén váy lên một chút rồi bước lên xe.

Kirihara Ryoji gấp cuốn tạp chí truyện tranh đang đọc lại. Đó là của Tomohiko mua. Anh ta rất thích nhân vật Lum xuất hiện trong truyện tranh dài kỳ Urusei Yatsura đăng trên tạp chí này.

“Tình hình thế nào?” Lúc vặn chìa khóa khởi động xe, Kirihara Ryoji hỏi.

“Đây.” Tomohiko giơ cái túi có hai trăm nghìn yên cho Kirihara xem.

Kirihara liếc mắt nhìn một cái, gạt cần số, di chuyển xe, nét mặt không thay đổi nhiều.

“Vậy là chúng ta đã phá giải thành công rồi.” Kirihara nhìn về phía trước nói, giọng điệu không nghe ra có vẻ gì phấn chấn, “Dù sao, vốn dĩ tớ đã chắc ăn rồi.”

“Chắc thì chắc, nhưng lúc thật sự thành công, tớ vẫn thấy run bắn cả người.” Tomohiko bóp vào mé trong bắp đùi, chiếc quần tất làm chân anh ta rất ngứa.

“Cậu có đề phòng máy quay giám sát chứ?”

“Yên tâm, tớ không hề ngẩng đầu lên lần nào. Có điều...”

“Sao hả?” Kirihara trừng mắt nhìn Tomohiko.

“Có một mụ dở hơi, hú vía.”

“Mụ dở hơi?”

“Ừ.”

Tomohiko kể lại tình huống ở trước máy rút tiền tự động. Nghe được nửa chừng Kirihara sa sầm nét mặt, anh ta phanh kít xe lại dừng bên vệ đường. “Này, Sonomura, ngay từ đầu tớ đã cảnh cáo cậu, chỉ cần tình hình có dù chỉ một chút không ổn, là phải lập tức rút lui cơ mà.”

“Tớ biết chỉ là tớ nghĩ như vậy chắc không có vấn đề gì...” Giọng Tomohiko không kìm được run lên.

Kirihara tóm lấy cổ áo Tomohiko... cổ áo sơ mi nữ.

“Đừng có tự ý đánh giá tình hình. Tớ đây phải cược bằng tính mạng của mình đấy. Nếu xảy ra chuyện, không chỉ có mình cậu bị tóm đâu.” Anh ta nói rồi trừng mắt lên.

“Chẳng ai nhìn thấy mặt tớ cả.” Giọng Tomohiko đã lạc hẳn đi, “Tớ cũng không lên tiếng. Thật đấy. Vì vậy, chắc chắn tớ không bị lộ.”

Kirihara nhăn mặt, rồi tặc lưỡi, buông Tomohiko ra. “Đồ ngu!”

“Ơ...”

“Cậu nghĩ tại sao tớ hóa trang cho cậu thành cái bộ dạng đáng tởm này chứ?”

“Thì là để cải trang... không phải vậy à?”

“Đúng thế. Là để đánh lừa ai chứ? Đương nhiên là ngân hàng và cảnh sát. Nếu việc sử dụng thẻ giả bị phát hiện, việc đầu tiên bọn chúng làm sẽ là kiểm tra băng ghi hình giám sát. Và nếu bộ dạng bây giờ của cậu xuất hiện, mười người thì cả mười sẽ cho rằng cậu là phụ nữ. Trong đám con trai, cậu thuộc loại mảnh dẻ và có khuôn mặt đẹp đến mức hồi cấp III còn có cả câu lạc bộ người hâm mộ nữa kìa.”

“Thì máy quay...”

“Cũng sẽ quay cả người đàn bà lắm lời kia nữa! Cảnh sát sẽ tìm bà ta. Việc tìm kiếm rất đơn giản. Vì bà ta đã dùng chiếc máy bên cạnh nên trong máy sẽ lưu lại thông tin. Cảnh sát tìm được bà ta sẽ hỏi, có ấn tượng gì với người đàn bà ở máy bên cạnh lúc đó không. Nếu mụ lắm lời ấy mà nói, bà ta cảm thấy cậu giống như đàn ông giả gái thì tính sao hả?”

“Điểm này thật sự không thành vấn đề, loại đàn bà ấy không để ý đâu.”

“Sao cậu có thể đảm bảo bà ta không để ý? Đàn bà là loài động vật thích quan sát người khác dù hoàn toàn không cần thiết. Không khéo cả chiếc túi của cậu hiệu gì bà ta cũng nhớ nữa ấy chứ.”

“Sao lại thế được...”

“Tức là có khả năng ấy. Nếu quả thực bà ta không nhớ gì cả, thì chỉ có thể coi là cậu may mắn thôi. Nhưng mà đã làm chuyện này, thì không thể trông chờ vào vận may được. Chuyện này không giống hồi xưa cậu ăn trộm đồ trong cửa hàng thời trang đâu.”

“... Tớ biết rồi, xin lỗi cậu.” Tomohiko khẽ gật đầu nhận lỗi.

Kirihara thở dài một tiếng, lại gạt cần số, cho xe chạy chầm chậm.

“Nhưng mà,” Tomohiko rụt rè cất tiếng, “tớ cảm thấy thật sự không cần phải lo lắng về cái bà lắm mồm ấy, bà ta chỉ lo việc của mình thôi.”

“Kể cả khi trực giác của cậu chính xác, thì rõ ràng việc cậu đóng giả phụ nữ cũng đã mất đi ý nghĩa rồi.”

“Tại sao?”

“Không phải cậu đã nói mình hoàn toàn không hề hé răng hay sao? Cả ậm ừ cũng không nốt.”

“Thì thế, vì vậy...”

“Vì vậy mới có vấn đề.” Kirihara thấp giọng nói, “Trên đời này có ai bị người khác hỏi như thế mà lại không ậm ừ lấy một tiếng? Cảnh sát tất nhiên sẽ suy đoán rằng nhất định có nguyên nhân gì đó mới không lên tiếng, tiếp đó sẽ đưa ra giả thuyết là đàn ông đóng giả làm phụ nữ. Đến lúc ấy, đóng giả làm phụ nữ còn ý nghĩa gì nữa chứ?”

Tomohiko không còn gì để biện bác, vì cho rằng Kirihara nói không sai chút nào. Anh ta rất hối hận, lúc ấy lẽ ra nên lập tức rút lui. Những lý lẽ mà Kirihara nói không hề khó, chỉ cần động não một chút là có thể hiểu được ngay. Nhưng tại sao lúc ấy không nghĩ được đến thế? Anh ta lấy làm tức giận trước sự ngu xuẩn của chính mình.

“Xin lỗi.” Tomohiko hướng về gương mặt nghiêng nghiêng của Kirihara xin lỗi lần nữa.

“Chuyện này tớ sẽ không nói lại lần thứ hai đâu.”

“Tớ biết.” Tomohiko trả lời. Anh ta hiểu rất rõ Kirihara sẽ không tha thứ cho kẻ ngu ngốc lặp lại cùng một sai lầm. Tomohiko khó nhọc chui qua khe hẹp giữa ghế lái và ghế lái phụ, lấy quần áo của mình để trong thùng giấy đặt trên kệ chở hàng, cố giữ thăng bằng trên chiếc xe lắc la lắc lư, bắt đầu thay đồ. Lúc cởi quần tất ra, anh ta có cảm giác kỳ diệu khó tả, như được giải thoát.

Quần áo, giày phụ nữ cỡ lớn, túi xách, tóc giả, kính, đồ trang điểm... tất cả những thứ để hóa trang thành phụ nữ này đều do Kirihara thu xếp. Anh ta tuyệt không hé miệng nói kiếm được chúng từ đâu. Tomohiko cũng không hỏi. Từ những kinh nghiệm trong quá khứ, Tomohiko sớm đã có được bài học đau thương, biết rằng Kirihara có rất nhiều giới hạn tuyệt đối không cho phép người khác vượt qua.

Thay quần áo, tẩy trang xong, chiếc xe đã dừng lại gần ga tàu điện ngầm. Tomohiko chuẩn bị xuống xe.

“Chiều tối đến văn phòng một chuyến nhé.” Kirihara nói.

“Được, tớ cũng định đi đến đó.” Tomohiko mở cửa xuống xe. Nhìn theo chiếc xe đi khỏi, anh ta mới xuống cầu thang vào ga tàu điện ngầm. Trên tường dán áp phích quảng cáo phim Chiến binh cơ động Gundam. Nhất định phải đi xem, anh ta thầm nghĩ.

2

Tiết học môn Công trình điện cao áp thật buồn ngủ. Theo tin hành lang trong đám sinh viên, môn này chẳng những không điểm danh, mà lúc thi cũng dễ quay cóp nên phòng học có thể chứa hơn năm mươi người chỉ có khoảng hơn chục sinh viên. Tomohiko ngồi ở hàng thứ hai, cố nén cơn buồn ngủ thi thoảng lại làm người ta mất ý thức, chép lại vào vở những nguyên lý phóng điện hồ điện, phóng điện phát sáng mà vị giáo sư tóc bạc đang chậm rãi giảng giải. Vì nếu không cử động tay, anh ta có thể gục xuống bàn ngủ thiếp đi bất cứ lúc nào. Ở trường, Sonomura Tomohiko là một sinh viên chăm chỉ, chí ít, sinh viên bộ môn Điện cơ khoa Kỹ thuật trường đại học Shinwa đều nghĩ như thế. Sự thật là, phàm môn nào anh ta chọn học thì nhất định sẽ tới. Anh ta chỉ trốn tiết những môn học chung không liên quan đến điện cơ như Pháp luật, Nghệ thuật hay Tâm lý học đám đông... Tomohiko mới học năm thứ hai, thời khóa biểu có rất nhiều môn bắt buộc đại loại thế.

Tomohiko chăm lên giảng đường nghe giảng các môn chuyên ngành này chỉ vì một nguyên nhân... Kirihara Ryoji yêu cầu, lý do là vì công việc làm ăn.

Việc Tomohiko chọn học khoa Điện cơ cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ của Kirihara. Hồi cấp III, kết quả môn Toán và Lý của anh ta rất tốt nên nghĩ sẽ học khoa Kỹ thuật hoặc khoa Lý. Đương lúc anh ta còn phân vân chưa quyết định được bộ môn thì Kirihara nói với anh ta.

“Từ giờ sẽ là thời đại của máy tính. Nếu cậu học được kiến thức về phương diện này, có thể giúp được cho tớ.”

Hồi đó, Kirihara tiếp tục bán trò chơi máy tính qua bưu điện, kiếm được rất khá, Tomohiko cũng giúp anh ta mở rộng thêm các chương trình. Kirihara nói “giúp”, chắc là việc phát triển công việc kinh doanh của riêng mình. Đáp lại, Tomohiko từng hỏi Kirihara, nếu nói vậy, sao cậu không tự đi học. Vì kết quả hai môn Toán và Lý của Kirihara cũng không hề thua kém anh ta chút nào.

Nhưng lúc đó, Kirihara lại nở một nụ cười méo mó. “Nếu có tiền đi học đại học, tớ còn phải buôn bán kiểu này hay sao?”

Tomohiko khi ấy mới biết lý do Kirihara không định tiếp tục học lên nữa. Đồng thời anh ta cũng hạ quyết tâm học bằng được kiến thức về điện tử và máy tính. Anh ta nghĩ quyết định tương lai dựa trên mục đích vì người khác sẽ có ý nghĩa hơn là quyết định một cách vu vơ. Huống hồ, anh ta chịu Kirihara một cái ơn buộc phải trả, cho dù tốn bao nhiêu năm đi nữa. Sự việc xảy ra vào mùa hè năm lớp mười một đó, đến nay vẫn còn để lại vết thương sâu trong lòng Tomohiko. Vì lý do ấy, Tomohiko quyết định sẽ cố gắng tham gia các buổi học chuyên ngành trong thời gian có thể. Thật ngạc nhiên là, Kirihara đọc say sưa vở ghi chép các nội dung đó. Để hiểu được chúng, anh ta còn đặt sách chuyên môn bên cạnh. Kirihara mặc dù chưa từng đến đại học Shinwa học buổi nào, nhưng rõ ràng là người hiểu nội dung bài học nhất. Gần đây, một Kirihara như thế lại có hứng thú với một thứ. Đó chính là các loại thẻ từ như thẻ rút tiền, thẻ ghi nợ...

Lần đầu tiên họ ra tay là khi Tomohiko mới vào đại học không lâu. Ở trường, anh ta đã thấy một loại thiết bị có thể đọc và viết lại những dữ liệu được nhập vào băng từ, gọi là máy mã hóa. Nghe Tomohiko nhắc đến máy mã hóa, Kirihara lập tức sáng mắt lên, nói, “Dùng thứ đó, có khi có thể làm giả thẻ tín dụng ấy chứ.”

"Có lẽ là được." Tomohiko trả lời, "nhưng làm xong cũng chẳng có ý nghĩa gì. Lúc sử dụng thẻ ghi nợ, còn cần mật khẩu nữa, vì vậy dù mất thẻ cũng không cần lo lắng, không phải thế à?"

"Mật khẩu à..." Kirihara im lặng, dường như đang nghĩ gì đó.

Khoảng hai ba tuần sau đó, Kirihara mang một hộp giấy to cỡ cái máy cát xét vào phòng chế tác chương trình phần mềm cho máy tính cá nhân. Trong hộp chính là máy mã hóa, có chỗ cắm thẻ từ vào, cũng có cả màn hình hiển thị thông tin trên thẻ.

"Cũng chỉ có cậu mới kiếm được thứ này thôi." Nghe Tomohiko nói vậy, Kirihara chỉ khẽ nhún vai, cười cười.

Sau khi có được chiếc máy mã hóa cũ ấy không lâu Kirihara làm giả một tấm thẻ rút tiền. Tomohiko không biết người sở hữu thẻ gốc là ai, vì tấm thẻ ấy chỉ ở trong tay Kirahara có mấy tiếng đồng hồ. Kirihara hình như đã dùng tấm thẻ giả đó hai lần, rút khoảng hơn hai trăm nghìn yên. Đáng kinh ngạc nhất là anh ta đọc được mật khẩu dựa vào các số liệu ghi trên băng từ. Nhưng, trong chuyện này cũng có nguyên lý của nó. Sự thật là, trước khi có được máy mã hóa, hình như Kirihara đã thành công trong việc đọc khuôn thức của thẻ từ.

Nhưng không có máy móc đặc thù, làm sao đọc được? Kirihara từng biểu diễn cho Tomohiko xem một lần, đúng là khiến người ta phải ngã dập mặt vì ngạc nhiên. Anh ta chuẩn bị những hạt bột từ tính nhỏ li ti, rải trên băng từ của tấm thẻ. Chỉ thoáng sau, Tomohiko "A." lên một tiếng...

Trên dải băng từ xuất hiện những đường vân mỏng mảnh.

"Thực ra rất giống tín hiệu Morse," Kirihara nói, "tớ thực hiện thao tác này trên tấm thẻ đã biết trước mật khẩu là có thể hiểu được ý nghĩa của khuôn thức. Tiếp sau đó dò ngược lại, cho dù không biết mật khẩu, chỉ cần làm cho mô thức hiện ra, là biết được thôi."

"Vậy thì chỉ cần rắc bột từ tính lên những thẻ rút tiền nhặt được hoặc trộm được là..."

"Là có thể dùng được rồi."

"Thật đúng là..." Tomohiko không nghĩ ra phải nói gì nữa.

Có lẽ bộ dạng của anh ta rất tức cười, nên hiếm hoi lắm, Kirihara mới nở

một nụ cười vui vẻ tự đáy lòng.

“Tức cười lắm phải không! Thế này thì an toàn gì nữa? Nhân viên ngân hàng dặn dò chúng ta phải cất riêng sổ tiết kiệm và con dấu, nhưng dùng cái thứ thẻ ghi nợ này, cũng coi như để két bảo hiểm với chìa khóa cạnh nhau rồi còn gì.”

“Bọn họ thật sự cho rằng như vậy sẽ không xảy ra vấn đề gì à?”

“Chắc một số người liên quan cũng biết thứ này khá nguy hiểm, nhưng không kịp rút tay ra nữa rồi, đành phải ngậm miệng mà âm thầm lo lắng thôi.” Kirihara lại cười thành tiếng.

Thế nhưng, Kirihara không lập tức ứng dụng kỹ thuật bí mật này. Ngoài nguyên nhân bận rộn với công việc chính là chế tác chương trình phần mềm cho máy tính cá nhân, thì quan trọng hơn là không thể dễ dàng lấy được thẻ của người khác. Vì thế, sau khi có được chiếc máy mã hóa kia, anh ta chỉ dùng để phục chế lại mấy tấm thẻ không rõ lai lịch. Khoảng thời gian sau đó, Kirihara không nhắc đến chuyện thẻ ngân hàng nữa.

Vậy mà, đến năm nay, Kirihara lại nói điều này:

“Nghĩ kỹ lại, có lẽ không cần lấy được thẻ ghi nợ của người khác.” Lúc đó, bọn họ đang ở trong văn phòng chật chội, ngồi đối diện cách nhau một chiếc bàn ăn cũ kỹ uống cà phê tan.

“Thế nghĩa là sao?” Tomohiko hỏi.

“Nói một cách đơn giản, cái ta cần là số tài khoản đang sử dụng, chứ không phải mật khẩu. Nghĩ thử xem, điều này là lẽ dĩ nhiên rồi.”

“Tớ không hiểu.”

“Nghĩa là,” Kirihara dựa lưng vào ghế, gác hai chân lên mặt bàn ăn, rồi cầm một tấm danh thiếp lên, “giả sử đây là thẻ, nhét nó vào trong máy rút tiền, cái máy sẽ đọc ra các số liệu ghi trên dải từ, trong đó có một trường số liệu là số tài khoản và mật khẩu. Đương nhiên, cái máy không biết người đút thẻ vào có phải chính là chủ thẻ hay không. Để xác định được điểm này, phải yêu cầu người ta nhập mật khẩu. Chỉ cần có người nhập vào các số giống như các số được ghi trên dải từ kia, cái máy sẽ không nghi ngờ mà nhả tiền ra theo yêu cầu. Cậu nghĩ xem, nếu cầm một tấm thẻ trắng, trên dải từ không có số liệu gì, chép vào đó các số liệu cần thiết như số tài khoản... cuối cùng

nhập bừa một mật khẩu vào nữa, thì sẽ có kết quả thế nào?”

“Hả?”

“Tấm thẻ làm kiểu đó đương nhiên nội dung không giống như thẻ thật, vì mật khẩu không giống. Nhưng mà, cái máy không có khả năng đánh giá điều đó. Máy chỉ xác nhận con số ghi trên dải từ và con số người rút tiền nhập vào có giống nhau hay không.”

“Vậy nếu biết được số tài khoản thật...”

“Muốn làm bao nhiêu tấm thẻ giả cũng không thành vấn đề. Là giả nhưng lại có thể rút tiền thật.” Kirihara nhếch môi lên.

Tomohiko sởn hết da gà. Vì anh ta hiểu, những lời Kirihara nói chắc chắn không phải vô căn cứ.

Sau đó, hai người bắt đầu làm giả thẻ ngân hàng. Đầu tiên, bọn họ phân tích lại các mã ẩn ghi trên tấm thẻ, tìm ra quy tắc sắp xếp bên trong, lần lượt là ký hiệu ban đầu, mã người dùng, mã chứng thực, mật khẩu và mã ngân hàng. Tiếp đó, họ nhặt về rất nhiều các biên lai hóa đơn vứt trong thùng rác ngân hàng, dựa theo quy tắc đã tìm được, chuyển số tài khoản và mật khẩu tự đặt sang số hệ thập lục phân và chữ số La Mã. Tiếp sau nữa, dùng máy mã hóa nhập một loạt các số liệu và mã số vào dải từ, dán lên thẻ nhựa, là hoàn thành. Tấm thẻ trắng mà Tomohiko rút được tiền mặt thành công lúc nãy, chính là sản phẩm đầu tay của bọn họ. Họ chọn ra số tài khoản có số dư lớn nhất trong số những biên lai nhặt về. Ý kiến của Kirihara là như vậy sẽ khó bị phát hiện, Tomohiko cũng đồng tình.

Đây rõ ràng là hành vi phạm pháp, nhưng Tomohiko lại không hề có cảm giác tội lỗi. Một trong các nguyên nhân có lẽ vì quá trình làm thẻ giả quả thực quá giống chơi trò chơi điện tử. Hoặc cũng có thể do hoàn toàn không nhìn thấy đối tượng mình lấy cắp. Thế nhưng, lý do lớn hơn cả là trong đầu anh ta lúc nào cũng khắc ghi câu nói cửa miệng của Kirihara.

“Nhặt đồ người khác đánh rơi không trả, và lấy thứ người ta để lung tung tùy tiện chẳng khác gì nhau hết. Có lỗi là những kẻ để túi đựng tiền bừa bãi kìa. Trong cái xã hội này, kẻ nào để cho người khác có cơ hội lợi dụng, kẻ đó phải chịu thiệt.”

Mỗi lần nghe thấy những lời đó, Tomohiko vừa sợ hãi, vừa thấy một thứ khoái cảm làm toàn thân run rẩy.

3

Sau khi kết thúc tiết thứ tư, Tomohiko nhanh chóng đến văn phòng. Gọi là văn phòng, thực ra cũng không có biển hiệu, mà chỉ là một căn hộ trong tòa nhà cũ. Đối với Tomohiko, nơi này có rất nhiều kỷ niệm. Lần đầu tiên tới đây, có nằm mơ anh ta cũng không nghĩ mình sẽ ra vào nơi này nhiều như vậy. Đến trước phòng 304, anh ta lấy chìa khóa ra mở cửa. Ngay sau cửa là bếp, Kirihara đang ngồi quay mặt về phía bàn làm việc.

"Sớm nhỉ." Anh ta quay người lại nói với Tomohiko.

"Vừa tan học là đến thẳng đây." Tomohiko trả lời trong lúc cởi giày, "Quán mì đông nghẹt khách, không chen vào được."

Trên bàn làm việc đặt một bộ máy tính cá nhân, là chiếc PC8001 của hãng NEC. Trên màn hình màu xanh lục hiện lên hàng chữ "Hôm nay trời nắng, chào anh, tôi là Yamada Taro..."

"Hệ thống xử lý văn bản?" Tomohiko đứng sau lưng Kirihara hỏi.

"Đúng, con chip và phần mềm đến rồi."

Hai tay Kirihara linh hoạt gõ lên bàn phím, anh ta gõ vào các phím chữ alphabet, nhưng trên màn hình lại hiển thị chữ Hiragana trong tiếng Nhật. Gõ vào là UMA, thì chữ "うま" xuất hiện. Kế đó, Kirihara ấn vào phím cách. Vậy là, thiết bị điều khiển đĩa từ nối với máy tính liền phát ra những tiếng cách cách, góc phải bên dưới màn hình xuất hiện hai chữ Kanji "馬" và "牛", mỗi chữ lần lượt có đánh số 1 và 2. Kirihara ấn phím số 1, đĩa cứng lại phát ra tiếng động, chữ Hiragana "うま" liền biến thành chữ Kanji "馬". Tiếp đó, anh ta nhập vào "しか" rồi dùng phương thức tương tự chuyển thành chữ Kanji "鹿". Vậy là hoàn thành được chữ "馬鹿 (baka: đồ ngốc)". Mất gần mười giây.

Tomohiko không khỏi cười thiểu não. "Viết tay chắc chắn nhanh hơn."

Hệ thống ở trong ổ đĩa từ, mỗi lần chuyển đổi lại phải gọi ra, đương nhiên rất tốn thời gian. Nếu như cài cả hệ thống vào bộ nhớ, tốc độ sẽ nhanh hơn mấy lần, có điều, chiếc máy tính này cùng lắm chỉ có thể làm vậy. Nói gì thì nói, đĩa từ vẫn rất lợi hại."

"Từ giờ là thời đại của đĩa từ à?"

“Đương nhiên.”

Tomohiko gật gật đầu, ánh mắt chuyển về phía thiết bị đọc đĩa từ. Khi trước, việc đọc và viết chương trình hầu hết đều dùng băng cát xét làm trung gian, nhưng thực sự quá tốn thời gian, dung lượng cũng nhỏ. Nếu đổi sang dùng đĩa từ, tốc độ và dung lượng ghi nhớ đều tăng lên rất nhiều.

“Vấn đề là ở phần mềm.” Kirihara buông ra một câu.

Tomohiko lại gật đầu, cầm chiếc đĩa từ 5,25 inch trên bàn lên. Anh ta biết rõ Kirihara đang nghĩ gì.

Lúc bọn họ kinh doanh phần mềm trò chơi cho máy tính cá nhân qua bưu điện, phản ứng nhận được hết sức đáng kinh ngạc. Đến một hôm, hóa đơn chuyển tiền đột nhiên gửi đến lả tả như tuyết rơi, toàn bộ đều là tiền đặt mua phần mềm trò chơi. Dự đoán “chắc chắn sẽ bán chạy” của Kirihara quả nhiên đã thành sự thật.

Khoảng thời gian sau đó, tình hình kinh doanh vẫn tốt. Có thể nói họ đã kiếm một món lớn. Nhưng đến giờ việc buôn bán lại ngày càng bế tắc. Một mặt vì đối thủ cạnh tranh tăng thêm song nguyên nhân lớn nhất là ở bản quyền. Trong quá khứ bản lậu của những phần mềm đang nổi kiểu như Kẻ xâm lược ngoài hành tinh đều có thể đăng báo quảng cáo rao bán công khai, nhưng có những dấu hiệu cho thấy không thể làm như thế được nữa. Vì đã có những hoạt động kiểm soát bản sao chép mềm. Trên thực tế, đã có mấy công ty bị kiện, “công ty” của bọn Tomohiko cũng nhận được thư cảnh cáo.

Dự đoán của Kirihara đối với chuyện này là: “Nếu dây vào kiện cáo, có lẽ việc sao chép chương trình sẽ không được công nhận nữa.” Bằng chứng năm 1980 luật bản quyền ở Mỹ đã được sửa đổi. Trong luật sửa đổi ghi rõ “Chương trình phần mềm là sự thể hiện một cách sáng tạo tư tưởng học thuật của cá nhân người viết ra nó, được coi là một tác phẩm.”

Nếu chương trình phần mềm sao chép không thể bán công khai, muốn sinh tồn được trên con đường này, chỉ có thể tự phát triển lấy chương trình. Song, bọn Tomohiko không có vốn, cũng chẳng có kỹ thuật.

“À phải rồi, cái này của cậu.” Kirihara nói như vừa sực nhớ, đoạn lấy một phong bì trong túi ra.

Tomohiko nhận lấy phong bì ngó thử, thấy bên trong có tám tờ giấy bạc mười nghìn yên.

“Thù lao hôm nay, đó là phần của cậu.”

Tomohiko bỏ phong bì đi, nhét tiền vào túi quần bò. “Chuyện ấy, sau này tính sao?”

“Chuyện ấy?

“Thì...”

“Thẻ ấy hả?”

“Ừm.”

“Cái này,” Kirihara khoanh tay trước ngực, “nếu muốn dùng chiêu đó kiếm một mớ, tốt nhất là tranh thủ làm cho sớm. Cứ lần lữa dây dưa, bọn họ sẽ có biện pháp ngăn chặn đấy.”

“Biện pháp ngăn chặn... hệ thống xác nhận mật khẩu thời gian thực?”

“Đúng.”

“Nhưng thấy bảo làm như vậy tốn kém nên hầu hết các cơ quan tài chính đều không hứng thú...”

“Cậu tưởng chỉ có mình chúng ta phát hiện ra sơ hở của thẻ rút tiền thôi chắc? Chẳng bao lâu nữa, khắp nơi trên toàn quốc đều sẽ có người làm việc hôm nay chúng ta đã làm. Đến lúc ấy, ngân hàng có hà tiện đến mấy cũng không thể tính toán chi phí đắt rẻ, mà phải thay đổi ngay lập tức.”

“Ờ...” Tomohiko thở dài.

Hệ thống xác nhận mật khẩu thời gian thực, là phương thức không trực tiếp lưu mật khẩu trên thẻ rút tiền, mà ghi trong hệ thống máy chủ của ngân hàng. Nghĩa là mỗi khi chủ thẻ dùng thẻ, máy rút tiền tự động đều phải hỏi máy chủ xem mật khẩu có chính xác không. Vì vậy, thẻ giả do bọn họ chế tạo sẽ không ý nghĩa gì nữa.

“Tuy vậy, lặp đi lặp lại nhiều lần chuyện hôm nay cũng rất nguy hiểm. Coi như qua được cửa ải của máy quay giám sát, thì cũng không biết có thể lòi đuôi ở chỗ nào khác hay không.” Kirihara nói.

“Vả lại, nếu như tiền gửi trong tài khoản tự dưng ít đi một cách khó hiểu, chủ thẻ sẽ đi báo cảnh sát.”

Kirihara đang nói tới đây thì chuông cửa ngoài vang lên. Hai người đưa

mắt nhìn nhau.

“Chị Namie à?” Tomohiko nói.

“Hôm nay chị ấy chắc không đến, với lại lúc này chị ấy vẫn chưa hết giờ làm.” Kirihara nhìn đồng hồ thắc mắc, “Không sao, cậu cứ ra mở cửa đi.”

Tomohlko đứng sau cánh cửa, nhìn qua lỗ quan sát xem tình hình bên ngoài. Ngoài cửa có một người đàn ông mặc đồ công nhân màu xám, khoảng chừng trên dưới ba mươi tuổi.

“Có chuyện gì vậy?”

“Tôi tới kiểm tra định kỳ máy thông gió.” Người đàn ông ấy trả lời, nét mặt vô cảm.

“Ngay bây giờ à?”

Người đàn ông gật đầu. Tomohiko thầm nghĩ: thái độ người này thật khó chịu. Sau đó anh ta tạm khép cửa lại gỡ dây xích ra mở cửa. Bên ngoài đột nhiên có thêm hai người đàn ông khác. Một gã cao to mặc áo khoác màu lam sậm và một gã trẻ tuổi mặc vest màu xanh lục đứng trước mặt. Gã mặc đồ công nhân lùi lại phía sau. Tomohiko lập tức cảm nhận được nguy hiểm, toan đóng cửa, nhưng đã bị gã cao to kia cản lại.

“Làm phiền một chút.”

“Các người có việc gì?”

Tomohiko hỏi, nhưng người đàn ông kia chẳng nói một lời, cứ thế chen vào. Tomohiko bị bờ vai rộng của gã đẩy sang một bên. Dường như trên quần áo gã thoang thoảng mùi quýt. Sau gã cao lớn, gã trẻ tuổi mặc vest xanh lục cũng bước vào, cạnh lông mày bên phải của người này có một vết sẹo. Kirihara vẫn ngồi trên ghế, ngẩng đầu nhìn hai kẻ lạ mặt.

“Các người là ai?”

Gã cao lớn vẫn không trả lời. Gã tự tiện đi cả giày vào, đưa mắt nhìn khắp phòng, sau đó kéo chiếc ghế Tomohiko vừa ngồi lúc nãy ngồi xuống.

“Namie đâu?” Gã hỏi Kirihara. Trong mắt gã cao lớn bắn ra những ánh nhìn lạnh lẽo, mái tóc đen chải hất ngược ra phía sau, dính sát vào da đầu.

“Không biết.” Kirihara nghiêng nghiêng đầu, “Xin hỏi ông là ai?”

"Namie ở đâu?"

"Tôi không biết. Ông tìm chị ấy có việc gì?"

Gã cao to vẫn phớt lờ câu hỏi của Kirihara, quay sang phía người trẻ tuổi mặc đồ Tây đưa mắt ra hiệu. Gã trẻ tuổi kia cũng đi cả giày vào phòng bên trong. Ánh mắt gã cao to dời đến bộ máy tính đặt trên bàn làm việc, gã hất cằm, nhìn chằm chăm vào màn hình.

"Đây là thứ gì?" Gã hỏi.

"Hệ thống xử lý văn bản tiếng Nhật." Kirihara trả lời.

"Hừ," gã đàn ông có vẻ cụt hứng, lại đảo mắt nhìn quanh trong phòng, "công việc này kiếm được tiền không?"

"Chỉ cần biết được cách kiếm." Kirihara trả lời.

Gã cao to nhún vai, thấp giọng cười khẩy.

"Xem chừng, chú mày không biết cho lắm, có phải không?"

Kirihara nhìn về phía Tomohiko, Tomohiko cũng đang nhìn anh ta.

Gã trẻ tuổi bên trong đang lục lọi đồ đạc trong các thùng giấy, gian đó là kho chứa đồ.

"Ông có việc cần tìm chị Nishiguchi?" Kirihara nói ra họ của Namie, "Vậy thì phiền ông thứ Bảy hoặc Chủ Nhật quay lại được không? Không phải ngày nghỉ, chị ấy sẽ không đến đây."

"Chuyện đó thì tao biết."

Gã cao to lấy trong túi áo khoác ngoài ra một bao thuốc Dunhill, ngậm một điếu, rồi dùng bật lửa cùng nhãn hiệu châm thuốc.

"Namie không liên lạc với chú mày à?" Gã ta phả ra một làn khói, hỏi.

"Hôm nay thì không, có lời gì muốn nhắn chị ấy à?" Kirihara nói.

"Không cần nhắn cho nó."

Gã cao to làm ra vẻ muốn gảy tàn thuốc lên mặt bàn, Kirihara nhanh nhẹn đưa tay trái ra, chuẩn bị đón lấy.

Gã ta nhướng mày lên. "Làm gì thế?"

“Ở đây có rất nhiều thiết bị điện tử, xin hãy cẩn thận tàn thuốc.”

“Thế thì lấy cái gạt tàn ra đây.”

“Không có.”

“Ồ.” Miệng gã ta nhếch lên, “Vậy, thì tao dùng.” Nói đoạn, gã gảy tàn thuốc vào lòng bàn tay Kirihara.

Thấy Kirihara vẫn tỉnh bơ, dường như gã ta càng khó chịu.

“Cái gạt tàn của chú mày khá đấy.” Nói đoạn, gã dụi điếu thuốc vào bàn tay Kirihara.

Tomohiko có thể nhận ra, cơ bắp toàn thân Kirihara đang căng lên, nhưng nét mặt anh ta vẫn thản nhiên, cũng không lên tiếng, cứ giơ tay trái ra, nhìn chằm chằm vào gã đàn ông.

“Định chứng tỏ bản thân hả?”

“Không phải.”

“Suzuki,” gã cao lớn gọi với vào trong, “tìm được gì rồi?”

“Không có, không có gì cả.” Gã trẻ tuổi được gọi là Suzuki trả lời.

“Vậy hả?”

Gã cao to cất bao thuốc và bật lửa vào túi, cầm cái bút bi trên bàn lên, viết gì đó lên mép quyển sách Hướng dẫn sử dụng phần mềm xử lý văn bản. “Nếu Namie liên lạc với chú mày, thì gọi điện tới đây, cứ nói là cửa hàng điện.”

“Ông họ gì?” Kirihara hỏi.

“Biết họ của tao thì có tác dụng chó gì với mày chứ?” Gã ta nhổm dậy.

“Nếu chúng tôi không gọi cho ông thì sao?” Kirihara hỏi.

Gã cao to bật cười, khịt mũi.

“Tại sao không gọi? Làm như vậy có lợi gì cho chúng mày chứ?”

“Có thể chị Nishiguchi sẽ không để chúng tôi liên lạc với ông.”

“Nghe cho kỹ đây, chú em.” Gã cao to chỉ vào ngực Kirihara, “Liên lạc hay không thì cũng chẳng có lợi gì cho chúng mày cả; nhưng nếu không liên

lạc, tao đảm bảo chúng mày sẽ chịu hậu quả, có thể sẽ phải hối hận cả đời đấy. Chú mày biết rõ là nên làm gì rồi chứ?”

Kirihara nhìn mặt gã đàn ông một lúc, rồi khẽ gật đầu. “Vâng.”

“Vậy thì tốt, chú mày không phải thằng ngốc.” Gã ta đưa mắt ra hiệu với gã trẻ tuổi tên Suzuki. Suzuki liền ra khỏi phòng. Gã rút cái ví da, đưa cho Tomohiko hai tờ mười nghìn yên. “Tiền chữa vết bỏng.”

Tomohiko lẳng lặng nhận lấy, ngón tay anh ta vẫn đang run lên. Gã đàn ông có lẽ đã nhìn thấy liền cười nhạt khinh miệt.

Hai người vừa rời khỏi, Tomohiko liền khóa cửa lại, móc dây xích vào, quay đầu nhìn Kirihara. “Cậu không sao chứ?”

Kirihara không trả lời, đi vào phòng trong, kéo rèm cửa sổ ra.

Tomohiko cũng bước đến bên cạnh anh ta, nhìn qua cửa sổ xuống dưới. Bên vệ đường phía trước khu chung cư có một chiếc Benz sẫm màu. Một lúc sau, ba gã kia xuất hiện. Gã cao to và gã trẻ tên Suzuki ngồi ở ghế sau, tên mặc đồ công nhân ngồi ghế lái.

Thấy chiếc Benz đi khỏi, Kirihara mới nói, “Gọi điện cho Namie.”

Tomohiko gật đầu, dùng máy điện thoại đặt trong bếp gọi đến nhà Nishiguchi Namie, nhưng không ai nghe máy. Anh ta vừa đặt ống nghe xuống vừa lắc đầu.

“Nếu chị ấy ở nhà, mấy tên kia cũng không đến đây.” Kirihara nói.

“Vậy thì cũng không ở ngân hàng nhỉ?” Tomohiko nói. Chỗ làm chính thức của Namie là chi nhánh Showa của ngân hàng Daito.

“Có thể là xin nghỉ phép rồi.” Kirihara mở chiếc tủ lạnh nhỏ, lấy khay làm nước đá ra, đổ vào bồn nước, tay trái cầm một cục lên.

“Chỗ bỏng của cậu có sao không?”

“Không sao.”

“Đám người kia là ai vậy? Trông giống như yakuza ấy.”

“Có lẽ không sai đâu.”

“Chị Namie sao lại dây dưa với những kẻ này...”

“Có trời biết.” Sau khi cục đá đầu tiên tan chảy trên tay, Kirihara lại cầm thêm một cục nữa, “Cậu cứ về nhà trước đi, có tin gì tớ sẽ liên lạc với cậu sau.”

“Cậu định thế nào?”

“Tối nay tớ ở lại đây, có thể Namie sẽ gọi điện tới.”

“Vậy tớ cũng...”

“Cậu về nhà.” Kirihara lập tức nói, “Đồng bọn của mấy tên kia có thể đang theo dõi chỗ này. Nếu cả hai chúng ta đều ở lại đây, bọn chúng sẽ sinh nghi.”

Đúng là vậy. Tomohiko từ bỏ ý định ấy, quyết định về nhà.

“Liệu có phải ở ngân hàng xảy ra chuyện gì không?”

“Có trời biết.” Kirihara dùng tay phải sờ sờ vết bỏng trên tay trái, nhăn mặt vẻ khổ sở, hẳn là một cơn đau vừa nhói lên.

4

Sonomura Tomohiko về đến nhà thì người nhà đã ăn xong bữa tối. Ông bố làm ở hãng thiết bị điện tử đang ở trong phòng khách kiểu Nhật xem truyền hình trực tiếp trận bóng chày chuyên nghiệp, em gái học cấp III đã rúc vào trong phòng của nó. Dạo gần đây, bố mẹ Tomohiko hoàn toàn không can thiệp vào cuộc sống của anh ta. Bọn họ cảm thấy vô cùng hân hoan khi con trai thi đỗ vào khoa Điện của một trường đại học danh tiếng, đồng thời cũng hài lòng với việc con mình chăm chỉ lên lớp, không thiếu một điểm học phần nào; hoàn toàn khác hẳn với đám sinh viên thông thường. Công việc giúp cho Kirihara, Tomohiko nói với bố mẹ là đi làm thêm ở một cửa hàng máy tính. Đương nhiên hai người họ không phản đối. Bà mẹ đang rửa bát tranh thủ lúc ngơi tay bày cá rán, rau xào và canh miso lên bàn ăn. Tomohiko chỉ phải tự mình đơm một bát cơm. Lúc ăn những món chính tay mẹ mình làm, anh ta thầm nhủ, Kirihara giải quyết bữa tối như thế nào nhỉ?

Quen nhau được ba năm, nhưng anh ta hầu như vẫn mù mờ về hoàn cảnh gia đình của Kirihara. Chỉ biết rằng bố Kirihara từng kinh doanh tiệm cầm đồ, hiện đã qua đời. Anh ta không có anh chị em, mẹ hình như vẫn còn sống, nhưng có ở chung hay không cũng không rõ lắm. Còn về bạn bè thân thiết,

theo như Tomohiko biết thì không có lấy một người. Nishiguchi Namie cũng thế. Tuy rằng bọn họ nhờ cô xử lý công việc kế toán, nhưng Tomohiko gần như chưa từng nghe Namie nhắc đến cuộc sống riêng tư của mình. Nghe nói chị ta đang làm việc ở ngân hàng, nhưng phụ trách nghiệp vụ gì thì anh ta không biết. Không ngờ một Namie như thế lại bị bọn xã hội đen săn đuổi... Không hiểu đã có chuyện gì vậy nhỉ? Trong đầu Tomohiko hiện lên gương mặt nhỏ, tròn trịa của Namie.

Ăn xong cơm tối, Tomohiko chuẩn bị về phòng. Đúng lúc đó, tiếng chương trình thời sự trên ti vi đập vào tai anh ta. Dường như buổi tường thuật trực tiếp trận bóng đã kết thúc. "Khoảng tám giờ sáng nay, người qua đường đã phát hiện một người đàn ông trung niên bị thương vùng ngực, ngã bên vệ đường Showa và báo cho cảnh sát. Người đàn ông lập tức được đưa đến bệnh viện cấp cứu, nhưng đã chết ngay sau đó. Người này là nhân viên ngân hàng, tên Makabe Mikio, bốn mươi sáu tuổi, sống ở đường 49 quận Konohana, lồng ngực ông ta bị một lưỡi dao đâm. Ngay trước khi phát hiện ông Makae trên vệ đường, người qua đường đã trông thấy ở gần hiện trường có một người đàn ông khả nghi tay cầm dao, cảnh sát cho rằng kẻ này có liên quan tới vụ án giết người và hiện đang tiến hành truy tìm. Khi gặp nạn, ông Makabe đang trên đường tới làm việc tại chi nhánh Showa ngân hàng Daito cách hiện trường vụ án tầm một trăm mét. Tin tức tiếp theo..."

Mãi đến giữa phần tin tức, Tomohiko vẫn cho rằng đây chẳng qua chỉ là một trong những vụ phạm tội bạo lực đột nhiên tăng vọt gần đây. Nhưng nghe tới đoạn cuối cùng, anh ta giật thót mình. Chi nhánh Showa ngân hàng Daito. Không phải là cái tên đã từng nghe ở đâu đó. Đó chính là nơi Nishiguchi Namie đang làm việc. Tomohiko ra ngoài hành lang, cầm điện thoại lên sốt ruột quay số. Nhưng Kirihara lẽ ra đang ở văn phòng lại không nghe máy. Chuông đổ chừng mười tiếng, Tomohiko đặt ống nghe xuống. Ngẫm nghĩ giây lát, Tomohiko quay lại phòng khách. Vì anh ta biết bố mình sẽ xem chương trình tin tức lúc mười giờ. Anh ta và bố xem ti vi một lúc. Tomohiko làm bộ chăm chú xem ti vi để bố khỏi nói chuyện với mình. Bố anh ta có một cái tật, là dù nói chuyện là gì, cũng sẽ liên hệ ngay tới chuyện tương lai của con trai. Gần cuối chương trình, rốt cuộc cũng có tin liên quan đến vụ án giết người kia. Nhưng nội dung không khác gì so với lúc trước. Người dẫn chương trình đưa ra suy luận rằng đây có lẽ là một vụ giết người không rõ nguyên cớ và không xác định đối tượng.

Chuông điện thoại vang lên ngay sau đó. Tomohiko bật dậy như một phản xạ có điều kiện, nói với bố, "Để con nghe," rồi ra ngoài hành lang. Anh ta nhấc ống nghe lên, "A lô, nhà Sonomura nghe."

"Là tớ đây." Giọng nói ở đầu bên kia đúng như Tomohiko dự đoán.

"Tớ vừa gọi điện cho cậu." Tomohiko hạ giọng.

"Vậy hả? Nghĩa là cậu xem tin tức rồi."

"Ừ."

"Vừa nãy tớ ở bên này cũng xem rồi."

"Bên này?"

"Chuyện kể ra dài lắm, cậu có thể ra ngoài một chút không?"

"Hả?" Tomohiko ngoảnh đầu liếc vào phòng khách, "Ngay bây giờ à?"

"Ừ."

"Tớ có thể tìm cách."

"Vậy thì tốt, tớ có chuyện muốn bàn với cậu, chuyện của Namie."

"Chị ấy liên lạc với cậu rồi à?" Tomohiko nắm chặt ống nghe.

"Chị ấy đang ở cạnh tớ."

"Sao lại thế?"

"Gặp mặt rồi nói sau, cậu tới ngay đi. Nhưng không phải ở văn phòng, bọn tớ đang ở khách sạn." Kirihara nói cho anh ta biết tên khách sạn và số phòng.

Nghe xong, Tomohiko không khỏi có chút bối rối. Khách sạn ấy chính là nơi xảy ra sự kiện hồi anh ta học lớp mười một.

"Được, tớ qua ngay đây." Tomohiko đọc lại số phòng một lượt, rồi gác máy.

Tomohiko chỉ nói với mẹ là cửa hàng anh ta làm thêm có rắc rối nên phải đi bây giờ rồi rời nhà. Mẹ anh ta không nghi ngờ gì, chỉ nói một câu vẻ quan tâm, "Thật vất vả quá!"

Tomohiko ra khỏi nhà ngay nên vẫn còn tàu điện. Anh ta nhớ lại chuyện

hẹn hò với Hanaoka Yuko, đi theo con đường khi ấy. Cả lối ra vào ở chỗ đổi tàu, lẫn vị trí đợi tàu trên sân ga đều gắn với sự bồng bột của tuổi trẻ nhưng không khỏi khiến anh ta thấy bồi hồi. Người đàn bà có chồng ấy là bạn tình khác giới đầu tiên của anh ta. Sau khi cô ta chết, Tomohiko thậm chí còn không hôn một phụ nữ nào, mãi đến tận khi lên giường với một sinh viên nữ quen qua buổi hẹn hò chung hồi năm ngoái.

Tomohiko vừa đến khách sạn đầy kỷ niệm đó, liền đi thẳng về phía thang máy. Anh ta khá quen thuộc với cách bố trí của khách sạn này. Anh ta lên tầng hai mươi, tìm được phòng số 2015 ở sâu trong cùng hành lang, gõ cửa.

"Ai đấy?" Là giọng của Kirihara.

"Người ngoài hành tinh ở kinh thành Heian." Tomohiko trả lời, đó là tên của trò chơi trên máy tính.

Cửa mở vào bên trong. Kirihara mặt lởm chởm râu giơ ngón tay cái lên trên, ra hiệu cho anh ta vào phòng. Đây là một phòng đôi. Cạnh cửa sổ có bàn uống trà và hai cái ghế, Nishiguchi Namie mặc váy liền thân kẻ sọc đang ngồi trên một trong hai cái ghế đó.

"Chào cậu." Namie lên tiếng chào trước. Mặc dù mỉm cười, nhưng trông cô có vẻ rất mệt mỏi. Gương mặt vốn tròn trĩnh, giờ thì cả chiếc cằm cũng nhọn ra.

"Chào chị." Tomohiko trả lời, đảo mắt nhìn quanh trong phòng, ngồi xuống chiếc giường không một vết nhăn. "Ờ, vậy," anh ta nhìn Kirihara, "chuyện là như thế nào?"

Kirihara vẫn đút hai tay vào túi quần soóc vải bông, ngồi xuống chiếc bàn kê sát tường.

"Sau khi cậu đi chừng một tiếng đồng hồ, chị Namie gọi điện tới."

"Ờ."

"Chị ấy nói, không thể làm việc giúp chúng ta được nữa, muốn trả lại chúng ta sổ sách và các giấy tờ liên quan."

"Không thể giúp là sao?"

"Chị ấy định bỏ trốn."

"Hả! Tại sao?" Tomohiko nhìn về phía Namie rồi nhớ lại bản tin lúc nãy.

“Có liên quan đến chuyện người làm cùng ngân hàng chị bị giết à?”

“Có thể nói như thế.” Kirihara nói, “Nhưng người không phải do chị ấy giết.”

“Ồ, tớ không nghĩ như vậy đâu.”

Mặc dù nói vậy, nhưng kỳ thực, ý nghĩ này đã từng lóe lên trong đầu Tomohiko.

“Hình như là đám người đến văn phòng lúc chập tối ra tay.”

Câu nói của Kirihara làm Tomohiko hít sâu vào một hơi.

“Tại sao bọn chúng lại...”

Namie cúi gằm đầu không nói. Thấy bộ dạng đó của cô, Kirihara lại nhìn về phía Tomohiko.

“Gã yakuza cao to mặc áo khoác màu xanh sẫm, tên là Enomoto, Namie đang chu cấp hắn.”

“Chu cấp... tiền à?”

“Đương nhiên là tiền, chỉ có điều không phải của chị ấy.”

“Hả? Nói vậy, lẽ nào là...”

“Đúng,” Kirahara rụt cằm lại, “tiền của ngân hàng. Namie sử dụng hệ thống trực tuyến, chuyển tiền vào tài khoản của hắn ta.”

“Bao nhiêu?”

“Tổng số thì cả Namie cũng không nắm rõ, nhưng lúc nhiều từng có lần lên đến hơn hai mươi triệu yên. Chuyện đó diễn ra liên tục hơn một năm nay.”

“Vây mà cũng làm được?” Tomohiko hỏi Namie. Chị ta vẫn cúi đầu.

“Làm được chứ. Chị ấy nói là đã làm như vậy mà. Nhưng có người đã nhận ra Namie đang lạm dụng công quỹ. Chính là tay Makabe kia.”

“Makabe... người vừa nãy trong bản tin...”

Kirihara gật đầu. “Makabe hình như không ngờ chính là Namie làm nên đã tiết lộ với chị ấy về mối nghi ngờ của mình. Namie biết chuyện không ổn, vội vàng báo với Enomoto nói là sự việc sắp bại lộ. Enomoto đương nhiên

không muốn mất cái cây tiền vô hạn này, liền bảo đồng bọn hoặc đàn em của hắn đi giết Makabe."

Nghe Kirihara kể, Tomohiko chợt cảm thấy mồm miệng khô khốc, tim đập càng lúc càng mạnh hơn.

"Ra là vậy..."

"Nhưng Namie chẳng hề thấy vui mừng. Vì nói ra thì, Makabe có thể coi như bị chị ấy hại chết."

Nghe thấy Kirihara nói vậy, Namie bắt đầu khóc nức nở, đôi vai gầy khe khẽ run lên.

"Cậu cũng đâu cần phải nói khó nghe như thế." Tomohiko lo lắng cho tâm trạng của cô, nói.

"Mấy chuyện kiểu này có nói dễ nghe cũng chẳng ý nghĩa gì cả!"

"Nhưng mà..."

"Không sao đâu." Namie đã cất tiếng, tuy mí mắt cô sưng húp, nhưng trong mắt dường như đã có quyết tâm, "Đó là sự thực, Ryo nói không sai chút nào."

"Có lẽ thế, nhưng mà..." Tomohiko không nói được gì nữa. Anh ta đành nhìn sang, đợi Kirihara nói tiếp.

"Từ vụ việc này, Namie cho rằng cần phải cắt đứt quan hệ với Enomoto." Kirihara chỉ vào bên cạnh chiếc bàn. Ở đó có hai chiếc túi du lịch được nhồi nhét căng phồng.

"Chẳng trách bọn chúng lại cuống cả lên, lùng sục khắp nơi tìm Namie. Nếu chị ấy biến mất, thì giết người tên Makabe kia chẳng có ý nghĩa gì cả."

"Không chỉ thế, hình như Enomoto cần gấp một khoản tiền lớn. Vốn đã thỏa thuận là ngày hôm qua, Namie dùng cách cũ chuyển tiền cho hắn."

"Hắn tham gia một số vụ làm ăn, nhưng chẳng có việc gì thành công." Namie thấp giọng nói.

"Sao chị lại cùng loại người ấy..."

"Giờ hỏi mấy chuyện đó có ý nghĩa gì đâu." Kirihara lạnh lùng buông một câu.

“Đành là thế nhưng...” Tomohiko gãi gãi đầu, “Vậy, giờ phải làm gì?”

“Cũng chỉ có thể nghĩ cách bỏ trốn thôi.”

“Ừm.”

Tomohiko hiểu rằng trong thời điểm sống còn này, không thể nhắc đến chuyện tự thú.

“Nhưng giờ thậm chí trốn ở đâu vẫn còn chưa quyết định được. Cứ ở khách sạn mãi thì sớm muộn cũng sẽ bị tìm ra. Kể cả có thoát được bọn Enomoto thì cũng khó mà tránh khỏi cảnh sát. Ngày nay ngày mai, tớ sẽ đi tìm chỗ nào có thể trốn được lâu dài.”

“Liệu có tìm được không vậy?”

“Không tìm được cũng phải tìm.” Kirihara mở tủ lạnh lấy ra một lon bia.

“Xin lỗi các cậu. Ngộ nhỡ bị cảnh sát bắt được, chị nhất định sẽ không khai ra các cậu từng giúp chị.” Namie nói vẻ áy náy.

“Chị có tiền không?” Tomohiko hỏi.

“Ừm, chuyện đó chị cũng lo liệu rồi.” Giọng điệu cô có vẻ ậm ờ.

“Quả không hổ là Namie, chị ấy không phải chỉ biết làm con rối của Enomoto thôi đâu.” Kirihara cầm lon bia trên một tay, nói. “Chị ấy sớm đoán được sẽ có ngày hôm nay nên đã mở năm tài khoản bí mật, âm thầm chuyển tiền vào đó. Đáng nể thật.”

“Chà.”

“Đừng nói nữa, có phải chuyện gì vẻ vang đâu.” Namie giơ tay bóp trán.

“Nhưng có tiền dẫu sao cũng tốt hơn không.” Tomohiko nói.

“Đúng thế.” Nói đoạn, Kirihara uống cạn lon bia.

“Vậy tớ phải làm gì bây giờ?” Ánh mắt Tomohiko di chuyển giữa Namie và Kirihara, hỏi.

“Tớ muốn cậu ở đây với chị Namie trong hai hôm.”

“Ơ...”

“Chị Namie không thể tùy tiện ra ngoài, muốn mua thứ gì phải nhờ ai đó đi thay. Và, người có thể nhờ vả được chỉ có cậu thôi.”

“Vậy à...”

Tomohiko gạt mớ tóc mái, nhìn về phía Namie. Trong mắt cô lộ ra vẻ cầu cứu.

“Được, cứ để đấy tớ lo.” Anh ta nói bằng giọng dứt khoát.

5

Trưa ngày thứ Bảy, Tomohiko mua cơm hộp ở khu thực phẩm dưới tầng hầm trung tâm mua sắm, mang về phòng khách sạn. Anh ta mua cơm gomoku với cá rán, thịt gà rán. Anh ta còn pha cả trà túi khách sạn tặng kèm rồi hai người ăn bữa trưa trên chiếc bàn nhỏ.

“Xin lỗi, bắt cậu ăn cơm với tôi thế này.” Namie áy náy nói, “Cậu có thể ăn bên ngoài rồi về cũng được.”

“Không sao cả, có người ăn cùng cũng vui hơn mà.” Tomohiko vừa giơ đôi đũa dùng một lần gỡ cá, vừa nói, “Vả lại cơm hộp loại này rất ngon.”

“Ừm, ngon lắm.” Namie nheo nheo mắt mỉm cười.

Ăn cơm xong, Tomohiko lấy caramen trong tủ lạnh ra, anh ta mua thứ này về làm đồ ngọt tráng miệng. Nhìn thấy caramen, Namie lộ vẻ thích thú như một thiếu nữ. “Sonomura, cậu tinh ý thật đấy, sau này chắc chắn sẽ là một người chồng tốt.”

“Vậy sao?” Tomohiko đang cho miếng caramen vào miệng lấy làm ngượng ngùng.

“Sonomura, cậu có bạn gái chưa?”

“Năm ngoái cặp một cô, chia tay rồi. Nói thực, là bị đá.”

“Ồ, tại sao?”

“Cô ấy nói thích loại con trai biết ăn chơi, chê tôi nhà quê quá.”

“Bọn họ đều chẳng có mắt nhìn đàn ông gì cả.” Namie lắc lắc đầu, rồi ngay sau đó lại nở một nụ cười tự giễu, “Tôi cũng không có tư cách nói người ta.” Dứt lời, cô đưa thìa xúc caramen trong cốc.

Nhìn động tác của cô, Tomohiko định hỏi một chuyện. Nhưng rồi anh ta không nói ra miệng, vì cảm thấy có hỏi cũng chẳng để làm gì.

Có điều Namie không bỏ qua nét mặt đó của anh ta.

“Cậu muốn hỏi chuyện của Enomoto đúng không?” Cô nói. “Muốn hỏi tại sao tôi lại quan hệ với loại người đó, tại sao tôi lại chuyển tiền cho hắn ta suốt hơn một năm?”

“À, không đâu...”

“Chẳng sao, cậu hỏi đi. Vì dù là ai cũng sẽ cảm thấy tôi rất ngu ngốc.” Namie đặt cốc caramen ăn dở lên bàn, “Cậu có thuốc lá không?”

“Chỉ có Mild Seven thôi.”

“Ừm. Thế được rồi.”

Namie dùng bật lửa của Tomohiko châm thuốc rồi hít vào một hơi thật sâu. Làn khói trắng thanh nhã bay lượn trong không trung. “Khoảng một năm rưỡi trước, tôi lái xe gây ra một tai nạn nhỏ.” Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, bắt đầu nói, “Va chạm với một chiếc xe. Thực ra chỉ va quệt một chút thôi, tôi cũng không cho rằng mình sai. Nhưng đen đủi là gặp phải những kẻ khó dây vào.”

Tomohiko lập tức hiểu ra, “Yakuza à?”

Namie gật đầu. “Chúng vây tôi lại, khi ấy tôi tưởng mình tiêu rồi. Đúng lúc đó Enomoto xuất hiện từ một chiếc xe khác, hình như hắn ta quen biết tay anh chị kia. Vậy là, hắn giúp tôi thỏa thuận để chỉ phải trả tiền sửa chữa.”

“Bọn chúng đòi chị bồi thường một khoản lớn à?”

Namie lắc đầu.

“Tôi nhớ hình như khoảng một trăm nghìn yên gì đó. Dù vậy, Enomoto vẫn xin lỗi tôi, vì thỏa thuận kém. Nhất định cậu khó mà tin nổi, nhưng lúc đó hắn ta thật sự rất lịch thiệp.”

“Đúng là rất khó tin.”

“Hắn ăn mặc cũng lịch sự lắm, bảo rằng mình không phải yakuza. Hắn còn đưa danh thiếp cho tôi, nói là đang kinh doanh một số lĩnh vực.”

“Ồ.”

“Giờ mất hết rồi.” Cô bổ sung.

“Vậy nên, chị thích hắn ta?” Tomohiko hỏi.

Namie không trả lời ngay mà hút thuốc một lúc, ánh mắt chuyển động theo làn khói. "Nói ra nghe giống như bao biện, nhưng hồi đó hắn đối với tôi tốt lắm, làm tôi tin rằng hắn thật lòng yêu tôi. Tôi sắp bốn mươi rồi, lần đầu tiên có được thứ cảm giác ấy."

"Vì vậy, chị cũng muốn làm gì đó cho hắn."

"Thực ra nên nói là, tôi sợ Enomoto không còn hứng thú với tôi nữa. Tôi muốn thể hiện mình là một người đàn bà có giá trị."

"Vậy là chị cho hắn tiền?"

"Tôi thật ngốc nhỉ. Tôi chẳng hề nghi ngờ chút nào khi hắn bảo cần tiền để mở rộng kinh doanh."

"Nhưng mà, chị đã nhận ra Enomoto kỳ thực cũng là yakuza?"

"Đúng vậy. Có điều, lúc đó thì chẳng còn quan trọng nữa rồi."

"Không còn quan trọng là sao?"

"Ý tôi là dù hắn có phải yakuza hay không, cũng chẳng quan trọng."

"Hừm..." Tomohiko nhìn chăm chăm vào cái gạt tàn trên bàn, không biết nên đáp lời thế nào nữa.

Namie dụi điếu thuốc vào gạt tàn.

"Tôi toàn gặp phải loại đàn ông chẳng ra gì. Vậy có gọi là lận đận tình duyên không nhỉ?"

"Trước đây cũng từng xảy ra chuyện gì à?"

"Đúng vậy. Cho tôi điếu nữa được không?" Cô rút một điếu nữa trong bao thuốc Tomohiko giơ cho, "Bạn trai trước của tôi là phục vụ ở quán rượu, nhưng chẳng bao giờ chịu làm cho tử tế. Anh ta thích đánh bạc, lấy hết tiền lột được từ tôi đi đánh bạc. Sau khi vét sạch tiền tiết kiệm của tôi, anh ta cứ thế biến mất không tăm tích như thể chưa có chuyện gì xảy ra."

"Đó là khi nào vậy?"

"Ừm... ba năm trước."

"Ba năm trước..."

"Đúng, lần đầu tiên gặp cậu cũng chính là vào thời điểm đó. Vì gặp phải

chuyện như thế, tôi cảm thấy mình sống rất vô nghĩa, nên mới muốn đi đến nơi đó.”

“Ồ.”

Nơi đó... là nơi làm bậy với đám trai trẻ.

“Chuyện này tôi đã kể với Ryo rất lâu trước đây rồi. Tôi nghĩ, lần này cậu ấy nhất định là bực tôi lắm.” Namie cầm chiếc bật lửa trên bàn lên, châm vào điếu thuốc.

“Tại sao?”

“Bởi vì tôi lại giẫm lên vết xe đổ của chính mình, Ryo ghét nhất người như thế còn gì?”

“Ờ.” Đúng thật, Tomohiko nghĩ. “Có thể hỏi một chuyện nữa được không?”

“Chuyện gì?”

“Trộm tiền của ngân hàng đơn giản thế à?”

“Câu hỏi này rất khó trả lời.” Namie gác chân lên nhau, tiếp tục hút thuốc, dường như đang nghĩ xem nên giải thích thế nào cho rõ. Sau khi điếu thuốc ngắn đi chừng hai xen ti mét, cô mở miệng: “Nghĩ đi nghĩ lại, có thể xem như rất đơn giản. Có điều, đây chính là cạm bẫy.”

“Chị nói thế là sao?”

“Nói đơn giản thì chỉ cần làm giả phiếu chuyển tiền thôi.” Namie dùng hai ngón tay đang kẹp điếu thuốc day day lên thái dương, “Điền đầy đủ số tiền và tài khoản người nhận, đóng dấu của người chịu trách nhiệm chính và trưởng bộ phận là được. Trưởng bộ phận thường xuyên không ngồi ở chỗ mình, muốn trộm con dấu của ông ta không khó. Còn dấu của người chịu trách nhiệm chính thì tôi làm giả.”

“Như vậy không bị phát hiện à? Không có người kiểm tra à?”

“Chúng tôi có một biểu mẫu báo cáo số dư tiền vốn. Người ở phòng Kế toán sẽ phụ trách kiểm tra, có điều, chỉ cần có dấu của bọn họ thì cũng có thể làm giả giấy tờ đã đối chiếu xong, có nghĩa là, sẽ tạm thời che giấu được.”

“Tạm thời?”

“Dùng cách này, vốn quyết toán sẽ giảm đột ngột nên bị phát hiện chỉ là vấn đề thời gian. Vì vậy, tôi chỉ có thể trộm tiền tạm ứng.”

“Đó là gì?”

“Nguyên lý của việc chuyển tiền giữa các cơ quan tài chính là thế này: ngân hàng nhận yêu cầu chuyển tiền sẽ ứng tiền trước cho khách hàng, rồi quyết toán với ngân hàng đối tác. Khoản tiền được ứng trước ấy gọi là tiền tạm ứng, cơ quan tài chính nào cũng có dự trữ riêng. Tôi đã nhắm vào khoản tiền đó.”

“Nghe có vẻ phức tạp nhỉ.”

“Thao tác với tiền tạm ứng cần có kiến thức chuyên môn, chỉ những nhân viên có nhiều năm kinh nghiệm đảm nhiệm nghiệp vụ mới có thể nắm bắt được toàn bộ. Ở chi nhánh Showa ngân hàng Daito, tôi chính là người như vậy. Vì thế, lẽ ra phải trải qua hai ba tầng kiểm soát của phòng Kế toán, phòng Kiểm soát nhưng trên thực tế lại giao cho tôi hết.”

“Tóm lại là không kiểm soát theo đúng quy định?”

“Nói cho dễ hiểu chính là như vậy. Chẳng hạn, trường hợp của ngân hàng chúng tôi, khi chuyển từ một triệu yên trở lên thì phải điền tên người nhận và số tiền vào sổ xác nhận của người có thẩm quyền, được trưởng bộ phận xét duyệt, cho mượn chìa khóa, mới có thể thao tác thiết bị đầu cuối của máy tính. Vả lại, kết quả của lần chuyển khoản này, ngày hôm sau nhất thiết phải in ra thành biểu mẫu báo cáo, nộp cho trưởng bộ kiểm tra. Nhưng mà, gần như chẳng ngân hàng nào kiểm tra chặt chẽ đến mức ấy. Vì vậy nếu giấu phiếu chuyển tiền bất hợp pháp và báo cáo ngày của hôm đó đi, chỉ để cấp trên xem những chứng từ thanh toán và báo cáo bình thường, thì cũng chẳng ai phát hiện ra chỗ bất thường cả.”

“Ồ. Thoạt nghe có vẻ khó nhưng rốt cuộc là do cấp trên sơ suất thôi?”

“Đúng thế, có điều...” Namie nghiêng đầu, thở dài một tiếng, “Sớm muộn sẽ có ngày bị người ta phát hiện ra, giống như ông Mikabe ấy.”

“Biết rõ là sẽ có người phát hiện, mà không thể dừng lại được sao?”

“Ừm, giống như... bị nghiện ma túy ấy.” Namie gảy tàn thuốc vào gạt tàn, “Chỉ cần gõ mấy cái lên bàn phím là có thể chuyển một đống tiền từ bên này sang bên kia. Nó khiến tôi có cảm giác như mình sở hữu một đôi tay ma

thuật vậy. Nhưng mà, tất cả chỉ là ảo giác."

"Lừa máy tính, cũng chỉ nên có chừng có mực thôi." Cuối cùng, Namie nói với Tomohiko.

Tomohiko nói dối người nhà là phải tạm thời ở lại chỗ làm thêm. Anh ta dùng một trong hai chiếc giường kê song song trong phòng khách sạn. Anh ta tắm trước, mặc áo choàng tắm vào rồi leo lên giường. Sau đó, Namie vào phòng tắm. Lúc này, ngoài đèn ngủ ra, tất cả đèn đều đã tắt hết.

Có vẻ Namie đã ra khỏi phòng tắm, leo lên giường. Tomohiko nghe thấy sau lưng có tiếng động, còn ngửi được mùi xà phòng.

Trong bóng tối, Tomohiko nằm yên bất động. Anh ta không ngủ được, tâm trạng rất chộn rộn. Có lẽ ý nghĩ cần phải giúp Namie bình an thoát thân khiến anh ta thấy phấn chấn. Cả ngày hôm nay, Kirihara không liên lạc gì.

"Sonomura," sau lưng vang lên tiếng gọi của Namie, "cậu ngủ chưa?"

"Chưa." Tomohiko nhắm mắt trả lời.

"Không ngủ được à?"

"Ừ." Tomohiko nghĩ, khó trách Namie không ngủ được. Chị ấy phải bỏ trốn, chặng đường phía trước còn chưa biết thế nào.

"Này," cô lại cất tiếng gọi anh ta, "cậu có nhớ đến người đó không?"

"Người đó?"

"Hanaoka Yuko ấy."

"À..." Nghe thấy cái tên này, Tomohiko không sao giữ được bình tĩnh nữa. Anh ta trả lời, thận trọng không để cô phát hiện ra tâm trạng xáo trộn của minh. "Có đôi lúc."

"Vậy sao. Quả nhiên." Câu trả lời của Tomohiko đúng như Namie dự đoán. "Cậu yêu chị ta không?"

"Tôi không biết, hồi đó còn trẻ quá."

Nghe Tomohiko trả lời, cô bật cười khúc khích.

"Bây giờ cũng vẫn rất trẻ mà."

"Cũng phải nhưng..."

“Lúc đó,” cô nói, “tôi bỏ chạy mất.”

“Đúng thế.”

“Chắc chắn cậu cảm thấy tôi rất kỳ quặc đúng không? Đã đến tận đấy rồi, mà còn bỏ chạy.”

“Không...”

“Đôi lúc tôi thấy hối hận.”

“Hối hận?”

“Ừm. Tôi nghĩ, giá mà lúc đó ở lại có khi lại hay. Ở lại chỗ đó, để mọi thứ thuận theo tự nhiên, có lẽ sẽ được sống lại một lần nữa.”

Tomohiko mím chặt môi. Anh ta hiểu ý nghĩa sâu xa trong những lời thủ thỉ này của cô nên không thể trả lời tùy tiện.

Giữa bầu không khí nặng nề ngột ngạt cô lại nói, “Liệu có phải đã quá muộn rồi không?”

Tomohiko hiểu rất rõ ý nghĩa của câu hỏi đó. Thực ra anh ta cũng đang dần bị suy nghĩ ấy chi phối.

“Namie,” cuối cùng, anh ta hạ quyết tâm, mở miệng gọi cô, “làm không?”

Cô im lặng khiến Tomohiko tưởng rằng minh đã lỡ lời. Nhưng không lâu sau, cô cất tiếng hỏi, “Với một bà cô như thế này cũng được chứ?”

Tomohiko trả lời, “Chị vẫn như ba năm trước.”

“Ý cậu là, ba năm trước tôi đã là một bà cô già rồi?”

“Không phải ý đó.”

Anh ta cảm thấy Namie đã xuống giường. Mấy giây sau đó, cô chui vào giường Tomohiko.

“Mong rằng có thể sống lại.” Cô thì thầm bên tai Tomohiko

6

Sáng ngày thứ Hai, Kirihara đến đón bọn họ. Trước tiên anh ta xin lỗi Namie, nói là không tìm được chỗ thích hợp, nên muốn cô trốn tại một

khách sạn công vụ ở Nagoya một thời gian.

“Hôm qua cậu đâu có bảo vậy.” Tomohiko nói. Tối qua Kirihara gọi điện thoại tới, nói đã tìm được chỗ thích hợp bảo Namie chuẩn bị để sáng sớm nay xuất phát.

“Sớm nay tình hình thay đổi đột ngột, nhưng không kéo dài quá lâu đâu, chị cố chịu một chút.”

“Tôi không sao đâu.” Namie nói, “Hồi trước tôi từng ở Nagoya một thời gian nên cũng quen thuộc nơi đó.”

“Chính vì tôi có nghe chị nhắc đến, nên mới chọn Nagoya.”

Khu đỗ xe dưới tầng hầm khách sạn có một chiếc xe Mark II màu trắng của Toyota đỗ sẵn. Kirihara bảo đó là xe đi thuê, vì nếu đi chiếc Liteace vẫn dùng có thể bọn Enomoto sẽ sinh nghi.

“Đây là vé tàu Shinkanshen và bản đồ đến khách sạn.” Sau khi lên xe, Kirihara đưa cho Namie một phong bì và một tờ giấy in màu trắng.

“Cảm ơn cậu đã giúp tôi nhiều như vậy.”

“Còn nữa. Tốt nhất chị nên mang theo thứ này.” Kirihara lấy ra một túi giấy.

“Gì đây?” Liếc vào trong túi, Namie cười thiểu não.

Tomohiko ở bên cạnh cũng nghển đầu qua nhìn, thấy trong túi là một bộ tóc giả dùng cho nữ, xoăn tít đầy khoa trương, kính râm và khẩu trang.

“Tiền trong mấy tài khoản giả kia của chị, hẳn phải dùng thẻ để rút đúng không?” Kirihara vừa khởi động xe vừa nói, “Lúc rút tiền, chị nên hóa trang. Dù hơi mất tự nhiên cũng không được để máy quay giám sát ghi hình gương mặt lại.”

“Cậu tính toán kỹ thật. Cảm ơn, vậy tôi xin nhận.” Namie bỏ túi giấy vào trong túi du lịch đã chật cứng.

“Đến đó phải liên lạc đấy nhé.” Tomohiko dặn.

“Ừm.” Namie mỉm cười gật đầu.

Kirihara cho xe chạy.

Sau khi tiễn Namie lên tàu Shinkanshen, Tomohiko và Kirihara cùng quay

về văn phòng.

"Mong rằng chị ấy có thể trốn đi thuận lợi." Tomohiko nói. Kirihara không trả lời anh ta, mà hỏi ngược lại, "Chuyện của Enomoto cậu nghe rồi chứ?"

"Ừ." Tomohiko đáp.

"Người đàn bà đó thật ngu ngốc."

"Ơ..."

"Enomoto từ đầu đã cố ý tiếp cận Namie, hẳn là toan tính lợi dụng vị trí của chị ta ở ngân hàng để gạt tiền. Cả chuyện chị ta va quệt xe bị bọn giang hồ kiếm chuyện, chắc chắn cũng do một tay hắn sắp đặt. Một trò lừa cỏn con như thế cũng không phát hiện ra thì đúng là đầu óc có vấn đề. Hồi trước cũng vậy, cứ dính đến đàn ông là chị ta chẳng còn chút minh mẫn gì nữa."

Tomohiko không nói lại được gì, chỉ gượng nuốt nước bọt, nhưng dạ dày nặng trĩu như vừa nuốt vào một cục chì. Anh ta hoàn toàn không nghĩ như Kirihara.

Hôm đó, Tomohiko về nhà sớm, đợi điện thoại của Namie.

Nhưng không có cuộc điện thoại nào.

Xác Namie được phát hiện trong khách sạn công vụ ở Nagoya vào ngày thứ tư sau khi Tomohiko tiễn cô. Cô bị một vật nhọn giống như dao đâm vào ngực và bụng. Theo phân tích, cô đã chết được hơn bảy mươi hai tiếng.

Namie xin nghỉ hai ngày ở ngân hàng cô đang làm việc. Từ ngày thứ ba là thành nghỉ không lý do. Phía ngân hàng cũng đang tìm cô.

Trong các đồ đạc cô mang theo có năm quyển sổ tiết kiệm. Tổng số tiền trong các tài khoản đó hôm thứ Hai vẫn còn hơn hai mươi triệu yên, nhưng lúc phát hiện ra thi thể, số dư đã gần như bằng không.

Theo kết quả điều tra của ngân hàng, Namie đã chuyển tiền bất hợp pháp trong nhiều năm. Năm quyển sổ tiết kiệm ấy, dường như được dùng với mục đích đó.

Phía cảnh sát lần theo tài khoản mà Nishiguchi Namie chuyển tiền vào, đã bắt Enomoto Hiroshi, thành viên hội đồng quản trị của một công ty vì tình nghi trộm cắp tài sản, đồng thời cũng tiến hành điều tra Enomoto trong vụ án

sát hại Nishiguchi Namie.

Tuy nhiên vẫn chưa tìm thấy số tiền được rút ra từ năm tài khoản của Namie. Đã xác nhận chắc chắn là do Namie dùng thẻ rút ra, vì máy quay giám sát ở chỗ máy rút tiền tự động có quay lại được một người đàn bà cải trang với tóc giả, kính râm cũng như khẩu trang được tìm thấy trong túi hành lý của Namie.

Đọc bài báo có nội dung đó xong, Sonomura Tomohiko lao vào nhà vệ sinh nôn mửa, cho đến khi dạ dày trống rỗng.

VII

= = = = = = = = = = = =

1

Tiêu đề của tờ đơn là “Dòng điện xoáy thăm dò tình trạng của vòng dây quấn”, tờ đơn đăng ký sở hữu bản quyền sáng chế này nói về dụng cụ tìm kiếm hư hại đường ống thoát nước của két nước ô tô. Sau khi trao đổi với nhân viên kỹ thuật soạn thảo đơn đăng ký qua điện thoại, Takamiya Makoto đứng dậy đưa mắt ngước nhìn bức tường bày bốn bộ thiết bị đầu cuối của máy tính. Mỗi thiết bị đầu cuối đều có một người phụ trách, lúc này họ đều xoay lưng về phía anh ta. Bốn người này đều là nữ, chỉ có người ở mé ngoài cùng bên phải mặc đồng phục của công ty Thiết bị điện Tozai, ba người còn lại đều mặc thường phục, vì bọn họ là nhân viên của công ty cung cấp nguồn nhân lực.

Các dữ liệu về bản quyền sáng chế của công ty này trước đây đều ghi lại bằng microfilm, nhưng để tiện cho việc tìm kiếm bằng máy tính, công ty đã lên kế hoạch chuyển sang lưu trữ vào đĩa từ. Bọn họ chính là những người được thuê để chuyển dữ liệu trong kế hoạch này. Gần đây, số công ty thuê nhân công bên ngoài theo phương thức này càng lúc càng nhiều. Nói nghiêm túc thì ngành cung cấp nguồn nhân lực vi phạm “Luật nghề nghiệp ổn định” tương đối nặng. Nhưng Quốc hội kỳ trước đã công nhận ngành này về mặt luật pháp, đồng thời cũng thông qua “Luật về công việc được điều động của người lao động” nhằm mục đích bảo vệ những người lao động thời vụ.

Takamiya Makoto bước lại gần bọn họ, không, nói một cách chính xác, là bước về phía cái lưng ở mé ngoài cùng bên trái. Mái tóc dài buộc lại thành một túm phía sau đầu, là để tránh ảnh hưởng đến thao tác với bàn phím. Anh ta đã nghe cô nói vậy lúc trước, khi bọn họ đứng nói chuyện phiếm.

Misawa Chizuru lần lượt nhìn màn hình thiết bị đầu cuối và tờ giấy bên cạnh, gõ bàn phím với tốc độ khiến người ta chóng mặt. Tốc độ gõ của cô thực sự quá nhanh nên nghe như tiếng máy trong dây chuyền sản xuất đang hoạt động vậy. Ba người còn lại cũng chẳng khác gì cô.

“Cô Misawa.” Makoto ở chênh chếch phía sau gọi cô.

Hai bàn tay Chizuru dừng khựng lại như cỗ máy bị tắt công tắc điện. Ngưng một nhịp, cô xoay người về phía Makoto. Cô đeo một cặp kính gọng đen lớn, đôi mắt phía sau mắt kính có lẽ vì liên tục nhìn vào màn hình, nên hơi thiếu linh hoạt nhưng vừa trông thấy Makoto liền lập tức thả lỏng, trở nên hết sức dịu dàng.

"Vâng." Cô trả lời. Lúc này khóe miệng cô đã nở một nụ cười. Làn da mịn màng trắng sữa rất hợp với màu son môi hồng phấn sáng bóng. Gương mặt tròn làm cô thoạt trông hơi có vẻ non nớt, nhưng thực ra cô chỉ nhỏ hơn Makoto có một tuổi. Chuyện này cũng do anh ta kín đáo hỏi dò được trong những cuộc đối thoại trước đó.

"Tôi muốn tra xem hạng mục thăm dò rò rỉ bằng dòng điện xoáy trước đây đã có những đăng ký bằng sáng chế gì?"

"Dòng điện xoáy?"

"Viết như thế này này." Makoto chỉ cho cô xem tiêu đề của tập tài liệu trên tay.

Chizuru nhanh nhẹn chép lại tiêu đề đó.

"Vâng. Để tôi tìm, nếu thấy sẽ in ra rồi mang tới chỗ anh, như vậy được không ạ?" Cô nói rành rọt.

"Ngại quá, bận rộn như vậy rồi vẫn còn làm phiền cô.

"Nào có, đây cũng là phận sự của tôi." Chizuru mỉm cười trả lời. "Phận sự của tôi" là câu cửa miệng của cô, hoặc có lẽ là của tất cả những người làm công việc thời vụ như vậy, nhưng Makoto gần như chưa từng nói chuyện với những ngươi khác, nên cũng không rõ lắm.

Makoto trở về chỗ ngồi, một đồng nghiệp đàn anh hỏi anh ta có muốn nghỉ một chút không. Công ty này đã nghiêm cấm việc bắt các nhân viên nữ pha trà ở nơi làm việc, ngoại trừ những nơi đặc biệt như phòng của các thành viên hội đồng quản trị và phòng tiếp khách. Giờ nghỉ, nhân viên đều ra chỗ máy bán hàng tự động mua đồ uống rót vào cốc giấy.

"Thôi, đợi lát em mới đi." Makoto nói với người đó. Anh ta liền một mình ra khỏi văn phòng.

Takamiya Makoto được phân đến phòng Bản quyền sáng chế thuộc trụ sở chính của công ty Thiết bị điện Tozai ở Tokyo gần ba năm nay. Thiết bị điện

Tozai là công ty chế tạo các thiết bị điện dùng cho ô tô như bugi hay bộ khởi động. Và phòng Bản quyền sáng chế quản lý tất cả các giấy tờ bản quyền phát minh sáng chế công nghiệp các sản phẩm của công ty. Nói cụ thể chính là giúp đỡ nhân viên kỹ thuật đăng ký bản quyền phát minh kỹ thuật của họ, hoặc đưa ra biện pháp xử lý khi công ty xảy ra tranh chấp bản quyền sáng chế với công ty khác.

Không lâu sau, Misawa Chizuru mang tài liệu đã được in ra tới.

"Như vậy được chưa ạ?"

"Tốt quá, cảm ơn." Makoto vừa xem tài liệu vừa nói, "Cô Misawa, cô nghỉ chưa?"

"Chưa ạ."

"Tôi mời cô uống cốc trà nhé." Nói đoạn, Makoto đứng dậy đi ra cửa, tới giữa chừng anh ta ngoảnh đầu lại liếc nhìn xem Chizuru có đi theo không.

Máy bán hàng tự động đặt ở hành lang. Makoto cầm cốc giấy đựng cà phê, đứng uống cạnh ô cửa sổ cách đó một quãng. Chizuru cầm chiếc cốc giấy đựng trà chanh bằng cả hai tay đi tới.

"Công việc của cô có vẻ vất vả nhỉ. Cứ gõ bàn phím như vậy suốt ngày, có mỏi vai không?" Makoto hỏi.

"Mắt mệt hơn vai ạ, vì cả ngày cứ phải nhìn chằm chằm vào màn hình."

"Đúng, có vẻ không tốt cho mắt."

"Từ lúc tôi bắt đầu làm công việc này, thị lực đã kém đi rồi. Hồi trước tôi không cần đeo kính."

"Ồ, đây cũng có thể coi như một loại bệnh nghề nghiệp đấy."

Những lúc không ngồi làm việc trước máy tính, Chizuru thường bỏ kính xuống. Như vậy, cặp mắt cô trông càng to hơn.

"Đi đi lại lại giữa các công ty khác nhau, hẳn là một gánh nặng rất lớn đối với thể lực và tinh thần nhỉ?"

"Đúng thế. Có điều, so với các đồng nghiệp nam được phái đến những công ty làm công việc thiết kế hệ thống, chúng tôi vẫn thoải mái hơn nhiều. Để kịp giao hàng đúng hẹn, làm thêm giờ, làm qua đêm là chuyện cơm bữa với họ. Ban ngày, nhân viên của công ty họ được cử đến phải dùng máy tính

thực hiện các nghiệp vụ thông thường nên việc kiểm tra lỗi và sửa chữa chỉ có thể tiến hành vào buổi tối. Tôi còn biết có người trong một tháng làm thêm tới một trăm bảy mươi mấy tiếng cơ.”

“Thế thì kinh khủng quá.”

“Có những hệ thống chỉ riêng in chương trình ra cũng mất hai ba tiếng đồng hồ rồi. Nghe nói khi gặp phải tình huống đó, họ sẽ chui vào túi ngủ, ngủ ngay trước máy tính. Kỳ lạ là hễ âm thanh của máy in dừng lại, họ cũng tỉnh dậy luôn.”

“Thảm quá,” Makoto lắc đầu, “nhưng mà, đãi ngộ so ra thì cũng tốt hơn chứ?”

Chizuru cười thiểu não. “Chính vì chi phí rẻ nên mới xuất hiện nhu cầu về nhân viên phái cử của các công ty cung cấp nhân lực. Nói trắng ra, là như đũa dùng một lần ấy.”

“Điều kiện vất vả như vậy, mà các cô có thể chịu được nhỉ.”

“Biết sao được, cũng vì nuôi sống bản thân thôi mà.” Nói đoạn, Chizuru nhấp một ngụm trà chanh. Makoto len lén quan sát cô chúm môi lại.

“Công ty chúng tôi thì thế nào? Có bạc đãi các cô không?”

“Công ty Thiết bị điện Tozai đã là tốt lắm rồi ạ. Nơi làm việc vừa sạch sẽ vừa thoải mái.” Nói đoạn, Chizuru hơi nhíu mày, “Có điều, thời gian có thể làm việc ở đây cũng không còn nhiều nữa rồi.”

“Ơ? Vậy sao?”

Makoto giật mình, đây là lần đầu tiên anh ta nghe điều này.

“Tuần sau công việc được phân cũng hòm hòm rồi. Hợp đồng ban đầu chỉ có nửa năm, tôi nghĩ dù cộng thêm việc kiểm tra lần cuối cùng nữa thì cùng lắm là tuần sau nữa sẽ kết thúc.”

“Ồ...” Makoto bóp bẹp chiếc cốc giấy rỗng không, thầm nhủ phải nói gì đó, nhưng lại chẳng tìm ra lời nào.

“Không biết lần tới sẽ được cử đến công ty như thế nào nữa.” Chizuru nở một nụ cười, nhìn ra ngoài qua cửa sổ, lẩm bẩm nói.

Ngay hôm được Takamiya Makoto mời uống trà chanh ở máy bán hàng tự động, hết giờ làm, Misawa Chizuru và Ueno Akemi, đồng nghiệp cùng công ty cung cấp nguồn nhân lực, đến một nhà hàng Ý ở Aoyama ăn tối. Hai người họ bằng tuổi nhau, hơn nữa đều sống một mình, vì vậy thường hay rủ nhau đi ăn uống như thế này.

“Cũng sắp phải tạm biệt Thiết bị điện Tozai rồi nhỉ. Cứ nghĩ đến việc đã xử lý xong khối lượng văn bản liên quan đến sáng chế độc quyền khổng lồ đó, tớ lại thấy khâm phục bọn mình quá.” Ueno Akemi đút salad bạch tuộc rau xanh vào miệng, làm cái ly đựng rượu vang trắng hơi nghiêng sang một bên, nói bỗ bã. Cách trang điểm và ăn mặc của cô rõ ràng rất nữ tính, nhưng nói năng cử chỉ lại có lúc hết sức thô lỗ. Theo lời cô nói, là vì cô lớn lên ở khu phố cũ.

“Nhưng mà điều kiện cũng không tồi nhỉ.” Chizuru nói, “Cái công ty sắt thép hồi trước mới thật là kinh khủng.”

“Đúng đấy, bên đó thì khỏi phải nói.” Akemi nhếch mép, “Lãnh đạo rặt một lũ ngu ngốc, đếch hiểu gì về cách sử dụng nhân viên thời vụ cả. Cứ coi bọn mình như nô lệ, sai bảo lung tung, lại còn trả công bèo bọt nữa chứ.”

Chizuru gật đầu, uống một ngụm rượu vang. Nghe Akemi nói chuyện cũng có công dụng giảm bớt căng thăng.

“Thế cậu tính sao?” Lúc Akemi ngừng lời, Chizuru hỏi, “Tiếp tục làm việc chứ?”

“Ừ, thì định thế nhưng...” Akemi lại đâm nĩa vào món bí ngồi rán, tay kia chống má, “chắc phải nghỉ mất.”

“Ồ, vậy à.”

“Anh ấy nhiều chuyện lắm.” Akemi chau mày, “Vẫn nói là tớ có thể đi làm, nhưng xem chừng trong lòng không nghĩ vậy. Anh ấy bảo không thích cảnh người này về thì người kia lại đi, làm tớ nghe mà nẫu cả ruột. Anh ấy cũng nói muốn có con luôn, như thế thì đương nhiên tớ không thể làm việc nữa rồi, so với việc xin nghỉ luôn bây giờ cũng chẳng khác gì mấy.”

Akemi mới nói được nửa chừng, Chizuru đã gật gật đầu.

“Tớ cảm thấy vậy tốt hơn. Đằng nào đây cũng không phải công việc có thể làm mãi được.”

“Đúng đấy.” Akemi nhét miếng bí ngồi rán vào miệng.

Tháng sau Akemi sẽ kết hôn với một nhân viên công ty lớn hơn cô năm tuổi. Họ từng tranh cãi về việc sau khi kết hôn có nên duy trì cả hai cùng đi làm hay không, giờ xem ra đã có kết luận rồi.

Mì Ý được đưa tới trước mặt hai người. Chizuru gọi mì cầu gai sốt bơ, Akemi thì ăn mì ớt tỏi. Sợ mùi tỏi thì không thể nào thưởng thức được món ăn ngon, đây là quan điểm của Akemi.

“Còn cậu? Định tiếp tục làm công việc này một thời gian à?”

“Ừm... tớ phân vân lâu lắm rồi,” Chizuru dùng nĩa xoắn sợi mì, nhưng không đưa lên miệng ngay, “tớ định cứ về quê đã.”

“Ờ, thế cũng hay.” Akemi nói

Quê Chizuru ở Sapporo. Vì thi đỗ đại học Tokyo nên mới đến đây, nhưng từ thời đại học đến giờ, cô chưa trở về đó lần nào.

“Bao giờ?”

“Vẫn chưa quyết định. Có điều, tớ nghĩ đợi công việc ở Thiết bị điện Tozai kết thúc là đi luôn.”

“Vậy là thứ Bảy hoặc Chủ nhật tuần sau nhỉ.” Akemi đưa một miếng mì vào miệng, nuốt xuống, nói, “Nếu tớ nhớ không lầm, anh Takamiya hình như cũng kết hôn vào ngày Chủ nhật đó.”

“Ồ? Thật không?”

“Chắc không sai đâu, lần trước tớ nghe người ta nói thế.”

“Ồ... với đồng nghiệp trong công ty à?”

“Hình như không phải, nghe nói họ quen nhau từ thời sinh viên rồi.”

“Ừ, ra thế.”

Chizuru ăn một miếng mì, nhưng hoàn toàn không cảm thấy mùi vị gì.

“Không biết cô ấy là ai, ở đâu, nhưng mà may mắn thật, đàn ông tốt như vậy không có nhiều đâu.”

“Cậu cũng sắp lấy chồng rồi, có gì mà nói chứ? Hay là, thực ra cậu thích kiểu đàn ông như anh ấy?” Chizuru cố ý trêu chọc cô.

“Kiểu nào không quan trọng, quan trọng là điều kiện của anh ta tốt... anh ta là con địa chủ đấy, cậu biết không?”

“Chẳng biết gì cả.”

Bọn họ gần như chưa bao giờ nói chuyện riêng, đương nhiên không có cơ hội để biết.

“Oách lắm, nghe nói nhà anh ta ở Seijo, có rất nhiều đất đai ở khu đó. Còn có cả nhà chung cư nữa. Bố anh ta hình như đã chết rồi, nhưng chỉ riêng tiền cho thuê nhà thôi cũng đủ sống rất thoải mái.Có điều kiện tốt như vậy, hẳn nàng dâu tương lai lại mừng thầm rằng bố chồng đã chết ấy!”

“Tin tức của cậu nhanh nhạy thật đấy.” Chizuru nhìn Akemi với ánh mắt khâm phục.

“Cả phòng Bản quyền sáng chế ai chả biết. Vì vậy nhiều cô nhắm vào anh Takamiya lắm. Tiếc rằng cuối cùng vẫn không ai thắng được cô bạn gái thời đi học.” Giọng điệu của Akemi nghe có vẻ hơi cay đắng, có lẽ vì ngay từ đầu cô đã không có được cái quyền lợi đó.

“Nếu là anh Takamiya,” Chizuru đánh bạo nói, “dù không có tài sản thì vẫn có rất nhiều người thích mà, anh ấy đẹp trai phong độ, lại rất lịch thiệp với cả chúng ta nữa.”

Nghe những lời này, Akemi khe khẽ xua tay. “Cậu sao mà ngốc thế, chính vì nhà có tiền thì mới lịch thiệp phong độ được chứ. Cùng một người mà sinh ra trong gia đình nghèo khó, chắc chắn sẽ thô lỗ, cục cằn hơn!”

“Có lẽ thế.” Chizuru khẽ cười.

Món chính là cá tươi đã được bày ra bàn. Hai người nói chuyện rất nhiều, nhưng chủ đề Takamiya Makoto không xuất hiện thêm lần nào nữa.

Lúc Chizuru trở về căn hộ ở Waseda thì đã hơn mười giờ. Akemi còn muốn đi uống thêm chút rượu, song cô rất mệt nên đã từ chối.

Mở cửa, bật công tắc trên tường, ánh đèn huỳnh quang trắng nhợt chiếu sáng căn hộ khép kín một phòng. Đống quần áo và đồ dùng hàng ngày bừa bãi đập ngay vào mắt, làm cô cảm thấy mệt mỏi gấp bội. Từ hồi học đại học năm thứ hai cô đã ở đây, bao nhiêu khổ sở cực nhọc từ đó đến giờ dường như đều tích tụ ở mọi ngóc ngách trong phòng.

Cô chẳng buồn thay quần áo, ngã vật xuống chiếc giường kê trong góc. Bên dưới giường vang lên tiếng cót két, nó đã cũ rồi.

Trong đầu cô đột nhiên hiện lên gương mặt của Takamiya Makoto.

Thực ra, chuyện anh đã có người yêu cô cũng từng vô tình nghe thấy các nhân viên nữ trong phòng Bản quyền sáng chế nhắc đến. Nhưng quan hệ của hai người đến mức độ nào thì cô không biết được, cũng không thể nào gặng hỏi. Huống hồ, cho dù có biết, thì cũng chẳng làm gì được.

Làm một nhân viên thời vụ, thứ duy nhất có thể gọi là niềm vui, chính là có cơ hội quen biết với đủ loại đàn ông khác nhau. Mỗi lần đến một nơi làm việc mới, Chizuru đều âm thầm mong đợi: không biết liệu có gặp được người thích hợp không?

Cho đến giờ, những mong đợi của cô đều hụt vào khoảng không. Đại đa số những nơi cô đến làm việc hầu như đều không có cơ hội quen biết với người khác giới, đến mức cô phải nghi ngờ rằng, liệu có phải các công ty muốn bảo vệ nhân viên nữ của mình khỏi bị cạnh tranh hay không.

Nhưng công ty Thiết bị điện Tozai thì khác. Ngay ngày đầu tiên đến làm việc, cô đã phát hiện đối tượng lý tưởng của mình. Đó chính là Takamiya Makoto.

Điều đầu tiên thu hút cô chính là vẻ bề ngoài của anh. Không chỉ vì Makoto có nét mặt cân đối, cô còn cảm nhận được anh là một người được giáo dục tốt, có những đức tính đáng quý. Điểm này, hoàn toàn khác biệt với những nhân viên nam chỉ coi trọng bề ngoài.

Sau khi tiếp xúc với anh trong công việc, Chizuru lại càng tin tưởng rằng trực giác của mình chính xác. Anh có tấm lòng nhân hậu luôn thông cảm với vị trí của những nhân viên thời vụ, cũng rất thành thật, không chấp nhận nói dối, che giấu cấp trên.

Kết hôn thì phải tìm người như thế, Chizuru từng nghĩ.

Thực ra, cô đã hiểu lầm, tưởng rằng Takamiya Makoto cũng có ý với mình. Anh chưa từng nói lời nào như thế, nhưng một số động tác nhỏ nhặt, rồi ánh mắt nhìn cô, cách nói chuyện với cô, khiến cô có cảm giác ấy.

Xem ra đó chỉ là ảo giác của cô. Nhớ lại chuyện ban ngày, Chizuru cười chua chát tự giễu, xém chút nữa là tự mình làm bẽ mặt mình rồi.

Khi Takamiya Makoto nói muốn mời cô uống trà, trong lòng cô tràn đầy hy vọng, tưởng rằng anh rốt cuộc cũng đưa ra đề nghị hẹn hò với mình. Nhưng anh lại không có vẻ gì là sẽ nói ra điều đó nên cô mới làm như vô tình nhắc đến chuyện mình sẽ không ở lại đây lâu nữa. Cô nghĩ, nếu biết chuyện này, có lẽ anh sẽ sốt ruột.

Nhưng anh dường như không có cảm giác gì đặc biệt. Đến công ty mới, cũng phải thật cố gắng nhé... anh chỉ nói vậy.

Ngẫm đi ngẫm lại những lời Akemi nói, Chizuru đau đớn nhận ra rằng phản ứng của anh hết sức bình thường. Người hai tuần nữa sẽ kết hôn, tất nhiên không để ý đến một nhân viên thời vụ. Vẻ dịu dàng từ đầu chí cuối không thay đổi xét cho cùng là do bản tính thiện lương của anh mà thôi.

Chizuru quyết không nghĩ đến Makoto nữa. Cô xoay người, vươn tay với điện thoại cạnh gối, chuẩn bị gọi về Sapporo. Đột nhiên nói muốn về nhà, bố mẹ ở quê sẽ phản ứng thế nào nhỉ? Nói không chừng, đến giờ bọn họ vẫn còn chưa hết giận cô con gái đến ngày Tết cũng chẳng buồn về nhà cũng nên.

3

Cơn gió từ ô cửa sổ lùa vào tràn đầy hương vị của mùa thu. Lần đầu tiên tới xem nhà, trời còn đổ mưa rả rích, một chuyện thường vào mùa mưa dầm. Takamiya Makoto nhớ lại chuyện mới xảy ra ba tháng trước.

"Đúng là thời tiết đẹp, thích hợp cho việc chuyển nhà." Bà Takamiya Yoriko đang cọ sàn nhà dừng tay lại, "Mẹ chỉ lo mỗi thời tiết không tốt, nhưng giờ thì cũng đỡ vất vả cho những người dọn nhà."

"Công ty dọn nhà chuyên nghiệp lắm, thời tiết chẳng ảnh hưởng gì đến họ đâu."

"Chà chà, cũng không chắc. Tháng trước nhà Yamashita chẳng phải cũng dọn nhà cho con dâu còn gì? Nghe họ kể họ khốn đốn vì gặp phải cơn bão."

"Bão là ngoại lệ, giờ đã tháng Mười rồi còn gì."

"Tháng Mười cũng có thể đổ mưa to đấy."

Lúc Yoriko lại bắt tay vào việc thì máy liên lạc nội bộ đổ chuông.

“Ai thế nhỉ?”

“Chắc là Yukiho.”

“Nhưng cô ấy có chìa khóa mà.” Vừa nói Makoto vừa cầm lấy ống nghe gắn trên tường phòng khách.

“Vâng.”

“Là em, Yukiho.”

“Ồ, đúng là em ư, quên chìa khóa à?”

“Không ạ...”

“Ừm, để anh mở cửa ra trước đã.”

Makoto ấn nút mở cửa, đi ra chỗ tiền sảnh, kéo khóa, mở cửa chờ sẵn.

Anh ta nghe thấy âm thanh thang máy dừng lại, rồi có tiếng bước chân lại gần. Không lâu sau, bóng dáng Karasawa Yukiho xuất hiện ở chỗ rẽ của hành lang, cô mặc áo len xanh nhạt và quần dài vải bông màu trắng. Có lẽ vì hôm nay thời tiết ấm áp, nên cô cầm áo khoác trên tay.

“Chào!” Makoto cười cười cất tiếng.

“Xin lỗi, em mua nhiều đồ đạc quá, đến muộn mất.” Yukiho giơ túi đồ mua ở siêu thị cho anh ta xem, bên trong có thuốc tẩy, miếng bọt biển để cọ rửa, và găng tay cao su...

“Tuần trước dọn rồi còn gì?”

“Đã một tuần rồi, vả lại sau khi dọn đồ đạc vào, nhất định khắp nơi sẽ lại dây bẩn cho xem.”

Lời cô nói làm Makoto chỉ biết lắc đầu. “Phụ nữ nói giống nhau thật, mẹ cũng bảo y như thế, còn mang theo một bộ dụng cụ lau dọn qua nữa đấy.”

“Ấy! Vậy em phải nhanh nhanh vào giúp.” Yukiho cuống quýt cởi giày thể thao. Nhìn thấy cô đi giày thể thao, Makoto rất bất ngờ, bởi cô luôn đi giày cao gót. Nghĩ tới đây, anh ta mới phát hiện đây là lần đầu tiên mình thấy Yukiho mặc quần dài.

Anh ta nói chuyện này ra, Yukiho lộ vẻ buồn cười. “Ngày dọn nhà mà mặc váy, đi giày cao gót thì còn làm được việc gì nữa?”

“Không sai chút nào.” Bên trong vang lên tiếng nói, rồi bà Yoriko xắn tay áo tươi cười bước ra, “Chào con, Yukiho.”

“Con chào bác.” Yukiho lễ phép cúi đầu.

“Cái thằng này bấy lâu nay vẫn thế, chưa bao giờ quét dọn phòng mình, hoàn toàn không biết được vừa lau chùi vừa quét dọn mệt mỏi thế nào đâu. Sau này Yukiho vất vả rồi, con hãy chuẩn bị trước tinh thần đi nhé.”

“Vâng, chuyện đó bác không cần lo đâu ạ.”

Yoriko và Yukiho vừa vào phòng khách liền bắt đầu quyết định trình tự dọn dẹp căn nhà. Makoto nghe hai người nói chuyện, đứng bên ô cửa sổ nhô ra ngoài nhìn xuống con đường bên dưới. Đồ đạc hẳn là sắp tới rồi. Đồ điện sẽ đến sau đồ gia dụng một tiếng.

Cũng sắp rồi, Makoto thầm nghĩ. Hai tuần nữa anh ta sẽ thành người có gia đình. Trước đây còn cảm thấy không thật cho lắm, nhưng giờ khi ngày thành hôn sắp đến, anh ta lại không khỏi căng thẳng.

Yukiho đã đeo tạp dề lên, bắt đầu lau chùi mấy tấm chiếu tatami ở căn phòng kiểu Nhật bên cạnh. Dù mặc đồ ở nhà nhưng vẻ đẹp của cô cũng không hề suy giảm chút nào. Có nghĩa cô là một người đẹp thật sự.

Tròn bốn năm à? Makoto lẩm bẩm trong miệng. Anh ta đang nói đến thời gian hẹn hò với Yukiho.

Anh ta quen Yukiho hồi năm thứ tư đại học, khi ấy câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp đại học Eimyo của anh ta thường tập luyện chung với câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp đại học nữ Seika, và cô đã tham gia vào câu lạc bộ đó.

Trong mấy sinh viên mới, Yukiho là người nổi bật nhất. Gương mặt xinh đẹp, thân hình cân đối, trông như người mẫu ảnh bìa cho tạp chí thời trang vậy. Rất nhiều thành viên nam trong câu lạc bộ điên đảo vì cô, mơ tưởng có thể trở thành người yêu của cô.

Makoto cũng là một trong số đó. Khi ấy anh ta chưa có bạn gái, là một, nhưng ngay từ lần đầu tiên nhìn thấy cô, anh ta đã bị cô bắt mất hồn rồi.

Mặc dù thế, nếu không có cơ duyên, chắc có lẽ anh ta cũng không theo đuổi Yukiho. Anh ta biết có mấy người cùng câu lạc bộ đều đã bị cô từ chối, nên tự cho rằng mình có bày tỏ cũng chỉ tổ chuốc lấy hổ thẹn mà thôi.

Vậy mà, một lần Yukiho chủ động nói với anh ta, có bước nhảy này cô học mãi không được, hy vọng anh ta có thể chỉ dạy. Đối với Makoto, đây có thể nói là cơ hội trời ban. Anh ta đã thành công giành được cơ hội độc chiếm thần tượng của mọi người trên danh nghĩa huấn luyện đặc biệt một - một.

Và rồi trong quá trình hai người luyện tập riêng, Makoto cảm nhận được ấn tượng của Yukiho đối với mình cũng không tệ. Đến một hôm, anh ta hạ quyết tâm mời cô đi chơi.

Yukiho chăm chú nhìn thẳng vào Makoto, trả lời thế này, “Anh định đưa em đi đâu?”

Makoto cố nén cảm giác mừng rỡ như phát cuồng trong lòng, trả lời, “Bất cứ nơi nào em thích.”

Cuối cùng buổi hẹn đó hai người họ đi xem nhạc kịch ở nhà hàng Ý. Sau đó, anh ta đưa cô về nhà.

Bốn năm sau đó, hai người luôn ở bên nhau.

Makoto cho rằng, nếu khi ấy cô không chủ động nhờ anh ta dạy nhảy, có lẽ quan hệ giữa bọn họ sẽ không bắt đầu. Vì năm sau anh ta sẽ tốt nghiệp, nên về sau hẳn cũng không gặp lại nhau nữa. Hễ nghĩ tới đây, anh lại có cảm giác như mình đã nắm được cơ hội duy nhất này.

Đồng thời, việc một thành viên nữ khác của câu lạc bộ rút lui cũng có ảnh hưởng đến quan hệ của họ. Trên thực tế Makoto cũng chú ý đến một thành viên mới khác. Khi ấy, anh ta cho rằng Yukiho là bông hoa ở rất cao không thể với tới nên từng nghĩ đến việc theo đuổi cô gái đó. Cô gái tên Kawashima Eriko ấy tuy rằng không xinh đẹp nổi bật như Yukiho, song lại toát lên một vẻ gì đó rất đặc biệt, tựa hồ chỉ cần ở bên cô là có được cảm giác bình yên.

Thế nhưng, không lâu sau Kawashima Eriko đột nhiên ra khỏi câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp, ngay cả người hết sức thân thiết với cô như Yukiho cũng không nói được nguyên nhân thực sự.

Nếu Eriko không ra khỏi câu lạc bộ, Makoto bắt đầu theo đuổi cô, liệu kết quả sẽ thế nào? Anh ta nghĩ, dù bị Eriko từ chối, thì chắc mình cũng không chuyển hướng mà theo đuổi Yukiho. Như thế mọi chuyện sẽ hoàn toàn đổi khác. Ít nhất, hai tuần nữa anh ta cũng không thể nào kết hôn với Yukiho ở khách sạn trong nội thành Tokyo được.

Số phận của con người ta thật khó đoán trước. Makoto đã tự mình cảm nhận được điều đó.

“Vậy sao em có chìa khóa mà còn phải ấn vào máy liên lạc nội bộ?” Makoto hỏi Yukiho đang dọn dẹp bệ rửa trong bếp.

“Vì không thể tự tiện đi vào được mà.” Cô trả lời, vẫn không ngơi tay.

“Tại sao? Chính vì muốn để em vào nên mới đưa chìa khóa cho em mà.”

“Nhưng mà, dẫu sao cũng vẫn chưa cử hành hôn lễ.”

“Cần gì phải để ý mấy chuyện đó.”

Nghe tới đây, bà Yoriko chen vào, “Đây chính là vạch rõ giới hạn trước và sau hôn nhân đấy!” Nói đoạn, bà mỉm cười với cô gái hai tuần nữa sẽ trở thành con dâu mình.

Yukiho cũng gật đầu với người phụ nữ hai tuần sau sẽ trở thành mẹ chồng mình.

Makoto thở dài, lại hướng ánh mắt ra ngoài cửa sổ. Mẹ anh ta gần như đã thích Yukiho ngay từ lần gặp đầu tiên.

Anh ta nghĩ có lẽ sợi dây số phận đã trói mình và Karasawa Yukiho lại với nhau. Và có lẽ chỉ cần đi theo sợi dây này tất cả sẽ rất thuận lợi.

Thế nhưng...

Lúc này, trong đầu anh ta lại không sao xua đi nổi gương mặt của một phụ nữ khác. Dù cố không nghĩ đến, nhưng mỗi khi định thần, Makoto lại phát hiện mình đang nghĩ về cô gái đó.

Makoto lắc đầu, một thứ cảm giác gần giống như nôn nao sốt ruột đang chi phối tâm trạng anh ta.

Mấy phút sau, xe tải của cửa hàng đồ gia dụng đến nơi.

4

Bảy giờ tối hôm sau, Takamiya Makoto đã có mặt tại một quán cà phê trong tòa nhà của ga Shinjuku.

Hai người đàn ông nói giọng Kansai ở bàn bên cạnh đang lớn tiếng bình

luận về bóng chày, chủ đề đương nhiên là đội Hanshin Tigers. Đội bóng trước nay vẫn luôn ở trạng thái lờ đờ ấy năm nay lại đứng trước vị trí vô địch, điều này ngay cả các nhà chuyên môn cũng không dự đoán được. Kỳ tích này dường như đã cổ vũ nhiệt liệt cho người Kansai. Ngay cả ở công ty Makoto, một vị trưởng phòng xưa nay không dám lên tiếng khoe mình là người hâm mộ đội Hanshin Tigers đã đột nhiên thành lập câu lạc bộ hâm mộ, gần như ngày nào hết giờ làm cũng đi uống rượu say khướt. Làn sóng này chắc hẳn sẽ không suy yếu trong thời gian ngắn, khiến một fan của đội Giants như Makoto cảm thấy hết sức phiền lòng.

Nhưng lâu lắm mới được nghe giọng Kansai nên anh ra cũng không đến nỗi khó chịu. Trường đại học Eimyo của anh ta nằm ở Osaka, bốn năm đại học, Makoto sống một mình trong căn hộ cách đây cả nghìn ki lô mét. Makoto vừa uống được hai ngụm cà phê, người anh ta đợi đã xuất hiện. Phong thái ung dung trong bộ vest màu xám, rõ ràng là một tinh anh trong giới viên chức.

"Hai tuần nữa là tạm biệt cuộc sống độc thân rồi, tâm trạng thế nào?" Shinozuka Kazunari cười nhăn nhở, ngồi xuống chiếc ghế đối diện. Nữ phục vụ bước tới, anh ta chọn espresso.

"Ngại quá, đột nhiên lại gọi cậu ra đây." Makoto nói.

"Không sao, thứ Hai tôi cũng tương đối rảnh." Shinozuka nhấc cẳng chân dài lên.

Hai người họ học cùng trường đại học, cũng cùng tham gia câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp. Shinozuka là chủ tịch, Makoto là phó chủ tịch.

Phần lớn sinh viên muốn học khiêu vũ giao tiếp đều có gia đình giàu có. Shinozuka là công tử nhà danh giá, bác là ông chủ công ty sản xuất thuốc lớn, quê ở Kobe. Hiện anh ta đến Tokyo làm việc ở phòng Kinh doanh của công ty này.

"Chắc cậu phải bận hơn tôi chứ? Có rất nhiều việc cần chuẩn bị mà." Shinozuka nói.

"Đúng vậy, hôm qua chuyển đồ gia dụng và đồ điện máy đến căn hộ. Tôi định tối nay sẽ dọn qua đó ở trước."

"Nói vậy, nhà mới của cậu cũng sắp xếp hòm hòm rồi. Chỉ thiếu mỗi cô dâu nữa thôi."

“Thứ Bảy tuần tới, đồ của cô ấy sẽ được dọn đến.”

“Chậc, rốt cuộc cũng đến thời điểm ấy rồi.”

“Đúng vậy.” Makoto nhìn sang chỗ khác, đưa cốc cà phê lên miệng. Nụ cười của Shinozuka thật chói mắt.

“Thế cậu gặp tôi có chuyện gì vậy? Tối qua nghe cậu nói trong điện thoại có vẻ nghiêm trọng làm tôi cũng hơi lo lo.”

“Ừm...”

Tối qua, sau khi về nhà Makoto liền gọi điện cho Shinozuka. Có lẽ vì anh ta nói có chuyện không tiện bàn qua điện thoại nên Shinozuka mới lo lắng.

“Không phải đến giờ phút này rồi, cậu lại thấy lưu luyến cuộc sống độc thân đấy chứ?” Nói đoạn, Shinozuka bật cười.

Chắc anh ta đùa. Nhưng, Makoto lúc này, thậm chí còn chẳng có tâm trạng nói mấy câu bông lơn phụ họa. Ở một khía cạnh nào đó, câu đùa này quả thực đã nói trúng vấn đề.

Dường như đọc được gì đó từ nét mặt Makoto, Shinozuka nhíu mày lại, hơi nhổm người lên trước.

“Này, Takamiya...”

Lúc này, cô phục vụ mang cà phê ra. Shinozuka dịch xa khỏi chiếc bàn một chút, nhưng hai mắt vẫn nhìn chằm chằm vào Makoto.

Phục vụ vừa đi khỏi, Shinozuka cũng chẳng buồn chạm vào cốc cà phê, lại hỏi lần nữa.

“Cậu đang đùa, đúng không?”

“Nói thực lòng, tôi rất bối rối.” Makoto khoanh tay, nhìn vào mắt của người bạn thân. Shinozuka trợn tròn mắt, miệng há ra nửa chừng, sau đó đảo mắt nhìn dáo dác như thể đề phòng gì đó, rồi mới nhìn thẳng vào Makoto.

“Đã đến lúc này rồi, cậu còn bối rối cái gì nữa?”

“Thì,” Makoto quyết định nói thẳng, “tôi không biết có nên kết hôn như thế này hay không nữa.”

Vừa nghe vậy, Shmozuka liền đờ người ra, hai mắt đảo đi đảo lại trên gương mặt Makoto đánh giá, kế đó chầm chậm gật đầu.

“Đừng lo lắng, tôi nghe người ta nói, đại đa số đàn ông trước khi kết hôn đều muốn bỏ chạy. Là vì đột nhiên cảm thấy gánh nặng và ràng buộc của gia đình sắp biến thành sự thật. Đừng lo lắng, không chỉ mình cậu như thế đâu.”

Xem ra, Shinozuka đã hiểu theo chiều hướng tốt. Nhưng Makoto không thể không lắc đầu.

“Rất tiếc, ý tôi không phải như vậy.”

“Thế thì là gì?”

Shinozuka hỏi câu đó như một lẽ đương nhiên, song Makoto lại không tài nào nhìn thẳng vào mắt bạn. Anh ta lo rằng nếu thành thực nói với Shinozuka tâm trạng hiện tại, sẽ bị coi thường đến mức nào? Thế nhưng, ngoài Shinozuka, thực sự không còn ai khác để anh ta tâm sự chuyện này.

Makoto uống một ngụm nước lớn trong cốc thủy tinh.

“Thực ra, tôi đã thích một người khác.” Anh nói dứt khoát.

Shinozuka không phản ứng ngay lập tức, nét mặt cũng không thay đổi. Makoto tưởng rằng mình nói chưa đủ rõ nên hít vào một hơi, định nhắc lại lần nữa.

Đúng lúc này, Shinozuka cất tiếng.

“Cô ta ở đâu?” Anh ta nhìn thẳng vào Makoto, ánh mắt nguy hiểm.

“Hiện đang ở công ty chúng tôi.”

“Hiện?”

Makoto bối rối kể chuyện của Misawa Chizuru cho Shinozuka nghe. Công ty của Shinozuka cũng thuê người của công ty cung ứng nguồn nhân lực nên anh ta hiểu ngay tình hình.

“Nói như vậy, cậu chỉ tiếp xúc với cô ta trong công việc, cũng chưa gặp riêng phải không, hả?” Shinozuka hỏi sau khi nghe xong.

“Trong hoàn cảnh lúc này của tôi, không thể hẹn hò với cô ấy được.”

“Đương nhiên rồi. Nhưng vậy có nghĩa là cậu không thể biết được cảm giác của cô ta với cậu như thế nào.”

“Đúng.”

“Nếu đã thế,” khóe miệng Shinozuka nở nụ cười “tốt nhất là quên cô ta đi. Theo tôi nghĩ, cậu chỉ nhất thời say nắng mà thôi.”

Nghe bạn thân nói thế, Makoto cười nhạt.

“Tôi biết là cậu sẽ nói thế. Nếu tôi là cậu, chắc tôi cũng sẽ nói những lời tương tự vậy.”

“Chậc, xin lỗi.” Shinozuka dường như nhận ra gì đó, vội vàng xin lỗi. “Nếu chỉ có vậy, không cần tôi nói cậu cũng tự hiểu được nhỉ. Chính vì day dứt không biết làm gì với tình cảm của mình, nên cậu mới tìm tôi để tâm sự.”

“Bản thân tôi cũng biết mình đang nghĩ chuyện ngu ngốc.” Shinozuka gật đầu như thể phụ họa, uống một ngụm cà phê espresso đã hơi nguội.

“Bắt đầu từ lúc nào?”

“Gì cơ?”

“Cậu bắt đầu để ý đến cô ta từ lúc nào?”

“À.” Makoto thoáng trầm ngâm, rồi trả lời, “Khoảng tháng Tư năm nay, ngay lần đầu tôi nhìn thấy cô ấy.”

“Vậy là đã nửa năm trước? Sao cậu không làm gì đó sớm hơn chút đi?” Giọng Shinozuka có vẻ hơi mất kiên nhẫn.

“Chẳng thể làm được gì nữa. Lúc đó đã đặt xong nơi tổ chức hôn lễ, ngày ăn hỏi cũng đã định. Không, những chuyện này không nói vội, ngay chính tôi cũng không dám tin tình cảm của mình nữa. Tôi cũng cho rằng mình chỉ là nhất thời mê muội giống như cậu vừa nói đấy. Vì vậy, tôi buộc mình phải nhanh chóng gạt bỏ thứ tình cảm lạ lùng ấy đi.”

“Nhưng đến tận hôm nay cậu vẫn không gạt đi được, đúng không?” Shinozuka thở dài, giơ tay lên gãi gãi đầu. Mái tóc uốn hơi xoăn thời đại học giờ đã được cắt ngắn ngủn, “Đúng lúc chỉ còn có hai tuần nữa, cậu lại nói ra chuyện phiền phức này.”

“Xin lỗi, tôi chỉ có thể tâm sự chuyện này với mỗi cậu thôi.”

“Tôi thì chẳng sao cả.” Ngoài miệng nói vậy, song Shinozuka vẫn nhăn mặt, “Nhưng vấn đề là cậu không hề biết tình cảm của cô ta thế nào. Nghĩa là không biết cô ấy nghĩ gì về cậu, phải không?”

“Đương nhiên.”

“Vậy thì... cách nói này cũng hơi kỳ nhỉ. Vấn đề là tình cảm của cậu bây giờ thế nào?”

“Tôi không biết có nên kết hôn với tâm trạng như thế này hay không, nói trắng ra, là tôi không muốn cử hành hôn lễ trong tình trạng này.”

“Tuy rằng chưa có kinh nghiệm ấy, nhưng tôi hiểu được tâm trạng của cậu.” Shinozuka lại thở dài một tiếng, “Vậy, còn Karasawa? Cậu đối với cô ấy thế nào? Không yêu nữa à?”

“Không, không phải. Tình cảm của tôi với cô ấy vẫn...”

“Chỉ có điều không còn nguyên vẹn một trăm phần trăm nữa?”

Nghe Shinozuka nói thế, Makoto không biết đáp thế nào. Anh ta chỉ uống nốt chỗ nước trong cốc thủy tinh.

“Tôi không thể nói những lời vô trách nhiệm, nhưng tôi cảm thấy, cậu mà kết hôn trong tình trạng thế này, đối với cả hai người đều không ổn cho lắm. Đương nhiên, ý tôi là cậu và Karasawa ấy.”

“Shinozuka, nếu là cậu, cậu sẽ làm thế nào?”

“Nếu là tôi, một khi đã quyết định kết hôn rồi, tôi gắng không tiếp xúc với các cô gái khác.”

Makoto bật cười trước câu đùa của Shinozuka. Tuy thế, trong lòng anh ta không sao cười nổi.

“Cho dù vậy, ngộ nhỡ trước khi kết hôn tôi yêu một người khác,” Shinozuka nói tới đây liền ngừng lại, ngước mắt lên, rồi nhìn thẳng vào Makoto, “tôi sẽ hủy bỏ hôn lễ trước.”

“Cho dù chỉ còn lại hai tuần?”

“Dù chỉ còn lại một ngày.”

Makoto im lặng. Lời của người bạn thân rất có ý nghĩa.

Để bầu không khí bớt phần căng thẳng, Shinozuka cười cười để lộ hàm răng trắng bóng.

“Không phải chuyện của mình nên tôi mới nói tùy tiện như vậy thôi. Tôi biết mọi chuyện không thể đơn giản như thế. Với lại, còn phải xét đến cả mức độ tình cảm nữa. Tôi cũng không biết tình cảm của cậu với cô gái đó

sâu đậm chừng nào.”

Makoto gật mạnh đầu trước câu nói của bạn.

“Tôi sẽ suy nghĩ về điều cậu nói.”

“Giá trị quan của mỗi người khác nhau, dù cậu đưa ra kết luận thế nào, tôi cũng không có ý kiến.”

“Đợi khi nào có kết luận, tôi sẽ báo cho cậu.”

“Nếu cậu muốn.” Shinozuka bật cười.

5

Tòa nhà được đánh dấu trên bản đồ vẽ tay nằm ngay cạnh cửa hàng Isetan ở Shinjuku, tầng ba có treo biển quán rượu dân tộc.

“Đã mời người ta, chẳng lẽ không kiếm chỗ nào kha khá được ư?” Bước vào trong thang máy, Akemi lấy làm bất bình.

“Chịu thôi, mấy ông bác đứng ra làm mà.”

Nghe Chizuru nói vậy, Akemi chán nản ra mặt, gật đầu, “Cậu nói phải!”

Lối vào quán có lắp cửa ô kiểu Nhật tự động. Mới chưa đến bảy giờ, đã nghe thấy tiếng đám khách uống say hò hét. Qua cánh cửa, có thể trông thấy các công chức đã nới lỏng chiếc cà vạt trên cổ.

Hai người bọn Chizuru vừa bước vào, liền nghe có tiếng gọi từ phía trong. “Này! Bên này bên này!” Những gương mặt quen thuộc của phòng Bản quyền sáng chế công ty Thiết bị điện Tozal đã ở cả đó. Bọn họ chiếm cứ mấy chiếc bàn. Vài gương mặt đã đỏ phừng phừng

“Nếu dám bắt rót rượu, bà đây sẽ lập tức lật bàn bỏ đi” Akemi thì thầm bên tai Chizuru. Thực ra, dù đến công ty nào đi nữa, những lúc tụ tập ăn uống bọn họ đều bị ép phải rót rượu.

Chizuru đoán, hôm nay chắc không đến mức ấy, nói gì thì nói, đây cũng là tiệc chia tay bọn họ.

Cả đám nói những lời từ biệt chiếu lệ, rồi cạn ly. Chizuru xác định coi đây như một phần của công việc, rồi cười xã giao. Nhưng lòng cô thầm nhủ, lúc giải tán nhất định phải cẩn thận. Từ những kinh nghiệm bấy lâu nay, Chizuru

biết rằng hóa ra có nhiều đàn ông cho rằng quấy rối đồng nghiệp nữ trong công ty mà vỡ lở thì rất phiền phức, nhưng nếu đối phương là người của công ty cung cấp nguồn nhân lực thì chẳng phải lo hậu họa gì. Takamiya Makoto ngồi chênh chếch đối diện cô, thỉnh thoảng gắp thức ăn đưa lên miệng, uống bia bằng cốc cỡ vừa. Bình thường anh vốn đã kiệm lời, hôm nay cũng chỉ được coi là nhân vật dự thính.

Chizuru có cảm giác chốc chốc Makoto lại liếc về phía mình, nhưng khi cô nhìn về phía anh, anh liền nhìn đi chỗ khác.

Chắc không phải đâu, mình cả nghĩ quá rồi. Chizuru cảnh cáo bản thân.

Đưa đi đẩy lại thế nào, chủ đề câu chuyện chuyển sang việc kết hôn của Akemi. Ông trưởng phòng đã hơi ngà ngà say đùa một câu cũ rích rằng có rất nhiều đồng nghiệp nam muốn theo đuổi Akemi.

“Kết hôn trong một năm đầy biến động thế này, em cũng lo tương lai không biết thế nào. Nếu sinh được con trai, em nhất định sẽ đặt tên là Torao, để nó được hưởng chút sái của đội Hanshin Tigers.” Akemi cũng ngà ngà say, nói ra mấy lời đó làm tất cả cùng cười.

“Nhắc chuyện này mới nhớ, nghe nói anh Takamiya cũng sắp kết hôn rồi phải không ạ?” Chizuru hỏi, cố giữ giọng tự nhiên.

“À, ừm, đúng vậy...” Takamiya dường như hơi lúng túng, không biết trả lời thế nào.

“Thì là ngày kia đó, ngày kia.” Một anh chàng họ Narita ngồi đối diện với Chizuru, vỗ lên vai Takamiya Makoto nói, “Ngày kia, cuộc sống độc thân đầy màu sắc của thằng này sẽ kết thúc.”

“Chúc mừng chúc mừng.”

“Cảm ơn.” Takamiya khẽ nói.

“Cậu ta ấy à, được ông trời ưu ái mọi mặt. Vì vậy không cần phải chúc mừng làm gì.” Giọng Narita hơi ganh tị.

“Đâu có đâu?” Takamiya mặc dù hơi khó chịu, nhưng vẫn cười.

“Đâu có cái gì, cậu đúng là quá tốt số. Hừ, cô Misawa, cô nghe thử xem nhé, cậu ta rõ ràng nhỏ hơn tôi hai tuổi, mà đã có nhà riêng rồi. Chuyện này có thể chấp nhận được không?”

“Đó có phải của tôi đâu.”

“Sao không phải chứ, căn hộ ấy không phải trả tiền thuê đúng không? Thế không phải nhà của cậu thì là gì?” Narita nói văng cả nước bọt, nhất quyết không buông tha cho Takamiya.

“Nhà đấy đứng tên mẹ tôi. Tôi chỉ ở nhờ thôi, không khác gì làm khách cả.”

“Có nghe thấy chưa hả? Nhà của mẹ cậu ta. Cô không thấy cậu ta tốt số hay sao?” Narita vừa tìm kiếm sự đồng tình của Chizuru, vừa rót rượu vào cốc mình. Sau khi làm một hơi cạn sạch, anh ta lại tiếp lời. “Mà nữa nhé, bình thường nói đến chung cư, ai cũng hiểu là căn hộ khép kín có hai hoặc ba phòng ngủ phải không? Nhưng trường hợp của cậu ta thì lại khác. Nhà cậu ta có cả một khu chung cư và cậu ta được một căn trong số ấy. Chuyện này có thể chấp nhận được hay không?”

“Tiền bối à, anh tha cho em đi.”

“Không được, tôi không tha! Chưa hết, vợ sắp cưới của thằng này còn là một đại mỹ nhân nữa chứ.”

“Anh Narita.” Takamiya lộ vẻ mặt hoàn toàn không còn sức chống đỡ. Để bịt miệng, anh rót rượu cho Narita.

“Người đẹp thế cơ ạ?” Chizuru hỏi Narita, đây chính là chủ đề mà cô hứng thú.

“Đẹp, đẹp lắm! Đẹp đến mức có thể đi làm nữ minh tinh luôn. Hơn nữa trà đạo, cắm hoa cái gì cũng biết, đúng không hả?” Narita hỏi Takamiya.

“Ừm, cũng tạm.”

“Giỏi quá còn gì. Lại nói tiếng Anh vèo vèo nữa nhé. Đáng ghét! Tại sao thằng nhãi này lại may mắn thế kia chứ!”

“Được rồi, Narita, cậu cứ đợi đấy đi, người ta không đen đủi mãi được đâu. Không lâu nữa vận may sẽ tìm đến với cậu.” Trưởng nhóm ngồi ngoài cùng nói.

“Ồ, thế ạ? Bao giờ cơ?”

“Tôi nghĩ, chắc khoảng giữa thế kỷ sau thôi.”

“Năm mươi năm sau, không biết đến lúc ấy tôi có còn sống hay không

nữa.”

Câu nói của Narita làm cả bọn cùng cười ồ lên. Chizuru cũng cười, trộm nhìn Takamiya. Trong khoảnh khắc ánh mắt hai người chạm nhau. Chizuru cảm thấy anh dường như có điều muốn nói. Nhưng đây nhất định cũng là ảo giác của cô.

Tiệc chia tay kết thúc lúc chín giờ, khi ra khỏi quán Chizuru gọi Takamiya lại. “Đây là quà đám cưới.” Cô lấy trong túi ra một gói nhỏ. Hôm qua, sau giờ làm cô đã mua nó, “Hôm nay tôi định đưa cho anh lúc ở công ty, nhưng không có cơ hội.”

“Thế này... cô đâu cần mất công như thế.” Anh mở lớp giấy bọc ra, bên trong là một chiếc khăn tay màu xanh lam, “Cảm ơn cô, tôi sẽ giữ gìn nó cẩn thận.”

“Cảm ơn anh đã giúp đỡ tôi trong nửa năm vừa qua.” Cô khép hai tay trước người, cúi đầu cảm tạ.

“Tôi có làm gì đâu. Còn cô, sau này có dự định gì không?”

“Tôi định về quê nghỉ ngơi một thời gian. Ngày kia tôi về Sapporo.”

“Ồ...” Anh ta gật đầu, cất chiếc khăn tay đi.

“Anh Takamiya tổ chức đám cưới tại khách sạn ở Akasaka phải không ạ? Lúc ấy chắc tôi đã ở Hokkaido rồi.”

“Cô lên đường từ sáng sớm à?”

“Tối mai tôi định nghỉ lại khách sạn ở Shinagawa. Vì vậy tôi định đi sớm.”

“Khách sạn nào thế?”

“Khách sạn Parkside ạ.”

Takamiya còn định nói gì đó, nhưng từ lối ra vào đã văng lại tiếng gọi. “Này, hai người làm gì đấy? Mọi người xuống cả rồi.”

Takamiya giơ tay lên, cất bước. Chizuru đi sau anh, thầm nghĩ, sau này không còn cơ hội nhìn thấy lưng anh ấy nữa rồi.

6

Sau khi tham gia tiệc chia tay mấy người bọn Misawa Chizuru, Takamiya Makoto trở về nhà ở Seijo.

Trong nhà hiện có mẹ anh ta và ông bà ngoại. Ông bố đã qua đời của anh ta ở rể, bà Yoriko mới là con cháu trực hệ của dòng họ tư bản bao đời nay, Takamiya.

"Chỉ còn hai ngày nữa thôi, mai sẽ bận lắm đấy, phải đi đến hiệu làm đầu, còn phải đi lấy đồ trang sức đã đặt trước. Phải dậy từ sáng sớm mới được." Bà Yoriko trải tờ báo trên chiếc bàn ăn cổ, vừa gọt táo vừa nói.

Makoto ngồi đối diện với bà, giả bộ xem tạp chí, nhưng thực ra lại đang để ý thời gian. Anh ta định mười một giờ sẽ đi gọi điện thoại.

"Thằng Makoto kết hôn cơ mà, con ăn mặc đẹp mấy cũng chẳng có tác dụng gì." Ông ngoại Niichiro ngồi trên ghế xô pha nói. Trước mặt ông bày một bàn cờ vua, tay trái ông cầm tẩu thuốc. Đã hơn tám mươi, nhưng khi bước đi sống lưng ông vẫn thẳng tắp, giọng nói cũng sang sảng.

"Nhưng mà, cả đời con chỉ có một lần được dự hôn lễ của con trai thôi, ăn diện một chút thì có sao, đúng không ạ?"

Cụm từ "đúng không ạ" cuối câu là để hỏi bà Fumiko đang ngồi đan len đối diện với ông Niichiro. Bà ngoại dáng người nhỏ nhắn lặng lẽ mỉm cười.

Bộ cờ vua của ông ngoại, cuộn len của bà ngoại, cùng với giọng nói tràn đầy sức sống của mẹ. Từ hồi Makoto còn bé tí, những điều ấy đã tạo nên một thế giới riêng của gia đình này. Thậm chí đêm nay, khi chỉ còn hai ngày nữa anh ta sẽ kết hôn, điều đó vẫn không hề thay đổi. Anh ta yêu sâu sắc tất cả những gì bất biến trong gia đình này.

"Có điều, không ngờ Makoto lại sắp lấy vợ, chứng tỏ ông đúng là một lão già khọm rồi!" Ông Niichiro ngậm ngùi nói.

"Con thấy, hai đứa nó đều còn hơi trẻ để kết hôn, nhưng đã hẹn hò bốn năm rồi, cứ kéo dài mãi cũng vậy thôi." Nói đoạn, bà Yoriko nhìn sang phía Makoto.

"Con bé Yukiho ấy tốt lắm, bà cũng yên tâm." Bà Fumiko nói.

"Ừ, con bé ấy được, tuy còn trẻ, nhưng rất chín chắn."

"Con cũng thấy thế, từ lần đầu tiên Makoto dẫn nó về nhà, con đã thích nó

ngay rồi. Con gái nhà có gia giáo quả nhiên khác hẳn.” Bà Yoriko xếp những miếng táo đã cắt lên đĩa.

Makoto nhớ lại cảnh tượng lần đầu tiên mình dẫn Yukiho về gặp gia đình. Đầu tiên, bà Yoriko thích dung mạo của cô, kế đó lại đồng cảm với cảnh ngộ cô và mẹ nuôi sống nương tựa vào nhau, về sau biết được mẹ nuôi chẳng những dạy Yukiho chuyện lớn chuyện nhỏ trong nhà mà còn dạy cô cả trà đạo, cắm hoa, bà càng thêm khâm phục.

Ăn hai miếng táo, Makoto đứng dậy, đã sắp mười một giờ. “Con lên tầng đây.”

“Tối mai ăn cơm với nhà Yukiho đấy, đừng quên nhé.” Bà Yoriko đột nhiên nhắc.

“Ăn cơm?”

“Tối mai mẹ con Yukiho ở khách sạn còn gì? Vì vậy, mẹ gọi điện qua đó, hỏi họ có muốn ăn cơm chung không.”

“Sao mẹ cứ tự quyết định những chuyện như thế cơ chứ?” Makoto hơi cao giọng.

“Ơ này, không được à? Đằng nào tối mai con cũng định gặp Yukiho cơ mà.”

“... Mấy giờ bắt đầu ạ?”

“Mẹ hẹn bảy giờ, món Pháp của khách sạn ấy nổi tiếng lắm.”

Makoto chẳng nói chẳng rằng rời khỏi phòng khách đi lên cầu thang về phòng mình.

Ngoài những quần áo mới mua gần đây, tất cả đồ đạc hầu như đều để lại nơi này. Makoto tới bên chiếc bàn từ thời sinh viên, cầm ống nghe điện thoại trên bàn lên. Đây là điện thoại riêng của anh ta, đến giờ vẫn gọi được.

Nhìn tờ giấy ghi số điện thoại dán trên tường, anh ta ấn vào phím số của chiếc điện thoại. Chuông đổ hai hồi, điện thoại đã thông.

“A lô.” Trong ống nghe vang lên một giọng lãnh đạm. Có lẽ người đầu dây bên kia đang nghe nhạc cổ điển để giảm bớt mệt mỏi sau một ngày làm việc.

“Shinozuka à? Tôi đây.”

“Ồ,” tông giọng đã cao lên một chút, “có chuyện gì thế. “Giờ có tiện không?”

“Tiện.” Shinozuka sống một mình ở Yotsuya.

“Tôi có chuyện này rất quan trọng muốn nói với cậu, có lẽ sẽ làm cậu giật mình, nhưng cậu phải bình tĩnh, nghe tôi nói.”

Mấy câu này dường như đã làm Shinozuka đoán được nội dung câu chuyện tiếp theo, nên không trả lời ngay. Makoto cũng giữ im lặng, bên tai chỉ nghe thấy tiếng lạo xạo của điện thoại. Lúc này, Makoto nhớ lại khoảng ba tháng trước, chất lượng cuộc gọi tự dưng kém đi, rất khó nghe rõ tiếng của người ở đầu dây bên kia.

“Lại tiếp tục chuyện lần trước à?” Shinozuka rốt cuộc cũng cất tiếng hỏi.

“Đúng, chính là chuyện đó.”

“Ha!” Trong ống nghe truyền tới một tiếng cười khẽ, nhưng, e rằng không phải là cười thật, “Ngày kia là đám cưới rồi đấy?”

“Lần trước cậu nói, cho dù chỉ còn một ngày, cậu cũng hủy hôn mà.”

“Tôi có nói thế.” Nhịp thở của Shinozuka hơi rối loạn “Nhưng cậu nghiêm túc chứ?”

“Ừ.” Makoto nuốt một ngụm nước bọt rồi mới tiếp, “Tôi định ngày mai sẽ nói rõ tình cảm của mình với cô ấy.”

“Cô ấy? Cô nhân viên thời vụ, họ Misawa nhỉ?”

“Ừ.”

“Nói rõ ra rồi thì sao? Cầu hôn à?”

“Tôi không nghĩ đến đó, chỉ là muốn cho cô ấy biết tình cảm của mình. Và tôi cũng muốn biết tình cảm của cô ấy thế nào. Vậy thôi.”

“Nếu cô ta nói không có ý gì với cậu thì sao?”

“Vậy thì mọi chuyện đến đây là chấm dứt..”

“Nghĩa là cậu định ngày hôm sau sẽ giả như không có chuyện gì, vẫn tiến hành đám cưới với Karasawa?”

“Tôi biết như thế rất hèn hạ.”

"Không đâu," Shinozuka ngưng lại một chút rồi mới nói, "tôi nghĩ, một chút tính toán như vậy không thể thiếu được. Quan trọng nhất là lựa chọn con đường mà cậu không hối hận."

"Nghe cậu nói thế, tôi cũng thấy nhẹ lòng một chút rồi."

"Vấn đề là," Shinozuka hạ giọng, "nếu cô gái kia cũng có ý với cậu, thì cậu tính sao?"

"Đến lúc ấy..."

"Vứt bỏ hết mọi thứ?"

"Tôi định vậy."

Một tiếng thở phù vang lên.

"Takamiya, đây không phải chuyện nhỏ đâu. Cậu hiểu không hả? Chuyện này sẽ mang đến phiền phức cho bao nhiêu người, sẽ làm bao nhiêu người đau lòng. Hơn tất cả, Karasawa sẽ cảm thấy thế nào..."

"Tôi sẽ bù đắp cho cô ấy, cố gắng hết sức."

Hai bên lại chìm vào yên lặng, chỉ có tạp âm chạy qua chạy lại trên đường dây điện thoại.

"Được rồi, nếu cậu đã nói như thế, nhất định là quyết tâm lắm rồi, tôi cũng không có gì để nói thêm nữa."

"Xin lỗi, làm cậu lo lắng rồi."

"Đừng ngại, ngược lại là cậu ấy, xem ra, ngày kia có thể sẽ có một vụ rối loạn lớn. Cả tôi cũng không kìm được mà nổi hết da gà lên đây."

"Tôi cũng thế, sao có thể không căng thẳng được."

"Chứ còn gì nữa."

"Phải rồi, có chuyện này tôi muốn nhờ cậu, tối mai cậu rảnh không?"

7

Ngày định mệnh, ngay từ sáng sớm trời đã âm u sầm sì, tựa như có thể đổ mưa bất cứ lúc nào. Sau khi ăn bữa sáng muộn, Makoto ở trong phòng lơ đãng nhìn bầu trời. Tối qua anh ta ngủ không ngon giấc nên giờ đầu đau như

búa bổ.

Anh ta đang thầm tính toán xem nên liên lạc với Misawa Chizuru như thế nào. Makoto biết tối nay cô sẽ đến khách sạn ở Shinagawa, vì vậy, trường hợp cực chẳng đã, có thể trực tiếp đến khách sạn tìm cô, nhưng anh ta hy vọng có thể gặp cô để bày tỏ tình cảm trước khi trời tối.

Có điều anh ta không tìm được cách nào để liên lạc. Họ không qua lại riêng với nhau nên anh ta không biết số điện thoại, cũng không biết địa chỉ cô ở đâu. Cô chỉ là nhân viên thời vụ, trong danh sách liên lạc của công ty đương nhiên không có tên cô.

Trưởng phòng hoặc trưởng nhóm có lẽ biết, nhưng nên mở miệng hỏi thế nào bây giờ? Huống hồ, bọn họ chắc gì đã để danh sách liên lạc ấy ở nhà.

Chỉ còn một cách, chính là đến công ty trực tiếp tìm địa chỉ liên hệ của Misawa Chizuru. Tuy hôm nay là thứ Bảy, nhưng chắc có không ít đồng nghiệp làm tăng ca. Dù anh ta có đến văn phòng tìm kiếm gì đó, cũng không lo người khác nghi ngờ.

Makoto thầm nhủ chuyện này không thể chậm trễ nữa, bèn đứng dậy khỏi ghế. Đúng lúc này, chuông cửa ngoài sảnh chợt vang lên. Anh ta bỗng có linh cảm không hay.

Khoảng một phút sau, Makoto tin rằng trực giác của mình quả nhiên chính xác. Bên ngoài có tiếng chân bước lên tầng. Tiếng chân đặc biệt như đang lê dép ấy, có lẽ là của bà Yoriko.

“Makoto, Yukiho đến.” Bà Yoriko gọi ngoài cửa.

“Cô ấy đến ạ?... Con xuống ngay đây.”

Lúc anh ta xuống, Yukiho đang ở trong phòng khách uống hồng trà với bà Yoriko và ông bà ngoại Makoto. Hôm nay cô mặc một bộ váy liền màu nâu sẫm.

“Yukiho mang bánh kem đến, ăn một miếng không?” Bà Yoriko hỏi, có vẻ rất vui.

“Không ạ. Mà sao em đến đây?” Makoto nhìn Yukiho hỏi.

“Em mua sót mất mấy món đồ dùng khi đi du lịch, muốn qua rủ anh đi với em.” Cô nói như đang hát, đôi mắt hạnh to tròn phát ra ánh sáng lấp lánh như

đá quý. Cô ấy đã có nét mặt của một cô dâu mới rồi, nghĩ như thế, làm trái tim Makoto quặn lên đau nhói.

"Ồ... vậy, tính sao bây giờ? Anh có chuyện phải đến công ty."

"Cái gì! Đã đến lúc này rồi!" Hai hàng lông mày bà Yoriko nhíu chặt lại, "Trước ngày kết hôn còn bắt người ta đến làm, công ty con sao vậy?"

"Không phải, cũng không thể coi là công việc được, chỉ là có tài liệu con muốn xem qua một chút thôi."

"Vậy thì, lúc mua đồ tiện đường ghé qua luôn được không?" Yukiho nói, "Đổi lại, em có thể theo anh vào công ty được không? Anh từng nói, ngày nghỉ không cần mặc đồng phục, không phải là nhân viên công ty cũng có thể ra vào tự do còn gì."

"Ừm, được thì được nhưng..."

Makoto thấp thỏm không yên, anh ta hoàn toàn không thể ngờ Yukiho lại đưa ra đề nghị như thế.

"Gặp phải đứa cuồng công việc thật đáng ghét." Bà Yoriko bĩu môi, "Gia đình và công việc, cái nào quan trọng hơn?"

"Được rồi, đằng nào cũng không gấp, hôm nay con không đến công ty nữa."

"Thật ạ? Em không có vấn đề gì đâu mà." Yukiho nói.

"Ừm, không đi nữa, không sao đâu." Makoto cười cười với vị hôn thê, trong lòng thầm tính toán tối nay sẽ trực tiếp đến khách sạn tìm Misawa Chizuru.

Anh ta lấy cớ lên thay quần áo, bảo Yukiho đợi, sau đó về phòng, lập tức gọi điện thoại cho Shinozuka.

"Takamiya đây. Chuyện kia có vấn đề gì không?"

"Ừm, tôi định khoảng chín giờ sẽ đến. Còn cậu? Đã liên lạc được với cô ta chưa?"

"Vẫn chưa, tôi vẫn chưa tìm được cách liên lạc với cô ấy. Phiền nhất là giờ tôi phải đưa Yukiho đi mua đồ."

Shinozuka ở đầu dây bên kia thở dài một tiếng.

“Chỉ nghe thôi tôi đã thấy mệt thay cho cậu rồi.”

“Xin lỗi, lại bắt cậu làm giúp tôi mấy chuyện kiểu này “

“Hết cách rồi, vậy chín giờ nhé.”

“Phiền cậu quá.”

Gác điện thoại, thay quần áo xong, Makoto mở cửa, thình lình thấy Yukiho đang đứng trên hành lang. Anh ta không kìm được, giật nẩy cả mình. Cô để hai tay sau lưng, tựa người vào tường nhìn chằm chằm anh ta, khóe miệng nở một nụ cười nhàn nhạt, có vẻ khang khác nụ cười mỉm thường ngày.

“Anh lâu quá, nên em lên xem sao.” cô nói.

“Xin lỗi, anh đang chọn quần áo.”

Đúng lúc anh ta chuẩn bị xuống nhà, Yukiho ở sau lưng chợt cất tiếng hỏi, “Chuyện kia là chuyện gì?”

Makoto suýt chút nữa thì hụt chân. “Em nghe anh nói chuyện?”

“Âm thanh tự vọng ra.”

“Ồ... chuyện công việc ấy mà.” Anh ta bước xuống cầu thang, chỉ sợ cô sẽ tiếp tục truy hỏi, nhưng may mà Yukiho không hỏi thêm câu nào nữa.

Hai người quyết định mua đồ ở Ginza. Họ tới các trung tâm mua sắm nổi tiếng như Mitsukoshi, Matsuya, vào cửa hàng chuyên bán đồ hiệu.

Bảo là muốn mua đồ dùng khi đi du lịch, nhưng Makoto thấy Yukiho chẳng hề có ý mua đồ. Lúc anh ta nói ra điều này, cô nhún vai, lè lè lưỡi.

“Thực ra em chỉ muốn hẹn hò với anh một buổi thôi. Bởi vì, hôm nay là ngày cuối cùng chúng ta sống độc thân đó mà, có được không ạ?”

Makoto khẽ thở dài một tiếng, dẫu sao anh ta cũng không thể nói không.

Nhìn bộ dạng vui vẻ của Yukiho lúc đi xem các cửa hàng, anh ta lại hồi tưởng thời gian bốn năm họ ở bên nhau, tự nhìn nhận lại tình cảm của mình với cô một lần nữa.

Đúng là vì yêu cô, nên anh ta mới hẹn hò đến ngày hôm nay. Thế nhưng, nguyên nhân trực tiếp để quyết định đi đến hôn nhân là gì vậy? Là tình yêu sâu nặng đối với cô ư?

Thật đáng tiếc, có lẽ không phải thế, anh ta thầm nghĩ, Từ hai năm trước, anh ta đã bắt đầu nghiêm túc nghĩ đến chuyện kết hôn, bởi vì khi đó xảy ra một chuyện ngoài ý muốn.

Một buổi sáng, Yukiho hẹn anh ta gặp mặt tại một khách sạn công vụ nhỏ ở Tokyo, về sau anh ta mới biết, tại sao cô lại chọn chỗ đó.

Yukiho đợi anh ta với nét mặt nghiêm túc chưa từng thấy

“Em muốn cho anh xem cái này.” Nói đoạn, cô chỉ lên bàn. Trên đó có dựng một cái ống trong suốt, dài khoảng nửa điếu thuốc, bên trong có một ít chất lỏng. “Đừng chạm vào, nhìn từ trên xuống ấy.” Cô bổ sung thêm một câu.

Makoto làm theo lời cô nhìn từ trên xuống dưới, thấy ở đáy ống có hai hình tròn đồng tâm nho nhỏ. Anh ta nói ra những gì mình trông thấy, Yukiho bèn lẳng lặng đưa cho một tờ giấy.

Đó là giấy hướng dẫn sử dụng dụng cụ thử thai, bên trên ghi rõ nếu xuất hiện hình tròn đồng tâm, có nghĩa là kết quả dương tính.

“Hướng dẫn nói phải lấy nước tiểu ngay sau khi ngủ dậy để kiểm tra. Em muốn cho anh xem kết quả, nên mới ở lại đây một đêm.” Yukiho nói, có thể thấy cô vốn đã chắc chắn rằng mình có thai.

Sắc mặt Makoto hẳn là cực kỳ khó coi, nhưng Yukiho vẫn vui vẻ, “Yên tâm đi, em đâu có nói sẽ sinh nó ra, em cũng tự đi bệnh viện được mà.”

“Được không?” Makoto hỏi.

Nói thực lòng, nghe Yukiho nói thế, Makoto yên tâm hẳn. Anh ta còn chưa bao giờ nghĩ đến chuyện làm bố. Đương nhiên, anh ta cũng chẳng chuẩn bị tâm lý cho điều đó.

Đúng như Yukiho nói, cô một mình đi bệnh viện, lặng lẽ làm phẫu thuật phá thai. Thời gian đó, anh không gặp khoảng một tuần nhưng sau đó cô lại vui tươi cởi mở như trước. Cô không hề nhắc đến chuyện đứa bé. Kể cả khi anh ta định hỏi gì đó, cô cũng lập tức nhận ra rồi lắc đầu nói trước. “Đừng nhắc lại nữa, em không sao đâu, thật mà.”

Vì chuyện này, Makoto mới bắt đầu nghiêm túc nghĩ đến việc kết hôn với cô. Anh ta cho rằng đây là trách nhiệm của người đàn ông.

Thế nhưng, giờ Makoto lại cho rằng, khi ấy liệu có phải mình đã quên mất một chuyện còn quan trọng hơn không...

8

Vừa uống cà phê sau bữa tối, Makoto vừa nhìn đồng hồ đã hơn chín giờ rồi.

Hai nhà Takamiya và Karasawa bắt đầu dùng cơm từ lúc bảy giờ, hầu như toàn là bà Yoriko nói chuyện. Mẹ nuôi của Yukiho, bà Karasawa Reiko lúc nào cũng chỉ nhoẻn miệng cười khoan dung, đóng vai thính giả. Reiko là một người phụ nữ tao nhã, sự tao nhã của bà bắt nguồn từ lý trí. Cứ nghĩ đến ngày mai có thể phải phụ lòng bà, Makoto không khỏi khổ tâm.

Rời khỏi nhà hàng đã là chín giờ mười lăm. Đúng như Makoto dự tính, bà Yoriko lại đề nghị, giờ hẵng còn sớm, chi bằng tới quán bar ngồi một lúc nữa.

“Quán bar đông người lắm, hay là ra đại sảnh chỗ tầng một ấy. Ở đó cũng có thể uống rượu được.”

Karasawa Reiko là người đầu tiên tán thành ý kiến của Makoto, bà có vẻ không uống được nhiều rượu.

Mọi người đi thang máy xuống tầng một, Makoto nhìn đồng hồ, đã hơn chín giờ hai mươi phút.

Lúc bốn người định đi vào đại sảnh, chợt sau lưng vang lên tiếng gọi “Takamiya”, Makoto ngoảnh đầu lại, thấy Shinozuka đang đi về phía anh ta.

“Hả?” Makoto cố làm ra vẻ ngạc nhiên.

“Sao cậu lâu thế? Tôi còn tưởng kế hoạch bị hủy rồi chứ?” Shinozuka khẽ nói.

“Bữa tối kéo dài lâu quá, nhưng mà, cậu đến vừa kịp lúc đấy.”

Sau khi vờ nói chuyện với nhau vài câu, Makoto trở lại chỗ Yukiho và hai bà mẹ.

“Đám bạn tốt nghiệp đại học Eimyo đang tụ tập ở gần đây, con ra chào họ một lúc.”

“Lúc này thì cần gì phải đi chứ?” Bà Yoriko tỏ rõ thái độ không vừa lòng.

“Có sao đâu, bạn bè cũng rất quan trọng mà.” Bà Karasawa Reiko nói.

“Thật là ngại quá ạ.” Makoto cúi đầu xin lỗi bà.

“Cố về sớm anh nhé.” Yukiho nhìn thẳng vào mắt anh ta nói.

“Ừm.” Makoto gật đầu.

Vừa rời đại sảnh, Makoto liền cùng Shinozuka lao khỏi khách sạn. May mắn là, Shinozuka có lái chiếc Porsche yêu quý của anh ta đến.

“Nếu bị phạt vì chạy quá tốc độ, cậu phải trả tiền đấy.” Dứt lời, Shinozuka nổ máy.

Khách sạn Parkside cách ga Shinagawa chừng năm phút đi bộ. Khoảng gần mười giờ, Makoto xuống xe trước cửa khách sạn.

Anh ta chạy thẳng tới quầy lễ tân, nói muốn tìm một cô gái tên Misawa Chizuru thuê phòng ở đây. Nhân viên khách sạn có mái tóc gọn gàng lịch thiệp trả lời.

“Đúng là cô Misawa đã đặt trước, nhưng vẫn chưa nhận phòng.”

Anh ta còn nói, thời gian dự kiến đến nơi là chín giờ tối.

Makoto cảm ơn anh ta, sau đó rời khỏi quầy lễ tân, đáo mắt một vòng quanh đại sảnh, đoạn ngồi xuống chiếc xô pha gần đấy, từ đó có thể nhìn rõ quầy lễ tân.

Không lâu nữa, cô ấy sẽ xuất hiện, chỉ tưởng tượng ra cảnh ấy, tim anh ta đã đập rộn lên.

9

Chizuru đến ga Shinagawa lúc chín giờ năm mươi phút. Mấy việc dọn dẹp phòng ốc, chuẩn bị về nhà tốn thời gian hơn dự kiến.

Cô theo dòng người đi qua ngã tư phía trước nhà ga, tiến về phía khách sạn.

Lối vào dành cho người đi bộ của khách sạn Parkside tuy ở ngay ngoài đường, nhưng muốn tới cửa chính phải băng qua sân vườn của khách sạn.

Chizuru khệ nệ xách hành lý, bước trên con đường nhỏ quanh co. Ánh đèn hắt lên những đóa hoa rực rỡ sắc màu, nhưng cô chẳng có tâm trạng nào mà thưởng thức. Cuối cùng cũng đến được cửa chính khách sạn, từng chiếc từng chiếc tắc xi lần lượt tiến vào tiền sảnh, để hành khách xuống xe. Chizuru thầm nghĩ, đến loại khách sạn này phải ngồi xe mới có khí thế. Nhân viên phục vụ tựa hồ không buồn để mắt đến những người khách đi bộ vào.

Đúng lúc Chizuru chuẩn bị đi qua cửa chính...

"Xin lỗi cô." Sau lưng chợt có người gọi.

Cô ngoảnh đầu lại, thấy một người đàn ông trẻ mặc vest đen đứng dó.

"Rất xin lỗi, xin hỏi có phải cô sắp làm thủ tục nhận phòng không ạ?" Người đàn ông hỏi.

"Vâng." Chizuru cảnh giác trả lời.

"Tôi là cảnh sát." Nói đoạn, người đàn ông lấy thẻ chứng nhận màu đen từ túi trong áo khoác cho cô xem qua, "Có chuyện này xin nhờ cô giúp đỡ."

"Tôi á?" Chizuru hết sức kinh ngạc. Cô không nhớ mình từng dính dáng vào bất cứ vụ việc nào.

"Phiền cô qua bên này." Người đàn ông nói rồi đi về phía sân, Chizuru đành đi theo anh ta.

"Tối nay cô ở một mình đúng không?" Đối phương hỏi.

"Đúng thế."

"Cô có nhất định phải ở khách sạn này không? Phía sau cũng có khách sạn, không thể ở bên đó được ạ?"

"Cũng chẳng sao, nhưng tôi đã đặt trước khách sạn này rồi..."

"Đúng vậy. Chính vì thế, chúng tôi muốn nhờ cô giúp."

"Giúp thế nào?"

"Thực ra, có một nghi phạm ở trong khách sạn này, chúng tôi hy vọng có thể theo dõi y ở khoảng cách gần. Nhưng thật không may, tối nay có cả đoàn khách đặt phòng, nên không kiếm được phòng trống."

Chizuru hiểu ra ngay. "Nên các ông muốn phòng của tôi?"

"Đúng vậy." Người đàn ông gật đầu, "Đổi phòng của khách đã vào ở thì khó, vả lại nếu có hành động khác thường, bị nghi phạm nghi ngờ thì hỏng việc. Vì vậy, tôi mới ở bên ngoài đợi khách đặt trước nhưng chưa làm thủ tục nhận phòng."

"Ồ, ra là vậy..." Chizuru đưa mắt quan sát. Nhìn kỹ thì anh ta có vẻ tương đối trẻ, chắc là cảnh sát mới. Nhưng bộ vest chỉnh tề và thái độ hết sức thành khẩn của anh ta lại giành được thiện cảm của cô.

"Nếu cô có thể thông cảm cho, chúng tôi xin trả chi phí phòng ở tối nay của cô, đồng thời đưa cô tới trước cửa khách sạn." Người đàn ông nói. Giọng anh ta có pha chút âm Kansai.

"Phía sau là khách sạn Hoàng Hậu nhỉ?" Chizuru xác nhận lại với đối phương, khách sạn đó cao cấp hơn bên Parkside này nhiều.

"Chúng tôi giữ một phòng bốn mươi nghìn yên trong khách sạn Hoàng Hậu." Người đàn ông như nhìn thấu được suy nghĩ của cô, liền nhắc đến đẳng cấp của căn phòng.

Bình thường, mình nhất định sẽ không bỏ tiền túi ra thuê một căn phòng như thế, cô thầm nghĩ, rồi quyết định, "Nếu đã vậy, tôi đồng ý."

"Cảm ơn cô! Giờ tôi sẽ đưa cô qua đó." Người đàn ông đưa tay ra đón lấy hành lý của Chizuru.

10

Đã hơn mười giờ rưỡi, Misawa Chizuru vẫn chưa thấy xuất hiện.

Makoto mở tờ báo người khác để lại, nhưng ánh mắt không hề rời khỏi quầy lễ tân. Lúc này, anh ta không nôn nóng bày tỏ nữa, mà chỉ một lòng muốn sớm trông thấy cô. Tim Makoto vẫn đập dồn.

Thấy một phụ nữ bước đến quầy lễ tân, anh ta phấn chấn hẳn lên, nhưng khi nhận ra một khuôn mặt khác hẳn, anh ta lại thất vọng cụp mắt xuống.

"Tôi không đặt trước, xin hỏi còn phòng không?" Người khách nữ hỏi.

"Một mình cô thôi ạ?" Nhân viên nam ở quầy lễ tân hỏi lại.

"Vâng."

“Phòng đơn có được không?”

“Được.”

“Vâng. Chúng tôi có phòng mười hai nghìn yên, mười lăm nghìn yên và mười tám nghìn yên, xin hỏi cô muốn loại nào?”

“Mười hai nghìn yên là được rồi.”

Thì ra không đặt trước cũng còn rất nhiều phòng trống, Makoto nghĩ. Tối nay ở đây hình như không có khách đoàn.

Makoto đưa mắt về phía cửa ra vào, kế đó lại nhìn vào tờ báo. Anh ta thấy các con chữ, nhưng hoàn toàn không nhập được nội dung vào đầu.

Mặc dù vậy, vẫn có một bài báo làm anh ta hứng thú, nội dung liên quan đến việc nghe trộm.

Từ năm ngoái đến năm nay liên tiếp xảy ra vụ cảnh sát nghe trộm các thành viên của đảng Cộng sản. Vì vụ việc này, các giới đã tranh cãi rất nhiều về cách thức bảo hộ an toàn cho cộng đồng.

Thế nhưng, Makoto không quan tâm đến những chủ đề tranh cãi mang tính chính trị này, anh ta chỉ chú ý đến quá trình phát hiện bị nghe trộm.

Tạp âm trong điện thoại tăng lên, và âm lượng của tai nghe giảm đi, là nguyên nhân khiến người sở hữu điện thoại nhờ công ty Điện tín điện thoại Nhật Bản (NTT) tiến hành điều tra.

Nhà mình chắc là không có vấn đề gì đâu, anh ta thầm nghĩ, điện thoại của anh ta cũng xuất hiện tình trạng như bài báo miêu tả. Chỉ có điều, Makoto thực sự không nghĩ có ai được lợi gì khi nghe trộm điện thoại của anh ta.

Makoto vừa gấp tờ báo lại thì nhân viên ở quầy lễ tân đã đến bên cạnh. “Anh đang đợi cô Misawa phải không ạ?” Người kia cất tiếng hỏi.

“Đúng vậy.” Makoto bất giác nhổm người đứng dậy.

“Là thế này, chúng tôi vừa nhận được điện thoại hủy hẹn đặt phòng của cô Misawa.”

“Hủy?” Trong khoảnh khắc, toàn thân Makoto nóng bừng lên, “Giờ cô ấy ở đâu?”

“Chuyện này thì chúng tôi không hỏi.” Nhân viên khách sạn lắc đầu.

“Vả lại, người gọi điện thoại là đàn ông.”

“Đàn ông?”

“Vâng.” Người kia gật đầu.

Makoto loạng choạng bước đi; không biết phải làm sao. Nhưng ít nhất anh ta có thể xác định một điều, tiếp tục đợi ở đây đã không còn ý nghĩa gì nữa.

Anh ta rời khách sạn qua cửa chính. Trước cửa có một dãy tắc xi đang đỗ, anh ta lên chiếc đầu tiên, bảo lái xe đưa đến khu Seijo.

Một nụ cười bất giác hiện lên khóe miệng, anh ta cảm thấy nực cười với sự hài hước của chính mình. Anh ta thầm nghĩ, rốt cuộc sợi dây định mệnh cũng không nối hai người họ với nhau. Bình thường, rất ít người hủy phòng mình đã đặt sẵn trong khách sạn, vậy mà chuyện ấy lại vừa mới xảy ra. Makoto buộc phải tin rằng, chuyện bất thường này là do một năng lực siêu nhiên nào đó gây ra.

Nhưng nghĩ lại, anh ta đã từng có nhiều cơ hội để bày tỏ lòng mình. Có lẽ ngay từ đầu anh ta đã sai lầm, anh ta không nên để lỡ mất thời cơ tốt, cứ lần lữa đến tận hôm nay.

Makoto móc lấy chiếc khăn tay trong túi lau mồ hôi trên trán tự lúc nào, bấy giờ mới phát hiện chiếc khăn tay này là của Chizuru tặng.

Makoto nhắm mắt, nghĩ đến trình tự của buổi hôn lễ ngày mai.

VIII

= = = = = = = = = = = =

1

Khoảng sáu giờ, chuẩn bị đóng cửa tiệm thì có hai vị khách bước vào, một người đàn ông thấp nhỏ chừng trên dưới năm mươi tuổi và một cậu bé gầy gò trông như học sinh cấp ba. Nhìn thái độ của hai người, Sonomura Tomohiko đoán họ là bố con. Tomohiko nhận ra cậu bé, cậu ta từng đến đây mấy lần. Nhưng đừng nói là mua đồ, cậu ta thậm chí còn chẳng nói tiếng nào, chỉ nhìn nhìn những chiếc máy tính cao cấp bày bán trong cửa tiệm rồi đi luôn. Phải có đến mấy cậu bé như vậy, nhưng Tomohiko cũng không nói gì với bọn chúng, bằng không sợ rằng chúng sẽ nghĩ cửa hàng này từ chối những khách hàng chỉ nhìn chứ không mua và không bao giờ đặt chân vào đây nữa. Thích ngắm nghía thế nào thì cứ thỏa sức mà ngắm, chỉ cần chúng đến mua hàng khi có khoản thu nhập bất ngờ, hoặc khi được bố mẹ thưởng cho một chiếc máy tính vì kết quả học tập tiến bộ là được. Đây chính là quan điểm của ông chủ cửa hàng, tức Kirihara Ryoji.

Ông bố đeo kính gọng vàng dạo một vòng trong căn tiệm chật hẹp, ánh mắt dừng ngay trên sản phẩm chính của cửa hàng, chính là bộ máy tính mà lần nào cậu bé cũng nhìn ngắm. Hai bố con ngắm nghía sản phẩm, rầm rì bàn bạc. Không lâu sau, ông bố thốt lên một câu, "Gì thế này", người hơi ngả ra sau. Có vẻ như ông ta đã nhìn thấy giá niêm yết, bèn nói với con trai bằng giọng trách móc, "Thế này thì đắt quá." "Không đâu, vẫn còn nhiều loại khác nữa." Cậu con trai trả lời.

Tomohiko chúi mũi vào màn hình máy tính, làm bộ không để ý đến khách hàng, tiếp tục quan sát tình hình hai bố con.

Ông bố chỉ lơ đãng nhìn máy chủ và các thiết bị phụ kiện bày trên giá, ánh mắt tựa như đang ngắm nhìn phong cảnh nước ngoài. Có lẽ ông ta không có kiến thức gì về máy tính. Mái tóc đã điểm bạc của ông ta được chải gọn ghẽ. Ông ta ăn mặc kiểu thoải mái, khoác một chiếc áo len mở vạt bên ngoài áo len cổ lọ nhưng vẫn không rũ bỏ được hết phong thái của dân công sở. Tomohiko đoán ông ta cũng vào cỡ trưởng phòng của một doanh nghiệp nào đó, tháng Mười hai mà ăn mặc phong phanh như vậy, ắt hẳn là lái xe đến

đây.

Nakajima Hiroe đang sắp xếp linh kiện bày trên giá liếc Tomohiko một cái, ánh mắt như muốn bảo, “Ra chào mời một chút đi.” Tomohiko khe khẽ gật đầu, tỏ ý đã hiểu.

Lựa đúng thời điểm, Tomohiko đứng dậy, nở một nụ cười xã giao với hai bố con. “Xin hỏi ông đang tìm gì ạ?”

Ông bố lộ ra vẻ mặt như thể được cứu rỗi, nhưng cũng hơi sờ sợ. Đứa con trai có lẽ còn ngại giao tiếp với người khác quay mặt về phía các phần mềm bày trên giá, vẻ khó chịu.

“Thằng cháu nhà tôi nói muốn mua máy tính cá nhân.” Ông bố cười thiểu não, “Nhưng lại không biết nên mua loại nào.”

“Cậu ấy định dùng vào việc gì ạ?” Tomohiko đảo mắt qua lại nhìn hai bố con.

“Dùng vào việc gì?” Ông bố hỏi đứa con.

“Xử lý văn bản, nối mạng...” Cậu bé cúi đầu, lí nhí trả lời.

“Thế còn trò chơi điện tử?” Tomohiko thử dò hỏi.

Cậu bé khẽ gật đầu, vẻ khó chịu, có lẽ để giấu nỗi xấu hổ vì buộc phải cùng bố đi mua máy tính.

“Ông dự tính chi bao nhiêu ạ?” Tomohiko hỏi người đàn ông.

“Cái này hả... chừng một trăm nghìn yên.”

“Đã bảo bố là một trăm nghìn không mua được rồi mà.” Cậu bé có vẻ bực bội.

“Xin đợi cho một chút.”

Tomohiko trở về chỗ ngồi, gõ lên bàn phím, trên màn lập tức hiện ra danh mục hàng trong kho.

“88 vừa khéo có loại phù hợp với yêu cầu của ông.”

“88?” Ông bố nhíu mày.

“Series 88 của NEC, vừa mới ra thị trường tháng Mười năm nay, có một loại máy nếu chưa tính thuế khoảng một trăm nghìn yên. Có điều, tôi nghĩ có

thể tính rẻ thêm chút nữa. Máy cũng khá lắm, CPU 14 Megahezt, DRAM tiêu chuẩn 64k, cộng với đầu đọc đĩa nữa, tính ông một trăm hai mươi nghìn yên thôi."

Tomohiko tìm quyển giới thiệu sản phẩm trên cái giá phía sau, đưa cho hai cha con. Người đàn ông đón lấy lật lật mấy trang, rồi đưa cho đứa con.

"Có cần máy in không?" Tomohiko hỏi cậu bé đang băn khoăn do dự.

"Nếu có thì đương nhiên tốt hơn rồi." Cậu con trai lầm bầm trả lời.

Tomohiko lại tra danh sách hàng tồn kho. "Máy in truyền nhiệt Nichibun là sáu mươi chín nghìn tám trăm yên."

"Như vậy tổng cộng là một trăm chín mươi nghìn yên à?" Ông bố tỏ ra khó chịu, "Vượt xa so với dự định ban đầu."

"Rất xin lỗi. Ngoài ra, ông còn phải mua cả phần mềm nữa."

"Phần mềm?"

"Chính là chương trình để máy tính thực hiện các tác vụ khác nhau, nếu không có phần mềm, máy tính chỉ như một cái hộp thôi. Có điều, nếu ông có thể tự lập trình phần mềm, thì lại là chuyện hoàn toàn khác."

"Cái gì? Những thứ ấy không đi kèm luôn à?"

"Các chương trình phần mềm sẽ khác nhau tùy vào mục đích sử dụng."

"Hừm."

"Tính cả phần mềm xử lý văn bản và một số phần mềm thường dùng," Tomohiko ấn vào máy tính, giơ con số 169.800 ra cho người đàn ông, "Ông thấy giá này thế nào ạ? Cửa hàng khác tuyệt đối không thể đưa ra mức giá này đâu."

Miệng ông bố méo xệch đi, rõ ràng đang sầu não vì bị ép phải móc thêm nhiều tiền. Thế nhưng, cậu con trai lại nghĩ đến chuyện khác.

"98 thì đắt lắm phải không?"

"Series 98 không dưới ba trăm nghìn yên được. Nếu thêm một số thiết bị liên quan nữa, sợ rằng phải hơn bốn trăm nghìn yên."

"Không bàn đến máy đó! Đồ chơi trẻ con mà đắt thế à?" Người đàn ông lắc đầu quầy quậy, "Cái 88 gì kia đã đắt quá rồi."

“Ông định thế nào ạ? Nếu vẫn kiên quyết chi đúng số tiền dự định, thì cũng có sản phẩm phù hợp, chỉ có điều tính năng kém đi rất nhiều, loại máy cũng cũ nữa.”

Vẻ do dự lộ ra trong ánh mắt ông bố chăm chú nhìn cậu con trai, nhưng rốt cuộc không đấu nổi ánh mắt khẩn cầu của cậu bé, ông ta đành bảo Tomohiko, “Vậy thì bán cho tôi cái 88 kia được rồi.”

“Cảm ơn, ông muốn tự mang về ạ?”

“Ừm, tôi lái xe đến, chắc là tự mang về được.”

“Vâng, tôi lập tức lấy ra ngay, xin ông đợi cho một lát.” Tomohiko giao việc làm thủ tục thanh toán cho Nakajima Hiroe xử lý, rồi ra khỏi cửa hàng. Gọi là cửa hàng, thực ra chỉ là một căn hộ cải tạo lại thành văn phòng. Nếu không phải trên cửa có dán hàng chữ “Cửa hàng máy tính cá nhân MUGEN”, sợ rằng cũng chẳng thể nhận ra đây là đâu. Nhà kho của họ là căn hộ ngay bên cạnh.

Căn hộ dùng làm nhà kho này có bày bàn làm việc và bàn ghế đơn giản để tiếp khách. Tomohiko vừa bước vào, hai người đàn ông đang ngồi đối diện nhau trong phòng gần như cùng lúc nhìn về phía anh ta, một người là Kirihara, người còn lại họ Kinjo.

“Bán được cái 88 rồi.” Tomohiko vừa nói vừa đưa hóa đơn cho Kirihara xem, “Tính cả màn hình với máy in 169.800 yên.”

“Vậy là bán hết số máy series 88 rồi, cảm ơn trời đất, cuối cùng cũng giải quyết được đống phiền phức.” Một bên má Kirihara hiện lên nụ cười. “Tiếp sau đây là thời đại của series 98 rồi.”

“Không sai chút nào.”

Trong căn hộ, các hộp giấy đựng máy tính cá nhân và máy móc liên quan xếp chồng lên nhau cao đến trần nhà. Tomohiko đi đi lại lại giữa đống thùng cao ngất, xem ký hiệu in trên hộp giấy.

“Cậu làm ăn cũng ổn thật đấy, bao lâu mới có một khách hàng chịu bỏ ra hơn trăm nghìn yên.” Kinjo chế giễu. Tomohiko đang ở giữa đống hộp giấy, không nhìn thấy nét mặt Kinjo, nhưng anh ta cũng có thể tưởng tượng được vẻ mặt đó. Kinjo nhất định đang nhăn cái má da bọc xương, cố ý trợn trừng hai con mắt hõm sâu của mình lên. Mỗi lần nhìn thấy con người này,

Tomohiko lại không khỏi liên tưởng đến cái đầu lâu. Y thường xuyên mặc vest màu xám, nhưng phần vai gồ lên trông như được treo trên cái mắc áo không hợp kích cỡ vậy.

"Bước nào chắc bước đó là tốt nhất." Kirihara Ryoji trả lời, "Lợi nhuận thấp, rủi ro cũng thấp."

Một tiếng cười trầm đục vang lên, hẳn là do Kinjo phát ra.

"Chuyện năm ngoái cậu quên rồi à? Rất dễ kiếm, vậy nên cậu mới mở được cửa hàng này. Không muốn đánh một quả nữa sao?"

"Tôi đã nói từ trước rồi mà, nếu biết lần đó nguy hiểm như vậy, tôi còn lâu mới nhắm mắt đi theo các anh. Chỉ cần sai một bước thì tất cả xong đời hết."

"Đừng nói quá lên thế chứ. Cậu coi chúng tôi là lũ ngu chắc, những chỗ cần chú ý chúng tôi đều chú ý cả rồi, căn bản không có gì phải lo lắng hết. Vả lại, có phải cậu không biết chúng tôi là hạng gì đâu, hẳn cậu phải hiểu rằng lần đó chẳng nguy hiểm chút nào."

"Tóm lại là chuyện này tôi không tham gia được, phiền anh đi tìm người khác."

Bọn họ đang nói đến chuyện gì nhỉ? Tomohiko vừa tìm hộp giấy vừa nghĩ. Trong đầu anh ta xuất hiện mấy giả thiết. Tomohiko tự thấy mình cũng lờ mờ đoán được mục đích Kinjo đến đây.

Cuối cùng, anh ta tìm được những thứ cần tìm. Tổng cộng có ba thùng, cục máy, màn hình và máy in. Anh ta lần lượt chuyển các thùng ra ngoài, mỗi lần đều đi qua bên cạnh Kirihara và Kinjo, nhưng hai người bọn họ chỉ lặng lẽ nhìn chằm chằm vào nhau nên anh ta không nghe thêm được thông tin nào nữa.

"Kirihara," trước khi rời khỏi căn hộ làm nhà kho, Tomohiko hỏi, "đóng cửa được chưa nhỉ?"

"Được." Kirihara nói mà hồn như để đâu đâu, "Đóng đi."

Tomohiko ừ một tiếng rồi rời khỏi căn hộ. Trong lúc bọn họ nói chuyện, Kinjo hoàn toàn không nhìn về phía Tomohiko lần nào.

Sau khi giao hàng cho hai cha con kia, Tomohiko đóng cửa tiệm, rủ

Nakajima Hiroe đi ăn cơm.

"Người kia lại đến à?" Hiroe chau mày, "Cái người khuôn mặt giống như đầu lâu ấy."

Nghe cô nói vậy, Tomohiko bật cười thành tiếng. Anh ta không ngờ ấn tượng của Hiroe với người ấy lại giống hệt như mình. Nghe anh ta nói ra điều đó, cô cũng bật cười theo, nhưng cười được một hồi, sắc mặt cô trầm hẳn xuống.

"Kirihara nói chuyện gì với người kia vậy? Mà người đó là ai? Anh có biết gì không?"

"Ừm, chuyện đó để từ từ anh kể cho em." Nói đoạn, Tomohiko mặc áo khoác vào. "Chuyện này không thể một hai lời mà nói hết được. "

Rời khỏi cửa hàng, Tomohiko và Hiroe sánh vai bước đi dưới màn đêm trên con đường dành cho người đi bộ. Mới đầu tháng Mười hai, khắp trên phố đã trang hoàng cho Giáng sinh. Đêm Giáng sinh đi đâu bây giờ nhỉ? Tomohiko nghĩ, năm ngoái anh ta đã đặt chỗ ở nhà hàng Pháp trong một khách sạn lớn, nhưng năm nay vẫn chưa nghĩ ra tiết mục gì. Dù thế nào, năm nay anh ta cũng cùng đón Giáng sinh với Hiroe, đây sẽ là đêm Giáng sinh thứ ba họ ở bên nhau.

Hiroe và Tomohiko quen nhau từ hồi đi làm thêm năm thứ hai đại học. Họ làm việc ở một cửa hàng đồ điện lớn, nổi tiếng vì bán giá rẻ. Anh ta phụ trách bán máy tính cá nhân và máy soạn thảo văn bản. Bấy giờ, người có kiến thức về lĩnh vực đó còn ít hơn bây giờ, vì vậy Tomohiko rất được coi trọng. Công việc chính vốn là phụ trách bán hàng ở tiệm, nhưng thỉnh thoảng anh ta lại bị bắt đi làm công tác hỗ trợ kỹ thuật.

Anh ta đi làm ở đó, là bởi công ty Kế hoạch Vô hạn mà Kirihara mở ra phải đóng cửa. Vì ngành trò chơi máy tính phát triển, các công ty bán chương trình trò chơi nhiều như nấm mọc sau mưa, dẫn đến các trò chơi thô sơ chất lượng kém tràn lan, làm người tiêu dùng mất lòng tin với sản phẩm, đại đa số các công ty đều vì vậy mà phải đóng cửa. Có thể nói Kế hoạch Vô hạn cũng bị làn sóng này nuốt chửng.

Thế nhưng, đến giờ Tomohiko vẫn biết ơn việc công ty đóng cửa. Nhờ đó, anh ta mới có cơ duyên quen biết Nakajima Hiroe. Hiroe phụ trách bán điện thoại và máy fax cùng tầng với Tomohiko. Họ thường xuyên chạm mặt

nhau, không lâu sau thì bắt đầu nói chuyện. Lần hẹn hò đầu tiên là khoảng một tháng sau khi Tomohiko bắt đầu làm việc. Cũng không tốn bao nhiêu thời gian, hai người họ đã coi nhau là người yêu.

Nakajima Hiroe không đẹp, mắt một mí, mũi cũng không cao, mặt tròn, vóc người nhỏ, vả lại còn gầy nhẳng, trông chẳng giống thiếu nữ, mà giống thiếu niên nhiều hơn. Nhưng ở cô toát ra một vẻ dịu dàng khiến người ta cảm thấy yên bình. Chỉ cần ở bên cô, Tomohiko sẽ quên đi mọi ưu phiền. Mỗi khi gặp cô trở về, anh ta đều cảm thấy đại đa số phiền não chẳng phải vấn đề gì to tát.

Nhưng Tomohiko đã có lần làm khổ một Hiroe như thế. Chuyện xảy ra khoảng hai năm trước. Anh ta làm cô có thai, buộc phải nạo bỏ.

Mặc dù vậy, Hiroe cũng chỉ khóc một lần vào đêm sau khi làm phẫu thuật. Đêm hôm đó, cô bảo dù thế nào cũng không muốn ở một mình, hy vọng Tomohiko có thể cùng cô đến khách sạn ngủ qua đêm. Cô thuê phòng ở một mình bên ngoài, ban ngày làm việc, tối đi học trường dạy nghề. Tomohiko tất nhiên chiều theo yêu cầu của cô. Nằm trên giường, anh ta nhẹ nhàng ôm lấy người bạn gái vừa làm phẫu thuật phá thai, cô run rẩy rơi lệ. Từ sau hôm đó, cô chưa từng khóc vì nhớ lại chuyện khi ấy.

Trong ví tiền của Tomohiko có một cái ống nhỏ trong suốt, kích cỡ tương đương nửa điếu thuốc lá. Nhìn từ một đầu vào có thể thấy hai vòng tròn đồng tâm màu đỏ dưới dày. Đó là dụng cụ thử thai Hiroe đã dùng khi xác nhận có thai, hai vòng tròn đồng tâm có nghĩa là phản ứng dương tính. Chỉ có điều, vòng tròn đồng tâm ở đáy cái ống nhỏ Tomohiko mang theo bên mình là do anh ta dùng bút dạ đỏ vẽ lên. Khi sử dụng trong thực tế, nước tiểu của Hiroe sản sinh ra kết tủa màu đỏ ở đáy ống, hình thành nên ký hiệu thể hiện kết quả dương tính.

Tomohiko mang theo cái ống nhỏ này bên mình, mục đích duy nhất là để tự nhắc nhở bản thân. Anh ta không muốn Hiroe phải chịu khổ như thế lần nữa, vì vậy trong ví tiền bao giờ cũng có bao cao su.

Tomohiko từng cho Kirihara mượn cái "bùa hộ thân" đó một lần. Khi anh ta nói những lời nhắc nhở bản thân và lấy cho Kirihara xem, Kirihara bèn hỏi có thể mượn mấy hôm được không.

Tomohiko hỏi anh ta mượn làm gì, Kirihara chỉ nói là mang cho một người xem, không giải thích thêm gì nữa. Lúc trả lại, Kirihara nở một nụ

cười lạnh lùng đầy ẩn ý, nói:

"Đàn ông thật yếu đuối, vừa nghe thấy có thai liền giơ tay đầu hàng luôn."

Đến bây giờ, Tomohiko vẫn không biết anh ta lấy cái "bùa hộ thân" đó đi làm gì.

2

Tomohiko và Hiroe đến một quán rượu nhỏ ngoài tiền sảnh có lắp cửa ô kéo. Các viên chức đã ngồi đầy bên trong, chỉ có chiếc bàn ngoài cùng còn trống. Hai người ngồi đối diện nhau, đặt áo khoác xuống bên cạnh. Chiếc ti vi trên đầu đang chiếu chương trình nghệ thuật tổng hợp.

Một phụ nữ trung niên mặc tạp dề bước tới nhận đặt món, họ gọi hai cốc bia và mấy món ăn. Quán này ngoài món cá sống ra thì trứng cuộn kiểu Nhật và rau củ hầm cũng rất vừa miệng.

"Lần đầu tiên anh gặp cái người họ Kinjo ấy là mùa xuân năm ngoái." Tomohiko lấy món salad mực và trứng cá tuyết nhà hàng tặng làm mồi, nhấp một ngụm bia, rồi bắt đầu kể, "Kirihara bảo anh ra ngoài, giới thiệu cho anh biết. Lúc ấy, mặt mũi Kinjo vẫn còn chưa tệ như bây giờ."

"So với cái đầu lâu thì có thêm ít thịt à?" Câu hỏi của Hiroe làm Tomohiko bật cười.

"Có thể nói vậy, có điều, y nhất định đang cố đóng vai người tốt. Lúc đó, Kinjo muốn tìm người làm chương trình trò chơi, bèn tới nhờ Kirihara."

"Trò chơi? Trò chơi gì?"

"Trò đánh golf."

"Ồ, y muốn nhờ các anh phát triển trò đó à?"

"Nói đơn giản thì là vậy, nhưng kỳ thực chuyện phức tạp hơn rất nhiều." Tomohiko uống một hơi hết nửa cốc bia còn lại.

Chuyện lần đó ngay từ đầu đã rất đáng ngờ. Kinjo cho Tomohiko xem bản thiết kế của trò chơi và phần lập trình chưa hoàn chỉnh. Nội dung yêu cầu là trong vòng hai tháng phải hoàn thành được chương trình này.

Đã viết đến đây rồi, phần còn lại sao phải tìm người khác làm? Khi ấy,

Tomohiko đã đưa ra nghi vấn lớn nhất.

“Người phụ trách viết phần mềm đã đột tử vì bệnh tim. Các kỹ sư lập trình khác của công ty phần mềm ấy lại chẳng được việc gì, cứ tiếp tục như vậy, sợ rằng không kịp thời gian giao hàng, nên mới phải đi khắp nơi tìm người có thể làm tiếp.”

Kinjo trả lời bằng một giọng mềm mỏng không thể tưởng tượng nổi từ một Kinjo như bây giờ.

“Sao hả?” Kirihara hỏi, “Mặc dù chưa hoàn thành nhưng hệ thống đã có khung hoàn chỉnh rồi. Việc chúng ta làm chỉ là lấp những lỗ trống bị sâu bọ đục khoét mà thôi. Hai tháng chắc vẫn kịp.”

“Vấn đề là việc kiểm tra lỗi sau khi hoàn thành.” Tomohiko trả lời, “Tôi nghĩ phần lập trình chỉ cần một tháng là được nhưng muốn làm đến mức hoàn toàn không có vấn đề gì thì một tháng còn lại có đủ hay không rất khó nói.”

“Xin nhờ các cậu, tôi chẳng còn tìm được ai khác nữa rồi.” Kinjo cúi rạp người. Duy chỉ có lúc ấy, y mới tỏ ra hạ mình như vậy.

Cuối cùng bên Tomohiko nhận công việc này, lý do lớn nhất là điều kiện rất tốt. Nếu mọi việc thuận lợi, có thể còn khôi phục được cả công ty Kế hoạch Vô hạn.

Nội dung của trò chơi thể hiện đầy đủ tính chân thực của môn đánh golf. Người chơi dựa theo tình huống mà sử dụng các loại gậy cũng như cách đánh khác nhau, lúc lên đồi cỏ còn phải phán đoán hướng mọc của cỏ nữa. Để hiểu rõ những đặc tính này, Tomohiko và Kirihara buộc phải nghiên cứu cách đánh golf, vì cả hai đều là tay mơ trong môn này.

Nghe nói, trò chơi hoàn thành xong sẽ được bán ở các trung tâm trò chơi điện tử và quán cà phê. Kinjo nói, nếu may mắn, có lẽ sẽ trở thành Kẻ xâm lược ngoài hành tinh thứ hai.

Tomohiko không rõ lai lịch của Kinjo cho lắm, Kirihara cũng không giới thiệu kỹ. Nhưng qua mấy lần trò chuyện, Tomohiko hiểu rằng dường như y có quan hệ với Enomoto Hiroshi.

Enomoto Hiroshi, tình nhân của Nishiguchi Namie, người từng làm việc với Tomohiko.

Vụ án Namie bị sát hại ở Nagoya vẫn chưa phá được. Enomoto bị nghi ngờ vì là người nhận được số tiền cô trộm của ngân hàng, nhưng cảnh sát vẫn chưa nắm được chứng cứ chính xác. Ngoài ra, vụ án chiếm đoạt công quỹ ấy vẫn đang trong quá trình tố tụng. Có vẻ vì nhân vật chủ chốt là Namie đã chết, nên cảnh sát cũng không thể tiến hành điều tra một cách thuận lợi.

Tomohiko tin rằng Namie bị Enomoto sát hại. Nhưng vấn đề là làm sao Enomoto biết được việc Namie đến Nagoya?

Tất nhiên Tomohiko đã có câu trả lời, nhưng có chết anh ta cũng không dám nói ra miệng.

Tomohiko không nhắc đến chuyện của Nishiguchi Namie, chỉ giải thích với Hiroe mình tham gia vào công việc lập trình trò chơi đánh golf trong tình huống thế nào. Món sashuni tổng hợp và trứng cuộn kiểu Nhật đã được bưng ra.

"Các anh đã hoàn thành chương trình trò chơi đánh golf ấy à?" Hiroe vừa hỏi vừa dùng đũa chia món trứng cuộn thành hai phần.

Tomohiko gật đầu. "Bọn anh hoàn thành sau hai tháng, đúng theo tiến độ. Một tháng sau đó, thì bắt đầu xuất hàng đi khắp toàn quốc."

"Bán rất chạy phải không?"

"Ừ, sao em biết?"

"Trò chơi ấy em cũng biết mà, còn chơi mấy lần nữa, cắt bóng với đẩy gậy khó lắm."

Nghe Hiroe nói ra thuật ngữ trong môn đánh golf, Tomohiko thấy hơi bất ngờ. Anh ta vốn tưởng cô hoàn toàn không biết gì về đánh golf.

"Anh rất muốn gọi em là khách hàng, nhưng anh không biết trò đánh golf mà em chơi có phải trò mà bọn anh làm không."

"Ơ, tại sao thế?"

"Phần mềm trò chơi đánh golf ấy bán được khoảng mười nghìn bản trên toàn quốc. Nhưng trong đó chỉ có một nửa là do bọn anh làm, còn đâu đều do công ty khác bán ra."

"Vậy là bị nhiều công ty khác nhau làm nhái giống như Kẻ xâm lược ngoài hành tinh à?"

“Hơi khác một chút, Kẻ xâm lược ngoài hành tinh là do một công ty đưa ra, về sau vì được đón nhận nhiệt liệt, những công ty khác mới bắt đầu sao chép. Nhưng bản lậu của trò chơi đánh golf này đã xuất hiện gần như cùng thời điểm công ty trò chơi điện tử lớn Megabit Enterprise tung ra bản chính thức.”

“Ơ!” tay Hiroe chuẩn bị đưa miếng cà nướng lên miệng thì khựng lại giữa chừng, hai mắt cô trợn tròn, “Nghĩa là sao? Cùng thời điểm phát hành cùng một chương trình giống nhau, chắc không phải trùng hợp đấy chứ?”

“Không thể là trùng hợp được. Thật ra chắc là có người lấy được chương trình của một trong hai bên từ trước, rồi sao chép ra.”

“Em hỏi câu này trước đã, cái bọn anh làm là bản gốc hay bản lậu?” Hiroe ngước mắt nhìn Tomohiko.

Tomohiko thở dài một tiếng. “Còn phải nói nữa sao?”

“Cũng phải.”

“Anh không biết bọn Konjo làm cách nào, có điều bọn họ nhất định đã lấy được mã lập trình và bản thiết kế của trò đánh golf từ giai đoạn phát triển. Nhưng vì chương trình chưa hoàn thành, nên mới tìm bọn anh để hoàn thiện.”

“Như vậy mà không xảy ra chuyện gì à?”

“Có chứ. Công ty Megabit gần như phát điên lên đi điều tra nguồn gốc của bản lậu, nhưng không tìm được. Xem ra lộ trình lưu thông bọn họ sử dụng rất phức tạp.”

Lộ trình mà anh ta nói, thực ra có liên quan đến bọn xã hội đen, nhưng Tomohiko cũng không muốn để Hiroe biết nhiều như vậy.

“Các anh không lo bị liên lụy à?” Hiroe thấp thỏm hỏi.

“Không biết, đến giờ thì vẫn chưa có chuyện gì. Có điều, ngộ nhỡ cảnh sát đến hỏi thì cũng chỉ có cách đùn đẩy bảo không biết, giả ngây đến cùng thôi. Vả lại, bọn anh vốn dĩ cũng không biết gì cả mà.”

“Ừm. Thì ra các anh từng làm những chuyện nguy hiểm như thế cơ à.” Hiroe chăm chú nhìn Tomohiko, ánh mắt kinh ngạc pha lẫn hiếu kỳ, nhưng không hề có vẻ coi thường.

“Anh đã chịu đủ rồi.” Tomohiko nói.

Tuy không nói với Hiroe, nhưng anh ta cho rằng, có lẽ ngay từ đầu Kirihara đã đoán được chân tướng toàn bộ sự việc. Kirihara tinh đời như vậy không thể nào chỉ tin theo lời một kẻ đáng ngờ như Kinjo. Chứng cứ là khi bọn họ biết mình được nhờ làm trò chơi ăn cắp bản quyền, Kirihara cũng không kinh ngạc gì lắm.

Tomohiko đã tận mắt trông thấy những hành vi Kirihara từng làm trong quá khứ. Cứ nghĩ đến những việc đó, Tomohiko lại cho rằng, có lẽ viết một phần mềm máy tình ăn cắp bản quyền đối với Kirihara cũng chẳng phải việc gì to tát.

Hồi trước, Kirihara máu me làm giả thẻ ngân hàng, đồng thời còn dùng thẻ giả trộm tiền của người khác. Tomohiko cũng từng giúp anh ta một tay. Tuy không biết Kirihara đã kiếm được bao nhiêu nhờ mánh khóe này, nhưng có thể khẳng định số tiền tuyệt đối không phải là một, hai triệu yên.

Không lâu trước đây, Kirihara lại quan tâm đến chuyện nghe lén. Tomohiko không biết anh ta được ai nhờ vả, đi nghe trộm điện thoại của ai, nhưng anh ta đã tìm Tomohiko mấy lần để bàn bạc xem phương pháp nào hiệu quả nhất.

Có điều, hiện giờ dường như Kirihara đang tập trung nghĩ cách để cửa hàng máy tính cá nhân kinh doanh thuận lợi. Chỉ mong cậu ta không bị đám người của Kinjo lung lạc, Tomohiko thầm nhủ. Thực ra, Tomohiko rõ hơn ai hết rằng, Kirihara hoàn toàn không phải loại người vì lời lẽ của kẻ khác mà thay đổi cách nghĩ.

Sau khi tiễn Hiroe ra ga, Tomohiko quyết định quay về cửa hàng, đoán rằng có lẽ Kirihara vẫn còn ở đó. Kirihara thuê nhà trong một tòa chung cư khác.

Khi đến cạnh khu căn hộ, Tomohiko ngước lên nhìn thấy trong của hàng vẫn sáng đèn. Cửa hàng máy tính cá nhân MUGEN nằm ở tầng hai.

Tomohiko leo lên cầu thang, lấy chìa khóa mở cửa. Nhìn từ cửa vào, Kirihara đang ngồi trước máy tính uống bia lon.

“Sao lại quay lại thế?” Trông thấy Tomohiko, Kirihara hỏi.

“Cứ cảm thấy không yên tâm.” Tomohiko mở cái ghế gấp ở cạnh tường ra

ngồi xuống, “Kinjo lại nói gì đấy?”

“Vẫn thế. Trò đánh golf kiếm được một mớ, đến giờ hắn vẫn không quên.” Kirihara lại giật nắp một lon bia khác, uống một ngụm lớn. Cạnh chân anh ta có một chiếc tủ lạnh nhỏ, bên trong lúc nào cũng có khoảng một tá lon Heineken.

“Lần này hắn nói gì?”

“Chuyện chẳng ra đâu.” Kirihara cười khẩy mấy tiếng, “Nếu thật sự dễ kiếm tiền như thế, thì tôi cũng chấp nhận ít nhiều nguy hiểm, nhưng lần này không được, thực sự là không có cách nào làm được.”

Tomohiko nhận ra mức độ nguy hiểm của sự việc lần này qua nét mặt chứ không phải lời nói của Kirihara. Trong mắt Kirihara bắn ra những tia sáng chỉ xuất hiện khi anh ta suy nghĩ nghiêm túc. Có lẽ anh ta không muốn tham gia vào vụ việc Kinjo đề nghị, nhưng nhất định rất có hứng thú. Cái gã đầu lâu kia rốt cuộc đã nói gì, Tomohiko càng lúc càng thêm tò mò.

“Hắn muốn làm gì vậy?” Tomohiko hỏi.

Kirihara nhìn Tomohiko, cười lạnh lùng. “Cậu không biết thì hơn.”

“Chắc không phải...” Tomohiko liếm liếm môi. Con mồi có thể khiến Kirihara căng thẳng như vậy, anh ta chỉ có thể nghĩ đến duy nhất một thứ. “Chắc không phải là Quái Vật đấy chứ”

Kirihara giơ lon bia lên cao, tựa như đang nói: Đúng rồi.

Tomohiko không biết nên nói gì nữa, chỉ một mực lắc đầu.

“Quái Vật” là biệt danh bọn họ đặt cho một trò chơi điện tử, không phải vì nội dung, mà là nhắm vào thành tích bán hàng cực kỳ xuất sắc của nó.

Tên thật của nó là “Super Mario Bros.”, phần mềm trò chơi dành cho máy tính gia dụng của công ty Nintendo. Tháng Chín năm nay vừa mới tung ra thị trường liền được đón nhận nhiệt liệt, cháy hàng liên tục, lượng bán ra đã đạt gần hai triệu bản. Nội dung trò chơi này là nhân vật chính Mario phải tránh né đòn tấn công của kẻ địch, cứu được công chúa. Ngoài việc phải vượt qua các cửa ải tầng tầng lớp lớp, trong trò chơi còn thiết kế đường vòng và đường tắt, đồng thời có thêm yếu tố tìm kiếm báu vật. Đáng kinh ngạc là không chỉ bản thân trò chơi bán chạy, ngay cả tạp chí và sách hướng dẫn phá giải các cửa ải trong trò chơi cũng liên tục đắt khách. Tình hình tích cực như

thế đến tận lễ Giáng sinh. Tomohiko và Kirihara đều nhất trí rằng cơn sốt Mario này sẽ tiếp tục kéo dài sang năm mới.

"Bọn chúng định làm gì với Quái Vật? Chẳng lẽ lại làm bản lậu?" Tomohiko hỏi.

"Chính là cái 'chẳng lẽ' ấy đấy." Kirihara trông như đang rất tức cười, "Thằng cha Kinjo ấy hỏi tôi có muốn làm bản lậu của Super Mario không, còn phét lác nói là về mặt kỹ thuật thì hẳn là không có gì khó khăn cả."

"Về mặt kỹ thuật thì quả thực không khó, thành phẩm đã có trên thị trường rồi, lấy một cái đi sao chép lại con chip IC, kiếm được bảng mạch chính nữa là xong. Chỉ cần một xưởng nhỏ, sẽ có thể làm ngay lập tức."

Kirihara gật đầu.

"Kinjo muốn chúng ta làm phần này. Còn việc in ấn sách hướng dẫn và bao bì phỏng theo bản chính hắn đã tìm được một xưởng in ở Shiga rồi."

"Shiga? Xưởng in bọn chúng tìm cũng xa thật đấy."

"Có lẽ ông chủ ở đó đã vay tiền của bọn xã hội đen sau lưng Kinjo." Kirihara nói như đã quá quen với những chuyện như vậy.

"Nhưng bây giờ mới làm thì không kịp lễ Giáng sinh đâu."

"Bọn Kinjo vốn không định kiếm tiền dịp Giáng sinh này, bọn chúng nhằm vào tiền mừng tuổi của lũ trẻ con cơ. Chỉ là, bây giờ mới bắt đầu làm, dù có nhanh mấy, thì cũng phải cuối tháng Một mới ra được sản phẩm hoàn chỉnh. Lúc ấy ví của lũ trẻ còn căng hay không thì khó nói lắm." Kirihara cười nhăn nhở.

"Kể cả có làm xong, bọn chúng dự tính bán thế nào, ở đâu? Nếu bán sỉ thì chỉ có thể bán cho những đại lý chuyên giao dịch bằng tiền mặt..."

"Nguy hiểm lắm. Đám đại lý ấy rất thính, đột nhiên mang một đống băng trò chơi khan hàng ở khắp nơi đến bảo bọn họ nhập, họ đương nhiên sẽ cảm thấy có vấn đề, chỉ cần hỏi bên Nintendo là lộ ngay."

"Vậy thì bán ở đâu?"

"Bọn chúng giỏi nhất chính là chợ đen, có điều, lần này không giống như hồi làm Kẻ xâm lược ngoài hành tinh và Đánh Golf, mục tiêu không phải các trung tâm trò chơi điện tử, cũng không phải các ông hay ngồi quán cà phê,

mà là lũ trẻ con bình thường.”

“Dù sao thì cậu cũng từ chối rồi phải không?” Tomohiko xác nhận.

“Đương nhiên, tôi không muốn theo bọn chúng đâm đầu vào chỗ chết.”

“Cậu nói thế thì tôi yên tâm rồi.” Tomohiko lấy một lon Heineken trong tủ lạnh, giật khoen nắp. Bọt trắng li ti trào ra ngoài.

3

Sau buổi nói chuyện giữa Tomohiko và Kirihara một tuần, vào thứ Hai tuần kế tiếp, người đàn ông đó đến. Kirihara đã ra ngoài nhập hàng, Tomohiko một mình tiếp khách. Nakajima Hiroe cũng có mặt, nhưng công việc của cô là nghe điện thoại. Bọn họ đăng quảng cáo trên tạp chí và báo rao vặt, vì vậy người gọi điện tới hỏi và đặt hàng cũng khá nhiều. MUGEN khai trương cuối năm ngoái, lúc đó Hiroe vẫn chưa đến làm, Tomohiko và Kirihara bận chóng cả mặt. Đến tháng Tư năm nay cô mới tham gia. Tomohiko vừa mở miệng đề nghị, cô liền nhận lời luôn. Bấy giờ Hiroe đang than thở rằng công việc rất nhàm chán, bắt đầu nghĩ đến chuyện xin nghỉ, công việc cô nói tới chính là ở cửa hàng mà Tomohiko từng làm việc cho đến mùa thu năm ngoái.

Sau khi vị khách trả nửa giá mua chiếc máy vi tính kiểu cũ đi khỏi, người đàn ông ấy bước vào. Dáng người ông ta tầm thước, xem chừng chưa đến năm mươi, vệt tóc chỗ trán đã hơi lẹm, toàn bộ mái tóc chải hất ngược ra sau. Ông ta mặc quần dài nhung trắng và áo jacket thể thao bằng da hươu. Một cặp kính râm màu xanh gọng vàng đeo ở túi áo ngực chiếc jacket. Sắc mặt ông ta không tốt lắm, hai mắt đờ đẫn, miệng mím chặt vẻ không vui, hai bên mép hơi chùng xuống, làm Tomohiko liên tưởng đến con thạch sùng.

Ông ta vừa vào cửa hàng, liền nhìn ngay về phía Tomohiko, kế đó lại quan sát Hiroe đang gọi điện thoại một lúc lâu hơn. Hiroe đang nói chuyện để ý thấy ánh mắt của ông ta, có lẽ cảm thấy không thoải mái, bèn quay chiếc ghế sang một bên.

Tiếp đó, người đàn ông nhìn chằm chằm vào đống máy tính và các thiết bị liên quan bày trên giá. Nhìn vẻ mặt là biết ông ta không có ý định mua cũng như hoàn toàn không hề hứng thú gì với máy tính.

“Không có trò chơi à?” Rốt cuộc người đàn ông cũng mở miệng, giọng khàn khàn.

“Ông muốn tìm trò gì ạ?” Tomohiko hỏi một cách máy móc.

“Mario.” Người đàn ông nói, “Trò nào hay kiểu như Super Mario ấy. Có không?”

“Rất xin lỗi, trò chơi cho máy tính không có loại đó ạ.”

“Ồ, vậy sao. Tiếc thật.” Trái với lời nói, người đàn ông hoàn toàn không có vẻ gì là thất vọng. Ông ta nở một nụ cười khó hiểu đầy phản cảm, tiếp tục đưa mắt nhìn xung quanh.

“Nếu như thế, tôi đề nghị ông dùng máy xử lý văn bản. Mặc dù máy vi tính cũng có thể tiến hành xử lý văn bản, nhưng khi dùng vẫn không tiện cho lắm... NEC? Vâng ạ, NEC cũng đưa ra rồi. Loại cao cấp thì có Bungo 5V hoặc 5N... các tệp được lưu trữ trong đĩa từ... Loại giá trung bình thì số hàng chữ có thể hiển thị một lần rất ít, khi muốn lưu trữ, những văn bản dung lượng lớn có khi phải chia làm mấy tệp để lưu... Vâng ạ, nếu công việc của ông chủ yếu là soạn thảo văn bản, tôi nghĩ loại cao cấp thì thích hợp hơn.” Tiếng Hiroe nói điện thoại vang khắp cửa hàng. Tomohiko cảm thấy giọng cô rành rọt hơn thường ngày. Anh hiểu cô muốn cho người đàn ông kia thấy rằng bọn họ rất bận rộn, không có thời gian tiếp đãi loại khách kỳ quặc như ông ta.

Tomohiko thắc mắc ông ta rốt cuộc là ai, đồng thời cũng tỏ ra cảnh giác. Rõ ràng người này không phải khách bình thường. Việc ông ta nhắc đến Super Mario, khiến Tomohiko càng thêm bất an. Liệu người này và việc tay Kinjo kia nhắc đến tuần trước có liên quan đến nhau hay không?

Hiroe gác máy điện thoại. Người đàn ông dường như chỉ đợi có thế, lại hướng ánh mắt về phía hai người bọn Tomohiko. Tựa hồ không biết nên mở miệng với ai, ánh mắt của ông ta đảo qua đảo lại giữa hai người, cuối cùng dừng lại ở chỗ Hiroe.

“Ryo đâu?”

“Ryo?” Hiroe bối rối nhìn sang phía Tomohiko.

“Ryoji, Kirihara Ryoji.” Người đàn ông lạnh lùng nói, “Cậu ta là ông chủ chỗ này nhỉ, không có ở đây à?”

“Cậu ấy ra ngoài có việc rồi.” Tomohiko trả lời.

Người đàn ông nhìn sang anh ta. “Bao giờ về?”

“Tôi không rõ, cậu ấy bảo sẽ về muộn một chút.”

Tomohiko nói dối. Theo dự định, hẳn Kirihara sắp về. Thế nhưng, trực giác mách bảo Tomohiko rằng không được để người này gặp Kirihara, ít nhất, cũng không thể cho bọn họ gặp mặt nhau như thế này. Theo Tomohiko được biết, người gọi Kirihara là Ryo chỉ có mình Nishiguchi Namie mà thôi.

“Ừm.” Người đàn ông nhìn thẳng vào mắt Tomohiko. Ánh mắt ấy như muốn soi thấu hàm ý ẩn sau lời nói của anh. Tomohiko rất muốn ngoảnh mặt đi.

“Vậy thì,” người đàn ông nói, “tôi đợi một lúc vậy. Đợi ở đây không sao chứ?”

“Vâng, được.” Anh ta không dám nói không. Tomohiko nghĩ, nếu Kirihara gặp phải tình cảnh này, nhất định sẽ đuổi được ông ta đi một cách dễ dàng, anh thầm giận mình không thể xử lý ổn thỏa mọi chuyện như Kirihara.

Người đàn ông ngồi xuống ghế, toan lấy thuốc lá trong túi áo jacket ra nhưng hình như nhìn thấy hàng chữ cấm hút thuốc trên tường, bèn bỏ lại vào túi, trên ngón tay út ông ta đeo một cái nhẫn bằng bạch kim.

Tomohiko mặc kệ ông ta, bắt đầu sắp xếp chứng từ thanh toán, nhưng cứ mải để ý ánh mắt của người đàn ông mà nhầm lẫn mất mấy lần. Hiroe xoay lưng lại phía người đàn ông, kiểm tra các đơn đặt hàng.

“Không ngờ thằng nhãi đó cũng giỏi giang thật, cửa hàng không tệ chút nào.” Người đàn ông đảo mắt nhìn quanh cửa tiệm, hỏi. “Thằng nhãi Ryo vẫn khỏe chứ?”

“Rất khỏe.” Tomohiko trả lời mà chẳng buồn nhìn ông ta.

“Vậy thì tốt. Từ nhỏ nó đã hiếm khi bệnh tật rồi.”

Tomohiko ngẩng đầu lên, hai chữ “từ nhỏ” làm anh tò mò.

“Ông quen với Kirihara như thế nào vậy?”

“Chỗ quen biết cũ thôi,” người đàn ông lộ ra nụ cười đáng ghét, “tôi biết nó từ hồi nó còn bé tí. Chẳng những biết nó, mà còn biết cả bố mẹ nó nữa.”

“Ông là họ hàng của cậu ấy ạ?”

“Không phải, nhưng cũng gần như thế.” Nói đoạn, người đàn ông gật đầu mấy lần, dường như rất hài lòng với câu trả lời của mình. Dứt cơn gật đầu, ông ta hỏi ngược lại, “Nó vẫn trầm tính thế à?”

“Sao cơ?” Tomohiko hỏi lại.

“Tôi hỏi có phải nó rất trầm không. Từ nhỏ nó đã là một đứa lầm lì, làm người ta không thể đoán được trong đầu nó nghĩ cái gì nữa. Tôi đang nghĩ bây giờ có phải nó đã khá hơn một chút rồi hay không.”

“Cũng ổn, bình thường thôi.”

“Vậy hả. Bình thường à?” Không hiểu có gì đáng cười mà ông ta lại cười không ra tiếng, “Bình thường, thật là tốt quá rồi.”

Tomohiko thầm nghĩ, dù người này thật sự là họ hàng của Kirihara, chắc chắn Kirihara cũng không muốn qua lại gì với ông ta.

Người đàn ông nhìn đồng hồ, vỗ đùi một cái rồi đứng dậy.

“Xem ra nó không quay lại ngay nhỉ. Để lần sau tôi đến vậy.”

“Nếu ông cần nhắn gì, tôi có thể chuyển lời giúp.”

“Không cần, tôi muốn nói thẳng với nó.”

“Vậy tôi sẽ nhắn lại với cậu ấy tên của ông.”

“Tôi đã bảo là không cần rồi mà.” Người đàn ông trừng mắt với Tomohiko, rồi đi về phía tiền sảnh.

Thì thôi vậy, Tomohiko nghĩ. Chỉ cần tả lại cho Kirihara đặc điểm của người này, cậu ta chắc chắn sẽ hiểu đó là ai. Vả lại, việc quan trọng nhất bây giờ là làm cho người này đi sớm chừng nào hay chừng đó.

“Cảm ơn đã ghé thăm.” Tomohiko nói. Người đàn ông chẳng nói chẳng rằng đưa tay ra nắm lấy quả đấm cửa.

Bàn tay ông ta vẫn đang ở lưng chừng không thì nắm đấm cửa đã chuyển động. Kế đó, cánh cửa mở ra. Kirihara đứng bên ngoài. Gương mặt anh ta có vẻ kinh ngạc, chắc là vì nhìn thấy có người xuất hiện ngay trước mắt mình.

Nhưng ánh mắt vừa dừng lại trên gương mặt người đàn ông, anh ta liền biến sắc. Tuy đều là vẻ kinh ngạc, song tính chất đã hoàn toàn khác nhau.

Gương mặt Kirihara nhăn nhúm lại, rồi cứng đờ ra như chiếc mặt nạ xi măng. Bóng tối phủ lên gương mặt anh ta, đôi mắt không còn sáng nữa, cặp môi như thể muốn kháng cự lại tất thảy mọi thứ trên đời. Đây là lần đầu tiên Tomohiko nhìn thấy bộ dạng này của Kirihara nên không hiểu rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Thế nhưng, biến đổi trên gương mặt Kirihara chỉ diễn ra trong chớp mắt. Ngay sau đó, anh ta lại nhoẻn miệng cười.

"Ông Matsuura?"

"Đúng vậy." Người đàn ông cười cười đáp lại.

"Lâu lắm không gặp, ông vẫn khỏe chứ?"

Hai người bắt tay nhau trước mặt Tomohiko.

4

Matsuura là họ của người đàn ông đó. Bọn họ đúng là đã biết nhau từ lâu. Nhưng Kirihara chỉ nói với Tomohiko có thế, rồi hai người họ đi sang nhà kho bên cạnh.

Tomohiko lấy làm bối rối. Từ nụ cười của Kirihara có thể thấy người đàn ông đó hẳn không phải người anh ta không muốn gặp. Nếu là vậy, thì trực giác của Tomohiko đã sai.

Thế nhưng, Tomohiko cứ mãi băn khoăn về nét mặt của Kirihara trước khi nở nụ cười ấy. Dù chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng toàn thân Kirihara đã tỏa ra một thứ khí chất bạo ngược hung tàn tựa hồ được ngưng tụ từ năng lượng tiêu cực. Bộ dạng ấy và nụ cười ngay sau đó thực sự không thể liên kết với nhau được. Mặc dù Tomohiko cũng ngờ vực bản thân đã nghĩ ngợi quá nhiều, nhưng quả tình anh ta không dám tin rằng sự dị thường ấy là do mình hiểu lầm.

Hiroe đã trở lại, cô vừa mang trà sang căn hộ bên cạnh.

"Sao rồi?" Tomohiko hỏi.

Hiroe hơi nghiêng đầu ngẫm nghĩ, rồi mới nói, "Xem ra có vẻ rất vui. Lúc em đi vào, bọn họ đang nói chuyện đùa, cười cười với nhau. Không ngờ anh Kirihara đó còn biết kể chuyện cười, anh có tin được không?"

“Không tin được.”

“Nhưng đấy là sự thực, em còn nghi ngờ đôi tai của mình nữa cơ.” Hiroe làm động tác ngoáy ngoáy tai.

“Có nghe được tay Matsuura kia tìm cậu ta làm gì không?”

Cô lắc đầu vẻ áy náy.

“Lúc em ở đó, bọn họ toàn nói chuyện phiếm thôi, hình như không muốn người khác nghe được.”

“Hừm.”

Tomohiko thấy bứt rứt không yên. Không hiểu bọn họ đang nói chuyện gì ở bên đó?

Khoảng ba mươi phút sau, căn hộ bên cạnh có tiếng mở cửa. Mười giây sau, cửa tiệm mở ra, Kirihara thò đầu vào.

“Tôi đi tiễn ông Matsuura một chút.”

“A, ông ấy về à?”

“Ừ, nói chuyện rõ lâu.”

Matsuura ở sau lưng Kirihara buông tiếng “Chào cô cậu”, đoạn vẫy vẫy tay chào.

Cánh cửa lại đóng lại, Tomohiko nhìn sang phía Hiroe, cô cũng đang nhìn anh ta.

“Rốt cuộc là chuyện gì vậy?” Tomohiko nói.

“Lần đầu tiên em thấy Kirihara như vậy đấy.” Hiroe cũng tròn xoe mắt.

Không lâu sau, Kirihara trở lại, vừa mở cửa ra liền nói ngay, “Sonomura, sang bên kia một chút.”

“Ừm... được.” Lúc Tomohiko trả lời, cánh cửa đã đóng lại.

Tomohiko nhờ Hiroe trông cửa hàng, thấy cô nghiêng đầu tỏ vẻ ngạc nhiên, Tomohiko cũng chỉ biết lắc đầu với cô. Mặc dù đã quen biết Kirihara nhiều năm, nhưng Tomohiko biết rất ít về anh ta.

Vừa sang căn hộ bên cạnh, Tomohiko thấy Kirihara đang mở cửa sổ ra để không khí lưu thông. Tomohiko lập tức hiểu tại sao anh ta làm vậy, vì trong

phòng khói thuốc mờ mịt. Theo như những gì Tomohiko biết, đây là lần đầu tiên Kirihara cho phép khách đến được hút thuốc. Cái hộp bằng giấy bạc đựng mì udon gà quay mua ở cửa hàng tiện lợi được dùng thay gạt tàn.

"Ông ta có ơn với tôi, không có gì tiếp đãi, tôi nghĩ ít nhất cũng phải để ông ta hút thuốc." Kirihara nói, như muốn làm rõ nghi ngờ của Tomohiko. Nghe như bao biện, nên Tomohiko có cảm giác điều này cũng chẳng giống cậu ta mọi khi.

Đợi không khí lưu thông, nhiệt độ phòng giảm xuống tương đương với thời tiết tháng Mười hai bên ngoài, Kirihara đóng cửa sổ lại.

"Nếu lát nữa Hiroe hỏi cậu chúng ta nói chuyện gì," anh ta ngồi xuống ghế xô pha, dặn, "cứ bảo là ông Matsuura muốn tôi bán cho ông ấy hai chiếc máy tính với giá nhập. Tôi nghĩ cô ấy hẳn đang suy đoán xem chúng ta nói chuyện gì."

"Nói vậy nghĩa là sự thực không phải thế?" Tomohiko nói, "Chuyện không thể cho cô ấy biết à?"

"Ừ."

"Có liên quan đến tay Matsuura kia?"

"Đúng." Kirihara gật đầu.

Hai tay Tomohiko vuốt ngược tóc về phía sau. "Nói thế nào nhỉ, tôi cảm thấy chẳng hay ho gì. Tôi thậm chí còn không biết ông ta là ai nữa."

"Là người làm thuê cho nhà tôi."

"Hả?"

"Ông ta là người làm thuê cho nhà tôi. Tôi có nói nhà tôi hồi trước mở tiệm cầm đồ còn gì. Ông ta là người làm cho nhà tôi lúc đó."

"Làm ở hiệu cầm đồ... Ra vậy." Câu trả lời này nằm ngoài tưởng tượng của Tomohiko.

"Sau khi bố tôi qua đời, ông ta vẫn làm ở đó cho đến khi tiệm đóng cửa. Nghĩa là, tôi và mẹ tôi phải dựa vào ông ta để sống. Nếu không có ông Matsuura, khi bố tôi mất, có lẽ chúng tôi đã phải bơ vơ đầu đường xó chợ rồi."

Tomohiko không biết nên trả lời sao. Cũng không thể tưởng tượng nổi

Kirihara mọi khi lại nói ra những lời như trong tiểu thuyết hạng ba thế này. Tomohiko nghĩ, chắc cậu ta gặp lại ân nhân cũ, bị kích động nên mới thế.

“Vậy đại ân nhân của gia đình cậu bây giờ đến tìm cậu để làm gì? Không, gượm đã, làm sao ông ta biết cậu đang ở đây? Cậu liên lạc với ông ta à?”

“Không. Là ông ta biết tôi làm ăn ở đây, nên mới tìm đến tận nơi.”

“Sao ông ta biết được?”

“Ừm,” một bên má Kirihara khẽ nhăn lại, “hình như là nghe Kinjo nói.”

“Kinjo?” Trong lòng Tomohiko chợt dấy lên một linh cảm chẳng lành.

“Lần trước tôi đã nói với cậu là dù có làm ra bản lậu của Super Mario, cũng không biết bọn họ định bán thế nào. Giờ thì tìm được đáp án rồi.”

“Họ có kế sách gì chăng?”

“Không đến nỗi khoa trương thế.” Kirihara lắc lư thân hình. “Rất đơn giản. Lũ trẻ con có chợ đen của trẻ con.”

“Thế là ý gì?”

“Matsuura chuyên kinh doanh những mặt hàng lai lịch không rõ ràng. Món gì ông ta cũng chơi, chỉ cần kiếm được tiền là sẽ nhập hàng rồi đẩy đi. Gần đây nghe nói ông ta đang tập trung kinh doanh trò chơi dành cho trẻ con. Super Mario rất khó mua ở các cửa hàng bình thường nên giá cả không cần thấp hơn thực tế quá nhiều, cũng vẫn có thể bán đắt như tôm tươi.”

“Ông ta nhập Mario ở đâu? Có cửa đặc biệt nào ở Nitendo à?”

“Lấy đâu ra chứ. Có điều hình như ông ta có kênh nhập hàng rất đặc biệt.” Kirihara cười cười đầy hàm ý, “Chính là lũ trẻ con bình thường, chúng sẽ mang đồ đến chỗ ông ta bán. Nhưng chúng lấy đâu ra chứ? Thật tức cười, có đứa ăn trộm, có đứa thì trấn lột của những đứa có Mario. Trên danh sách của ông Matsuura, lũ trẻ hư này lên đến hơn ba trăm đứa, bọn chúng sẽ định kỳ bán thu hoạch của mình cho ông ta. Ông ta mua vào với giá từ mười đến ba mươi phần trăm giá thị trường, rồi bán ra với giá bảy mươi phần trăm.”

“Nghĩa là ông ta cũng sẽ bán Super Mario giả?”

“Ông Matsuura có mạng lưới bán hàng của riêng mình, bảo rằng còn có mấy tay giống ông ta nữa. Giao cho đám người này, Super Mario có thể bán được năm, sáu nghìn, đảm bảo chẳng mấy chốc sẽ hết sạch.”

“Kirihara,” Tomohiko hơi giơ tay phải ra, “cậu đã nói là không làm rồi mà. Lần trước chúng ta đã nói rõ vụ này thực sự quá nguy hiểm, chẳng phải vậy à?”

Nghe Tomohiko nói, Kirihara cười thiểu não. Tomohiko cố gắng giải nghĩa nụ cười này, nhưng không tài nào hiểu được ý tứ thật sự của nó.

“Ông Matsuura,” Kirihara bắt đầu nói, “nghe được chuyện của tôi từ chỗ Kinjo, phát hiện ra tôi chính là con trai ông chủ trước đây của ông ta, nên mới muốn đến để thuyết phục.”

“Chắc cậu không bị ông ta lung lạc đấy chứ?” Tomohiko truy vấn.

Kirihara nặng nề thở dài, thân trên hơi ngả về phía Tomohiko

“Vụ này tôi làm một mình, cậu hoàn toàn không cần nhúng tay vào, cũng không cần quan tâm tôi đang làm gì. Hiroe cũng thế, đừng để cô ấy biết tôi đang làm gì.”

“Kirihara...” Tomohiko lắc đầu, “Nguy hiểm lắm, chuyện này không làm được đâu!”

“Tôi biết!”

Tomohiko chăm chú nhìn ánh mắt nghiêm túc của Kirihara, cảm thấy tuyệt vọng. Khi trông thấy ánh mắt này từ Kirihara, Tomohiko hiểu rằng rốt cuộc mình cũng không có cách nào thuyết phục được bạn.

“Tôi cũng sẽ... giúp.”

“Không.”

“Nhưng mà, thực sự quá nguy hiểm đấy.” Tomohiko lẩm bẩm.

5

Ngày 31 tháng Mười hai, MUGEN vẫn kinh doanh như bình thường. Về việc này, Kirihara đưa ra hai lý do: thứ nhất, những người đến ngày cuối cùng của năm mới chuẩn bị viết thiếp chúc mừng năm mới, rất có thể sẽ đến mua với hy vọng “có máy soạn thảo văn bản liền có thể viết một cách dễ dàng”; thứ hai, những người cuối năm phải quyết toán đủ thứ khoản mục, có thể sẽ lao đến vì máy tính đột nhiên xảy ra sự cố.

Trên thực tế, sau lễ Giáng sinh, cửa hàng hầu như không có khách. Người đến đa phần là các học sinh cấp I và cấp II hiểu lầm đây là cửa hàng bán máy điện tử bốn nút. Tomohiko chơi bài với Hiroe để giết thời gian. Hai người vừa bày các lá bài trên mặt bàn, vừa nói chuyện sau này khéo lũ trẻ con cũng chẳng biết mấy trò như nối đuôi, trốn tìm là như thế nào nữa.

Cửa hàng không có khách, nhưng Kirihara ngày nào cũng tất bật ra vào. Chắc chắn là vì việc chế tác bản lậu của Super Mario Bros. Khi Hiroe nghi ngờ hỏi Kirihara lúc nào cũng đi đâu vậy, Tomohiko phải vắt hết óc ra mới tìm được lý do để trả lời.

Ngày 29, Matsuura lại xuất hiện lần nữa. Hiroe đã đi khám nha sĩ, trong cửa hàng chỉ có mình Tomohiko.

Sắc mặt Matsuura lần này vẫn vô hồn, cặp mắt vẫn đục ngầu như thế. Dường như để che đậy điều đó, ông ta đeo cặp kính râm nhạt màu.

Vừa nghe nói Kirihara đã ra ngoài, ông ta chiếu lệ nói một tiếng “Vậy tôi sẽ đợi cậu ta”, rồi ngồi xuống ghế.

Matsuura cởi áo bờ lu dông cổ lông ra, vắt trên thành ghế, đảo mắt nhìn quanh cửa hàng. “Cuối năm rồi vẩn mở bình thường, định mở đến ngày cuối năm à?”

“Vâng.” Nghe Tomohiko trả lời, Matsuura khẽ nhún vai, bật cười.

“Đúng là di truyền. Bố cậu ta cũng thế, cho rằng hôm giao thừa phải mở đến tối muộn, bảo rằng cuối năm chính là cơ hội tốt để mua vào hàng quý với giá bèo.”

Đây là lần đầu tiên Tomohiko nghe được chuyện về bố Kirihara từ một người khác ngoài anh ta.

“Ông có biết chuyện bố Kirihara qua đời không?” Tomohiko vừa hỏi, Matsuura liền đảo mắt nhìn anh ta.

“Ryo không kể với cậu à?”

“Không kể tỉ mỉ, chỉ nhắc qua một câu là bị cướp đường đâm chết...”

Chuyện này anh ta nghe kể từ mấy năm trước. Bố tôi bị đâm chết ở trên đường... Kirihara hầu như chỉ nói có chừng ấy về người bố. Tomohiko rất tò mò nhưng không dám hỏi nhiều. Kirihara tỏ thái độ không cho phép người

khác chạm đến chủ đề này.

“Không biết có phải là cướp đường hay không, vì đến giờ vẫn chưa bắt được hung thủ.”

“Ồ.”

“Ông ấy bị giết ở tòa nhà bỏ hoang gần đó, ngực bị đâm một nhát.” Khóe miệng Matsuura nhệch ra, “Tiền bạc trên người mất hết nên cảnh sát cho là bị cướp giết. Mà hôm đó ông ấy lại mang theo một món tiền lớn, vì thế cảnh sát hoài nghi hung thủ là người quen.” Chẳng rõ có gì đáng cười mà Matsuura nói được nửa chừng thì cười nhăn nhở.

Tomohiko đoán được ý nghĩa của tiếng cười ấy. “Ông Matsuura cũng bị nghi ngờ ư?”

“Đúng thế.” Dứt lời, Matsuura cười càng dữ hơn. Người có khuôn mặt gian xảo, dù cười thế nào cũng chỉ khiến người ta khó chịu. Matsuura vẫn giữ nguyên điệu cười ấy, tiếp tục nói, “Mẹ của Ryo khi ấy mới ba mấy tuổi, coi như vẫn còn xuân sắc, trong cửa hàng lại chỉ có một nhân viên nam, khó tránh cảnh sát nghi ngờ.”

Tomohiko giật bắn mình, ánh mắt lại quay về gương mặt của người ngồi đối diện. Bọn họ nghi ngờ người này có quan hệ với mẹ của Kirihara?

“Sự thật thì thế nào?” Anh ta hỏi.

“Cái gì thế nào? Tôi không có giết người.”

“Không phải, quan hệ giữa ông và mẹ của Kirihara ấy...”

“À” Matsuura mở miệng, rờ rờ cằm như có chút do dự, rồi mới đáp. “Chẳng có gì cả, không có bất cứ quan hệ gì.”

“Vậy sao?”

“Đúng vậy. Cậu không tin à?”

“Không phải.”

Tomohiko quyết định không gặng hỏi chuyện này nữa.

Nhưng anh ta đã tự rút ra kết luận. Có lẽ giữa Matsuura và mẹ của Kirihara có quan hệ gì đó. Còn mối quan hệ đó liên quan đến vụ án mạng của bố Kirihara hay không thì không thể biết được.

“Cảnh sát cũng điều tra chứng cứ ngoại phạm của ông?”

“Đương nhiên. Cảnh sát dai như đỉa ấy, hễ chứng cứ ngoại phạm thiếu thuyết phục một chút là bọn họ không tin. Có điều, lúc bố cậu ta bị giết, vừa khéo có người gọi điện thoại đến cửa hàng tìm tôi. Đó là cuộc điện thoại không thể sắp xếp trước được nên cuối cùng cảnh sát mới bỏ qua đấy.”

“Chà...”

Tomohiko nghĩ, cứ như tiểu thuyết trinh thám ấy.

“Kirihara lúc đó như thế nào?”

“Nó ấy à, nó là con trai của nạn nhân, mọi người ai cũng thương cảm. Chúng tôi khai rằng lúc xảy ra án mạng, nó ở chung với tôi và mẹ nó.”

“Chúng tôi khai?” Cách diễn đạt này làm Tomohiko chú ý, “Thế là ý gì?”

“À, chẳng có gì cả.” Matsuura để lộ hàm răng ngả vàng, “Này, Ryo nói gì với cậu về tôi? Chỉ nói tôi là người làm thuê cho nhà cậu ta hồi trước thôi à?”

“Nói gì về ông ấy ạ... cậu ấy nói ông là ân nhân của cậu ấy, bảo ông đã nuôi sống hai mẹ con cậu ấy.”

“Thế à, ân nhân à?” Matsuura nhún vai, “Tốt lắm, đúng là tôi có thể coi như ân nhân của nó, vì vậy trước mặt tôi, nó chẳng thể ngẩng đầu lên được.”

Tomohiko không hiểu ý câu này, định hỏi thì...

“Hai người đang nói chuyện cũ à?” Giọng Kirihara đột nhiên cất lên, anh ta đang đứng ngoài cửa.

“A, cậu về rồi.”

“Nghe mấy chuyện từ hồi xửa hồi xưa ấy thấy chán lắm phải không?” Nói đoạn, Kirihara cởi bỏ khăn quàng.

“Không đâu. Nói thật, mới được nghe lần đầu nên tôi khá ngạc nhiên.”

“Tôi đang kể chuyện chứng cứ ngoại phạm hôm ấy với cậu ta.” Matsuura nói, “Cậu còn nhớ tay cảnh sát hình sự họ Sasagaki ấy không? Thằng cha ấy dai thật. Rốt cuộc hắn ta đã xác nhận chứng cứ ngoại phạm của tôi, cậu và mẹ cậu bao nhiêu lần ấy nhỉ? Bắt chúng ta phải lặp đi lặp lại một câu chuyện cả trăm lần đến phát chán.”

Kirihara ngồi xuống trước cái quạt sưởi ở góc cửa hàng sưởi ấm bàn tay. Anh ta giữ nguyên tư thế ấy, quay mặt sang phía Matsuura. “Hôm nay ông đến có việc gì vậy?”

“Không có gì, chỉ muốn ghé qua thăm cậu trước khi đón năm mới thôi.”

“Vậy để tôi tiễn ông. Thật ngại quá, hôm nay tôi có rất nhiều việc cần phải xử lý.”

“Có chuyện?”

“Ừm, chuyện của Mario.”

“Ồ! Thế thì không được. Cậu phải làm cho tốt đấy nhé! Vẫn thuận lợi chứ?”

“Đúng theo kế hoạch.”

“Vậy thì tốt.” Matsuura hài lòng gật đầu.

Kirihara đứng dậy, lại quấn khăn quàng cổ lên. Matsuura cũng đứng lên.

“Chuyện vừa rồi để lần sau nói tiếp nhé.” Ông ta nói với Tomohiko

Không lâu sau khi hai người đi khỏi, Hiroe quay lại, nói là thấy Kirihara và Matsuura bên dưới. Kirihara cứ đứng ở lề đường cho tới khi chiếc tắc xi chở Matsuura chạy đi.

“Tại sao Kirihara lại kính trọng loại người ấy? Dù hồi trước ông ta từng giúp đỡ, chẳng qua cũng chỉ là tiếp tục làm việc ở nhà anh ấy sau khi bố anh ấy qua đời mà thôi.”

Hiroe lắc đầu, tựa hồ không thể nào hiểu nổi.

Tomohiko cũng có cảm giác ấy. Nghe chuyện khi nãy, anh ta lại càng thêm khó hiểu. Nếu giữa Matsuura và mẹ của Kirihara có gì đó thì một người tinh ý như Kirihara, không thể nào không phát hiện ra. Nếu đã phát hiện ra, thực khó mà tin được anh ta lại đối xử với Matsuura với thái độ như hiện tại.

Lẽ nào giữa Matsuura và mẹ của Kirihara không có gì? Chẳng mấy chốc, Tomohiko lại thấy mơ hồ về điều mình vừa chắc chắn.

“Anh Kirihara lâu thật đấy,” Hiroe ngồi trước bàn làm việc ngẩng đầu lên nói, “không biết đang làm gì vậy nhỉ?”

“Đúng thật.” Kể cả có tiễn Matsuura ra bắt tắc xi, thì cũng phải trở lại từ lâu rồi.

Tomohiko hơi lo lắng, bèn đi ra ngoài, đang chuẩn bị xuống cầu thang thì khựng lại. Kirihara đang đứng ở chỗ chiếu nghỉ giữa tầng một và tầng hai. Tomohiko ở tầng hai vừa khéo cúi xuống nhìn thấy bóng lưng anh ta.

Chỗ chiếu nghỉ cầu thang có một cửa sổ nhìn ra bên ngoài. Đã gần sáu giờ, đèn xe trên đường lần lượt chiếu lên người anh ta tựa như máy quét.

Tomohiko không dám cất tiếng gọi, từ bóng lưng Kirihara đứng lặng chăm chú nhìn ra ngoài, anh ta cảm nhận được một bầu không khí bất thường.

Giống như lúc đó vậy, Tomohiko thầm nghĩ, chính là khoảnh khắc Kirihara gặp lại Matsuura.

Tomohiko rón rén quay trở lại phòng. Anh ta cẩn thận mở cửa, không gây ra tiếng động, lách người vào trong.

6

Việc kinh doanh trong năm 1985 của cửa hàng MUGEN kết thúc lúc sáu giờ ngày 31 tháng Mười hai. Sau khi tổng vệ sinh, Tomohiko, Kirihara và Hiroe nâng ly chúc mừng. Khi Hiroe hỏi về nguyện vọng của năm tới, Tomohiko trả lời, “Làm ra được trò chơi cho máy tính không thua máy chơi điện tử bốn nút.”

Kirihara lại trả lời, “Đi dưới ánh mặt trời.”

Hiroe cười Kirihara, bảo câu trả lời của anh ta cứ như học sinh cấp I vậy.

“Kirihara, cuộc sống của anh chẳng có quy tắc vậy sao?”

“Cuộc đời anh cứ như là đi trong đêm trắng vậy.”

“Đêm trắng?”

“À, chẳng có gì cả đâu.” Kirihara uống một ngụm Heineken, nhìn Tomohiko rồi lại nhìn Hiroe, “Này, hai người không kết hôn à?”

“Kết hôn?” Tomohiko đang uống bia suýt chút nữa thì sặc, anh ta không thể ngờ Kirihara lại nhắc đến chủ đề này. “Vẫn chưa nghĩ xa đến thế.”

Kirihara vươn tay mở ngăn kéo bàn làm việc, lấy ra một tờ giấy in khổ A4 và một cái hộp dài mà mỏng dẹt. Tomohiko chưa từng thấy chiếc hộp này. Nó trông rất cũ kỹ, rìa mép đều đã bị mài rách.

Kirihara mở cái hộp, lấy thứ ở bên trong ra... Một cái kéo, lưỡi kéo dài đến hơn mười xen ti mét, mũi kéo khá nhọn. Thân kéo ánh bạc, toát lên một phong cách cổ điển.

"Cái kéo này trông xịn ghê." Hiroe thẳng thắn nói ra cảm nhận của mình.

"Hồi trước người ta mang đến cầm ở nhà tôi, hình như của Đức sản xuất." Kirihara cầm cái kéo lên, để hai lưỡi kéo chập ra chập vào mấy lượt, phát ra những tiếng lách cách giòn tan.

Anh ta cầm giấy bằng tay trái, dùng lưỡi kéo cắt lên, dịch chuyển tờ giấy cẩn thận mà đều đặn. Tomohiko nhìn chằm chằm vào tay bạn, tay trái và tay phải phối hợp với nhau một cách cực kỳ khéo léo.

Lát sau, Kirihara cắt xong, đưa tờ giấy cho Hiroe. Cô nhìn tờ giấy đã cắt, trợn tròn mắt lên. "Ồ! Giỏi quá!"

Tờ giấy đã biến thành hình một bé trai và một bé gái dắt tay nhau. Đứa bé trai đội mũ, trên tóc đứa bé gái buộc một chiếc nơ bướm to, trông hết sức tinh xảo.

"Xuất sắc!" Tomohiko nói, "Tôi không biết cậu còn có tài này đâu nhé."

"Cái này coi như chúc mừng hai cậu kết hôn trước!"

"Cảm ơn!" Hiroe cảm ơn, cẩn thận đặt hình cắt giấy lên tủ kính bên cạnh.

"Tôi bảo này, Tomohiko." Kirihara nói, "Từ giờ sẽ là thời đại của máy tính. Buôn bán thứ này muốn kiếm được bao nhiêu thì kiếm bấy nhiêu, chỉ còn xem cách làm thế nào nữa thôi."

"Nhưng cửa hàng này là của cậu mà."

Tomohiko vừa dứt lời, Kirihara lập tức lắc đầu.

"Cửa hàng này về sau thế nào thì phải trông cậy vào các cậu rồi."

"Nói những lời ấy làm chúng tôi áp lực lắm đấy." Tomohiko cố ý cười cười né tránh vấn đề, anh nhận ra trong câu nói của Kirihara có một sự nghiêm túc khó hiểu.

“Tôi không đùa đâu.”

“Kirihara...” Tomohiko muốn nở nụ cười lần nữa, nhưng cơ mặt đã cứng đờ ra.

Lúc này, chuông điện thoại reo lên. Có lẽ do thói quen, người ngồi xa máy điện thoại nhất là Hiroe lại cầm ống nghe lên. “A lô, cửa hàng MUGEN xin chào quý khách.”

Trong khoảnh khắc tiếp theo, vẻ mặt cô trầm xuống, đưa ống nghe cho Kirihara, “Ông Kinjo.”

“Lúc này rồi còn có chuyện gì?” Tomohiko nói.

Kirihara đưa ống nghe lên tai. “Vâng, Kirihara nghe.”

Mấy giây sau, sắc mặt Kirihara trở nên rất khó coi, anh ta cầm ống nghe đứng hẳn dậy, tay kia đã vươn ra lấy chiếc áo khoác thể thao vắt trên lưng ghế.

“Tôi hiểu rồi. Bên này tôi sẽ tự xử lý. Hộp và bao gói... vâng, xin nhờ ông.” Anh ta đặt ống nghe xuống, nói với hai người bọn Tomohiko, “Tôi ra ngoài một lát.”

“Đi đâu vậy?”

“Giải thích sau, giờ không có thời gian.” Kirihara quấn chiếc khăn quàng thường dùng, đi ra phía tiền sảnh.

Tomohiko theo ra ngoài, nhưng Kirihara bước rất nhanh, ra đến ngoài khu chung cư anh ta mới đuổi kịp.

“Kirihara, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy?”

“Vẫn chưa có chuyện gì, nhưng sắp rồi.” Kirihara sải những bước dài về phía bãi đỗ xe có đậu chiếc xe thùng dùng trong công việc. “Mario bản lậu bị phát hiện rồi, nghe nói sáng sớm mai, bên điều tra tội phạm làm hàng giả sẽ lục soát nhà máy và nhà kho.”

“Bản lậu? Sao lại lộ ra ngoài được?”

“Không biết, có thể có kẻ tố cáo.”

“Tin tức chính xác không? Sao biết được sáng sớm mai cảnh sát sẽ lục soát?”

“Chuyện gì cũng có cửa để biết hết.”

Bọn họ đi tới bãi đậu xe. Kirihara ngồi lên chiếc xe thùng, khởi động máy. Động cơ dưới cái lạnh của tháng Mười hai, mãi không chịu nổ máy.

“Chẳng biết mấy giờ mới xong, các cậu cứ về đi, đừng quên đóng cửa đấy. Về phía Hiroe, cậu giúp tôi tìm đại một cái cớ nào đó cũng được.”

“Để tôi đi với cậu.”

“Đây là chuyện của tôi, ngay từ đầu tôi đã nói rồi.” Lốp xe phát ra tiếng động, Kirihara đạp ga, sau đó xoay vô lăng bằng một động tác gần như thô bạo, biến mất trong đêm tối.

Tomohiko không biết làm sao, đành quay lại cửa hàng, Hiroe đang lo lắng chờ anh ta.

“Giờ này rồi, anh Kirihara còn đi đâu nữa?”

“Đến chỗ tay thầu khoán máy chơi điện tử ở các cửa hàng lớn. Hình như số máy Kirihara hồi trước đổ buôn cho hắn xảy ra vấn đề.”

“Nhưng đang đêm giao thừa cơ mà.”

“Đối với những người làm trò chơi điện tử, tháng Giêng chính là lúc kiếm tiền. Chắc họ muốn giải quyết vấn đề càng sớm càng tốt thôi.”

“Hừm.”

Hiroe rõ ràng nhận ra Tomohiko đang nói dối. Nhưng dường như cô cũng hiểu được giờ không phải lúc trách móc anh ta, chỉ chán nản nhìn ra ngoài cửa sổ.

Sau đấy, hai người xem ti vi một lúc. Kênh nào cũng phát tiết mục đặc biệt dài hơn hai tiếng đồng hồ. Đang có phần nhìn lại một năm qua. Trên màn hình là cảnh huấn luyện viên của đội Hanshin Tigers được các thành viên trong đội tung lên. Tomohiko thầm nghĩ, không biết đã xem đi xem lại cảnh này bao nhiêu lần rồi.

Tomohiko đoán Kirihara không quay lại nữa. Anh ta và Hiroe cứ thế ngồi im chẳng nói chẳng rằng. Giống như Tomohiko, Hiroe chắc chắn cũng không để ý gì đến chương trình trên ti vi.

“Hiroe, em về trước đi.” Lúc chương trình Kouhaku Uta Gassen của đài NHK bắt đầu, Tomohiko nói.

“Thế ạ?”

“Ừ, vậy tốt hơn.”

Hiroe hơi do dự, nhưng chỉ “Vâng” một tiếng, rồi đứng dậy.

“Anh định đợi à?”

“Ừ.” Tomohiko gật đầu.

“Anh cẩn thận đừng để bị cảm nhé.”

“Cảm ơn em.”

“Đêm nay thế nào?” Hiroe hỏi như vậy, là vì bọn họ đã hẹn sẽ cùng đón năm mới.

“Anh sẽ đến, nhưng có thể muộn một chút.”

“Ừ, vậy thì em sẽ chuẩn bị sẵn mì soba.” Hiroe mặc áo khoác lên, rời khỏi cửa hàng.

Còn lại một mình, vô số suy đoán liền hiện ra trong đầu Tomohiko. Ti vi như thường lệ chiếu tiết mục đón Giao thừa, nhưng anh ta không còn tâm trí mà xem nữa. Đến khi định thần lại, tiết mục trên ti vi đã chuyển thành chúc mừng năm mới tự lúc nào, Tomohiko hoàn toàn không nhận ra đã hơn mười hai giờ. Anh ta gọi điện cho Hiroe, nói có thể mình không đến được.

“Kirihara vẫn chưa quay lại ạ?” Giọng Hiroe hơi run.

“Ừ, sự việc có vẻ hơi khó khăn, anh đợi cậu ấy thêm một lát nữa. Hiroe, nếu em buồn ngủ thì đi ngủ trước đi.”

“Không sao. Đêm nay sẽ chiếu mấy bộ phim rất hay đến tận sáng cơ, em muốn xem.” Giọng Hiroe dường như cố tỏ ra vui vẻ.

Hơn ba giờ sáng, cửa bật mở. Tomohiko đang ngồi ngây người xem phim chiếu lúc đêm muộn nghe thấy động lập tức ngoảnh đầu ra, thấy Kirihara đứng đó, nét mặt u ám. Nhìn thấy bộ dạng của anh ta, Tomohiko giật mình. Quần bò Kirihara đầy bùn, tay áo khoác thể thao cũng rách toạc, khăn quàng cổ cầm trên tay.

“Rốt cuộc xảy ra chuyện gì vậy? Sao cậu lại thế này...”

Kirihara không trả lời, cũng không nói gì về việc Tomohiko vẫn ở đây đến tận bây giờ. Trông anh ta có vẻ mệt mỏi vô cùng. Anh ta ngồi thụp xuống

đất, đầu cúi gục xuống.

“Kirihara...”

“Về đi.” Kirihara cúi đầu, mắt nhắm nghiền nói.

“Hả?”

“Tôi bảo cậu về đi.”

“Nhưng mà...”

“Về đi!” Kirihara dường như không có ý nói từ nào khác.

Tomohiko không biết làm sao, đành chuẩn bị ra về. Trong thời gian đó tư thế của Kirihara hoàn toàn không thay đổi.

“Tôi về đây.” Tomohiko nói lần cuối, nhưng Kirihara vẫn không phản ứng. Tomohiko đành bỏ cuộc đi ra phía cửa. Nhưng đúng lúc định mở cửa, anh ta chợt nghe thấy một tiếng gọi “Sonomura.”

“Sao hả?”

Kirihara không nói ngay mà vẫn nhìn chằm chằm xuống nền đất. Tomohiko toan mở miệng nói gì đó, thì anh ta cất tiếng.

“Đi đường cẩn thận.”

“Ờ... ừm. Kirihara, cậu cũng đi ngủ sớm đi.”

Không có tiếng đáp. Tomohiko chán nản, mở cửa đi ra.

7

Báo ngày 3 tháng Giêng đăng tin đã tìm được một lượng lớn bản lậu trò chơi Super Mario Bros. Địa điểm phát hiện là bãi đỗ xe tại nhà riêng của một người tiêu thụ trung gian. Người này cũng buôn bán cả máy trò chơi điện tử và băng trò chơi đã qua sử dụng.

Theo những gì đọc trong bài báo này, Tomohiko cho rằng tay trung gian đó chính là Matsuura. Hiện Matsuura đang mất tích. Ngoài việc nghi phạm làm phần mềm lậu và đường dây tiêu thụ rất có khả năng liên quan tới xã hội đen, cảnh sát vẫn chưa nắm được gì. Tất nhiên, tên của Kirihara cũng không xuất hiện.

Tomohiko lập tức gọi điện cho Kirihara, nhưng chỉ nghe thấy chuông reo mà không có người bắt máy.

Ngày 5 tháng Giêng, MUGEN mở cửa theo đúng kế hoạch ban đầu. Nhưng Kirihara không hề xuất hiện, Tomohiko đành cùng Hiroe hoàn thành công việc nhập và bán hàng. Trường học vẫn đang nghỉ đông, nên có rất nhiều học sinh cấp II, III tìm đến.

Tomohiko tranh thủ lúc rỗi việc gọi điện cho Kirihara mấy lần, nhưng đều không ai nghe máy.

“Liệu anh Kirihara có gặp phải chuyện gì không nhỉ.” Lúc cửa hàng không có khách, Hiroe lo lắng hỏi.

“Anh nghĩ không cần phải lo lắng cho cậu ta đâu, nhưng lúc về nhà anh sẽ ghé qua xem thế nào.”

“Đúng đấy, nêm làm như thế.”

Hiroe nhìn chiếc ghế Kirihara thường ngày vẫn ngồi, trên lưng ghế vắt một chiếc khăn quàng. Chính là chiếc mà Kirihara quàng trong đêm giao thừa.

Trên bức tường phía sau chiếc ghế ấy, ở chỗ cao hơn lưng ghế một chút có treo một khung tranh nhỏ Hiroe mang đến. Trong khung tranh là hình cắt giấy đứa bé trai và đứa bé gái mà tối hôm đó Kirihara đã khéo léo cắt.

Trong đầu Tomohiko đột nhiên lóe lên một ý nghĩ. Anh ta vội vàng mở ngăn kéo bàn làm việc của Kirihara... Chiếc hộp đựng cái kéo kia đã biến mất!

Ngay tức thì, Tomohiko có một linh cảm... Kirihara có thể sẽ không xuất hiện nữa.

Sau khi kết thúc công việc trong ngày, trước khi về nhà, Tomohiko tạt qua chỗ ở của Kirihara. Anh ta không ngừng ấn chuông cửa, nhưng bên trong không có động tĩnh gì. Anh ta lại ra bên ngoài tòa nhà, ngẩng đầu nhìn cửa sổ, bên trong không có ánh đèn.

Ngày hôm sau và cả mấy ngày sau đó, Kirihara đều không xuất hiện. Sau đó, điện thoại của Kirihara dường như đã bị cắt, không gọi được nữa. Tomohiko đến chỗ ở của anh ta thăm dò, vừa lúc thấy mấy người lạ mặt đang dọn đồ nội thất và đồ điện máy trong nhà anh ta ra.

“Các anh làm gì vậy?” Tomohiko hỏi một người trông có vẻ đứng đầu bọn họ.

“Chúng tôi... đang dọn nhà, được người ở căn hộ này yêu cầu.”

“Mấy anh là...”

“Công ty dọn nhà.” Người đàn ông ngạc nhiên nhìn Tomohiko.

“Kirihara chuyển nhà rồi à?”

“Chắc thế, anh ta đã trả lại căn hộ.”

“Xin hỏi anh ta chuyển đi đâu vậy?”

“Chuyện đó thì tôi không rõ.”

“Không rõ... các anh không phải chuyển đồ đến đó sao?”

“Chúng tôi được yêu là bỏ hết cả đi.”

“Bỏ hết? Toàn bộ?”

“Đúng, tiền cũng trả trước cả rồi. Xin lỗi, tôi còn phải làm việc.” Nói xong, người đàn ông ấy liền bắt đầu ra lệnh cho những người khác.

Tomohiko lùi lại một bước, nhìn bọn họ lần lượt chuyển đồ đạc của Kirihara ra ngoài.

Khi nghe kể chuyện này, Hiroe có vẻ rất lúng túng và hoảng hốt.

“Sao lại thế... sao anh ấy lại đột nhiên bỏ đi như vậy?”

“Cậu ấy có suy nghĩ của riêng mình mà. Dẫu sao thì, giờ chỉ có chúng ta trông nom cửa hàng này thôi.”

“Kirihara sau này có liên lạc với chúng ta không nhỉ?”

“Nhất định là có. Từ giờ cho đến lúc ấy, hai chúng ta hãy cùng cố gắng nhé.”

Hiroe mặc dù bất an ra mặt, nhưng vẫn gật đầu với Tomohiko.

Chiều ngày thứ năm sau khi mở cửa hàng, một người đàn ông tìm đến. Người này khoảng năm mươi tuổi, mặc áo khoác dạ cũ. Xét theo tiêu chuẩn người cùng thế hệ, dáng người ông ta rất cao, vai cũng rất rộng. Mắt một mí dày, ánh mắt vừa dịu dàng lại vừa sắc bén. Tomohiko nghĩ ngay ông ta

không đến để mua máy tính.

“Cậu là người phụ trách ở đây à?” Người đàn ông hỏi.

“Vâng.” Tomohiko trả lời.

“Chà, trẻ quá, chắc cũng tầm tuổi cậu Kirihara nhỉ...”

Ông ta vừa nhắc đến Kirihara, Tomohiko liền không kìm được mở to hai mắt. Người đàn ông dường như rất hài lòng trước phản ứng ấy của anh ta. Ông ta nói, “Có thể làm phiền cậu một chút được không? Tôi có chuyện này muốn hỏi.”

“Quý khách...”

Người đàn ông xua tay. “Tôi không phải là khách, tôi làm nghề này cơ.” Đối phương lấy ra tấm thẻ cảnh sát từ túi trong áo khoác.

Đây không phải lần đầu tiên Tomohiko nhìn thấy thứ này, hồi lớp mười một, anh ta từng bị cảnh sát tìm đến. Người đàn ông trước mặt tỏa ra một thứ mùi giống như hai cảnh sát hồi đó. Anh ta thầm lấy làm may mắn vì Hiroe đã ra ngoài. “Có phải muốn hỏi chuyện về Kirihara không?”

“Đúng. Tôi có thể ngồi đây được không?” Người đàn ông chỉ vào chiếc ghế đối diện với Tomohiko.

“Mời ông.”

“Vậy tôi xin phép.” Người đàn ông ngồi xuống, dựa hẳn vào lưng ghế, đảo mắt nhìn quanh phòng. “Các cậu bán loại hàng có vẻ khó hiểu nhỉ. Bọn trẻ con hay mua những thứ này à?”

“Khách hàng đa số là người lớn nhưng thỉnh thoảng cũng có học sinh cấp II đến mua.”

“Hừm,” người đàn ông nói rồi lắc đầu, “thế giới này càng lúc càng ghê gớm, tôi đã không theo kịp mất rồi.”

“Ông muốn hỏi chuyện gì vậy ạ?” Tomohiko hơi nôn nóng.

Dường như lấy làm vui trước vẻ mặt của Tomohiko, viên cảnh sát cười nhẹ.

“Ông chủ của cửa hàng này vốn là cậu Kirihara Ryoji đúng không nhỉ, giờ cậu ta đang ở đâu?”

“Ông muốn tìm Kirihara có việc gì?”

“Tôi muốn cậu trả lời câu hỏi của tôi trước đã.” Viên cảnh sát cười nhạt.

“Cậu ấy... giờ không ở đây.”

“Ừ, chuyện này thì tôi biết. Căn hộ cậu ta ở đến năm ngoái cũng thanh lý hợp đồng rồi, trong nhà trống không. Thế nên tôi mới đến hỏi cậu.”

Tomohiko thở dài. Xem ra muốn trả lời qua loa cũng vô ích. “Thực ra, chúng tôi cũng đang khốn đốn đây. Ông chủ đột nhiên lại biến mất.”

“Có báo cảnh sát không?”

“Không,” Tomohiko lắc đầu. “Tôi vẫn nghĩ rồi cậu ấy sẽ liên lạc với chúng tôi.”

“Lần cuối cùng cậu gặp cậu ta là khi nào?”

“Hôm giao thừa, mãi đến lúc đóng cửa hàng cậu ấy vẫn ở đây.”

“Sau đó các cậu có nói chuyện qua điện thoại không?”

“Không.”

“Biến mất mà không nói năng câu nào với cả người làm chung như cậu à? Có chuyện đó sao?”

“Vậy nên chúng tôi mới khốn đốn.”

“Ừm.” Người đàn ông xoa cằm, “Lúc cậu gặp cậu Kirihara lần cuối cùng, cậu ta có gì bất bình thường không?”

“Không, tôi không để ý thấy gì bất thường cả, giống như mọi khi thôi.” Tomohiko trả lời với vẻ bình thản, thầm nghĩ tại sao khi người đàn ông này nhắc đến Kirihara lại thêm chữ “cậu” ở đằng trước.

Người đàn ông thò tay vào túi áo lấy ra một món đồ. “Cậu có nhớ gì về người này không?”

Đó là một tấm ảnh, ảnh chân dung của Matsuura. Tomohiko cần nhanh chóng quyết định câu trả lời. Cuối cùng, anh ta kết luận là nên nói dối càng ít càng tốt. “Tôi biết. Là ông Matsuura phải không? Nghe nói hồi trước từng làm việc cho nhà Kirihara.”

“Ông ta từng đến đây à?”

"Ông ấy có đến mấy lần."

"Đến làm gì?"

"Không biết." Tomohiko cố ý nghiêng đầu đi, "Tôi chỉ nghe nói ông ta đã lâu lắm rồi không gặp lại Kirihara, nên mới đến tìm cậu ấy. Tôi gần như không nói chuyện với ông ta, nên cũng không rõ lắm."

"Hừm." Người đàn ông nhìn chằm chằm vào mắt Tomohiko. Ánh mắt đó như muốn nhìn thấu xem trong lời của anh ta có bao nhiêu phần dối trá. Tomohiko gắng sức kìm ý muốn quay đầu đi hướng khác.

"Sau khi ông Matsuura đến đây, thái độ của cậu Kirihara thế nào? Có gì để lại cho cậu ấn tượng đặc biệt không?"

"Không có gì. Bọn họ nói chuyện với nhau như thể rất nhớ hồi xưa."

"Rất nhớ hồi xưa?"

Tomohiko có cảm giác cặp mắt người đàn ông sáng lên.

"Đúng vậy."

"Ừm..." ông ta gật đầu vẻ hứng thú. "Cậu có nhớ họ nói những chuyện gì không? Tôi nghĩ chắc là có nhắc đến những chuyện đã qua chứ nhỉ."

"Hình như thế, có điều tôi không nghe được nội dung cụ thể, vì lúc ấy đang bận tiếp khách."

Tomohiko nhớ Matsuura từng nói về vụ án bố Kirihara bị giết. Nhưng, anh quyết định tốt nhất không nên nhắc đến chuyện đó vào lúc này.

Lúc này, cánh cửa bật mở, một cậu chàng trông như học sinh cấp III bước vào, Tomohiko cất tiếng, "Xin chào quý khách!"

"Vậy sao." Người đàn ông rốt cuộc cũng đứng dậy. "Vậy thì hôm khác tôi lại đến."

"Xin hỏi... Kirihara đã làm gì vậy?"

Khi Tomohiko hỏi câu ấy, ông ta đã thoáng tỏ ra do dự, sau đó đáp.

"Giờ vẫn chưa biết. Có điều, chắc chắn cậu ta đã làm gì đó thì tôi mới tìm đến."

"Làm gì đó..."

“Ồ.” Người đàn ông để ngoài tai câu nói của Tomohiko, chuyển ánh mắt về phía bức tranh cắt giấy đóng khung trên tường, “Đây là cậu ta cắt phải không?”

“Đúng vậy.”

“Cậu ta vẫn khéo tay như thế nhỉ, lại còn là đứa bé trai dắt đứa bé gái nữa, đẹp thật.”

Tomohiko nghĩ, sao ông ta biết là Kirihara cắt? Anh ta tin chắc người này không chỉ điều tra nghi phạm làm lậu trò chơi Mario.

“Xin lỗi đã làm phiền cậu.” Người đàn ông đi ra phía cửa.

“Xin hỏi...” Tomohiko gọi với theo, “có thể hỏi tên ông được không ạ?”

“Được.” Người đàn ông dừng bước, ngoảnh đầu lại nói, “Tôi họ Sasagaki.”

“Ông Sasagaki...”

“Gặp lại cậu sau.” Sasagaki ra khỏi cửa hàng.

Tomohiko ấn tay lên trán, Sasagaki... anh ta từng nghe thấy cái họ này rồi, hình như là từ miệng Matsuura. Ông ta kể, người cảnh sát hình sự đã năm lần bảy lượt xác nhận lại chứng cứ ngoại phạm của họ trong vụ án bố Kirihara chính là Sasagaki.

Tomohiko xoay người, chăm chú nhìn vào bức tranh cắt giấy mà Kirihara để lại.

IX

= = = = = = = = = = = =

1

Các phòng ban thuộc trụ sở chính Tokyo của công ty Cổ phần Thiết bị điện Tozai thường họp vào sáng ngày thứ Hai. Tại cuộc họp, trưởng các phòng ban sẽ thông báo về các vấn đề đã được quyết định cũng như đưa ra các chỉ dẫn công việc. Những người phụ trách nếu có chuyện gì muốn thông báo, cũng sẽ tranh thủ lúc này.

Một ngày thứ Hai trung tuần tháng Tư, trưởng phòng Bản quyền sáng chế Nagasaka nhắc đến việc cầu Seto mới thông xe mấy hôm trước. Anh ta nói, tính cả đường hầm Seikan mới thông xe tháng trước, từ nay Nhật Bản sẽ tiến thêm một bước phát triển tới xã hội xe hơi, rút ngắn khoảng cách giữa các vùng. Và câu chuyện dừng lại ở việc nhắc nhở mọi người luôn sẵn sàng đối phó với đối thủ vì cạnh tranh sẽ càng lúc càng gay gắt. Chắc hẳn lại rập khuôn theo những lời một ai đó đã phát biểu trong cuộc họp tuần trước.

Sau khi buổi họp kết thúc, các nhân viên trở về chỗ ngồi, bắt đầu làm việc. Có người gọi điện thoại, có người đi lấy công văn, có người vội vội vàng vàng ra ngoài. Có thể nói đó là quang cảnh một ngày thứ Hai bình thường của phòng này.

Takamiya Makoto cũng lao vào công việc như thường lệ, bắt tay hoàn thành nốt mấy thủ tục đăng ký bản quyền mà thứ Sáu tuần trước vẫn chưa làm xong. Anh ta có thói quen giữ lại một vài việc không gấp lắm để tuần sau xử lý, coi như làm động tác khởi động đầu óc.

Nhưng công việc còn chưa xong, đã nghe tiếng "Nhóm E tập hợp". Người lên tiếng là Narita vừa được thăng chức làm nhóm trưởng hồi cuối năm ngoái.

Nhóm E là nhóm phụ trách vấn đề bản quyền sáng chế liên quan đến các lĩnh vực điện khí, điện tử, máy tính. E lấy từ chữ cái đầu tiên của từ Electronics trong tiếng Anh, tính cả nhóm trưởng tổng cộng có năm thành viên.

Mấy người bọn Makoto ngồi xuống quanh bàn làm việc của Narita.

“Chuyện này rất quan trọng.” Nét mặt Narita có vẻ nghiêm trọng. “Liên quan đến hệ thống chuyên gia kỹ thuật sản xuất. Sự việc là gì, chắc mọi người đều biết cả rồi chứ?”

Tính cả Makoto, có ba người gật đầu. Chỉ có Yamano mới vào công ty năm ngoái là ngại ngùng nói, “Em không rõ cho lắm.”

“Cậu biết về hệ thống chuyên gia chứ?” Narita hỏi.

“Không biết... chỉ nghe nhắc đến tên thôi.”

“Thế còn ai?”

“À, trí tuệ nhân tạo phải không ạ?” Yamano trả lời với vẻ không chắc chắn lắm.

Trong ngành công nghiệp máy tính phát triển chóng mặt gần đây, việc nghiên cứu để làm cho máy tính ngày một tiếp cận với bộ não con người đã thành một làn sóng. Chẳng hạn khi một người đi lướt qua một người khác, người ấy không hề cố ý tính toán khoảng cách giữa mình và đối phương để quyết định tốc độ di chuyển, mà dựa vào kinh nghiệm hoặc trực giác để quyết định “linh hoạt” tốc độ và phương hướng. Thứ khiến cho máy tính sở hữu năng lực phán đoán và suy nghĩ có tính linh hoạt như vậy, được gọi là “trí tuệ nhân tạo”.

“Hệ thống chuyên gia là một trong những ứng dụng của trí tuệ nhân tạo, chính là hệ thống sử dụng máy tính thay thế cho các chuyên gia.” Narita nói, “Thông thường, những người được gọi là chuyên gia, không chỉ có kiến thức phong phú, mà còn nắm nhiều bí quyết trong lĩnh vực chuyên môn của mình nữa, đúng vậy không? Đem những thứ ấy ra tạo thành một hệ thống chặt chẽ, để những người ngoài ngành chỉ dựa vào hệ thống này cũng có thể đưa ra các phán đoán của chuyên gia, chính là hệ thống chuyên gia. Giờ đã có hệ thống chuyên gia trị liệu và hệ thống chuyên gia cố vấn kinh doanh rồi.”

Nói tới đây, Narita lại hỏi Yamano đã hiểu hay chưa.

“Đại khái là hiểu rồi.” Yamano trả lời.

“Công ty chúng ta đã bắt đầu chú ý đến hệ thống này từ hai ba năm trước, một phần nguyên nhân là do công ty phát triển nhanh chóng, dẫn đến chênh lệch tuổi tác giữa nhân viên nhiều kinh nghiệm và nhân viên trẻ rất lớn. Đến khi những nhân viên nhiều kinh nghiệm tới tuổi về hưu, công ty sẽ lâm vào

tình trạng thiếu chuyên gia thực thụ. Đặc biệt là trong lĩnh vực kỹ thuật sản xuất, như các kỹ thuật xử lý nhiệt, xử lý hóa học trong gia công kim loại cần rất nhiều bí quyết và tri thức chuyên môn, nếu thiếu người giàu kinh nghiệm sẽ rất khó khăn. Vì vậy, cần tranh thủ lúc này xây dựng hệ thống chuyên gia, để có thể đối phó với tình trạng chỉ còn các nhân viên kỹ thuật trẻ."

"Đây chính là hệ thống chuyên gia kỹ thuật sản xuất?"

"Đúng thế. Đây là do phòng Kỹ thuật sản xuất và phòng Phát triển hệ thống cùng hợp tác phát triển, giờ đã lắp đặt hệ thống máy workstation, chắc có thể dùng được rồi nhỉ?" Narita nhìn ba người còn lại hỏi.

"Có thể dùng được." Makoto trả lời, "Nhưng điều kiện là phải có mật mã tìm kiếm thông tin kỹ thuật."

Thông tin kỹ thuật chứa rất nhiều bí mật nội bộ của công ty, vì vậy dù là nhân viên trong công ty, cũng phải tiến hành xin phép mới lấy được mật mã. Các nhân viên thuộc phòng Bản quyền sáng chế như Makoto vì yêu cầu công việc cần phải tìm kiếm các thông tin về bản quyền sáng chế, nên đều có mật mã.

"Thôi, giải thích đến đây thôi." Narita điều chỉnh lại tư thế ngồi, hạ giọng nói, "Nếu câu chuyện như vừa nói thì sẽ không liên quan gì đến chúng ta vì tiền đề của hệ thống này là chỉ sử dụng trong công ty."

"Xảy ra chuyện gì rồi ạ?" Một đồng nghiệp hỏi.

Narita khẽ gật đầu. "Vừa nãy người ở phòng Phát triển hệ thống có qua đây. Bọn họ nói hiện giờ có một phần mềm máy tính đang xuất hiện ở một số công ty chế tạo loại vừa. Phần mềm ấy có thể gọi là phiên bản của hệ thống chuyên gia gia công kim loại vậy."

Lời anh ta nói làm đám nhân viên dưới quyền ngơ ngác nhìn nhau.

"Phần mềm ấy có vấn đề gì?" Makoto hỏi.

Narita hơi chồm người lên phía trước.

"Do tình cờ có được phần mềm ấy nên phòng Phát triển hệ thống và phòng Kỹ thuật sản xuất đã nghiên cứu nội dung phần mềm, phát hiện ra số liệu trong đó rất giống với số liệu của phần gia công kim loại trong hệ thống chuyên gia kỹ thuật sản xuất của chúng ta."

“Nói như vậy, là chương trình hệ thống của chúng ta bị lộ ra ngoài rồi?” Một nhân viên lớn hơn Makoto một tuổi hỏi.

“Vẫn chưa thể hoàn toàn khẳng định, nhưng không loại trừ khả năng này.”

“Không biết xuất xứ của phần mềm kia ạ?” Makoto hỏi.

“Không, biết chứ. Đó là một công ty phát triển phần mềm ở Tokyo. Hình như họ dùng phần mềm đó để quảng cáo.”

“Quảng cáo?”

“Phần mềm ấy là bản dùng thử, bên trong chỉ có một ít số liệu. Ý là cho người ta dùng trước, nếu hài lòng thì hãy mua hệ thống chuyên gia gia công kim loại thật sự của bọn họ.”

“Ra là vậy.” Makoto hiểu ra, giống như gói mỹ phẩm dùng thử vậy.

“Vấn đề là,” Narita tiếp tục nói. “Nếu đúng là nội dung hệ thống gia công kim loại của chúng ta bị tiết lộ ra bên ngoài, và họ dựa vào đó để làm ra phần mềm giống vậy thì chúng ta làm thế nào chứng minh được điều đó? Còn nữa, nếu chứng minh được, thì có thể dùng luật pháp để ngăn bọn họ sản xuất, tiêu thụ hay không?”

“Vì vậy mới yêu cầu chúng ta điều tra?” Makoto hỏi.

Narita gật đầu trước câu hỏi đó.

“Việc chương trình máy tính trở thành đối tượng được luật bản quyền bảo vệ đã có án lệ. Có điều, muốn chứng minh nội dung là ăn cắp không hề đơn giản. Cũng giống như việc sao chép tiểu thuyết vậy. Rất khó xác định giống đến mức độ nào mới coi là phạm pháp. Có điều, chúng ta cứ thử xem.”

“Nhưng mà,” Yamano nói, “nội dụng hệ thống chuyên gia của chúng ta sao có thể lộ ra ngoài được chứ? Thông tin kỹ thuật đều được quản lý rất chặt cơ mà.”

Narita cười gằn.

“Kể cho cậu nghe một câu chuyện rất thú vị. Có công ty nọ bí mật nghiên cứu phát triển thiết bị tăng áp cho tuốc bin kiểu mới, linh kiện được làm từng cái một, sản phẩm mẫu số 1 rốt cuộc cũng hoàn thành xong xuôi. Nhưng hai tiếng đồng hồ sau đó,” Narita dịch người lại gần Yamano, “trên bàn làm việc của trưởng phòng Nghiên cứu phát triển động cơ tuốc bin thuộc công ty cạnh

tranh, đã có một thiết bị tăng áp giống hệt như thế rồi."

"Hả!" Yamano kinh ngạc kêu lên một tiếng, ngẩn người ra.

Narita bật cười đắc ý.

"Đây gọi là cạnh tranh phát triển."

"Thật không ạ?"

Nhìn vẻ mặt đầy bức xúc của Yamano, Makoto cười thiểu não, vì anh ta cũng từng nghe câu chuyện hệt như thế.

2

Hôm ấy, hơn tám giờ tối Makoto mới trở về căn hộ ở Seijo, vì việc điều tra hệ thống chuyên gia kia, anh ta buộc phải làm thêm giờ.

Nhưng lúc mở cửa nhà mình, Makoto lại hối hận ngay, sớm biết vậy thì đã ở lại công ty thêm một lúc nữa, bởi trong nhà vẫn tối om như mực.

Anh lần lượt bật đèn theo thứ tự tiền sảnh, hành lang, phòng khách. Dù đã vào tháng Tư, nhưng anh ta vẫn cảm nhận được cái lạnh của sàn nhà cả ngày không có hơi người, dù đã đi dép.

Makoto cởi áo, ngồi trên xô pha, nới lỏng cà vạt, cầm điều khiển từ xa trên bàn bật ti vi lên. Mấy giây sau đó, trên màn hình 22 inch xuất hiện những toa tàu hỏa bị đụng cháy. Cảnh tượng này anh đã xem rất nhiều lần, đó là sự cố tàu hỏa đâm nhau xảy ra ở ngoại ô Thượng Hải, Trung Quốc từ tháng trước. Ti vi đang phát chương trình về việc xử lý hậu quả sau tai nạn. Đoàn tham quan của học sinh trường cấp III dân lập Kochi gồm một trăm chín mươi ba giáo viên và học sinh đã có mặt trên chuyến tàu gặp nạn. Một giáo viên và hai mươi sáu học sinh tử nạn.

Phát thanh viên nói đại ý Nhật Bản và Trung Quốc đang tiếp tục tiến hành đàm phán về vấn đề bồi thường cho người bị nạn, nhưng vẫn chưa đi tới thống nhất.

Makoto chuyển kênh vì muốn xem truyền hình trực tiếp bóng chày, nhưng ngay sau đó lại nhớ ra hôm nay là thứ Hai, bèn tắt ti vi đi. Anh ta lập tức cảm nhận được căn nhà càng tĩnh lặng hơn so với trước khi bật ti vi. Makoto nhìn đồng hồ trên tường. Chiếc đồng hồ có mặt hình hoa, món quà bọn họ nhận

được trong hôn lễ, chỉ tám giờ hai mươi phút.

Makoto đứng dậy, vừa cởi cúc áo sơ mi, vừa ngó vào bếp. Căn bếp được dọn dẹp sạch sẽ. Trong bồn rửa bát không có bát đũa bẩn, các dụng cụ nấu ăn được sắp xếp để tiện lấy ra, sáng bóng như mới.

Thế nhưng, lúc này điều anh ta muốn biết, không phải là căn bếp được dọn sạch sẽ hay không, mà là vợ mình có dự định gì cho bữa tối nay. Anh ta muốn biết, trước khi ra ngoài cô đã chuẩn bị sẵn sàng cho bữa tối hay định sau khi về mới bắt tay xử lý. Nhìn tình hình căn bếp, có lẽ là khả năng thứ hai.

Anh ta lại nhìn đồng hồ lần nữa, kim dài đã nhích thêm hai nấc nhỏ.

Makoto lấy bút bi trong ngăn kéo tủ phòng khách ra, vẽ một dấu X lớn vào ô của ngày hôm nay trên tờ lịch treo tường. Đây là ký hiệu đánh dấu anh ta về nhà trước. Anh ta bắt đầu đánh dấu ghi nhớ từ tháng này, nhưng không hề nói cho vợ biết ý nghĩa của ký hiệu đó. Makoto định sẽ tìm cơ hội nói với cô. Mặc dù tự biết hành vi này cũng không hay ho gì lắm, nhưng anh ta cho rằng, cần phải ghi lại tình trạng trước mắt một cách khách quan theo hình thức nào đó.

Tháng này mới được một nửa, mà đã có hơn mười dấu X rồi.

Quả nhiên không nên đồng ý cho cô ấy đi làm, đây không biết là lần thứ bao nhiêu Makoto hối hận vì điều này. Đồng thời, anh ta cũng thấy căm ghét chính mình vì có ý nghĩ ấy, cho rằng mình là một gã đàn ông bụng dạ hẹp hòi.

Anh ta đã kết hôn với Yukiho được hai năm rưỡi.

Đúng như anh ta nghĩ, cô là một người vợ hoàn hảo, làm gì cũng sạch sẽ gọn gàng, hoàn toàn không thể chê trách. Đặc biệt tài nấu nướng tuyệt vời của cô làm anh ta cảm động ngất ngây, dù là món Pháp, món Ý hay món Nhật, món nào của cô ấy cũng có thể sánh với đầu bếp chuyên nghiệp.

"Tôi rất không muốn thừa nhận, nhưng cậu quả thực là người đàn ông may mắn nhất thế kỷ này đấy. Cưới được một cô vợ xinh đẹp như vậy đã phải rất hài lòng rồi, không ngờ cô nàng lại còn nấu ăn ngon như thế chứ! Cứ nghĩ đến việc tôi với cậu cùng sống trong một thế giới, thực sự rất khó để không ghét bỏ chính bản thân mình đấy." Người nói những lời này là một trong đám bạn bè đến ăn uống sau khi họ kết hôn. Những người khác cũng

đồng tình, hùa thêm một đống những lời ghen tị.

Dĩ nhiên, Makoto cũng khen ngợi tài nấu nướng của cô. Hồi mới cưới, hầu như ngày nào anh ta cũng khen cô.

"Hồi trước mẹ thường dẫn em đi các nhà hàng hạng nhất mà người ta khen ngợi, bà nói, thời trẻ không được thưởng thức món ngon thì không thể bồi dưỡng nên vị giác thực sự được. Bà còn bảo, một số người đến những nhà hàng đắt đỏ mà chẳng ngon chút nào, chính là minh chứng cho việc hồi nhỏ không được nếm qua món ngon. Nhờ vậy, nên em cũng khá tự tin với khẩu vị của mình. Có điều, có thể khiến anh ăn vui vẻ như thế, em thật sự rất sung sướng."

Trước lời khen ngợi của Makoto, Yukiho vui vẻ trả lời như vậy. Bộ dạng hơi thẹn thùng ấy của cô làm anh ta dấy lên cảm giác muốn vĩnh viễn ôm chặt lấy cô không rời.

Thế nhưng, cuộc sống bữa nào cũng được thưởng thức món ăn do cô làm chỉ kéo dài trong hai tháng. Nguyên nhân là câu nói này của cô, "Anh à, em có thể mua cổ phiếu không?"

"Hả?"

Lúc đó, trong đầu Makoto không hiện lên hai chữ "cổ phiếu" vì thứ này cách quá xa cuộc sống thường nhật của Yukiho.

Sau khi hiểu ra, anh ta nghi hoặc nhiều hơn kinh ngạc, "Em cũng biết chơi cổ phiếu à?"

"Biết, em đã học mà."

"Học?"

Yukiho lấy trên giá sách xuống mấy quyển sách. Đều là sách nhập môn mua bán cổ phiếu hoặc sách hướng dẫn. Makoto bình thường không hay xem sách, hoàn toàn không để ý đến trên chiếc giá sách giả cổ trong phòng khách nhà mình lại đặt những thứ sách này.

"Sao em lại nghĩ đến việc mua cổ phiếu?" Makoto chuyển hướng đặt câu hỏi.

"Vì chỉ ở nhà làm việc nhà, có nhiều thời gian rảnh lắm. Vả lại, giờ giá cổ phiếu rất tốt, sau này còn tốt hơn nữa, so với để trong ngân hàng lấy lãi thì

tốt hơn nhiều.”

“Nhưng mà, cũng có thể thua lỗ đấy.”

“Chẳng có cách nào, đây là một kiểu đánh bạc mà.” Yukiho bật cười thoải mái.

Câu “đây là một kiểu đánh bạc mà” làm Makoto lần đầu tiên cảm thấy không thoải mái với Yukiho, cảm giác như mình bị phản bội.

Câu tiếp theo của cô lại càng làm cảm giác này mạnh mẽ thêm.

“Anh yên tâm, em tự tin, chắc chắn không bị lỗ đâu. Với lại, em chỉ dùng tiền của em thôi.”

“Tiền của em?”

“Em cũng có một ít tiền để dành.”

“Có thì có...”

Anh dị ứng với cách nghĩ “tiền của em”. Đã là vợ chồng với nhau, còn phải phân biệt ra tiền của ai nữa sao?

“Vẫn không được ạ?” Yukiho ngước mắt lên nhìn chồng, thấy Makoto không nói năng gì, cô khẽ thở dài một tiếng, “Cũng phải, đúng là không được rồi. Em thậm chí còn chưa thành thạo trong việc làm vợ, đâu phải lúc lo đến việc khác. Xin lỗi anh, em sẽ không nhắc lại chuyện này nữa.” Cô chùng vai xuống, bắt đầu thu dọn mấy quyển sách liên quan đến cổ phiếu.

Nhìn bóng dáng mảnh mai của Yukiho, Makoto không nén nổi suy nghĩ rằng mình thật là một kẻ hẹp hòi, bao lâu nay cô không hề đưa ra một đề nghị vô lý nào.

“Anh có điều kiện,” anh ta nhìn bóng lưng Yukiho, nói. “Không được quá tập trung vào đó, tuyệt đối không được vay tiền. Những điều này em có thể hứa chứ?”

Yukiho ngoảnh đầu lại, mắt sáng bừng lên lấp lánh. “Có thể được ạ?”

“Những điều kiện anh nói em làm được không?”

“Chắc chắn là được, em cảm ơn anh!” Yukiho ôm lấy cổ anh ta.

Hai tay Makoto ôm lấy vòng eo nhỏ nhắn của cô, nhưng trong lòng lại dâng lên một linh cảm chẳng lành.

Xét về kết quả, Yukiho đúng là đã tuân thủ điều kiện anh ta đặt ra. Cô đều đặn tăng tài sản của mình bằng cổ phiếu. Makoto hoàn toàn không biết lúc đầu cô đầu tư bao nhiêu tiền, tiến hành mua bán ở mức độ nào. Nhưng nghe cô và người phụ trách ở công ty chứng khoán nói chuyện điện thoại, có thể thấy số tiền cô điều động đã hơn con số mười triệu yên.

Cuộc sống của cô từ đó bắt đầu xoay quanh cổ phiếu. Vì cần thường xuyên nắm bắt tình hình cụ thể, một ngày cô đến công ty cổ phiếu hai lần. Vì sợ để lỡ điện thoại của người môi giới chứng khoán, nên cô rất ít ra ngoài, kể cả khi bất đắc dĩ phải ra ngoài, cũng cách một tiếng cô lại gọi điện một lần. Báo thì đọc ít nhất sáu tờ, trong đó có hai tờ là báo Kinh tế và báo Công nghiệp.

"Em nên tiết chế chút đi!" Một hôm, khi Yukiho vừa kết thúc cuộc điện thoại của công ty chứng khoán gọi đến, Makoto không thể nhịn được nữa. Từ sáng điện thoại đã đổ chuông không ngừng nghỉ, bình thường Makoto ở công ty cũng không buồn để tâm, nhưng hôm đó là ngày kỷ niệm thành lập công ty, anh ta được nghỉ ở nhà. "Được ngày nghỉ hiếm hoi mà hỏng hết cả. Vì buôn bán cổ phiếu mà hai vợ chồng muốn ra ngoài một chút cũng không được! Vì cổ phiếu, cuộc sống chẳng yên lành tử tế được, thôi thì đừng chơi nữa cho xong!"

Tính cả thời kỳ yêu đương, đây là lần đầu tiên Makoto lớn giọng gắt gỏng với Yukiho. Khi ấy, họ đã kết hôn được tám tháng.

Không rõ vì bất ngờ hay sốc, Yukiho hoang mang đứng ngây người ra. Nhìn gương mặt tái nhợt của cô, Makoto lại thấy tội nghiệp.

Thế nhưng, anh ta còn chưa kịp mở miệng xin lỗi, cô đã hạ giọng nói, "Em xin lỗi."

"Em không hề có ý bỏ mặc anh. Xin anh hãy tin em. Nhưng mà, vì buôn bán cổ phiếu có chút thuận lợi nên em đâm mải mê. Em xin lỗi, em đã không làm tròn bổn phận của một người vợ."

"Anh không có ý đó."

"Em hiểu mà." Dứt lời, Yukiho cầm điện thoại lên, gọi tới công ty cổ phiếu vừa nãy, lập tức dặn họ bán hết cổ phiếu có trong tay đi.

Sau khi gác máy, cô quay lại đối mặt với Makoto.

“Chỉ có ủy thác đầu tư là không thể hủy hợp đồng ngay lập tức. Nhưng thế, đã có thể tha thứ cho em chưa...”

“Em không tiếc sao?”

“Không đâu, làm như thế mới cắt đứt triệt để được. Hễ nghĩ đến chuyện đã mang đến cho anh bao nhiêu điều không vui, em lại thấy thật khó chịu trong lòng...”

Yukiho ngồi sụp xuống tấm thảm trải sàn, cúi gằm mặt, hai vai khe khẽ run lên, nước mắt nhỏ lã chã từng giọt xuống mu bàn tay.

“Đừng nhắc đến chuyện này nữa.” Makoto đặt tay lên vai cô.

Kể từ hôm đó, tất cả các tài liệu liên quan đến cổ phiếu đều biến mất khỏi nhà họ, Yukiho cũng tuyệt đối không nhắc đến chuyện cổ phiếu nữa.

Thế nhưng, rõ ràng cô đã mất đi sức sống, lại nhàn rỗi đến ngẩn ngơ. Những lúc không ra ngoài cô cũng lười chẳng buồn trang điểm, càng rất ít khi đến hiệu làm tóc.

“Hình như em biến thành kẻ xấu xí rồi.” Có lúc cô soi mình trong gương, nở một nụ cười mệt mỏi, nói.

Makoto đề nghị cô đi học thứ gì đó, nhưng cô dường như không có hứng thú. Makoto thầm đoán, có lẽ hồi nhỏ cô đã học trà đạo, cắm hoa và giao tiếp tiếng Anh nên có phản ứng ngược như thế.

Anh ta cũng hiểu, sinh con chính là cách giải quyết tốt nhất. Vì việc nuôi dạy con cái nhất định sẽ chiếm hết tất cả thời gian nhàn rỗi của Yukiho. Nhưng họ lại không có con. Hai người chỉ dùng biện pháp tránh thai trong khoảng nửa năm đầu tiên sau khi kết hôn, nhưng Yukiho hoàn toàn không có dấu hiệu gì chứng tỏ mang thai.

Mẹ của Makoto cũng cho rằng nên sinh con lúc còn trẻ nên bà có vẻ không hài lòng khi họ cứ là đôi vợ chồng son mãi. Hễ có cơ hội, bà lại bóng gió nói với Makoto, nếu không dùng biện pháp tránh thai mà vẫn không có con, tốt nhất hãy đến bệnh viện kiểm tra xem sao?

Kỳ thực anh ta cũng muốn đến bệnh viện kiểm tra, thậm chí từng đề nghị với Yukiho. Thế nhưng, hiếm khi nào cô phản đối một cách kiên quyết như thế. Hỏi nguyên nhân, mắt cô hơi đỏ lên.

"Có thể cuộc phẫu thuật lần đó khiến em không thể có thai được nữa, nếu là vậy, chắc chắn em sẽ đau lòng đến không sống nổi mất."

Cuộc phẫu thuật mà cô nói đến, là chỉ lần phá thai trước đó.

"Thế nên kiểm tra để làm rõ không phải là tốt hơn sao? Có lẽ sau khi điều trị sẽ khỏi."

Dù Makoto nói như thế, cô vẫn cứ lắc đầu.

"Bệnh vô sinh khó chữa lắm, em không muốn kiểm tra nguyên nhân không thể mang thai đâu. Huống hồ, không có con cũng có sao? Hay là anh không muốn sống chung với một người phụ nữ không thể sinh con?"

"Không, làm gì có chuyện đó. Có con hay không chẳng liên quan gì cả. Được rồi, anh sẽ không nhắc đến chuyện này nữa."

Makoto biết, trách móc một người phụ nữ không thể mang thai là điều nhẫn tâm đến nhường nào. Trên thực tế, sau cuộc nói chuyện ấy của họ, anh ta hầu như không nhắc lại chuyện con cái nữa. Với mẹ, anh ta cũng nói dối rằng họ đã đến bệnh viện kiểm tra rồi, cả hai đều không có vấn đề gì.

Chỉ là, có lúc Yukiho lại lẩm bẩm như thể tự nói với chính mình, tại sao chúng ta lại không có con nhỉ. Liền ngay sau đó, chắc chắn cô sẽ lại nói, "Lúc ấy phải chăng không nên phá nó đi..."

Makoto chỉ còn biết lẳng lặng lắng nghe.

3

Ngoài tiền sảnh vẳng lại tiếng mở khóa, Makoto nằm bần thần trên ghế xô pha nhổm dậy. Kim đồng hồ treo tường chỉ đúng chín giờ.

Ngoài hành lang có tiếng bước chân, rồi cửa bật mở.

"Xin lỗi, em về muộn quá."

Yukiho mặc áo khoác xanh rêu bước vào, hai tay đều xách đồ. Tay phải cầm hai túi giấy, tay trái xách hai túi mua hàng ở siêu thị, trên vai còn đeo một chiếc túi chéo màu đen nữa.

"Anh đói chưa ạ? Em chuẩn bị ngay đây."

Cô đặt túi của siêu thị xuống sàn bếp, đi vào phòng ngủ. Những nơi cô đi

qua để lại một mùi hương ngòn ngọt.

Mấy phút sau, cô đã thay đồ ở nhà từ trong phòng đi ra, trên tay cầm chiếc tạp dề. Cô vừa buộc quanh người vừa đi vào bếp.

"Em đã mua đồ chế biến sẵn về, không cần đợi lâu lắm đâu, lại có cả canh đóng hộp nữa." Giọng nói mang theo tiếng thở hổn hển từ trong bếp vẳng ra.

Makoto vốn đang xem báo, nghe thấy những lời này, không khỏi khó chịu. Chính bản thân anh cũng không hiểu được mình bực bội vì chuyện gì. Nếu buộc phải nói ra, thì có lẽ chính là giọng nói tràn trề sức sống ấy của cô.

Makoto bỏ tờ báo xuống, đứng dậy, đi về phía căn bếp đang phát ra tiếng chuẩn bị.

"Em bắt anh ăn đồ ăn sẵn à?"

"Anh nói gì cơ ạ?" Yukiho lớn tiếng hỏi lại. Có vẻ âm thanh của máy hút mùi làm cô nghe không rõ, điều này khiến anh ta càng thêm cáu.

Cô đang chuẩn bị đun nước trên bếp gas, nghiêng đầu nhìn chồng đứng ngoài cửa bếp với ánh mắt khó hiểu.

"Anh bảo em để anh đợi lâu như vậy, rốt cuộc vẫn bắt anh ăn uống qua loa thế này à!"

Miệng cô há hốc thành hình chữ "O", kế đó, cô tắt máy hút mùi đi. Không khí lập tức ngừng lưu thông, cả căn nhà lặng phắc.

"Em xin lỗi, anh không vui ạ?"

"Nếu chỉ là thỉnh thoảng, anh cũng không có gì để nói." Makoto nói. "Nhưng mà dạo này ngày nào cũng như ngày nào, tối tối em đều về muộn, bày thức ăn làm sẵn ra, lần nào cũng thế!"

"Em xin lỗi, nhưng mà, em sợ để anh đợi lâu quá..."

"Anh đã đợi. Đợi đến phát chán rồi. Anh còn định ăn luôn mì ăn liền cho xong, đợi lâu để rồi ăn đồ mua bên ngoài về thì khác gì ăn mì đâu?"

"Xin lỗi. Em... tuy không thể thành lý do, nhưng gần đây thật sự rất bận... làm anh khó chịu, em thật sự rất xin lỗi."

"Việc làm ăn phát triển, thật đáng chúc mừng đấy." Makoto biết khóe miệng mình đang nhệch sang một bên rất khó coi.

“Anh đừng nói vậy. Xin lỗi, từ giờ em sẽ chú ý.” Hai tay Yukiho đặt trên tạp dề, đầu cúi xuống.

“Câu này anh nghe nhiều lần lắm rồi.” Makoto đút tay vào túi quần, buông lại một câu như thế.

Yukiho chỉ cúi đầu, không lên tiếng, chắc bởi không thể nói lại được. Nhưng gần đây những lúc như thế này, Makoto bất giác lại nghĩ: liệu có phải cô cho rằng chỉ cần cúi đầu như thế, đợi khi nào cơn sấm sét qua đi là xong hay không.

“Sao em không nghỉ đi?” Makoto nói. “Anh thấy, không thể nào làm tốt cả hai việc được. Mà em cũng rất vất vả.”

Yukiho không nói năng gì. Cô đang tránh tranh luận về chuyện này.

Thoáng sau, bờ vai cô bắt đầu khe khẽ run rẩy, hai tay túm vạt dưới của chiếc tạp dề lên che mắt, tiếng nghẹn ngào vang lên sau bàn tay.

“Em xin lỗi.” Cô nhắc lại lần nữa, “Em thật chẳng ra gì. Thật sự rất vô dụng, chỉ gây thêm phiền phức cho anh... anh để em làm điều mình thích, em lại không thể nào báo đáp được anh. Em thật chẳng ra gì. Makoto, có lẽ anh không nên kết hôn với em.” Nước mắt làm giọng cô thổn thức, câu được câu chăng, chốc chốc lại kèm theo tiếng thút thít.

Nghe thấy một tràng những lời hối lỗi này của Yukiho, Makoto không thể trách móc được cô nữa, ngược lại còn cảm thấy mình thật hẹp hòi khi nổi giận đùng đùng vì một chuyện cỏn con.

“Thôi được rồi.” Anh ta đành xoa dịu. Yukiho không cãi lại câu nào nên có muốn cãi nhau cũng chẳng cãi được.

Makoto trở lại ghế xô pha, giở tờ báo ra. Yukiho lại đến hỏi, “Vậy...”

“Gì?” Anh ta quay đầu hỏi.

“Bữa tối... tính sao ạ? Muốn nấu gì đó cũng không có nguyên liệu.”

“À...” Makoto cảm thấy người mệt rã rời. “Tối nay ăn thứ em mua về là được.”

“Được không ạ?”

“Không thì cũng chẳng còn cách nào.”

“Xin lỗi, em lập tức đi chuẩn bị ngay đây.” Yukiho biến mất vào trong bếp.

Nghe thấy tiếng máy hút mùi hoạt động trở lại, Makoto vẫn có cảm giác không thể thoải mái được.

“Em có thể đi làm không?” Khi còn một tháng nữa là kỷ niệm một năm ngày cưới, Yukiho đưa ra câu hỏi này. Vì không hề có sự chuẩn bị, Makoto ngẩn người ra.

Yukiho giải thích rằng cô có người bạn trong giới thời trang muốn mở cửa hàng riêng, hỏi cô có muốn làm cùng không. Người đó định mở cửa hàng thời trang nhập khẩu.

Makoto hỏi cô có muốn làm hay không, cô bảo muốn thử một lần xem sao.

Lần đầu tiên từ khi thôi dính dáng vào cổ phiếu, đôi mắt ảm đạm không chút thần thái của cô sáng bừng lên lấp lánh. Thấy cô như vậy, Makoto không thể nói ra lời phản đối.

Anh ta chỉ nhắc cô chớ nên quá sức, rồi đồng ý. Mười ngón tay Yukiho đan vào nhau trước ngực, dùng thinh lặng để biểu lộ niềm vui của mình.

Cửa hàng bọn cô ở Nam Aoyama, Makoto đã đến đó mấy lần. Bên trong toàn bộ là cửa kính kéo màn, cảm giác rất sang trọng. Đi ngang qua trước cửa tiệm có thể nhìn thấy các loại trang phục nữ nhập khẩu và các mặt hàng tạp hóa. Sau này anh ta mới biết, tất cả tiền trang hoàng trong cửa tiệm đều do Yukiho bỏ ra.

Người hợp tác với Yukiho tên là Tamura Noriko, cả gương mặt lẫn thân hình đều tròn lẳn, có vẻ gì đó bình dân. Đúng như ấn tượng bề ngoài, Noriko là một người chịu khó. Theo như Makoto quan sát, công việc của họ dường như được phân công thế này: Yukiho phụ trách tiếp khách hàng, còn Tamura Noriko lấy quần áo, tính tiền.

Cửa hàng này hoàn toàn kinh doanh theo hình thức hẹn trước, có nghĩa là khách sẽ hẹn sẵn ngày đến cửa hàng. Như vậy, bọn họ có thể dựa theo kích cỡ và sở thích của khách để chuẩn bị hàng. Cách làm này có thể nói hiệu quả, tiết kiệm được không gian trưng bày hàng.

Sự thành bại của phương thức kinh doanh này hoàn toàn dựa vào các mối

quan hệ của bọn họ, nhưng từ lúc khai trương đến giờ, dường như chưa bao giờ hết khách.

Makoto ít nhiều cũng lo rằng Yukiho liệu có quá mải mê với việc kinh doanh cửa hàng thời trang mà chểnh mảng việc nhà không, nhưng khi ấy vẫn chưa có hiện tượng thế này. Có lẽ Yukiho cũng sợ Makoto nghĩ như thế nên sau khi mở tiệm, cô còn dốc nhiều tâm sức vào việc nhà hơn cả trước. Không những không nấu nướng qua quýt, mà cũng không bao giờ về muộn hơn Makoto cả.

Hai tháng sau khi mở cửa hàng, Yukiho lại một lần nữa gây bất ngờ, cô hỏi Makoto có muốn làm chủ cửa hàng không.

"Chủ cửa hàng? Anh? Tại sao?"

"Hình như chủ nhà phải nộp thuế thừa kế tài sản nên cần tiền gấp, hỏi bọn em có ý mua lại cửa hàng hay không."

"Em muốn mua à?"

"Đúng ra là em nghĩ nếu mua chắc chắn có lợi. Giá nhà đất ở khu vực ấy sau này nhất định chỉ có tăng chứ không giảm. Giá mà chủ nhà đưa ra lúc này, có thể nói là phá giá rồi đấy!"

"Nếu anh không mua thì sao?"

"Vậy thì đành chịu thôi," Yukiho thở dài, "em đành phải mua vậy."

"Em?"

"Em nghĩ, xét địa thế khu vực ấy, ngân hàng chắc sẽ chấp thuận cho vay."

"Em sẽ đi vay tiền?"

"Vâng ạ."

"Em muốn mua thế à?"

"Cũng một phần, vả lại em cảm giác nếu không mua sợ là sẽ không ổn. Nếu mình không mua, chủ nhà nhất định sẽ tìm người khác, như vậy nếu không may, có thể phải trả nhà mất."

"Trả nhà?"

"Bảo bọn em trả nhà, để tiện bán cửa hàng đi với giá cao hơn."

Makoto thoạt tiên không tỏ thái độ gì, nhưng sau đó bắt đầu suy nghĩ một cách nghiêm túc.

Không phải là anh ta không mua được. Nhà Takamiya có mấy mảnh đất ở Seijo, sau này toàn bộ đều do Makoto kế thừa, chỉ cần bán đi một ít là được. Nếu thuyết phục đúng cách, hẳn mẹ anh ta cũng không phản đối, vì bất động sản của nhà bọn họ trên thực tế gần như đều ở tình trạng bỏ không.

Anh ta không tán thành việc Yukiho vay tiền ngân hàng vì như thế, rất có khả năng cô sẽ lại dồn hết tâm tư vào công việc. Hơn nữa, anh ta cũng cảm thấy không thoải mái khi cô đứng tên sở hữu cửa hàng. "Để anh suy nghĩ mấy ngày đã." Makoto nói với Yukiho, thực ra, khi ấy anh ta đã quyết tâm rồi.

Đầu năm 1987, cửa hàng ở Nam Aoyama đã thuộc sở hữu của Makoto. Và khoản tiền thuê trích ra từ doanh thu của Yukiho và bạn được chuyển vào tài khoản của anh ta.

Không lâu sau, Makoto đã hiểu được tầm nhìn xa của Yukiho là thế nào.

Do nhu cầu tòa nhà văn phòng ở trung tâm Tokyo tăng cao, giá đất cũng tăng ngoài mức pháp luật cho phép, kết quả là trong một thời gian ngắn đã xảy ra hiện tượng sốt đất bất thường khiến giá đất tăng gấp hai, ba lần. Liên tục có người tìm đến Makoto, hỏi anh ta có dự định bán cửa tiệm và mảnh đất ở Nam Aoyama hay không. Mỗi lần nghe đối phương ra giá, anh ta đều nghĩ chẳng rõ đây có phải thực hay không.

Lúc này, anh ta cũng bắt đầu thoáng nảy sinh cảm giác tự ti trước Yukiho. Makoto dần dần cho rằng, xét về năng lực sinh tồn, năng lực quản lý kinh doanh và cả sự táo bạo, có lẽ anh ta đều không so được với người phụ nữ này. Anh ta không biết chính xác kết quả công việc của cô thế nào, nhưng có thể khẳng định cửa hàng thời trang của bọn họ đang làm ăn ngày một phát đạt. Trước mắt, cô đang có kế hoạch mở cửa hàng thứ hai ở Daikanyama.

So với cô, bản thân anh ta thì sao? Mỗi lần nghĩ tới đây, Makoto lại thấy buồn rầu. Bản thân anh ta chẳng có can đảm để bắt đầu một việc gì. Lấy lý do rằng cá tính mình thích hợp làm công cho người khác, chỉ bám riết lấy công ty. Không sử dụng hiệu quả những bất động sản may mắn được thừa kế và đang sống trong căn hộ cha mẹ cho.

Vẫn còn một chuyện nữa khiến anh ta càng cảm thấy không cất đầu lên

nổi. Đó chính là cơn sốt cổ phiếu. Năm ngoái, cổ phiếu NTT vừa lên sàn đã lập tức tăng cao bất thường, thị trường cổ phiếu tựa hồ cũng theo đà đó được kéo lên, bắt đầu phát triển mạnh mẽ. Thiên hạ bảo nhau nếu có tiền không thể không chơi cổ phiếu.

Thế nhưng, nhà Takamiya lại hoàn toàn không có duyên với cổ phiếu, lý do đương nhiên là bởi anh ta từng trách móc Yukiho về chuyện này. Sau bận đó, cô cũng không bao giờ nhắc gì đến cổ phiếu nữa. Nhưng cứ tưởng tượng đến việc cô nhìn cơn sốt cổ phiếu vô tiền khoáng hậu này như thế nào, anh ta lại cảm thấy ngứa ngáy khắp cả người.

4

Tối hôm ấy trước khi đi ngủ, Yukiho nhắc đến một chuyện khiến Makoto bất ngờ.

"Lớp dạy đánh golf?" Makoto nằm trên chiếc giường đôi nhìn gương mặt vợ phản chiếu trong tấm gương trang điểm, hỏi. Từ hồi mới cưới, bọn họ đã ngủ riêng giường, Yukiho ngủ giường đơn.

"Đúng vậy, em nghĩ, nếu là chập tối thứ Bảy, chúng ta có thể cùng đi với nhau." Yukiho đặt trước mặt Makoto một tờ rơi quảng cáo.

"Hừm, trường học được hiệp hội golf Mỹ công nhận, em muốn học đánh golf từ lâu rồi à?"

"Một chút chút, hiện giờ càng lúc càng nhiều phụ nữ chơi môn này mà. Nếu chơi golf thì cả lúc về già hai vợ chồng cũng có thể cùng chơi được."

"Lúc về già... nhỉ. Anh lại chưa nghĩ xa đến thế."

"Vậy, bắt đầu học nhé. Cùng đi chung nhất định sẽ rất vui đấy."

"Em nói phải."

Makoto vẫn nhớ bố mình hồi còn sống rất thích đánh golf, cứ đến ngày nghỉ là ông lại vác túi đựng đồ đánh golf to tướng bỏ vào cốp xe lái đi. Những lúc ấy, vẻ mặt bố anh ta tràn trề sức sống hơn hẳn bình thường. Có lẽ vì thân phận ở rể nên ông cảm thấy bị gò bó khi ở nhà cũng không chừng.

"Nghe nói thứ Bảy tuần sau có buổi giới thiệu đấy, mình thử đến nghe xem thế nào nhé?" Sau khi hoàn thành màn chăm sóc da, Yukiho vừa leo lên

giường vừa nói.

“Được, đi xem thế nào.”

“Hay quá!”

“Chuyện này quyết định vậy nhé, em sang đây không?”

“Dạ vâng.” Yukiho nhổm dậy, nhẹ nhàng trượt vào giường Makoto.

Makoto vặn nút vặn ở cạnh gối, chỉnh cho đèn tối bớt, kế đó áp thân thể vào cô, thò tay vào vạt trước bộ đồ ngủ của Yukiho. Ngực cô mềm mại, đầy đặn hơn bề ngoài.

Hôm nay chắc không có vấn đề gì đâu nhỉ? Anh ta thầm nhủ, gần đây vì một nguyên nhân nào đó, thường xuyên xảy ra tình trạng sinh hoạt vợ chồng không được hài hòa. Sau khi vuốt ve, mút đầu ngực cô, anh ta chầm chậm vén bộ đồ ngủ của cô lên, kéo qua đầu, sau đó cởi áo ngủ của mình. Makoto đã cương lên. Sau khi khỏa thân hoàn toàn, anh ta lại ôm lấy Yukiho. Cơ thể cô thật mềm mại. Anh ta vuốt ve quanh sống lưng làm cô hơi buồn. Vẫn ôm cô, Makoto hôn lên cổ, cắn vào đầu ngực. Makoto đưa tay xuống quần lót của cô, kéo xuống đầu gối rồi dùng chân cởi ra. Trình tự vẫn như mọi khi. Sau đó, với niềm mong mỏi, anh ta chạm đến nơi rậm rạp của cô, rồi chầm chậm đưa ngón giữa vào.

Đôi chút thất vọng lan dần trong lồng ngực anh ta. Phần cơ thể lẽ ra phải tiếp nhận anh hoàn toàn khô ráo. Makoto dịu dàng vuốt ve cửa mình cô, nhưng dù ngón tay có cử động nhẹ nhàng đến mấy, chỗ đó vẫn không ẩm ướt mảy may. Makoto không cho rằng cách làm của mình có vấn đề, vì không lâu trước đây, như vậy đã đủ tạo ra độ trơn rồi. Anh ta đành thử đưa ngón giữa vào sâu bên trong. Nhưng chỗ đó đóng chặt. Khi anh ta vẫn cố đưa vào, Yukiho liền kêu “Đau!” Mặc dù trong bóng tối nhập nhèm, cũng có thể thấy cô đang chau mày.

“Anh xin lỗi, đau lắm à?”

“Không sao cả, đừng để ý, anh cứ cho vào đi.”

“Nhưng ngón tay mà còn đau thế thì...”

“Không sao. Em sẽ chịu. Cho vào từ từ còn đau hơn nên anh cứ cho nhanh vào đi.” Yukiho động viên.

Makoto ưỡn lưng ra trước, đưa cái của mình tới chỗ kín của cô. “Ái,” Yukiho kêu lên, hai hàm răng cắn chặt. Makoto không định làm cô đau nên khựng lại. Cứ vậy lặp đi lặp lại mấy lần, Yukiho bắt đầu phát ra những tiếng kêu không rõ nguyên nhân.

“Sao thế?” Makoto hỏi.

“Bụng em... đau.”

“Bụng?”

“Ở chỗ tử cung ấy...”

“Lại thế rồi à.” Makoto thở dài.

“Em xin lỗi. Nhưng không sao đâu, hết ngay thôi mà.”

“Tối nay thôi vậy.” Makoto nhặt quần lót rơi dưới giường lên mặc vào, kế đó khoác lại đồ ngủ, thầm nhủ không phải là “tối nay thôi vậy”, mà là “tối nay cũng thôi vậy” mới đúng. Dạo này lần nào cũng thế cả.

Yukiho cũng mặc quần lót, nhấc bộ đồ ngủ lên, trở về giường của cô.

“Em xin lỗi.” Cô nói, “Không biết em bị sao nữa...”

“Hay đi khám bác sĩ xem sao.”

“Ừm, em sẽ đi. Chỉ là...”

“Chỉ là gì?”

“Em nghe nói người nào từng phá thai, có lúc sẽ bị như thế.”

“Em nói là không ẩm ướt tử cung bị đau ấy hả?”

“Ừm.”

“Anh chưa từng nghe ai nói thế.”

“Anh là đàn ông mà...”

“Cũng phải.”

Thấy câu chuyện có vẻ sẽ xoay sang chiều hướng không hay, Makoto nghiêng người quay lưng lại phía cô, đắp chăn bông lên. Ham muốn không hề bớt đi chút nào. Cho dù không thể làm tình, anh ta cũng hy vọng Yukiho ít nhất có thể dùng miệng hay tay để thể hiện tình yêu, nhưng Yukiho là

người phụ nữ tuyệt đối không bao giờ làm như vậy. Makoto cũng rất khó mở miệng yêu cầu.

Không lâu sau, tiếng thổn thức lọt vào tai anh ta.

Makoto chán chẳng buồn an ủi cô, bèn vùi mặt vào trong chăn, giả bộ như không nghe thấy.

5

Sân tập golf Eagles nằm ở giữa khu nhà ở được quy hoạch thành hình bàn cờ, trên tấm biển quảng cáo có đề, "Toàn sân hai trăm chỗ tập, được trang bị máy phát bóng thế hệ mới nhất." Bên trong tấm lưới màu xanh lục, những quả bóng nhỏ màu trắng không ngừng đan xen nhau bay vèo vèo.

Chỗ này cách căn hộ của Makoto chừng hai mươi phút đi xe. Hai người ra khỏi nhà lúc hơn bốn giờ một chút, nên đến nơi lúc bốn rưỡi. Trên tờ rơi ghi rõ, buổi giới thiệu bắt đầu lúc năm giờ.

"Quả nhiên là sớm quá. Anh đã bảo muộn một chút hẵng đi cũng được mà." Makoto vừa điều khiển vô lăng chiếc BMW vừa nói.

"Em sợ tắc đường. Nhưng xem người khác đánh bóng cũng được mà. Biết đâu cũng tham khảo được gì." Yukiho ngồi trên ghế lái phụ trả lời.

"Người chưa biết gì xem tập lâu thế nào cũng vô ích."

Giờ đang có cơn sốt đánh golf, lại là thứ Bảy, nên sân tập khá đông khách. Tình trạng gần như kín chỗ của bãi đỗ xe cũng chứng minh điểm này.

Rốt cuộc cũng tìm được chỗ đỗ, hai người xuống xe, đi vào cửa. Lúc đi qua một bốt điện thoại, Yukiho dừng chân đứng lại.

"Xin lỗi, em gọi một cuộc điện thoại được không?" Nói đoạn, cô lấy quyển sổ ghi chép trong túi ra.

"Vậy anh vào trong xem trước."

"Vâng ạ." Trong lúc nói vậy, cô đã cầm ống nghe lên.

Lối vào của sân tập đánh golf rộng rãi sáng sủa như nhà hàng gia đình. Đi qua cánh cửa kính tự động, Makoto tiến vào bên trong. Trong gian đại sảnh trải thảm màu xám, có mấy người khách đang ngồi vẻ nhàn rỗi. Bên trái là

quầy tiếp tân, hai nhân viên nữ mặc đồng phục màu sắc tươi sáng đang tiếp khách.

“Xin lỗi, có thể phiền ông điền tên vào đây được không ạ? Khi nào có chỗ trống, chúng tôi sẽ gọi theo thứ tự.” Một nhân viên nói. Người đang nói chuyện với cô ta là một ông trung niên to béo, thoạt nhìn chẳng có duyên gì với hoạt động thể thao cả. Bên cạnh ông ta đặt một chiếc túi đựng đồ đánh golf màu đen.

“Ồ, đông lắm hả?” Người đàn ông trung niên không vui ra mặt.

“Vâng ạ, có thể phải phiền ông đợi hai, ba mươi phút.”

“Hừm, thôi đành.” Người đàn ông miễn cưỡng viết tên.

Xem ra đám người uể oải ngồi trong đại sảnh kia đều đang xếp hàng. Makoto thêm một lần nữa ý thức được, cơn sốt đánh golf là thật. Có lẽ vì không cần phải tiếp đãi khách hàng, nên đồng nghiệp của anh ta cũng hiếm người chơi môn thể thao này.

Anh ta lại gần quầy tiếp tân, nói với nhân viên phục vụ rằng họ muốn tham gia buổi giới thiệu về khóa học đánh golf. Một người cười tươi trả lời, “Chúng tôi sẽ báo trên hệ thống phát thanh, xin ông đợi ở đây một chút ạ.”

Lúc này Yukiho đi vào, vừa thấy Makoto cô tức khắc chạy đến, nhưng nét mặt đã thay đổi so với lúc nãy.

“Em xin lỗi, xảy ra chuyện rồi.”

“Sao hả?”

“Có sự cố ở cửa hàng. Em buộc phải về xử lý.” Yukiho bặm môi.

Cửa hàng của cô nghỉ Chủ nhật, thứ Bảy do Taruma Noriko và một cô nhân viên làm thêm phụ trách.

“Phải đi bây giờ à?” Makoto hỏi. Giọng anh rõ ràng không bằng lòng.

“Vâng.” Yukiho gật đầu.

“Thế khóa học đánh golf thì sao? Em không nghe giới thiệu nữa à?”

“Em xin lỗi, anh đi nghe một mình được không ạ? Giờ em sẽ bắt xe về cửa hàng.”

“Ừm!” Makoto thở dài nói, “Cũng đành vậy thôi.”

“Em xin lỗi.” Yukiho chắp tay trước ngực, “Anh đi nghe thử xem sao, nếu mà chán quá thì về luôn cũng được.”

“Tất nhiên rồi.”

“Em xin lỗi. Vậy em đi trước đây.” Yukiho rảo chân bước nhanh ra cửa.

Nhìn theo bóng lưng cô đi xa dần, Makoto lại khẽ thở dài lần nữa. Anh ta tìm cách nén cơn giận trong lòng xuống. Vì anh ta biết, nếu để cơn giận đó bốc lên, sẽ chỉ khiến mình thêm mệt mỏi cả về thể xác lẫn tinh thần mà thôi. Kinh nghiệm này anh ta đã trải qua không biết bao nhiêu lần rồi.

Makoto quyết định vào cửa hàng dụng cụ đánh golf đặt ở một góc đại sảnh ngó nghiêng. Trong cửa hàng ngoài gậy đánh golf, đồ dùng, còn bày một số đồ phụ kiện nhỏ. Chỉ xem những thứ này thôi không làm anh ta thêm hứng thú chút nào. Trên thực tế, anh ta hầu như không biết gì về đánh golf, nhiều lắm cũng chỉ nắm được một ít quy tắc cơ bản, cùng với mục tiêu của những người chơi thông thường là dưới 100. Nhưng dưới 100 rốt cuộc là điểm số kiểu gì, thì anh ta hoàn toàn không hiểu.

Đang xem xét mấy cây gậy kim loại, chợt anh ta cảm thấy có người đang nhìn mình. Một đôi chân phụ nữ mặc quần lửng xuất hiện ngay bên cạnh. Người phụ nữ ấy gần như đứng trước mặt anh ta.

Makoto hơi ngước mắt nhìn lên, gặp ngay ánh mắt cô.

Một khoảng lặng chừng một hai giây trước khi anh ta kinh ngạc thốt lên thành tiếng. Trong khoảnh khắc nhận ra người phụ nữ ấy, trong đầu anh ta lập tức nghĩ, cô không thể ở nơi này, nhưng lại thầm khẳng định: đúng là cô ấy rồi.

Người đứng đó là Misawa Chizuru! Cô đã cắt tóc, trông hơi khác một chút, nhưng đúng là cô.

“Cô Misawa... sao cô lại ở đây?”

“Đến tập đánh golf...” Chizuru giơ cây gậy trên tay lên.

“À, ra thế.” Makoto lại đưa tay lên gãi gãi má dù không hề bị ngứa.

“Anh Takamiya cũng thế ạ”

“À, ừ, đúng thế.” Makoto thầm vui vì cô vẫn nhớ tên mình.

“Cô đến một mình sao?”

“Vâng, còn anh Takamiya?”

“Tôi cũng thế. Nào, kiếm chỗ nào ngồi xuống đi”

Các khách chờ gần như đã chiếm hết ghế trong đại sảnh, cũng may ở sát tường vừa khéo còn hai ghế trống. Bọn họ ngồi xuống chỗ đó.

“Ngạc nhiên quá! Không ngờ lại gặp được cô ở đây.”

“Vâng, tôi cũng vậy, mới đầu còn tưởng mình nhận lầm người nữa kia.”

“Giờ cô đang ở đâu?”

“Tôi ở Shimokitazawa, làm việc trong một công ty kiến trúc ở Shinjuku.”

“Vẫn làm nhân viên thời vụ à?”

“Vâng.”

“Tôi nhớ cô có nói, sau khi hết hợp đồng với chúng tôi, cô sẽ về quê ở Sapporo mà.”

“Trí nhớ anh tốt thật.” Chizuru mỉm cười, lộ ra hàm răng trắng khỏe mạnh. Nụ cười khiến Makoto nghĩ rằng cô quả thực hợp với kiểu tóc ngắn này hơn.

“Cô không về Sapporo à?”

“Tôi có về một thời gian, nhưng sau đó lại quay lại đây luôn.”

“Ra là vậy.” Vừa nói, Makoto vừa nhìn đồng hồ, đã bốn giờ năm mươi phút rồi. Buổi giới thiệu sẽ bắt đầu lúc năm giờ, anh ta hơi bồn chồn.

Cái ngày đó của hơn hai năm trước lại hiện lên trong tâm trí anh ta. Chính là buổi tối trước ngày kết hôn với Yukiho, Makoto ngồi đợi ở đại sảnh một khách sạn, vì lẽ ra Chizuru phải xuất hiện ở đó.

Anh ta đã yêu Chizuru, quyết tâm dù hy sinh tất cả, cũng muốn bày tỏ tình cảm của mình với cô. Khoảnh khắc ấy, anh ta tin chắc rằng cô mới là một nửa mà số phận đã sắp đặt sẵn cho mình.

Thế nhưng, cô lại không xuất hiện. Anh ta không rõ nguyên nhân, chỉ biết rằng số phận của mình là không được gắn bó với cô.

Khi gặp lại, Makoto tự biết rằng ngọn lửa tình yêu vẫn chưa hoàn toàn chết hẳn. Chỉ cần ở bên cạnh Chizuru đã đủ khiến anh ta thấy lâng lâng, đó

là một thứ cảm giác hưng phấn ngọt ngào mà lâu lắm rồi anh ta chưa được cảm nhận.

“Anh Takamiya giờ đang ở đâu ạ?” Chizuru hỏi.

“Tôi ở Seijo.”

“Seijo... Hình như anh có nhắc đến rồi.” Với ánh mắt như thể đang lục tìm trong ký ức, cô nói, “Từ đó đến nay đã hai năm rưỡi rồi nhỉ... Anh đã có con chưa ạ?”

“Vẫn chưa.”

“Không định có ạ?”

“Không phải là không, mà là không có được...” Makoto cười thiểu não.

“Ồ, thế ạ.” Chizuru có vẻ lúng túng ra mặt. Chắc cô băn khoăn không biết có cần thông cảm hay không.

“Cô Misawa lập gia đình chưa nhỉ?”

“Chưa ạ, vẫn một mình thôi.”

“Hừm, có dự định... chẳng hạn?” Makoto vừa quan sát nét mặt cô vừa hỏi.

Chizuru cười cười lắc đầu, “Đã có đối tượng đâu ạ.”

“Ồ, vậy sao.” Makoto cảm thấy như trút được gánh nặng. Nhưng đồng thời anh ta lại tự hỏi bản thân: dù vậy mày có thể làm gì được chứ? “Cô thường đến đây không?” Anh ta hỏi.

“Một tuần một lần, tôi học đánh golf ở đây.”

“Ơ, học đánh golf à?”

“Vâng ạ.” Chizuru gật đầu. Cô kể rằng mình bắt đầu tham gia khóa học từ hai tháng trước. Khóa học cho người mới bắt đầu vào năm giờ chiều thứ Bảy hàng tuần, cũng chính là khóa mà hai vợ chồng Makoto chuẩn bị tham gia. Makoto nói, anh ta đến là để tham gia buổi giới thiệu về khóa học đấy.

“Thế ạ. Ở đây cứ hai tháng lại chiêu sinh một lần. Vậy là sau này tuần nào chúng ta cũng gặp mặt nhau rồi.”

“Đúng vậy.” Anh ta trả lời.

Nhưng Makoto đón nhận cuộc gặp gỡ tình cờ này với một tâm trạng phức

tạp. Vì Yukiho cũng sẽ cùng đi với anh ta. Anh ta không muốn để Chizuru thấy vợ mình, đồng thời, cũng không dám nói rõ với cô rằng vợ mình sẽ đi học chung lớp đánh golf. Lúc này, tiếng loa vang lên trong đại sảnh, “Các vị khách đến tham gia buổi giới thiệu về khóa học đánh golf, xin mời đến tập hợp trước quầy lễ tân.”

“Tôi vào lớp học đây.” Chizuru cầm cây gậy đánh golf lên.

“Lát nữa tôi sẽ qua tham quan.”

“Đừng đến, ngại lắm.” Cô chun chun mũi nhoẻn cười.

6

Lúc Makoto trở về căn hộ, giày của Yukiho đã đặt ở tiền sảnh, trong nhà vang lên tiếng xào nấu.

Anh ta đi vào phòng khách, thấy Yukiho mặc tạp dề đang nấu ăn trong bếp.

“Anh về rồi ạ, muộn thế.” Cô vừa lắc chảo, vừa lớn tiếng nói. Đã tám giờ rưỡi.

“Em về lúc nào thế?” Makoto đứng ở cửa bếp hỏi.

“Khoảng một tiếng trước. Em nghĩ phải chuẩn bị bữa tối, nên vội về.”

“Ừm.”

“Sắp xong rồi ạ, anh đợi một lát.”

“Anh bảo này,” anh ta ngước nhìn gương mặt nghiêng nghiêng của Yukiho đang nhanh nhẹn làm món salad. “Hôm nay anh gặp một người bạn cũ ở sân tập đấy.”

“Ồ, thế ạ? Em không quen phải không ạ?”

“Ừ.”

“Rồi sao ạ?”

“Vì lâu lắm rồi không gặp, nên bảo là cùng đi ăn bữa cơm, sau đó ăn qua loa ở nhà hàng gần đấy rồi.”

Bàn tay Yukiho dừng lại, đưa lên gần cổ. “À...”

"Anh tưởng hôm nay em cũng sẽ về rất muộn, vì cửa hàng của em hình như có chuyện gì đó phiền phức."

"Chuyện ấy giải quyết một lúc là xong rồi ạ." Yukiho xoa xoa cổ, kế đó nở một nụ cười yếu ớt, "Cũng phải, tại giờ giấc của em thất thường."

"Anh xin lỗi, lẽ ra anh phải tìm cách liên lạc với em."

"Anh không phải bận tâm đâu. Vậy em vẫn cứ làm nốt thức ăn nhé, nếu anh đói thì ăn cùng với em."

"Ừ."

"Lớp đánh golf thế nào ạ?"

"À," Makoto ậm ừ gật gật đầu, "cũng không có gì, chỉ nói là họ đã sắp xếp thời khóa biểu, sẽ dựa theo thời khóa biểu ấy mà dạy từng bước một."

"Anh thích chứ?"

"Ừm... chuyện này thì..."

Nên giải thích thế nào đây? Makoto thầm tính toán, Misawa Chizuru cũng học ở đó, anh ta không muốn cùng đi với Yukiho, đành quyết định bỏ khóa học ấy, vấn đề là phải làm thế nào để thuyết phục Yukiho.

"Anh này," anh ta đang lựa lời thì Yukiho đã nói trước, "em là người rủ anh, giờ lại nói ra điều này, thật ngại quá đi mất, nhưng tình hình thực sự hơi khó khăn anh ạ."

"Hả?" Makoto nhìn cô, "Có khó khăn à? Sao vậy?"

"Sắp khai trương chi nhánh còn gì ạ? Bọn em đang tuyển nhân viên, nhưng mãi vẫn chưa tìm được người nào thích hợp. Anh cũng biết đấy, gần đây người ta chuộng làm việc tại doanh nghiệp nên người mới chẳng bao giờ chịu đến những cửa tiệm nhỏ như của bọn em cả."

"Thế nên là...?"

"Hôm nay em đã trao đổi với Noriko. Có vẻ như từ giờ chỉ có cách là em đi làm vào thứ Bảy thôi. Em nghĩ chắc không đến nỗi thứ Bảy nào cũng phải đi..."

"Nói vậy là, ngày nghỉ cố định của em chỉ còn mỗi Chủ nhật thôi sao?"

"Vâng ạ." Yukiho so vai lại, ngước mắt lên nhìn Makoto. Rõ ràng cô sợ

anh ta nổi giận.

Nhưng anh ta lại không nổi giận. Một chuyện hoàn toàn khác đã xâm chiếm tâm trí anh ta.

“Thế thì, em không thể đi học đánh golf được rồi.”

“Vâng ạ, vậy nên em mới xin lỗi anh. Chính em nêu ra, mà lại không đi được. Em xin lỗi.” Hai tay Yukiho chắp lại trước ngực, cúi thấp đầu xuống.

“Nghĩa là em không thể đi à?”

“Dạ.” Cô khẽ gật đầu.

“Vậy sao.” Makoto khoanh hai tay trước ngực, đi về phía xô pha, “Thôi đành.” Nói đoạn, anh ta ngồi xuống ghế, “Anh đi một mình vậy, đằng nào cũng tham gia buổi giới thiệu rồi.”

“Anh không giận ạ?” Yukiho dường như có vẻ bất ngờ trước phản ứng của chồng.

“Không giận. Anh đã quyết định không giận vì những chuyện như thế này nữa rồi.”

“Tốt quá. Em cứ thấp thỏm sợ anh giận. Nhưng thiếu người thì thật sự không có cách nào...”

“Bỏ đi, đừng nhắc chuyện này nữa. Chỉ là, sau này dù em có đổi ý, vẫn muốn học nữa thì cũng không theo kịp lớp của anh rồi.”

“Vâng, em biết ạ.”

“Thế thì tốt.”

Makoto cầm điều khiển từ xa trên bàn lên, bật ti vi, chuyển sang kênh có tường thuật trực tiếp trận đấu bóng chày. Đội Giants do huấn luyện viên Vương Trinh Trị dẫn dắt đang vất vả đấu với đội Chunichi Dragons ở sân vận động Tokyo Dome vừa mới hoàn thành năm nay. Thế nhưng, tuy mắt anh ta nhìn màn hình ti vi, trong đầu lại không nghĩ xem ai sẽ lấp vào chỗ trống của tay ném Egawa nghỉ thi đấu năm ngoái, cũng không nghĩ xem tuyển thủ Hara mùa này có thể giành được ngôi vua home run hay không. Anh ta đang nghĩ lúc nào mới có thể gọi điện thoại sau lưng Yukiho.

Tối hôm ấy, Makoto trằn trọc mãi không ngủ được, hễ nghĩ đến việc gặp lại Misawa Chizuru, thân thể anh ta lại vô cớ nóng bừng lên. Nụ cười của cô

thấp thoáng hiện lên trong tâm trí, giọng nói của cô văng vẳng bên tai anh ta.

Buổi giới thiệu có chương trình đi tham quan lớp học thực tế. Anh ta đứng phía sau ngắm nhìn Chizuru và các học viên khác đánh bóng dưới sự chỉ dẫn của huấn luyện viên. Chizuru để ý thấy anh ta, có lẽ vì căng thẳng, nên sai động tác mấy lần. Mỗi lần sai sót, cô đều ngoảnh đầu về phía anh ta lè lưỡi.

Sau buổi giới thiệu, Makoto lấy hết can đảm mời cô đi ăn cơm.

"Về nhà cũng không có gì ăn nên tôi định ăn ở ngoài xong rồi về. Nhưng ăn cơm một mình thật chán chết đi được." Anh ta bịa ra một cái cớ như vậy.

Cô dường như thoáng chút do dự, nhưng ngay lập tức lại cười trả lời. "Vậy tôi sẽ đi cùng anh." Makoto không hề thấy cô miễn cưỡng đồng ý vì nể mình.

Chizuru bắt tàu điện rồi đi bộ đến sân tập đánh golf. Vì vậy Makoto bảo cô ngồi lên xe, lái đến một nhà hàng Ý anh ta đã ăn mấy lần. Anh ta chưa từng đưa Yukiho đến đây lần nào.

Trong ánh sáng mờ mờ của nhà hàng, Makoto và Chizuru ngồi đối diện nhau dùng bữa. Nhớ lại, hồi họ cùng làm việc trong một công ty, thậm chí còn chưa từng đi riêng với nhau vào quán cà phê bao giờ. Tâm trạng anh ta hết sức thoải mái. Anh ta nghĩ, ở bên cạnh cô thật dễ chịu. Có cô, chủ đề nói chuyện cứ thế tuôn trào. Thậm chí Makoto còn cảm thấy mình trở thành người khéo ăn khéo nói nữa. Thi thoảng cô cười tươi tắn, hoặc xen vào một hai câu. Trong số những trải nghiệm làm việc ở nhiều công ty, có những trải nghiệm rất kích thích làm anh ta hết sức ngạc nhiên.

"Sao cô lại muốn học đánh golf? Để làm đẹp à?" Giữa chừng, anh ta hỏi.

"Cũng không có lý do gì đặc biệt. Nếu nhất định phải nói ra một nguyên nhân, thì có lẽ là để thay đổi bản thân."

"Cần thiết phải thay đổi à?"

"Tôi từng nghĩ, nên thay đổi, không thể sống như cánh bèo trôi dập dềnh theo dòng nước thế này nữa."

"Hừm."

"Thế sao anh Takamiya lại muốn học ạ?"

"Ơ, tôi ấy à?" Makoto không biết trả lời cô thế nào. Anh ta không thể nói

đó là đề nghị của vợ, “Ưm, để tránh việc thiếu vận động ấy mà.”

Cô dường như đã chấp nhận câu trả lời này.

Sau khi rời nhà hàng, anh ta quyết định đưa cô về nhà. Tất nhiên cô từ chối, nhưng xem ra không phải vì không thích nên Makoto đề nghị lần nữa. Thế là cô vui vẻ nhận lời.

Không biết có phải do cố ý hay không mà trong suốt bữa ăn, cô không hề hỏi đến cuộc sống gia đình của anh ta. Makoto đương nhiên cũng không nói ra những chủ đề khiến cô ý thức được sự tồn tại của Yukiho.

Nhưng sau khi xe chạy một lúc, cô hỏi, “Vợ anh hôm nay không có nhà ạ?”

Không biết có phải do Makoto tưởng tượng hay không nhưng giọng điệu cô thoạt nghe có vẻ không được tự nhiên cho lắm.

“Cô ấy vẫn làm việc nên thường xuyên không ở nhà.”

Cô yên lặng gật đầu khe khẽ. Từ sau đó cô không đưa ra câu hỏi nào về vợ Makoto nữa.

Căn hộ của cô nằm trong một tòa nhà ba tầng rất đẹp mới xây ven đường sắt.

“Cảm ơn anh. Tuần sau gặp nhé.” Cô nói trước khi xuống xe.

“Ừ... nhưng tôi vừa mới nói lúc nãy đấy, tôi chưa chắc đã theo học.” Anh ta nói. Lúc ấy, anh ta định không học.

“Thế ạ. Chắc là anh bận lắm.” Cô lộ vẻ tiếc nuối.

“Nhưng tôi nghĩ chúng ta thỉnh thoảng có thể gặp nhau. Tôi gọi điện cho cô được chứ?” Anh ta hỏi. Trong bữa ăn, anh ta đã xin số điện thoại của cô.

“Được chứ ạ.” Cô vừa nói vừa gật đầu.

“Vậy nhé.”

“Chào anh.”

Lúc cô xuống xe, nỗi thôi thúc muốn nắm tay cô trào lên trong Makoto. Anh ta muốn nắm lấy tay cô, kéo lại gần rồi hôn cô. Nhưng, tất nhiên những điều ấy chỉ dừng lại ở trong trí tưởng tượng.

Makoto vừa nhìn cô đứng tiễn mình qua kính chiếu hậu vừa cho xe đi.

Nếu bảo với cô ấy mình sẽ tham gia lớp học đánh golf, liệu cô ấy có vui không nhỉ? Anh ta vùi đầu vào gối, thầm nghĩ. Anh ta muốn báo sớm với cô, nhưng tối nay không có cơ hội gọi điện thoại.

Từ giờ tuần nào cũng có thể gặp cô ấy rồi. Chỉ nghĩ như vậy thôi, trái tim anh ta đã rộn ràng như chàng trai mới lớn. Thứ Bảy tuần sau thật lâu...

Anh ta trở mình, giờ mới chú ý trên chiếc giường bên cạnh vẳng lại tiếng thở đều đặn.

Tối nay, anh ta hoàn toàn không có ý định ôm vợ.

7

"Tập trung một chút nào."

Vào một ngày tháng Bảy, Narita triệu tập các thành viên nhóm E lại. Bên ngoài cửa sổ lất phất cơn mưa rả rích đặc trưng của mùa mưa dầm. Nhiệt độ máy điều hòa để rất thấp, song Narita vẫn xắn ống tay áo lên đến tận cùi chỏ.

"Về hệ thống chuyên gia kia, phòng Nghiên cứu phát triển hệ thống đã có thông tin mới." Sau khi xác nhận các thành viên trong nhóm đã đến đủ, Narita nói. Trên tay anh ta cầm một tờ báo cáo.

"Phòng Nghiên cứu phát triển cho rằng, nếu số liệu bị đánh cắp, thì hẳn là có người xâm nhập trái phép vào hệ thống chuyên gia và đã tiếp tục điều tra theo hướng đó, cuối cùng mấy ngày trước họ phát hiện ra dấu vết có người xâm nhập."

"Đúng là bị đánh cắp thật sao?" Một đàn anh nhiều hơn Makoto ba tuổi nói.

"Tháng Hai năm ngoái, hình như có người lợi dụng máy tính work station của công ty, sao chép lại toàn bộ hệ thống chuyên gia kỹ thuật sản xuất. Làm như vậy thông thường sẽ để lại ghi chép trong máy, nhưng nghe nói, ghi ghép đó đã bị viết lại, vì vậy từ trước đến giờ mới không tìm ra." Nhóm trưởng Narita hạ giọng.

"Vậy thì, đúng là người trong công ty chúng ta đã mang số liệu ra ngoài à?" Makoto cũng vừa để ý xung quanh vừa hỏi.

“Chắc thế.” Narita nghiêm túc gật gật đầu, “Bên phòng Nghiên cứu phát triển hệ thống nói đợi điều tra thêm bước nữa, mới quyết định xem có nên báo cảnh sát hay không. Có điều, tuy điều tra ra được chuyện này, song vẫn không thể xác nhận cái hệ thống chuyên gia đang xuất hiện trên thị trường kia có phải sao chép của chúng ta hay không. Chuyện này cần phải thận trọng xem xét. Nhưng mà, giờ có thể nói, khả năng đó cao hơn rồi.”

“Cho em hỏi...” Nhân viên mới Yamano giơ tay đặt câu hỏi. “Chắc gì đã là người trong công ty ạ? Chỉ cần lợi dụng ngày nghỉ lẻn vào công ty, thao tác thiết bị đầu cuối của work station là được phải không ạ?”

“Còn cần tên người dùng và mật mã nữa mà.” Makoto nói.

“Thực ra, về điểm này,” Narita hạ giọng xuống thấp hơn nữa. “Câu hỏi mà Yamano đặt ra, người bên phòng Nghiên cứu phát triển hệ thống cũng nghĩ đến rồi. Kẻ làm điều này nhất định phải có kinh nghiệm lâu năm về kỹ thuật máy tính, bằng không muốn làm cũng rất khó khăn. Nói thẳng ra, đây là chiêu của một kẻ chuyên nghiệp. Vì vậy có hai khả năng, một là trong công ty có nội gián, thứ hai là thủ phạm bằng cách nào đó đã có được tên người dùng và mật mã của một người nào đó. Vì mọi người và cả tôi đều chưa nhận rõ được tầm quan trọng của hai nhóm ký hiệu này. Có lẽ chúng ta đã bị tấn công vào sơ hở đó.”

Makoto sờ vào ví tiền ở túi quần sau, anh ta cất thẻ nhân viên trong ví, tên người dùng và mật mã cần để sử dụng thiết bị đầu cuối của máy work station, được chép vào mặt sau thẻ nhân viên.

“Đừng viết hai tổ hợp ký hiệu này ở nơi nào người khác nhìn thấy được.” Makoto nhớ lại lúc mới nhận mật mã từng được dặn dò như thế. Anh ta nghĩ, tốt nhất là nhanh chóng xóa đi.

“Hừm, thì ra công ty Thiết bị điện Tozai cũng xảy ra chuyện như thế.” Chizuru bưng cốc giấy đựng cà phê, gật đầu có vẻ rất quan tâm.

“Nghĩa là các công ty khác cũng xảy ra chuyện tương tự à?” Makoto hỏi.

“Dạo gần đây nhiều lắm. Đặc biệt là từ giờ, thông tin chính là tiền bạc. Giờ thì công ty nào cũng chuyển qua dùng máy vi tính để lưu trữ số liệu còn gì? Nhưng điều này lại rất thuận lợi cho những kẻ muốn đánh cắp dữ liệu. Vì khối lượng dữ liệu khổng lồ từ trước đến giờ đều chứa gọn trong một cái đĩa từ. Thêm nữa, chỉ cần thao tác bàn phím vài cái, là có thể tìm được phần

mình muốn rồi.”

“Đúng vậy.”

“Thiết bị điện Tozai hiện tại về cơ bản vẫn chỉ dùng mạng nội bộ của công ty thôi nhỉ? Nhưng trong số các công ty hiện nay, số công ty có thể kết nối với máy ở mạng bên ngoài cũng đang tăng lên. Như vậy có thể xâm nhập từ bên ngoài và gây ra sự việc nghiêm trọng hơn nữa cơ. Ở Mỹ, mấy năm trước đã bắt đầu xảy ra chuyện này rồi. Bọn họ gọi những kẻ tự tiện xâm nhập vào máy tính của người khác phá phách là hacker.”

“Hừm.”

Đúng là Chizuru từng làm ở các công ty khác nhau nên kiến thức về mặt này hết sức phong phú. Nghĩ kỹ lại, người chuyển các số liệu về đăng ký độc quyền của công ty Makoto từ vi phim sang lưu trữ vào máy tính cũng chính là cô.

Đã gần năm giờ chiều. Makoto bỏ cái cốc giấy không vào trong thùng rác bên cạnh. Đại sảnh của sân tập golf Eagles vẫn có rất nhiều khách đang xếp hàng chờ. Hai người mãi không tìm được chỗ trống, đành đứng sát tường trò chuyện.

“Phải rồi, sau đấy cô có tập cắt bóng không?” Makoto chuyển chủ đề câu chuyện sang môn đánh golf.

Chizuru lắc lắc đầu. “Không có thời gian, anh Takamiya thì sao ạ?”

“Tôi cũng thế, sau buổi học tuần trước là không chạm đến cây gậy.”

“Nhưng anh Takamiya rất giỏi đó, rõ ràng tôi học trước anh, vậy mà giờ anh đã học khó hơn rồi. Thần kinh vận động tốt đúng là khác hẳn.”

“Chẳng qua là tiếp thu nhanh thôi. Người ta bảo ai hơi vụng một chút, cuối cùng có khi lại tiến bộ hơn.”

“Anh đang an ủi tôi đấy ạ? Nhưng mà chẳng làm người ta vui lên tẹo nào cả.” Mặc dù nói thế, nhưng Chizuru lại cười rất vui vẻ.

Makoto đã đi học đánh golf được gần ba tháng. Suốt thời gian đó, anh ta chưa nghỉ học buổi nào. Cũng vì môn đánh golf thú vị hơn anh ta tưởng nhưng niềm vui được gặp Chizuru còn lớn hơn gấp nhiều lần.

“Này, hôm nay tập xong mình đi đâu nhỉ?” Makoto hỏi. Cùng đi ăn sau

buổi học đánh golf đã trở thành thói quen của hai người.

"Đâu cũng được ạ."

"Lâu lắm không ăn món Ý rồi, đi ăn nhé."

"Vâng." Chizuru gật đầu đáp một tiếng, vẻ nũng nịu.

"À tôi bảo này," Makoto hơi đảo mắt để ý xung quanh, nhỏ giọng nói, "lần sau chúng ta kiếm thời gian khác gặp nhau đi. Thỉnh thoảng cũng muốn nói chuyện mà không phải để ý thời gian."

Anh ta tự tin rằng cô sẽ không lấy đó làm phiền. Vấn đề là, phải xem cô có do dự hay không. Dẫu sao thì gặp nhau vào một thời điểm khác, ý nghĩa sẽ hoàn toàn khác với việc cùng dùng bữa sau giờ học đánh golf.

"Được thôi ạ." Chizuru trả lời một cách thoải mái. Hoặc có lẽ cô cố ý tỏ ra thoải mái, nhưng giọng điệu cô không hề có chút gì không tự nhiên. Khóe miệng vẫn giữ nguyên nụ cười.

"Vậy quyết định ngày xong tôi sẽ liên lạc với cô nhé."

"Vâng. Nếu nói sớm, tôi có thể sắp xếp được công việc."

"Tôi biết rồi."

Chỉ mỗi đoạn đối thoại ngắn ngủn ấy cũng làm Makoto vô cùng kích động. Anh ta có cảm giác như mình đã tiến thêm một bước lớn.

8

Ngày hẹn với Chizuru được định vào thứ Sáu tuần thứ ba của tháng Bảy, vì hôm sau là cuối tuần, không phải vội về nhà, vả lại Chizuru nói hôm ấy cô có thể rời công ty sớm.

Còn một việc tiện hơn nữa. Trước đó một ngày, Yukiho phải đi Ý khoảng một tuần lễ, có điều không phải đi du lịch, mà là đi mua quần áo. Cứ cách mấy tháng, cô lại đi Ý một chuyến.

Trước hôm Yukiho xuất phát, cũng tức là tối ngày thứ Tư.

Lúc Makoto về nhà, Yukiho đang bày va li giữa phòng khách, chuẩn bị cho chuyến đi.

“Anh về rồi ạ.” Cô nói, nhưng không nhìn anh ta, mà cắm mặt vào quyển sổ ghi chép đang mở trên mặt bàn.

“Bữa tối thế nào?” Makoto hỏi.

“Em đã làm cơm chiên bơ rồi, ăn tạm nhé, anh nhìn là biết, giờ em bận lắm.” Lúc nói những câu này, Yukiho vẫn không ngẩng đầu lên nhìn chồng.

Makoto lẳng lặng đi vào phòng ngủ, thay áo phông và quần thể thao.

Anh ta cảm thấy dạo gần đây Yukiho đã thay đổi. Không lâu trước đó, khi không thể chăm sóc Makoto chu đáo tỉ mỉ, cô sẽ hối hận đến rớt nước mắt, nhưng giờ cô lại bảo anh ta “ăn tạm”. Giọng cũng rất lãnh đạm.

Hẳn là sự tự tin trước thành công trong công việc đã thể hiện qua thái độ đối với chồng như thế. Nhưng, Makoto cho rằng nguyên nhân quan trọng hơn là anh ta cũng không còn càu nhàu nữa. Hồi trước, hễ có chuyện gì không hài lòng, anh ta lập tức nổi giận, nhưng giờ thì thậm chí còn chẳng lớn tiếng với cô nữa. Anh ta chỉ mong có thể sống bình yên qua ngày.

Anh ta tự phân tích rằng việc gặp lại Misawa Chizuru đã thay đổi hết thảy. Từ ngày hôm ấy, anh ta không còn quan tâm đến Yukiho, cũng không còn khát khao được cô quan tâm nữa. Câu tình nhạt ý cũng phai, có lẽ chính là để nói về tình trạng này.

Makoto vừa quay lại phòng khách, Yukiho liền nói, “À, phải rồi. Tối nay em gọi Natsumi qua nhà chúng ta ngủ qua đêm, như vậy ngày mai bọn em cùng đi sẽ tiện hơn.”

“Natsumi?”

“Anh chưa gặp à? Chính là cô gái làm việc ở cửa hàng từ hồi khai trương ấy, lần này em đi cùng cô ấy.”

“Hừm, em để cô ấy ngủ ở đâu?”

“Em đã dọn sẵn phòng nhỏ rồi.”

Chuyện gì em cũng tự quyết định! Makoto cố nén những lời mỉa mai ấy lại.

Natsumi đến lúc mười giờ hơn, cô khoảng hơn hai mươi tuổi, gương mặt thanh tú.

“Natsumi, chắc cô không định ăn mặc kiểu đấy đi chứ?” Thấy Natsumi

mặc áo phông màu đỏ và quần bò, Yukiho hỏi.

“Ngày mai em mới thay vest. Bộ này em sẽ bỏ vào va li.”

“Áo phông với quần bò đều không cần thiết, chúng ta đâu có đi chơi, không cần mang theo.” Yukiho nói bằng giọng nghiêm khắc mà Makoto chưa từng nghe.

“Vâng...” Natsumi lí nhí trả lời.

Hai người họ bắt đầu trao đổi trong phòng khách. Trong lúc ấy, Makoto đi tắm. Lúc anh ta từ nhà tắm đi ra, phòng khách đã không bóng người, hình như hai người họ chuyển sang phòng khác.

Makoto lấy cốc thủy tinh và chai whiskey Scotland trong tủ ly phòng khách ra, pha một ly whiskey đá, ngồi trước ti vi nhấm nháp. Anh ta không thích uống bia cho lắm, những khi muốn tự uống một mình nhất định sẽ uống whiskey Scotland pha với đá. Đây cũng là sự hưởng thụ mỗi buổi tối của anh ta.

Cửa mở ra, Yukiho bước vào phòng khách. Makoto không nhìn cô, mắt chăm chăm vào chương trình tin tức thể thao trên ti vi.

“Anh à,” Yukiho nói, “anh vặn nhỏ ti vi xuống một chút, Natsumi không ngủ được.”

“Phòng đó không nghe thấy đâu.”

“Nghe thấy. Chính vì nghe thấy, nên mới phải nhờ anh vặn nhỏ tiếng xuống.”

Lời nói như có gai nhọn. Makoto rất bực mình, nhưng vẫn lẳng lặng cầm điều khiển, giảm âm lượng xuống.

Yukiho vẫn đứng đó. Makoto cảm nhận được ánh mắt của cô, cũng nhận ra cô dường như muốn nói gì đó. Là chuyện về Misawa Chizuru chăng? Trong đầu Makoto chợt lóe lên ý nghĩ này. Nhưng không thể nào.

Yukiho lại thở dài một tiếng, “Anh thật là hay.”

“Ơ?” Anh ta ngoảnh đầu nhìn cô, “Hay cái gì?”

“Thì ngày nào anh cũng có thể sống như thế, uống rượu, xem tin tức bóng chày...”

"Thế thì có gì không được?"

"Em chẳng bảo anh không được, chỉ nói là hay thôi." Yukiho bắt đầu đi về phía phòng ngủ.

"Đứng lại, em có ý gì? Rốt cuộc em muốn nói gì? Có gì thì nói thẳng ra đi!"

"Đừng có lớn tiếng vậy chứ, bị người khác nghe thấy đó." Yukiho chau mày.

"Là em gây chuyện với anh trước chứ. Anh hỏi em, rốt cuộc em muốn nói gì?"

"Không có gì..." Nói đoạn, Yukiho xoay người lại mặt đối mặt với Makoto. "Em chỉ đang nghĩ, có lẽ nào anh không có giấc mơ, không có hoài bão, không muốn vươn lên. Anh định không nỗ lực trau dồi bản thân, cứ sống ngày nào cũng như ngày nào thế này cho đến già à?"

Những lời này đã tác động mạnh mẽ đến hệ thần kinh của Makoto. Anh ta đột nhiên cảm thấy toàn thân mình nóng bừng.

"Có vẻ em muốn nói là, em có hoài bão, lại muốn vươn lên hả? Em chẳng qua cũng đang bắt chước công việc của nữ doanh nhân thôi!"

"Em đang làm một cách nghiêm túc đấy."

"Cửa hàng của ai chứ? Đấy là anh mua cho em đấy nhé!"

"Bọn em trả tiền thuê đấy. Vả lại, không phải anh dùng tiền bán đất của gia đình để mua à? Đừng có lên mặt."

Makoto đứng bật dậy, trừng mắt lên với Yukiho, cô cũng nhìn anh ta bằng ánh mắt dữ dội.

"Em đi ngủ đây, ngày mai còn phải dậy sớm." Cô nói, "Anh cũng nên ngủ sớm đi. Đừng uống nhiều rượu quá."

"Không cần em lo."

"Chúc ngủ ngon." Yukiho nhướng một bên lông mày lên rồi biến mất vào phòng ngủ.

Makoto ngồi xuống xô pha, cầm chai rượu lên, dốc vào cái ly chỉ còn ít đá. Anh ta uống một ngụm lớn, thấy đắng hơn bình thường rất nhiều.

Vừa thức dậy, Makoto đã thấy đau đầu dữ dội. Anh ta nhăn mặt, dụi dụi cặp mắt mờ mịt, trông thấy bóng lưng Yukiho đang ngồi trước bàn trang điểm.

Anh ta nhìn đồng hồ báo thức, cũng đến lúc dậy rồi. Nhưng mình mẩy anh ta lại thấy nặng như chì.

Anh ta định bắt chuyện với Yukiho, song không nghĩ ra nên nói gì. Không hiểu tại sao, anh ta có cảm giác bóng dáng cô hết sức xa xăm.

Nhưng lúc trông thấy gương mặt soi trong gương của cô, anh ta lại lấy làm lạ, vì một bên mắt cô có đắp miếng che.

"Em bị sao vậy?" Anh ta hỏi.

Yukiho vừa tô son xong, đang sắp xếp lại túi đựng mỹ phẩm, bèn dừng tay. "Sao là sao ạ?"

"Mắt trái của em, sao lại đeo miếng che?"

Yukiho chầm chậm xoay người lại, nét mặt không chút xúc cảm, tựa như mặt nạ kịch Nô. "Vì chuyện tối hôm qua."

"Chuyện gì?"

"Anh không nhớ sao?"

Makoto không nói năng gì, cố gắng gọi ký ức tối hôm qua trở lại. Anh ta nhớ là mình và Yukiho cãi vã mấy câu, sau đó uống nhiều rượu hơn thường lệ một chút. Song anh ta không thể nhớ chuyện gì đã xảy ra sau đấy. Anh ta loáng thoáng nhớ rằng mình rất buồn ngủ. Nhưng hoàn toàn không biết gì về tình hình lúc đó. Cơn đau đầu cũng cản trở việc nhớ lại.

"Anh đã làm gì vậy?" Makoto hỏi.

"Tối qua sau khi em đi ngủ, anh đột nhiên giật chăn của em ra..." Yukiho nuốt một ngụm nước bọt rồi tiếp lời, "Anh kêu gì đó, rồi bắt đầu đánh em."

"Gì hả?" Makoto trợn tròn mắt, "Anh không có!"

"Anh nói gì vậy. Anh đã đánh em. Vào đầu, vào mặt... thế mới thành ra như vậy."

"Anh hoàn toàn... không nhớ gì cả."

"Hình như lúc đó anh say rồi." Yukiho đứng lên khỏi ghế, đi ra cửa.

“Gượm đã,” Makoto gọi cô lại, “anh thực sự không nhớ gì cả.”

“Vậy sao? Nhưng em thì không quên được.”

“Yukiho,” anh ta cố điều chỉnh nhịp thở, trong đầu chỉ toàn một mớ bùng bùng hỗn loạn. “Nếu anh có đánh em, anh xin lỗi, xin lỗi em...”

Yukiho đứng đó cúi nhìn anh ta một lúc, nói, “Thứ Bảy tuần sau em về” rồi mở cửa đi ra.

Makoto vùi đầu vào gối, nhìn chằm chằm lên trần nhà, thử nhớ lại. Nhưng anh ta vẫn không nhớ ra bất cứ chuyện gì.

9

Những cục đá va vào nhau leng keng trong ly rượu thủy tinh đế bằng trên tay Chizuru. Khóe mắt phía dưới của cô hơi ửng hồng.

“Hôm nay thật vui quá! Nói được nhiều chuyện lại được ăn đồ ăn ngon nữa.” Cô chầm chậm lúc lắc cái đầu sang hai bên, như thể đang hát.

“Anh cũng vui lắm, lâu lắm rồi không được thoải mái thế này.” Makoto đặt khuỷu tay lên quầy bar, rướn người về phía cô. “Là nhờ em. Cảm ơn em đã đi với anh.” Câu nói này mà để người khác nghe thấy, hẳn sẽ xấu hổ lắm, may là nhân viên pha chế không ở bên cạnh.

Bọn họ đang ở quầy bar một khách sạn thuộc khu Akasaka. Sau khi dùng bữa ở nhà hàng Pháp, hai người đã đến nơi này.

“Người phải cảm ơn là em mới đúng, cứ có cảm giác bao nhiêu buồn phiền mấy năm nay đều tiêu tan cả.”

“Em có chuyện gì buồn phiền sao?”

“Đương nhiên rồi, em cũng có rất nhiều điều phải lo nghĩ mà.” Nói đoạn, Chizuru nhấp một ngụm Singapore Sling.

“Anh ấy à,” Makoto lắc lắc ly thủy tinh đựng rượu Chivas nói, “gặp được em thật sự anh rất vui, thậm chí còn muốn cảm ơn trời đất nữa ấy.”

Câu này có thể coi là một lời thổ lộ táo bạo. Chizuru mỉm cười, khe khẽ cụp mí mắt xuống.

“Anh có chuyện muốn thổ lộ với em.”

Vừa nghe anh ta nói thế, Chizuru liền ngẩng đầu lên, đôi mắt hơi ươn ướt.

“Khoảng ba năm trước, anh đã kết hôn. Nhưng sự thật là, trước khi hôn lễ diễn ra một ngày, anh từng có một quyết định lớn và đã đến một nơi.”

Chizuru nghiêng nghiêng đầu. Nụ cười biến mất trên gương mặt cô.

“Anh muốn kể cho em điều này.”

“Vâng.”

“Nhưng mà,” anh ta nói, “phải ở nơi nào chỉ có hai chúng ta thôi.”

Dường như rất kinh ngạc, Chizuru mở to mắt. Makoto đưa tay phải đến trước mặt cô rồi xòe ra. Trong lòng bàn tay là một chiếc chìa khóa phòng khách sạn.

Chizuru cúi gằm mặt xuống, không nói tiếng nào. Makoto hiểu rõ, trong lòng cô đang đấu tranh kịch liệt.

“Nơi mà anh nói đến ấy,” anh ta tiếp lời, “chính là Parkside, khách sạn mà em đặt phòng buổi tối hôm đó.”

Cô lại ngẩng đầu lên, lần này, hai mắt đã đỏ hoe.

“Lên phòng nhé.”

Chizuru nhìn chăm chăm vào mắt anh ta, khe khẽ gật đầu.

Vừa đi lên phòng Makoto vừa tự bảo mình, thế này mới đúng. Trước đây mình đã đi lầm đường, hiện giờ, rốt cuộc cũng tìm được cột mốc chỉ đường chính xác rồi.

Anh ta dừng lại trước cửa phòng, cắm chìa vào lỗ khóa.

10

Người xin tư vấn là Takamiya Yukiho. Đó là một phụ nữ có gương mặt đẹp đến mức có thể làm nữ minh tinh, nhưng nét mặt cũng ảm đạm hệt như những người khác.

“Nói thế là chồng cô yêu cầu ly hôn với cô sao?”

“Vâng.”

“Nhưng anh ta lại không chịu nói rõ lý do, phải không? Chỉ nói không thể nào ở bên cô được nữa?”

“Vâng.”

“Cô không nghi ngờ gì sao?”

Người xin tư vấn nghe vậy tỏ ra do dự đôi chút, sau đó mới nói.

“Hình như anh ấy yêu một người phụ nữ khác. Chuyện này là do tôi nhờ người điều tra mới biết được.”

Cô lấy ra mấy tấm ảnh trong chiếc túi Chanel. Trong ảnh chụp rất rõ một cặp nam nữ hẹn hò ở nhiều nơi khác nhau. Người đàn ông để đầu mái lệch, trông đúng kiểu dân công sở nghiêm túc, đi cùng một cô gái trẻ cắt tóc ngắn, trông rất hạnh phúc.

“Cô đã từng hỏi chồng xem người phụ nữ này là ai chưa?”

“Vẫn chưa, tôi muốn nói chuyện với cô trước rồi mới quyết định.”

“Hiểu rồi. Cô có muốn chia tay không?”

“Có. Tôi nghĩ chúng tôi không thể nào cứu vãn được nữa, tôi đã nghĩ như thế lâu rồi.”

“Đã xảy ra chuyện gì?”

“Tôi nghĩ là từ khi qua lại với người phụ nữ này, thỉnh thoảng anh ấy còn động tay động chân... Có điều, chỉ khi nào anh ấy uống say thôi.”

“Thật quá đáng. Có ai biết chuyện này không? Ý tôi là, có ai làm chứng được không?”

“Tôi không nói chuyện này với bất cứ ai. Có điều, một lần anh ấy làm điều đó khi có một nhân viên trong cửa hàng chúng tôi đến nhà tôi qua đêm. Tôi nghĩ chắc là cô ấy còn nhớ.”

“Tôi hiểu rồi.” Nữ luật sư vừa ghi lại nội dung cuộc nói chuyện, vừa nghĩ, có nhân chứng rồi, có rất nhiều cách để tấn công. Loại người thoạt nhìn có vẻ tử tế, nhưng thực chất lại là kẻ đối xử thô bạo với vợ, chính là hạng cô ghét nhất.

“Tôi thật sự không dám tin nữa, không ngờ anh ấy lại đối xử với tôi như thế. Hồi trước rõ ràng anh ấy dịu dàng thế cơ mà...” Takamiya Yukiho đưa

hai bàn tay trắng trẻo lên che miệng, bắt đầu nức nở.

X

= = = = = = = = = = =

1

Vừa vào bãi dỗ xe, Imaeda Naomi liền chau mày, mấy chục chỗ đỗ xe gần như đã chật kín. “Nền kinh tế bong bóng đã vỡ rồi cơ mà nhỉ?” Anh ta lẩm bẩm.

Imaeda đỗ chiếc Honda Prelude yêu quý vào chỗ đỗ trong cùng, kéo túi đựng đồ đánh golf màu đen ra khỏi cốp xe. Lớp bụi mỏng phủ túi là kết quả của việc bị bỏ trong góc nhà hai năm. Anh ta học đánh golf theo lời khuyên của đàn anh trong công ty, có một thời gian cũng tương đối say mê, nhưng từ sau khi ra làm riêng một mình, anh ta thậm chí còn không lấy gậy đánh golf ra khỏi túi đựng nữa. Không phải vì công việc của anh ta quá bận rộn, mà chỉ vì không có cơ hội ra sân. Anh ta cảm nhận sâu sắc rằng, môn đánh golf này thực sự không thích hợp với những con sói cô đơn.

Cửa chính của sân tập golf Eagles làm người ta liên tưởng đến những khách sạn công vụ giá rẻ. Bước qua cửa, Imaeda lại thấy thêm chán nản. Trong sảnh những người chơi ngồi xếp hàng đợi đến lượt đang buồn chán xem ti vi, tổng cộng có gần mười người.

Mặc dù rất muốn đến vào lúc khác nhưng nếu không vào ngày thường chắc tình trạng cũng chẳng thay đổi. Anh ta đành đi về phía quầy tiếp tân làm thủ tục đợi.

Sau đó, Imaeda ngồi xuống xô pha, lơ đãng ngước nhìn ti vi. Đang phát sóng trực tiếp trận đấu sumo, là vòng đấu mùa hè của giải sumo chuyên nghiệp. Thời gian vẫn còn sớm nên trên màn hình là cảnh thi đấu đối kháng của hai võ sĩ thuộc nhóm Juuryo. Gần đây, sức hấp dẫn của môn sumo ngày càng cao, số người hâm mộ quan tâm tới các cuộc thi đấu ở cấp độ tương đối thấp như Juuryo và Maegashira cũng tăng. Chắc hẳn là do sự xuất hiện của những ngôi sao mới nổi gần đây như hai anh em Waka Hanada và Taka Hanada, Takatouriki, Mainoumi. Đặc biệt Taka Hanada trong vòng đấu tháng Ba đã trở thành lực sĩ Sanshou trẻ tuổi nhất trong lịch sử, ngay sau đó lại giành được danh hiệu Kim Tinh, người chiến thắng lực sĩ Yokozuna trẻ

nhất trong lịch sử trong trận đấu với Chiyonofuji Mitsugu vào ngày đầu tiên của vòng thi đấu mùa hè. Hai ngày sau, Chiyonofuji Mitsugu lại thất bại trước Takatouriki nên sau đó tuyên bố nghỉ hưu.

Imaeda vừa xem ti vi vừa thầm nhủ quả nhiên thời đại đang không ngừng thay đổi. Các phương tiện truyền thông liên tiếp đưa tin nền kinh tế bong bóng đã vỡ. Những người bất ngờ phất lên nhờ cổ phiếu và bất động sản kia, nhìn thấy giấc mơ của mình tan biến như bong bóng xà phòng, ắt hẳn sẽ ăn ngủ không yên. Imaeda hy vọng đất nước này trở nên yên ả hơn một chút. Bỏ ra năm tỷ yên mua một bức tranh Van Gogh, chính là bằng chứng của việc xã hội đang điên đảo.

Chỉ có điều, đảo mắt nhìn quanh đại sảnh, Imaeda cho rằng tác phong xa xỉ phung phí của các phụ nữ trẻ vẫn không hề thay đổi. Mới không lâu trước đây, đánh golf vẫn là trò chơi của đàn ông, hơn nữa còn là thú vui của những người đàn ông trưởng thành có địa vị nhất định. Vậy mà gần đây, các sân golf gần như đã bị các cô gái trẻ tuổi xâm chiếm. Trên thực tế, những người đang xếp hàng chờ đến lượt chơi ở đây có một nửa là phụ nữ.

Nhưng mà, mình cũng vì vậy, nên mới lôi đống gậy đánh golf bỏ bê đã lâu ra mà... anh ta cười thiểu não. Bốn ngày trước, anh ta nhận được điện thoại của người bạn thời sinh viên, nói đã đi hẹn đánh golf với hai cô gái quen biết, hỏi anh ta có muốn cùng đi hay không. Nghe người bạn kia nói, hình như người đàn ông vốn định đồng hành với họ lại không thể đi được.

Nghĩ đến việc lâu lắm rồi không thể dục thể thao gì, anh ta liền nhận lời. Tất nhiên, nghe thấy bảo có gái trẻ đi cùng, kỳ thực anh ta cũng có chút hy vọng.

Điều duy nhất Imaeda lo lắng là đã lâu rồi mình không cầm đến cây gậy. Nhớ ra ở đây có sân tập, anh ta bèn đến để luyện lại. Còn cuộc hẹn kia là chuyện của hai tuần sau nữa. Anh ta hy vọng trước thời điểm đó có thể tìm được cảm giác bóng trước đây để không tự làm xấu mặt mình.

Có lẽ đến đúng lúc nên chỉ đợi chừng ba mươi phút, Imaeda đã được gọi tên. Imaeda nhận thẻ ghi số vị trí tập và đồng xèng để lấy bóng ở quầy lễ tân, rồi tới quầy thu ngân.

Vị trí của anh ta ở mé phải tầng một. Anh ta bỏ đồng xèng vào máy phát bóng gần đó, lấy ra hai giỏ bóng trước.

Sau khi khởi động qua loa để làm nóng người, anh ta tiến vào vị trí. Vì bỏ bê đã lâu, anh ta quyết định bắt đầu từ gậy sắt số 7 mà hồi trước mình thành thạo. Đồng thời cũng không dốc hết sức vung gậy, mà chỉ luyện tập đánh bóng.

Thoạt đầu còn có chút vấp váp, nhưng cảm giác đã dần dần trở lại. Đánh hết khoảng hai mươi quả bóng, anh ta đã có thể dùng sức vung gậy, chuyển động cơ thể nhịp nhàng, thậm chí còn nắm bắt được yếu lĩnh dùng "điểm ngọt" trên mặt gậy đánh bóng. Theo Imaeda tính toán bằng mắt thì gậy sắt số 7 có lẽ đánh xa được chừng một trăm năm mươi sáu yard. Anh ta rất hào hứng, cảm thấy bỏ bê luyện tập cũng chẳng là gì, vẫn đánh rất ổn. Hồi còn mê mải môn đánh golf này, anh ta đã từng nhờ huấn luyện viên chuyên nghiệp mình quen biết chỉ dẫn cho.

Sau khi đổi sang gậy sắt số 5 đánh được mấy quả, Imaeda cảm thấy một ánh nhìn từ chênh chếch bên cạnh mình. Người đàn ông ở vị trí phía trước anh ta đang ngồi nghỉ trên ghế, dường như từ nãy đã luôn quan sát Imaeda đánh bóng. Tuy anh ta không khó chịu, nhưng cũng có chút ngượng nghịu.

Imaeda vừa đổi gậy vừa trộm liếc người đàn ông ấy. Người đó rất trẻ, chắc còn chưa đến ba mươi.

Ối chà, Imaeda hơi nghiêng đầu. Vì có cảm giác dường như đã gặp ở đâu. Imaeda lại liếc trộm thêm mấy cái nữa. Quả nhiên là vậy. Trông quen lắm. Bọn họ đã gặp nhau ở đâu nhỉ. Nhưng mà, nhìn bộ dạng người đàn ông này dường như không nhận ra Imaeda.

Vẫn không nhớ ra được, Imaeda liền luyện tập với gậy sắt số 3. Không lâu sau, người đàn ông phía trước lại bắt đầu đánh bóng, kỹ thuật tương đối cao, tư thế cũng rất chuẩn. Tuy anh ta dùng gậy gỗ số 1, nhưng vẫn đánh bóng bay thẳng đến tấm lưới ở ngoài xa hơn hai trăm yard.

Gương mặt của người đàn ông hơi nghiêng sang bên phải, để lộ hai nốt ruồi nằm song song sau gáy. Imaeda suýt chút nữa thì kêu lên... anh ta sực nhớ ra đó là ai.

Takamiya Makoto! Nhân viên phòng Bản quyền sáng chế ở công ty Thiết bị điện Tozai.

A, đúng rồi, Imaeda công nhận. Việc gặp Takamiya ở đây hoàn toàn không phải ngẫu nhiên. Khi nghĩ đến luyện đánh golf, anh ta lập tức nghĩ

đến sân tập này, là vì vụ việc ba năm trước, đó chính là thời điểm anh ta biết đến Takamiya.

Chẳng trách Takamiya không nhận ra anh ta, đương nhiên là thế.

Không biết sau đó thế nào? Imaeda nghĩ. Giờ anh ta còn qua lại với người phụ nữ đó không nhỉ?

Gậy sắt số 3 có đánh kiểu gì cũng không ra hồn nên Imaeda quyết định nghỉ ngơi một lát. Anh ta mua cô ca ở máy bán hàng tự động, ngồi xuống quan sát Takamiya đánh bóng. Takamiya đang tập cắt bóng, có vẻ như mục tiêu là lá cờ ở phía trước chừng năm chục yard. Cây gậy nhẹ vung lên đánh quả bóng văng lên không trung, rơi xuống bên cạnh lá cờ. Đúng là tay có nghề.

Dường như cảm thấy có người đang nhìn mình, Takamiya liền ngoảnh đầu lại. Imaeda vội đưa mắt nhìn đi chỗ khác, đưa lon cô ca lên miệng.

Takamiya bước lại gần Imaeda, "Đó là Browning phải không ạ?"

Ơ, Imaeda ngẩng đầu lên nhìn.

"Cây gậy sắt đó, có phải của hãng Browning không?" Takamiya chỉ vào túi đựng đồ đánh golf của Imaeda.

"Vâng." Imaeda nhìn thương hiệu khắc ở đầu cây gậy. "Hình như thế, tôi cũng không rõ cho lắm."

Đó là kết quả sự ngẫu hứng của Imaeda khi tình cờ ghé vào một cửa hàng bán đồ đánh golf. Chủ cửa hàng giới thiệu cho anh ta cây gậy này. Ông chủ làm một hơi tràng giang đại hải giới thiệu về ưu điểm của cây gậy, sau đó còn nói, nó dành cho người dong dỏng như cậu. Nhưng Imaeda quyết định mua nó không phải vì tin lời ông chủ hàng, mà bởi anh ta thích cái tên Browning của hãng chế tạo. Có một khoảng thời gian, anh ta khá là mê súng ống.

"Tôi có thể mượn xem một chút không?" Takamiya hỏi.

"Mời anh." Imaeda nói.

Takamiya rút cây gậy sắt số 5 ra.

"Tôi có người bạn tự nhiên đánh giỏi hẳn lên, anh ta dùng chính hiệu này đây."

"Ồ. Nhưng chắc là do bạn anh chơi giỏi thôi."

"Nhưng anh ta từ sau khi đổi gậy sắt liền tự nhiên chơi hay hẳn lên, nên tôi nghĩ có lẽ cũng cần phải tìm một cây gậy thích hợp với mình."

"Tôi hiểu. Có điều, anh ta đã đánh hay lắm rồi mà."

"Đâu có, lúc ra sân thật thì lại chẳng ra gì cả." Nói xong, Takamiya đứng đúng tư thế, khẽ vung vẩy một cái, "Hừm, tay nắm hơi nhỏ..."

"Sao anh không đánh thử xem thế nào?"

"Được không ạ?"

"Xin mời, xin mời."

Takamiya nói "Thế tôi không khách sáo nữa", rồi cầm cây gậy đi vào vị trí, bắt đầu đánh bóng. Những quả bóng xoay với tốc độ cực nhanh lao vút lên không đầy mạnh mẽ.

"Đẹp quá!" Imaeda thán phục thật lòng.

"Cảm giác rất tốt." Takamiya hài lòng nói.

"Anh cứ thoải mái mà đánh, tôi chuyển sang tập gậy gỗ."

"Thế ạ? Cảm ơn anh nhé."

Takamiya lại vung gậy, gần như không có sai sót nào. Đây không phải công của gậy đánh golf, mà là vì tư thế của anh ta chính xác. Imaeda nghĩ, quả nhiên không uổng công đi học khóa dạy đánh golf.

Đúng vậy, Takamiya từng theo học khóa đánh golf ở nơi này, còn qua lại với một nữ học viên nữa.

Ngẫm nghĩ một lát, Imaeda liền nhớ ra tên của học viên nữ ấy... Đó là Misawa Chizuru.

2

Ba năm trước, Imaeda còn ở công ty Nghiên cứu Tổng hợp Tokyo. Công ty này chuyên đảm nhận việc điều tra thông tin về các xí nghiệp hoặc cá nhân, có tới mười bảy văn phòng đại diện ở khắp nơi trên cả nước. Imaeda làm việc ở văn phòng Meguro. Đặc trưng của công ty này là bên ủy thác đa

phần đều là các doanh nghiệp. Nội dung ủy thác rất đa dạng, từ tình trạng và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp mà công ty đó đang cân nhắc hợp tác, đến việc điều tra xem liệu có công ty săn người nào đang tiếp cận nhân viên công ty mình hay không. Cũng có vụ yêu cầu điều tra xem vị giám đốc trẻ tuổi có quan hệ với nhân viên nữ nào. Về sau tra ra được bốn phụ nữ trong hội đồng quản trị của công ty này đều bị tay giám đốc trẻ tuổi ấy quyến rũ, Imaeda và những người phụ trách điều tra không khỏi cười thiểu não.

Việc mà người đàn ông tự xưng là người của công ty Cổ phần Thiết bị điện Tozai kia ủy thác cũng hết sức đặc biệt. Anh ta muốn điều tra một loại sản phẩm của một công ty. Công ty đó là công ty Phát triển phần mềm Memorix, còn sản phẩm là phần mềm hệ thống chuyên gia gia công kim loại mà công ty này đang chào bán.

Nội dung ủy thác là điều tra quá trình nghiên cứu phát triển phần mềm này, cùng lý lịch và các mối quan hệ xã hội của những nhân sự chủ chốt trong nhóm nghiên cứu phát triển.

Còn việc mục đích điều tra là gì thì người ủy thác không nói rõ ràng. Nhưng từ một vài từ ngữ rời rạc của anh ta cũng có thể lờ mờ biết được phần nào. Thiết bị điện Tozai hình như cho rằng phần mềm ấy được ăn cắp từ hệ thống bọn họ nghiên cứu phát triển để sử dụng nội bộ. Nhưng họ cũng nhận định rằng nếu chỉ dựa vào việc so sánh sản phẩm thì thực sự rất khó chứng minh, vì vậy mới muốn tìm ra kẻ đã lấy trộm phần mềm. Có vẻ như những người ủy thác cho rằng để lấy trộm được phần mềm của Thiết bị điện Tozai cần phải có đồng phạm trong nội bộ công ty, nên chỉ cần điều tra người phụ trách nghiên cứu phát triển của Memorix, hẳn có thể tìm ra được mối quan hệ với người của công ty Thiết bị điện Tozai.

Khi ấy, văn phòng đại diện Meguro có khoảng hai mươi điều tra viên, một nửa số đó được giao tiến hành công việc này, Imaeda cũng ở trong nhóm ấy.

Sau hai tuần kể từ khi triển khai điều tra, họ đã nắm được hầu hết tình hình của Memorix. Công ty này thành lập vào năm 1984, do kỹ sư lập trình Anzai Toru làm giám đốc. Tính cả những người làm bán thời gian, tổng cộng có mười hai kỹ sư hệ thống. Memorix chủ yếu nhận yêu cầu của khách hàng, rồi mới tiến hành nghiên cứu phát triển các loại phần mềm, từ đó phát triển doanh nghiệp.

Tuy nhiên hệ thống chuyên gia gia công kim loại mà công ty này nghiên

cứu phát triển đúng là có rất nhiều điểm khó hiểu. Trong đó chủ yếu nhất là nguồn gốc của khối lượng dữ liệu và kỹ thuật khổng lồ liên quan đến chuyên ngành gia công kim loại. Bọn họ nói rằng, một doanh nghiệp chế tạo vật liệu kim loại loại vừa đã hợp tác kỹ thuật trong quá trình nghiên cứu phát triển phần mềm này, nhưng kết quả điều tra tỉ mỉ của bọn Imaeda cho thấy, phần mềm đã được hoàn thành từ trước, doanh nghiệp chế tạo vật liệu kim loại kia chỉ tiến hành xác nhận mà thôi.

Khả năng lớn nhất chính là sử dụng số liệu của các khách hàng từ trước đến giờ. Memorix từng hợp tác với nhiều công ty nên có cơ hội tiếp xúc với thông tin kỹ thuật của các công ty đó. Trong đó đương nhiên cũng bao gồm cả các tư liệu liên quan đến ngành gia công kim loại.

Thế nhưng, khả năng này dẫu sao cũng rất thấp. Vì Memorix đã ký mấy bản hợp đồng chi tiết với khách hàng về vấn đề quản lý thông tin, nếu nhân viên của Memorix tự tiện đưa thông tin ra ngoài, một khi bị phát hiện, Memorix sẽ buộc phải bồi thường một khoản tiền phạt khổng lồ.

Vì vậy, phần mềm của Thiết bị điện Tozai bị đánh cắp là suy đoán hợp lý. Memorix hoàn toàn không có quan hệ gì với Thiết bị điện Tozai, vả lại, phần mềm của Thiết bị điện Tozai còn chưa bao giờ rời khỏi công ty. Cho dù nội dung phần mềm có rất nhiều điểm tương đồng, Memorix vẫn có thể thanh minh đó thuần túy chỉ là sự ngẫu nhiên.

Sau khi đi sâu điều tra, cuối cùng đã khóa mục tiêu vào một người đàn ông mang chức danh Chủ nhiệm nghiên cứu phát triển của Memorix, tên Akiyoshi Yuichi.

Người này vào Memorix năm 1986, anh ta vừa gia nhập, Memorix liền đột ngột triển khai nghiên cứu phát triển hệ thống chuyên gia gia công kim loại. Năm sau, công việc nghiên cứu phát triển đã sơ bộ hoàn thành, tốc độ nhanh đến bất thường. Quá trình nghiên cứu phát triển như vậy thông thường có nhanh mấy cũng phải mất ba năm.

Liệu có phải Akiyoshi Yuichi đã mang theo dữ liệu cơ sở của hệ thống chuyên gia gia công kim loại làm quà cho Memorix? Đó là suy luận của bọn Imaeda.

Thế nhưng, bọn họ hầu như không biết gì về người đàn ông họ Akiyoshi này.

Anh ta sống trong một căn hộ cho thuê ở khu vực Toshima, nhưng không đăng ký tạm trú. Imaeda thông qua công ty quản lý căn hộ ấy để điều tra địa chỉ trước khi dọn về đây của Akiyoshi, không ngờ lại ở tận Nagoya.

Điều tra viên lập tức lên đường, nhưng chỉ thấy một tòa nhà sừng sững vươn cao tựa như ống khói lớn. Điều tra viên hỏi thăm hàng xóm, nhưng cũng không thể truy nổi trước khi tòa nhà này khởi công, liệu có người nào họ Akiyoshi từng ở khu này hay không. Kết quả tìm hiểu ở chính quyền quận cũng thế. Akiyoshi Yuichi không đăng ký tạm trú. Ngoài ra, người bảo lãnh cho Akiyoshi thuê nhà đáng lẽ cũng sống ở Nagoya, nhưng địa chỉ đó lại không có người.

Akiyoshi rốt cuộc là người như thế nào? Để làm rõ điểm này, bọn họ đã tiến hành phương thức điều tra cơ bản nhất, đó là tiếp tục theo dõi.

Nhân lúc Akiyoshi không có nhà, họ lắp đặt hai bộ máy nghe trộm trong căn hộ của anh ta ở Toshima, một bộ nghe trong nhà, một bộ nghe điện thoại. Đồng thời, các thư từ gửi cho anh ta, ngoài loại bảo đảm và chuyển phát nhanh, gần như toàn bộ đều bị dỡ ra kiểm tra. Sau khi kiểm tra xong, họ sẽ dán lại như cũ, bỏ vào hòm thư. Đương nhiên, những thông tin thu được từ cách làm này không thể nào dùng để đối chất trên tòa. Nhưng điều quan trọng trước tiên là làm rõ thân phận của anh ta.

Akiyoshi gần như chỉ đi đi lại lại giữa công ty và căn hộ. Không ai đến thăm nhà anh ta, nội dung các cuộc điện thoại cũng không có ý nghĩa gì. Đúng ra là gần như không có cuộc điện thoại nào.

“Cuộc sống của người này rốt cuộc có thú vui gì không vậy? Thật cô độc.” Cộng sự của Imaeda vừa nhìn vào cửa sổ căn phòng trong ống kính máy quay vừa nói. Khi ấy, bọn họ đang ngồi trong chiếc xe thùng được ngụy trang thành xe giao hàng của tiệm giặt là, máy quay đặt trên nóc xe.

“Có lẽ anh ta đang trốn chạy.” Imaeda nói, “Nên mới che giấu thân phận.”

“Kiểu như từng giết người á?” Người cộng sự bật cười.

“Cũng có thể.” Imaeda cười cười trả lời.

Không lâu sau, bọn họ điều tra được Akiyoshi ít nhất cũng có liên hệ với một người. Có một lần, anh ta đang ở trong nhà, đột nhiên vang lên một âm thanh chói tai, thì ra là tiếng máy nhắn tin. Thần kinh Imaeda căng ra, tập trung chú ý vào cặp tai nghe. Vì anh ta nghĩ Akiyoshi sẽ gọi điện thoại.

Thế nhưng, Akiyoshi lại rời căn hộ, đi thẳng một mạch ra khỏi khu chung cư. Bọn Imaeda vội vàng bám đuôi.

Akiyoshi dừng chân trước máy điện thoại công cộng bên ngoài cửa hàng thuốc lá, quay số điện thoại. Anh ta nói chuyện gì đó với thái độ vô cảm. Cả trong lúc nói chuyện cũng không quên đảo mắt chú ý xung quanh. Vì vậy bọn Imaeda không thể nào tiếp cận được.

Tình huống như vậy xảy ra mấy lần, sau khi máy nhắn tin kêu lên, Akiyoshi nhất định sẽ ra ngoài gọi điện thoại. Vì anh ta tuyệt đối không sử dụng điện thoại trong nhà nên Imaeda từng cho rằng anh ta đã phát hiện ra máy nghe trộm. Nhưng nếu đúng là thế, chắc hẳn anh ta đã sớm dỡ bỏ máy nghe trộm đi rồi. Có lẽ anh ta có thói quen dùng máy công cộng để gọi những cuộc gọi quan trọng. Anh ta đề phòng rất triệt để, kể cả gọi điện thoại công cộng, cũng không dùng cố định một chỗ, mà mỗi lần lại thay đổi những bốt điện thoại khác nhau.

Ai gọi vào máy nhắn tin của anh ta? Đó là một bí ẩn lớn nhất lúc đó.

Nhưng bí ẩn này còn chưa tìm ra, sự việc đã phát triển theo một hướng khác. Vì Akiyoshi đã làm một việc khiến người ta không thể hiểu nổi.

Đầu tiên, vào một ngày thứ Năm, Akiyoshi đến Shinjuku sau giờ làm. Chuyện này không gọi là hiếm hoi được, mà là lần đầu tiên kể từ khi bọn Imaeda thực hiện việc điều tra. Akiyoshi bước vào một quán cà phê bên cạnh cửa Tây của ga Shinjuku.

Ở đó, Akiyoshi gặp một người đàn ông khác. Người này chừng bốn lăm tuổi, vóc dáng thấp nhỏ, vẻ mặt giống như mặt nạ kịch Nô, khó đọc được cảm xúc. Imaeda vừa nhìn thấy người đàn ông ấy, đã cảm thấy nhộn nhạo trong người.

Akiyoshi nhận từ tay người đàn ông một phong bì lớn. Sau khi kiểm tra bên trong, liền đưa cho ông ta một phong bì nhỏ như thể trao đổi. Thứ người đàn ông rút từ trong phong bì ra là tiền mặt. Ông ta nhanh chóng đếm rồi nhét vào túi trong áo khoác, kế đó lại lấy một tờ giấy ra đưa cho Akiyoshi.

Là biên lai, Imaeda nghĩ.

Sau đó, Akiyoshi nói chuyện với người đàn ông kia chừng vài phút rồi cả hai cùng đứng lên. Imaeda và người cộng sự chia nhau ra theo dõi. Imaeda theo dõi Akiyoshi. Anh ta sau đó đi thẳng về chỗ ở.

Người đàn ông mà cộng sự Imaeda bám theo hóa ra là giám đốc một công ty thám tử có văn phòng đại diện ở nội thành Tokyo, tuy gọi là giám đốc, nhưng thực ra chỉ có một nhân viên kiêm trợ lý, chính là vợ của ông ta.

Quả nhiên không ngoài dự đoán, Imaeda không lấy làm bất ngờ, vì trên người tay đó tỏa ra một thứ mùi đặc trưng của những người làm cùng nghề với anh ta.

Imaeda muốn biết Akiyoshi nhờ thám tử điều tra việc gì. Nếu là công ty thám tử có quan hệ với công ty Nghiên cứu Tổng hợp Tokyo thì không phải không có cách. Nhưng Akiyoshi lại thuê người làm tự do, trong khi tiếp xúc chỉ cần hơi bất cẩn một chút, bị phát hiện nội dung điều tra thì hậu quả thật khó lòng tưởng tượng.

Imaeda quyết định tạm thời vẫn tiếp tục khóa chặt Akiyoshi.

Vào ngày thứ Bảy của tuần đó, Akiyoshi lại hành động. Anh ta ra ngoài, thoải mái trong bộ áo thể thao và quần bò. Imaeda và cộng sự cùng theo dõi. Lúc này, từ năng lượng bất thường tỏa ra sau lưng Akiyoshi, Imaeda có linh tính đây không đơn thuần là một chuyến ra ngoài bình thường.

Akiyoshi đổi tàu điện, xuống ở ga Shimokitazawa. Chốc chốc, anh ta lại quét ánh mắt sắc lạnh quan sát xung quanh, nhưng dường như vẫn chưa phát hiện ra mình bị theo dõi.

Anh ta đi quanh quanh khu gần ga tàu điện, trên tay cầm một mẩu giấy nhỏ, thỉnh thoảng lại xem xét dấu hiệu trên các tấm biển số nhà. Imaeda đoán anh ta đang tìm nhà ai đó.

Cuối cùng anh ta dừng bước trước một tòa nhà ba tầng nhỏ bên cạnh đường tàu. Xem ra là một khu căn hộ kiểu một phòng dành cho người độc thân.

Akiyoshi không đi vào tòa nhà ấy, mà bước vào quán cà phê đối diện. Imaeda thoáng do dự, rồi bảo người cộng sự vào theo. Vì anh ta đoán Akiyoshi có thể hẹn gặp ai đó ở đấy. Còn bản thân Imaeda thì sang hiệu sách gần đó chờ đợi.

Một tiếng sau, người cộng sự từ trong quán cà phê đi ra.

“Không phải hắn hẹn ai,” người cộng sự nói, “mà là đang theo dõi, có lẽ là theo dõi người ở trong đó.” Anh ta hất cằm về phía khu căn hộ đối diện.

Imaeda nhớ đến tay thám tử lúc trước. Chắc Akiyoshi đã thuê ông ta điều tra người sống ở đây.

“Vậy là chúng ta đành phải tiếp tục đợi ở chỗ này à?” Imaeda hỏi.

“Đúng vậy.”

Imaeda thở dài một tiếng, tìm bốt điện thoại công cộng, yêu cầu văn phòng lái xe qua đây. Nhưng xe chưa tới thì Akiyoshi đã rời khỏi quán cà phê. Imaeda nhìn về phía khu căn hộ, thấy một cô gái trẻ đang đi về phía nhà ga. Trên tay cô xách túi đựng đồ đánh golf. Akiyoshi theo sau cô gái chừng mười mấy mét, hai người Imaeda thì bám đuôi Akiyoshi.

Điểm đến của cô gái là sân tập đánh golf Eagles, Akiyoshi cũng đi vào trong nên lần này đến lượt Imaeda vào theo.

Imaeda tiếp tục quan sát, phát hiện cô gái đi vào phòng học đánh golf. Akiyoshi nhìn cô vào trong như thể kiểm tra, rồi cầm một tờ giới thiệu về lớp học đánh golf ấy đi luôn. Ngày hôm đó, anh ta không đến sân tập đánh golf lần nào nữa.

Imaeda và các đồng nghiệp bắt đầu điều tra về cô gái kia, lập tức làm rõ được thân phận của cô. Cô gái tên là Misawa Chizuru, làm việc ở công ty cung cấp nguồn nhân lực. Mấy người bọn Imaeda điều tra công ty này, thu được thông tin rằng cô từng được phái đến làm việc tại công ty Thiết bị điện Tozai. Vậy là, Akiyoshi và Thiết bị điện Tozai rốt cuộc cũng có kết nối với nhau.

Imaeda được đà, tiếp tục khóa chặt mục tiêu vào Akiyoshi, tin chắc rằng sớm muộn gì anh ta cũng sẽ tiếp xúc với Misawa Chizuru.

Thế nhưng, sự việc lại phát triển theo một hướng không ngờ.

Akiyoshi sau một khoảng thời gian không có hành động gì đặc biệt, lại đến sân tập đánh golf Eagles vào một ngày thứ Bảy. Ngay trước khi bắt đầu lớp học mà Misawa Chizuru tham gia.

Nhưng Akiyoshi không hề tiếp cận với Misawa, chỉ ngầm theo dõi cô.

Không lâu sau, một người đàn ông khác ngồi xuống cạnh Misawa Chizuru, bắt đầu nói chuyện rất thân mật, trông như một cặp tình nhân.

Và Akiyoshi rời khỏi sân tập golf, như thể mục đích của anh ta chỉ là tận

mắt chứng kiến cảnh này.

Xét về mặt kết quả, đây là lần cuối cùng Akiyoshi tiếp cận với Misawa Chizuru. Sau đó, anh ta không đến sân tập đánh golf lần nào nữa.

Bọn Imaeda đã điều tra người đàn ông nói chuyện vui vẻ với Misawa Chizuru kia. Anh ta tên là Takamiya Makoto, nhân viên của công ty Thiết bị điện Tozai, thuộc phòng Bản quyền sáng chế.

Đương nhiên họ cho rằng phải có chuyện gì đó, bèn tiếp tục điều tra quan hệ của hai người, cùng mối liên quan với Akiyoshi.

Thế nhưng, họ không hề phát hiện ra bất cứ đầu mối gì liên quan đến việc trộm cắp phần mềm mà chỉ làm rõ được duy nhất một điều: Takamiya Makoto, người đàn ông đã có gia đình, hình như đang ngoại tình với Misawa Chizuru.

Không lâu sau, người ủy thác yêu cầu chấm dứt điều tra. Cũng chẳng có gì lạ vì chỉ tốn chi phí điều tra mà không thu được thông tin hữu ích nào. Công ty Nghiên cứu Tổng hợp Tokyo đã giao cho bên ủy thác một tập báo cáo dày, nhưng không rõ họ sử dụng được chừng nào. Imaeda suy đoán, có lẽ là được đưa thẳng đến máy hủy giấy ngay rồi.

3

Âm thanh bất thường của kim loại vang lên làm Imaeda trở lại với thực tại, ngẩng đầu lên, chỉ thấy Takamiya Makoto đang ngơ ngác đứng đó. “A, ôi...” Takamiya Makoto nhìn cây gậy trên tay, miệng há to tướng. Trọn phần đầu gậy đã gãy lìa.

“Ối! Gãy rồi.” Imaeda nhìn xung quanh, đầu gậy rơi trước Takamiya chừng ba mét.

Dường như những người xung quanh cũng nhận ra tình huống này, liền ngừng đánh nhìn về phía Takamiya. Trong lúc đó Imaeda bước lên trước, nhặt đầu gậy bị gãy lên.

“A! Thật xin lỗi. Sao lại thế này nhỉ?” Takamiya nắm cây gậy đã gãy mất đầu, không biết làm sao cho phải, sắc mặt tái mét.

“Có lẽ là do phá hủy mỏi, cây gậy này hồi trước bị tôi dùng phá lắm.”

Imaeda nói.

“Thật sự rất xin lỗi, tôi cứ nghĩ cách đánh của mình không sai...”

“Vâng, tôi hiểu. Nhất định là do hồi trước tôi đánh không đúng cách, hôm nay thành ra vậy. Cho dù để tôi dùng thì nó cũng gãy thôi. Anh đừng bận lòng. Mà anh có bị thương không?”

“Không, tôi không sao. Vậy... anh để tôi đền nhé, cây gậy do tôi làm gãy mà.”

Takamiya nói nhưng Imaeda xua xua tay.

“Không cần không cần. Nó gãy là do đã cũ thôi. Nếu bắt anh đền, thì thật chẳng ra sao.”

“Nhưng thế này tôi cũng khó nghĩ lắm. Huống chi, tiền bồi thường cũng không phải do tôi bỏ ra, tôi có bảo hiểm mà.”

“Bảo hiểm?”

“Vâng, tôi đã mua bảo hiểm dành cho người chơi golf. Chỉ cần làm xong thủ tục, chắc chắn có thể nhận được toàn bộ tiền bồi thường.”

“Nhưng đây là gậy của tôi, bảo hiểm dùng được không chứ?”

“Chắc là được. Để tôi đi hỏi cửa hàng bán dụng cụ chơi golf ở đây xem.”

Takamiya cầm cây gậy gãy đi về phía đại sảnh, Imaeda theo sau anh ta.

Cửa hàng nằm ở một góc đại sảnh. Hình như Takamiya là khách quen, người bán hàng mặt rám nắng vừa nhìn thấy anh ta liền niềm nở chào hỏi. Takamiya giơ cây gậy gãy lên, nói rõ nguyên do.

“Vâng, không vấn đề gì, bảo hiểm sẽ bồi thường.” Người bán hàng nói ngay. “Để yêu cầu bảo hiểm cần có chứng minh của địa điểm xảy ra tổn hại, ảnh của cây gậy bị hỏng và hóa đơn sửa chữa. Còn về cây gậy có phải của người đó hay không thì không có cách nào chứng minh cả. Chúng tôi sẽ chuẩn bị các giấy tờ liên quan, phiền anh Takamiya hãy liên lạc với bên công ty bảo hiểm.”

“Phiền anh rồi. Xin anh hỏi mất mấy ngày thì sửa xong?”

“Cái này ạ, cần tìm được thân gậy tương đương, có lẽ phải mất hai tuần gì đó.”

“Hai tuần...” Takamiya quay đầu lại nhìn Imaeda vẻ khó xử, “Được không ạ?”

“Được, không vấn đề gì.” Imaeda cười cười đáp. Mất hai tuần mới xong, có thể sẽ không kịp cuộc hẹn đánh golf, nhưng anh ta không cho rằng thiếu một cây gậy sẽ ảnh hưởng gì đến kết quả. Quan trọng hơn cả, anh ta không muốn làm Takamiya áy náy thêm nữa.

Imaeda và Takamiya liền nhờ sửa chữa tại chỗ, sau đó rời khỏi cửa hàng.

“A, anh Makoto.”

Hai người đang chuẩn bị quay lại sân tập thì có người gọi Takamiya. Vừa đưa mắt nhìn người gọi, Imaeda không khỏi mím chặt miệng lại. Anh ta nhận ra cô, đó là Misawa Chizuru. Sau lưng cô có một người đàn ông cao lớn, người này thì anh ta không quen biết.

“Chào.” Takamiya nói với hai người.

“Anh tập xong rồi à?” Chizuru hỏi.

“Vẫn chưa, xảy ra chút sự cố, làm phiền phức đến anh đây.”

Takamiya kể lại chuyện vừa xảy ra cho hai người. Trong lúc nghe, Chizuru tỏ ra lo lắng.

“Thì ra vậy. Thật sự rất xin lỗi anh, mượn gậy của anh đã ngại lắm rồi, lại còn làm gãy nữa...” Cô cúi người xin lỗi Imaeda.

“Đâu có, thật sự không sao mà.” Imaeda vội vàng xua tay, rồi hỏi Takamiya, “Ừm, đây là chị nhà ạ?”

“Vâng.” Takamiya trả lời với vẻ hơi xấu hổ.

Nói vậy là ngoại khóa thành chính khóa rồi, đúng là chuyện hiếm có, Imaeda thầm nhủ.

“Không ai bị thương chứ?” Người đàn ông đứng sau lưng Chizuru hỏi.

“Không ai cả, à, đúng rồi, quên mất không gửi anh danh thiếp của tôi.” Takamiya móc ví da trong túi quần đánh golf ra, lấy một tấm danh thiếp đưa cho Imaeda. “Tôi họ Takamiya.”

“Vâng, rất vui được biết anh.”

Imaeda cũng lấy ví ra. Anh ta cũng có thói quen để danh thiếp trong ví.

Nhưng anh ta thoáng do dự, không biết nên đưa tấm danh thiếp nào. Trên người anh ta mang theo mấy loại danh thiếp, tên họ và chức danh ở mỗi tấm đều khác nhau.

Cuối cùng, anh ta quyết định đưa danh thiếp thật cho Takamiya. Dùng tên giả ở đây cũng chẳng có ý nghĩa gì, vả lại chẳng ai có thể khẳng định trong tương lai vợ chồng Takamiya lại không trở thành khách hàng của anh ta.

“Chà, anh là người của văn phòng thám tử ạ.” Nhìn tấm danh thiếp của Imaeda, Takamiya lộ vẻ khó tin.

“Nếu có việc gì cần, xin hãy chiếu cố.” Imaeda khẽ cúi đầu nói.

“Chẳng hạn như điều tra ngoại tình ạ?” Chizuru hỏi.

“Vâng, cả việc đó nữa.” Imaeda gật đầu, “Có thể nói đó là việc tôi làm nhiều nhất đấy.”

Cô cười hì hì, nói với Takamiya. “Vậy tốt nhất là đưa tấm danh thiếp này cho em giữ đi!”

“Cũng phải.” Takamiya đùa cợt trả lời.

Imaeda cũng muốn nói với Chizuru, đúng đấy, cô nên cẩn thận vì thời kỳ này là nguy hiểm nhất.

Bụng dưới của cô đã nhô hẳn lên.

4

Văn phòng kiêm chỗ ở của Imaeda Naomi nằm ở Tây Shinjuku, trên tầng hai một tòa nhà năm tầng xây đối diện với con đường nhỏ. Bên cạnh tòa nhà có bến xe buýt, từ ga Shinjuku đến đây chỉ mất mấy phút đồng hồ. Thế nhưng, đối với khách hàng như vậy có vẻ vẫn chưa thể coi là thuận tiện. Mỗi lần chỉ đường qua điện thoại, khách hàng của anh ta đều không hẹn mà cùng do dự. Để thuyết phục khách hàng ghé đến, Imaeda bao giờ cũng phải tỏ ra rất kiên nhẫn, nhẹ nhàng, nhưng mỗi lần gác máy điện thoại, anh ta đều cảm thấy mệt mỏi vô cùng.

Anh ta cũng biết chuyển đến gần ga thì có lợi hơn. Các khách hàng phần lớn đều đến văn phòng thám tử trong tâm trạng bối rối. Cũng có nhiều trường hợp họ thay đổi ý định thuê thám tử chỉ trong mấy phút ngồi xe buýt.

Nhưng giá nhà đất tăng vọt, tiền thuê nhà cũng cao theo một cách bất thường. Imaeda thực sự không muốn mỗi tháng phải trả một đống tiền thuê một cái văn phòng bé tí tẹo. Tiền thuê văn phòng rốt cuộc sẽ dẫn đến tăng phí điều tra. Quan điểm của anh ta ngay từ lúc mới bắt đầu công việc này là cố gắng đáp ứng yêu cầu của khách hàng với mức giá hợp lý nhất.

Shinozuka Kazunari gọi điện thoại đến văn phòng thám tử vào một ngày thứ Tư khi sắp sang tháng Bảy. Ngoài cửa sổ, mưa bụi bay lất phất. Đó cũng là lúc Imaeda đã nản lòng, nghĩ rằng hôm ấy có lẽ sẽ không có khách hàng nào cả.

Vừa biết người gọi điện thoại đến là Shinozuka, trực giác lập tức mách bảo anh ta rằng, việc làm ăn đến cửa rồi, vì giọng của khách hàng bao giờ cũng có âm sắc rất đặc biệt.

Quả nhiên, anh ta nói có việc riêng muốn bàn, hỏi xem bây giờ có tiện đến hay không, Imaeda trả lời, "Tôi đợi anh."

Sau khi gác máy, Imaeda nghiêng đầu ngẫm nghĩ. Shinozuka Kazunari chắc chắn chưa kết hôn. Nói như vậy, có lẽ không phải chuyện điều tra ngoại tình thông thường. Vả lại, thoạt trông anh ta cũng không phải loại người sẽ nhờ thám tử điều tra khi phát hiện ra người yêu ngoại tình.

Người đứng sau lưng Chizuru, nay đã trở thành vợ của Takamiya Makoto vào hôm Imaeda tình cờ gặp lại Takamiya Makoto ở sân tập đánh golf, chính là Shinozuka Kazunari. Hôm ấy, ba người bọn họ rủ nhau ăn cơm, hẹn gặp ở sân tập đánh golf ấy. Imaeda đương nhiên không tham gia vào buổi tụ tập của họ, có điều lúc uống cà phê hòa tan đựng trong cốc giấy ở đại sảnh sân tập, anh ta có nói chuyện rất vui vẻ với ba người ấy. Bấy giờ, Shinozuka đã đưa danh thiếp của mình cho anh ta.

Sau đấy, Imaeda lại gặp anh ta ở sân tập đánh golf khoảng hai lần nữa. Kỹ thuật chơi golf của Shinozuka cũng không xoàng.

Họ từng nhắc đến công việc của Imaeda. Shinozuka có vẻ không để ý lắm, nhưng có lẽ lúc ấy anh ta đã có suy tính rồi.

Imaeda rút một điếu Malboro, dùng bật lửa dùng một lần châm thuốc, gác hai chân lên chiếc bàn làm việc chất đầy hồ sơ, dựa lưng vào ghế ngồi hít hơi phả khói một hồi. Làn khói xám trắng dật dờ bay lên trần nhà mờ tối.

Shinozuka Kazunari không phải dân công sở bình thường. Anh ta là hàng

ngũ lãnh đạo tương lai của công ty Dược phẩm Shinozuka, do bác anh ta làm tổng giám đốc. Nói như vậy, không phải không có khả năng là yêu cầu điều tra của anh ta liên quan đến doanh nghiệp.

Nghĩ tới đây, Imaeda cảm thấy máu trong người mình dường như chảy nhanh hơn. Đã lâu lắm rồi anh ta không có cảm giác này.

Hai năm trước, Imaeda xin nghỉ ở công ty Nghiên cứu Tổng hợp Tokyo để ra ngoài làm riêng. Vì anh ta đã mệt mỏi trước việc bị người khác bóc lột với giá rẻ, đồng thời tự tin mình có thể làm việc độc lập. Anh ta cũng đã xây dựng được những mối quan hệ ở các phương diện khác nhau.

Trên thực tế, tình hình làm ăn của anh ta không tệ. Công việc tương đối ổn định, muốn nuôi sống bản thân thì không thành vấn đề. Anh ta có một khoản tích lũy nho nhỏ, cũng dư dả để mỗi tháng hưởng thụ một buổi đánh golf.

Nhưng vấn đề là anh ta không thấy hài lòng. Công việc hiện tại của anh ta quá nửa là điều tra ngoại tình. Có thể nói anh ta không có duyên với những công việc điều tra liên quan đến doanh nghiệp mà anh ta vẫn thực hiện hồi còn làm ở công ty Nghiên cứu Tổng hợp Tokyo. Mỗi ngày anh ta đều phải chạy đôn chạy đáo để đánh hơi mùi yêu thương hận thù của đàn ông và đàn bà. Không phải anh ta ghét việc đó, chỉ là phát hiện mình không có cảm giác thần kinh lúc nào cũng căng ra như trước kia nữa.

Đã có giai đoạn anh ta định trở thành cảnh sát. Thậm chí từng thi đỗ và vào học ở trường cảnh sát. Nhưng rồi, phát chán vì những thứ kỷ luật nghiêm khắc mà vô nghĩa của trường cảnh sát, Imaeda đã bỏ học giữa chừng. Đấy là chuyện hồi anh ta hai mươi mấy tuổi. Sau đấy, anh ta từng làm vài công việc làm thêm khác nhau rồi một hôm, anh ta tìm thấy quảng cáo tuyển người của công ty Nghiên cứu Tổng hợp Tokyo trên báo. Nếu không làm cảnh sát, thôi thì làm thám tử vậy. Anh ta đến phỏng vấn với tâm trạng được chăng hay chớ như thế. Tuy đã được nhận, nhưng mới đầu chỉ hưởng chế độ đãi ngộ của nhân viên hợp đồng, sau nửa năm mới trở thành nhân viên chính thức.

Trở thành điều tra viên, anh ta phát hiện ra mình rất thích hợp với nghề này. Công việc này hoàn toàn không hào nhoáng như các thám tử tư trong phim, chỉ là đơn độc lặp đi lặp lại những công việc đơn điệu. Vì không có quyền hạn của cảnh sát, nên không phải bất cứ nơi nào cũng có thể đường hoàng đi vào từ cửa chính. Ngoài ra, họ còn có nghĩa vụ giữ kín bí mật của

thân chủ, cố gắng hết sức không để lại dấu vết điều tra, đồng thời không được tiết lộ bất cứ điều gì. Thế nhưng, không có gì sánh được với niềm vui và sự mãn nguyện khi có được thông tin cần thiết sau bao khó nhọc. Biết đâu có thể tìm lại cảm giác phấn chấn ấy... nhận được điện thoại của Shinozuka, Imaeda bắt đầu hy vọng thế. Anh ta có linh cảm tốt. Nhưng rồi anh ta lắc đầu, dụi tắt điếu thuốc vào gạt tàn. Thôi kệ đi, càng mong đợi thì chỉ càng thêm thất vọng. Đằng nào cũng lại là điều tra hành tung của phụ nữ thôi. Chắc chắn là vậy rồi.

Anh ta đứng dậy, chuẩn bị pha cà phê, đồng hồ trên tường chỉ đúng hai giờ.

5

Shinozuka Kazunari đến lúc hai giờ hai mươi phút. Anh ta mặc bộ vest màu xám nhạt, dù trời đang mưa, nhưng mái tóc vẫn mượt mà. Trông anh ta già hơn lúc ở sân tập golf chừng bốn năm tuổi. Chính là phong thái của giới trí thức đây mà, Imaeda thầm nghĩ.

“Dạo này hiếm khi gặp anh ở sân tập golf nhỉ.” Sau khi ngồi xuống ghế, Shinozuka nói.

“Không có dự định ra sân golf, nên tự nhiên thấy ngại.” Imaeda vừa bưng cà phê ra vừa nói. Từ sau lần đi đánh golf với hai cô gái kia, anh ta chỉ đến sân tập có một lần. Mà một lần đó là tiện thể đến lấy cây gậy sắt số 5 đã sửa xong.

“Vậy lần sau cùng đi nhé, có mấy sân golf có thể dẫn bạn vào đó.”

“Tốt quá, nhớ gọi tôi đấy nhé.”

“Vậy thì, tôi sẽ rủ cả Takamiya cùng đi luôn.” Nói xong, Shinozuka đưa cốc cà phê lên miệng. Imaeda nhận ra, cử chỉ và giọng điệu của anh ta có vẻ không tự nhiên, đặc trưng của những thân chủ đến đây yêu cầu điều tra.

Shinozuka đặt cốc cà phê xuống, thở hắt ra một hơi rồi mới cất tiếng. “Thực ra, tôi muốn nhờ anh làm một việc không hợp lẽ thường cho lắm.”

Imaeda gật đầu. “Khách hàng đến đây đa phần đều cho rằng việc mình yêu cầu không hợp với lẽ thường. Là chuyện gì vậy?”

“Là chuyện về một phụ nữ.” Shinozuka nói, “Tôi hy vọng anh có thể giúp tôi điều tra một phụ nữ.”

“Ra vậy.” Imaeda hơi thất vọng, quả nhiên là vấn đề đàn bà. “Bạn gái của anh Shinozuka ạ?”

“Không, người phụ nữ này không liên quan trực tiếp với tôi...” Shinozuka cho tay vào túi trong của áo vest, lấy ra một tấm ảnh, đặt lên mặt bàn, “Là cô ta.”

“Cho tôi xem một chút.” Imaeda giơ tay cầm lấy.

Trong tấm ảnh là một phụ nữ xinh đẹp. Bức ảnh hình như được chụp phía trước một biệt thự nào đó. Cô mặc áo khoác nên có lẽ thời điểm chụp ảnh vào mùa đông, đó là một chiếc áo lông thú màu trắng. Nét mặt cô khi mỉm cười nhìn vào ống kính trông hết sức tự nhiên, dù có bảo đây là người mẫu chuyên nghiệp cũng không có gì ngạc nhiên. “Đúng là một người đẹp.” Imaeda cảm thán thốt lên.

“Anh họ tôi đang qua lại với cô ta.”

“Anh họ? Nói như vậy, tức là con trai của...”

“... Tổng giám đốc công ty Dược phẩm Shinozuka, hiện đang là ủy viên thường vụ hội đồng quản trị.”

“Năm nay anh ấy bao nhiêu tuổi?”

“Bốn mươi lăm... thì phải.”

Imaeda nhún vai. Tuổi ấy đã làm ủy viên thường vụ hội đồng quản trị một công ty dược phẩm lớn, dân công sở bình thường hoàn toàn không thể mơ tới.

“Chắc ông ấy đã có vợ rồi chứ?”

“Hiện giờ thì không, sáu năm trước chị ấy qua đời vì tai nạn máy bay rồi.”

“Tai nạn máy bay?”

“Chính là vụ rơi máy bay chở khách của hãng hàng không Nhật Bản.”

“Vâng.” Imaeda gật đầu, “Bà ấy đã lên chiếc máy bay đó à? Thật tội nghiệp. Anh còn mất người thân nào trong tai nạn đó nữa không?”

“Không, trên chuyến bay đó chỉ có mình chị ấy là người nhà.”

“Họ không có con à?”

“Có hai đứa, một trai một gái. May là hai đứa trẻ không lên chuyến bay đó.”

“Đúng là trong cái rủi có cái may.”

“Đúng vậy.” Shinozuka nói.

Imaeda lại nhìn người phụ nữ trong ảnh, đôi mắt to tròn hơi xếch lên làm người ta liên tưởng đến mắt mèo.

“Nếu người vợ đã qua đời, vậy anh họ của anh qua lại với người khác, hẳn cũng không có vấn đề gì chứ?”

“Đương nhiên rồi. Là em họ, tôi cũng mong anh ấy nhanh chóng tìm được một đối tượng phù hợp. Dẫu sao thì, trong tương lai không xa, anh ấy sẽ phải gánh vác cả công ty chúng tôi.”

“Nói như vậy,” đầu ngón tay Imaeda gõ tạch tạch xuống bên cạnh tấm ảnh, “người phụ nữ này có vấn đề gì à?”

Shinozuka điều chỉnh lại tư thế ngồi, người ngả về phía trước.

“Thành thực mà nói, thì đúng là như vậy.”

“Ồ.” Imaeda lại cầm tấm ảnh lên. Người phụ nữ trong ảnh càng nhìn lại càng thấy đẹp. Làn da trắng muốt mịn màng như sứ. “Nghĩa là sao? Nếu tiện, có thể xin anh nói rõ hơn được không?”

Shinozuka khẽ gật đầu, mười ngón tay đan vào nhau đặt trên bàn.

“Thực ra, người phụ nữ này đã từng kết hôn. Có điều, đây đương nhiên không phải là vấn đề, vấn đề là người từng kết hôn với cô ấy.”

“Là ai?” Imaeda cũng không kìm được hạ thấp giọng xuống.

Shinozuka chầm chậm hít sâu một hơi rồi mới nói.

“Người đó anh cũng quen đấy.”

“Hả?”

“Takamiya.”

“Sao?” Imaeda đột nhiên ưỡn thẳng lưng lên, nhìn chằm chằm vào Shinozuka. “Takamiya mà anh nói đến, chính là anh Takamiya kia ấy hả?”

“Đúng vậy. Chính là Takamiya đó. Cô ta là vợ trước của cậu ấy.”

“Thế này thì, thật là...” Imaeda nhìn tấm ảnh, lắc đầu, “thật bất ngờ.”

“Đúng thế.” Shinozuka cười thiểu não. “Lúc trước hình như tôi có nhắc đến rồi, tôi và Takamiya hồi đại học đều tham gia câu lạc Khiêu vũ giao tiếp. Người phụ nữ trong tấm ảnh, là thành viên câu lạc bộ khiêu vũ của trường đại học nữ tập luyện chung với chúng tôi. Hai người họ chính vì thế mà quen nhau, qua lại rồi kết hôn.”

“Ly hôn lúc nào vậy?”

“Năm 1988... ba năm trước.”

“Ly hôn là vì cô Chizuru?”

“Cụ thể thế nào tôi không được nghe nói, nhưng tôi nghĩ chắc là vậy đấy.” Khóe miệng Shinozuka hơi nhếch lên.

Imaeda khoanh hai tay trước ngực, nhớ lại chuyện ba năm trước. Nói như vậy là, không lâu sau khi bọn họ ngừng điều tra, Takamiya đã ly hôn với vợ.

“Vậy là vợ trước của anh Takamiya đang qua lại với anh họ anh?”

“Đúng thế.”

“Đây là ngẫu nhiên sao? Ý tôi muốn nói, anh họ anh đã gặp vợ trước của anh Takamiya khi hoàn toàn không biết gì, rồi bắt đầu qua lại với cô ấy?”

“Không, cũng không thể nói là ngẫu nhiên được. Giờ nghĩ lại, coi như tôi là người đã giới thiệu anh họ cho cô ta.”

“Nghĩa là?”

“Tôi dẫn anh họ tôi đến cửa hàng của cô ta.”

“Cửa hàng?”

“Một cửa hàng đồ cao cấp ở Nam Aoyama.”

Theo lời Shinozuka, từ khi còn là vợ Takamiya, người phụ nữ tên Karasawa Yukiho này đã mở mấy cửa hàng đồ hiệu cao cấp. Khi đó, Shinozuka chưa từng ghé qua. Nhưng sau khi cô ly hôn với Takamiya không lâu, anh ta nhận được thư mời đến tham gia ngày hội giảm giá đặc biệt của cửa hàng, nên mới lần đầu đến. Còn về nguyên nhân, anh ta giải thích. “Là Takamiya nhờ tôi. Tuy rằng bọn họ đã ly hôn, nhưng dường như cậu ta cũng

muốn ngầm trợ giúp người phụ nữ từng là vợ mình đang cố gắng sống độc lập. Nguyên nhân của cuộc ly hôn hình như là do cậu ta, nên chắc cậu ta cũng có ý tạ lỗi nữa."

Imaeda gật đầu. Chuyện này rất thường gặp. Mỗi lần nghe thấy những câu chuyện thế này, anh ta đều cảm nhận sâu sắc rằng đàn ông đúng là sinh vật dễ mềm lòng. Thậm chí, một số đàn ông vẫn muốn giúp vợ cũ cho dù nguyên nhân ly hôn là do người vợ. Song phụ nữ thì ngược lại, sau khi chia tay kể cả khi người sai là mình, cũng chẳng quan tâm tới cuộc đời sau đó của chồng cũ nữa.

"Tôi ít nhiều cũng quan tâm đến cô ta, nên mới quyết định tự mình đến xem cô ta sống có ổn không. Khi tôi nói chuyện này với anh họ, anh ấy liền nói muốn đi cùng, lý do là muốn tìm mấy bộ mặc bình thường, trông thời trang một chút. Vậy là chúng tôi cùng đi với nhau."

"Và đã có cuộc gặp gỡ định mệnh."

"Xem ra dường như là vậy."

Shinozuka nói, anh ta hoàn toàn không nhận ra anh họ Yasuharu của mình đã bị Karasawa Yukiho hớp hồn. Sau đấy, Yasuharu thổ lộ. "Nói ra thật xấu hổ, nhưng anh quả thực đã yêu cô ấy từ cái nhìn đầu tiên." Thậm chí, Yasuharu còn tỏ ý nhất quyết sẽ lấy cô nữa.

"Anh ấy không biết cô Karasawa Yukiho này là vợ trước của bạn thân anh à?"

"Không, có biết. Trước khi đưa anh ấy đến cửa hàng đó lần đầu tiên, tôi đã kể với anh ấy rồi."

"Mặc dù thế, anh ấy vẫn say cô ta như điếu đổ?"

"Đúng vậy. Anh ấy vốn là người rất nồng nhiệt, một khi đã nghĩ vậy thì ai nói thế nào cũng không nghe. Tôi hoàn toàn không hay biết gì, nhưng nghe nói sau lần tôi dẫn đi, anh ấy thường xuyên đến cửa hàng đồ hiệu của cô ta. Cô giúp việc cằn nhằn trong nhà tự dưng có thêm bao nhiêu là quần áo mới mà anh họ tôi hoàn toàn chẳng hề mặc đến."

Lời kể của Shinozuka làm Imaeda không nhịn nổi mà mỉm cười.

"Tôi có thể tưởng tượng được, đúng là có hơi quá thật. Vậy thì, nỗ lực theo đuổi của anh họ anh đã có kết quả phải không? Vừa nãy anh cũng nói là

họ đang qua lại rồi mà.”

“Anh họ tôi muốn kết hôn với cô ta, nhưng hình như cô ta không trả lời rõ ràng. Có lẽ anh ấy cho rằng cách biệt tuổi tác và con cái, khiến cô ta do dự không quyết được.”

“Đúng là vậy, cũng có lẽ vì cuộc hôn nhân đầu tiên thất bại, làm cô ta thêm thận trọng? Đây cũng là chuyện thường tình của con người mà.”

“Có lẽ.”

“Vậy thì,” Imaeda buông thõng hai tay đang khoanh lại trước ngực, đặt lên mặt bàn. “Anh muốn điều tra gì về người phụ nữ này? Theo như những gì tôi nghe được, dường như anh cũng hiểu tương đối về cô Karasawa Yukiho này rồi.”

“Nhưng lại không phải vậy. Nói thực với anh, quanh cô ta toàn là những bí ẩn.”

“Cô ta là người dưng đối với anh nên đầy bí ẩn cũng là chuyện đương nhiên thôi. Như vậy không được sao?”

Nhưng Shinozuka lại chầm chậm lắc đầu. “Vấn đề là ở tính chất của những bí ẩn đó.”

“Tính chất?”

Shinozuka cầm bức ảnh chụp Karasawa Yukiho lên.

“Tôi cho rằng, nếu anh họ tôi thật sự sẽ hạnh phúc thì kết hôn với cô ta cũng chẳng vấn đề gì. Tuy hơi dị ứng vì cô ta là vợ cũ của bạn thân nhưng tôi nghĩ lâu ngày rồi sẽ quen thôi. Chỉ là...” Anh ta xoay bức ảnh về phía Imaeda, tiếp tục nói, “Nhìn cô ta, cứ có cảm giác không thoải mái không rõ nguyên nhân. Tôi thực sự không cho rằng Karasawa Yukiho đơn giản chỉ là một phụ nữ mạnh mẽ.”

“Trên đời này làm gì có phụ nữ nào chỉ mạnh mẽ không thôi chứ?”

“Người phụ nữ này thoạt nhìn qua sẽ khiến người ta có cảm giác ấy. Cô ta tạo ấn tượng là người dù có vất vả khó nhọc đến mấy, cũng chịu đựng, gắng gượng cười, và tìm cách vượt qua. Anh họ tôi cũng nói, anh ấy bị Karasawa Yukiho hấp dẫn, không chỉ vì vẻ đẹp của cô ta, mà còn vì thứ ánh sáng phát ra từ bên trong tâm hồn nữa.”

"Ý anh là, quầng sáng ấy là giả?"

"Tôi hy vọng anh điều tra điểm này."

"Khó lắm đấy. Có lý do cụ thể gì khiến anh nghi ngờ cô ta không?"

Nghe Imaeda hỏi như vậy, Shinozuka cúi đầu trầm ngâm một lúc mới ngẩng lên.

"Có."

"Lý do gì?"

"Tiền."

"Ồ." Imaeda dựa lưng vào ghế, ngước mắt nhìn Shinozuka lần nữa. "Cụ thể thế nào?"

Shinozuka khẽ thở dài một tiếng.

"Về điểm này, Takamiya cũng lấy làm lạ, vì rất nhiều tài sản của cô ta dường như có nguồn gốc không rõ ràng. Ví dụ như tiền vốn để mở cửa hàng đồ hiệu chẳng hạn, Takamiya nói cậu ấy hoàn toàn không giúp đỡ gì cô ta về mặt tiền bạc. Nghe nói, khi đó cô ta đã rất say mê chơi cổ phiếu, nhưng một người đầu tư tay mơ không thể nào kiếm được nhiều tiền như thế trong thời gian ngắn ngủi vậy được."

"Liệu có phải gia đình cô ta giàu có?"

Imaeda ướm hỏi nhưng Shinozuka lắc đầu.

"Theo như Takamiya nói thì có vẻ không phải, nghe nói mẹ cô ta mở lớp dạy trà đạo, cộng với tiền lương cũng chỉ đủ sống qua ngày thôi."

Imaeda gật đầu, anh ta đã bắt đầu thấy hứng thú.

"Anh Shinozuka, vậy anh nghĩ thế nào? Anh nghĩ cô Karasawa Yukiho này có người bảo trợ à?"

"Tôi không biết. Kết hôn rồi mà vẫn duy trì quan hệ với người bảo trợ, thì thực sự không hợp lý... nhưng tôi cho rằng cô ta nhất định có mặt trái."

"Mặt trái à?" Imaeda giơ ngón út lên gãi gãi cánh mũi.

"Còn một chuyện nữa cũng khiến tôi băn khoăn."

"Một chuyện nữa?"

“Mỗi người có quan hệ mật thiết với cô ta,” Shinozuka hạ giọng, “đều gặp phải bất hạnh dưới một hình thức nào đó.”

“Anh nói sao?” Imaeda đưa mắt nhìn Shinozuka. “Không thể nào!”

“Takamiya chính là một ví dụ. Tuy rằng giờ cậu ấy đã kết hôn với Chizuru, sống rất hạnh phúc, nhưng tôi nghĩ ly hôn xét cho cùng cũng là một chuyện bất hạnh.”

“Nhưng nguyên nhân ở anh ta cơ mà?”

“Bề ngoài là vậy, nhưng chân tướng sự việc thì chưa chắc đã thế.”

“Hừm... cứ cho là thế đi. Còn những người gặp phải chuyện bất hạnh khác thì sao?”

“Bạn gái trước đây của tôi.” Dứt lời, hai cánh môi Shinozuka mím chặt lại.

“Chà chà...” Imaeda uống một ngụm cà phê, chỉ còn hơi âm ấm. “Đã xảy ra chuyện gì? Nếu có thể nói cho tôi...”

“Cô ấy đã gặp chuyện khủng khiếp. Đối với phụ nữ, đó là một điều vô cùng bất hạnh. Chuyện này đã khiến cho hai chúng tôi chia tay nhau.”

“Vì vây,” anh ta tiếp, “tôi cũng là một trong những người phải hứng chịu bất hạnh.”

6

Imaeda đỗ chiếc Honda Prelude bẩn thỉu ở ven đường, cách cửa hàng đồ hiệu cao cấp ấy một quãng khá xa. Nếu bị nhìn ra là chẳng đủ tiền mà đổi xe mới, thì việc mượn đồ Tây và đồng hồ cao cấp của Shinozuka cũng không còn ý nghĩa gì. “Này, thật sự là không mua gì cho em sao? Cả thứ rẻ tiền cũng không được à?” Sugawara Eri đi bên cạnh anh ta hỏi. Cô đang mặc trên người bộ đồ đẹp nhất của mình.

“Anh nghĩ ở đó chẳng có thứ gì rẻ tiền đâu, sợ rằng giá của món nào cũng khiến em sợ đến rớt cả tròng mắt ra ấy chứ.”

“Hả, thế nếu em muốn quá thì phải làm sao?”

“Em có thể dùng tiền của mình mà mua chứ còn gì, không liên quan đến

anh."

"Cái gì chứ, đồ ki bo!"

"Đừng cằn nhằn, đã bảo sẽ trả tiền em theo giờ rồi mà."

Không lâu sau, hai người đến trước cửa hàng đồ hiệu cao cấp "R&Y". Toàn bộ mặt tiền cửa hàng đều là kính trong suốt, nhìn từ bên ngoài, thấy trong tiệm bày kín đủ loại quần áo và phụ kiện.

"Oa!" Eri đứng cạnh Imaeda xuýt xoa, "Quả nhiên có vẻ toàn đồ đắt muốn chết luôn."

"Cẩn thận cách dùng từ của em đấy." Anh ta khẽ thúc cùi chỏ vào Eri.

Sugawara Eri là cô gái làm việc trong một quán rượu cạnh văn phòng thám tử của Imaeda. Ban ngày cô đi học ở trường dạy nghề nhưng Imaeda cũng chẳng rõ cô đang học cái gì nữa. Có điều, cô đáng tin cậy, nên thỉnh thoảng khi gặp tình huống cần có bạn đồng hành, anh ta sẽ trả tiền nhờ cô giúp. Eri hình như cũng thích giúp Imaeda như vậy.

Imaeda mở cửa kính, đi vào bên trong. Điều hòa nhiệt độ để ở mức vừa phải, mùi nước hoa nồng nàn lan tỏa trong không khí, nhưng không hề gây cảm giác dung tục tầm thường.

"Xin chào quý khách." Một cô gái trẻ từ phía sau xuất hiện. Cô ta mặc bộ vest trắng, nhoẻn miệng nở nụ cười chuyên nghiệp như tiếp viên hàng không. Không phải Karasawa Yukiho.

"Tôi họ Sugawara, đã có hẹn trước."

Nghe Imaeda nói thế, cô gái liền cúi chào. "Xin chào ông Sugawara, chúng tôi đang đợi ông đây."

Những lúc hành động với Eri, Imaeda đều cố gắng dùng cái họ Sugawara này. Vì nếu dùng họ khác, có lúc Eri sẽ không phản ứng kịp khi có người gọi.

"Hôm nay ông muốn tìm trang phục thế nào ạ?" Cô gái áo trắng hỏi.

"Thích hợp với con bé." Imaeda nói, "Mùa hè mùa thu đều mặc được, sang trọng nhưng không sặc sỡ đến nỗi quá nổi bật khi đi làm. Nó vừa đi làm, nếu nổi bật quá sợ sẽ bị ganh ghét."

"Vâng ạ." Cô gái áo trắng gật đầu tỏ ý đã hiểu. "Chúng tôi có mấy bộ phù

hợp với yêu cầu của ông. Giờ tôi sẽ đi lấy.”

Cùng lúc cô gái xoay người bước đi, Eri cũng quay sang phía Imaeda, anh ta khẽ gật đầu với cô một cái. Đùng lúc này, trong cửa hàng xuất hiện một người nữa, Imaeda đưa mắt nhìn về hướng đó.

Karasawa Yukiho tựa như đi xuyên qua gian quần áo, chầm chậm tiến lại gần bọn họ, miệng nhoẻn cười. Một nụ cười không hề giả tạo chút nào. Vì mắt cô cũng toát ra một vẻ dịu dàng, mềm mại. Sự chân thành tiếp đón khách tới cửa hàng tỏa ra từ người cô như một vầng hào quang.

“Xin chào quý khách.” Cô khẽ gật đầu nói, trong lúc đó, ánh mắt vẫn không hề rời khỏi hai người bọn Imaeda.

Imaeda cũng hướng về phía cô lẳng lặng gật đầu.

“Anh là Sugawara phải không ạ, nghe nói anh Shinozuka giới thiệu anh đến đây?”

“Đúng thế”. Imaeda nói. Lúc đặt cuộc hẹn, cửa hàng đã hỏi xem người giới thiệu là ai rồi.

“Anh là bạn của anh Shinozuka... Kazunari?” Yukiho hơi nghiêng đầu.

“Vâng.” Sau khi gật đầu đáp lại, Imaeda thầm nghĩ, tại sao cô ta lại nhắc đến Kazunari, mà không phải Yasuharu nhỉ?

“Hôm nay chọn đồ cho chị nhà ạ?”

“Không,” Imaeda cười cười xua tay, “là cháu gái tôi. Nó vừa mới đi làm, tôi muốn tặng quà.”

“Ồ, thì ra là vậy, tôi thật thất lễ.” Yukiho mỉm cười, cụp hàng lông mi dài xuống. Mớ tóc mái chợt rủ xuống mặt, cô liền đưa ngón trỏ vén lên. Động tác này thực sự rất thanh nhã, khiến Imaeda không khỏi nghĩ đến những tiểu thư con nhà quý tộc trong các bộ phim nước ngoài thời xưa.

Karasawa Yukiho vừa tròn hai chín tuổi. Anh ta ngạc nhiên không hiểu sao còn trẻ như vậy mà cô ta lại có được thứ khí chất này. Giờ thì anh ta đã hiểu cảm giác sét đánh của Shinozuka Yasuharu. Phàm là đàn ông, có lẽ không ai có thể thoát khỏi sức hút của cô.

Cô gái áo trắng cầm mấy món phục trang khác nhau đi ra, giới thiệu với Eri, hỏi ý kiến cô.

“Cứ thoải mái hỏi han mấy cô đây, chọn lấy món nào thích hợp với cháu ấy.” Imaeda bảo Eri.

Eri xoay người về phía anh ta, nhướng nhướng lông mày, nở một nụ cười đầy ẩn ý, ánh mắt như thể đang nói: anh rõ ràng không chịu mua cho em, còn nói thế nữa à!

“Anh Shinozuka vẫn khỏe chứ ạ?” Yukiho hỏi.

“Khỏe lắm, cũng vẫn bận rộn như thế.”

“Thật ngại quá, nếu tiện thì có thể hỏi quan hệ của anh với anh Shinozuka là thế nào không ạ?”

“Chúng tôi là bạn, bạn chơi golf.”

“Ồ, chơi golf...” Cô gật đầu, đôi mắt to tròn như quả hạnh chuyển ánh nhìn xuống cổ tay Imaeda, “Đồng hồ đẹp quá.”

“À? Vâng...” Imaeda đưa tay phải che chiếc đồng hồ đi. “Người ta tặng ấy mà.”

Yukiho lại gật đầu, nhưng Imaeda cảm giác được nụ cười mỉm vẫn thường trực trên gương mặt cô đã thay đổi. Trong một thoáng, anh ta còn sợ cô nhận ra chiếc đồng hồ này là mượn của Shinozuka. Nhưng lúc cho anh ta mượn đồng hồ, Shinozuka có nói. “Đừng lo, tôi chưa đeo chiếc đồng hồ này trước mặt cô ta bao giờ.” Không thể nào bị lộ được.

“Cửa hàng này của cô tuyệt thật đấy. Muốn chuẩn bị đầy đủ bao nhiêu món đồ hạng nhất thế này, chắc hẳn phải có năng lực quản lý kinh doanh tốt. Cô còn trẻ như vậy mà giỏi quá!” Imaeda nhìn quanh bên trong cửa hàng, tán thưởng.

“Cảm ơn anh đã khen ngợi. Nhưng chúng tôi vẫn chưa thể hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, vẫn còn phải tiếp tục cố gắng nhiều.”

“Cô khiêm tốn quá.”

“Thật đấy ạ. À, anh có muốn dùng chút đồ uống lạnh không? Cà phê đá hay hồng trà chẳng hạn. Chúng tôi cũng có cả đồ uống nóng nữa đấy.”

“Vậy thì, cho tôi xin cà phê, nóng nhé.”

“Vâng. Phiền anh đợi ở kia một chút. Tôi mang ra ngay đây.” Yukiho chỉ về góc kê bộ xô pha và chiếc bàn, nói.

Imaeda ngồi xuống chiếc xô pha có chân đẽo thành hình chân mèo, vẻ như sản xuất tại Ý. Cái bàn kiêm luôn cả tủ trưng bày, bên dưới mặt bàn bằng thủy tinh là các phụ kiện như dây chuyền, vòng tay được sắp xếp một cách tinh tế. Bên trên không ghi giá, nhưng chắc cũng là hàng được bày bán. Mục đích rõ ràng là để thu hút sự chú ý của khách hàng đã mệt vì chọn quần áo, trong lúc họ ngồi nghỉ ngơi.

Imaeda lấy bao Malboro và bật lửa trong túi áo ngực ra, cái bật lửa này cũng là đồ mượn của Shinozuka. Anh ta châm lửa, để cả bầu phổi tràn ngập khói thuốc, cảm giác những sợi thần kinh căng thẳng từ từ thả lỏng ra đôi chút. Imaeda thầm nhủ: thế này là thế quái nào nhỉ? Không ngờ mình lại thấy căng thẳng, chẳng qua chỉ là đối mặt với một người phụ nữ như vậy thôi mà...

Anh ta nghĩ, chẳng rõ sự quý phái tao nhã của người phụ nữ này ở đâu mà ra. Rốt cuộc là hình thành như thế nào, rèn giũa ra làm sao?

Trong đầu Imaeda chợt hiện lên hình ảnh một tòa nhà hai tầng cũ kỹ, chung cư của Yoshida. Đó là tòa nhà cũ đã hơn ba mươi năm tuổi, đến nay vẫn chưa đổ xuống cũng đáng ngạc nhiên lắm rồi.

Tuần trước Imaeda đã đến đó một chuyến, vì Karasawa Yukiho từng sống ở khu nhà cũ ấy. Sau khi nghe Shinozuka kể chuyện, anh ta quyết định phải điều tra thân thế của người phụ nữ này trước đã.

Xung quanh chung cư có đến vài ngôi nhà nhỏ cũ kỹ, chắc đã có từ thời tiền chiến. Và trong những người sống ở đó, vẫn còn vài người nhớ rõ hai mẹ con sống tại phòng 103 của chung cư Yoshida.

Nhà này họ Nishimoto, Nishimoto Yukiho là tên khai sinh của cô.

Vì người cha qua đời rất sớm, Yukiho và mẹ là Fumiyo sống nương tựa vào nhau. Nghe nói, bà Fumiyo phải làm thêm để duy trì cuộc sống.

Năm Yukiho học lớp sáu thì bà Fumiyo qua đời. Nghe đâu là chết vì trúng độc khí gas. Mặc dù vụ này được coi như tai nạn, nhưng các bà nội trợ ở gần đó nói "cũng có tin đồn là tự sát".

"Chị Nishimoto ấy hình như đã uống thuốc, vả lại nghe nói còn có rất nhiều điểm kỳ lạ. Chồng chị ta chết đột ngột, cuộc sống rất khổ cực mà. Có điều, cuối cùng vẫn chẳng thể làm rõ được, hình như được coi là tai nạn rồi." Một bà nội trợ đã sống ở đây ba mươi mấy năm thì thầm kể.

Lúc đi qua khu chung cư Yoshida, Imaeda cố ý lại gần, vòng ra phía sau. Có một cửa sổ để mở, nhìn qua đó là thấy hết bên trong.

Trong căn hộ ngoài gian bếp ra, chỉ có một phòng kiểu Nhật nhỏ xíu. Tủ năm ngăn kiểu cũ, cái giỏ mây cũ kỹ đặt sát vách tường, chính giữa căn phòng kiểu Nhật có một cái bàn sưởi vẫn chưa trải chăn bông lên, có lẽ được dùng thay cho bàn thấp. Trên bàn để một cặp kính và túi thuốc. Imaeda nhớ lại lời bà nội trợ gần đó, “Giờ toàn người già sống ở trong khu ấy.”

Anh ta tưởng tượng ra cảnh một cô bé học cấp I sống với bà mẹ xấp xỉ bốn mươi trong căn phòng ấy.

Cô bé có lẽ đang làm bài tập trên cái bàn sưởi dùng thay cho bàn học, còn bà mẹ thì chuẩn bị bữa tối với bộ dạng vô cùng mệt mỏi...

Imaeda cảm thấy lồng ngực như bị bóp nghẹt.

Kết quả thăm dò xung quanh khu chung cư Yoshida, làm anh ta chú ý đến một sự việc kỳ lạ khác.

Một vụ án giết người.

Khoảng một năm trước khi bà Nishimoto Fumiyo chết, ở gần đấy xảy ra một vụ giết người. Nghe nói bà ta cũng bị cảnh sát điều tra. Nạn nhân là ông chủ tiệm cầm đồ, Nishimoto Fumiyo, thường xuyên ra vào tiệm này, vì vậy bị đưa vào danh sách tình nghi. Nhưng bà ta không bị bắt, vậy hẳn là mối hiềm nghi đã nhanh chóng được tẩy sạch.

“Nhưng chuyện bị cảnh sát điều tra lan truyền đi khắp nơi, nên có thể vì thế mà cô ta mất luôn công việc, khổ càng thêm khổ.” Ông già bán thuốc lá ở gần đấy nói với Imaeda bằng giọng thương hại.

Imaeda tìm đọc các bài báo về vụ giết người này trên bản lưu vi phim. Một năm trước khi bà Fumiyo chết là năm 1973, đồng thời, anh ta còn biết đó là vào mùa thu.

Anh ta nhanh chóng tìm được bài báo liên quan đến vụ án này. Nói rằng thi thể được phát hiện trong một tòa nhà chưa hoàn công ở Oe, có nhiều vết thương do bị đâm. Hung khí được suy đoán là một lưỡi dao nhỏ dài, nhưng không tìm thấy. Nạn nhân Kirihara Yosuke ra khỏi nhà từ chiều hôm trước mà không trở về, người vợ đang định đi báo cảnh sát. Một triệu yên tiền mặt nạn nhân mang theo bên người đã biến mất, nên cảnh sát cho rằng đây là

hành động giết người vì tiền, và do có người biết được trên người Kirihara có số tiền lớn như vậy.

Theo tư liệu Imaeda tìm thấy, thì không có bài báo nào nói rằng vụ án giết người này đã được phá. Ông lão bán thuốc lá cũng nói, theo ông ta nhớ thì vẫn chưa bắt được tên hung thủ kia.

Nếu Nishimoto Fumiyo thật sự thường xuyên ra vào cửa tiệm cầm đồ đó, thì bị cảnh sát chú ý đến cũng là lẽ thường tình. Nếu là người quen, ông chủ tiệm cầm đồ đương nhiên sẽ không đề phòng, nên dù là phụ nữ cũng có thể nhân lúc sơ hở đâm chết ông ta. Thế nhưng, chỉ cần bị cảnh sát điều tra một lần, ánh mắt mọi người nhìn vào sẽ khác đi. Nói như vậy, mẹ con nhà Nishimoto cũng coi như là người bị hại trong vụ án giết người này.

7

Cảm giác bên cạnh có người, Imaeda bèn định thần lại. Mùi cà phê thơm phức xộc vào mũi. Một cô gái khoảng hơn hai mươi tuổi đeo tạp dề, bưng khay mang cà phê đến. Bên dưới tạp dề là chiếc áo phông bó sát người, để lộ hết những đường cong cơ thể.

“Cảm ơn.” Imaeda nói rồi đưa tay cầm cốc cà phê lên. ở nơi như thế này, cả mùi cà phê cũng trở nên nồng đượm hơn hẳn. “Cửa hàng này chỉ có ba cô trông coi thôi à?”

“Vâng ạ, đại khái là như vậy. Có điều, bà chủ thường hay đến một cửa hàng khác.” Cô gái mặc tạp dề cầm khay trả lời.

“Cửa hàng khác?”

“Ở Daikanyama.”

“Chà. Cô ấy giỏi thật, trẻ như vậy mà đã có hai cửa hàng rồi.”

“Chúng tôi còn chuẩn bị mở một cửa hàng chuyên bán trang phục trẻ em ở Jiyugaoka nữa.”

“Cửa hàng thứ ba? Thật đáng khâm phục. Lẽ nào trong nhà cô Karasawa có cái cây tiền?”

“Bà chủ cần cù lắm, bọn tôi ngờ rằng không biết chị ấy có ngủ hay không nữa ấy chứ.” Cô thì thầm nói, len lén liếc vào trong một cái rồi buông tiếng

"Xin mời dùng," đoạn lùi xuống.

Imaeda uống cà phê đen không đường. Cà phê pha còn ngon hơn các quán bình thường.

Imaeda thầm nghĩ, có lẽ cô Karasawa Yukiho này là loại người coi trọng tiền bạc hơn vẻ bề ngoài mà cô ta biểu hiện. Bằng không thì chuyện làm ăn không thể thành công như thế được. Vả lại, theo anh ta suy đoán, bản tính này của cô nhất định đã được hình thành từ thời còn ở tại khu chung cư Yoshida.

Sau khi mất đi mẹ đẻ, Yukiho liền được bà Karasawa Reiko sống ở gần đó nhận nuôi. Bà Reiko là chị họ của bố Yukiho.

Imaeda đã đến xem nơi ở của bà Karasawa Reiko. Đó là một căn nhà kiểu Nhật trông khá cao nhã, có một cái sân nho nhỏ, trước cửa treo biển "Trà đạo Urasenke".

Ở nhà Karasawa, Yukiho được mẹ nuôi dạy những môn nữ công có ích cho phụ nữ như trà đạo, cắm hoa... Có lẽ vẻ nữ tính toát ra trên người Yukiho hiện nay, chính là được vun đắp lên trong thời kỳ đó.

Karasawa Yukiho vẫn ở nhà cũ, vì vậy anh ta không thể dò hỏi xung quanh như ý muốn được. Nhưng cuộc sống của Yukiho sau khi được nhận nuôi dường như không có gì khác thường. Những người dân sống quanh đó cũng chỉ nhớ về "một cô bé rất xinh đẹp, nhẹ nhàng".

"Chú ơi."

Nghe thấy có người gọi, Imaeda ngẩng đầu lên. Sugawara Eri mặc một chiếc váy liền thân bằng nhung thiên nga màu đen đứng đó, cái váy ngắn đến nỗi lộ cả cặp chân rất đẹp của cô.

"Cháu dám mặc thế này đi làm à?"

"Đúng là không được ạ?"

"Chiếc này thì thế nào ạ?" Cô gái áo trắng lấy ra một chiếc áo khoác kiểu Tây màu xanh lam, chỉ có cổ áo là màu trắng, "Phối với váy hoặc quần đều rất hợp."

"Ừm..." Eri trầm ngâm. "Em hình như có một cái giống như vậy rồi."

"Thế thì thôi đi." Imaeda nói, sau đó nhìn đồng hồ, đã đến lúc phải đi rồi.

“Chú à, có thể để lần sau quay lại không? Cháu cũng chẳng rõ mình có những quần áo gì nữa.”

Eri nói ra những lời bọn họ đã bàn từ trước.

“Thật là hết cách với cháu, thế thì để lần sau đi.”

“Xin lỗi chị, xem bao nhiêu đồ mà chẳng mua được gì.” Eri áy náy nói với cô gái áo trắng.

“Không sao, không sao đâu.” Cô gái áo trắng cười thân thiện đáp lời.

Imaeda đứng dậy, đợi Eri thay lại quần áo của mình. Lúc này, Karasawa Yukiho ở phía trong đi ra, “Cháu gái anh hình như không tìm được món đồ nào ưng ý.”

“Thật ngại quá. Con bé tính đỏng đảnh đến là khổ.”

“Đâu có, xin anh chớ để bụng. Muốn tìm được món đồ thích hợp với mình, thực ra là việc rất khó khăn đấy.”

“Hình như là vậy.”

“Tôi cho rằng quần áo và đồ trang sức không phải dùng để che đậy nội tâm của con người, mà để tôn nó lên. Vì vậy, tôi nghĩ, khi chúng tôi lựa chọn y phục cho khách hàng, cần phải hiểu được nội tâm của người đó trước đã.”

“Cũng phải.”

“Chẳng hạn, nếu là người được giáo dục tốt, thì dù mặc trang phục thế nào nhìn cũng toát lên vẻ tao nhã. Đương nhiên...” Yukiho nhìn thẳng vào mắt Imaeda, nói tiếp, “Ngược lại cũng thế.”

Imaeda gật đầu, ngoảnh mặt đi. Cô ta đang nói mình sao? Bộ vest này không hợp? Hay Eri có chỗ nào không được tự nhiên?

Eri đã thay xong quần áo đi ra.

“Bắt chú đợi lâu rồi.”

“Chúng tôi sẽ gửi thư mời cho em, có thể phiền em điền một vài thông tin liên hệ được không?” Yukiho đưa một tờ giấy cho Eri. Eri đưa mắt nhìn Imaeda với vẻ bất an.

“Cứ viết địa chỉ nhà cháu đi.”

Nghe anh ta nói thế, Eri gật gật đầu, đón lấy cây bút để điền vào tờ giấy.

“Đồng hồ của anh đẹp thật đấy.” Yukiho lại nhìn vào cổ tay trái Imaeda.

“Hình như cô rất thích nó.”

“Đúng vậy, đó là mẫu có số lượng hạn chế của Cartier. Ngoài anh ra, tôi chỉ biết một người sở hữu chiếc đồng hồ giống như vậy thôi.”

“Ồ...” Imaeda giấu tay trái ra sau lưng.

“Chúng tôi rất mong anh ghé lại cửa hàng.” Yukiho nói.

“Nhất định rồi.” Imaeda trả lời.

Sau khi rời khỏi cửa hàng đồ hiệu cao cấp ấy, Imaeda lái xe đưa Eri về căn hộ của cô. Tiền công một giờ là mười nghìn yên.

“Mặc thử đồ cao cấp còn kiếm được mười nghìn yên, công việc làm thêm này cũng khá quá đi chứ.”

“Có khác nào ăn cơm với cá gỗ đâu, lần sau nhất định phải mua gì cho em đấy.”

“Nếu mà có lần sau.” Nói đoạn, Imaeda đạp chân ga, anh ta nghĩ chắc sẽ không có lần thứ hai nữa. Hôm nay cất công đến đó, không phải vì điều tra, mà là muốn tận mắt nhìn xem Karasawa Yukiho là người như thế nào.

Huống hồ...

Tiếp cận cửa hàng này thật sự quá nguy hiểm. Người phụ nữ tên Karasawa Yukiho, có lẽ là một đối thủ đáng gờm hơn cả những gì anh ta tưởng tượng nữa.

Trở về văn phòng, Imaeda gọi điện cho Shinozuka.

“Thế nào?” Vừa nhận ra giọng người gọi điện tới, Shinozuka lập tức hỏi.

“Giờ tôi ít nhiều đã hiểu được ý anh rồi.”

“Anh nói vậy là sao?”

“Cô ta đúng là người khó đoán.”

“Lại còn không!”

“Có điều, thực sự là một người đẹp đấy, chẳng trách anh họ anh lại mê

như điếu đổ.”

“... Đúng vậy.”

“Tôi sẽ tiếp tục điều tra.”

“Nhờ anh giúp cho.”

“Phải rồi, tôi muốn xác nhận một chuyện, chính là chiếc đồng hồ tôi mượn của anh ấy.”

“Có vấn đề gì vậy?”

“Anh thật sự chưa từng đeo nó trước mặt cô ta chứ? Nếu chưa từng đeo thì liệu có bao giờ anh nhắc đến nó với cô ta không?”

“Không có đâu, chắc là không có... cô ta nói gì hả?”

“Cũng không có gì nhiều.” Imaeda kể tóm tắt lại chuyện xảy ra trong cửa hàng, Shinozuka trầm ngâm một lúc.

“Chắc cô ta không biết đâu.” Nói xong câu này, Shinozuka lại hạ giọng tiếp, “Chỉ có điều...”

“Chuyện gì vậy?”

“Nói chính xác hơn thì tôi từng đeo chiếc đồng hồ này ở chỗ có mặt cô ta rồi. Nhưng khi ấy, cô ta tuyệt đối không thể trông thấy được, mà cho dù trông thấy thì hẳn cũng không nhớ được trong hoàn cảnh đó đâu.”

“Chuyện xảy ra ở đâu vậy?”

“Hội trường tiệc cưới.”

“Tiệc cưới? Của ai thế?”

“Của bọn họ. Lúc tham dự tiệc cưới của Takamiya và Yukiho, tôi đã đeo chiếc đồng hồ đó.”

“Ấy...”

“Nhưng mà, mặc dù ở ngay bên cạnh Takamiya, nhưng tôi hầu như không đến gần cô ta. Lúc lại gần nhất, có lẽ là khi châm nến thì phải. Vì vậy, tôi thật sự khó mà tưởng tượng nổi cô ta lại nhớ được đồng hồ của tôi trông thế nào.”

“Châm nến... có phải tôi nghĩ nhiều quá rồi không nhỉ?”

"Chắc là thế đó."

Imaeda cầm ống nghe gật đầu. Shinozuka là người thông minh, anh ta đã nói thế, chắc là không nhớ nhầm được.

"Thật xin lỗi, lại nhờ anh làm việc phiền phức này." Shinozuka nói.

"Đâu có, đây cũng là công việc mà. Vả lại," Imaeda tiếp lời, "cá nhân tôi cũng bắt đầu thấy hứng thú với cô ta. Có điều, xin anh chớ hiểu lầm, không phải tôi mê cô ta đâu. Tôi cảm thấy, cô ta dường như có gì đó."

"Trực giác của thám tử à?"

"Vâng, có thể nói vậy."

Bên kia đầu dây, Shinozuka im lặng, có lẽ đang nghĩ về căn nguyên của thứ trực giác này. Cuối cùng, anh ta nói, "Vậy làm phiền anh nhé."

"Vâng. Tôi sẽ điều tra cẩn thận." Imaeda gác máy.

8

Hai ngày sau, Imaeda lại xuống Osaka lần nữa. Một trong những mục đích của chuyến đi này là hẹn gặp một người phụ nữ. Lần trước khi anh ta điều tra quanh nhà Karasawa, tình cờ đã nghe nói đến cô.

"Về cô con gái nhà Karasawa, thì có thể con gái nhà Tomooka biết đấy. Tôi nghe nói hai đứa đều học ở trường nữ Seika cả." Bà chủ một quán bánh mì nhỏ nói với anh ta như thế.

Imaeda hỏi thăm tuổi tác của cô, bà chủ quán bánh mì vắt óc suy nghĩ.

"Tôi nghĩ là cùng tuổi với cô Karasawa đấy, nhưng cũng không chắc lắm."

Người phụ nữ ấy tên là Tomooka Kuniho, thỉnh thoảng cũng ghé qua quán bánh mì. Bà chủ quán biết cả việc cô là kiến trúc sư thiết kế nội thất có ký hợp đồng hợp tác với một công ty bất động sản lớn.

Sau khi trở về Tokyo, Imaeda thử hỏi công ty bất động sản kia. Cần làm theo một vài trình tự nhưng cuối cùng anh ta cũng nói chuyện qua điện thoại được với Tomooka Kuniho.

Imaeda tự nhận mình là phóng viên tự do, đang thực hiện phỏng vấn lấy tư

liệu cho bài viết sẽ đăng trên một tạp chí phụ nữ.

“Lần này tôi được yêu cầu làm một chuyên đề về mức độ tự lập của sinh viên tốt nghiệp từ các trường nữ sinh danh tiếng. Vì vậy trong khi đi tìm những người đã tốt nghiệp các trường nữ ở Tokyo và Osaka hiện đang thành công trong công việc, có người giới thiệu với tôi về cô Tomooka đây.”

Trong điện thoại, Tomooka Kuniho khẽ kêu lên một tiếng bất ngờ, khiêm nhường nói “Tôi đâu có được vậy”, nhưng có thể nghe ra được cô ta không hoàn toàn phủ định.

“Vậy ai đã nhắc đến tôi thế nhỉ?”

“Rất xin lỗi, tôi không thể nói với cô được, vì đã hứa rồi. Tôi muốn hỏi một chút, cô Tomooka tốt nghiệp trường nữ Seika năm nào ấy nhỉ?”

“Tôi à? Tôi tốt nghiệp cấp III năm 1981.”

Imaeda mừng thầm trong dạ. Đúng như anh ta mong đợi, cô học cùng khóa với Karasawa Yukiho.

“Nói như vậy, thì cô biết cô Karasawa phải không?”

“Karasawa... Karasawa Yukiho?”

“Đúng vậy, đúng vậy. Cô biết cô ấy phải không?”

“Vâng, nhưng chúng tôi không học cùng lớp. Cô ấy làm sao?” Giọng Tomooka Kuniho có vẻ cảnh giác.

“Tôi cũng chuẩn bị đến phỏng vấn cô ấy, hiện tại cô ấy đang kinh doanh cửa hàng đồ hiệu cao cấp ở Tokyo.”

“Thế cơ à?”

“Vậy,” Imaeda nhấn giọng, “có thể xin cô gặp tôi khoảng một tiếng đồng hồ được không? Nếu có thể nói chuyện với cô về công việc và cuộc sống hiện nay thì tốt quá.”

Tomooka Kuniho dường như thoáng chút do dự, nhưng cuối cùng vẫn trả lời nếu vào lúc không ảnh hưởng đến công việc thì được.

Tomooka làm việc ở cách ga tàu điện ngầm Honmachi, Midosujisen chừng vài phút đi bộ, cũng chính là khu trung tâm thành phố Osaka, thường được gọi là “bãi thuyền”. Đây quả không hổ danh là nơi nổi danh vì tập

trung nhiều phố bán buôn và tài chính, các tòa nhà thương mại mọc lên san sát. Tuy mọi người đều nói nền kinh tế bong bóng đã sụp đổ, nhưng trên đường dành cho người đi bộ, bước chân của các nam, nữ doanh nhân vẫn cứ vội vã như tiếc từng giây một.

Tầng hai mươi tòa nhà công ty bất động sản là văn phòng làm việc của công ty Design Make. Imaeda đợi Tomooka Kuniho trong quán cà phê ở tầng hầm.

Khi chiếc đồng hồ thủy tinh chỉ một giờ năm phút chiều, một phụ nữ mặc áo vest trắng bước vào. Cô đeo cặp kính có gọng tương đối lớn. Xét mặt bằng chung của phái nữ, thì cô tương đối cao. Những điều này phù hợp với đặc trưng anh ta được nghe qua điện thoại. Cô còn có một cặp chân thon dài, là một người phụ nữ xinh đẹp.

Imaeda đứng dậy đón, vừa chào hỏi, vừa chìa ra tấm danh thiếp có in nghề nghiệp là phóng viên tự do, cái tên đương nhiên cũng giả nốt.

Sau đó, anh ta lấy ra một hộp bánh mua ở Tokyo, Tomooka Kuniho ngại ngùng nhận lấy. Cô cũng ngồi xuống sau khi gọi món trà sữa.

"Xin lỗi, lại làm phiền lúc cô đang bận."

"Đâu có, nhưng tôi có giá trị để phỏng vấn không chứ?" Tomooka Kuniho dường như vẫn chưa thể hoàn toàn yên tâm. Đương nhiên, cô nói giọng Kansai.

"Dĩ nhiên rồi, tôi muốn phỏng vấn nhiều người."

"Bài báo mà anh nói ấy sẽ dùng tên thật à?"

"Về nguyên tắc sẽ dùng tên giả, đương nhiên nếu cô muốn dùng tên thật..."

"Không," cô vội vàng xua tay, "dùng tên giả là được rồi."

"Vậy chúng ta bắt đầu nhé."

Imaeda lấy giấy bút ra, bắt đầu đặt một số câu hỏi có vẻ phù hợp với bài viết "Kiểm chứng về mức độ tự lập của các nữ sinh tốt nghiệp trường nữ sinh nổi tiếng". Đây là những câu hỏi anh ta nghĩ ra lúc ngồi trên tàu Shinkansen. Tomooka Kuniho không biết cuộc phỏng vấn là giả nên trả lời rất nghiêm túc từng câu hỏi.

Thấy cô như vậy, Imaeda áy náy nên cố gắng nghe một cách chăm chú. Những ưu điểm khi khách hàng mời nhà thiết kế nội thất, hay nhờ sự nỗ lực của các cô mà công ty bất động sản thu được khá nhiều lợi ích... là những nội dung có nghe cũng không thiệt gì.

Khoảng ba mươi phút sau, các câu hỏi đã hết. Tomooka Kuniho dường như thở phào nhẹ nhõm, đưa cốc trà sữa lên miệng.

Imaeda đang cân nhắc thời điểm nhắc đến Karasawa Yukiho. Trong cuộc điện thoại mấy hôm trước, anh ta đã cài sẵn chủ đề này vào, nhưng cũng không thể để câu chuyện trở nên mất tự nhiên được.

Đúng lúc đó, Tomooka Kuniho đột nhiên khơi mào.

“Anh nói, cũng phỏng vấn cả Karasawa nữa à?”

“Đúng vậy.” Imaeda đưa mắt nhìn gương mặt cô, thầm nhủ, đúng ý mình.

“Anh nói cô ấy đang kinh doanh cửa hàng đồ hiệu hả?”

“Vâng, ở khu Nam Aoyama, Tokyo.”

“Hừm... cô ấy cũng rất cố gắng nhỉ.” Tomooka Kuniho đưa mắt nhìn sang hướng khác, nét mặt trở nên hơi thiếu tự nhiên.

Trực giác của Imaeda bắt đầu khởi động. Tomooka Kuniho dường như không có ấn tượng tốt với Karasawa Yukiho. Thế này đúng là cơ hội trời cho. Hỏi dò về quá khứ của Yukiho với một người không chịu nói ra những lời thật lòng thì cũng chẳng ý nghĩa gì cả.

Anh ta cho tay vào túi áo khoác, hỏi, “Tôi hút thuốc được không ạ?”

“Mời anh.” Cô nói.

Imaeda ngậm điếu thuốc, châm lửa. Anh ta muốn dùng tư thế này để thể hiện từ giờ sẽ là thời gian chuyện phiếm.

“Về cô Karasawa đó,” Imaeda cất tiếng, “giờ đang xảy ra một chút vấn đề, làm tôi đau đầu.”

“Có chuyện gì sao?” Vẻ mặt Tomooka Kuniho liền thay đổi, rõ ràng rất có hứng thú với chủ đề này.

“Cũng chẳng phải vấn đề to tát gì cả.” Imaeda gảy tàn thuốc vào gạt tàn. “Có một số người nói không hay lắm về cô ấy.”

“Nói không hay lắm là sao?”

“Tôi nghĩ cô ấy còn trẻ như vậy mà đã mở được mấy cửa hàng liền nên cũng bị người ta đố kỵ. Vả lại, có lẽ không phải cô ấy chỉ làm những điều tốt đẹp như vẻ bề ngoài thể hiện ra.” Imaeda nhấp một ngụm cà phê đã nguội. “Nói tóm lại, tức là bảo cô ấy thấy tiền lóa mắt, thản nhiên lợi dụng người khác để làm ăn, đại loại thế đấy.”

“Ồ.”

“Tôi muốn giới thiệu cô ấy là người phụ nữ trẻ thành công trong sự nghiệp nhưng trong ban biên tập cũng có người cho rằng nếu tiếng tăm về phẩm cách không được tốt lắm, thì hãy xem xét lại. Thế nên tôi mới cảm thấy đau đầu.”

“Điều đó liên quan đến hình ảnh của tạp chí nữa mà.”

“Chính thế đấy.” Imaeda vừa gật đầu vừa quan sát vẻ mặt Tomooka Kuniho. Xem ra cô không hề cảm thấy khó chịu khi biết chuyện bạn cùng khóa nhận được những lời đánh giá không hay.

Anh ta dụi điếu thuốc vào trong gạt tàn, rồi lại lập tức châm một điếu khác. Imaeda rất cẩn thận, không để khói bay đến mặt đối phương.

“Cô Tomooka học cùng trường với cô ấy cả cấp II lẫn cấp III ạ?”

“Đúng thế.”

“Vậy thì, trong trí nhớ của cô, cô ấy là người như thế nào?”

“Như thế nào là như thế nào ạ?”

“Nghĩa là cô có cho rằng cô ấy là người như vậy không? Những điều này tôi sẽ không viết vào bài báo, hy vọng cô có thể đưa ra ý kiến thẳng thắn nhất.”

“Tôi cũng không rõ nữa.” Tomooka Kuniho nghiêng nghiêng đầu, liếc mắt nhìn đồng hồ đeo tay, vẻ để ý thời gian. “Trong điện thoại tôi cũng có nói rồi, tôi không học cùng lớp với cô ấy. Có điều, cô Karasawa là người nổi tiếng trong trường, nên tôi nghĩ những người học cùng khối và cả khác khối chắc hẳn đều biết cô ấy đấy.”

“Tại sao cô ấy lại nổi tiếng như vậy?”

“Còn phải nói nữa sao?” Nói đoạn, cô chớp chớp mắt. “Cô ấy xinh đẹp

như thế đương nhiên là nổi bật còn gì? Còn có cả câu lạc bộ người hâm mộ trong đám học sinh nam nữa cơ.”

“Câu lạc bộ người hâm mộ à?” Imaeda nhớ lại gương mặt của Yukiho, cho rằng chuyện này cũng không khó tưởng tượng.

“Kết quả học tập hình như cũng rất cao. Một người bạn tôi học cùng lớp với Karasawa hồi cấp II đã nói vậy.”

“Vậy tức là tài sắc vẹn toàn rồi.”

“Có điều, về các mặt như tính cách hay bản chất thì tôi không biết gì cả. Tôi chưa bao giờ nói chuyện với cô ấy.”

“Thế người bạn học cùng lớp với cô Karasawa của cô đánh giá cô ấy như thế nào?”

“Cô bạn đó cũng không nói xấu gì Karasawa cả. Chỉ từng nửa đùa nửa thật nói kiểu ghen tị, bảo rằng trời sinh đã là người đẹp như thế, thật tốt số.”

Imaeda không hề bỏ qua hàm ý tinh tế ẩn chứa trong lời nói của Tomooka Kuniho.

“Vừa rồi cô nói... cô bạn đó không nói xấu gì cô Karasawa nhỉ,” anh ta nói, “vậy là, có những người khác nhận xét không tốt về cô Karasawa ư?”

Có lẽ không ngờ bị hỏi vặn một chi tiết nhỏ nhặt như vậy, hai hàng lông mày Tomooka Kuniho hơi nhíu lại. Nhưng Imaeda nhận ra, đây chắc trăm phần trăm không phải cảm xúc thật của cô.

“Hồi cấp II, có một tin đồn khá kỳ lạ về cô ấy.” Tomooka Kuniho nói, giọng hạ xuống thấp hết mức có thể.

“Tin đồn gì vậy?”

Anh ta vừa hỏi, liền bị cô nhìn bằng ánh mắt ngờ vực.

“Anh thật sự không viết những chuyện này vào bài báo đấy chứ?”

“Đương nhiên rồi.” Anh ta gật mạnh đầu.

Tomooka Kuniho hít sâu một hơi, rồi mới nói tiếp.

“Tin đồn nói cô ta khai man lý lịch.”

“Khai man lý lịch?”

“Họ đồn rằng thực ra cô ta sinh ra trong một gia đình rất tệ hại, nhưng lại che giấu sự thực, giả bộ mình là thiên kim tiểu thư.”

“Gượm đã, có phải chỉ chuyện hồi nhỏ cô ấy được họ hàng nhận nuôi không?”

Vậy thì cũng không có gì ghê gớm cả, Imaeda thầm nghĩ.

Tomooka Kuniho nghe vậy liền hơi rướn người lên trước.

“Đúng vậy, vấn đề là gia đình ban đầu của cô ta cơ. Nghe nói mẹ đẻ cô ta kiếm tiền nhờ quan hệ với đàn ông.”

“À...” Imaeda cũng không tỏ ra kinh ngạc cho lắm, “Có nghĩa là làm nhân tình nhân ngãi của ai đó?”

“Có lẽ thế. Nhưng, đối tượng không chỉ có một người. Đó là theo tin đồn.” Tomooka Kuniho nhấn mạnh hai chữ “tin đồn”.

Cô tiếp tục nói, “Vả lại, nghe nói một trong số đó còn bị giết nữa cơ.”

“Hả?” Imaeda kêu thành tiếng, “Thật sao?”

Cô gật đầu khẳng định.

“Nghe nói mẹ đẻ của Karasawa vì vậy mà bị bên cảnh sát điều tra.”

Imaeda quên cả trả lời, hai mắt chỉ nhìn chăm chăm vào đầu thuốc.

Chính là vụ án của ông chủ tiệm cầm đồ kia, anh ta nghĩ. Có vẻ cảnh sát chú ý đến Nishimoto Fumiyo không chỉ vì bà ta là khách quen của tiệm cầm đồ. Đó là nếu tin đồn ấy đúng sự thực.

“Làm ơn đừng nói với ai những điều này là tôi tiết lộ đấy nhé!”

“Nhất định rồi, xin cô yên tâm.” Imaeda cười bảo cô, nhưng ngay lập tức nghiêm túc trở lại, “Có điều, nếu đã có tin đồn như thế, hẳn phải gây ra những ầm ĩ không nhỏ chứ nhỉ?”

“Không, không đến mức đó. Mặc dù nói là tin đồn, nhưng cũng chỉ trong phạm vi rất nhỏ, mọi người cũng biết ai là người tung ra những tin đồn này.”

“Ồ, vậy sao?”

“Hình như người đó có bạn ở gần nhà cũ của Karasawa nên mới biết những chuyện tôi vừa kể. Tôi không thân với người đó lắm, nhưng nghe bạn

tôi nói lại.”

“Người đó cũng học trường Seika...”

“Cùng khóa với chúng tôi.”

“Tên là gì ạ?”

“Chuyện này thì tôi không tiện nói...” Tomooka Kuniho cúi đầu.

“Đúng vậy. Tôi xin lỗi.” Imaeda gảy tàn thuốc. Anh ta muốn tránh bị nghi ngờ vì hỏi quá nhiều. “Thế, tại sao người đó lại tung ra những tin đồn ấy? Chẳng lẽ không nghĩ đến việc chúng sẽ lọt vào tai nhân vật chính của tin đồn hay sao?”

“Lúc ấy, người đó dường như có thái độ khá thù địch với Karasawa. Có thể vì bản thân người đó cũng được cho là tài sắc vẹn toàn, nên đã coi Karasawa như đối thủ.”

“Một câu chuyện rất phù hợp với các trường nữ sinh nhỉ.”

Nghe Imaeda nói vậy, Tomoka Kuniko nhoẻn miệng cười, lộ hàm răng trắng.

“Giờ nghĩ lại, đúng là thế thật.”

“Quan hệ đối địch của hai người họ cuối cùng thế nào?”

“Chuyện này...” Nói tới đây, Tomooka Kuniko trầm ngâm một lúc mới chậm rãi tiếp lời, “Một vụ việc xảy ra đã khiến bọn họ trở nên thân nhau.”

“Cô nói vụ việc nghĩa là sao?”

Tomooka Kuniko đảo mắt nhìn xung quanh một lượt. Gần chỗ họ ngồi không có người nào khác.

“Người tung tin đồn kia bị tấn công.”

“Bị tấn công?” Imaeda rướn người về phía trước. “Nghĩa là...?”

“Cô ấy từng nghỉ học một thời gian dài, bảo rằng gặp tai nạn giao thông, nhưng thực ra nghe nói đã bị tấn công trên đường về nhà sau giờ học, bị sốc không thể hồi phục, nên mới xin nghỉ.”

“Nghĩa là cô ấy bị xâm hại tình dục?”

Tomooka Kuniko lắc đầu.

“Cụ thể thế nào tôi không rõ. Có tin đồn cô ấy bị cưỡng hiếp nhưng cũng có người bảo là không thành. Chỉ có điều, việc bị tấn công dường như là sự thật. Vì những người sống ở gần nơi xảy ra sự việc kể rằng trông thấy cảnh sát tiến hành điều tra đủ kiểu.”

Có điều gì đó khiến Imaeda chú ý, cho rằng không nên bỏ qua.

“Vừa rồi cô nói, vì vụ việc đó, nên cô này và cô Karasawa trở nên thân thiết?”

Tomooka Kuniko gật đầu.

“Người phát hiện ra cô ấy bị ngất chính là Karasawa. Sau vụ đó, Karasawa hình như cũng đến thăm, giúp đỡ cô ấy nhiều.”

Karasawa Yukiho ư...

Imaeda thầm chấn động trong lòng. Bề ngoài anh ta làm ra vẻ bình tĩnh, nhưng lại cảm thấy toàn thân nóng bừng lên.

“Một mình cô Karasawa phát hiện ra à?”

“Không, tôi nghe nói là cô ta và một người bạn nữa.”

Imaeda nuốt một ngụm nước bọt, gật đầu.

Tối hôm ấy, Imaeda trú tại một khách sạn công vụ bên cạnh ga Umeda. Imaeda chép lại nội dung câu chuyện của Tomooka đang được phát triển máy ghi âm vào tập giấy dùng để viết báo cáo. Cô không hề phát hiện ra anh ta giấu máy ghi âm ở túi trong áo khoác.

Imaeda thầm nghĩ, từ giờ chắc cũng phải một thời gian khá dài, Tomooka sẽ tiếp tục mua cuốn tạp chí dành cho giới nữ lẽ ra phải đăng câu chuyện của mình kia. Tuy rằng có hơi đáng thương, nhưng anh ta cho rằng, như vậy cũng coi như mang đến cho cô một giấc mơ nho nhỏ. Sau khi tạm xử lý xong công việc trong tay, anh ta cầm điện thoại trên tủ đầu giường lên, vừa nhìn cuốn sổ ghi chép vừa ấn số.

Chuông đổ ba tiếng, người ở đầu dây bên kia bắt máy.

“A lô, anh Shinozuka?... Vâng, tôi Imaeda đây. Giờ tôi đang ở Osaka... Đúng, là vì vụ điều tra ấy đấy. Thực ra, có một người này, dù thế nào tôi cũng muốn gặp một lần, cũng vì hy vọng có thể liên lạc được với cô ấy, nên mới muốn hỏi anh Shinozuka cách thức liên lạc.”

Imaeda nói ra tên họ của người đó.

9

Lúc tiếng chuông cửa vang lên ngoài tiền sảnh, Eriko đang lấy quần áo trong máy sấy ra. Cô bỏ đống ga trải giường và đồ lót đang ôm trên tay vào cái giỏ để bên cạnh.

Thiết bị liên lạc gắn ở trên tường phòng ăn, Eriko cầm ống nghe lên trả lời, "Vâng."

"Xin hỏi có phải chị Tezuka không ạ? Tôi họ Maeda, từ Tokyo đến."

"A, vâng. Tôi ra mở cửa ngay đây."

Eriko cởi tạp dề, đi ra ngoài tiền sảnh. Hành lang căn nhà cũ vợ chồng cô mới mua phát ra tiếng cọt kẹt khắp nơi. Cô cứ giục Tamio, chồng cô tranh thủ sửa đi cho sớm, nhưng anh ấy lại chần chừ mãi. Nhược điểm của anh là hơi ì.

Cô mở cửa, vẫn để nguyên dây xích bảo hiểm. Một người đàn ông mặc áo sơ mi cộc tay màu trắng, đeo cà vạt xanh lam, chừng hơn ba mươi tuổi đang đứng bên ngoài.

"Thật ngại quá, đột nhiên lại đến làm phiền cô." Người đàn ông cúi đầu chào. Mái tóc được chải chuốt rất thẳng thớm. "Xin hỏi, bác nhà đã chuyển lời đến cô chưa ạ?"

"Vâng, mẹ tôi đã nói trước với tôi rồi."

"Tốt quá." Người đàn ông nở một nụ cười yên tâm, lấy danh thiếp ra, "Đây là danh thiếp của tôi. Rất mong được cô giúp đỡ."

Trên danh thiếp có đề "Điều tra viên trung tâm tư vấn hôn nhân Trái Tim Hồng, Maeda Kazuo".

"Thật xin lỗi, xin anh đợi cho một lát." Eriko đóng cửa lại trước, gỡ dây xích bảo hiểm xuống rồi lại mở ra. Có điều, cô không muốn để một người đàn ông lạ bước vào nhà. "Chuyện này... nhà cửa tôi đang rất bừa bộn..."

"Không sao, không sao cả." Maeda xua xua tay.

"Ở đây là được rồi." Nói đoạn, anh ta rút quyển sổ ghi chép trong túi ngực

chiếc sơ mi trắng ra.

Sáng nay cô nhận được điện thoại của mẹ, nói rằng có nhân viên điều tra về vấn đề hôn nhân sẽ đến. Xem ra, điều tra viên này dường như đã đến nhà mẹ Eriko trước đó.

“Điều tra viên nói muốn hỏi thăm về Karasawa.”

“Hỏi thăm về Yukho? Cô ấy ly hôn rồi mà.”

“Đúng thế, hình như lại có người muốn cầu hôn với cô ấy.”

Mẹ cô nói, điều tra viên hình như nhận được ủy thác của nhà trai, đến đây để tìm hiểu về Yukiho.

“Họ bảo là muốn nghe ý kiến của bạn bè về cô ấy nên mới tìm đến nhà chúng ta. Mẹ bảo Eriko đã lấy chồng rồi không ở đây nữa, anh ta liền hỏi có thể cho biết địa chỉ nhà chồng con được không. Được không nhỉ?”

Có vẻ người điều tra viên đang đứng bên cạnh chờ đợi.

“Con thì chẳng vấn đề gì cả.”

“Vậy thì, anh ta nói, nếu được, chiều nay sẽ ghé qua gặp con.”

“Ừm... được ạ.”

“Mẹ sẽ nói thế với anh ta nhé.”

Mẹ Eriko nói với cô, người điều tra viên ấy họ Maeda.

Nếu là bình thường, cô sẽ yêu cầu mẹ từ chối vì không muốn gặp những người không rõ lai lịch. Song lần này cô không làm thế, vì đối tượng điều tra là Karasawa Yukiho. Eriko cũng muốn biết hiện giờ bạn mình sống như thế nào.

Chỉ có điều, cô vẫn nghĩ hành động điều tra đối tượng kết hôn sẽ phải bí mật hơn. Điều tra viên này không ngờ lại đường đường chính chính tự xưng tên họ đến phỏng vấn.

Maeda đứng đó, gần như chen vào giữa khung cửa chỉ mở một nửa, đưa ra các câu hỏi về quan hệ trước đây của Eriko và Yukiho. Cô giải thích vắn tắt rằng bọn họ học cùng lớp với nhau từ hồi lớp chín ở phân hiệu cấp II thuộc trường nữ Seika, từ đó dần trở nên thân thiết, lên đại học cũng chọn vào cùng một khoa. Điều tra viên ghi lại tất cả những điều này vào sổ tay.

“Cho hỏi, người định cầu hôn cô ấy là người thế nào vậy?” Sau khi kết thúc một loạt vấn đề, Eriko hỏi ngược lại.

Maeda có vẻ hơi bất ngờ, anh ta cười thiểu não, gãi gãi đầu.

“Tôi rất xin lỗi, hiện giờ không thể nói với cô được.”

“Anh nói hiện giờ là chỉ...”

“Nếu chuyện hôn nhân trở thành chính thức, tôi nghĩ rồi cô cũng biết thôi. Nhưng rất đáng tiếc, giai đoạn hiện nay có thể sẽ không còn chuyện hôn nhân nữa.”

“Ý anh là, người đó có đến mấy đối tượng để chọn làm cô dâu?”

Maeda thoáng lộ vẻ ngần ngừ, nhưng rồi vẫn gật đầu. “Cô có thể hiểu như thế.”

Xem ra, đó là người của một gia đình tương đối có địa vị.

“Vậy thì chuyện anh đến gặp tôi, tốt nhất cũng không nên nói với Karasawa?”

“Vâng, nếu cô đồng ý như vậy thì tốt cho tôi quá. Chẳng ai thích thú khi biết có người điều ta mình cả. Ừm, cô và cô Karasawa hiện giờ vẫn còn liên lạc với nhau chứ?”

“Gần như là không rồi, chỉ gửi thiệp chúc mừng năm mới thôi.”

“Ồ. Xin hỏi, cô kết hôn từ lúc nào vậy?”

“Hai năm trước.”

“Cô Karasawa không đến tham gia hôn lễ của cô sao?”

Eriko lắc đầu.

“Mặc dù chúng tôi có tổ chức hôn lễ, nhưng không bày tiệc lớn, mà chỉ tổ chức một bữa cơm giữa những người thân trong gia đình thôi. Vì vậy tôi cũng không gửi thiếp mời cô ấy, mà chỉ gửi báo hỉ. Cô ấy đang ở Tokyo, vả lại, nói như thế nào nhỉ, thời điểm có chút không được thích hợp lắm, tôi cũng không tiện mời cô ấy...”

“Thời điểm?” Nói xong, Maeda gật mạnh đầu như đã hiểu. “Lúc đó cô Karasawa vừa mới ly hôn nhỉ?”

“Trong tấm thiệp mừng năm mới năm đó, cô ấy viết vắn tắt là họ đã chia tay rồi, đâm ra tôi cũng ngại.”

“Ra vậy.”

Khi biết Yukiho ly hôn, Eriko vốn định gọi điện hỏi thăm, nhưng lại cảm thấy ngần ngại, bèn bỏ ý định ấy đi. Cô nghĩ, rồi Yukiho sẽ chủ động liên lạc với mình. Nhưng Yukiho chưa từng gọi điện cho cô lần nào. Vì vậy đến nay, cô vẫn không rõ nguyên nhân Yukiho ly hôn. Trên thiếp chúc mừng năm mới chỉ viết, “Thế là, tớ lại trở về vạch xuất phát, bắt đầu lại từ đầu.”

Cho đến năm thứ hai đại học Eriko vẫn giống như thời cấp II, cấp III, thường xuyên đi chung với Yukiho. Dù là dạo phố mua sắm hay đi nghe ca nhạc, lần nào cô cũng rủ bạn đi cùng. Vụ tai nạn đáng sợ xảy ra hồi năm thứ nhất, khiến Eriko không chỉ không dám qua lại với những chàng trai lạ mà thậm chí còn sợ hãi cả việc làm quen bạn mới. Yukiho đã trở thành chỗ dựa duy nhất của cô. Thậm chí có thể nói, cô là kênh liên hệ duy nhất của Eriko với xã hội bên ngoài cũng không sai.

Thế nhưng, tình trạng này không thể kéo dài mãi được. Điều này Eriko hiểu rõ hơn ai hết. Đồng thời, cô cũng cho rằng không thể cứ làm phiền Yukiho mãi. Mặc dù Yukiho chưa bao giờ biểu hiện khó chịu chút nào, nhưng Eriko biết cô đang hẹn hò với đàn anh Takamiya ở câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp. Đương nhiên là cô sẽ muốn ở bên cạnh bạn trai mình nhiều hơn.

Còn một nguyên nhân thực sự khác nữa. Yukiho hẹn hò với Takamiya, làm Eriko thường xuyên nhớ đến một chàng trai, chính là Shinozuka Kazunari.

Yukiho chưa bao giờ nhắc đến Takamiya trước mặt Eriko, nhưng qua dăm câu ba lời vô tâm của cô, cũng vẫn lộ ra rằng cô đã có bạn trai. Lúc này, Eriko liền cảm thấy trái tim mình như bị một lớp màng mỏng xám xịt bao phủ, không thể ngăn nổi tâm trạng rơi xuống tận đáy vực sâu đen tối.

Từ khoảng học kỳ II của năm thứ hai đại học, Eriko bắt đầu cố ý giảm bớt số lần gặp Yukiho. Thoạt đầu, Yukiho có vẻ bối rối, nhưng dần dần, cô cũng không chủ động tiếp xúc với Eriko nữa. Có lẽ cô gái thông minh ấy đã cảm nhận được dụng ý Eriko. Cũng có thể cô cho rằng, cứ tiếp tục như vậy, Eriko sẽ không thể nào tự đứng lên được.

Không phải là họ thôi làm bạn với nhau nên cũng không hoàn toàn cắt đứt quan hệ. Họ vẫn gặp mặt, vẫn nói chuyện, thỉnh thoảng cũng gọi điện thoại cho nhau. Nhưng không còn đặc biệt thân hơn so với những người bạn khác nữa.

Sau khi tốt nghiệp đại học, quan hệ giữa hai người càng thêm xa cách. Vì Eriko được người họ hàng giới thiệu, vào làm việc ở quỹ tín dụng địa phương, còn Yukiho thì chuyển nhà lên Tokyo kết hôn với Takamiya.

"Cô có thể trả lời theo cảm nhận của mình." Maeda tiếp tục đặt câu hỏi. "Cô Karasawa là kiểu phụ nữ thế nào? Chỉ cần miêu tả kiểu như là hướng nội, nhạy cảm, hay hiếu thắng và không câu nệ tiểu tiết chẳng hạn."

"Anh bảo tôi miêu tả như vậy thì khó quá."

"Vậy nói theo cách của cô cũng được mà."

"Nếu dùng một câu để noi thì," Eriko đáp sau một thoáng suy nghĩ, "cô ấy là một cô gái mạnh mẽ. Tuy rằng không đặc biệt sôi nổi, song khi ở bên cạnh cô ấy, ta sẽ cảm thấy từ cô ấy tỏa ra một luồng sức mạnh."

"Kiểu như hào quang rực rỡ?"

"Đúng thế." Eriko nghiêm túc gật đầu.

"Ngoài ra còn gì không ạ?"

"Ngoài ra... Vâng, có lẽ cô ấy là một cô gái cái gì cũng biết."

"Ồ?" Đôi mắt Maeda hơi mở to ra. "Rất thú vị. Ý cô muốn nói, cô Karasawa có hiểu biết rộng phải không?"

"Tôi có cảm giác cô ấy không đơn thuần có kiến thức phong phú, mà còn hiểu biết sâu sắc về bản chất của con người hay mặt trái của xã hội. Vì vậy, khi ở bên cạnh cô ấy, cảm giác rất là..." cô ngưng lại giây lát rồi mới tiếp lời, "học hỏi được nhiều."

"Học hỏi nhỉ. Một cô gái thấu hiểu sự đời như thế, vậy mà lại thất bại trong hôn nhân. Cô nghĩ gì về chuyện này?"

Eriko đã hiểu ra mục đích của người điều tra viên này. Thì ra cái anh ta quan tâm đến là chuyện ly hôn của Yukiho, lo rằng nguyên nhân căn bản của vụ ly hôn ấy nằm ở Yukiho. "Cuộc hôn nhân đó, có lẽ cô ấy đã phạm sai lầm."

“Cô nói vậy nghĩa là?”

“Tôi cảm thấy, hình như cô ấy bị ảnh hưởng của xung quanh nên mới quyết định kết hôn, đối với cô ấy, đây là chuyện rất hiếm khi xảy ra. Tôi nghĩ, nếu cô ấy giữ vững chính kiến của mình hơn, chắc hẳn đã không kết hôn rồi.”

“Ý cô là, chồng cũ thúc ép cô ấy kết hôn à?”

“Không, cũng không hẳn là thúc ép.” Eriko dè dặt chọn lựa từ ngữ. “Bình thường khi yêu nhau rồi kết hôn, tôi cho rằng tình cảm của hai bên phải đạt đến một trạng thái cân bằng nào đó mới được. Nhưng hai người họ thì hơi có chút...”

“So với anh Takamiya, tình cảm của cô Karasawa không mạnh mẽ như vậy, có phải ý cô là thế không ạ?”

Maeda nói ra họ của Takamiya. Đã điều tra thì không thể nào bỏ qua chồng trước của Yukiho nên Eriko không lấy làm ngạc nhiên.

“Tôi không biết nói sao nữa...” Cô không biết nên diễn đạt thế nào, lúng búng nói, “Tôi nghĩ, anh ấy không phải là người mà cô ấy yêu nhất.”

“Hả?” Maeda trợn tròn mắt lên.

Eriko lập tức thấy hối hận. Cô đã nói linh tinh rồi. Những lời này không nên tùy tiện nói ra. “Xin lỗi, vừa nãy chỉ là tưởng tượng của tôi thôi, mong anh đừng để tâm.”

Maeda không hiểu sao lại im lặng, chăm chú nhìn cô. Thoáng sau, anh ta mới lộ vẻ bất ngờ tựa như đã nhận ra điều gì đó. Sau đó, anh ta chậm rãi nở nụ cười. “Không đâu. Vừa nãy tôi cũng nói rồi, chỉ cần nói theo cảm nhận của cô là được.”

“Nhưng mà, tôi vẫn không nên nói nữa thì hơn. Tôi không muốn vì mình tùy tiện nói bừa mà làm phiền đến cô ấy. Anh đã hỏi xong chưa ạ? Tôi nghĩ rằng có người còn biết rõ cô ấy hơn tôi.”

Eriko chuẩn bị giơ tay về phía tay vặn của cánh cửa.

“Xin đợi một chút, một câu hỏi cuối cùng thôi.” Maeda giơ ngón tay trỏ lên, “Tôi muốn hỏi về một sự việc xảy ra thời các cô học cấp II.”

“Thời cấp II?”

“Là một vụ việc. Tôi được biết hồi cô học lớp chín, có một bạn học bị kẻ xấu tấn công. Có đúng là cô và cô Karasawa cùng phát hiện ra không?”

Eriko cảm thấy máu đang rút dần xuống khỏi mặt mình. “Chuyện này thì có gì...”

“Cô có ấn tượng gì về cô Karasawa lúc bấy giờ không? Chẳng hạn như một chuyện gì đó thể hiện bản chất của cô ấy...”

Không đợi anh ta hỏi hết câu, Eriko đã lắc đầu thật mạnh.

“Hoàn toàn không có. Xin anh ngừng ở đây cho. Tôi rất bận.”

Có lẽ vẻ giận dữ của cô làm anh ta hơi hoảng, điều tra viên nhanh chóng rút người ra khỏi khung cửa.

“Vâng, cảm ơn cô đã dành cho thời gian quý báu.”

Eriko không đáp lại câu cảm ơn của anh ta, đã đóng ngay cửa lại. Dù biết rõ không thể để đối phương thấy mình bối rối, cô vẫn không sao tỏ ra bình tĩnh nổi.

Eriko ngồi xuống tấm thảm ở tiền sảnh. Cô cảm thấy một cơn đau đầu dữ dội, liền giơ tay phải ấn lên trán.

Những ký ức tăm tối bắt đầu lan rộng trong tim. Đã bao nhiêu năm rồi, vết thương trong lòng chưa từng lành lại. Cô chỉ tạm thời quên đi mà thôi.

Một trong các nguyên nhân là do điều tra viên nhắc đến Fujimura Miyako. Song thực ra trước đó, câu chuyện cũ đáng sợ ấy đã rục rịch muốn trỗi lên trong tâm trí cô rồi...

Từ khi anh ta bắt đầu nhắc đến Yukiho.

Không hiểu từ lúc nào, trong tâm trí Eriko bắt đầu ẩn giấu một ý nghĩ. Thoạt tiên, đó chỉ là một ý nghĩ chợt lóe lên rồi tan biến, về sau mới dần phát triển thành một câu chuyện hoàn chỉnh.

Thế nhưng, chuyện này cô tuyệt đối không thể nói ra. Vì bản thân Eriko cũng cho rằng, tưởng tượng đó là một điều cực kỳ xấu xa nên không thể giữ trong lòng mình được. Cô cũng gắng sức buộc mình xóa bỏ ý nghĩ ngu ngốc đó khỏi tâm trí.

Song ý nghĩ ấy đã chiếm cứ một vị trí trong tim cô, không chịu biến mất. Điều này làm cô thấy cực kỳ căm ghét bản thân. Mỗi lần được Yukiho đối

xử dịu dàng, cô đều nghĩ rằng mình là một đứa bỉ ổi thấp hèn.

Nhưng đồng thời, cô cũng muốn xem xét ý nghĩ đó thật kỹ càng. Đây thật sự chỉ là tưởng tượng? Chẳng lẽ không phải là sự thật?

Phải nói rằng đây mới là nguyên nhân lớn nhất làm cô xa cách Yukiho. Cô không thể chịu đựng nổi gánh nặng của sự nghi ngờ không ngừng lớn lên trong lòng cùng với cảm giác tự căm ghét bản thân.

Eriko vịn vào tường đứng lên. Toàn thân mệt mỏi rã rời, như có vô số chất thải lắng đọng khắp nơi bên trong cơ thể cô vậy.

Cô ngẩng đầu lên, phát hiện ra cửa vẫn chưa khóa. Cô vươn tay khóa lại, rồi móc thêm cả dây xích bảo hiểm.

XI

= = = = = = = = = = = =

1

Quán cà phê nơi họ hẹn nhau nhìn ra con phố chính của khu Ginza. Giờ đang là năm giờ bốn mươi bảy phút chiều. Đàn ông và phụ nữ vừa tan làm cùng những người đi mua sắm rộn ràng qua lại. Người nào người nấy đều ít hoặc nhiều lộ vẻ hài lòng. Chắc là làn sóng ảnh hưởng do nền kinh tế bong bóng sụp đổ vẫn còn chưa lan đến tầng lớp dân thường, Imaeda có cảm giác như thế.

Một đôi nam nữ thanh niên bước đi trước mặt anh ta, cùng lắm chỉ chừng hai mươi tuổi, bộ vest mùa hè chàng trai mặc trên người chắc là của Armani. Vừa nãy Imaeda đã nhìn thấy họ xuống khỏi chiếc BMW đậu ở ven đường, chiếc xe ấy hẳn là mua từ thời kinh tế hãy còn phát triển thuận lợi. Thời đại của những thằng nhãi con miệng còn hơi sữa lái xe hơi cao cấp nhập khẩu tốt nhất hãy mau mau qua đi, anh ta thầm nhủ.

Lúc Imaeda đi qua quầy bán bánh ở tầng một lên cầu thang, đồng hồ đeo tay chỉ năm giờ năm mươi phút, đã muộn so với thời gian anh ta dự tính. Đến trước giờ hẹn từ mười lăm đến ba mươi phút là nguyên tắc của anh ta. Đồng thời cũng là một kỹ xảo hòng chiếm lợi thế về mặt tâm lý với đối tượng. Chỉ có điều, anh ta không cần làm vậy với đối tượng hẹn gặp ngày hôm nay.

Anh ta nhanh chóng đảo mắt quan sát một vòng trong quán cà phê, Shinozuka Kazunari vẫn chưa đến. Imaeda ngồi xuống gần cửa sổ, từ đây có thể nhìn xuống con phố chính bên dưới. Quán cà phê áng chừng đã kín chỗ một nửa.

Một nhân viên phục vụ gương mặt có nét Đông Nam Á bước tới. Khi giá nhân công tăng vọt vì bong bóng kinh tế bùng phát, những người kinh doanh sử dụng lao động nước ngoài cũng tăng lên. Có lẽ quán cà phê này cũng nhờ vậy mà tồn tại được, dẫu sao thì còn tốt hơn là thuê đám thanh niên Nhật Bản có thái độ làm việc kẻ cả. Anh ta vừa nghĩ về điều đó, vừa gọi cà phê.

Ngậm một điếu Malboro, châm lửa, Imaeda nhìn xuống con đường bên

dưới. Chỉ trong có mấy phút, người dường như đông hẳn lên. Nghe nói, các ngành nghề đều cắt giảm chi phí tiếp khách, nhưng anh ta nghi ngờ đó phải chăng chỉ là một bộ phận nhỏ. Hoặc giả, đây là phút chói sáng cuối cùng của ngọn nến trước khi vụt tắt?

Ánh mắt của anh ta khóa chặt vào một người đàn ông giữa đám người nhốn nháo qua lại. Người đó tay cầm một chiếc áo vest màu be, chân sải những bước dài. Thời gian là năm giờ năm mươi lăm phút. Lại một lần nữa, Imaeda xác nhận, nhân vật hạng nhất quả nhiên luôn đúng giờ.

Shinozuka Kazunari giơ một tay lên, rồi đi về phía Imaeda gần như cùng thời điểm nhân viên phục vụ có làn da ngăm đen bưng cà phê ra bàn. Shinozuka vừa ngồi xuống ghế, vừa gọi luôn cà phê đá. "Nóng thật đấy!" Anh ta lấy bàn tay làm quạt phe phẩy trên mặt.

"Đúng vậy."

"Công việc của anh Imaeda cũng có ngày nghỉ kiểu như Lễ tảo mộ rằm tháng Bảy chứ?"

"Không có đâu." Imaeda cười cười đáp. "Vì những lúc không có việc đã coi như nghỉ rồi. Với lại, lễ tảo mộ rằm tháng Bảy có thể nói là thời cơ tốt để tiến hành một kiểu điều tra nữa."

"Ý anh là..."

"Ngoại tình." Nói đoạn, Imaeda gật đầu, "Chẳng hạn, tôi sẽ đề xuất với người vợ yêu cầu điều tra ông chồng ngoại tình thế này: hãy nói với chồng bà, rằm tháng Bảy này dù thế nào cũng muốn về nhà mẹ đẻ một chuyến. Trong trường hợp ông chồng tỏ ra khó xử, thì hãy nói, nếu ông ấy không tiện đi, bà sẽ tự đi một mình."

"Như thế, nếu ông chồng có tình nhân..."

"Làm sao lại bỏ qua cơ hội này được? Khi bà vợ ở nhà mẹ đẻ đứng ngồi không yên, tôi sẽ chụp lại cảnh ông chồng lái xe đưa tình nhân đi chơi qua đêm bên ngoài."

"Thực tế đã xảy ra tình huống này chưa?"

"Rồi. Đã mấy lần rồi, tỷ lệ ông chồng mắc bẫy là một trăm phần trăm."

Shinozuka im lặng mỉm cười. Dường như ít nhiều cũng xoa dịu được bầu

không khí căng thẳng. Lúc anh ta bước vào quán cà phê, nét mặt có vẻ hơi cứng nhắc.

Nhân viên phục vụ mang cà phê tới. Shinozuka không dùng ống hút, cũng không cho đường hay sữa, mà đưa lên miệng uống luôn một ngụm lớn.

“Vậy anh biết được gì rồi?” Shinozuka nói ra những từ mà chắc hẳn đã nôn nóng muốn hỏi ngay từ đầu.

“Tôi đã tìm hiểu nhiều, nhưng có lẽ báo cáo không như anh mong đợi đâu.”

“Cứ cho tôi xem đã, được không?”

“Vâng.”

Imaeda lấy kẹp hồ sơ đựng trong cặp tài liệu ra, đặt trước mặt Shinozuka. Shinozuka liền mở ra xem ngay tức khắc.

Imaeda vừa nhấm nháp cà phê vừa quan sát phản ứng của người ủy thác. Anh ta tự tin rằng mình đã hoàn thành được mục tiêu điều tra về thân thế, lý lịch và tình hình hiện tại của Karasawa Yukiho.

Cuối cùng Shinozuka cũng ngẩng đầu lên.

“Tôi không biết mẹ đẻ của cô ta chết vì tự sát.”

“Làm ơn đọc kỹ lại, trong đó không hề nói là tự sát. Chỉ nói là có khả năng, nhưng chưa phát hiện ra chứng cứ khẳng định.”

“Nhưng với hoàn cảnh lúc bấy giờ của hai mẹ con họ, tự sát cũng không có gì là lạ.”

“Chính xác.”

“Thật không ngờ.” Shinozuka lập tức bổ sung thêm một câu, “Không, cũng không hẳn.”

“Ý anh là?”

“Tuy cô ta có vẻ như một thiên kim tiểu thư có xuất thân và giáo dưỡng, song đôi khi vẻ mặt và cử chỉ... nên nói thế nào nhỉ...”

“Lại lộ ra xuất thân không tốt?” Imaeda nở một nụ cười châm biếm.

“Cũng không đến mức đó. Chỉ là có lúc cảm thấy ngoài sự tao nhã mà cô

ta vẫn thể hiện, còn có thái độ cảnh giác cao. Anh Imaeda, anh từng nuôi mèo bao giờ chưa?”

“Chưa.” Imaeda lắc lắc đầu.

“Hồi nhỏ tôi có nuôi tới mấy con, toàn là nhặt về chứ không phải loại mèo có giấy chứng minh huyết thống đâu. Tôi rút ra một điều rằng, dù nuôi dạy chúng bằng cùng một cách, nhưng thái độ của lũ mèo với con người, lại có khác biệt rất lớn tùy theo thời kỳ mà chúng được nhặt về. Nếu con mèo được nhặt về lúc mới sinh, từ khi hơi có nhận thức nó đã được nuôi trong nhà, được sống trong sự bảo vệ của con người, thì sẽ không cảnh giác với người, hết sức ngây thơ, thích làm nũng. Nhưng nếu con mèo được nhặt về khi đã lớn hơn một chút, tuy rằng cũng sẽ gần gũi, nhưng thực sự nó không bao giờ hoàn toàn hết cảnh giác. Có thể nhận ra, dường như bọn chúng đang tự nói với chính mình: Người ta cho ăn nên mình cứ ở cùng, nhưng tuyệt đối không thể lơ là cảnh giác được.”

“Ý anh là, cô Karasawa Yukiho cũng có cảm giác tương tự như thế?”

“Nếu biết được có người khác lấy lũ mèo hoang ra so sánh với mình, cô ta hẳn là phải tức đến phát điên như một con mèo mất.” Khóe miệng Shinozuka cong lên.

“Có điều,” Imaeda nhớ lại cặp mắt sắc lẹm làm người ta liên tưởng đến mắt mèo của Karasawa Yukiho, “cũng có khi đặc tính ấy lại có sức hút.”

“Không sai chút nào, vì vậy phụ nữ thực sự đáng sợ.”

“Tôi đồng cảm với anh.” Imaeda uống một ngụm nước trong cốc thủy tinh. “Anh đã xem phần giao dịch cổ phiếu chưa?”

“Tôi xem qua rồi. Anh tìm được nhân viên phụ trách của công ty chứng khoán giỏi thật đấy.”

“Vì chỗ anh Takamiya vẫn còn giữ được một chút tài liệu, tôi nhờ vào đó mà tìm ra được.”

“Chỗ Takamiya...” Sắc mặt Shinozuka hơi trầm xuống, đó là vẻ mặt khi nhiều mối lo cùng lóe lên trong trí óc. “Anh giải thích với cậu ấy như thế nào về cuộc điều tra này?”

“Không vòng vo gì hết. Tôi nói là được gia đình của người đàn ông muốn cưới Karasawa Yukiho yêu cầu tiến hành điều tra. Như vậy không được ổn

lắm à?”

“Không, rất tốt. Ngộ nhỡ có kết hôn thật, sớm muộn gì cậu ấy cũng sẽ biết thôi. Cậu ấy phản ứng thế nào?”

“Anh ấy nói, thật tốt vì cô ta đã tìm được người tử tế.”

“Anh không nói với cậu ấy, đó là họ hàng của tôi à?”

“Không, nhưng hình như anh ấy lờ mờ nhận ra người yêu cầu là anh. Chuyện này cũng khó tránh khỏi. Tuy tôi và anh Takamiya chỉ có duyên gặp nhau vài ba lần, nhưng nếu nói tình cờ một người lạ nhờ tôi điều tra về Karasawa Yukiho thì đúng là quá trùng hợp.”

“Cũng phải. Vậy tốt nhất tôi nên tìm cơ hội nào đấy chủ động nói cho cậu ấy biết.” Shinozuka lẩm bẩm như nói với chính mình, rồi lại nhìn vào kẹp hồ sơ. “Theo bản báo cáo này, hình như cô ta kiếm được không ít nhờ cổ phiếu.”

“Đúng vậy. Đáng tiếc là nhân viên môi giới phụ trách nghiệp vụ của Karasawa Yukiho mùa xuân năm nay đã nghỉ việc kết hôn rồi, vì vậy tư liệu có được hoàn toàn chỉ dựa trên trí nhớ của cô ta thôi.”

Imaeda nghĩ, nếu không phải đã nghỉ việc, chắc hẳn cô ta cũng không chịu tiết lộ bí mật của khách hàng.

“Tôi nghe nói đến tận năm ngoái, dù là tay chơi nhỏ lẻ nghiệp dư cũng kiếm được khá nhiều, nhưng ở đây viết cô ta đầu tư hai mươi triệu yên mua cổ phiếu của Ricard, có thật không vậy?”

“Có vẻ là thật đấy, nhân viên môi giới nói, cô ta rất ấn tượng với vụ giao dịch này.”

Công ty cổ phần Ricard vốn là công ty sản xuất chất bán dẫn, khoảng hai mươi năm trước, công ty này tuyên bố đã phát triển được sản phẩm thay thế cho khí CFC. Có nghĩa là Ricard đã vượt lên dẫn trước trong cuộc cạnh tranh về nghiên cứu phát triển sản phẩm thay thế CFC ngày càng trở nên dữ dội cả ở trong lẫn ngoài nước từ sau khi Liên hợp quốc thông qua quy định hạn chế sử dụng CFC năm 1987. Tháng Năm năm 1989, “Tuyên ngôn Helsinki” đưa ra nghị quyết ngừng sử dụng CFC toàn diện vào cuối thế kỷ 20 và từ đó, giá cổ phiếu của Ricard liên tục tăng cao. Điều khiến nhân viên môi giới vô cùng kinh ngạc là thời điểm Karasawa Yukiho mua cổ phiếu, tình hình

nghiên cứu phát triển của Ricard vẫn chưa công khai với bên ngoài. Thậm chí giới chuyên môn còn hoàn toàn không hay biết Ricard đang tiến hành nghiên cứu lĩnh vực đó. Cả chuyện mấy nhân viên kỹ thuật đã nhiều năm nghiên cứu phát triển CFC của nhà sản xuất CFC hàng đầu trong nước là công ty Pacific Crystal bị kéo đi, cũng phải mãi sau khi kết thúc cuộc họp báo tuyên bố nghiên cứu được sản phẩm thay thế mới lộ ra.

“Ngoài ra còn rất nhiều trường hợp tương tự như vậy. Mặc dù không rõ cô Karasawa Yukiho dựa vào căn cứ nào, nhưng hễ là các công ty có cổ phiếu cô ta mua vào, thì không lâu sau đều tăng trưởng mạnh. Nhân viên môi giới nói, tỷ lệ ấy gần như là một trăm phần trăm.”

“Cô ta có nội gián à?” Shinozuka hạ giọng hỏi.

“Cô nhân viên môi giới có vẻ cũng nghi ngờ như vậy. Cô ta bảo, chồng của Karasawa Yukiho hình như làm việc ở một công ty sản xuất nào đó, có lẽ đã thông qua một kênh đặc biệt mà biết được tình hình các công ty khác. Tất nhiên cô ta không hề dò hỏi Karasawa Yukiho về chuyện này.”

“Tôi nhớ Takamiya làm việc ở...”

“Phòng Bản quyền sáng chế công ty Cổ phần Thiết bị điện Tozai. Bộ phận đó quả thực có thể nắm được kỹ thuật của các doanh nghiệp khác, nhưng chỉ giới hạn trong những gì đã công khai thôi. Không thể nào có thông tin về những kỹ thuật chưa công khai, hơn nữa còn đang trong quá trình nghiên cứu phát triển được.”

“Xem ra chỉ có thể nói là cô ta có trực giác tốt về cổ phiếu thôi.”

“Có vẻ như vậy. Vì theo lời cô nhân viên môi giới thời điểm cô ta bán cổ phiếu cũng rất đúng lúc. Khi giá cổ phiếu vẫn còn trong giai đoạn có chiều hướng tăng nhẹ, cô đã dứt khoát đổi sang mục tiêu tiếp theo. Theo người nhân viên môi giới ấy, thì tay chơi nhỏ lẻ không chuyên rất khó làm được điều này. Có điều, nếu chỉ dựa vào trực giác thì chẳng thể nào chơi cổ phiếu được đâu.”

“Sau lưng cô ta có gì đó... ý anh là vậy phải không?”

“Tôi không biết, nhưng có cảm giác như thế.” Imaeda nhún vai, “Có thể anh sẽ bảo điều này chẳng qua chỉ là trực giác của tôi thôi nhưng...”

Shinozuka hơi nghiêng đầu, nhìn vào kẹp hồ sơ.

"Còn một điểm làm tôi băn khoăn."

"Là gì vậy?"

"Trong bản báo cáo này có nói, cho đến năm ngoái, cô ta vẫn liên tục mua bán cổ phiếu, hiện giờ cũng không có vẻ gì là đã dừng tay cả."

"Đúng thế. Có lẽ vì công việc ở cửa hàng rất bận nên tạm thời không thể chuyên tâm vào mặt này. Có điều, cô ta hình như vẫn còn giữ mấy loại cổ phiếu rất mạnh."

Shinozuka trầm ngâm một lúc. "Lạ thật!"

"Có chuyện gì vậy? Báo cáo có sai sót gì sao?"

"Không, không phải. Chỉ là hơi khác với những gì Takamiya nói."

"Anh ấy nói sao?"

"Tôi biết trước khi bọn họ ly hôn, Yukiho đã bắt đầu chơi cổ phiếu rồi. Nhưng tôi nghe nói, sau đó, cô ấy vì chơi cổ phiếu mà bỏ bê việc nhà, bèn tự quyết định bán hết cả đi rồi."

"Bán hết rồi? Toàn bộ? Anh Takamiya đã xác nhận lại chưa?"

"Chuyện này thì tôi không biết, chắc là chưa."

"Theo như nhân viên môi giới kia nói, Karasawa Yukiho chưa bao giờ rời khỏi thị trường cổ phiếu."

"Xem ra là thế rồi." Shinozuka bực bội mím chặt hai cánh môi lại.

"Chúng ta đại khái đã hiểu được cách luân chuyển nguồn vốn của cô ta. Chỉ là, nghi ngờ lớn nhất vẫn chưa giải quyết được."

"Ý anh là, tiền vốn đến từ đâu?"

"Đúng vậy. Vì không có tài liệu cụ thể nên rất khó truy ngược lại một cách chính xác, nhưng nếu tính toán dựa trên trí nhớ của người nhân viên môi giới kia, chắc hẳn ngay từ đầu cô ta đã có một khoản tiền vốn không nhỏ. Đó chắc chắn không phải là khoản tiền ở mức tiêu vặt của một bà nội trợ."

"Nghĩa là vài triệu yên?"

"Có thể không chỉ vậy."

Hai tay Shinozuka khoanh lại trước ngực, thấp giọng nói. "Takamiya cũng bảo, không rõ cô ta có bao nhiêu tiền."

"Anh từng nói với tôi, mẹ nuôi cô ta là bà Karasawa Reiko cũng không có nhiều tài sản. Ít nhất, muốn huy động mấy triệu yên cũng không phải chuyện dễ dàng gì."

"Anh có thể tìm cách điều tra chuyện này không?"

"Tôi cũng định làm vậy đây. Có thể cho tôi thêm chút thời gian nữa không?"

"Vâng, vậy thì phiền anh rồi. Tập hồ sơ này có thể giao cho tôi không?"

"Anh cứ tự nhiên, tôi còn giữ bản sao."

Shinozuka mang theo một cặp hồ sơ mỏng bằng da cứng. Anh ta cất bản báo cáo vào đó.

"À, phải rồi. Tôi phải trả cái này cho anh." Imaeda lấy trong cặp hồ sơ một túi giấy, mở ra, bên trong là một chiếc đồng hồ đeo tay. Anh ta đặt đồng hồ lên mặt bàn. "Chiếc đồng hồ lần trước mượn của anh. Quần áo đã gửi chuyển phát nhanh rồi, chắc mai là đến nơi."

"Đồng hồ cũng gửi chuyển phát nhanh là được mà."

"Sao được chứ? Ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì, công ty chuyển phát họ không đền đâu. Nghe nói đây là phiên bản có hạn của Cartier cơ đấy."

"Vậy sao? Tôi được tặng." Shinozuka liếc nhìn chiếc đồng hồ, rồi bỏ vào túi trong của áo vest.

"Cô ta nói đấy, Karasawa Yukiho."

"Ồ." Shinozuka nhìn bâng quơ giây lát, rồi mới nói, "Thì cô ta đã làm trong ngành ấy, hẳn phải hiểu rõ về mấy thứ này thôi."

"Tôi nghĩ không chỉ có vậy thôi đâu." Imaeda nói đầy ẩn ý.

"Nghĩa là sao?"

Imaeda hơi dịch người lên phía trước, hai bàn tay đan vào nhau trên mặt bàn.

"Anh Shinozuka, anh kể rằng Karasawa Yukiho vẫn không chịu thẳng thắn trả lời lời cầu hôn của anh họ anh?"

"Vâng, có gì không ổn à?"

"Tôi nghĩ ra một nguyên nhân có thể giải thích tại sao cô ta làm như vậy."

"Là gì vậy? Anh hãy nói mau đi."

"Tôi nghĩ," Imaeda nhìn thẳng vào mắt Shinozuka, "cô ta có thể có một người khác."

Nụ cười lập tức biến mất trên gương mặt Shinozuka, thay vào đó là sự bình tĩnh của một học giả. Sau khi gật đầu mấy lần liên tiếp, anh ta mới lên tiếng.

"Về điểm này không phải tôi chưa từng nghĩ đến, tuy rằng chỉ là suy đoán thôi. Nhưng nghe anh nói vậy, chắc đã có đầu mối về người đó rồi?"

"Vâng." Imaeda gật đầu. "Đúng vậy."

"Ai vậy? Tôi có quen không? À, nếu như không tiện thì không nói cũng được."

"Tôi thì không ngại gì, có tiện hay không là ở anh thôi." Imaeda uống nước trong cốc, nhìn thẳng vào Shinozuka. "Chính là anh."

"Gì hả?"

"Tôi nghĩ người cô ta yêu thật sự không phải anh họ anh, mà là anh đấy, anh Shinozuka."

Shinozuka chau mày tựa như vừa nghe thấy một điều kỳ quặc. Sau đó anh ta nhún vai cười thiểu não, nhè nhẹ lắc đầu. "Đừng đùa chứ."

"Tuy rằng không thể so với anh được, nhưng tôi cũng rất bận, không hơi đâu lãng phí thời gian vào những chuyện đùa vô vị đâu."

Lời nói của Imaeda làm Shinozuka cũng trở nên nghiêm túc. Thật ra, anh ta cũng không thật sự cho rằng tay thám tử này lại đột nhiên bày ra một trò đùa không đúng thời điểm kiểu ấy. Chỉ là quá bất ngờ nên anh ta không biết phản ứng thế nào cho phải.

"Tại sao anh lại nghĩ như thế?" Shinozuka hỏi.

"Nếu tôi nói đó là trực giác, anh có cười không?"

"Cười thì không, nhưng cũng không tin, chỉ nghe rồi bỏ qua thôi."

“Tôi nghĩ cũng phải.”

“Thật sự là trực giác của anh thôi sao?”

“Không, tôi có căn cứ. Đầu tiên chính là chiếc đồng hồ kia, cô Karasawa Yukiho rõ ràng là nhớ chủ nhân của nó. Chỉ liếc thấy nó trong khoảng thời gian rất ngắn mà đến chính bản thân anh còn chẳng nhớ, nhưng đến giờ cô ta vẫn chưa quên. Đây chẳng phải vì có tình cảm đặc biệt đối với chủ nhân của chiếc đồng hồ hay sao?”

“Vậy nên tôi mới nói, đây là do thói quen xuất phát từ nghề nghiệp của cô ta mà thôi.”

“Lúc anh đeo chiếc đồng hồ này ở trước mặt cô ta, chắc chắn cô ta vẫn chưa làm bà chủ tiệm đồ hiệu chứ?”

“Chuyện này...” Shinozuka chỉ nói được hai chữ, rồi im lặng.

“Còn nữa, lúc tôi đến cửa hàng, được hỏi xem người giới thiệu là ai, tôi trả lời là anh Shinozuka, cô ta liền nói ngay ra tên của anh. Bình thường, cô ta phải đề cập đến anh họ Shinozuka Yasuharu của anh trước mới đúng chứ? Bởi vì anh Yasuharu nhiều tuổi hơn anh, chức vị trong công ty cũng cao hơn anh, vả lại gần đây thường xuyên ghé đến cửa hàng đó.”

“Chỉ là trùng hợp thôi, chắc cô ta ngại nên mới không nhắc đến tên anh Yasuharu. Đừng quên, anh họ tôi là người cầu hôn cô ta đấy.”

“Karasawa Yukiho không phải loại phụ nữ đó đâu, cô ta rất khắt khe trong công việc. Xin hỏi, anh đã đến cửa hàng đó mấy lần rồi?”

“Chắc khoảng... hai lần gì đó?”

“Lần gần đây nhất là khi nào?”

Câu hỏi của Imaeda làm Shinozuka rơi vào im lặng. Imaeda lại hỏi. “Hơn một năm rồi đúng không?” Shinozuka khẽ gật đầu.

“Hiện giờ nhắc đến anh Shinozuka ở cửa hàng cô ta, lẽ ra phải là vị khách sộp Shinozuka Yasuharu mới đúng. Nếu cô ta không có tình cảm đặc biệt với anh, không thể nào lại nhắc đến tên anh trong trường hợp đó được.”

“Thế này thì thật quá...” Shinozuka cười thiểu não.

Imaeda cũng cười. “Quá khiên cưỡng?”

“Tôi cho là như vậy.”

Imaeda giơ tay cầm cốc cà phê, uống một ngụm, ngả lưng ra phía sau. Anh ta thở dài một tiếng, ưỡn thẳng người lên như lúc nãy.

“Anh từng nói, anh quen cô Karasawa hồi đại học?”

“Đúng vậy, vì cùng tham gia câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp.”

“Anh thử nhớ lại những chuyện hồi đó xem có dấu hiệu gì hay không? Tức là những chuyện có thể giải thích rằng cô ta có tình cảm với anh ấy.”

Nhắc đến chuyện câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp, Shinozuka dường như sực nhớ ra gì đó, nét mặt trở nên hơi khó chịu.

“Cuối cùng anh vẫn đi tìm cô ấy à?” Anh ta chớp mắt liên tục, rồi nói, “Kawashima Eriko ấy.”

“Vâng. Nhưng anh không cần lo lắng. Tôi hoàn toàn không nhắc đến anh, cũng không hề có bất cứ hành động nào gây nghi ngờ cả.”

Shinozuka thở dài một tiếng, khe khẽ lắc đầu. “Cô ấy ổn chứ?”

“Ổn lắm. Cô ấy đã kết hôn hai năm trước, chồng cô ấy là nhân viên hành chính của công ty công trình điện khí. Nghe nói là do mai mối.”

“Vậy thì tốt.” Shinozuka khẽ gật đầu, sau đó lại ngẩng đầu lên. “Cô ấy nói gì?”

“Anh Takamiya có thể không phải người Karasawa Yukiho yêu nhất... đây là suy nghĩ của cô Kawashima. Nói cách khác, trong lòng cô ấy còn có một người khác.”

“Người đó chính là tôi hả? Thật nực cười quá.” Shinozuka vừa cười vừa huơ bàn tay trước mặt.

“Nhưng mà,” Imaeda nói, “hình như cô Kawashima nghĩ thế đó.”

“Sao có thể được?” Nụ cười của Shinozuka lập tức biến mất, “Cô ấy nói như vậy à?”

“Không, tôi cảm nhận được thái độ của cô ấy thôi.”

“Chỉ dựa vào cảm giác để phán đoán là rất nguy hiểm đó.”

“Điều này thì tôi biết. Vì vậy mới không viết vào trong báo cáo. Nhưng tôi

tin chắc như vậy đấy.”

Takamiya Makoto không phải là người Karasawa Yukiho yêu nhất... Imaeda vẫn còn nhớ nét mặt của Kawashima Eriko lúc nói ra câu này. Rất rõ ràng, cô cảm thấy vô cùng hối hận. Cô ấy lo sợ điều gì đó. Imaeda đang mặt đối mặt với cô, nhận ra nguyên nhân khiến cô sợ hãi. Cô sợ câu hỏi “Vậy thì, người Karasawa Yukiho yêu nhất ấy là ai?” Nghĩ tới đây, mấy mảnh ghép vụn dường như đã được ghép lại.

Shinozuka thở hắt ra một tiếng, cầm cốc thủy tinh lên uống một hơi hết nửa cốc. Đá trong cốc kêu thành tiếng lanh canh.

“Anh nói vậy tôi cũng không nhớ ra bất cứ dấu hiệu nào. Cô ta chưa từng bày tỏ với tôi, sinh nhật hay Giáng sinh cũng không hề tặng quà. Nếu miễn cưỡng tính vào, thì chỉ có sô cô la vào dịp lễ tình nhân thôi. Nhưng tất cả thành viên nam trong câu lạc bộ ai cũng có phần mà.”

“Có lẽ chỉ riêng sô cô la của anh có tình cảm đặc biệt.”

“Không hề, tuyệt đối là không.” Shinozuka lắc đầu.

Imaeda thọc ngón tay vào bao thuốc, vẫn còn một điếu cuối cùng. Anh ta moi điếu thuốc ra, châm lửa, tay trái bóp dẹt bao thuốc rỗng.

“Còn một điểm này nữa, tôi cũng không viết vào báo cáo. Trong các sự việc xảy ra thời kỳ cô ta học cấp II, có một chuyện khiến tôi đặc biệt chú ý.”

“Chuyện gì?”

“Một vụ cưỡng bức. À không đúng, có cưỡng bức hay không thì chưa xác định được.”

Imaeda lần lượt kể ra chuyện nữ sinh học cùng cấp với Yukiho bị tấn công, rồi được Yukiho và Kawashima Eriko phát hiện, nạn nhân vốn có thái độ thù địch với Yukiho... Không ngoài dự đoán của anh ta, nét mặt Shinozuka thoáng thẫn thờ.

“Vụ án này có điểm gì khả nghi?” Anh ta hỏi, giọng nói cũng mất tự nhiên hẳn.

“Anh không thấy rất giống à, với chuyện anh trải qua hồi học đại học ấy.”

“Giống thì sao chứ?” Giọng Shinozuka lộ rõ vẻ bực bội.

“Vụ án ấy cuối cùng đã khiến Karasawa Yukiho thành công trong việc lôi

kéo đối thủ của cô ta. Sau khi học được chiêu này, để xua đuổi tình địch, cô ta lại diễn vở kịch đó lần nữa... có thể có khả năng đó lắm chứ."

Shinozuka nhìn chằm chằm vào Imaeda. Ánh mắt của anh ta có thể miêu tả chính xác là "hằn học".

"Chuyện này cho dù là tưởng tượng thì cũng khiến người ta cảm thấy khó chịu. Kawashima là bạn tốt của cô ta cơ mà!"

"Cô Kawashima nghĩ như vậy, nhưng Karasawa Yukiho rốt cuộc có nghĩ như vậy hay không thì không thể biết được. Tôi thậm chí còn nghi ngờ sự việc hồi cấp II cũng là do cô ta bày ra. Nếu đặt giả thiết như vậy, thì mọi thứ đều hợp logic..."

Shinozuka xòe bàn tay phải ra ngăn Imaeda lại.

"Đừng nói thêm nữa, tôi chỉ muốn sự thật."

Imaeda gật đầu. "Tôi biết rồi."

"Tôi sẽ đợi bản báo cáo tiếp theo của anh."

Shinozuka đứng dậy, định cầm tờ hóa đơn để trên mặt bàn, nhưng Imaeda đã nhanh hơn một bước giữ lại. "Nếu tôi phát hiện ra chứng cứ có thể chứng minh những gì tôi vừa nói không phải tưởng tượng, mà là sự thật, anh có dám nói với anh họ mình hay không?"

Nghe vậy, Shinozuka đưa tay kia đẩy bàn tay Imaeda ra, cầm hóa đơn lên. Một loạt các động tác này diễn ra hết sức chậm chạp.

"Đương nhiên, nếu đó là sự thực."

"Tôi hiểu."

"Tôi sẽ đợi bản báo cáo tiếp theo của anh, báo cáo có chứng cứ xác thực." Shinozuka cầm hóa đơn, cất bước bỏ đi.

2

Buổi tối hai ngày sau khi Imaeda gặp Shinozuka ở Ginza, Sugawara Eri gọi điện tới, Imaeda có một vụ điều tra khác, phải theo dõi một khách sạn dành cho các đôi tình nhân ở Shibuya đến tận mười một giờ hơn, về đến nhà thì đã hơn mười hai giờ. Đúng lúc anh ta cởi quần áo, đang định đi tắm thì

điện thoại đổ chuông.

Eri nói, có chuyện bất thường, nên mới gọi điện thoại đến. Nghe giọng cô không có vẻ gì là đùa cợt.

"Hộp thư thoại có mấy cuộc gọi đến mà hoàn toàn im lặng, làm em sợ đến rởn cả gai ốc. Không phải anh Imaeda gọi đúng không ạ?"

"Anh chẳng hứng thú với kiểu gọi điện ấy, liệu có phải người khách nào ở quán rượu không?"

"Làm gì có người như thế chứ, với lại, em chẳng bao giờ cho khách số điện thoại cả."

"Số điện thoại thì tra ra dễ ợt."

Chẳng hạn như mở hòm thư, xem trộm hóa đơn điện thoại của công ty điện thoại NTT gửi đến, Imaeda nghĩ ngay đến một thủ thuật mình vẫn quen dùng. Nói ra chỉ càng khiến Eri sợ hãi, nên anh ta cũng không nói gì thêm.

"Còn một chuyện này cũng làm em thấy rất lạ."

"Chuyện gì thế?"

"Có thể là em nghĩ nhiều quá." Eri hạ giọng nói, "Em cứ có cảm giác hình như có ai đó đã vào phòng em ấy."

"Gì hả?"

"Khi nãy em từ chỗ làm về, vừa mở cửa ra liền có cảm giác ấy. Rất là lạ."

"Cụ thể có gì khác thường không?"

"Có. Đầu tiên, là chiếc xăng đan bị đổ nghiêng."

"Xăng đan?"

"Một đôi xăng đan đế cao, em để ở tiền sảnh, có một chiếc bị đổ nghiêng. Em ghét nhất là giày dép để nghiêng ngả nên dù có vội đi đến mấy cũng nhất định phải xếp cho ngay ngắn."

"Nhưng mà nó lại bị đổ nghiêng?"

"Vâng, điện thoại cũng thế."

"Điện thoại làm sao?"

“Góc độ đặt máy đã thay đổi. Em quen để máy hơi nghiêng trên giá, để có thể ngồi mà vẫn vươn tay trái cầm được ống nghe. Nhưng không biết tại sao, bây giờ điện thoại lại được đặt thẳng thớm trên giá rồi.”

“Không phải tự em làm à?”

“Không. Em không nhớ mình từng đặt điện thoại như thế bao giờ.”

Trong đầu Imaeda lập tức lóe lên một ý nghĩ, nhưng anh ta không nói với Eri, chỉ bảo, “Anh biết rồi, Eri, em nghe cho rõ nhé, bây giờ anh sẽ qua đó, được không hả?”

“Ơ, anh Imaeda sẽ qua đây ạ? Ừm... được ạ.”

“Em không cần phải lo, anh không biến thành con sói già gian ác đâu. Ngoài ra, trước khi anh đến, tuyệt đối không được dùng điện thoại. Biết chưa hả?”

“Em biết rồi... nhưng có chuyện gì vậy?”

“Anh đến nơi rồi sẽ giải thích sau. Còn điều này nữa. Anh sẽ gõ cửa, nhưng em nhất định phải kiểm tra đúng là anh mới được mở cửa đấy nhé, hiểu chưa?”

“Vâng, em biết rồi.” Eri trả lời với giọng còn lo lắng hơn lúc mới gọi đến.

Imaeda vừa gác máy liền mặc ngay quần áo, nhanh chóng cho mấy món đồ vào ba lô thể thao, xỏ đôi giày thể thao đi ra khỏi nhà.

Bên ngoài đang mưa lất phất. Trong một thoáng, anh ta định quay về lấy ô, nhưng ngay sau đó lại quyết định chạy thẳng tới căn hộ của Eri chỉ cách đó khoảng vài trăm mét.

Ngõ vào khu căn hộ nằm ở phía sau con đường lớn dành cho xe buýt, đối diện với bãi đậu xe có thu phí. Tường bao bên ngoài đã có vết nứt. Imaeda chạy lên cầu thang bên ngoài, gõ cửa phòng 205. Cửa mở, lộ ra gương mặt lo lắng của Eri.

“Chuyện này là sao vậy anh?” Cô chau mày hỏi.

“Anh cũng không biết, mong rằng chỉ là em nghĩ quá lên thôi.”

“Còn lâu nhé.” Eri lắc lắc đầu. “Gác điện thoại xong, em lại càng thấy sợ, cảm thấy chỗ này cứ như thể không phải nơi ở của mình ấy.”

Đây đúng là vấn đề cảm xúc rồi. Mặc dù nghĩ vậy, song Imaeda lại lẳng lặng gật đầu, lách người qua khe cửa.

Tiền sảnh có ba đôi giày. Một đôi giày thể thao, một đôi giày thường và một đôi xăng đan. Gót xăng đan quả nhiên rất cao, với chiều cao thế này, chỉ hơi chạm vào là sẽ đổ ngay.

Imaeda cởi giày vào trong nhà. Eri ở căn hộ một phòng, chỉ có một kệ rửa nhỏ kiêm chỗ nấu nướng, không có cả bếp và phòng khách. Mặc dù vậy, cô vẫn treo một tấm màn ở giữa nhà, tránh để người đứng ngoài cửa liếc vào là thấy hết bên trong. Phía sau tấm màn có giường, ti vi và bàn, chiếc điều hòa cũ kỹ chắc đã có từ khi cô dọn vào ở, kêu to, nhưng vẫn phả ra hơi lạnh.

"Điện thoại đâu?"

"Đằng kia." Eri chỉ vào bên cạnh chiếc giường. Chỗ đó có một cái giá nhỏ, mặt trên giá gần như hình vuông, bên trên đặt một máy điện thoại màu trắng. Không phải loại điện thoại không dây phổ biến hiện nay. Chắc vì căn hộ nhỏ này cũng không cần dùng đến loại ấy.

Imaeda lấy trong ba lô ra một thiết bị hình hộp màu đen, bên trên có gắn ăng ten, bề mặt có mấy mặt đồng hồ hiển thị và các công tắc khác nhau.

"Đó là cái gì vậy? Máy thu phát à?" Eri hỏi.

"Không, một món đồ chơi nhỏ thôi."

Imaeda bật công tắc nguồn, rồi vặn nút điều chỉnh tần số. Không lâu sau, đồng hồ hiển thị xuất hiện thay đổi ở tần số khoảng 100 hertz. Đèn cảm ứng cũng bắt đầu nhấp nháy. Anh ta giữ nguyên trạng thái này, hết tiến gần rồi lại ra xa điện thoại. Phản ứng của đồng hồ hiển thị vẫn không thay đổi.

Imaeda tắt công tắc nguồn, giơ điện thoại lên xem phần đế, sau đó lấy ra một bộ tuốc nơ vít trong ba lô. Anh ta chọn lấy chiếc tuốc nơ vít bốn cạnh, vặn ốc vít giữ vỏ bên ngoài điện thoại. Quả nhiên không ngoài dự đoán, anh ta không hề tốn chút sức lực nào để vặn cái ốc vít ấy, vì đã có người tháo ra trước đó rồi.

"Anh làm gì vậy? Định phá điện thoại à?"

"Đang sửa đây."

"Hả?"

Sau khi gỡ hết các ốc vít, Imaeda cẩn thận dỡ phần đế máy điện thoại, để lộ ra bảng mạch gắn la liệt các linh kiện điện tử bên trong. Anh ta lập tức chú ý đến một chiếc hộp nhỏ được cố định bằng băng dính, liền đưa ngón tay vào nhấc ra.

"Cái gì vậy? Lấy ra không ảnh hưởng gì ạ?"

Imaeda không trả lời, dùng tuốc nơ vít bật nắp hộp, bên trong có một viên pin thủy ngân hình cúc áo. Anh ta móc viên pin ra ngoài.

"Xong, vậy là không sao rồi."

"Cái đó là gì vậy? Nói cho em đi!" Eri sốt ruột.

"Chẳng có gì to tát cả, là máy nghe trộm." Imaeda vừa nói vừa lắp chiếc điện thoại lại như cũ.

"Cái gì cơ!" Eri kinh hãi trợn mắt, cầm chiếc hộp vừa bị tháo ra ấy, "To tát đấy! Sao lại lắp máy nghe trộm trong nhà em làm gì?"

"Anh còn đang định hỏi em đây, có phải em bị thằng cha nào đeo bám không hả?"

"Em đã bảo là không có mà."

Imaeda lại bật chiếc máy thăm dò thiết bị nghe trộm lên, vừa thay đổi tần số vừa đi vòng quanh trong nhà. Lần này đồng hồ hiển thị không có phản ứng gì nữa.

"Xem ra không cẩn trọng đến mức lắp hai ba cái." Imaeda tắt công tắc, cất máy thăm dò và bộ tuốc nơ vít vào ba lô.

"Sao anh biết có người lắp máy nghe trộm?"

"Cho anh cái gì uống đã, chạy đi chạy lại, nóng chết đi được."

"À, vâng vâng."

Eri lấy trong chiếc tủ lạnh nhỏ cao ngang người ra hai lon bia, giật nắp một lon, còn một lon để trên bàn.

Imaeda ngồi xếp bằng, uống một ngụm. Người vừa thả lỏng, mồ hôi cũng túa ra toàn thân. "Nói một cách đơn giản, đó là trực giác có được từ kinh nghiệm." Anh ta một tay cầm lon bia, nói, "Có dấu vết đột nhập, điện thoại bị dịch chuyển, trong trường hợp như vậy, nghi ngờ có người làm gì đó với

điện thoại không phải là rất hợp lý sao?"

"À, đúng, không ngờ cũng đơn giản thật nhỉ."

"Nghe em nói thế, anh lại muốn bảo với em là không hề đơn giản như vậy đâu, nhưng mà thôi." Anh ta lại uống thêm một ngụm bia nữa, lấy mu bàn tay quẹt quẹt lên miệng. "Em thật sự không nghi ngờ ai à?"

"Không. Thật đấy. Hoàn toàn không có ai mà." Eri ngồi trên giường, gật đầu thật mạnh.

"Nói như vậy, mục tiêu quả nhiên là... anh rồi."

"Mục tiêu là anh Imaeda? Sao lại nói thế?"

"Em chẳng bảo trong hộp thư thoại có rất nhiều cuộc gọi đến mà chẳng nói gì còn gì? Vì vậy em mới cảm thấy không yên tâm, mà gọi điện cho anh. Thế nhưng, có lẽ làm vậy đã trúng kế của thủ phạm. Nghĩa là, mục đích của thủ phạm là muốn em gọi điện thoại. Khi phát hiện trong hộp thư thoại có những cuộc gọi lỡ kiểu thế, ai cũng sẽ gọi hỏi người có khả năng gọi đến trước."

"Muốn em gọi điện để làm gì chứ?"

"Để nắm được phạm vi quan hệ xã hội của em. Chẳng hạn như bạn thân của em có những ai, khi xảy ra chuyện, em sẽ dựa vào ai."

"Biết được những chuyện này thì phỏng có ích lợi gì đâu, mà muốn biết thì đến hỏi thẳng em là được rồi, đâu cần phải lắp máy nghe trộm gì đó chứ."

"Là vì muốn biết, nhưng lại không muốn bị em phát hiện. Được rồi, sắp xếp lại những điều chúng ta vừa nói một chút nhé. Thủ phạm muốn biết tên và thân phận của một người nào đó, nhưng chỉ có một đầu mối duy nhất là em thôi. Có lẽ thủ phạm chỉ biết được em và người đó rất thân thiết." Imaeda uống hết lon bia, bóp dẹt cái lon rỗng. "Em có nghi ngờ gì trước tình huống đó không?"

Tay trái Eri cầm lon bia, cô cúi đầu cắn móng tay ngón cái bàn tay phải.

"Cửa hàng đồ hiệu ở Nam Aoyama lần trước?"

"Thông minh." Imaeda gật đầu. "Lần đó em để lại địa chỉ liên lạc cho cửa hàng, còn anh thì không để lại gì cả. Muốn biết anh là ai, chỉ có thể truy ra từ em thôi."

“Nói như vậy, người của cửa hàng đó muốn điều tra anh Imaeda? Tại sao?”

“Nhiều nguyên nhân lắm.” Imaeda nở một nụ cười đầy thâm ý. “Chuyện người lớn.”

Trong đầu Imaeda nghĩ ngay đến chuyện chiếc đồng hồ. Karasawa Yukiho rõ ràng đã nhận ra chiếc đồng hồ ấy là của Shinozuka. Chuyện cô ta băn khoăn không biết kẻ mượn cả đồng hồ quý của người khác đeo đến cửa hàng là kẻ như thế nào cũng không có gì lạ. Vậy nên đã quyết định thuê một đồng nghiệp của anh ta để điều tra từ đầu mối Sugawara Eri... khả năng này rất cao.

Imaeda nhớ lại cuộc nói chuyện qua điện thoại vừa rồi với Eri. Cô gọi anh ta là “anh Imaeda”. Kẻ lắp đặt thiết bị nghe trộm sớm muộn gì cũng điều tra được, ở gần căn hộ này có một văn phòng thám tử do một người tên Imaeda Naomi đứng tên.

“Nhưng em có viết địa chỉ chính xác đâu. Rõ ràng là đóng giả thành tiểu thư của nhà có tiền mà địa chỉ lại ở khu Yamamoto nghèo nàn, thế chẳng phải lộ bài rồi còn gì? Vả lại, cả số điện thoại em cũng cố ý viết chệch đi mà.”

“Thật sao?”

“Đúng thế mà, dù gì em cũng làm trợ lý thám tử nên ít nhiều cũng biết động não chứ.”

Imaeda nhớ lại các chi tiết khi họ có mặt trong cửa hàng đồ hiệu của Karasawa Yukiho. Liệu có sơ suất gì không nhỉ?

“Hôm đó em có mang ví đi không?” Imaeda hỏi.

“Có mang.”

“Để trong túi xách à?”

“Vâng.”

“Khi ấy em cứ liên tục thay quần áo, trong lúc đó thì em để túi xách ở đâu?”

“À... em nghĩ chắc là để trong phòng thay đồ.”

“Cứ để suốt trong ấy à?”

“Vâng.” Eri gật đầu, nét mặt đã trở nên hơi lo lắng.

“Đưa cái ví ấy cho anh xem.” Imaeda chìa tay trái ra.

“Hả? Bên trong không có mấy tiền đâu.”

“Tiền không quan trọng, anh muốn xem ngoài tiền ra còn có cái gì nữa.”

Eri mở túi xách quai chéo treo ở một góc giường, lấy ra một cái ví màu đen, dáng ví dài nhỏ, bên trên có logo của hãng Gucci.

“Em cũng có đồ xịn cơ à?”

“Ông chủ cửa hàng cho đấy.”

“Tay chủ cửa hàng để ria con kiến ấy á?”

“Vâng.”

“Ồ, thật là sộp quá đi.” Imaeda mở ví tiền, kiểm tra các loại thẻ bên trong. Bằng lái xe, thẻ hội viên trung tâm mua sắm, thẻ cửa hàng làm đầu để chung một chỗ. Anh ta rút tấm bằng lái ra, địa chỉ đề bên trên đó chính là nơi này.

“Hả? Anh muốn nói, bọn họ đã xem trộm đồ của em?” Eri rất kinh ngạc.

“Có lẽ. Tỷ lệ là trên sáu mươi phần trăm.”

“Thật quá đáng! Bình thường ai lại đi làm thế chứ? Thế nghĩa là sao? Ngay từ đầu bọn họ đã nghi ngờ chúng ta rồi à?”

“Đúng thế.” Từ khoảnh khắc nhìn thấy chiếc đồng hồ đeo tay kia, Karasawa Yukiho đã nghi ngờ. Ngấm ngầm lục xem ví tiền của người khác đối với cô ta có lẽ cũng chẳng có gì ghê gớm cả. Vừa nghĩ, trong đầu Imaeda vừa hiện lên đôi mắt mèo kia.

“Nếu đã thế, trước khi chúng ta rời khỏi cửa hàng, bọn họ việc gì phải yêu cầu em để lại tên họ địa chỉ chứ? Còn nói là muốn gửi thư mời gì đó cho em nữa.”

“Chắc là để kiểm tra.”

“Kiểm tra gì cơ?”

“Kiểm tra xem em có viết tên và địa chỉ thật không. Kết quả là không.”

Eri lấy làm áy náy gật đầu. “Em đã cố ý viết sai mã khu vực.”

"Như vậy là cô ta xác định được chúng ta không phải đến để mua quần áo."

"Xin lỗi, đáng lẽ em không nên làm trò tiểu xảo ấy."

"Chẳng sao đâu, đằng nào thì chúng ta cũng bị nghi ngờ rồi." Imaeda đứng dậy, xách ba lô lên, "Em đóng cửa cẩn thận vào. Anh nghĩ em cũng biết rồi đấy, gặp phải dân chuyên nghiệp, loại khóa căn hộ này coi như không. Lúc em ở trong nhà, nhất định phải móc dây xích vào đấy."

"Vâng, em biết rồi."

"Vậy anh đi đây." Imaeda xỏ chân vào giày thể thao.

"Anh Imaeda, anh sẽ không gặp chuyện gì chứ? Liệu có người muốn tấn công anh không?"

Câu nói của Eri làm Imaeda bật cười thành tiếng.

"Nói như trong phim 007 ấy. Không cần lo lắng, cùng lắm là một đám đầu gấu du côn đến kiếm chuyện thôi."

"A!" Sắc mặt Eri trở nên u ám.

"Anh đi đây, chúc ngủ ngon. Phải khóa cửa cẩn thận đấy nhé." Imaeda ra khỏi căn hộ, đóng cửa lại. Anh ta không đi ngay, mà đợi đến khi nghe thấy tiếng cửa khóa và tiếng khóa xích móc vào, mới cất bước ra về.

Ừm, liệu một kẻ như thế nào sẽ tìm đến nhỉ?

Imaeda ngẩng đầu lên nhìn trời, mưa vẫn lất phất không ngừng.

3

Ngày hôm sau, mưa lất phất chuyển thành mưa lớn, nhiệt độ cũng vì thế mà giảm xuống một ít, khiến buổi sớm hôm ấy trở nên dễ chịu lạ thường giữa những ngày tháng Tám oi bức.

Imaeda dậy lúc chín giờ hơn, mặc áo phông và quần bò rồi ra khỏi chỗ ở, cầm chiếc ô đã oằn mất một nan, đi vào quán cà phê tên Bolero ở phía đối diện tòa nhà. Trên cánh cửa gỗ có treo một chiếc chuông nhỏ, mỗi khi cửa mở hay đóng, sẽ phát ra tiếng kêu trong trẻo vui tai. Imaeda có thói quen mỗi ngày đều ăn sáng, đọc báo Thể thao giải trí ở chỗ này.

Quán rất nhỏ, chỉ có bốn chiếc bàn và quầy bar. Trong đó hai bàn đã có người, trên quầy bar cũng có một khách đang ngồi. Ông chủ hói đầu đứng bên trong quầy bar gật đầu với Imaeda.

Imaeda thoáng do dự, sau đó ngồi vào chiếc bàn ở trong cùng. Anh ta đoán giờ này chắc không có khách khứa gì nữa. Nếu không đủ chỗ ngồi, thì chuyển lên ngồi ở quầy bar là xong.

Imaeda không gọi món. Cứ ngồi im khoảng mấy phút, ông chủ sẽ mang món hotdog và cà phê đến. Bên trong hotdog ngoài một cái xúc xích to tướng có lẽ còn cả rau bắp cải xào.

Trên giá báo ngay bên cạnh anh ta có mấy tờ báo. Người khách ở quầy bar đang đọc báo Thể thao giải trí nên chỉ còn lại các báo thông thường và nhật báo Kinh tế tài chính. Imaeda đành phải rút tờ Asahi Shimbun ra. Trong quán có cả tờ Yomiuri, nhưng tờ ấy anh ta cũng đặt rồi.

Anh ta chỉnh lại tư thế ngồi, định mở báo ra, đột nhiên nghe bên tai vang lên tiếng chuông đinh đang. Như một phản xạ có điều kiện, Imaeda nhìn ra cửa, thấy một người đàn ông bước vào.

Người đàn ông này chừng khoảng gần sáu mươi, mái tóc ngắn đã loáng thoáng sợi bạc. Người ông ta cân đối, lồng ngực bên trong chiếc sơ mi trắng trông chắc nịch, cánh tay lộ ra dưới tay áo ngắn cũng rất to. Ông ta cao khoảng hơn một mét bảy, dáng người hiên ngang rắn rỏi như võ sĩ thời xưa.

Thế nhưng, điều đáng chú ý nhất không phải vẻ bề ngoài của ông ta, mà là vừa bước vào quán, ánh mắt sắc bén đã bắn về phía Imaeda, tựa như trước khi vào đây, ông ta đã biết anh ta ngồi ở đó vậy.

Thực ra, chuyện chỉ diễn ra trong chớp mắt. Người đàn ông đã lập tức nhìn đi hướng khác, người cũng chuyển động theo. Ông ta ngồi xuống bên quầy bar.

“Cho tôi cà phê.” Người đàn ông bảo chủ quán.

Nghe ông ta nói, cặp mắt Imaeda vốn đã quay về với tờ báo lại ngước lên lần nữa. Ông ta nói giọng Kansai. Anh ta cảm thấy hơi bất ngờ.

Đúng lúc này, người đàn ông đó lại nhìn về phía Imaeda. Hai ánh mắt chạm nhau trong một khoảnh khắc ngắn ngủi. Trong mắt người đàn ông chẳng hề có vẻ dọa dẫm, cũng không mang theo ác ý. Nhưng đó là đôi mắt

đã nhìn thấu mọi sự xấu xa độc ác trên cõi đời này. Ở trong đó có một thứ ánh sáng sắc bén gọi là sự bình tĩnh thật sự. Imaeda cảm thấy sống lưng mình thoáng lành lạnh.

Ánh mắt hai người giao nhau chỉ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi. Có lẽ chưa đến một giây đồng hồ. Vài giây sau khi không hẹn mà cùng nhìn đi hướng khác, Imaeda đọc tiêu đề trên trang xã hội của tờ báo. Bài báo về việc một chiếc xe kéo cỡ lớn gây ra tai nạn trên đường cao tốc. Nhưng, anh ta vẫn không thể nào xua người đàn ông kia ra khỏi đầu. Suy nghĩ ông ta là ai cứ như đám tơ rối bù không gỡ ra nổi, dính chặt vào ý thức của anh ta.

Ông chủ mang phần ăn sáng gồm hotdog và cà phê ra. Imaeda xịt cả đống tương cà chua và tương hạt cải vào cái hotdog, cắn một miếng rõ to. Anh ta thích cảm giác lúc răng đâm xuyên qua miếng xúc xích.

Lúc ăn hotdog, Imaeda cố ý không liếc nhìn người đàn ông kia. Vì anh ta có cảm giác nếu nhìn sang, ánh mắt của hai người sẽ chạm nhau lần nữa.

Nhét miếng hotdog cuối cùng vào miệng, anh ta vừa cầm cốc cà phê lên, vừa liếc nhìn người đàn ông. Đúng lúc người đàn ông quay đầu nhìn về phía trước, chuẩn bị uống cà phê.

Từ nãy đến giờ ông ta vẫn luôn quan sát mình... Trực giác mách bảo Imaeda như vậy.

Imaeda uống hết cốc cà phê, đứng dậy, thò tay vào túi quần bò, lấy ra tờ một nghìn yên đặt lên quầy. Ông chủ lặng lẽ trả lại bốn trăm năm mươi yên.

Trong khoảng thời gian ấy, tư thế của người đàn ông gần như không thay đổi. Ông ta ngồi thẳng tắp uống cà phê, tựa như máy móc được lập trình sẵn, nhịp nhàng, đều đặn, cũng chẳng liếc mắt nhìn Imaeda nữa.

Imaeda ra khỏi quán, không bật ô mà chạy thẳng qua đường rồi lên cầu thang. Trước khi vào nhà, anh ta còn nhìn xuống quán Bolero một cái, người đàn ông đã có tuổi kia không hề đi ra.

Imaeda bật công tắc dàn âm thanh mini trên giá sắt. CD của Whitney Houston vẫn luôn để trong ổ đĩa. Một thoáng sau, hai chiếc loa trên tường liền phát ra tiếng hát đầy sức truyền cảm của nữ ca sĩ.

Anh ta cởi áo phông ra, chuẩn bị đi tắm. Tối qua sau khi từ chỗ Eri về, anh ta đi ngủ luôn, nên tóc bị bết lại.

Imaeda vừa kéo phéc mơ tuya quần bò, tiếng chuông cửa đã vang lên ngoài tiền sảnh.

Tiếng chuông thường ngày nghe đã quen tai hôm nay lại có ý nghĩa khác lạ. Imaeda không bắt máy đàm thoại. Chuông lại vang lên.

Anh ta kéo phéc mơ tuya lên, mặc áo phông vào, vừa rủa thầm trong bụng không biết đến lúc nào mới đi tắm được, vừa ra tiền sảnh mở cửa.

Người đàn ông kia đang đứng bên ngoài.

Nếu là bình thường, tình huống như vậy ắt hẳn sẽ khiến người ta kinh ngạc, nhưng Imaeda dường như hết sức bình tĩnh. Từ khi nghe thấy tiếng chuông đầu tiên, anh ta đã có linh cảm rồi.

Người đàn ông nhìn thấy Imaeda, liền nở nụ cười nhàn nhạt. Tay trái ông ta cầm ô, tay phải xách chiếc túi nhỏ màu đen mà các nhân viên thu phí thường dùng.

“Ông tìm tôi có việc gì vậy?” Imaeda hỏi.

“Anh là Imaeda phải không?” Người đàn ông nói, quả nhiên là giọng Kansai. “Imaeda Naomi... đúng không nhỉ?”

“Là tôi đây.”

“Có chút chuyện muốn hỏi thăm anh, có thể xin anh chút thời gian được không?” Âm thanh thấp trầm như thể phát ra từ bụng dưới, những nếp nhăn như dao khắc từ giữa hai chân mày lan ra toàn bộ gương mặt. Imaeda chú ý thấy, trong đó có một vết sẹo do dao chém.

“Xin lỗi, cho hỏi ông là ai ạ?”

“Tôi họ Sasagaki, từ Osaka đến.”

“Ông cất công đi xa quá. Nhưng rất xin lỗi, tôi có việc, phải ra ngoài ngay bây giờ.”

“Không tốn của anh nhiều thời gian đâu, chỉ xin anh trả lời hai ba câu hỏi là được rồi.”

“Phiền ông hôm khác quay lại, tôi thật sự đang rất vội.”

“Vội mà vẫn ngồi quán cà phê thong dong đọc báo vậy sao.” Khóe miệng người đàn ông nhếch lên.

“Tôi sử dụng thời gian của mình thế nào không liên quan gì đến ông, mời ông về cho.” Imaeda định đóng cửa lại. Người đàn ông liền nhét cán ô trên tay vào khe cửa.

“Nhiệt tình với công việc là rất tốt, có điều tôi đây cũng đang làm việc công.” Người đàn ông cho tay vào túi chiếc quần dài màu xám, lấy ra một quyển sổ chứng nhận màu đen, bên trên in hàng chữ “tỉnh Osaka”.

Imaeda thở hắt ra một hơi, lực kéo dồn vào tay nắm cửa cũng giảm đi. “Đã là cảnh sát, sao ông không nói ngay từ đầu?”

“Một số người không thích cảnh sát xưng danh ở trước cửa nhà mình... có thể hỏi anh mấy việc được không?”

“Mời vào.” Imaeda nói.

Imaeda để người đàn ông ngồi trên chiếc ghế dành cho các khách hàng rồi ngồi vào ghế của mình. Chiếc ghế dành cho khách hàng hơi thấp hơn một chút. Chỉ một trò nho nhỏ ấy thôi, đã đủ cho anh ta ở vào vị trí có lợi hơn trong lúc nói chuyện rồi. Nhưng nhìn gương mặt đầy những nếp nhăn đối diện với mình, Imaeda thầm nhủ, mánh lới này có lẽ không có tác dụng gì với ông ta.

Imaeda yêu cầu đối phương đưa danh thiếp, nhưng ông ta bảo không có. Chắc chắn ông ta nói dối, song Imaeda không muốn tranh luận về chuyện đó, bèn yêu cầu xem lại giấy tờ của ông ta.

“Hẳn là tôi có quyền ấy chứ nhỉ. Chẳng có gì chứng minh ông là cảnh sát thật cả.”

“Đương nhiên là anh có quyền lợi này, muốn xem thế nào thì tùy anh.” Người đàn ông mở giấy tờ ra, lật đến trang chứng minh thân phận. Tên ông ta là Sasagaki Junzo, gương mặt trên ảnh hơi gầy hơn một chút, nhưng xem ra là cùng một người.

“Anh đã tin chưa?” Sasagaki cất quyển sổ đi, “Hiện tôi đang công tác ở đồn cảnh sát Tây Fuse, tổ hình sự số 1.”

“Số 1? Nói như vậy, là điều tra án giết người rồi?” Thật bất ngờ. Điểm này thì Imaeda chưa hề nghĩ tới.

“Đúng vậy.”

"Nghĩa là sao? Tôi không nghe nói ở xung quanh mình có xảy ra vụ giết người nào cả."

"Đương nhiên. Án mạng cũng có rất nhiều loại. Có một số thành chủ đề nói chuyện, một số thì chẳng ai hỏi han. Nhưng dù thế nào chăng nữa, cũng đều là án mạng."

"Là ai, bị giết ở đâu, lúc nào?"

Sasagaki mỉm cười, những nếp nhăn trên mặt tạo thành hình dạng phức tạp.

"Anh Imaeda, có thể phiền anh trả lời câu hỏi của tôi trước được không? Sau khi anh trả lời, tôi sẽ có quà cảm ơn."

Imaeda nhìn ông ta. Người cảnh sát hình sự già đến từ Osaka ngồi trên ghế hơi đung đưa thân mình nhưng nét mặt không có vẻ gì là dao động.

"Được thôi, ông hỏi trước. Ông muốn hỏi những gì?"

Sasagaki dựng cái ô phía trước người, hai tay đặt lên cán ô.

"Anh Imaeda, khoảng hai tuần trước, anh đã đến Osaka, loanh quanh khu vực Oe thuộc quận Ikuno, có phải không?"

Imaeda có cảm giác như thể bất thình lình bị đánh trúng điểm yếu. Từ khi biết đối phương là cảnh sát ở tỉnh Osaka, anh ta đã nghĩ đến chuyến đi Osaka vừa rồi của mình. Đồng thời, anh ta cũng nhớ ra lúc đó mình từng lên tàu ở ga Fuse.

"Sao hả?" Sasagaki hỏi lại lần nữa, nhưng vẻ mặt thì như đã biết rõ câu trả lời.

"Đúng vậy," Imaeda đành thừa nhận, "ông nắm rõ thật."

"Khu vực ấy, cả con mèo hoang nào mang thai tôi còn biết nữa là." Sasagaki nhe răng cười, nhưng không có tiếng, mà lại phát ra âm thanh xẹt xẹt kỳ lạ như thể thứ gì bị xì hơi. Ông ta ngậm miệng lại, rồi mới cất tiếng nói tiếp, "Anh đến đó làm gì?"

Lần này Imaeda nhanh chóng tính toán trong đầu rồi trả lời. "Công việc."

"Ồ, công việc. Công việc như thế nào?"

Lần này đổi lại là Imaeda nở nụ cười, anh ta muốn tỏ ra ung dung.

“Ông Sasagaki, ông biết rõ rồi còn hỏi làm gì nữa.”

“Công việc của anh hình như rất thú vị.” Sasagaki nhìn giá sắt nhét đầy hồ sơ. “Bạn tôi cũng mở văn phòng Osaka, có điều, kiếm được hay không thì tôi chẳng biết.”

“Tôi đến Osaka chính là vì công việc này.”

“Công việc của anh là đến Osaka điều tra về Karasawa Yukiho?”

Ông ta quả nhiên truy đến theo đầu mối này, Imaeda hiểu ra. Ngẫm nghĩ xem đối phương làm thế nào điều tra được mình, Imaeda không khỏi nhớ đến sự việc máy nghe trộm hôm qua.

“Nếu anh có thể cho biết tại sao lại điều tra về hoàn cảnh, môi trường trưởng thành của Karasawa Yukiho, thì tốt quá.” Sasagaki nhìn Imaeda bằng cặp mắt ba phía đều thấy tròng trắng của mình, ngữ điệu sền sệt như sợi chỉ xoắn lại với nhau.

“Ông Sasagaki này, nếu bạn ông cũng làm công việc giống tôi, chắc ông phải hiểu, chúng tôi không thể tiết lộ tên của khách hàng chứ.”

“Ý anh là, anh được ủy thác điều tra Karasawa Yukiho?”

“Vâng.” Imaeda vừa trả lời, vừa ngẫm nghĩ nguyên nhân tại sao vị cảnh sát này lại gọi Karasawa Yukiho một cách trống không như thế. Là vì rất thân thiết, hay là thói quen nghề nghiệp của cảnh sát? Hoặc giả là...

“Có liên quan đến hôn sự không?” Sasagaki đột nhiên hỏi.

“Hả?”

“Nghe nói có người cầu hôn với Karasawa Yukiho. Là người nhà của nhà trai, biết được anh ta muốn cưới một phụ nữ hình như đang lao vào đầu cơ, đương nhiên phải điều tra kỹ càng thân phận của cô ta rồi.”

“Ông đang nói gì vậy?”

“Thì là chuyện hôn nhân ấy.” Khóe miệng Sasagaki nở một nụ cười khó chịu, ánh mắt di chuyển trên bàn làm việc. “Tôi có thể hút thuốc không?” Ông ta chỉ vào gạt tàn hỏi.

“Mời ông.” Imaeda trả lời.

Sasagaki lấy trong túi áo ngực ra bao thuốc Hilite đã bị đè bẹp. Điếu thuốc

rút ra đã hơi cong. Ông ta ngậm thuốc, dùng diêm châm lửa. Bao diêm có vẻ lấy ở trong quán Bolero.

Dường như muốn tỏ ra mình dư dả thời gian, viên cảnh sát chầm chậm hút thuốc. Làn khói phả ra lượn lờ bay lên, tan vào không khí.

Rõ ràng ông ta muốn để cho Imaeda có thời gian suy nghĩ. Có lẽ cái cách tung ra mấy quân bài mình có, xem đối phương phản ứng thế nào là chiêu mà ông ta rất thành thạo. Cả việc cố ý xuất hiện trong quán cà phê, ngầm ám chỉ rằng “anh luôn ở trong tầm giám sát của tôi”, để khiến những lá bài trên tay mình mạnh hơn, cũng là một hành động có tính toán. Trong đôi mắt hờ hững nhìn theo làn khói, tựa hồ ẩn chứa vô số toan tính.

Imaeda rất muốn biết nội dung những lá bài ấy là gì, tại sao cảnh sát phụ trách án mạng lại theo dõi Karasawa Yukiho? Không, nói “theo dõi” là không chính xác, người đàn ông này ắt hẳn đã nắm được một lượng lớn thông tin về tình hình hiện tại của Karasawa rồi.

“Tôi cũng biết có người cầu hôn cô Karasawa.” Imaeda ngẫm nghĩ một lúc rồi trả lời. “Nhưng nếu ông hỏi tôi chuyện đó và những gì tôi đang điều tra có liên quan không, thì tôi không thể trả lời có hay không được.”

Sasagaki kẹp điếu thuốc giữa hai ngón tay, gật đầu với vẻ mặt hài lòng.

Ông ta chầm chậm dụi tắt đầu thuốc vào gạt tàn.

“Anh Imaeda, anh còn nhớ trò Mario không?”

“Mario?”

“Super Mario ấy, trò chơi của trẻ con. Có điều, nghe nói gần đây cả người lớn cũng rất mê.”

“Trò chơi trên máy chơi điện tử ấy à? Có, đương nhiên là tôi nhớ.”

“Mấy năm trước sốt kinh khủng nhỉ. Đến nỗi mọi người xếp thành hàng trước cửa hàng bán đồ chơi đấy.”

“Đúng vậy.” Imaeda bối rối chêm vào. Anh ta không biết viên cảnh sát nói những lời này rốt cuộc có mục đích gì.

“Ở Osaka, có kẻ định bán bản lậu của trò chơi ấy. Bản lậu đã làm xong, chỉ đợi xuất hàng ra tiêu thụ thôi. Nhưng ở giai đoạn cuối cùng thì bị cảnh sát phát hiện. Hàng giả bị tịch thu, nhưng không tìm được kẻ đó. Gã đã mất

tích."

"Bỏ trốn rồi?"

"Lúc đó cảnh sát nghĩ như vậy. Không, giờ cũng thế. Hiện đang truy nã hắn ta." Sasagaki mở túi xách tay, lấy ra một tờ giấy giống như tờ rơi gấp làm tư, mở ra cho Imaeda xem. Bên dưới mấy chữ quen thuộc "Nếu phát hiện người này", là một người đàn ông tóc chải ngược ra phía sau, chừng khoảng năm mươi tuổi, tên Matsuura Isamu.

"Tôi vẫn cứ hỏi thì hơn, anh từng gặp người này chưa?"

"Chưa từng."

"Tôi nghĩ cũng đúng." Sasagaki gấp tờ giấy lại, cất vào trong túi.

"Ông trang truy lùng người họ Matsuura này à?"

"Đúng. Cũng có thể nói như vậy."

"Cũng có thể nói như vậy?" Imaeda lại nhìn Sasagaki lần nữa. Khóe miệng viên cảnh sát già hơi cong lên đầy ẩn ý.

Trong khoảnh khắc, Imaeda sực hiểu ra. Một cảnh sát phụ trách các vụ án mạng không thể nào đơn thuần chỉ truy đuổi một nghi phạm làm lậu trò chơi điện tử được. Sasagaki cho rằng Matsuura đã bị giết. Ông ta đang tìm thi thể của Matsuura, cùng với hung thủ sát hại người này.

"Người đó và cô Karasawa Yukiho có quan hệ thế nào?" Imaeda hỏi.

"Có lẽ không có quan hệ trực tiếp."

"Vậy tại sao..."

"Có người cùng biến mất với Matsuura." Sasagak nói. "Người này cũng nhiều khả năng có liên quan đến việc chế tạo bản lậu. Mà anh ta thì có lẽ..." ông ta hơi dừng lại một chút như để lựa chọn từ ngữ, rồi mới nói tiếp, "ở đâu đó quanh Karasawa Yukiho."

"Ở đâu đó quanh?" Imaeda hỏi. "Nghĩa là sao?"

"Thì là theo nghĩa đen đó. Chắc chắn anh ta đã trốn ở đâu đó rồi. Anh biết con tôm pháo chứ?" Viên cảnh sát lại đưa ra một câu không rõ dụng ý.

"Tôi không biết."

“Tôm pháo biết đào hang, nó sống ở trong hang. Nhưng có một con vật khác lại muốn ở chung, đó là cá bống trắng. Có điều cá bống trắng cũng không ở không, nó sẽ tuần tra ở cửa hang, nếu có kẻ địch lại gần, thì sẽ quẫy đuôi báo cho tôm pháo trong hang. Bọn chúng hợp tác khăng khít, hình như gọi là cộng sinh cùng có lợi hay sao đó.”

“Xin gượm đã.” Imaeda hơi vươn tay trái ra. “Ý ông là, cô Karasawa Yukiho có một người đàn ông cộng sinh như thế sao?”

Nếu có thì thật ghê gớm, nhưng Imaeda không thể nào tin nổi. Cho đến hiện tại, trong quá trình điều tra, anh ta hoàn toàn không phát hiện ra bất cứ dấu vết nào của người đàn ông này.

Sasagaki nở một nụ cười đắc ý.

“Đây là tưởng tượng của tôi, không có chứng cứ gì cả.”

“Chắc hẳn phải có chứng cứ gì đó, nên ông mới tưởng tượng như vậy chứ?”

“Chẳng có gì đáng gọi là chứng cứ cả. Chỉ là trực giác của cảnh sát hình sự lâu năm thôi. Đương nhiên cũng có khả năng tôi đoán sai, thực sự không thể coi đó là thật được.”

Nói dối, Imaeda nghĩ. Nhất định ông ta có chứng cứ xác thực nào đó, bằng không sẽ tuyệt đối không đến Tokyo một mình thế này.

Sasagaki lại mở túi xách, lấy ra một tấm ảnh.

“Anh có ấn tượng gì với người này không?”

Imaeda vươn tay cầm tấm ảnh ông ta đặt trên mặt bàn làm việc lên. Người đàn ông trong ảnh hướng mặt về phía ống kính, có lẽ là ảnh chụp làm bằng lái xe. Anh ta khoảng tầm ba mươi, cằm nhọn.

Cảm giác đầu tiên của Imaeda là anh từng nhìn thấy gương mặt này. Cẩn thận không để lộ ra điều đó, Imaeda lục lọi trong ký ức. Anh ta rất giỏi nhớ mặt người khác nên tin chắc mình sẽ nhớ ra được.

Khi anh ta nhìn chằm chằm vào tấm ảnh, mây mù đột nhiên tan đi. Anh ta nhớ rõ mình từng gặp người đàn ông trong ảnh ở đâu. Tên họ, nghề nghiệp, địa chỉ... toàn bộ đều hiện ra trong một cái nháy mắt. Cũng trong khoảnh khắc đó, anh ta suýt chút nữa thì kêu lên thành tiếng, vì người này thật ngoài

sức tưởng tượng. Anh ta gần như muốn thể hiện sự ngạc nhiên của mình ngay tại chỗ, nhưng cố nén lại được.

“Người này chính là đối tượng cộng sinh của cô Karasawa Yukiho?” Anh ta hỏi như thể không hề có chuyện gì.

“Khó nói lắm, anh có ấn tượng không?”

“Hình như có, nhưng cũng hình như không.” Imaeda cầm tấm ảnh trên tay, cố ý lẩm bẩm một mình. “Tôi muốn xác nhận lại một chút, có thể sang phòng bên cạnh chốc lát không? Tôi cần đối chiếu tư liệu.”

“Tư liệu gì?”

“Tôi sẽ mang qua, phiền ông đợi cho một lát.” Imaeda không đợi Sasagaki trả lời đã đứng dậy, vội vàng đi vào phòng bên cạnh, khóa cửa lại.

Đây vốn là phòng ngủ của anh ta, nhưng cũng được dùng luôn làm phòng tối. Có thể rửa ảnh đen trắng ở đây. Anh ta cầm chiếc Polaroid chụp được ở khoảng cách gần trên giá để thiết bị chụp ảnh. Kiểu máy này để hiện ảnh cần phải xé tách hai mặt trước và sau của tấm ảnh ra.

Imaeda đặt tấm ảnh xuống sàn, tay cầm máy ảnh, vừa nhìn qua ống ngắm, vừa chỉnh tiêu cự bằng cách điều chỉnh khoảng cách. Vì điều chỉnh ống kính còn tốn thời gian hơn.

Anh ta ấn nút cửa chập ở tiêu cự chuẩn, ánh sáng flash lóe lên.

Anh ta rút tấm phim ra, trả máy ảnh về vị trí cũ, khe khẽ vung vẩy, tay kia vươn ra lấy một tập hồ sơ dày cộp trên giá sách. Trong đó là những bức ảnh chụp để điều tra về Karasawa Yukiho. Anh ta nhanh chóng lật giở, xác nhận nếu cho Sasagaki xem thì có vấn đề gì hay không.

Imaeda liếc nhìn đồng hồ, thấy đã hơn mười giây trôi qua, bèn xé mặt trên của tấm giấy ảnh đi. Pô ảnh rất thành công, cả những vết dơ nhỏ trên ảnh gốc cũng được chụp hoàn hảo.

Anh ta cất tấm ảnh vào ngăn kéo, cầm ảnh gốc và tập hồ sơ ra khỏi phòng.

“Xin lỗi đã để ông đợi.” Imaeda đặt tập hồ sơ lên bàn làm việc. “Tôi tưởng là đã nhìn thấy rồi, nhưng hóa ra lại nhầm. Thật đáng tiếc, tôi không biết.”

“Tập hồ sơ này là...” Sasagaki hỏi.

“Tư liệu điều tra về cô Karasawa Yukiho. Có điều, cũng không có tấm ảnh

nào quan trọng cả.”

“Có thể cho tôi mượn xem không?”

“Xin mời. Có điều, tôi không thể giải thích rõ từng tấm ảnh một, mong ông thông cảm.”

Sasagaki lần lượt xem xét kỹ càng những tấm ảnh trong tập hồ sơ. Có một số tấm chụp ở gần nhà mẹ đẻ Karasawa Yukiho, có tấm thì chụp trộm nhân viên môi giới của công ty chứng khoán.

Xem xong, Sasagaki ngẩng đầu lên. “Những bức ảnh thú vị lắm.”

“Có giúp gì được ông không?”

“Nếu thuần túy điều tra đối tượng kết hôn thì đúng là rất đặc biệt. Ví dụ, tôi không hiểu sao phải chụp lại cả khi Karasawa Yukiho ra vào ngân hàng?”

“Chuyện này thì tùy ông suy đoán thôi.”

Trên thực tế Karasawa Yukiho có thuê một két bảo hiểm trong ngân hàng ấy. Imaeda phải bám sát theo dõi mới tra ra được. Chụp ảnh lúc trước và sau khi vào ngân hàng, là để quan sát xem có gì thay đổi trên người cô ta không. Ví dụ nếu lúc đi ra cô đeo sợi dây chuyền mà lúc đầu không đeo, thì chứng tỏ món đồ ấy được cất giữ trong két bảo hiểm. Tuy đây là một cách rất đơn giản, nhưng cũng là một trong những phương pháp để điều tra tài sản.

“Anh Imaeda, anh có thể hứa với tôi một chuyện không?”

“Chuyện gì ạ?”

“Sau này khi anh tiếp tục điều tra, nếu như nìn thấy người này...” Nói đoạn, Sasagaki cầm tấm ảnh vừa nãy lên. “Nếu như nhìn thấy người trong tấm ảnh này, nhất thiết phải thông báo với tôi, càng nhanh càng tốt.”

Ánh mắt của Imaeda di chuyển giữa tấm ảnh và gương mặt đầy nếp nhăn của Sasagaki.

“Vậy thì, xin hãy cho tôi biết một chuyện.” Anh ta nói.

“Chuyện gì?”

“Họ tên. Xin cho tôi biết tên của người này, ngoài ra, cả địa chỉ cuối cùng của anh ta nữa.”

Trước yêu cầu của Imaeda, lần đầu tiên Sasagaki tỏ vẻ do dự.

“Nếu anh tìm thấy anh ta, tư liệu về anh ta anh muốn bao nhiêu tôi cho anh bấy nhiêu.”

“Tôi muốn biết tên và địa chỉ của người đàn ông đó ngay bây giờ.”

Sasagaki chăm chú nhìn Imaeda mấy giây rồi gật đầu. Ông xé một tờ giấy nhớ trên bàn làm việc, cầm cái bút gắn kèm với tập giấy nhớ viết viết gì đó, rồi đặt trước mặt Imaeda.

“Kirihara Ryoji, 2-x-x Nihonbashi, quận Chuuou, thành phố Osaka, MUGEN.”

“Kirihara Ryoji... MUGEN là cái gì?”

“Cửa hàng máy tính hồi trước Kirihara mở ra.”

“Ồ.”

Sasagaki lại viết thêm gì đó lên một tờ giấy khác, rồi cũng đặt trước mặt Imaeda. Bên trên có viết “Sasagaki Junzo” và một dãy số. Chắc là có ý bảo anh ta hãy gọi vào số này.

“Tôi quấy rầy lâu quá rồi, lại đang lúc anh chuẩn bị ra ngoài làm việc. Rất xin lỗi đã làm phiền anh.”

“Đâu có.” Imaeda thầm nghĩ, rõ ràng là ông ta biết mình không có kế hoạch công việc. “Mà sao ông biết tôi đang điều tra Karasawa Yukiho?”

Sasagaki mỉm cười. “Những chuyện kiểu này đi hỏi han một chút là biết ngay.”

“Đi hỏi han? Không phải là nghe qua máy thu thanh sao?” Imaeda làm động tác vặn nút điều chỉnh tần số thiết bị nghe trộm.

“Máy thu thanh? Anh đang nói gì vậy?” Sasagaki lộ vẻ kinh ngạc. Nếu đang diễn kịch thì kỹ năng diễn xuất của ông ta thật sự quá cao rồi. Imaeda nhận định có vẻ không phải đối phương đang giả bộ.

“Không, không có gì.”

Sasagaki chống cái ô như chống gậy ba toong đi ra cửa. Nhưng trước khi mở cửa, ông ta ngoảnh đầu lại nói.

“Có thể anh sẽ nghĩ tôi nhiều chuyện, có điều, tôi có câu này rất muốn nói cho người ủy thác anh điều tra Karasawa Yukiho.”

"Câu gì vậy?"

Khóe miệng Sasagaki hơi cong cong.

"Tốt nhất là từ bỏ người phụ nữ đó đi, cô ta không phải loại hồ ly tinh bình thường đâu."

"Vâng." Imaeda gật đầu. "Tôi biết."

Sasagaki cũng gật đầu, mở cửa bước ra ngoài.

4

Một đám phụ nữ trông như vừa tan học ở một trường nữ công gia chánh nào đấy chiếm mất hai chiếc bàn. Imaeda rất muốn đổi chỗ, nhưng người hẹn anh ta giờ này chắc đã rời khỏi văn phòng. Anh ta đành chọn chiếc bàn cách xa đám người đó nhất. Độ tuổi trung bình của những người phụ nữ đó khoảng trên dưới bốn mươi. Trên bàn ngoài các loại đồ uống, còn có cả đĩa sandwich và mì Ý. Thời gian là một giờ rưỡi chiều, Imaeda vốn nhắm vào thời điểm giờ nghỉ trưa vừa kết thúc, quán cà phê hẳn rất vắng vẻ, không ngờ lại tính sai. Chắc hẳn, sau giờ học ở trường nữ công gia chánh, đến đây vừa ăn cơm vừa tán chuyện gia đình là niềm vui lớn nhất của đám phụ nữ này.

Imaeda uống được hai ngụm cà phê thì Masuda Hitoshi bước vào quán. Thoạt nhìn anh ta hơi gầy hơn thời họ còn làm chung với nhau. Anh ta mặc áo sơ mi cộc tay, đeo cà vạt màu xanh thẫm, trên tay cầm một phong bì lớn.

Anh ta nhanh chóng thấy Imaeda, bèn rảo bước lại gần.

"Lâu lắm không gặp." Nói đoạn, anh ta ngồi xuống phía đối diện, nhưng lại nói với nhân viên phục vụ nữ đang đi tới.

"Không cần đâu, tôi đi ngay đây."

"Xem ra anh vẫn bận như vậy nhỉ." Imaeda nói.

"Phải rồi." Masuda lạnh lùng đáp, tâm trạng rõ ràng không được tốt cho lắm. Anh ta đặt cái phong bì lên bàn. "Như vậy được không?"

Imaeda cầm phong bì lên xem, bên trong là khoảng hơn hai mươi tờ giấy in khổ A4. Anh ta giở ra xem lướt nội dung, rồi gật mạnh đầu. Những thứ này anh ta từng xem qua rồi, một số còn là bản sao của những gì chính tay anh ta viết ra nữa.

“Được rồi. Thật ngại quá, làm phiền anh nhiều rồi.”

“Tôi nói trước cho rõ nhé, sau này đừng nhờ tôi giúp anh làm những chuyện thế này nữa. Cho người ngoài xem tài liệu của công ty nghĩa là sao, anh làm thám tử bao nhiêu năm như thế, không lý nào lại không biết.”

“Xin lỗi, chỉ có lần này thôi.”

Masuda đứng dậy, nhưng không đi ngay ra cửa, mà cúi đầu nhìn Imaeda hỏi.

“Đến giờ anh lại muốn lấy những thứ này, rốt cuộc là chuyện gì vậy? Tìm được đầu mối mới của vụ dang dở ấy rồi à?”

“Không, chỉ là có chuyện này muốn xác nhận lại.”

“Hừm, sao cũng được.” Masuda bước đi. Anh ta chắc chắn không tin lời Imaeda, nhưng dường như cũng không muốn nhúng tay vào những chuyện bên ngoài công việc.

Nhìn Masuda rời khỏi quán cà phê, Imaeda lại giở tập tài liệu ra. Những ngày tháng của ba năm về trước lập tức hiện lên trong tâm trí anh ta. Đây chính là bản sao báo cáo điều tra mà người của công ty Thiết bị điện Tozai yêu cầu họ thực hiện lúc đó.

Khi ấy, nguyên nhân lớn nhất khiến cuộc điều tra thất bại là bọn họ từ đầu chí cuối vẫn không có cách nào tra ra được thân phận thực sự của nhân vật Akiyoshi Yuichi thuộc công ty Mamorix. Họ không biết gì về tên thật lẫn lý lịch hay nguồn gốc xuất thân của anh ta.

Thế nhưng, mới mấy ngày trước, Imaeda lại biết được thân phận thực sự của Akiyoshi từ một nguồn bất ngờ. Người đàn ông trong tấm ảnh Sasagaki cho anh ta xem, Kirihara Ryoji, chính là Akiyoshi Yuichi mà anh ta đã từng theo dõi một thời gian dài.

Không chỉ trùng khớp với lý lịch của người từng kinh doanh cửa hàng chuyên bán máy vi tính kia, mà cả thời gian Kirihara biến mất ở Osaka với thời gian Akiyoshi vào công ty Memorix cũng trùng khớp.

Thoạt tiên, Imaeda cho rằng đây thuần túy chỉ là sự trùng hợp. Anh ta cho rằng nếu làm công việc này trong thời gian dài, có thể xảy ra trường hợp biết được thân phận của một người nào đó họ điều tra trong quá khứ, qua một cuộc điều tra khác vài năm sau đó.

Nhưng khi tiến hành sắp xếp lại các dữ kiện trong đầu, anh ta lại nhận ra không phải như thế. Càng nghĩ anh ta càng thấy đây không phải là trùng hợp, cuộc điều tra mà công ty Thiết bị điện Tozai ủy thác và cuộc điều tra lần này, thực ra có liên quan với nhau về gốc rễ.

Sở dĩ anh ta được Shinozuka yêu cầu tiến hành điều tra Karasawa Yukiho, là vì anh ra đã gặp Takamiya Makoto ở sân tập đánh golf. Vậy tại sao anh ta lại đến sân tập đánh golf ấy? Đó là vì ba năm trước, khi bám theo Akiyoshi, anh ta từng đến nơi này. Anh ta cũng biết đến Takamiya vào thời điểm đó. Takamiya thân thiết với cô gái tên Misawa Chizuru mà Akiyoshi theo dõi kia. Và vợ của Takamiya Makoto ở thời điểm đó, lại chính là Karasawa Yukiho.

Viên cảnh sát Sasagaki hình dung Kirihara Ryoji như là đối tượng cộng sinh cùng có lợi của Karasawa Yukiho. Tay cảnh sát lão thành ấy nói như vậy, nhất định là có căn cứ nào đó. Imaeda đặt giả thiết quan hệ của Kirihara và Karasawa Yukiho trên thực tế rất thân thiết, nên đã lần lại cuộc điều tra ba năm trước. Và điều gì đã xảy ra?

Hết sức đơn giản, đáp án hiện ra ngay lập tức. Chồng Yukiho làm việc ở phòng Bản quyền sáng chế của Thiết bị điện Tozai, nắm trong tay các thông tin kỹ thuật của công ty. Anh ta có thể tiếp xúc với những thông tin bảo mật cao nhất. Công ty đương nhiên sẽ cho anh ta tên dùng và mật mã để dùng máy tính tra tìm các số liệu cơ mật. Chỉ có điều, tuyệt đối không thể để cho người ngoài biết được thông tin đăng nhập. Chắc chắn Takamiya cũng tuân thủ quy định này. Thế nhưng, với vợ mình thì sao chứ? Vợ anh ta liệu có biết được tên đăng nhập và mật mã của chồng hay không?

Ba năm trước, Imaeda đã nhiều lần muốn tìm ra mối liên quan giữa Akiyoshi Yuichi và Takamiya Makoto, nhưng hoàn toàn không có thu hoạch gì. Họ làm sao có thể tìm được. Bởi vì lẽ ra họ phải coi Takamiya Yukiho là mục tiêu.

Như vậy Imaeda lại nảy sinh một nghi vấn khác. Đó là quan hệ giữa Misawa Chizuru và Takamiya Makoto. Akiyoshi, cũng chính là Kirihara, tại sao lại theo dõi Chizuru?

Có thể suy luận rằng Yukiho đề nghị anh ta điều tra việc chồng mình ngoại tình. Thế nhưng, cách suy luận này có quá nhiều điểm bất hợp lý. Tại sao cô ta phải nhờ Kirihara? Nếu muốn điều tra ngoại tình, thì bình thường

phải theo dõi Takamiya mới phải chứ. Việc anh ta theo dõi Misawa Chizuru, có lẽ bởi bọn họ đã xác định cô gái này chính là đối tượng mà Takamiya ngoại tình rồi. Nếu vậy, việc gì phải tiếp tục điều tra nữa?

Imaeda vừa nghĩ ngợi, vừa xem bản sao tài liệu Masuda đưa cho. Lúc sau, anh ta chú ý đến một chuyện khó hiểu nữa.

Lần đầu tiên Kirihara bám theo Misawa Chizuru đến sân tập đánh golf Eagles là vào tháng Tư của ba năm trước. Khi đó, Takamiya Makoto vẫn chưa xuất hiện ở sân tập golf này. Hai tuần sau, Kirihara lại đến sân tập golf lần nữa. Lúc này, Takamiya Makoto mới lần đầu tiên xuất hiện trong tầm mắt của Imaeda. Takamiya Makoto và Misawa Chizuru trò chuyện có vẻ thân mật.

Sau bận đó, Kirihara không đến sân tập golf lần nào nữa, nhưng Imaeda lại tiếp tục theo dõi Misakawa Chizuru và Takamiya Makoto. Chỉ cần truy ngược lại những ghi chép lúc đó, là có thể nhận ra rõ ràng quan hệ của họ ngày một thân mật hơn. Đến khoảng thượng tầng tầng tháng Tám khi cuộc điều tra bị đình chỉ, bọn họ đã hoàn toàn rơi vào quan hệ ngoại tình.

Nhưng đây chính là điểm làm cho người ta khó hiểu. Biết rõ quan hệ của hai người họ càng lúc càng sâu đậm, nhưng Yukiho lại không có bất cứ hành động nào sao? Không lý nào cô ta lại không biết gì về chuyện này. Chắc chăn cô ta đã có thông tin thông qua Kirihara rồi.

Imaeda đưa cốc lên miệng, cà phê đã nguội. Anh ta nhớ ra cách đây không lâu cũng từng uống thứ cà phê nguội thế này, chính là lần gặp mặt với Shinozuka trong quán cà phê ở Ginza

Trong khoảnh khắc, một ý nghĩ đột nhiên lóe lên trong óc anh ta. Đó là một giả thiết ở góc độ hoàn toàn khác hẳn... nếu Yukiho muốn chia tay với Takamiya thì sao?

Chuyện này không phải không có khả năng. Nếu mượn lời Kawashima Eriko thì ngay từ đầu, Takamiya hẳn đã không phải người Yukiho yêu nhất.

Đang muốn chia tay với chồng thì vừa khéo anh ta lại phải lòng một phụ nữ khác. Nếu đã thế, thì hãy đợi quan hệ này phát triển thành ngoại tình đi. Liệu có phải Yukiho nghĩ như vậy không?

Không, Imaeda thầm lắc đầu, người phụ nữ ấy không phải loại người nghe theo số mệnh.

Nếu cuộc gặp gỡ giữa Misawa Chizuru và Takamiya cùng với tiến triển sau này, đều nằm trong kế hoạch của Yukiho?

Không thể nào, nhưng Imaeda ngay lập tức lại cảm thấy, có thể. Người phụ nữ tên Karasawa Yukiho này có một điều gì đó, khiến người ta không sao dùng một câu “không thể nào” để mà phủ định.

Thế nhưng, vẫn còn một nghi vấn: tình cảm con người dễ dàng bị điều khiển vậy sao? Cho dù là Misawa Chizuru có là cô gái đẹp nhất thế gian chăng nữa, cũng không thể đảm bảo bất cứ người nào cũng đều phải lòng cô được.

Nhưng nếu là người mình đã yêu từ trước thì lại là chuyện khác.

Imaeda ra khỏi quán cà phê, liền tìm một bốt điện thoại công cộng. Anh ta vừa nhìn cuốn sổ ghi chép vừa nhấn số. Điện thoại gọi đến trụ sở chính ở Tokyo của công ty Thiết bị điện Tozai. Anh ta xin gặp Takamiya Makoto.

Sau khi đợi một lúc, trong ống nghe vang lên giọng của Takamiya, “A lô, tôi là Takamiya.”

“A lô, tôi là Imaeda. Tôi xin lỗi vì làm phiền lúc anh đang làm việc.”

“Ồ.” Giọng nói có vẻ bối rối. Có lẽ người bình thường đều không mong muốn có thám tử gọi điện đến nơi làm việc.

“Mấy hôm trước thật là ngại quá, anh bận như vậy mà vẫn quấy rầy.” Anh ta mào đầu bằng lời xin lỗi vì đã hỏi thăm chuyện Karasawa Yukiho mua cổ phiếu trước đó. “Thực ra, tôi còn muốn hỏi thăm anh một chuyện nữa.”

“Chuyện gì vậy?”

“Tôi mong được gặp trực tiếp.” Anh ta không tiện nói qua điện thoại rằng tôi muốn hỏi về quá trình quen biết giữa anh và người vợ hiện tại.

“Tối nay hoặc tối mai, không biết anh có rảnh không?”

“Tối mai thì không vấn đề.”

“Vậy mai tôi gọi lại cho anh, được không nhỉ?”

“Được thôi. À, đúng rồi, anh Imaeda, có chuyện này tôi phải nói với anh.”

“Chuyện gì thế?”

“Thực ra, anh ta hạ giọng, “mấy ngày trước, có cảnh sát đến tìm gặp tôi, là

một viên cảnh sát hình sự tuổi đã khá cao ở Osaka.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Ông ta hỏi tôi, gần đây có người nào hỏi tôi chuyện của vợ trước không nên tôi đã nói tên của anh cho ông ta. Như vậy liệu có sao không?”

“À, thì ra là thế...”

“Đúng là đã gây phiền phức cho anh à?”

“Không có gì đâu, chuyện không sao cả đâu. À, anh cũng nói cả nghề nghiệp của tôi cho ông ta luôn chứ?”

“Vâng.” Takamiya trả lời.

“Tôi biết rồi. Được, tôi sẽ tự tính toán. Không làm mất thời gian của anh nữa.” Dứt lời, Imaeda gác máy điện thoại.

Thì ra còn đầu mối này nữa, Imaeda lầm bầm, sao mình lại không nghĩ ra nhỉ. Thì ra Sakagaki không cần phải tốn chút công sức nào đã tìm ra được mình rồi.

Như vậy bộ máy nghe trộm kia là do ai lắp đặt?

Tối muộn Idaema mới về đến căn hộ. Sau khi đi suốt cả ngày vì một công việc khác, anh ta còn ghé qua một nơi lâu lắm không đến, quán rượu mà Sugawara Eri làm việc.

“Từ hôm đó, em ở trong nhà là nhất định phải móc dây bảo hiểm vào.” Eri còn nói, theo cô cảm giác được thì không có dấu hiệu đột nhập vào nơi ở của cô lần nào nữa.

Phía trước khu nhà có một chiếc xe thùng màu trắng lạ đang đỗ. Imaeda vòng qua chiếc xe ấy, đi vào trong khu nhà, leo lên cầu thang. Người anh ta nặng nề, thậm chí chỉ nhấc chân lên thôi cũng cảm thấy khó khăn.

Đến trước cửa phòng, lúc móc túi định lấy chìa khóa mở cửa, anh ta nhìn thấy trên hành lang có một chiếc xe đẩy nhỏ và một thùng các tông đã gấp lại kê dựa vào tường. Cái thùng khá to, có thể nhét vừa cả chiếc máy giặt. Anh ta thầm nhủ, ai để đây vậy nhỉ? Nhưng cũng không quan tâm lắm. Dân cư ở trong tòa nhà này chẳng ai có ý thức tập thể, vứt rác ngay ngoài hành lang là chuyện cơm bữa, huống hồ chính bản thân anh ta cũng chẳng phải loại khách thuê nhà mẫu mực gì cho cam.

Anh ta rút xâu chìa khóa ra, tra chìa vào ổ, xoay sang phải, cùng lúc nghe thấy tiếng lách cách, bàn tay cũng có cảm giác ổ khóa đã mở ra.

Lúc này, anh ta đột nhiên cảm thấy có gì đó bất ổn, chìa khóa dường như khác với thường ngày. Imaeda ngẫm nghĩ chừng một hai giây, rồi mở cửa ra. Anh ta nghĩ chắc đó chỉ là cảm giác.

Imaeda bật đèn lên, đảo mắt một vòng quanh phòng, không có gì khác lạ. Căn phòng vẫn lạnh lẽo như thường ngày, vẫn phủ một lớp bụi như thường ngày. Mùi thuốc xịt phòng cố ý để hơi nồng nặc hòng xua đi mùi hôi cơ thể của đàn ông cũng như thường ngày.

Anh ta để đồ trên ghế, đi vào buồng vệ sinh. Imaeda đã ngà ngà say, cảm giác khá thoải mái, hơi buồn ngủ, hơi biếng nhác.

Lúc bật đèn buồng vệ sinh lên, anh ta phát hiện quạt thông gió đang bật. Imaeda lấy làm ngạc nhiên, mình lại lãng phí như vậy sao?

Mở cửa, nắp bồn cầu đang đậy, điều này cũng khiến anh ta thắc mắc. Anh ta không có thói quen đậy nắp bồn cầu, bình thường cả cái nệm ngồi cũng chẳng buồn bỏ xuống nữa.

Đóng cửa lại, anh ta mở nắp bồn cầu ra.

Đột nhiên, "chuông báo động" trên người anh ta bắt đầu kêu lên.

Imaeda cảm nhận được một sự nguy hiểm bất thường đang ập đến tấn công mình. Anh ta nghĩ phải đậy nắp bồn cầu lại, rồi nhanh chóng lao ra ngoài...

Nhưng cơ thể đã không nhúc nhích nổi nữa, cũng không phát ra được âm thanh nào. Đừng nói là kêu lên thành tiếng, thậm chí hít thở cũng hết sức khó khăn, lá phổi dường như không thuộc về anh ta nữa.

Khung cảnh trước mắt Imaeda bắt đầu lắc lư dao động dữ dội, rồi xoay một vòng lớn. Anh ta cảm giác dường như thân thể mình đụng phải thứ gì đó. Nhưng anh ta không thấy đau đớn. Tất cả cảm giác đều bị tước đoạt trong chớp mắt. Anh ta dốc hết sức cử động chân tay, nhưng chẳng thể nhúc nhích nổi một đầu ngón tay.

Anh ta có cảm giác như có người đứng cạnh mình. Có lẽ đó cũng chỉ là ảo giác.

Tầm nhìn dần dần bị bóng tối bao phủ.

XII

= = = = = = = = = = = =

1

Mưa tháng Chín còn dai dẳng hơn cả mùa mưa dầm. Dự báo thời tiết nói về đêm mưa sẽ tạnh, nhưng màn mưa lâm thâm như bụi phấn vẫn bao bọc lấy cả con phố.

Kurihara Noriko đi vào con phố buôn bán phía trước ga Nerima Nishi-Ikebukuro, đường đi dọc theo mặt tiền các cửa hàng có mái che, từ nhà ga đến khu căn hộ mất khoảng mười phút đi bộ.

Đi qua hàng đồ điện, trong cửa hàng đang bật bài "Say Yes" của Chage và Aska. Nghe nói bài hát này là ca khúc chủ đề của một bộ phim truyền hình đang rất được ưa thích, đĩa CD cũng theo đó mà bán rất chạy. Noriko giờ mới nhớ ra, đồng nghiệp của cô nói hôm nay hình như là tập cuối cùng. Cô gần như không xem phim truyền hình.

Ra khỏi phố mua bán là không có gì che mưa nữa. Noriko đành lấy chiếc khăn tay ca rô hai màu xám và xanh lam ra che lên đầu, rảo bước thật nhanh. Ngay phía trước có một cửa hàng tiện lợi, cô bèn bước vào đó mua đậu phụ và hành. Vốn cô cũng định mua cả một cái ô trong suốt nữa, nhưng nhìn giá tiền xong liền dẹp luôn ý nghĩ ấy khỏi đầu.

Căn hộ của cô nằm bên cạnh tuyến đường sắt Nishi-Ikebukuro. Căn hộ hai phòng một sảnh, tiền thuê tám mươi nghìn yên một tháng. Một người ở thì hơi rộng, nhưng lúc đầu đi tìm phòng, cô vốn định ở chung với một người nữa. Trên thực tế, người đàn ông ấy cũng từng ngủ lại mấy lần, nhưng chỉ dừng lại ở đó. Sau "mấy lần" ấy, cô lại chỉ có một mình, căn hộ rộng rãi trở nên dư thừa. Nhưng cô chẳng còn tâm sức đâu mà chuyển nhà nữa, bèn cứ thế ở tiếp.

Hiện giờ, cô lại thấy may mắn vì khi đó không chuyển nhà đi.

Tường ngoài của khu căn hộ cũ bị nước mưa làm ẩm, biến thành thứ màu như bùn đất. Noriko cẩn thận không để quần áo bị nước mưa chảy trên vách tường lấm bẩn, leo lên cầu thang bên ngoài khu nhà. Tầng một, tầng hai của tòa nhà này đều có bốn hộ, căn của cô nằm trong cùng tầng hai.

Cô mở khóa, đẩy cửa ra. Trong nhà vẫn mờ tối, bếp và phòng kiểu Nhật phía trong đều không bật đèn.

"Em về rồi đây." Cô nói, đoạn bật đèn bếp lên. Chỉ cần nhìn chỗ để giày ngoài tiền sảnh là biết trong nhà có người. Đôi giày thể thao bẩn thỉu vứt một bên, "anh ấy" chỉ có mỗi đôi giày đó.

Ngoài gian phòng kiểu Nhật ở bên trong, còn một gian phòng kiểu Âu nữa. Cô mở gian phòng kiểu Âu ra, trong phòng cũng tối, nhưng có một thứ ánh sáng. Đó là màn hình máy tính đặt bên cạnh cửa sổ. "Anh ấy" đang ngồi xếp bằng trước màn hình.

"Em về rồi." Noriko hướng về phía lưng của người đàn ông ấy nhắc lại lần nữa.

Bàn tay đang gõ trên bàn phím của người đàn ông dừng lại. Anh ta xoay người, liếc nhìn chiếc đồng hồ báo thức đặt trên giá, rồi ngoảnh đầu nhìn cô.

"Muộn thế."

"Em bị giữ lại. Anh đói rồi phải không? Em làm cơm ngay đây. Hôm nay cũng vẫn là canh đậu phụ, có được không?"

"Gì cũng được."

"Vậy anh đợi một lát nhé."

"Noriko." Người đàn ông gọi đúng lúc cô chuẩn bị đi ra bếp, cô quay đầu lại. Anh ta đứng dậy, bước lại gần, đưa lòng bàn tay vuốt ve cổ cô.

"Em bị ướt à?"

"Một chút thôi nhưng không sao cả."

Người đàn ông tựa hồ không nghe thấy, bàn tay trượt từ trên cổ xuống vai cô. Qua lớp vải dệt kim, Noriko cảm nhận được luồng lực mạnh mẽ.

Cứ thế, cô bị ôm chặt vào lòng. Người đàn ông mút lấy thùy tai Noriko, biết rõ đâu là điểm nhạy cảm trên cơ thể cô. Anh ta vừa mạnh bạo vừa khéo léo thao túng cặp môi và đầu lưỡi, khiến Noriko cảm thấy sống lưng mình như có một luồng điện chạy qua, làm cô không sao đứng vững nổi.

"Em... em đứng không vững nổi nữa rồi." Cô thở hổn hển nói.

Dù vậy, người đàn ông vẫn không trả lời, anh ta mạnh mẽ đỡ lấy thân thể

đang muốn ngồi thụp xuống của cô.

Không lâu sau, anh ta buông lỏng cánh tay, xoay người cô lại. Kế đó, anh ta vén váy cô lên, kéo quần tất và quần lót xuống. Sau khi kéo xuống quá đầu gối, chân phải liền giẫm lên, thoáng cái đã tụt ra hết...

Thoáng sau, tựa như sóng triều từ xa ập tới, cô không sao đứng vững được nữa, hai chân run lên dữ dội, ngã thụp xuống, hai tay chống đất, hai vai không ngừng nhấp nhô, thở hổn hển, đầu óc u mê.

Người đàn ông kéo phéc mơ tuya quần dài lên, rồi quay lại trước máy tính ngồi xếp bằng, tiếp tục gõ bàn phím như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Từ nhịp điệu của những ngón tay anh ta, không cảm nhận được chút rối loạn nào.

Noriko uể oải chống người dậy, mặc lại quần áo.

“Em đi chuẩn bị cơm tối.” Cô vịn tay vào tường đứng lên.

Người đàn ông tên là Akiyoshi Yuichi, nhưng Noriko không biết đó có phải tên thật của anh ta hay không. Anh ta đã tự xưng như thế, thì cô cũng chỉ biết tin thế.

Noriko gặp Akiyoshi vào khoảng giữa tháng Năm năm nay. Hôm ấy thời tiết hơi lạnh. Lúc cô về đến gần căn hộ thì trông thấy một người ngồi xổm bên vệ đường. Một người đàn ông gầy gò, khoảng chừng trên dưới ba mươi tuổi. Anh ta mặc quần denim đen, áo jacket da cũng màu đen.

“Anh sao vậy?” Cô vừa xem xét tình trạng của người đàn ông vừa hỏi. Mặt anh nhăn nhó, vầng trán bị mái tóc che phủ đẫm mồ hôi dính nhớp.

Tay phải người đàn ông ôm lấy vùng bụng. Anh ta xua tay còn lại như muốn nói không sao. Thế nhưng, trông anh ta chẳng có vẻ gì là không sao cả.

Nhìn vào vị trí tay anh ta đang ôm bụng, có thể đoán hình như là đau dạ dày.

“Tôi gọi xe cứu thương hộ anh nhé.”

Người đàn ông vẫn xua tay, đồng thời lắc đầu.

“Anh thường bị như vậy à?” Cô hỏi.

Người đàn ông tiếp tục lắc đầu.

Cô thoáng do dự, nói “Anh đợi chút” đoạn chạy lên cầu thang khu nhà, vào căn hộ của mình, đổ nước nóng trong phích vào cái ca cỡ lớn nhất, thêm một chút nước lạnh rồi mang đến cho người đàn ông kia.

“Uống cái này đi.” Cô đưa cái ca đến trước mặt anh ta. “Dù thế nào cũng phải rửa sạch dạ dày đã.”

Người đàn ông không đưa tay đón lấy mà còn nói một câu khiến cô bất ngờ.

“Có rượu không?”

“Gì cơ?” Cô hỏi lại.

“Rượu... tốt nhất là whiskey. Nếu uống nguyên chất có lẽ sẽ hết đau. Hồi trước tôi làm như vậy một lần mà khỏi đấy.”

“Đừng nói bậy chứ. Như vậy sẽ tổn thương dạ dày đó. Anh uống cái này trước đã.” Noriko lại đưa cái ca ra.

Người đàn ông chau mày nhìn chằm chằm vào cái ca, chắc nghĩ rằng còn hơn là không làm gì, bèn miễn cưỡng nhận lấy, rồi nhấp một ngụm.

“Uống hết đi. Rửa ruột trước đã.”

Nghe Noriko nói vậy, người đàn ông tỏ ra khó chịu. Nhưng cũng không cằn nhằn gì, uống một hơi hết sạch.

“Cảm thấy thế nào? Có buồn nôn không?”

“Một chút.”

“Vậy tốt nhất nôn ra đi. Anh có nôn được không?”

Người đàn ông gật đầu, chầm chậm đứng dậy. Anh ta ôm bụng, định vòng ra phía sau khu nhà.

“Nôn ở đây cũng được. Không sao đâu, tôi đã quen nhìn những chuyện như thế rồi.”

Anh ta không thể nào không nghe thấy Noriko nói gì, nhưng vẫn lẳng lặng biến mất phía sau khu nhà. Một lúc lâu sau, vẫn không thấy anh ta đi ra, chỉ chốc chốc lại vang lên tiếng rên rỉ khe khẽ. Noriko không thể bỏ mặc, đành đứng yên đó đợi.

Cuối cùng người đàn ông cũng đi ra, nét mặt thoạt nhìn đã phần nào thoải

mái hơn lúc nãy. Anh ta ngồi lên nắp cái thùng rác đặt ven đường.

"Sao rồi hả?" Noriko hỏi.

"Đỡ chút rồi." Giọng điệu người đàn ông rất lạnh lùng.

"Vậy thì tốt quá."

Người đàn ông vẫn nhăn mặt, ngồi co chân trên thùng rác, thò tay vào túi trong áo jacket rút bao thuốc ra. Anh ta ngậm một điếu, toan bật lửa châm.

Noriko nhanh chân bước lại gần, đưa tay giật điếu thuốc trên miệng anh ta ra. Người đàn ông vẫn cầm cái bật lửa trên tay, kinh ngạc nhìn cô.

"Nếu anh còn quý trọng sức khỏe của mình, tốt nhất là đừng hút thuốc nữa. Anh có biết hút thuốc sẽ khiến dịch dạ dày tiết ra nhiều hơn bình thường mấy chục lần không? Người ta nói, một điếu thuốc sau bữa cơm, sung sướng như lên tiên, chính là vì nguyên nhân này đấy. Nhưng mà, hút thuốc lúc bụng rỗng, dịch vị sẽ làm tổn thương vách dạ dày. Kết quả sẽ gây ra bệnh loét dạ dày."

Noriko bẻ điếu thuốc vừa giật được làm đôi, tìm chỗ vứt đi, nhưng phát hiện thùng rác đang ở dưới mông người đàn ông.

"Đứng dậy."

Cô bảo anh ta đứng dậy, ném điếu thuốc vào trong. Kế đó lại chìa tay phải về phía anh ta. "Đưa cả bao cho tôi."

"Bao gì?"

"Bao thuốc."

Người đàn ông cười thiểu não, thò tay vào túi trong, móc bao thuốc lá ra. Noriko cầm lấy, ném vào thùng rác, đậy nắp lại, vỗ vỗ tay.

"Giờ anh có thể ngồi được rồi."

Nghe Noriko nói vậy, người đàn ông lại ngồi trên nắp thùng rác, ánh mắt có vẻ hứng thú với cô.

"Cô là bác sĩ à?" Anh ta hỏi.

"Làm sao được chứ?" Cô cười cười. "Nhưng cũng gần đúng. Tôi là dược sĩ."

“Ra là vậy.” Người đàn ông gật đầu. “Chẳng trách.”

“Nhà anh ở gần đây à?”

“Ừ.”

“Anh tự về được không?”

“Không sao. Nhờ cô, đã hết đau rồi.” Người đàn ông đứng dậy khỏi thùng rác.

“Nếu có thời gian, anh nên đến bệnh viện nhờ bác sĩ khám cho, viêm dạ dày cấp tính thực ra đáng sợ hơn mọi người tưởng đấy.”

“Bệnh viện ở đâu?”

“Bệnh viện à, gần đây có một cái bệnh viện đa khoa Hikarigaoka cũng tốt lắm...”

Noriko mới nói được một nửa, người đàn ông đã lắc đầu.

“Tôi nói bệnh viện mà cô làm việc ấy.”

“À.” Noriko gật đầu. “Bệnh viện trực thuộc đại học Teito. Ở Ogikubo...”

“Tôi biết rồi.” Người đàn ông nhấc chân bước đi, rồi chợt dừng lại, quay đầu nói, “Cám ơn cô.”

“Mong anh sớm khỏi bệnh.” Noriko nói. Người đàn ông giơ một tay lên coi như chào tạm biệt, rồi đi tiếp về phía trước, cứ vậy biến mất trên con phố đêm.

Cô không hề nghĩ rằng mình sẽ gặp lại anh ta lần nữa. Mặc dù thế, từ ngày hôm đó, ngay cả lúc đi làm ở bệnh viện, cô cũng không sao khống chế nổi chính mình mà cứ nghĩ mãi về anh ta. Chắc anh ta sẽ không đến bệnh viện đâu nhỉ? Lòng thì nghĩ thế, nhưng chốc chốc cô lại sang ngó nghiêng phòng đợi bên khoa Nội. Đơn thuốc đưa vào phòng Dược nếu có liên quan đến bệnh dạ dày, mà người bệnh là nam giới, cô vừa pha thuốc, vừa thầm tưởng tượng ra vô số thứ.

Thế nhưng, người đàn ông ấy không hề xuất hiện ở bệnh viện. Anh ta xuất hiện trước mặt cô ở chỗ bọn họ từng gặp gỡ. Thời gian là đúng một tuần sau đó.

Hôm ấy, cô về nhà lúc mười một giờ hơn. Công việc của Noriko phân ra

hai ca ngày và đêm, hôm đó là ca trực đêm của cô.

Người đàn ông ngồi trên nắp thùng rác giống như lần trước. Vì trời rất tối nên Noriko không nhận ra anh ta, toan giả bộ không trông thấy, vội vã bước qua. Nói thực lòng, cô cảm thấy hơi run run trong dạ.

"Bệnh viện Đại học Teito đúng là bóc lột nhân viên." Người đàn ông nói với cô.

Noriko nhớ giọng nói đó. Cô nhìn nhìn anh ta, rồi kinh ngạc kêu lên.

"Sao anh lại ở đây?"

"Đợi cô. Tôi muốn cảm ơn chuyện lần trước."

"Đợi tôi... anh đợi từ lúc nào vậy?"

"Không biết là từ lúc nào nữa." Người đàn ông xem đồng hồ. "Lúc tôi đến đây hình như là sáu giờ."

"Sáu giờ?" Noriko trợn tròn mắt, "Vậy anh đợi tôi năm tiếng đồng hồ rồi?"

"Bởi vì lần trước gặp cô lúc khoảng sáu giờ."

"Tuần trước tôi làm ca ngày."

"Ca ngày?"

"Tuần này tôi trực ca đêm." Noriko giải thích với anh ta công việc của mình có hai giờ làm việc khác nhau.

"Ra vậy. Dù sao đã gặp được cô thì chuyện ấy cũng không quan trọng nữa." Người đàn ông đứng dậy, "Chúng ta đi ăn cơm đi."

"Giờ ở quanh đây không còn cửa hàng nào mở cửa nữa đâu."

"Bắt tắc xi, hai mươi phút là đến Shinjuku,"

"Tôi không muốn đi đâu xa quá. Tôi mệt rồi."

"À, vậy thì hết cách." Người đàn ông giơ hai tay lên. "Để lần sau vậy. Tôi đi đây."

Nói đoạn, anh ta quay đầu cất bước. Nhìn bóng lưng anh ta, Noriko hơi cuống lên.

“Đợi đã!” Cô gọi rồi nói sau khi anh ta quay đầu lại. “Đằng kia chắc vẫn còn mở cửa đấy.” Cô chỉ vào một tòa nhà ở bên kia đường cái.

Trên tòa nhà ấy có treo biển hiệu Denny’s.

Trong lúc uống bia, người đàn ông ấy đã nói, đã năm năm nay anh ta không vào vào tiệm ăn gia đình thế này rồi. Trước mặt anh ta là đĩa xúc xích và gà rán, còn Noriko thì gọi cơm phần kiểu Nhật.

Akiyoshi Yuichi, đó là cái tên anh ta tự giới thiệu. Trên danh thiếp anh ta đưa cho cô cũng in như vậy. Vì vậy, bấy giờ, Noriko hoàn toàn không nghĩ đến khả năng anh ta sử dụng tên giả.

Trên danh thiếp có in tên công ty là Memorix. Anh ta bảo đó là công ty nghiên cứu phát triển phần mềm máy tính nhưng Noriko dĩ nhiên chưa bao giờ nghe nói đến.

“Nói tóm lại là chuyên nhận thầu các công việc liên quan đến máy tính.”

Akiyoshi chỉ giải thích như vậy với Noriko về công việc và công ty của mình. Sau đó, anh ta tuyệt nhiên không nhắc đến chủ đề này nữa.

Ngược lại, anh ta hết sức hiếu kỳ với từng chi tiết nhỏ trong công việc của Noriko. Chẳng hạn như hình thức công việc, tiền lương, trợ cấp, và nội dung công việc hằng ngày. Noriko tưởng những thứ ấy sẽ làm anh ta thấy nhạt nhẽo đến phát chán, nhưng lúc nghe cô nói, ánh mắt anh ta lại tỏ ra vô cùng nghiêm túc.

Không phải Noriko chưa từng có kinh nghiệm hẹn hò với nam giới. Nhưng trong những cuộc hẹn của cô từ trước đến giờ, cô chủ yếu đều đóng vai trò người nghe. Cô vốn là người vụng ăn vụng nói, hoàn toàn không biết nói gì mới khiến đối phương vui vẻ. Thế nhưng, Akiyoshi lại muốn cô nói chuyện. Và dù cô nói gì, anh ta cũng tỏ ra hết sức hứng thú. Ít nhất thì nhìn bề ngoài là vậy.

“Tôi sẽ liên lạc với cô sau.” Lúc chia tay, anh ta nói.

Ba ngày sau, Akiyoshi gọi điện cho cô. Lần này, bọn họ đến Shinjuku. Ngồi trong quán uống rượu, Noriko lại nói rất nhiều chuyện, vì anh ta cứ liên tục đặt câu hỏi. Chuyện ở quê, quá trình trưởng thành, rồi những chuyện thời cô đi học.

“Quê anh ở đâu?” Noriko hỏi.

Câu trả lời của anh ta là “Không có”. Giọng có chút không vui. Vậy nên, cô không bao giờ nhắc đến chủ đề này nữa. Có điều, nghe giọng có thể nhận ra được anh ta đến từ vùng Kansai.

Ra khỏi quán, Akiyoshi đưa Noriko về căn hộ. Càng về gần nhà, lòng cô càng rối bời. Nên chào từ biệt như không có chuyện gì, hay là mời anh ta lên nhà ngồi một lát đây?

Đang do dự thì Akiyoshi lại cho cô lý do để mở lời. Gần đến khu nhà, anh ta dừng lại trước máy bàn hàng tự động.

“Anh khát nước à?” Cô hỏi.

“Tôi muốn uống cà phê.” Anh ta thả đồng xu vào trong máy, liếc nhìn các mặt hàng bày bán trên đó, toan đưa tay ấn vào nút cà phê đóng lon.

“Đợi đã.” Cô nói, “Nếu muốn uống cà phê, tôi pha cho anh uống.”

Đầu ngón tay anh ta dừng lại trước nút bấm. Anh ta không có vẻ quá ngạc nhiên, chỉ gật đầu rồi xoay nút trả lại tiền. Tiếng đồng xu rơi xuống lạch cạch. Anh ta không nói gì, lấy lại đồng xu.

Vừa qua cửa, Akiyoshi đã đi khắp phòng quan sát. Noriko pha cà phê mà tim đập thình thịch. Vì cô sợ anh ta phát hiện ra dấu vết của “người đàn ông trước”.

Anh ta uống cà phê một cách ngon lành, khen cô thu dọn phòng sạch sẽ.

“Nhưng dạo này tôi ít quét dọn lắm.”

“Vậy sao? Cái gạt tàn trên giá sách có một lớp bụi, có phải là vì thế không?”

Lời anh ta nói làm Noriko giật nảy mình, vội ngẩng đầu lên nhìn cái gạt tàn. Đó là đồ của người đàn ông trước đây. Cô không hút thuốc.

“Cái đó... không phải vì không quét dọn đâu.”

“Hừm.”

“Tôi từng có bạn trai cho đến hai năm trước.”

“Tôi không muốn nghe những lời thú nhận ấy đâu.”

“A... xin lỗi anh.”

Akiyoshi đứng dậy khỏi ghế, Noriko tưởng anh ta định ta về, cũng đứng lên theo. Cô vừa nhổm lên thì cánh tay anh ta đã vươn tới. Cô không kịp phát ra tiếng nào, đã bị anh ta ôm chặt.

Nhưng cô không hề kháng cự. Khi đôi môi anh ta áp tới, cô thả lỏng thân thể, nhắm nghiền mắt lại.

2

Ánh đèn máy chiếu hắt chéo từ dưới rọi lên gương mặt nghiêng của người đang thuyết trình. Người này là nhân viên của phòng Nghiệp vụ quốc tế, chưa đến ba mươi lăm tuổi, chức vụ trưởng nhóm.

"... Vì vậy, thuốc Mibaron dùng trong trị liệu bệnh mỡ trong máu cao đã chắc chắn có được giấy phép sản xuất từ cục Quản lý Thuốc và Thực phẩm Hoa Kỳ. Do đó, như trong tài liệu các vị có trên tay đây, chúng ta đang nghĩ đến việc tiêu thụ tại thị trường Mỹ." Người thuyết trình nói với giọng hơi cứng nhắc, sống lưng ưỡn thẳng, cặp mắt đảo một vòng quanh phòng họp. Shinozuka Kazunari không bỏ qua việc anh ta liếm môi.

Phòng họp số 201 của trụ sở chính ở Tokyo của công ty Dược phẩm Shinozuka đang diễn ra cuộc họp thảo luận về vấn đề đưa dược phẩm ra thị trường quốc tế. Tổng cộng có mười bảy người tham dự. Hầu hết đều là người của phòng Kinh doanh nhưng cũng có cả trưởng phòng Nghiên cứu phát triển và trưởng phòng Kỹ thuật sản xuất. Trong các nhân vật dự họp, chức vị cao nhất là ủy viên thường vụ hội đồng quản trị Shinozuka Yasuharu. Vị ủy viên thường vụ hội đồng quản trị bốn mươi lăm tuổi ngồi ở chính giữa bộ bàn họp kê thành hình chữ U ngược, nhìn người đang thuyết trình với ánh mắt xuyên thấu, thái độ khắc nghiệt tựa hồ muốn nói với mọi người rằng anh ta không bỏ qua dù chỉ một chữ. Kazunari cho rằng anh ta làm vậy hơi quá nhưng có lẽ điều này cũng là do bắt buộc. Chắc chắn bản thân anh ta không thể không biết những lời xì xào sau lưng anh ta rằng anh ta dựa vào cái bóng của cha mới ngồi lên được cái ghế thường vụ hội đồng quản trị, và anh ta cũng biết rõ mức độ nguy hiểm của một cái ngáp trong những trường hợp như thế này.

Yasuharu chậm rãi lên tiếng.

"Ngày ký hợp đồng ủy quyền với công ty Slottobia đã trễ mất hai tuần so

với cuộc họp lần trước đề ra. Chuyện này là như thế nào?" Anh ta ngẩng đầu lên khỏi đống tài liệu, nhìn người thuyết trình, mắt kính gọng kim loại sáng lên lấp lóa.

"Chúng tôi mất chút thời gian để kiểm tra hình thái xuất khẩu." Lên tiếng trả lời không phải người đang thuyết trình, mà là người đàn ông vóc dáng nhỏ bé ngồi phía trước. Giọng anh ta đã hơi lạc đi.

"Không phải định xuất khẩu dưới dạng nguyên liệu bột hay sao? Giống như xuất khẩu đi Châu Âu ấy."

"Vâng, có điều cách nhìn của hai bên về việc xử lý nguyên liệu bột như thế nào lại hơi khác nhau."

"Sao tôi không nghe nói nhỉ? Đã trình báo cáo lên cho tôi chưa?" Yasuharu mở tập hồ sơ của mình ra. Thành viên hội đồng quản trị mang theo cả tập hồ sơ đi họp như anh ta thế này rất ít. Trên thực tế, theo Kazunari được biết, chỉ có mình Yasuharu làm vậy.

Người đàn ông nhỏ thó lo lắng thấp giọng trao đổi cùng người ngồi cạnh và người đang phát biểu, rồi hướng về phía ủy viên thường vụ hội đồng quản trị.

"Chúng tôi sẽ lập tức trình báo cáo về vấn đề này."

"Hãy đưa lên ngay lập tức." Ánh mắt Yasuharu lại quay về với tập hồ sơ. "Về Mibaron thì tôi đã hiểu rồi, nhưng còn thuốc kháng sinh và thuốc dùng trong điều trị bệnh tiểu đường tiến triển thế nào? Thủ tục xin được bán ở thị trường Mỹ đã xong rồi chứ?"

Người thuyết trình trả lời câu hỏi này.

"Thuốc kháng sinh Warnam và thuốc dùng trong trị liệu bệnh tiểu đường Guokas đều đang tiến hành giai đoạn thử nghiệm trên cơ thể người. Đầu tháng sau, báo cáo sẽ được đưa tới."

"Ừm, tốt nhất là cố gắng hết sức đẩy nhanh tốc độ lên. Những công ty khác đều đang tích cực nghiên cứu phát triển thuốc mới, hòng tìm cách tăng thu nhập bán hàng ở thị trường nước ngoài."

"Vâng." Mấy người bao gồm cả người đang thuyết trình gật đầu.

Cuộc họp kéo dài một tiếng rưỡi kết thúc. Kazunari đang sắp xếp lại đồ

đạc thì Yasuharu bước tới, nói nhỏ bên tai anh ta. “Chốc nữa qua phòng làm việc của anh một lát được không? Anh có chuyện muốn nói với cậu.”

“À... vâng.” Kazunari thấp giọng trả lời.

Yasuharu nói xong liền đi luôn. Mặc dù hai người là anh em họ, nhưng hai ông bố đã nghiêm khắc yêu cầu bọn họ không được nói chuyện riêng trong công ty.

Kazunari trở về chỗ ngồi của mình ở phòng Kế hoạch trước. Chức vụ của anh ta là phó phòng. Bộ phận này vốn không có chức phó phòng. Nói cách khác đây là chức vụ được đặt riêng cho anh ta. Cho đến năm ngoái, Kazunari đã làm việc ở các bộ phận như phòng Kinh doanh, phòng Kế toán, phòng Nhân sự. Được phân đến phòng Kế hoạch sau khi đã có kinh nghiệm ở các bộ phận khác nhau trong công ty là quy trình tiêu chuẩn của con trai nhà Shinozuka. Đối với Kazunari, anh ta thích làm công việc mang tính thực chất giống những nhân viên trẻ tuổi khác hơn là làm việc giám sát các bộ phận như hiện tại. Thực ra, anh ta cũng từng bày tỏ ý nguyện này với bố và các chú các bác, nhưng sau khi vào công ty được một năm, anh ta hiểu ra rằng, đã kế thừa huyết thống của gia tộc Shinozuka thì điều đó là không thể. Để một hệ thống phức tạp có thể phát huy các tính năng một cách thuận lợi, đối với những người lãnh đạo, không thể tồn tại những bánh răng khó điều khiển được.

Bên cạnh bàn làm việc của Kazunari có để một ô thông báo dạng bảng đen, dùng để báo cho người khác biết mình đi đâu. Anh ta sửa phòng họp 201 thành văn phòng ủy viên thường trực hội đồng quản trị, sau đó mới rời khỏi phòng Kế hoạch.

Anh ta gõ cửa, nghe thấy một giọng thấp trầm trả lời, “Vào đi.” Kazunari mở cửa ra. Yasuharu đang ngồi trước bàn làm việc đọc sách.

“Ừm, thật ngại quá, bắt cậu phải qua đây.” Yasuharu ngẩng đầu lên nói.

“Đâu có ạ.” Nói đoạn, Kazunari đảo mắt quanh phòng. Anh ta làm vậy để chắc chắn không có người nào khác nữa. Tuy là văn phòng của ủy viên thường trực hội đồng quản trị, nhưng chỉ có bàn làm việc, giá sách, và bộ bàn ghế đơn giản để tiếp khách, tuyệt đối không thể coi là rộng rãi được.

Yasuharu mỉm cười đắc ý. “Vừa nãy, người ở phòng Nghiệp vụ quốc tế căng thẳng lắm đúng không? Bọn họ chắc chắn không thể ngờ được anh lại

nhớ cả ngày ký hợp đồng ủy quyền nữa.”

“Nhất định là vậy.”

“Chuyện quan trọng như vậy mà lại không báo cáo với người chịu trách nhiệm là anh cậu đây, thì bọn họ cũng liều thật đấy.”

“Qua chuyện này, hẳn bọn họ cũng biết rằng không thể coi nhẹ ủy viên hội đồng quản trị trẻ tuổi rồi.”

“Mong là như vậy. Có điều, chuyện này cũng nhờ cả vào cậu đấy. Kazunari, cảm ơn cậu.”

“Đâu có ạ, chuyện này có đáng gì đâu.” Kazunari cười thiểu não xua xua tay.

Chuyện ngày ký kết hợp đồng bị thay đổi, đúng là do Kazunari nói với Yasuharu. Anh ta hỏi được chuyện này qua một người đồng nghiệp vào công ty cùng thời điểm với mình, hiện đang làm ở phòng Nghiệp vụ quốc tế. Thỉnh thoảng báo cho Kazunari biết một vài tin tức ở các phòng ban như thế này, cũng là một phần công việc của anh ta. Đây không phải chuyện vui thú gì, nhưng chủ tịch đương nhiệm, tức bố của Yasuharu muốn Kazunari giúp đỡ cho vị ủy viên thường trực hội đồng quản trị trẻ tuổi.

“Vậy, xin hỏi anh có gì dặn dò không ạ?” Kazunari hỏi.

Yasuharu chau mày.

“Đã bảo với cậu là lúc chỉ có hai chúng ta thì không cần khách sáo như vậy mà? Với lại, chuyện tôi muốn nói với cậu đây cũng không phải công việc, mà là việc riêng.”

Kazunari có một linh cảm chẳng lành, bất giác nắm chặt bàn tay phải lại.

“Được rồi, cậu ngồi xuống trước đi.” Yasuharu vừa đứng dậy, vừa bảo Kazunari ngồi xuống xô pha.

Dù vậy, Kazunari vẫn đợi Yasuharu yên vị trên xô pha trước, rồi mới ngồi xuống theo.

“Thực ra, tôi đang xem cái này.” Yasuharu để một quyển sách lên bàn uống trà, trên bìa in dòng chữ “Nhập môn về ma chay cưới hỏi”.

“Có chuyện mừng gì ạ?”

“Có thì đã tốt nhưng lại là ngược lại.”

“Vậy thì là chuyện buồn rồi, có vị nào vừa qua đời sao?”

“Không phải, vẫn chưa, chỉ là có khả năng ấy.”

“Là vị nào thế ạ? Nếu tiện nói...”

“Nếu cậu có thể giữ im lặng thì không có gì bất tiện cả, là mẹ cô ấy.”

“Cô ấy là...” biết rõ không cần phải hỏi, song Kazunari vẫn xác nhận lại với Yasuharu.

“Cô Yukiho.” Yasuharu có chút ngượng nghịu, nhưng giọng điệu lại rất rành mạch.

Quả nhiên, Karunari thầm nghĩ, anh ta hoàn toàn không bất ngờ.

“Mẹ cô ấy thấy khó chịu ở đâu ạ?”

“Hôm qua, cô ấy liên lạc với tôi, nói mẹ bị ngã trong nhà ở Osaka.”

“Ngã trong nhà?”

“Xuất huyết màng mạng nhện”. Hình như cô ấy có nhận được điện thoại báo tin sáng sớm hôm qua. Học sinh học trà đạo đến nhà mẹ cô ấy bàn chuyện của hội trà. Không ngờ lại phát hiện bà ấy ngã trong sân.”

Kazunari biết mẹ của Karasawa Yukiho sống một mình ở Osaka.

“Tức là, bây giờ bà ấy đang trong bệnh viên ạ?”

“Hình như được đưa đi ngay sau đó. Cô Yukiho gọi cho anh từ chỗ bệnh viện về đây đấy chứ.”

“Ra vậy. Thế tình hình ra sao ạ?” Tuy hỏi vậy, nhưng Kazunari cũng biết đây là một câu hỏi vô nghĩa. Nếu có thể hồi phục lại thuận lợi, Yasuharu đã chẳng cần xem Nhập môn về ma cháy cưới hỏi làm gì.

Quả nhiên, Yasuharu khe khẽ lắc đầu.

“Vừa nãy anh liên lạc với cô ấy, bác gái vẫn chưa tỉnh. Bác sĩ cũng đưa ra chẩn đoán không lạc quan lắm. Cô ấy nói trong điện thoại, bảo có thể nguy hiểm. Hiếm khi nào cô ấy nói với giọng mệt mỏi yếu ớt như vậy.”

“Mẹ cô ấy năm nay bao nhiêu tuổi rồi ạ?”

“À, anh còn nhớ hồi trước cô ấy bảo hình như bảy mươi thì phải, cậu cũng biết cô ấy không phải con ruột mà. Vậy nên khoảng cách tuổi tác rất lớn.”

Kazunari gật đầu. Chuyện đó thì anh ta biết.

“Vậy, tại sao ủy viên thường trực lại đọc sách này ạ?” Kazunari nhìn quyển Nhập môn về ma chay cưới hỏi trên bàn hỏi.

“Đừng gọi anh là ủy viên thường trực nữa, ít nhất là khi nói chuyện này.” Yasuharu lộ vẻ chán nản.

“Anh đâu cần phải lo lắng chuyện tang lễ của mẹ cô ấy ạ?”

“Ý cậu có phải là, người ta còn chưa chết, giờ đã nghĩ đến tang lễ thì hấp tấp quá không?”

Kazunari lắc lắc đầu. “Ý của em là, đây không phải việc anh phải làm.”

“Tại sao?”

“Em biết anh đã cầu hôn cô ấy, nhưng cô ấy vẫn chưa nhận lời, đúng không ạ? Nghĩa là, trong giai đoạn hiện tại, nói thế nào nhỉ...” Kazunari định lựa chọn từ ngữ nhưng cuối cùng vẫn nói ra những gì mình nghĩ trong đầu. “Anh vẫn là người ngoài, ủy viên thường trực hội đồng quản trị của công ty Dược phẩm Shinozuka vốn đã rất được chú ý, giờ lại đi lo liệu cho tang lễ của mẹ một người như vậy, e có lời dị nghị.”

Nghe Kazunari nói từ “người ngoài”, Yasuharu ngả người ra phía sau, nhìn lên trần nhà, rồi bật cười không thành tiếng. Sau đó, anh ta xoay mặt về phía Kazunari.

“Nghe cậu nói vậy, làm anh giật bắn cả mình. Đúng thế, cô ấy vẫn chưa nói có, nhưng cũng chưa nghe cô ấy nói không. Nếu không hiểu rõ, cứ tưởng đã bị cô ấy từ chối rồi cơ đấy.”

“Nếu có ý đó, thì đã trả lời ngay từ đầu rồi, ý em là đồng ý ấy.”

Yasuharu lắc lắc đầu, bàn tay cũng đung đưa theo.

“Đó là vì cậu vẫn còn trẻ, cũng chưa từng kết hôn nên mới nghĩ vậy thôi. Anh giống như cô ấy, đều là người đã kết hôn rồi. Những người như bọn anh, nếu như gặp cơ hội xây dựng gia đình lần nữa sẽ trở nên thận trọng. Đặc biệt là cô ấy, cô ấy và chồng cũ không phải bị cái chết chia lìa.”

“Chuyện này thì em biết.”

“Minh chứng rõ nhất chính là,” Yasuharu giơ ngón trỏ lên, “khi mẹ mình lâm nguy trên giường bệnh, cô ấy có thông báo cho một người ngoài không? Anh nghĩ cô ấy dựa vào anh trong lúc đau buồn, cũng có thể coi là một cách trả lời.”

Chẳng trách tâm trạng anh lại tốt như vậy, Kazunari bây giờ mới sực hiểu ra.

“Huống hồ dang tay ra giúp đỡ khi bạn bè gặp khó khăn cũng là chuyện thường tình của con người thôi. Đây không chỉ là thường thức xã hội, mà còn là đạo đức làm người nữa.”

“Cô ấy gặp khó khăn? Có phải cô ấy không biết làm sao cho ổn, nên mới gọi điện cho anh không ạ?”

“Đương nhiên, cô ấy là người phụ nữ mạnh mẽ nên không khóc lóc, cũng không nhờ giúp đỡ gì, mà chỉ giải thích sơ qua tình hình. Thế nhưng, khỏi phải nghĩ cũng biết chắc chắn cô ấy đang gặp khó khăn. Cậu thử nghĩ mà xem, tuy quê cô ấy ở Osaka thật, nhưng ở đó cô ấy đã chẳng còn người thân nào nữa. Không may mẹ cô ấy cứ thế ra đi, vừa đau buồn lại phải lo chuẩn bị tang lễ, có lẽ ngay cả người giỏi giang như cô ấy cũng sẽ lúng túng.”

“Việc tang lễ ấy,” Kazunari nhìn thẳng vào người anh họ. “bao gồm cả giai đoạn chuẩn bị nữa, toàn bộ quá trình đó sẽ khiến thân nhân của người đã khuất thậm chí còn chẳng có thời gian mà đau lòng ấy chứ. Cô ấy chỉ cần gọi một cuộc điện thoại cho công ty tổ chức tang lễ là được. Chỉ cần gọi điện thoại, tất cả những thứ khác sẽ do người chuyên nghiệp sắp xếp. Cô ấy chỉ cần làm theo lời họ, ký tên vào hợp đồng, chuẩn bị tiền nong thỏa đáng là xong. Nếu như còn chút thời gian rảnh, thì hướng về di ảnh người đã khuất khóc lóc. Cùng chẳng phải chuyện khó khăn gì cả.”

Yasuharu chau mày như thể không sao hiểu nổi.

“Không ngờ cậu có thể nói một cách vô tình như thế, Yukiho là đàn em của cậu thời đại học cơ mà.”

“Không phải đàn em của em, mà chỉ cùng luyện tập với nhau ở câu lạc bộ khiêu vũ thôi.”

“Không cần phân biệt rõ ràng như vậy. Dù thế nào, cậu cũng là người giới thiệu cho bọn anh quen nhau mà.” Yasuharu nhìn chằm chằm vào Kazunari.

Vì vậy em đang hối hận lắm đây... Kazunari muốn nói câu này, nhưng lại nhẫn nhịn không lên tiếng.

“Dẫu sao,” Yasuharu gác chân lên nhau, dựa vào ghế xô pha, “chuyện này mà chuẩn bị chu đáo quá cũng không được ổn lắm, có điều anh muốn chuẩn bị sẵn sàng nếu mẹ cô ấy không may ra đi. Chỉ là, vừa rồi cậu cũng nói đấy, anh có hoàn cảnh của anh. Cho dù mẹ cô ấy qua đời, anh cũng không biết có thể lập tức bay đến Osaka hay không. Vì vậy,” anh ta chỉ vào Kazunari, “có thể phải nhờ cậu đi Osaka một chuyến. Cậu quen thuộc nơi ấy, mà Yukiho nhìn thấy người quen cũng yên tâm hơn.”

Kazunari nghe vậy thì chau mày lại.

“Anh họ, xin anh tha cho em đi.”

“Tại sao?”

“Cái này gọi là công tư lẫn lộn. Bình thường đã bị nói sau lưng rằng Shinozuka Kazunari là thư ký riêng của ủy viên thường vụ rồi đấy.”

“Phụ giúp cho ủy viên hội đồng quản trị cũng là công việc của phòng Kế hoạch.” Yasuharu lừ mắt nhìn anh ta.

“Chuyện này đâu có liên quan gì đến công ty chứ?”

“Có hay không, sau này hẵng xét. Chuyện cậu nên nghĩ chỉ có một mà thôi: ai ra lệnh.” Dứt lời, khóe miệng Yasuharu nở một nụ cười đắc ý, anh ta nhìn thẳng vào Kazunari. “Không phải vậy à?”

Kazunari thở dài. Anh ta muốn nói: thế ai đã bảo lúc chỉ có hai người đừng gọi là ủy viên hội đồng quản trị ấy nhỉ.

Trở về chỗ ngồi, Kazunari liền cầm ống nghe điện thoại lên, tay kia mở ngăn kéo bàn làm việc lấy quyển sổ ghi chép ra, lật đến trang ghi số điện thoại đầu tiên, tìm kiếm tên Imaeda.

Anh ta vừa nhìn số vừa bấm nút, kê ống nghe vào tai đợi. Chuông đổ một tiếng, hai tiếng. Các ngón bàn tay phải gõ lên bàn làm việc lách cách.

Chuông đổ sáu tiếng, điện thoại đã thông, nhưng Kazunari biết là không có người nghe máy, vì điện thoại của Imaeda đặt chế độ sau khi chuông đổ sáu tiếng sẽ khởi động chức năng trả lời tự động.

Quả nhiên, tiếp sau đấy, âm thanh vang lên trong ống nghe không phải

giọng trầm của Imaeda, mà là âm thanh của máy tính, tựa như một giọng nữ bị nghẹt mũi, "Hiện tôi đang ra ngoài, xin hãy để lại tên họ, số điện thoại và việc cần liên hệ sau tiếng bíp." Kazunari gác máy trước khi nghe thấy tín hiệu.

Anh ta không kìm được tiếng tặc lưỡi. Âm thanh có lẽ không nhỏ, làm nữ đồng nghiệp ngồi ngay phía trước anh ta hơi giật mình.

Chuyện quái gì vậy. Anh ta nghĩ.

Lần cuối cùng gặp mặt Imaeda Naomi là giữa tháng Tám, giờ đã hơn một tháng trôi qua mà anh ta vẫn bặt vô âm tín. Kazunari gọi điện tới mấy lần, lần nào cũng chuyển sang chế độ trả lời tự động. Kazunari đã hai lần để lại lời nhắn yêu cầu Imaeda liên lạc với mình, nhưng đến nay vẫn chưa có điện thoại trả lời.

Kazunari từng nghĩ, có thể Imaeda đã đi du lịch. Nếu đúng là vậy thì kiểu làm việc của tay thám tử này cũng thật quá tùy tiện. Từ lúc đề nghị anh ta làm việc, Kazunari đã yêu cầu anh ta phải duy trì liên lạc chặt chẽ với mình.

Có lẽ, Kazunari lại suy đoán, có lẽ anh ta theo Karasawa Yukiho đến Osaka rồi? Chuyện này cũng không phải không có khả năng, nhưng không liên lạc gì với người yêu cầu thì cũng lạ thật.

Một tập tài liệu ở mép bàn làm việc đập vào tầm mắt. Anh ta tiện tay cầm lên. Biên bản cuộc họp hai hôm trước đã được chuyển đến chỗ anh ta. Cuộc họp ấy thảo luận về việc nghiên cứu phát triển một hệ thống máy tính có thể tự động tổ hợp cấu tạo hóa học của vật chất. Kazunari rất hứng thú với hạng mục nghiên cứu này, nên cũng tham gia họp, nhưng hiện tại anh ta chỉ máy móc xem lướt qua, đầu nghĩ đến chuyện hoàn toàn không liên quan. Chuyện Yasuharu và cả chuyện Karasawa Yukiho nữa.

Kazunari thực lòng hối hận đã dẫn Yasuharu đến cửa hàng của Karasawa Yukiho. Được Takamiya Makoto nhờ vả, anh ta mới có ý định đến cửa hàng ấy xem qua một chút, bèn rủ Yasuharu đi cùng mà chẳng nghĩ ngợi gì. Đó là một sai lầm.

Kazunari vẫn còn nhớ rất rõ lúc Yasuharu gặp Yukiho lần đầu tiên. Khi ấy, bộ dạng Yasuharu thực sự không hề giống người rơi vào lưới tình, thậm chí còn tỏ ra không lấy gì làm vui vẻ. Yukiho nói chuyện với anh ta, anh ta cũng chỉ trả lời nhát gừng. Thế nhưng, sau này nghĩ lại, đó mới chính là phản

ứng của Yasuharu khi trong lòng bị xáo động mạnh.

Đương nhiên, Yasuharu có thể tìm được người phụ nữ hợp ý là chuyện rất đáng vui mừng. Kazunari nghĩ Yasuharu mới bốn mươi lăm tuổi, chẳng có lý do gì lại cùng hai đứa con sống cô độc đến già. Nếu có đối tượng thích hợp, anh ta nên tái hôn. Thế nhưng, Kazunari lại không thích đối tượng hiện tại của Yasuharu.

Kazunari không thích Karasawa Yukiho ở điểm nào, thực ra chính bản thân anh ta cũng không nói rõ được. Đúng như đã nói với Imaeda, anh ta cảm thấy không thoải mái với việc xung quanh cô ta có một số tiền lai lịch không rõ ràng. Nhưng nghĩ kỹ lại, đó là lý do thêm vào sau này. Chỉ có thể nói, ấn tượng từ lần đầu gặp mặt ở sàn tập khiêu vũ thời đại học đến nay vẫn còn lưu lại trong lòng mà thôi.

Kazunari cho rằng, chuyện hôn nhân với cô ta có thể hoãn lại thì cứ hoãn. Thế nhưng, muốn thuyết phục Yasuharu phải có lý do đầy đủ. Bằng không dù có nói với anh ta bao nhiêu lần rằng người phụ nữ ấy rất nguy hiểm, đừng nên cưới cô ta, anh ta cũng sẽ không coi là thật. Không, có lẽ sẽ chọc giận anh ta.

Chính vì lý do này, Kazunari mới hy vọng ở cuộc điều tra của Imaeda. Thậm chí có thể nói, anh ta đã đánh cược tất cả vào việc vạch trần bộ mặt thật của Karasawa Yukiho.

Chuyện Yasuharu vừa nhờ anh ta lại hiện lên trong óc. Nếu có chuyện bất hạnh xảy ra, Kazunari phải đi Osaka một chuyến, vả lại còn là đi giúp Karasawa Yukiho nữa.

Giỡn mình sao. Kazunari thầm than trong lòng. Anh ta lại nhớ tới lời Imaeda từng nói. “Người cô ta thích thực ra không phải anh họ anh, mà là anh...”

“Giỡn mình sao.” Lần này, anh ta khe khẽ thốt lên thành tiếng.

3

“Anh phải đi vắng hai ba ngày.” Akiyoshi đột nhiên nói. Khi đó Noriko vừa tắm xong, đang đi về phía bàn trang điểm.

“Anh đi đâu vậy?” Cô hỏi.

"Thu thập tư liệu."

"Nói cho em biết địa điểm có được không?"

Akiyoshi dường như có chút do dự, nhưng vẫn miễn cưỡng trả lời, "Osaka."

"Osaka?"

"Ngày mai sẽ đi."

"Đợi chút." Noriko bước đến, ngồi xuống trước mặt anh ta. "Em cũng đi."

"Em không đi làm à?"

"Xin nghỉ là được rồi, từ năm ngoái đến giờ em chưa nghỉ ngày nào."

"Anh có đi chơi đâu."

"Em biết, em sẽ không làm vướng chân anh đâu. Lúc anh làm việc, em sẽ một mình đi loanh quanh ở Osaka."

Akiyoshi chau mày ngẫm nghĩ một lúc lâu, rõ ràng đang khó xử.

Nếu bình thường, Noriko sẽ không kiên quyết như vậy nhưng vừa nghe thấy Osaka, cô liền cho rằng dù thế nào cũng phải đi theo. Một trong những nguyên nhân là cô muốn đến thăm quê anh ta. Anh ta tuyệt nhiên không nhắc đến gia đình của mình, nhưng qua những cuộc đối thoại thường ngày từ trước đến giờ, Noriko nhận ra dường như anh ta sinh ở Osaka.

Thế nhưng, sở dĩ Noriko muốn đồng hành với Akiyoshi, vẫn còn một lý do quan trọng hơn. Trực giác cho cô biết, nơi ấy nhất định có gì đó để cô hiểu về người đàn ông này.

"Anh đi không có kế hoạch xác định gì cả, cũng không biết chương trình có thay đổi gì không. Nói thẳng ra là chưa quyết định bao giờ quay về nữa."

"Chẳng sao hết." Noriko trả lời.

"Vậy tùy em." Anh ta dường như không muốn nói thêm nữa.

Nhìn bóng lưng đang chúi mặt vào màn hình máy tính của anh ta, Noriko bất an đến độ tưởng chừng không thở nổi. Cô cảm thấy quyết định này của mình sẽ gây ra hậu quả không thể vận hồi. Thế nhưng, suy nghĩ nhất định phải làm gì đó lại mạnh mẽ hơn. Cứ tiếp tục thế này, quan hệ của bọn họ chắc chắn sẽ không thể nào duy trì được nữa... mới ở chung hai tháng,

Noriko đã ôm trong lòng mối lo lắng bức bối này rồi.

Nguyên nhân hai người ở bên nhau, là vì Akiyoshi nghỉ việc.

Cô không nghe được lý do chính xác từ miệng anh ta, anh ta chỉ nói là muốn nghỉ ngơi một thời gian.

"Anh có tiền tiết kiệm, có thể cầm cự một thời gian, sau đó sẽ tính sau."

Quan hệ từ bấy đến giờ đã giúp Noriko hiểu được người đàn ông này có lẽ cả đời chưa từng dựa dẫm vào người khác. Mặc dù thế, việc anh ta không trao đổi với cô chuyện mình đã nghỉ việc, vẫn khiến cô thấy hụt hẫng. Vì vậy cô mới quyết tâm gắng hết sức giúp anh ta. Cô muốn trở thành một người không thể thiếu được đối với Akiyoshi.

Người đề nghị sống chung là Noriko. Mới đầu Akiyoshi dường như không hứng thú gì, nhưng một tuần sau đó, anh ta dọn đến. Một bộ máy tính và sáu cái thùng giấy là đồ đạc của anh ta.

Vậy là, ngày tháng sống chung với người tình mà Noriko ngày đêm mơ tưởng bắt đầu. Buổi sáng tỉnh dậy, thấy anh ta đã ở ngay cạnh bên, cô thầm mong hạnh phúc này có thể kéo dài đến vĩnh viễn.

Cô cũng không quan tâm lắm đến chuyện cưới xin. Nếu nói cô không hy vọng điều đó thì là nói dối. Nhưng cô sợ nếu đề cập đến chuyện này sẽ khiến mối quan hệ của hai người thay đổi.

Thế nhưng, cơn gió chẳng lành không lâu sau vẫn ập tới.

Khi ấy, hai người đang quấn quýt trong tấm chăn mỏng như mọi lần, Noriko đã lên đỉnh hai lần, sau đó Akiyoshi lên đỉnh, đấy là mô thức làm tình của bọn họ.

Ngay từ lần đầu tiên Akiyoshi đã không dùng bao cao su. Sau khi di chuyển dữ dội trong cô, anh ta sẽ rút ra, xuất tinh vào trong chiếc khăn giấy. Cô chưa bao giờ phàn nàn gì về chuyện này.

Cô không thể nói rõ khi ấy tại sao mình phát hiện ra. Chỉ có thể nói đó là trực giác. Nếu giải thích rõ hơn, thì có thể coi là đoán được từ nét mặt anh ta.

Xong chuyện, anh ta nằm lăn trên giường, Noriko cho tay vào giữa hai đùi anh ta, muốn sờ mó.

"Đừng!" Nói đoạn, anh ta xoay người, quay lưng về phía cô.

“Yuichi, anh...” Noriko nhổm dậy, nhìn gương mặt nghiêng của anh ta dò xét. “Anh không ra à?”

Anh ta không trả lời, nét mặt cũng không thay đổi, chỉ nhắm nghiền mắt lại.

Noriko chui ra khỏi chăn, thò tay vào thùng rác, lục tìm khăn giấy anh ta vứt đi.

“Đúng!” Bên tai cô vang lên giọng nói lạnh lùng của anh ta. Noriko ngoảnh đầu lại, anh ta quay mặt về phía cô. “Đừng có làm chuyện ngớ ngẩn đó.”

“Tại sao?” Cô hỏi.

Anh ta không trả lời, chỉ gãi gãi má, tựa như đang nổi giận.

“Từ lúc nào vậy?”

Anh ta vẫn không trả lời.

Noriko sực hiểu ra. “Ngay từ đầu... cho đến giờ đều như vậy à?”

“Chuyện này không quan trọng.”

“Rất quan trọng!” Cô trần truồng ngồi xuống trước mặt anh ta. “Thế là thế nào? Với em không ổn sao? Làm tình với em không có chút khoái cảm nào à?”

“Không phải vậy.”

“Vậy thì tại sao? Anh giải thích đi!”

Noriko thật sự nổi giận. Cô có cảm giác mình là kẻ ngốc bấy lâu nay, vừa buồn, lại vừa thảm hại. Đồng thời, cô cũng nhục nhã vô cùng. Cứ nghĩ đến những lần quan hệ với anh ta trước đây cô chỉ muốn che mặt lại. Cô cao giọng hỏi như vậy, thực ra chỉ là một hành động che đậy sự xấu hổ mà thôi.

Akiyoshi thở dài một tiếng, khe khẽ lắc đầu.

“Không phải chỉ đối với em mới như thế đâu.”

“Cái gì?”

“Anh chưa từng... trong cơ thể phụ nữ... kể cả khi anh muốn, cũng không ra được.”

"Ý anh là... chậm xuất tinh?"

"Có lẽ là thể nặng của bệnh đó."

"Thật không thể tin được. Anh không đùa phải không."

"Em hài lòng chưa hả?"

"Anh đi khám bác sĩ chưa?"

"Chưa."

"Tại sao không đi?"

"Anh nghĩ thế này cũng chẳng sao."

"Có sao đấy."

"Em nhiều chuyện quá! Anh thấy được là được, em không cần phải lo!" Anh ta lại xoay lưng về phía cô.

Noriko tưởng rằng, có lẽ bọn họ sẽ không bao giờ làm tình nữa, nhưng ba ngày sau, anh ta lại chủ động yêu cầu. Cô để mặc cho anh ta muốn làm gì thì làm, nghĩ rằng nếu anh ta đã không thể đạt được cực khoái thì mình cũng không cần có cảm giác, nhưng cô lại không sao khống chế nổi bản thân. Nỗi xấu hổ và buồn bã bao phủ lấy cô.

"Như vậy là được rồi." Anh ta nói bằng giọng dịu dàng hiếm hoi, rồi vuốt ve mái tóc cô.

Dù vậy có một lần, anh ta hỏi Noriko có đồng ý dùng miệng và tay thử không. Cô đương nhiên làm theo. Nhưng cái của anh ta tuy cứng lên mà vẫn không có dấu hiệu xuất tinh.

"Bỏ đi, đừng làm nữa. Anh xin lỗi." Anh ta nói.

"Em xin lỗi."

"Không phải lỗi của em."

"Sao lại không được nhỉ..."

Akiyoshi không trả lời, nhìn bàn tay của cô, sau đó buông ra một câu. "Nhỏ thật."

"Hả?"

“Tay. Bàn tay em nhỏ thật đấy.”

Cô nhìn bàn tay mình, đồng thời đột nhiên giật mình.

Có phải anh ta đang so sánh mình với người khác? Có phải có người phụ nữ khác đã vuốt ve anh ta như thế này rồi chăng, thế nên anh ta mới so sánh tay mình với tay cô ta?

Và...

Có phải trong tay và miệng của người phụ nữ kia, anh ta có thể xuất tinh?

Anh ta đã hoàn toàn mềm nhũn trong tay cô rồi.

Khi Noriko bắt đầu bất an và nghi hoặc vì chuyện này, Akiyoshi đột nhiên hỏi cô có thể kiếm được kali xyanua không.

“Để viết tiểu thuyết.” Anh ta nói. “Anh muốn viết tiểu thuyết trinh thám. Cũng không thể cứ ngồi không thế này mãi được. Anh muốn đưa kali xyanua vào trong tiểu thuyết, nhưng chưa tận mắt thấy bao giờ, cũng không biết rõ tính chất thế nào. Vậy nên mới nghĩ, không biết có thể kiếm được đồ thật không. Ở bệnh viện lớn như bệnh viện của em, chắc là có chứ?”

Chuyện này làm Noriko cảm thấy hết sức bất ngờ. Cô không tưởng tượng được anh ta lại đi viết tiểu thuyết.

“Chuyện đó... không kiểm tra thì không biết được đâu.”

Noriko đáp lấy lệ, thực ra, cô biết thứ ấy được cất trong một kho bảo quản đặc biệt, không phải dùng trị liệu, mà là mẫu vật để nghiên cứu. Chỉ có vài người trong bệnh viện mới được lại gần kho bảo quản ấy.

“Anh chỉ cần xem thôi phải không?”

“Tốt nhất là có thể mượn được một ít.”

“Mượn...”

“Anh vẫn chưa quyết định nên dùng như thế nào, muốn đợi khi xem được vật thực rồi mới tính. Anh muốn nhờ em kiếm hộ một ít. Nếu em thực sự không muốn, thì cũng không cần phải miễn cưỡng. Anh sẽ tìm kênh khác.”

“Anh có kênh khác nữa à?”

“Vì công việc trước đây, anh có qua lại với các công ty thuộc các ngành nghề khác nhau. Lợi dụng quan hệ này, chắc cũng không đến nỗi không

kiếm được."

Nếu không biết anh ta có kênh khác, có lẽ Noriko sẽ từ chối. Thế nhưng, cô không mong muốn anh ta nhận thứ nguy hiểm như vậy từ tay người khác, bèn nhận lời giúp anh ta.

Giữa tháng Tám, Noriko đặt trước mặt anh ta một lọ kali xyanua.

"Anh sẽ không sử dụng, đúng không? Chỉ muốn xem thôi, đúng không?" Cô nhắc đi nhắc lại.

"Phải rồi, em không phải lo." Akiyoshi cầm chiếc lọ trên tay.

"Tuyệt đối không được mở nắp đâu đấy. Nếu chỉ xem thôi, thì như vậy là được rồi."

Anh ta không trả lời, chỉ chăm chú nhìn chất bột màu trắng bên trong chiếc lọ.

"Để đủ sức sát thương cần khoảng bao nhiêu nhỉ?" Anh ta hỏi.

"Nghe nói từ một trăm năm mươi đến hai trăm mi li gam."

"Khó hiểu quá."

"Khoảng một hai chấm tăm bông gì đó."

"Chất độc mạnh thật! Tan trong nước hả?"

"Vâng. Nếu cách anh nghĩ là bỏ độc vào nước hoa quả, thì chỉ một hai thìa không ổn đâu."

"Tại sao?"

"Vì bình thường uống một ngụm sẽ thấy lạ ngay. Nghe nói vị thứ này rất kích thích đầu lưỡi, tuy em chưa uống bao giờ."

"Ý em là, nếu muốn người ta uống một ngụm là mất mạng thì nhất định phải cho thật nhiều vào? Nhưng như vậy thì mùi vị càng khác thường, nạn nhân có thể sẽ không nuốt vào, mà nhổ ra luôn."

"Với lại, kali xyanua có mùi rất đặc trưng, người nào thính mũi có thể chưa uống đã phát hiện ra rồi."

"Mùi hạnh nhân à?"

"Không phải mùi hạt hạnh nhân đâu, mà là mùi quả hạnh. Hạnh nhân mà

chúng ta thường ăn là hạt của quả hạnh.”

“Có tiểu thuyết dùng cách bôi dung dịch kali xyanua lên mặt sau của con tem...”

Noriko lắc đầu cười thiểu não.

“Cách đó rất không thực tế. Một chút dung dịch ấy còn xa mới đến lượng gây chết người được.”

“Còn cả cách bôi vào son môi nữa.”

“Cũng không đủ. Nếu nồng quá, vì kali xyanua là chất kiềm mạnh, chắc sẽ khiến da bị lở loét. Với lại, dùng cách này, kali xyanua sẽ không vào dạ dày, không thể phát huy được độc tính.”

“Nghĩa là sao?”

“Bản thân kali xyanua là một thứ vật chất rất ổn định, nhưng nếu vào trong dạ dày, nó sẽ phản ứng với acid dạ dày để sinh ra hidro xyanua, gây ra hiện tượng nhiễm độc.”

“Thế thì không cần nạn nhân uống vào mà chỉ cần hít phải hidro xyanua là được rồi.”

“Đúng thế. Nhưng muốn làm vậy trong thực tế rất khó. Vì hung thủ cũng có thể chết. Hidro xyanua có thể xâm nhập vào cơ thể qua da nên chỉ nín thở thôi cũng không được.”

“Ra vậy.”

“Để anh nghĩ tiếp xem sao.” Akiyoshi nói.

Sự thật là, sau buổi nói chuyện đó của họ, hai hôm liền anh ta đều ngồi trước máy tính trầm ngâm suy nghĩ.

“Giả sử nhà của kẻ mà hung thủ muốn giết có buồng vệ sinh kiểu Tây.” Lúc ăn được nửa bữa tối, anh ta nói. “Hung thủ lẻn vào lúc nạn nhân sắp về đến nhà, bỏ kali xyanua và axit sunfuric vào bồn cầu, đậy nắp lại rồi lập tức rời đi, như vậy hung thủ sẽ không trúng độc chứ?”

“Chắc là không đâu.” Noriko nói.

“Lúc này nạn nhân trở về, vào buồng vệ sinh. Trong bồn cầu đã xảy ra phản ứng hóa học, sinh ra một lượng hidro xyanua lớn. Nạn nhân không hề

biết điều đó, mở nắp bồn cầu ra. Toàn bộ hidro xyanua bốc ra ngoài, nạn nhân hít phải... cách làm này thế nào?”

Noriko thoáng suy nghĩ, rồi bảo không tồi.

“Em cảm thấy về cơ bản không có vấn đề gì. Dù sao cũng là tiểu thuyết, như vậy là được rồi, chú trọng đến từng chi tiết thì chẳng biết thế nào cho đủ.”

Câu nói này dường như làm Akiyoshi không hài lòng. Anh ta đặt đũa xuống, cầm sổ và bút lên.

“Anh không muốn tùy tiện. Nếu đã có vấn đề thì hãy nói thật chi tiết cho anh biết. Vì chuyện này nên anh mới muốn bàn bạc với em.”

Noriko có cảm giác như vừa bị đánh vào má, liền chỉnh lại tư thế ngồi cho ngay ngắn. “Cũng không đến mức có vấn đề. Làm theo cách của anh nói, có lẽ sẽ thành công. Nhưng nếu có sơ sẩy gì thì đối phương có thể sẽ không chết.”

“Tại sao?”

“Em nghĩ vì hidro xyanua sẽ rò rỉ ra ngoài. Dù có đậy nắp bồn cầu lại thì cũng không phải hoàn toàn bít kín được, cả buồng vệ sinh sẽ toàn là hidro xyanua bị rò ra, rồi chầm chậm lan ra ngoài. Như thế, nạn nhân còn chưa vào buồng vệ sinh có thể đã phát hiện ra bất thường rồi. Không đúng, nói là phát hiện thì không chuẩn xác lắm, phải nói là, có thể đã hít vào một chút khí hidro xyanua, xuất hiện triệu chứng trúng độc rồi. Nếu chỉ vậy đã chết thì tốt...”

“Ý em là, nếu lượng hidro xyanua hít vào quá ít, thì không gây tử vong?”

“Đấy chỉ là suy luận của em.”

“Không, có lẽ đúng như những gì em nói đấy.” Akiyoshi khoanh hai tay trước ngực. “Vậy phải tìm cách để đậy khít nắp bồn cầu lại.”

“Mở thêm quạt thông gió nữa, có lẽ sẽ hiệu quả hơn.” Cô đề nghị.

“Quạt thông gió?”

“Quạt thông gió của buồng vệ sinh ấy, mở quạt thông gió, để hidro xyanua trong bồn cầu rò rỉ ra ngoài, không lan sang các phòng khác trong nhà.”

Akiyoshi lẳng lặng suy nghĩ giây lát, sau đó nhìn Noriko gật đầu.

“Được! Anh sẽ làm như vậy! May mà anh bàn lại với em.”

“Hy vọng anh có thể viết một quyển tiểu thuyết thật hay.” Noriko nói.

Lúc mang lọ kali xyanua ra khỏi bệnh viện, Noriko không khỏi có chút lo lắng, nhưng lúc này nỗi lo lắng đó đã tan biến thành mây khói. Cô cảm thấy mình đã giúp được anh ta, tâm trạng hết sức vui vẻ.

Thế nhưng, một tuần sau đó, Noriko từ bệnh viện về nhà lại không thấy bóng dáng Akiyoshi đâu. Cô tưởng anh ta ra ngoài uống rượu một mình, nhưng mãi đến khuya anh ta vẫn chưa về, cũng không gọi điện thoại. Cô bắt đầu lo lắng, định đi tìm, song lại nhận ra mình chẳng có chút đầu mối nào. Cô không biết Akiyoshi có bạn bè nào, cũng không có ý tưởng gì về những nơi anh ta có thể đi. Akiyoshi mà cô biết lúc nào cũng chỉ ngồi lì trong phòng, chúi mũi vào cái máy vi tính.

Anh ta về lúc trời sáng. Noriko không hề chợp mắt, không tẩy trang, cơm cũng chẳng buồn ăn.

“Anh đã đi đâu vậy?” Noriko hỏi Akiyoshi lúc anh ta đang tháo giày ở tiền sảnh.

“Đi thu thập tư liệu cho cuốn tiểu thuyết. Chỗ đó lại không có điện thoại công cộng, không liên lạc với em được.”

“Em lo lắm.”

Akiyoshi mặc áo phông, quần bò. Chiếc áo phông trắng trông rất bẩn. Anh ta đặt cái ba lô thể thao trên tay xuống bên cạnh máy tính, cởi áo ra. Người anh ta bóng lưỡng lên vì mồ hôi.

“Anh đi tắm cái đã.”

“Đợi chút, em đi xả nước vào bồn cho anh ngâm.”

“Tắm vòi sen được rồi.” Anh ta cầm chiếc áo phông vừa cởi ra đi vào buồng tắm.

Lúc Noriko định xếp lại đôi giày thể thao của anh ta thì phát hiện ra đôi giày cũng rất bẩn. Tuy nó không cũ lắm, nhưng mép lại dính đầy bùn đất, tựa như vừa từ trong núi về vậy.

Rốt cuộc anh ta đã đi đâu?

Noriko cảm thấy Akiyoshi sẽ không nói cho cô biết anh ta đi đâu đêm qua.

Thái độ của anh ta cũng khiến Noriko khó mà mở miệng hỏi. Trực giác cho cô biết, thu thập tư liệu viết tiểu thuyết gì đó, nhất định là lời nói dối.

Cô để ý đến cái ba lô anh ta mang theo ra ngoài, lục lọi trong ba lô liệu có thể biết được anh ta đi đâu không?

Trong buồng tắm vẳng ra tiếng nước chảy. Không còn thời gian do dự nữa, cô bước vào phòng trong, mở cái ba lô thể thao anh ta vừa đặt xuống khi nãy ra.

Thứ đầu tiên cô trông thấy là mấy tập hồ sơ, Noriko cầm tập dày nhất lên, nhưng bên trong trống không. Cô lại giở mấy tập còn lại ra, đều trống không, dù có một tập dán mảnh giấy đề “Văn phòng thám tử Imaeda”.

Đây là cái gì? Noriko lấy làm khó hiểu. Tại sao Akiyoshi lại có tập hồ sơ của văn phòng thám tử. Lại còn là những tập hồ sơ trống không? Hay là vì nguyên nhân nào đó, anh ta đã xử lý những tài liệu kẹp trong này rồi?

Noriko lại tiếp tục xem trong túi. Khi nhìn thấy thứ ở dưới cùng, cô hít vào một hơi thật sâu. Đó là lọ đựng kali xyanua.

Cô run rẩy cầm cái lọ lên. Bên trong vẫn đựng chất bột màu trắng, nhưng đã giảm đi gần một nửa so với ban đầu.

Lòng cuồn cuộn sóng, cô cảm thấy buồn nôn, nhịp tim cũng dồn dập hẳn.

Lúc này, tiếng nước đã ngừng. Cô vội vàng để cái lọ và mấy tập hồ sơ về vị trí ban đầu, cài ba lô lại như cũ.

Đúng như Noriko nghĩ, Akiyoshi tuyệt nhiên không nhắc đến chuyện tối qua anh ta đi đâu. Sau khi từ buồng tắm đi ra, anh ta tới ngồi bên cửa sổ, chăm chú nhìn ra bên ngoài hồi lâu. Gương mặt nghiêng nghiêng của anh ta toát lên vẻ u ám nguy hiểm mà Noriko chưa từng nhìn thấy bao giờ.

Noriko cũng không thể lên tiếng hỏi. Cô biết nếu mình mở miệng, anh ta nhất định sẽ đưa ra một câu trả lời, nhưng cô sợ lời giải thích của anh ta sẽ là một lời nói dối hiển nhiên và dễ dàng nhận thấy. Anh ta đã dùng kali xyanua vào việc gì? Vừa hình dung tới điều đó, nỗi sợ khiến đôi chân cô như muốn khuỵu xuống liền ập đến.

Sau đó Akiyoshi đột nhiên đòi hỏi Noriko. Anh ta chưa bao giờ thô lỗ và nôn nóng đến thế. Cứ như muốn quên đi điều gì đó vậy.

Đương nhiên, lần này anh ta cũng không xuất tinh. Hai người họ làm tình, chỉ cần Noriko chưa đạt được cực khoái thì sẽ không kết thúc.

Hôm ấy, lần đầu tiên Noriko giả bộ run rẩy vì khoái cảm.

4

Ba ngày sau khi Yasuharu tìm Kazunari trao đổi chuyện của mẹ Yukiho, một người đàn ông gọi điện đến. Kazunari vừa kết thúc buổi họp kế hoạch kinh doanh, quay về chỗ ngồi thì chuông điện thoại vang lên. Một trong những bóng đèn nhỏ trên máy điện thoại sáng lên, biểu thị cuộc gọi này đến từ bên ngoài.

Người đàn ông tự xưng họ Sasagaki. Kazunari hoàn toàn xa lạ với cái họ này. Nghe giọng nói thì có lẽ ông ta đã có tuổi và rõ ràng là người Kansai.

Việc đối phương là cảnh sát của tỉnh Osaka càng khiến Kazunari thêm bối rối.

"Tôi biết đến anh Shinozuka qua chỗ anh Takamiya. Tôi xin lỗi vì đã gọi điện tới làm phiền anh trong giờ làm việc." Người đàn ông nói bằng giọng hơi sền sệt.

"Xin hỏi ông có chuyện gì ạ?" Giọng Kazunari hơi thiếu tự nhiên.

"Tôi muốn được nói chuyện với anh về một vụ án tôi đang điều tra. Chỉ cần ba mươi phút thôi, có thể xin anh bớt chút thời gian được không?"

"Vụ án gì vậy?"

"Chuyện này để gặp mặt rồi nói."

Trong ống nghe vang lên âm thanh tựa như tiếng cười. Hình ảnh một người đàn ông trung niên giảo hoạt đến từ Osaka nhanh chóng hiện lên trong đầu Kazunari.

Kazunari băn khoăn không biết là liên quan đến vụ án nào? Cảnh sát hình sự từ tận Osaka lên đây, hẳn không phải án nhỏ rồi.

Người đàn ông nói như nhìn thấu được suy nghĩ của anh ta.

"Thực ra, chuyện này cũng có liên quan đến anh Imaeda. Anh biết anh Imaeda Naomi phải không?"

Bàn tay cầm ống nghe của Kazunari siết chặt. Cảm giác căng thẳng từ gót chân bò dần lên, nỗi bất an trong lòng càng trỗi dậy mạnh mẽ. Người này sao lại biết Imaeda? Sao ông ta biết quan hệ giữa mình và Imaeda? Kazunari tin rằng người làm công việc này, cho dù bị cảnh sát tra hỏi cũng không tùy tiện tiết lộ tên họ của thân chủ ủy thác.

Chỉ có một khả năng mà thôi.

"Anh Imaeda gặp chuyện gì rồi sao?"

"Đây," người đàn ông nói, "cũng là một trong những chuyện mà tôi muốn nói với anh. Xin anh dành cho chút thời gian rảnh rỗi để gặp nhau." Giọng ông ta đã sắc bén hơn so với lúc đầu.

"Ông đang ở đâu?"

"Ở ngay bên cạnh công ty anh, có thể nhìn thấy tòa nhà màu trắng, hình như là tòa nhà bảy tầng."

"Phiền ông bảo với quầy lễ tân là muốn gặp Shinozuka Kazunari ở phòng Kế hoạch, tôi sẽ dặn trước họ."

"Phòng Kế hoạch? Tôi biết rồi, tôi sẽ qua ngay đây."

"Tôi đợi ông."

Sau khi gác máy, Kazunari lại cầm ống nghe lên, gọi số nội bộ cho quầy lễ tân ở cổng chính công ty, dặn nếu có một ông họ Sasagaki đến thì mời ông ta đến phòng tiếp khách số 7. Phòng đó chủ yếu được chuẩn bị cho các thành viên hội đồng quản trị tiếp khách riêng.

Đợi Kazunari ở phòng tiếp khách số 7 là một người đàn ông tuổi tác tuy cao, nhưng thể hình vẫn khá tráng kiện, tóc cắt rất ngắn, nhìn từ xa đã thấy pha những sợi bạc. Có lẽ vì Kazunari gõ cửa trước khi bước vào, nên ông ta đã đứng sẵn lên. Mặc dù thời tiết khá nóng nực, ông ta vẫn mặc bộ vest màu nâu, còn đeo cả cà vạt. Vì trong điện thoại ông ta nói giọng Kansai, nên Kazunari đã hình dung ra một người mặt dày mày dạn, không nghiêm túc, nhưng giờ xem ra phải thay đổi suy nghĩ rồi.

"Tôi xin lỗi vì đã đến quấy rầy lúc anh đang bận." Người đàn ông đưa danh thiếp ra.

Kazunari cũng đưa danh thiếp trao đổi, nhưng khi nhìn thấy tấm danh

thiếp trên tay, anh ta không khỏi có chút nghi ngờ. Vì trên đó không có tên của đồn cảnh sát, cũng không có chức danh và bộ phận công tác, chỉ in vẻn vẹn dòng chữ "Sasagaki Junzo", cùng địa chỉ và số điện thoại. Địa chỉ là ở Yao, tỉnh Osaka.

"Về cơ bản, nếu không thực sự cần thiết, tôi không dùng danh thiếp có in chức danh cảnh sát." Nụ cười của Sasagaki làm những nếp nhăn trên gương mặt càng thêm sâu. "Trước đây, danh thiếp cảnh sát mà tôi sử dụng bị người ta dùng để làm chuyện xấu. Từ đó, tôi chỉ dùng danh thiếp với danh nghĩa cá nhân."

Kazunari lặng lẽ gật đầu, người này chắc hẳn sống trong một thế giới không cho phép có bất cứ sơ sẩy nào dù là nhỏ nhất.

Sasagaki cho tay vào túi trong áo vest, lấy sổ cảnh sát ra, lật trang chứng minh thân phận có dán ảnh cho Kazunari xem. "Mời anh kiểm tra."

Kazunari liếc qua một cái, rồi nói "Mời ông ngồi", đoạn giơ tay về phía xô pha.

Sasagaki cảm ơn rồi ngồi xuống. Vào khoảnh khắc đầu gối cong lại, ông ta thoáng chau mày, dẫu sao Sasagaki cũng đã có tuổi.

Hai người vừa ngồi xuống đối diện nhau, liền nghe thấy tiếng gõ cửa. Một nhân viên nữ bưng khay đựng hai cốc trà đến đặt lên mặt bàn rồi cúi đầu rời khỏi.

"Công ty anh thật sang trọng." Sasagaki vừa nói vừa vươn tay về phía cốc trà. "Phòng tiếp khách cũng vậy."

"Ông quá khen rồi." Kazunari nói. Thực ra anh ta cho rằng phòng tiếp khách này cũng chẳng sang trọng gì cho lắm. Tuy là phòng chuyên dụng cho các thành viên hội đồng quản trị, nhưng xô pha và bàn uống trà đều giống hệt các phòng tiếp khách khác. Sở dĩ được dành riêng cho các thành viên hội đồng quản trị, chỉ là vì căn phòng này có chức năng cách âm thôi.

Kazunari nhìn viên cảnh sát. "Vậy, ông muốn nói chuyện gì ạ?"

Sasagaki "hừm" một tiếng, gật đầu, đặt cốc trà lên bàn.

"Anh Shinoyuka, anh từng thuê anh Imaeda làm việc phải không?"

Kazunari khẽ cắn răng, sao ông ta biết được?

“Cũng khó trách anh cảnh giác, nhưng tôi muốn lời thành thực. Không phải tôi biết đến anh qua anh Sasagaki đâu. Thực ra là, anh Imaeda hiện đang mất tích.”

“Sao?” Kazunari buột miệng kêu lên. “Thật không?”

“Thật.”

“Từ lúc nào vậy?”

“Ừm, chuyện đó...” Sasagaki gãi gãi mái đầu lốm đốm bạc. “Vẫn chưa xác định rõ được. Nhưng nghe nói hôm 20 tháng trước, anh ta từng gọi điện cho anh Takamiya, nói hy vọng có thể hẹn gặp vào hôm ấy hoặc hôm sau. Anh Takamiya trả lời rằng có thể gặp vào hôm sau, anh Imaeda nói sẽ liên hệ lại qua điện thoại. Nhưng ngày hôm sau anh ta không hề gọi điện cho anh Takamiya.”

“Nói như vậy sau ngày 20 hoặc 21 anh ta đã mất tích...”

“Trước mắt có thể coi là thế.”

“Sao lại thế được?” Kazunari khoanh hai tay trước ngực, bất giác thốt lên. “Sao anh ta lại mất tích...”

“Thực ra, trước đó không lâu tôi đã gặp anh ta.” Sasagaki nói. “Lúc đó, để điều tra một vụ án, tôi có việc muốn hỏi anh ta. Sau đấy, tôi muốn liên lạc lại, nhưng gọi điện thoại mấy lần đều không có ai nghe máy. Tôi cảm thấy rất lạ nên hôm qua đã lên Tokyo đến văn phòng thám tử của anh ta.”

“Không có người ở đó?”

Sasagaki gật đầu.

“Tôi nhìn hòm thư của anh ta, thấy có rất nhiều bưu phẩm. Tôi cảm thấy có vấn đề, bèn nhờ nhân viên quản lý mở cửa hộ.”

“Tình trạng trong nhà thế nào?” Kazunari nhổm người lên phía trước.

“Rất bình thường, không có dấu vết gì xảy ra ẩu đả. Tôi đã thông báo với cảnh sát khu vực ấy, nhưng với tình hình hiện nay, bọn họ có lẽ sẽ không tích cực tìm kiếm đâu.”

“Ý ông là anh ta tự biến mất ư?”

“Có lẽ vậy. Nhưng,” Sasagaki xoa xoa cằm, “tôi cho rằng khả năng này rất

thấp.”

“Nói như vậy...”

“Tôi nghĩ là, nói anh Imaeda gặp chuyện có lẽ hợp lý hơn.”

Kazunari nuốt một miếng nước bọt, nhưng vẫn thấy miệng khô khốc. Anh ta cầm cốc lên, uống một ngụm trà.

“Liệu có phải anh ta đã nhận vụ điều tra nguy hiểm nào không?”

“Vấn đề chính là ở đấy.” Sasagaki cho tay vào túi áo trong,

“À, tôi hút thuốc được không?”

“Ồ, mời ông.” Anh ta dịch cái gạt tàn làm bằng thép không gỉ ở đầu bàn tới trước mặt Sasagaki.

Sasagaki lấy ra một bao Hilite. Nhìn bao thuốc nền trắng chữ xanh, Kazunari thầm nghĩ, thời buổi bây giờ vẫn còn hút loại thuốc này, thật hiếm thấy.

Viên cảnh sát dùng hai ngón tay kẹp điếu thuốc, phả ra làn khói dày đặc màu trắng sữa.

“Theo cảm giác của tôi khi gặp anh Imaeda lần trước, công việc chính của anh ta dạo này là điều tra một người phụ nữ. Người phụ nữ này là ai, anh Shinozuka, hẳn anh cũng biết nhỉ?”

Đôi mắt từ đầu đến giờ luôn tạo nên ấn tượng về một người tốt của Sasagaki bỗng phát ra ánh sáng đùng đục khi người ta nghĩ đến loài côn trùng. Ánh mắt ông ta như thể một thứ gì đó dính nhơm nhớp bò lên thân thể Kazunari.

Kazunari cảm nhận được, lúc này dù có giả bộ không biết cũng chẳng ý nghĩa gì cả. Anh ta nghĩ nguyên nhân của cảm giác này có lẽ chính là thứ được gọi là uy lực của cảnh sát

Kazunari chầm chậm gật đầu. “Vâng, đúng vậy.”

Sasagaki gật đầu, như muốn nói rất tốt, đoạn gảy điếu thuốc vào gạt tàn.

“Người thuê anh ta điều tra Karasawa Yukiho... chính là anh?”

Kazunari không trả lời câu hỏi đó mà quyết định hỏi ngược lại.

“Ông nói, ông biết đến tôi qua anh Takamiya, tôi thực sự không hiểu làm cách nào mà ông có được mối liên hệ đó?”

“Điểm này thì không có gì khó, anh khỏi phải để tâm.”

“Nhưng nếu ông không giải thích rõ ràng...”

“Thì anh khó mà trả lời tôi được?”

“Vâng.” Kazunari gật đầu. Anh ta biết viên cảnh sát hình sự này đã đối đầu với vô vàn tình huống khó khăn nên có lừ mắt nhìn ông ta cũng vô ích, nhưng ít nhất cũng phải nhìn thẳng vào ông ta.

Sasagaki nở nụ cười, rít một hơi thuốc.

“Vì một nguyên do nào đó, tôi cũng có hứng thú đặc biệt với người phụ nữ tên Karasawa Yukiho này. Thế nhưng, tôi phát hiện ra gần đây có người đi khắp nơi nghe ngóng mọi chuyện về cô ta. Đương nhiên tôi cảm thấy rất tò mò không biết ai lại làm chuyện như vậy. Vì thế, tôi bèn tìm đến chồng trước của cô Karasawa Yukiho là anh Takamiya. Tôi nghe tên anh Imaeda từ lúc đó. Anh Takamiya nói, có người đề cập chuyện hôn nhân với cô Karasawa Yukiho nên người bên nhà trai đã thuê anh Imaeda tiến hành điều tra cô ta.”

Kazunari nhớ lại, Imaeda từng kể, anh ta đã nói thật chuyện này với Takamiya.

“Sau đó thì sao?” Anh ta giục viên cảnh sát nói tiếp.

Chỉ thấy Sasagaki đặt chiếc túi xách cũ bên cạnh lên đùi, kéo phéc mơ tuya, lấy ra một chiếc máy ghi âm nhỏ. Ông ta nở một nụ cười đầy ẩn ý, đặt máy ghi âm lên bàn, ấn nút bật.

Âm thanh đầu tiên là một tiếng “bíp” pha lẫn với tạp âm, tiếp đó là tiếng nói “... A lô, tôi Shinozuka đây. Cuộc điều tra về Karasawa Yukiho ấy, sau đó thế nào rồi? Hãy liên lạc lại với tôi.”

Sasagaki ấn nút dừng, rồi cất máy ghi âm vào túi xách.

“Hôm qua tôi lấy được trong máy điện thoại của anh Imaeda. Anh Shinozuka, những lời vừa rồi là anh nói đúng không?”

“Đúng vậy, đầu tháng này, tôi đã để lại tin nhắn ấy trong máy trả lời tự động.” Kazunari thở dài đáp. Lúc này tranh luận quyền giữ bí mật riêng tư

với cảnh sát cũng không có ý nghĩa gì cả.

“Nghe đoạn thoại này xong, tôi lại liên lạc với anh Takamiya, hỏi anh ta có quen biết anh Shinozuka hay không?”

“Anh ta liền nói cho ông biết luôn à?”

“Đúng thế.” Sasagaki gật đầu. “Như tôi vừa nói đấy, cũng không tốn nhiều công sức lắm.”

“Ra là vậy. Đúng như ông nói. Không hề khó.”

“Vậy tôi xin được hỏi lại lần nữa, có phải anh thuê thám tử điều tra cô Karasawa Yukiho?”

“Vâng.” Kazunari gật đầu trả lời.

“Người đề cập chuyện hôn nhân với cô ấy là...”

“Họ hàng của tôi. Có điều hôn sự vẫn chưa quyết định. Chỉ là anh ấy mong muốn vậy thôi.”

“Có thể cho tôi biết họ tên của người họ hàng này được không?” Sasagaki mở cuốn sổ ghi chép ra, cầm sẵn bút trên tay.

“Ông có nhất thiết phải biết không?”

“Thế thì khó nói lắm. Cảnh sát chuyện gì cũng đều muốn biết hết. Nếu anh không đồng ý nói, tôi sẽ phải hỏi thăm nhiều người xem ai là người muốn kết hôn với cô Karasawa Yukiho.”

Miệng Kazunari méo xệch. Không thể để ông ta làm vậy.

“Là anh họ tôi, Shinozuka Yasuharu.”

Sasagaki ghi vào sổ, rồi hỏi, “Anh họ anh cũng làm việc trong công ty này phải không?”

Nghe Kazunari trả lời, Yasuharu là ủy viên thường trực hội đồng quản trị, viên cảnh sát già trợn to mắt, đầu hơi lắc lư, sau đó cũng ghi cả chuyện này vào sổ.

“Vì cái gọi là bí mật trong quá trình điều tra sao?”

“Anh có thể hiểu như vậy, có điều lý do lớn nhất là vì còn quá nhiều điểm không rõ ràng nên giai đoạn hiện tại thực sự không thể nói ra được. Dù sao

chăng nữa, chuyện có liên quan đến vụ án đã xảy ra cách đây gần mười tám năm rồi."

"Mười tám năm..." Kazunari thầm tưởng tượng khoảng thời gian mà cụm từ này thể hiện. Trong quá khứ xa xôi như thế, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? "Vụ án mười tám năm trước thuộc loại nào? Chuyện này cũng không thể tiết lộ sao?"

Khi anh ta nói vậy, gương mặt viên cảnh sát già thoáng lộ ra nét do dự. Mấy giây sau, ông ta chớp mắt, trả lời, "Án mạng."

Kazunari vươn thẳng sống lưng, thở hắt ra một hơi dài. "Ai bị giết vậy?"

"Thứ lỗi cho tôi, tôi không thể nói được." Sasagaki giơ bàn tay về phía Kazunari.

"Vụ án này và cô ta... Karasawa Yukiho, có liên quan?"

"Hiện giờ tôi chỉ có thể nói, người phụ nữ này có thể đang nắm giữ điểm mấu chốt."

"Nhưng mà..." Kazunari phát hiện ra một chi tiết quan trọng. "Mười tám năm, vụ án này đã hết hiệu lực rồi."

"Đúng vậy."

"Dù vậy ông vẫn tiếp tục điều tra?"

Viên cảnh sát cầm bao thuốc lên, thọc ngón tay vào rút ra điếu thứ hai. Kazunari hoàn toàn không nhớ ông ta dụi tắt điếu thuốc đầu tiên lúc nào.

Sasagaki dùng bật lửa châm thuốc, động tác chậm rãi hơn so với điếu đâu tiên. Có lẽ ông cố ý làm vậy.

"Giống như một câu chuyện dài vậy. Câu chuyện bắt đầu từ mười tám năm trước, nhưng đến giờ vẫn chưa kết thúc. Muốn kết thúc, thì phải trở về nơi bắt đầu. Đại khái là vậy đấy."

"Liệu ông có thể kể cho tôi nghe toàn bộ câu chuyện..."

"Tạm thời thì không." Sasagaki cười, khói thuốc tràn ra khỏi miệng. "Giờ mà kể chuyện xảy ra trong mười tám năm thì bao nhiêu thời gian cũng không đủ."

"Vậy thì, lúc nào đó ông có thể kể cho tôi nghe không? Khi nào ông có

thời gian ấy.”

“Cũng được.” Viên cảnh sát nhìn thẳng vào mắt anh ta, hút một hơi thuốc, gật đầu. Nét mặt ông đã lấy lại vẻ nghiêm túc ban đầu. “Rồi tôi sẽ kể với anh. Kể thật chi tiết.”

Kazunari định cầm cốc trà lên, nhưng phát hiện trà bên trong đã cạn, bèn rụt tay lại. Nhìn sang, thấy trà của Sasagaki cũng đã hết.

“Để tôi bảo họ mang thêm trà.”

“Không, không cần đâu. Anh Shinozuka, tôi có thể hỏi anh được không?”

“Về chuyện gì vậy?”

“Tôi muốn anh cho tôi biết, lý do thật sự khiến anh thuê anh Imaeda điều tra Karasawa Yukiho.”

“Điều này thì ông biết rồi đấy. Cũng không có gì phải giấu giếm cả. Tìm hiểu về đối tượng mà người thân mình tính chuyện kết hôn là chuyện rất phổ biến mà.”

“Đúng là rất phổ biến. Đặc biệt với những người kế thừa sản nghiệp khổng lồ của gia đình như các anh. Nhưng nếu bố mẹ anh ta thuê điều tra thì còn lý giải được, chứ em họ âm thầm thuê thám tử điều tra, thì thú thực chưa nghe qua bao giờ.”

“Dù vậy cũng có gì không ổn đâu?”

“Còn một điều không hợp lẽ thường nữa. Ngay việc anh cho điều tra Karasawa Yukiho đã rất kỳ lạ rồi. Anh và anh Takamiya là bạn cũ, mà cô ta lại là vợ trước của người bạn cũ này. Huống hồ, trước đó nữa, nghe nói hai người là bạn cùng luyện tập trong câu lạc bộ Khiêu vũ giao tiếp của trường đại học. Cũng có nghĩa là, không cần điều tra, hẳn anh đã có hiểu biết ở mức độ tương đối về cô Karasawa Yukiho, sao lại còn phải thuê thám tử làm gì?”

Giọng Sasagaki đã cao lên tự lúc nào, khiến Kazunari không khỏi lấy làm may mắn vì mình đã chọn phòng cách âm.

“Vừa nãy, khi tôi đề cập đến cô ta không hề có đại từ xưng hô mà trực tiếp gọi tên ra.” Sasagaki chậm rãi nói như đang thăm dò phản ứng của Kazunari. “Nhưng mà, sao hả? Anh Shinozuka, anh cũng không cảm thấy có gì không tự nhiên, đúng không? Tôi nghĩ anh cũng không lạ lẫm gì.”

“Không rõ... ông vừa nói gì vậy, tôi không để ý lắm.”

“Chắc chắn anh không có phản ứng gì đối với việc gọi trực tiếp tên cô ta. Bởi vì, anh Shinozuka, anh cũng như thế.” Nói đoạn, Sasagaki vỗ vỗ vào túi xách. “Anh có muốn nghe lại đoạn băng vừa nãy lần nữa không? Anh nói như thế này: Cuộc điều tra về Karasawa Yukiho ấy, sau đó thế nào rồi? Hãy liên lạc lại với tôi.”

Kazunari muốn giải thích rằng đó là thói quen vì trước đây cô ta là đàn em trong câu lạc bộ, nhưng Sasagaki đã lên tiếng trước khi anh ta mở miệng.

“Trong giọng điệu gọi cả tên lẫn họ cô ta của anh, có một sự cảnh giác cao khó thể hình dung bằng lời. Nói thật với anh, lúc nghe thấy đoạn ghi âm này tôi nhận ra ngay tức thì. Đấy là trực giác của cảnh sát. Lúc ấy tôi đã nghĩ, phải tìm anh Shinozuka này nói chuyện mới được.” Viên cảnh sát dụi điếu thuốc thứ hai vào gạt tàn. Kế đó, ông ta hơi nhổm người lên phía trước, hai tay chống lên mặt bàn trà. “Xin anh nói thật cho, lý do thật sự của việc anh thuê anh Imaeda điều tra là gì vậy?”

Ánh mắt Sasagaki vẫn sắc bén như thế, nhưng lại không có vẻ gì là uy hiếp, thậm chí còn khiến người ta cảm thấy trong đó hàm chứa một sự bao dung. Kazunari nghĩ, có lẽ khi mặt đối mặt với nghi phạm trong phòng thẩm vấn, ông ta cũng lợi dụng thứ khí thế này. Hơn thế, Kazunari hiểu được mục đích chính của viên cảnh sát khi đến gặp mình hôm nay chính là hỏi về điều này, có lẽ ông ta cũng không quan tâm chuyện ai muốn cưới Karasawa Yukiho...

“Ông Sasagaki, ông chỉ nói đúng một nửa. Nửa còn lại sai rồi.”

“Ồ.” Sasagaki cong môi lên. “Vậy anh chỉ ra phần tôi nói sai trước đi.”

“Tôi nhờ anh Imaeda điều tra cô ta, thuần túy chỉ vì anh họ tôi. Nếu anh họ tôi không muốn kết hôn với Yukiho thì tôi hoàn toàn không quan tâm cô ta là người phụ nữ thế nào, có cuộc sống ra sao.”

“Ra vậy. Thế còn phần mà tôi nói đúng kia...”

“Đúng là tôi đặc biệt cảnh giác với người phụ nữ này.”

“Ha ha!” Sasagaki dựa vào ghế xô pha, nhìn chằm chằm Kazunari hỏi. “Nguyên nhân?”

“Rất mang tính chủ quan và mơ hồ, được chứ?”

“Không sao cả, tôi thích nhất là những chuyện kiểu như vậy.” Sasagaki bật cười.

Kazunari gần như lặp lại những lời đã giải thích lúc thuê Imeada điều tra cho Sasagaki. Chẳng hạn như về mặt tiền bạc, anh ta cảm thấy sau lưng Karasawa Yukiho có một thế lực vô hình, và còn ấn tượng rằng những người ở bên cạnh cô ta đều gặp phải bất hạnh dưới một hình thức nào đó. Kazunari vừa nói vừa nghĩ, đúng là những suy nghĩ này vừa mang tính chủ quan lại vừa mơ hồ, nhưng Sasagaki lại rút ra điếu thuốc thứ ba nghiêm túc lắng nghe.

“Tôi hiểu anh muốn nói gì rồi. Cảm ơn anh đã nói ra.” Sasagaki cúi đầu dụi tắt điếu thuốc trên tay.

“Ông không cho rằng đây chỉ là những suy nghĩ hão huyền vớ vẩn sao?”

“Làm gì có!” Sasagaki xua tay trước mặt như thể muốn xua đuổi thứ gì đó. “Nói thực nhé, tôi hơi ngạc nhiên vì anh Shinozuka có thể nắm bắt tình hình chính xác đến thế. Anh còn trẻ như vậy mà tinh tường thật đấy.”

“Chính xác... ông nghĩ như vậy sao?”

“Tôi nghĩ vậy.” Sasagaki gật đầu. “Anh đã nhìn thấu được bản chất của Karasawa Yukiho. Người bình thường đều không có được cặp mắt tinh tường thế đâu. Chính bản thân tôi cũng vậy, có một khoảng thời gian dài, tôi chẳng nhìn ra được gì cả.”

“Ý ông là, trực giác của tôi không sai?”

“Đúng thế.” Sasagaki nói. “Dính dáng với người phụ nữ ấy, tuyệt đối sẽ không có chuyện tốt lành gì. Đó cũng là kết luận mà tôi rút ra được sau mười tám năm điều tra đấy.”

“Thật muốn để anh họ tôi gặp ông Sasagaki một lần quá.”

“Tôi cũng hy vọng có cơ hội gặp mặt khuyên giải anh họ anh. Nhưng tôi nghĩ anh ta nhất định không tiếp tôi đâu. Nói thực lòng, anh Shinozuka là người đầu tiên có thể thoải mái nói chuyện này với tôi như vậy.”

“Tôi thật lòng muốn tìm được chứng cứ xác thực. Vì vậy tôi rất hy vọng ở kết quả điều tra của anh Imaeda.” Kazunari lại khoanh tay trước ngực.

“Anh Imaeda đã báo cáo lại cho anh những gì rồi?”

“Vừa bắt tay điều tra không lâu, anh ta đã báo cáo cho tôi kết quả của Karasawa Yukiho trên phương diện giao dịch cổ phiếu.”

Kazunari quyết định không để lộ ra điều Imaeda nói với mình, người Karasawa Yukiho thực sự yêu là anh...

“Tôi đoán,” Sasagaki thấp giọng nói, “anh Imaeda rất có thể đã điều tra được gì đó rồi.”

“Lời này của ông có căn cứ gì không?”

Sasagaki gật đầu. “Hôm qua, tôi đã lục soát qua loa phòng làm việc của anh Imaeda, tư liệu liên quan đến Karasawa Yukiho toàn bộ đều biến mất, thậm chí một tấm ảnh cũng không còn.”

“Sao?” Kazunari trợn tròn mắt lên. “Như vậy tức là...”

“Xét tình trạng hiện tại, anh Imaeda không thể nào biến mất mà không thông báo với anh Shinozuka một tiếng. Như vậy thì, đáp án khả dĩ nhất có thể nghĩ ra được chỉ có một... có kẻ đã khiến anh Imaeda mất tích. Nói rõ hơn một chút, kẻ đó sợ cuộc điều tra của anh Imaeda.”

Kazunari đương nhiên hiểu ý nghĩa những lời Sasagaki nói. Anh ta cũng hiểu Sasagaki không tùy tiện suy đoán. Thế nhưng, trong lòng anh ta vẫn có cảm giác đó không phải sự thực.

“Sao có thể được,” anh ta lẩm bẩm, “sao lại làm đến mức ấy được...”

“Anh cho rằng cô ta không tàn độc đến vậy à?”

“Việc anh ta mất tích thực sự không phải ngẫu nhiên sao? Chẳng hạn như dính vào một tai nạn nào đó?”

“Không, không thể nào là tai nạn được.” Sasagaki nói thẳng thừng. “Anh Imaeda có đặt mua dài hạn hai tờ báo, tôi đã xác nhận với đại lý bán báo và biết được ngày 20 tháng trước bọn họ nhận được một cuộc điện thoại, nói anh Imaeda sẽ ra ngoài du lịch, muốn tạm thời ngừng giao báo. Cuộc điện thoại ấy do một người đàn ông gọi tới.”

“Đàn ông? Cũng có thể là anh Imaeda tự gọi đến mà?”

“Tất nhiên cũng có khả năng ấy, nhưng tôi nghĩ là không phải.” Sasagaki lắc đầu. “Tôi cho rằng, chính kẻ thiết kế vụ mất tích của anh Imaeda đã ra tay, để người khác không phát hiện ra Imaeda mất tích. Nếu báo chất đầy

như núi trước hòm thư, hàng xóm hoặc nhân viên quản lý sẽ thấy lạ."

"Nếu sự việc đúng là như thế, kẻ kia chẳng phải một tên tội phạm đáng sợ hay sao? Vì theo như ông nói, có khả năng anh Imaeda không còn sống trên đời này nữa rồi."

Lời của Kazunari làm gương mặt Sasagaki mất hết cảm xúc, tựa như cái mặt nạ kịch Nô. Ông ta nói:

"Tôi cho rằng, khả năng anh ta còn sống là rất thấp."

Kazunari thở ra một tiếng, ngoảnh đầu nhìn sang bên cạnh. Đây đúng là một cuộc nói chuyện làm tổn hại thần kinh, tim anh ta từ nãy đã thình thịch gia tăng nhịp đập.

"Nhưng nếu là đàn ông gọi điện cho đại lý bán báo thì có lẽ không liên quan đến Karasawa Yukiho."

Nói thế, chính bản thân Kazunari cũng cảm thấy kỳ lạ. Rõ ràng anh ta muốn chứng minh Karasawa Yukiho không phải người phụ nữ bình thường như trong mắt mọi người, thế nhưng, khi sự việc dính dáng đến mạng người, lời nói của anh lại giống như đang biện hộ thay cho cô ta vậy.

Sasagaki lại cho tay vào túi trong áo vest, lần này là túi bên kia. Ông ta lấy ra một tấm ảnh.

"Anh từng nhìn thấy người này chưa?"

"Cho tôi xem một chút." Kazunari đón lấy tấm ảnh.

Trong ảnh là một người đàn ông trẻ tuổi gương mặt gầy gò, bờ vai rộng, khá hợp với chiếc áo khoác sẫm màu đang mặc. Không hiểu sao, kẻ trong ảnh gây cho người ta một ấn tượng lạnh lẽo thâm trầm.

Một người Kazunari hoàn toàn không biết. Anh ta cũng trả lời Sasagaki như vậy.

"Vậy sao? Thật đáng tiếc."

"Đây là ai vậy?"

"Là người tôi vẫn luôn truy lùng. Có thể cho tôi mượn lại tấm danh thiếp vừa đưa anh lúc nãy không?"

Kazunari đưa cho ông ta tấm danh thiếp có in tên Sasagaki. Sasagaki viết

mấy chữ lên mặt sau, nói “Xin nhận lại”, rồi trả cho Kazunari. Kazunari lật mặt sau tấm danh thiếp lên, thấy đề “Kirihara Ryoji”.

“Kirihara... Ryoji, là ai vậy?”

“Một người giống như bóng ma.”

“Bóng ma?”

“Anh Shinozuka, mong anh nhớ kỹ gương mặt trên tấm ảnh và cái tên này trong đầu. Hễ trông thấy anh ta, bất kể lúc nào, xin hãy lập tức liên lạc ngay với tôi.”

“Ông nói vậy, nhưng người này rốt cuộc đang ở đâu? Không biết anh ta ở đâu, thì giống như tội phạm bị truy nã bình thường à?” Kazunari xòe hai bàn tay ra.

“Giờ vẫn chưa biết anh ta ở đâu. Nhưng anh ta chắc chắn sẽ xuất hiện ở một nơi.”

“Ở đâu?”

“Đó là,” Sasagaki liếm môi tiếp, “bên cạnh Karasawa Yukiho. Cá bống trắng nhất định sẽ ở bên cạnh tôm pháo.”

Kazunari không hiểu ngay ý nghĩa những lời viên cảnh sát hình sự già nói.

5

Phong cảnh ruộng đồng lướt qua bên cửa sổ. Thỉnh thoảng một vài tấm biển quảng cáo đề tên công ty hoặc sản phẩm dựng lên giữa đồng, phong cảnh vừa đơn điệu vừa nhàm chán. Muốn ngắm nhìn cảnh phố phường thị trấn, nhưng khi tàu Shinkansen chạy qua thành phố lại toàn bị tường cách âm bao bọc nên không nhìn thấy cảnh sắc gì hết.

Noriko chống khuỷu tay lên mép cửa sổ, nhìn sang chỗ bên cạnh. Akiyoshi Yuichi nhắm nghiền mắt, không hề nhúc nhích. Cô phát hiện, không phải anh ta ngủ, mà là đang suy nghĩ gì đó.

Cô lại đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. Cảm giác căng thẳng đến nghẹt thở vẫn luôn đè nặng trong tâm trí. Cô không sao dẹp bỏ được băn khoăn rằng chuyến đi Osaka này liệu có gây nên một trận bão táp hay không. Thế nhưng, cô cũng cho rằng đây có lẽ là cơ hội cuối cùng để mình biết về người

đàn ông tên Akiyoshi này. Nghĩ lại thì, Noriko quan hệ với anh ta đến tận bây giờ mà vẫn không hề biết gì về anh ta. Không phải cô không hứng thú với quá khứ của anh. Nhưng thực tình, trong lòng cô luôn có suy nghĩ "hiện tại quan trọng hơn quá khứ". Chỉ một khoảng thời gian rất ngắn, anh ta đã chiếm lấy một vị trí không thể nào thay thế trong trái tim cô.

Phong cảnh ngoài cửa sổ đã có chút thay đổi nhỏ. Hình như đã vào tỉnh Aichi. Những biển quảng cáo liên quan đến ngành sản xuất ô tô nhiều lên. Noriko chợt nhớ đến quê nhà. Cô quê ở Niigata, gần nhà cô cũng có một nhà máy nhỏ sản xuất phụ tùng ô tô. Kurihara Noriko đến Tokyo năm mười tám tuổi. Khi ấy cô chưa quyết định sẽ trở thành một dược sĩ, chỉ là sau khi thi mấy trường trong khả năng của mình, cô đã đỗ vào khoa Dược một trường đại học. Sau khi tốt nghiệp đại học, được người quen giới thiệu, cô thuận lợi vào làm ở bệnh viện hiện tại. Noriko cho rằng, thời đại học và năm năm đầu làm việc ở bệnh viện có lẽ là thời kỳ xán lạn nhất của mình.

Đến năm thứ sáu kể từ khi đi làm, cô có người yêu, là một người đàn ông ba mươi lăm tuổi làm hành chính ở cùng bệnh viện. Cô thậm chí còn nghiêm túc nghĩ đến việc kết hôn với anh ta, nhưng gặp trở ngại vì anh ta đã có vợ con. "Anh định chia tay cô ta," anh ta nói vậy. Noriko đã tin tưởng anh ta. Vì tin nên mới thuê căn nhà hiện nay. Nếu như ly hôn, anh ta không còn nơi nào để đi nữa. Cô muốn cho anh ta một nơi có thể nghỉ ngơi tá túc khi anh ta rời nhà. Thế nhưng, cũng như đa số các cuộc ngoại tình khác, một khi người phụ nữ hạ quyết tâm, thì người đàn ông sẽ từng bước rụt lại. Lúc họ gặp nhau, anh ta bắt đầu lôi ra đủ loại lý do. Nào là lo cho con cái, rồi nếu ly hôn bây giờ sẽ phải trả một khoản tiền nuôi dưỡng khá lớn, nên bỏ chút thời gian từ từ giải quyết mới là thông minh. "Em gặp anh không phải để nghe những lời này." Câu nói ấy, không biết cô đã nói bao nhiêu lần.

Chuyện họ chia tay cũng đến khá bất ngờ. Một buổi sáng đến bệnh viện, không thấy bóng dáng anh ta đâu, Noriko hỏi nhân viên hành chính khác thi nhận được câu trả lời. "Hình như anh ta nghỉ việc rồi."

"Hình như anh ta bỏ túi tiền khám bệnh của bệnh nhân." Cô nhân viên thì thầm nói, bộ mặt của kẻ lấy việc gieo rắc tin đồn làm niềm vui. Cô ta không hề biết quan hệ giữa anh ta và Noriko.

"Bỏ túi?"

"Tiền trị liệu, tiền nằm viện... của bệnh nhân ấy, tất cả đều quản lý bằng

máy tính còn gì. Nhưng anh ta cố ý làm cho giống như nhập liệu thất bại, xóa bớt các khoản mục nộp tiền khỏi sổ sách, sau đó bỏ túi luôn số tiền ấy. Có mấy bệnh nhân phản ánh, rõ ràng đã nộp tiền rồi mà vẫn nhận được thông báo giục trả tiền, thế nên mới phát hiện ra đấy.”

“Bắt đầu từ lúc nào thế?”

“Không rõ nữa, hình như có dấu vết anh ta đã làm chuyện đó hơn một năm nay rồi. Từ hồi đó, tiền nộp của bệnh nhân đã có hiện tượng bị chậm trễ, rất nhiều trường hợp suýt chút nữa phải gửi giấy báo đòi tiền rồi. Hình như anh ta đã dùng tiền của những bệnh nhân nộp sau bù vào số thiếu của bệnh nhân nộp trước hòng che đậy. Khoản hao hụt cứ như quả bóng tuyết càng lăn càng lớn, cuối cùng thì không thể bù đắp được nữa, nên mới bại lộ ra.”

Noriko hoang mang nhìn cặp môi đỏ chót cứ mấp máy không ngừng nghỉ của nữ đồng nghiệp, cảm thấy như mình đang rơi vào một cơn ác mộng. Cô không thể nghĩ đó là sự thật.

“Anh ta lấy được khoảng bao nhiêu tiền thế?” Noriko gắng ra vẻ bình tĩnh hỏi.

“Nghe nói hơn hai triệu yên.”

“Anh ta lấy tiền đó làm gì vậy?”

“Nghe bảo là để trả khoản vay mua căn hộ. Mua lúc nào không mua, lại đi chọn đúng lúc giá nhà lên cao nhất.” Cô nhân viên hai mắt sáng bừng, nói.

Cô ta còn bảo Noriko, phía bệnh viện hình như không định viện đến luật pháp, chỉ cần anh ta trả lại tiền là coi như yên chuyện. Có lẽ họ sợ giới truyền thông đưa tin làm ảnh hưởng đến uy tín của bệnh viện.

Mấy ngày sau vẫn không có tin tức gì của anh ta. Khoảng thời gian ấy, cô cũng không tập trung làm việc được, những lần lơ đãng và sơ suất tăng lên, khiến các đồng nghiệp đều lấy làm ngạc nhiên. Cô cũng muốn gọi điện đến nhà anh ta, nhưng cứ nghĩ người bắt máy có thể không phải anh ta, thì lại do dự.

Một hôm, đang đêm thì điện thoại đổ chuông. Nghe tiếng chuông, Noriko biết nhất định là anh ta. Quả nhiên, đầu dây bên kia vang lên giọng nói của anh ta, nhưng nghe rất nhỏ.

“Em vẫn ổn chứ?” Anh ta hỏi thăm cô trước.

"Không ổn lắm."

"Anh cũng nghĩ thế." Anh ta nói. Cô dường như có thể trông thấy anh ta đang nở nụ cười tự giễu.

"Chắc em đã nghe nói rồi, anh không thể quay lại bệnh viện được nữa."

"Tiền thì sao?"

"Anh sẽ trả, nhưng phải chia làm nhiều lần, đã bàn ổn thỏa rồi."

"Có trả được không?"

"Không biết... có điều không trả cũng không được. Nếu thật sự hết cách, thì có bán nhà đi cũng phải trả."

"Nghe nói là hai triệu yên?"

"Ừm, hai triệu bốn trăm nghìn yên."

"Hay để em giúp anh."

"Gì cơ?"

"Em vẫn còn ít tiền tiết kiệm, khoảng hai triệu yên thì em giúp được."

"Vậy sao..."

"Vì vậy trả khoản tiền này xong, cái đó... anh với vợ anh..."

Cô đang định nói "ly hôn", thì anh ta đã cắt ngang.

"Khỏi cần, em không cần lo."

"Ơ?" Cô buột miệng kêu lên. "Khỏi cần là sao?"

"Anh không muốn làm phiền em, anh sẽ tự nghĩ cách."

"Nhưng mà..."

"Hồi đầu khi mua nhà, anh đã mượn tiền của bố vợ."

"Bao nhiêu?"

"Mười triệu yên."

Ngực cô đau nhói như bị một cú đánh mạnh, dưới nách rỉ ra chút mồ hôi.

"Nếu muốn ly hôn, thì phải nghĩ cách kiếm ra món tiền này."

"Nhưng mà, trước đây anh chưa từng nhắc đến chuyện đó."

"Nói với em thì ích gì cơ chứ."

"Chuyện lần này, vợ anh nói sao?"

"Em hỏi làm gì?" Giọng người đàn ông tỏ ra không vui.

"Em muốn biết thôi, vợ anh không giận à?"

Noriko thầm hy vọng vợ anh ta nổi giận vì chuyện này, có thể sẽ đòi ly hôn. Thế nhưng, câu trả lời của anh ta thật ngoài dự đoán.

"Vợ anh xin lỗi anh."

"Xin lỗi?"

"Người nằng nặc đòi mua nhà là cô ấy, anh vốn cũng chẳng máu me gì lắm, kế hoạch trả khoản vay cũng tương đối sít sao. Chắc cô ấy cũng biết, đó chính là nguyên nhân dẫn tới chuyện này."

"À."

"Cô ấy nói sẽ đi làm thêm để trả tiền."

Câu nói "Đúng là một người vợ tốt" đã trườn lên đến cổ họng Noriko. Cô nuốt nó xuống, nhưng dư vị đắng nghét còn lưu lại trong miệng.

"Vậy thì, giữa chúng ta, tạm thời không thể mong đợi có tiến triển gì nữa rồi nhỉ."

Cô miễn cưỡng mở miệng nói ra câu ấy, khiến người đàn ông kia im lặng. Tiếp sau đó, Noriko nghe thấy anh ta thở dài.

"Em đừng như vậy nữa được không."

"Nói vậy là sao?"

"Đừng nói những lời trách móc như thế nữa, ngay từ đầu em đã hiểu rõ rồi còn gì."

"Hiểu gì cơ?"

"Anh không thể nào ly hôn. Em chắc cũng chỉ là gặp dịp thì chơi cho vui thôi chứ gì."

Lời người đàn ông khiến Noriko nghẹn ngào. Cô thật sự muốn hét lên với

anh ta, “Em nghiêm túc đấy!” Nhưng khi câu nói ấy đã ra đến miệng, một cảm giác ê chề không thể diễn tả bằng lời lại ập tới. Cô chỉ còn biết đáp lại bằng cách im lặng. Tất nhiên, anh ta nói những lời đó vì đã nhìn ra được cô có lòng tự trọng cao.

Trong điện thoại vang lên tiếng phụ nữ, hỏi anh ta muộn vậy rồi còn nói chuyện điện thoại với ai. Chắc hẳn là vợ anh ta rồi. Anh ta nói là một người bạn, vì lo lắng nên gọi điện đến hỏi thăm.

Thoáng sau đó, anh ta nói với Noriko bằng giọng còn nhỏ hơn khi nãy, “Vậy thế nhé.”

Noriko rất muốn chất vấn anh ta, “thế nhé” tức là thế nào, nhưng cảm giác mệt mỏi xâm chiếm cõi lòng khiến có không cất tiếng nổi. Người đàn ông dường như cho rằng mục đích đã đạt được, không đợi cô trả lời liền gác điện thoại.

Khỏi phải nói, đó là lần đối thoại cuối cùng giữa Noriko và anh ta. Sau đấy, anh ta không xuất hiện trước mặt cô thêm lần nào nữa.

Noriko vứt bỏ hết những thứ vật dụng thường ngày của anh ta trong nhà. Bàn chải đánh răng, dao cạo râu, nước cạo râu và bao cao su.

Cô quên mất chiếc gạt tàn đó, chỉ có món đồ ấy vẫn luôn để trên giá sách. Chiếc gạt tàn dần dần bị phủ lên một lớp bụi, như thể hiện cho việc vết thương lòng của cô cũng dần dần khép lại.

Sau chuyện này, Noriko không qua lại với bất cứ người nào nữa. Nhưng không phải cô quyết tâm sống cô độc cả đời, mà ngược lại, khát vọng của cô với hôn nhân còn mạnh mẽ hơn trước. Cô khát khao tìm được một người đàn ông thích hợp, kết hôn rồi sinh con, xây dựng một gia đình bình thường.

Sau khi chia tay với anh ta tròn một năm, cô tìm đến một công ty mai mối. Cô bị thu hút bởi hệ thống dùng máy tính chọn ra đối tượng thích hợp nhất, bèn quyết định gạt bỏ tình cảm yêu đương sang một bên, dùng các điều kiện khác để lựa chọn bạn đời. Cô đã yêu đủ rồi.

Một người phụ nữ trung niên trông có vẻ tốt bụng hỏi cô mấy câu, đoạn nhập câu trả lời vào máy tính. Trong lúc đó bà ta còn nói với cô mấy lần. “Cô đừng lo lắng, nhất định sẽ tìm được đối tượng tốt.”

Đúng như lời người đó nói, công ty mai mối ấy liên tục giới thiệu cho

Noriko những người đàn ông thích hợp. Trước sau cô đã gặp tổng cộng sáu người. Nhưng có năm người cô chỉ gặp một lần, vì những người đó vừa gặp mặt đã làm cô hết sức thất vọng. Có người thì ảnh và người thật khác nhau trời vực, thậm chí có người đăng ký với công ty mai mối là chưa kết hôn nhưng đến lúc gặp mặt liền nói ngay mình đã có con.

Noriko hẹn hò với một nhân viên công sở ba lần. Người này ngoài bốn mươi nhưng có vẻ thực thà, khiến Noriko bắt đầu nghiêm túc suy xét đến việc kết hôn. Song đến lần hẹn hò thứ ba, cô mới biết anh ta sống cùng người mẹ mắc bệnh Alzheimer. Anh ta nói, “Anh nghĩ em nhất định có thể giúp mẹ con anh một tay.” Anh ta chẳng qua chỉ muốn tìm một người phụ nữ có thể chăm sóc mẹ mình. Cô thử hỏi thì biết được điều kiện anh ta đưa ra với công ty mai mối ấy là, “Nữ giới làm việc trong ngành y”.

“Mong mọi chuyện sẽ ổn với mẹ con anh.” Noriko buông lại một câu, rồi chia tay với anh ta, về sau cũng không gặp nữa. Cô cho rằng, anh ta quá coi thường người khác, không chỉ coi thường riêng cô, mà còn coi thường tất cả phụ nữ.

Sau khi gặp sáu người, Noriko thanh lý hợp đồng với công ty mai mối kia. Cô cảm thấy rất lãng phí thời gian.

Cô gặp Akiyoshi Yuichi sau đó khoảng nửa năm.

Họ đến Osaka đã là chập tối. Sau khi làm xong thủ tục nhận phòng ở khách sạn, Akiyoshi liền dẫn Noriko đi tham quan đường phố Osaka. Tuy rằng lúc cô tỏ ý muốn đồng hành, anh ta từng lộ vẻ khó chịu ra mặt, nhưng hôm nay không hiểu sao anh ta lại rất dịu dàng. Noriko đoán, có lẽ là vì trở về quê hương.

Hai người thả bộ qua Shinsaibashi, qua cầu Doutombori, ăn bạch tuộc viên nướng. Đây là lần đầu tiên họ đi xa với nhau, Noriko mặc dù vẫn thấp thỏm không biết sau đó có thể xảy ra những chuyện gì, nhưng tâm trạng cũng khá phấn chấn. Đây là lần đầu tiên cô đến Osaka.

“Nhà cũ của anh có xa đây không?” Lúc uống bia ở một quán nhìn ra Doutombori, Noriko hỏi.

“Cách khoảng năm ga tàu điện.”

“Gần quá nhỉ.”

“Osaka nhỏ mà.” Akiyoshi nhìn ra ngoài cửa sổ nói. Tấm biển quảng cáo khổng lồ của Glico sáng nhấp nháy.

“Này,” Noriko do dự một lúc mới ướm hỏi, “bây giờ dẫn em đến đó được không?”

Akiyoshi nhìn cô, chau mày lại.

“Em muốn đến xem nơi anh từng sống.”

“Vui chơi đến đây thôi.”

“Nhưng mà...”

“Anh có việc phải làm.” Akiyoshi nhìn lảng đi, tâm trạng rõ ràng đã trở nên rất tệ.

“... Em xin lỗi.” Noriko cúi đầu.

Hai người lẳng lặng uống bia, Noriko nhìn từng lượt từng lượt người băng qua Doutombori. Hơn tám giờ. Đêm Osaka dường như vừa mới bắt đầu.

“Đó là một nơi chẳng có gì đáng nói.” Akiyoshi đột nhiên lên tiếng.

Noriko ngoảnh đầu lại, thấy cặp mắt anh ta vẫn hướng ra ngoài cửa sổ.

“Một nơi rách rưới bẩn thỉu, bụi bặm, một đám người nghèo khổ sống lúc nhúc như lũ sâu bọ, chỉ có đôi mắt là sắc bén. Đó là một nơi không cho phép có bất cứ sơ sẩy nào.” Anh ta uống hết bia, “Nơi như thế mà em cũng muốn đi à?”

“Muốn.”

Akiyoshi trầm ngâm giây lát, rời tay khỏi cốc bia, thọc vào túi quần dài, lấy ra một tờ mười nghìn yên. “Em đi thanh toán đi.”

Noriko nhận lấy, đi ra phía quầy thanh toán.

Vừa ra khỏi quán bia, Akiyoshi chặn một chiếc tắc xi lại. Anh ta nói cho tài xế một địa điểm hoàn toàn xa lạ với Noriko. Điều khiến Noriko chú ý hơn nữa là anh ta nói giọng Osaka. Đó cũng là trải nghiệm đầu tiên của cô.

Ở trên xe, Akiyoshi gần như không mở miệng, chỉ chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ. Noriko thầm nghĩ, có thể anh ấy đang hối hận.

Chiếc tắc xi lái vào một con đường hẹp, mờ tối. Dọc đường Akiyoshi chỉ

dẫn rất tỉ mỉ, vẫn nói tiếng Osaka. Không lâu sau chiếc xe dừng lại cạnh một công viên.

Sau khi xuống xe, Akiyoshi đi vào công viên, Noriko bước theo sau. Đó là một công viên kiểu cũ rất rộng, có thể chơi bóng chày, còn có cả xích đu, trò chơi thám hiểm, hố cát, nhưng không có hồ phun nước.

“Hồi nhỏ anh thường ra đây chơi.”

“Đánh bóng chày?”

“Bóng chày, bóng ném, cả bóng đá nữa.”

“Có ảnh chụp hồi ấy không?”

“Không có.”

“Vậy sao. Tiếc thật.”

“Hồi trước quanh khu vực này không có chỗ nào rộng rãi có thể chơi được, vì vậy công viên này rất quan trọng. Nhưng nơi quan trọng không kém công viên, là đây.” Akiyoshi nhìn về phía sau.

Noriko cũng quay đầu theo, sau lưng bọn họ là một tòa nhà cũ kỹ. “Tòa nhà?”

“Đây cũng là chỗ chơi của bọn anh.”

“Nơi này cũng chơi được sao?”

“Đường hầm thời gian.”

“Hả?”

“Hồi anh còn nhỏ, tòa nhà này vẫn chưa xây xong, mới được một nửa thì bị bỏ đó. Ra vào nơi này chỉ có lũ chuột và đám trẻ con sống quanh đây như bọn anh.”

“Không nguy hiểm à?”

“Chính vì nguy hiểm, mấy thằng quỷ mới chạy đến chơi chứ!” Akiyoshi bật cười, rồi lập tức nghiêm túc trở lại. Anh ta thở dài một tiếng, ngẩng đầu lên nhìn tòa nhà. “Một hôm, có thằng phát hiện ra một cái xác, xác đàn ông.”

“Bị giết...” Anh ta tiếp lời. Nghe câu này, Noriko cảm thấy lồng ngực mình ngâm ngẩm đau. “Người quen của anh à?”

“Có thể coi là vậy.” Anh ta trả lời. “Một lão keo kiệt, vì thế ai cũng ghét lão, kể cả anh. Hồi đó có lẽ người nào cũng nghĩ lão chết là đáng đời. Tất cả người sống trong khu này đều bị cảnh sát nghi ngờ.”

Kế đó, anh ta chỉ vào bức tường tòa nhà. “Em nhìn thấy trên tường có vẽ gì đó chứ?”

Noriko nheo mắt quan sát kỹ càng. Màu sắc đã phai đi nhiều, gần như khó thể nào nhận ra được, nhưng trên bức tường màu xám đúng là có thứ gì đó tựa như hình vẽ. Thoạt nhìn giống như một cặp nam nữ lõa thể đang quấn quýt, vuốt ve nhau, thực sự không thể coi là tác phẩm nghệ thuật được.

“Sau khi xảy ra vụ án mạng, tòa nhà này liền bị cấm ra vào. Không lâu sau, vẫn có người muốn thuê tòa nhà xúi quẩy này; lại có một nhóm bắt đầu thi công ở tầng một, xung quanh tòa nhà cũng dùng vải bạt quây lại. Tới khi công trình hoàn tất, tấm vải bạt được dỡ bỏ, liền lộ ra bức tranh tục tĩu này.”

Akiyoshi thò tay vào túi trong áo khoác rút ra một điếu thuốc, ngậm trên miệng, đoạn dùng bao diêm vừa được quán bia tặng lúc nãy châm lửa.

“Không lâu sau, một đám đàn ông mắt la mày lét thường hay đến đây, lúc ra vào còn lén lén lút lút, sợ người khác trông thấy. Thoạt đầu, anh không biết bên trong tòa nhà này có thể làm gì, bèn hỏi lũ trẻ con khác, nhưng không đứa nào biết. Người lớn cũng không chịu nói cho bọn anh. Nhưng không lâu sau, đã có đứa thu thập được tin tức. Nó nói, chỗ đó hình như là nơi đàn ông mua đàn bà, chỉ cần trả mười nghìn yên là muốn làm gì thì làm, còn có thể làm cái chuyện như trong bức tranh trên tường nữa. Anh không tin ngay vì mười nghìn yên lúc đó to lắm, nhưng anh cũng không thể tưởng tượng được sao lại có người phụ nữ nào đi làm cái trò mua bán ấy.” Phả ra một hơi thuốc, Akiyoshi thấp giọng cười gằn, “Cái đó gọi là ngây thơ nhỉ. Xét cho cùng thì cũng mới học cấp I thôi.”

“Nếu đang học cấp I, em nghĩ em cũng sẽ rất sốc “

“Anh không thấy sốc, chỉ là đã học được thứ quan trọng nhất trên đời này là gì.” Anh ta ném điếu thuốc mới rít được vài hơi xuống đất, giẫm tắt. “Bắt em nghe mấy chuyện vô vị rồi phải không?”

“Này!” Noriko nói. “Đã bắt được tên hung thủ kia chưa?”

“Hung thủ?”

“Hung thủ của vụ án mạng ấy.”

“À.” Akiyoshi lắc đầu. “Không biết.”

“Hừm...”

“Đi thôi.” Akiyoshi bước đi.

“Đi đâu ạ?”

“Ga tàu điện ngầm ở ngay trước mặt ấy.”

Noriko và anh ta sánh vai đi trên con đường nhỏ u ám. Những căn nhà dân cũ kỹ chật hẹp chen chúc nhau san sát, trong đó có rất nhiều nhà ngang kiểu cũ. Cửa nhà ở sát mép đường, gần đến mức khiến người ta cho rằng nơi này chẳng có quy định kiến trúc gì cả.

Đi bộ khoảng vài phút, Akiyoshi dừng lại, chăm chú nhìn vào một căn nhà ở bên kia đường. Nhà đó cũng thuộc loại tương đối lớn trong khu vực. Một căn nhà hai tầng kiểu Nhật. Có điều không biết họ buôn bán gì mà một phần mặt tiền lại lắp cửa cuốn.

Noriko vô tình ngẩng đầu nhìn lên tầng hai, thấy trên đó treo một tấm biển hiệu cũ, mấy chữ “Tiệm cầm đồ Kirihara” đã mờ đi.

“Anh quen nhà này ạ?”

“Chỉ một chút thôi,” Anh ta trả lời, “Chỉ một chút thôi.” Sau đó, anh ta lại đi tiếp.

Khi họ đi khỏi tiệm cầm đồ chừng mười mét, có một người đàn bà mập mạp chừng năm mươi tuổi đi ra từ một căn nhà. Trước cửa nhà ấy có hơn chục chậu bonsai, hơn một nửa đã lấn ra tận ngoài đường. Bà ta cầm cái bình phun nước, hình như đang chuẩn bị tưới cây.

Có vẻ hứng thú với cặp tình nhân đi ngang, thoạt tiên người đàn bà mặc áo phông cũ ấy nhìn chằm chằm vào Noriko, ánh mắt như thể chỉ cần thỏa mãn lòng hiếu kỳ của mình, không buồn bận tâm đến sự khó chịu của người khác. Khi cặp mắt như mắt rắn ấy chuyển sang Akiyoshi, bà ta liền tỏ vẻ bất ngờ, thân hình đang hơi nghiêng về phía trước để tưới cây bỗng ưỡn thẳng dậy.

Bà ta nhìn Akiyoshi, gọi. “Ryo?”

Nhưng Akiyoshi còn chẳng buồn nhìn người đàn bà ấy. Có vẻ cũng không để ý có người đang gọi mình. Tốc độ bước đi của anh ta không hề thay đổi,

thẳng một mạch tiến về phía trước, Noriko đành lật đật theo sau. Rất nhanh, hai người đi qua trước mặt bà ta. Noriko nhận ra bà ta vẫn nhìn chằm chằm vào Akiyoshi.

"Ồ, nhận lầm người rồi." Sau khi họ đi qua, Noriko nghe thấy sau lưng vang lên tiếng người đàn bà kia lầm bầm tự nhủ. Akiyoshi cũng hoàn toàn không phản ứng gì với câu nói đó. Thế nhưng, tiếng gọi "Ryo" ấy vẫn luẩn quẩn bên tai Noriko. Không chỉ có vậy, nó còn vang vang trong đầu cô như tiếng vọng.

Ngày thứ hai tới Osaka, Noriko phải ở một mình. Sau bữa sáng, Akiyoshi nói hôm nay anh ta có rất nhiều tư liệu cần thu thập, đến tối mới về, rồi đi ra ngoài luôn.

Ở trong khách sạn mãi cũng không phải cách hay, Noriko quyết định đi loanh quanh ở khu Shinsaibashi mà hôm trước Akiyoshi đã dẫn cô đến. Ở đây cũng có không ít cửa hàng đồ hiệu cao cấp như ở Ginza, nhưng khác biệt là, phòng đánh pachinko, khu vui chơi và cửa hàng đồ hiệu ở đây nằm cạnh nhau. Có lẽ, muốn làm ăn ở Osaka, không thể tỏ ra hình thức được.

Noriko mua vài món đồ, nhưng thời gian vẫn còn rất nhiều. Cô chợt nảy ra ý định quay lại chỗ tối hôm qua. Công viên ấy và cả cửa tiệm cầm đồ kia nữa.

Cô lên tàu điện ở ga Namba. Cô nhớ tên ga tàu điện. Chắc chắn cũng nhớ đường đi từ ga đến nơi đó.

Mua vé tàu xong, cô nhất thời nổi hứng, lại ra cửa hàng tạp hóa mua một chiếc máy ảnh tự động dùng một lần.

Noriko xuống tàu, đi ngược lại trên con đường đá cùng Akiyoshi đi qua tối hôm trước. Cảnh sắc ban ngày và ban đêm khác nhau rất nhiều, có mấy cửa hàng đã mở cửa kinh doanh, người đi bộ trên đường cũng tấp nập. Ánh mắt các chủ hàng và người đi đường đều sáng bừng. Đương nhiên, trong những ánh mắt ấy không thuần túy là tràn trề sức sống, mà tựa như ấp ủ mưu đồ lợi dụng tấn công sơ hở của người khác vậy. Xem ra những điều Akiyoshi nói về nơi này là chính xác.

Cô chậm rãi thả bước trên đường, thỉnh thoảng tùy hứng chụp một kiểu ảnh. Cô muốn ghi lại nơi Akiyoshi đã sinh ra và lớn lên theo cách của riêng mình. Chỉ có điều, cô nghĩ mình không thể nói với anh ta được.

Noriko đi tới trước tiệm cầm đồ kia, nhưng cửa tiệm vẫn đóng chặt, có lẽ đã nghỉ kinh doanh từ lâu. Tối qua cô không chú ý, giờ nhìn lại mới thấy nơi này có một bầu không khí như ở chốn hoang tàn.

Cô cũng thu lại hình ảnh căn nhà cũ ấy vào trong máy.

Rồi đến tòa nhà kia. Trong công viên, lũ trẻ con đang đá bóng, Noriko chụp ảnh giữa tiếng ồn ào huyên náo. Cô đưa cả bức tranh tường khiêu dâm kia vào ống ngắm. Kế đó, cô đi vòng ra phía trước cửa tòa nhà. Nơi này hiện giờ trông không có vẻ đang kinh doanh mờ ám nữa, mà giống như những tòa nhà không có mục đích sử dụng sau khi nền kinh tế bong bóng sụp đổ, chỉ khác là nó cũ kỹ hơn.

Cô đi ra đường lớn, bắt một chiếc tắc xi về khách sạn.

Hơn mười một giờ, Akiyoshi trở về. Tâm trạng anh ta xem ra rất tệ, dáng điệu mệt mỏi vô cùng.

“Công việc có kết thúc thuận lợi không ạ?” Cô dè dặt dò hỏi.

Cả người anh ta đổ vật ra giường, thở dài một tiếng nặng nề.

“Kết thúc rồi.” Anh ta nói, “Tất cả đều kết thúc rồi.”

Chà, vậy tốt quá rồi. Noriko muốn nói với anh ta như thế, nhưng không hiểu sao lại chẳng thốt nên lời.

Hai người gần như không nói chuyện gì, mỗi người một giường lăn ra ngủ.

6

Những đêm trằn trọc khó ngủ liên tiếp. Shinozuka Kazunari trở mình. Cuộc nói chuyện với Sasagaki mấy hôm trước vẫn cứ lảng vảng mãi trong đầu. Có thể mình đã lâm vào một tình huống không ra sao rồi, suy nghĩ này dồn lên lồng ngực anh ta.

Tuy viên cảnh sát già không nói rõ, nhưng ông ta ngầm ám chỉ có thể Imaeda đã bị giết. Dựa vào những gì ông ta miêu tả về vụ mất tích và tình trạng trong nhà Imaeda, Kazunari cũng cho rằng suy luận như vậy rất hợp lý. Thế nhưng, tâm trạng anh ta lúc phụ họa với viên cảnh sát lại như đang xem phim truyền hình hay tiểu thuyết vậy. Cho dù trong đầu hiểu rằng những

chuyện này đang xảy ra ngay bên cạnh mình, song vẫn thiếu cảm giác chân thực. Vì vậy anh ta đón nhận những lời dặn dò của Sasagaki trước lúc từ biệt, “Anh cũng đừng tưởng mình có thể kê cao gối mà ngủ.” với tâm trạng chẳng liên quan gì đến mình cả.

Nhưng cứ mỗi khi ở một mình, tắt đèn, nằm trên giường nhắm mắt lại, những đợt sóng cảm xúc gần như nôn nóng lại cuồn cuộn ập đến, khiến toàn thân anh ta đẫm mồ hôi lạnh.

Anh ta sớm đã biết Karasawa Yukiho không phải một phụ nữ bình thường, nên mới không tán thành Yasuharu cưới cô ta. Thế nhưng, Kazunari không ngờ được việc mình thuê Imaeda điều tra, lại khiến tính mạng anh ta gặp nguy hiểm.

Rốt cuộc cô ta là người như thế nào? Kazunari trầm ngâm nghĩ ngợi, thân phận thực sự của người phụ nữ này là gì?

Còn cả người đàn ông tên Kirihara Ryoji kia nữa.

Sasagaki không nói rõ anh ta là người thế nào. Ông ta dùng hình ảnh con tôm pháo và cá bống trắng để ví von nói Kirihara và Karasawa Yukiho giống như hai loài động vật này, sống cộng sinh với nhau.

“Nhưng tôi không biết tổ của bọn họ ở đâu. Vì chuyện này, tôi đã điều tra gần hai mươi năm rồi.” Lúc nói câu này gương mặt viên cảnh sát già lộ ra nụ cười tự giễu.

Kazunari nghe mà chẳng hiểu gì cả. Dù mười mấy hai mươi năm trước ở Osaka có xảy ra chuyện gì chăng nữa, thì sao có thể ảnh hưởng đến anh ta được chứ?

Kazunari mở to mắt trong bóng tối, cầm điều khiển điều hòa nhiệt độ để trên tủ đầu giường lên, ấn nút bật. Không lâu sau, cả căn phòng liền mát lạnh.

Lúc này, chuông điện thoại vang lên. Anh ta giật nảy mình, vội bật đèn bàn, thấy kim đồng hồ báo thức chỉ gần một giờ. Nhất thời, anh ta cho rằng trong nhà đã xảy ra chuyện gì. Hiên tại Kazunari đang sống một minh ở Mita, căn nhà hai phòng ngủ này anh ta mua năm ngoái.

Anh ta khẽ hắng giọng, cầm ống nghe lên.

“A lô.”

“Kazunari, xin lỗi vì gọi điện cho cậu lúc này.”

Nghe tiếng đã biết người gọi điện tới là ai. Đồng thời anh ta cũng có linh cảm chẳng lành. Nói là linh cảm, nhưng thực ra lại gần với sự khẳng định hơn.

“Anh Yasuharu... có chuyện gì vậy ạ?”

“Ừm, chuyện lần trước anh nói với cậu ấy. Vừa nãy, cô ấy liên lạc với anh.”

Nguyên nhân Yasuharu hạ thấp giọng xuống, có lẽ không chỉ vì đêm đã khuya. Kazunari càng thêm chắc chắn.

“Mẹ cô ấy...”

“Ừ, đã ra đi rồi, rốt cuộc vẫn không tỉnh lại được.”

“Thật tội quá...” Kazunari nói, nhưng không phải xuất phát từ đáy lòng, mà chỉ là phản ứng tự nhiên.

“Ngày mai cậu không có vấn đề gì chứ?” Yasuharu nói, giọng điệu của anh ta không để cho Kazunari có bất cứ cơ hội phản đối nào.

Mặc dù vậy, Kazunari vẫn xác nhận lại. “Ý anh bảo em đi Osaka?”

“Ngày mai anh thực sự không đi nổi, người của công ty Throttle Meyer sẽ đến. Anh phải gặp họ.”

“Em biết. Dự án thuốc Mibaron chứ gì. Theo kế hoạch, em cũng phải có mặt.”

“Kế hoạch của cậu đã thay đổi rồi. Ngày mai không cần đi làm, cố gắng bắt chuyến tàu Shinkanshen sớm nhất đi Osaka. Cậu hiểu rồi chứ? May mà ngày mai đã là thứ Sáu, có thể anh còn phải tiếp khách, nếu buổi tối không đi được thì sáng sớm ngày kia chắc có thể đi rồi.”

“Chuyện này bên phía chủ tịch...”

“Ngày mai anh sẽ nói. Giờ này mà gọi điện qua, sợ sức khỏe ông già không chịu nổi.”

Nhà của chủ tịch, tức nhà của Shinozuka Sosuke và nhà Yasuharu đều nằm ở khu Setagaya. Hồi lấy vợ, Yasuharu đã dọn ra khỏi nhà bố mẹ.

“Anh đã giới thiệu Karasawa Yukiho với chủ tịch rồi ạ?” Mặc dù cho rằng

làm vậy là xen vào chuyện riêng tư của người khác, nhưng Kazunari vẫn hỏi.

"Chưa. Nhưng anh đã nói với ông già là có người anh muốn kết hôn rồi. Với tính khí của ông già anh chắc ông cũng không để tâm cho lắm. Anh thấy ông ấy cũng chẳng rảnh mà xen vào việc hôn nhân của đứa con đã bốn mươi lăm tuổi đầu đâu."

Shinozuka Sosuke được cho là người độ lượng. Thực tế ông cũng chưa từng hỏi han đến chuyện riêng của mấy anh em Kazunari. Nhưng Kazunari từ lâu đã nhận ra, đây là một dạng biểu hiện cuồng công việc, hoàn toàn không quan tâm gì khác ngoài chuyện kinh doanh.

Kazunari đoán, có lẽ bác ấy nghĩ, chỉ cần người đàn bà đó không làm mất thanh danh của gia tộc Shinozuka, thì đối tượng tái hôn của con trai là ai cũng chẳng quan trọng.

"Ngày mai cậu sẽ đi giúp anh chứ?" Yasuharu xác nhận lại lần cuối.

Thật muốn từ chối. Sau khi nghe Sasagaki nói chuyện, Kazunari càng không muốn dính dáng gì đến Karasawa Yikiho nữa. Thế nhưng, anh ta không tìm được lý do gì để từ chối. Mẹ của đối tượng muốn kết hôn qua đời, hy vọng em họ có thể thay mình giúp đỡ người ta tổ chức tang lễ... lời nhờ vả của Yasuharu xét từ góc độ nào cũng hoàn toàn bình thường.

"Ở đâu Osaka ạ?"

"Buổi sáng chắc cô ấy sẽ ở hội trường nhà tang lễ sắp xếp công việc, cô ấy nói đến chiều sẽ về nhà mẹ. Anh đã nhận được fax địa chỉ và số điện thoại của cả hai nơi ấy rồi. Giờ anh sẽ fax cho cậu. May mà số fax của cậu cũng là số này."

"Vâng."

"Vậy là anh dập máy trước đây. Cậu nhận được fax thì gọi điện cho anh nhé."

"Vâng, em biết rồi."

"Làm phiền cậu vậy."

Kazunari leo xuống giường. Chai brandy Remy Martin để trong tủ kính. Anh ta đổ vào cốc một lượng rượu cao chừng một xen ti mét rưỡi rồi đưa luôn lên miệng, để rượu brandy đọng lại trên đầu lưỡi, tỉ mỉ thưởng thức mùi

hương, vị rượu cùng cảm giác kích thích, sau đó mới nuốt xuống. Cảm giác như toàn bộ máu trong người đều thức tỉnh, Kazunari biết hệ thần kinh của mình đã nhạy bén trở lại.

Từ lúc Yasuharu bày tỏ tình yêu với Karasawa Yukiho, không biết bao nhiêu lần Kazunari muốn bàn bạc chuyện này với Shigeyuki, bố mình. Anh ta cho rằng, chỉ cần nói cho bố những điểm bất bình thường ở người phụ nữ này thì thông qua bố anh, sớm muộn ông bác cũng sẽ biết chuyện. Nhưng nếu muốn can dự vào hôn sự của Yasuharu, người sẽ nắm quyền lực cao nhất gia tộc Shinozuka trong tương lai, thì thông tin anh ta có được quả thực vẫn còn quá mập mờ, không đủ sức thuyết phục. Nói suông là cô ta có vấn đề thì chỉ khiến bố anh thêm bối rối thôi. Mà có khi ông bố lại còn trách móc anh ta, bảo anh ta hãy lo lấy thân mình trước khi lo chuyện bao đồng của người khác. Huống hồ, năm ngoái bố anh ta mới nhậm chức chủ tịch công ty Hoá học Shinozuka, là công ty con của Dược phẩm Shinozuka, chắc chắn chẳng còn tâm sức đâu mà lo chuyện tái hôn của người cháu.

Khi ngụm brandy thứ hai chảy xuống cổ họng, điện thoại đổ chuông. Kazunari đứng yên tại chỗ, không cầm ống nghe lên. Chiếc máy fax nối liền với điện thoại nhả ra một tờ giấy trắng.

Kazunari đến ga Shinosaka vào lúc gần giữa trưa. Ngay phút đầu tiên đặt chân lên sân ga, anh ta lập tức cảm nhận được sự khác biệt về nhiệt độ và độ ẩm. Đã qua trung tuần tháng Chín, nhưng mồ hôi vẫn túa ra nhớp nháp. Kazunari giờ mới nhớ ra, đợt nắng gắt cuối thu ở Osaka xưa nay vẫn rất ghê gớm.

Anh ta xuống bậc thang sân ga, đi qua cửa soát vé. Lối ra nhà ga nằm ngay trước mặt, bến xe tắc xi ở phía đối diện. Anh ta hướng về phía đó, thầm nghĩ cứ đến nhà tang lễ trước rồi tính sau.

Đúng lúc này, có người gọi, “Anh Shinozuka”, là giọng phụ nữ. Anh ta vội dừng bước, đảo mắt nhìn xung quanh. Một cô gái chừng hai bốn hai lăm chạy bước nhỏ đến gần. Cô mặc bộ vest màu lam sẫm, bên trong là áo phông, mái tóc dài buộc thành đuôi ngựa.

“Cảm ơn anh đã đi cả chặng đường dài đến đây, thật vất vả quá.” Vừa dừng trước mặt anh ta, cô liền lịch sự cúi chào, mái tóc đung đưa qua lại hệt như cái đuôi ngựa.

Kazunari từng gặp cô gái này, cô là nhân viên cửa hàng đồ hiệu ở Nam

Aoyama của Karasawa Yukiho.

"À, cô là..."

"Tôi họ Hamamoto." Cô lại cúi đầu lần nữa, đưa danh thiếp ra, bên trên in hàng chữ Hamamoto Natsumi.

"Cô đến đón tôi à?"

"Vâng ạ."

"Sao cô biết tôi sẽ đến?"

"Chị Yukiho bảo tôi đến đón. Chị ấy nói, chắc là anh sẽ đến trước giờ trưa, nhưng tại tắc đường nên tôi đến muộn, thật hết sức xin lỗi."

"Đâu có, không có gì... ờ, cô ấy đang ở đâu?"

"Chị ấy đang ở nhà bàn việc với người của công ty tang lễ."

"Nhà?"

"Nhà cũ của chị ấy. Chị ấy bảo tôi đưa anh Shinozuka đến đó."

"Ồ, vậy sao..."

Hamamoto Natsumi đi về phía bến tắc xi, Kazunari theo sau cô.

Anh ta đoán nhất định lúc anh ta ở trên tàu Shinkansen, Yasuharu và Yukiho đã liên lạc với nhau. Có lẽ Yasuharu cũng nói với Yukiho rằng sẽ phái Kazunari đến, có chuyện gì cứ thoải mái yêu cầu.

Hamamoto Natsumi bảo lái xe đến Tennoji. Tối qua, Kazunari nhận được fax của Yasuharu, biết được nhà của bà Karasawa Yaeko ở phường Shinkoin quận Tennoji. Có điều, đó là nơi nào ở Osaka thì anh ta hoàn toàn không rõ.

"Đột nhiên xảy ra chuyện thế này, các cô hẳn là vất vả lắm nhỉ?" Sau khi chiếc tắc xi bắt đầu chạy, anh ta hỏi.

"Vâng ạ." Cô gái gật đầu.

"Nghe nói có thể sẽ nguy kịch nên tôi đã đến trước từ hôm qua, nhưng không ngờ bà ấy lại đi ngay sau đó."

"Đi lúc nào vậy?"

"Bệnh viện thông báo khoảng chín giờ tối qua. Lúc đó bà ấy vẫn chưa đi,

chỉ là tình hình đột nhiên chuyển biến xấu. Nhưng mà, lúc chúng tôi đến nơi, thì bà đã trút hơi thở cuối cùng...” Hamamoto Natsumi điềm đạm kể lại.

“Cô ấy... tình hình cô Karasawa sao rồi?”

“Chuyện này ạ...” Hamamoto Natsumi nhíu mày, lắc đầu. “Đến mức chúng tôi nhìn còn thấy đau lòng. Giám đốc chúng tôi không phải loại người sẽ khóc rống lên, nhưng chị ấy úp mặt vào giường mẹ rất lâu, bất động như pho tượng ấy. Tôi nghĩ, chắc hẳn chị ấy muốn kìm nén nỗi đau, nhưng chúng tôi thậm chí còn không dám chạm vào vai chị ấy nữa.”

“Tối qua có lẽ cô ấy cũng không ngủ được phải không?”

“Tôi nghĩ chắc không chợp mắt chút nào. Tôi qua đêm ở tầng hai nhà Karasawa, nửa đêm có xuống nhà một lần, thấy trong phòng đèn vẫn sang. Còn loáng thoáng nghe thấy những âm thanh vẳng ra nữa, tôi nghĩ chắc chị ấy đang khóc.”

“Ồ.”

Kazunari thầm nghĩ, dù Karasawa Yukiho có quá khứ thế nào, giấu trong lòng bao nhiêu bí mật, rốt cuộc cô ta cũng không thể không đau lòng trước cái chết của mẹ. Theo những gì Imaeda điều tra được, chắc hẳn sau khi trở thành con gái nuôi của Karasawa Reiko, Yukiho mới có cuộc sống không phải lo ăn lo mặc, cùng cơ hội tiếp nhận một nên giáo dục đa dạng.

Chắc cũng sắp đến nhà nên Hamamoto Natsumi bắt đầu chỉ đường cho lái xe. Nghe ngữ điệu, Kazunari đoán cô gái này chắc cũng là người Osaka. Anh ta đã hiểu tại sao trong bao nhiêu nhân viên, Karasawa Yukiho lại chọn gọi cô đến.

Đi qua ngôi chùa cổ kính, rẽ vào một khu dân cư yên tĩnh, chiếc xe dừng lại. Kazunari định trả tiền xe, nhưng Hamamoto Natsumi một mực từ chối.

“Chị Yukiho dặn, nhất định không được để anh Shinozuka trả tiền,” Cô nhoẻn miệng người, nhưng giọng điệu lại rõ ràng và kiên quyết.

Nhà cũ của Karasawa Yukiho là một căn nhà kiểu Nhật có hàng rào gỗ bao quanh, mang đậm phong thái cổ xưa. Có một cánh cổng gỗ nhỏ. Thời học sinh, hẳn là ngày nào Yukiho cũng đi qua cánh cổng này, có lẽ cô ta vừa đi, vừa nói với mẹ nuôi “Con đi học đây.” Kazunari tưởng tượng ra tình cảnh đó, đó là một bức tranh đẹp đến độ khiến người ta muốn in sâu vào tâm

khảm.

Trên cổng có gắn thiết bị đàm thoại. Hamamoto Natsumi ấn nút, một tiếng “a lô” lập tức vẳng lên, là giọng của Yukiho.

“Anh Shinozuka đã đến rồi ạ.”

“Thế hả? Mời anh ấy vào, cửa không khoá đâu.”

“Vâng.” Hamamoto Natsumi trả lời, ngẩng đầu lên nhìn Kazunari. “Mời anh vào.”

Kazunari theo cô đi qua cánh cổng, tiền sảnh có lắp cửa kéo. Anh ta thầm nghĩ, lần gần nhất mình nhìn thấy một căn nhà kiểu truyền thống như thế này là cách đây bao lâu rồi nhỉ? Anh ta không nhớ nổi nữa.

Theo chân Hamamoto Natsumi, Kazunari vào trong nhà, đi dọc hành lang. Hành lang gỗ được mài cho bóng loáng. Ánh sáng ấy toả ra sự lau chùi thủ công tốn không biết bao nhiêu công sức, chứ không phải do sáp nến mà ra. Thứ ánh sáng đó cũng toả ra từ mỗi cây cột trong nhà. Kazunari cảm giác như đã thấy được một phần phẩm cách của Karasawa Reiko. Đồng thời anh ta cũng nghĩ Yukiho đã được nuôi dưỡng nên người bởi một phụ nữ thế này đây.

Bên tai anh ta vang lên tiếng nói chuyện. Hamamoto Natsumi dừng bước, hướng về phía cánh cửa giấy đang khép bên cạnh, ướm hỏi. “Giám đốc, em vào được không ạ?”

“Mời vào.” Bên trong vẳng ra tiếng nói.

Hamamoto Natsumi kéo cửa ra khoảng ba mươi xen ti mét.

“Anh Shinozuka đến rồi ạ.”

“Mời anh ấy vào đi.”

Được Hamamoto Natsumi ra hiệu, Kazunari bước qua bậc cửa. Bên trong tuy là phòng kiểu Nhật, nhưng lại được bày biện theo kiểu Tây. Trên chiếu tatami trải thảm vải bông, bên trên kê bàn ghế mây. Trên ghế dài có một cặp nam nữ đang ngồi, Karasawa Yukiho ngồi đối diện với họ, nhưng cô ta đã đứng lên để đón Kazunari.

“Anh Shinozuka... cảm ơn anh đã đi một quãng đường xa đến đây,” Cô ta cúi đầu chào hỏi. Karasawa Yukiho mặc váy dài màu xám tro, so với lần gặp

trước thì đã gầy đi nhiều, có lẽ là tiều tụy vì chuyện lần này. Cô ta hầu như không trang điểm, nhưng gương mặt mộc đầy vẻ mệt mỏi lại có sức hút riêng. Điều này có nghĩa rằng cô ta là người đẹp thực sự.

"Xin chia buồn cùng cô."

"Vâng." Dường như cô ta có đáp lời, nhưng âm thanh đó không đến tai Kazunari.

Trên mặt hai người ngồi đối diện đều lộ ra vẻ bối rối. Dường như nhận ra được điều đó, Yukiho bèn giới thiệu với Kazunari. "Hai vị này là người của công ty tang lễ." Kế đó, lại giới thiệu Kazunari với họ. "Vị này là đối tác kinh doanh."

"Rất mong anh chị giúp đỡ." Kazunari nói với họ.

"Anh Shinozuka, anh đến thật đúng lúc. Chúng tôi đang trao đổi, nhưng tôi vẫn băn khoăn không biết nên làm thế nào." Yukiho ngồi xuống rồi nói.

"Tôi cũng không có kinh nghiệm về chuyện này."

"Nhưng mà, một người quyết định cứ không yên tâm thế nào đó nên chỉ cần có người ở cạnh là đã vững tâm hơn nhiều rồi."

"Mong rằng có thể giúp được cô." Kazunari nói.

Lúc bàn xong các chi tiết với công ty tang lễ thì đã gần hai giờ. Nghe cuộc trao đổi, Kazunari biết công tác chuẩn bị cho lễ thủ linh đã được bắt tay tiến hành. Nghi lễ thủ linh và lễ viếng đều được tổ chức ở nhà tang lễ cách đây chừng mười phút đi xe, linh đường đặt trong một toà nhà bảy tầng.

Hamamoto Natsumi và người của công ty tang lễ đi tới linh đường trước, Karasawa Yukiho nói cô ta còn phải đợi đồ ở Tokyo gửi đến.

"Thứ gì vậy?" Kazunari hỏi.

"Tang phục, tôi nhờ cô bé ở cửa hàng mang đến. Tôi nghĩ chắc cô ấy sắp đến ga Shinosaka rồi." Cô ta nhìn đồng hồ trên tường, nói.

Lúc đến Osaka, có lẽ Yukiho không đoán được sẽ phải làm tang lễ. Cho dù tình trạng mẹ nuôi vẫn không khá lên nhưng chắc hẳn cô ta cũng không mong muốn phải chuẩn bị sẵn tang phục.

"Không cần thông báo cho các bạn bè thời đi học à?"

“À... tôi nghĩ là không cần đâu, vì giờ gần như đã không còn qua lại gì nữa mà.”

“Còn người ở câu lạc bộ khiêu vũ thì sao?”

Câu hỏi của Kazunari làm Yukiho tròn mắt lên trong khoảnh khắc, tựa như bị chạm vào góc chết của tâm hồn. Nhưng cô ta lập tức khôi phục lại vẻ mặt bình tĩnh, khe khẽ gật đầu.

“Vâng, tôi nghĩ cũng không cần phải thông báo.”

“Tôi hiểu rồi.” Kazunari gạch một gạch xoá dòng “Liên hệ với bạn bè thời đi học”, trong những gạch đầu dòng ghi chú công việc chuẩn bị cho tang lễ mà anh ta đã ghi lúc ngồi trên tàu Shinkansen.

“Ồ, tôi đúng thật là, đến cả tách trà cũng không rót cho anh Shinozuka nữa.” Yukiho vội vàng đứng dậy, “Anh uống cà phê nhé? Hay đồ uống lạnh?”

“Cô không phải bận tâm đâu.”

“Xin lỗi, tôi sơ suất quá. Có cả bia đấy.”

“Tôi uống trà được rồi. Có trà lạnh không?”

“Có trà ô long.” Nói đoạn, Yukiho ra khỏi phòng.

Còn lại một mình, Kazunari liền đứng lên khỏi ghế, đảo mắt nhìn quanh trong phòng. Căn phòng được bày biện theo kiểu Tây, nhưng trong góc phòng lại đặt một chiếc tủ đựng dụng cụ pha trà truyền thống. Có điều cái tủ này cũng tương đối hợp với cả gian phòng.

Trên giá sách bằng gỗ rất vững chãi xếp các loại sách về trà đạo và cắm hoa. Nhưng lẫn trong đám sách đó còn có cả sách tham khảo cho học sinh cấp II và giáo trình piano sơ cấp..., chắc là của Yukiho. Kazunari nghĩ, cô ta cũng từng đọc sách trong gian phòng khách này. Đàn piano có thể đặt ở một phòng khác.

Anh ta mở tấm bình phong đối diện cửa phòng ra, một đoạn ban công nhỏ chìa ra ngoài xuất hiện, trong góc chất đống các tạp chí cũ kỹ.

Anh ta đứng trên ban công nhìn ra sân. Sân tuy không rộng lắm, nhưng cây cối và những đèn lồng đá đậm chất tự nhiên đã tạo nên một bầu không khí thanh nhã đặc trưng của vườn Nhật. Nhưng chỗ lẽ ra được phủ bằng

thảm cỏ xanh, tiếc là giờ bị cỏ dại chiếm cứ hoàn toàn. Kazunari nghĩ, một người già hơn bảy chục tuổi có lẽ khó có thể duy trì vẻ đẹp cho khu vườn thế này.

Trước mặt anh ta có rất nhiều chậu cảnh bonsai. Hầu hết đều là xương rồng. Đa phần là loại hình cầu.

"Vườn tược chẳng ra sao cả đúng không? Vì không hề được chăm sóc." Tiếng nói vang lên từ phía sau. Yukiho bưng chiếc khay bên trên có cốc thuỷ tinh đứng ở đó.

"Chỉ cần chăm sóc một chút là sẽ đẹp như trước ngay thôi. Chẳng hạn như cái đèn lồng kia kìa, thật sự rất đẹp."

"Nhưng đã chẳng còn ai đến mà ngắm nữa rồi." Yukiho đặt chiếc cốc đựng trà ô long lên bàn.

"Cô định làm gì với căn nhà này?"

"Không biết, tôi còn chưa nghĩ đến chuyện đó." Yukiho nở nụ cười buồn bã.

"À... cũng phải."

"Có điều, tôi không muốn bán đi, cũng không muốn dỡ bỏ..." Cô ta đặt tay lên khung cửa giấy, vuốt ve vết sứt sẹo nhỏ trên đó một cách đầy trân trọng. Sau đó cô ta ngẩng đầu lên nhìn Kazunari như sực nhớ ra điều gì đó. "Anh Shinozuka, thật sự cảm ơn anh, tôi còn tưởng anh sẽ không đến nữa cơ."

"Tại sao?"

"Vì..." Yukiho cụp mí mắt xuống, rồi lại ngước lên, vành mắt hơi ửng đỏ, tựa như sắp rơi lệ. "Anh Shinozuka ghét tôi phải không?"

Kazunari giật mình, cố gắng che đậy cơn chấn động trong lòng.

"Sao tôi lại ghét cô được chứ?"

"Chuyện này thì tôi không biết. Có sẽ anh giận vì tôi ly hôn với Makoto, cũng có thể vì lý do khác. Chỉ là tôi cảm thấy, anh tránh né tôi, ghét tôi."

"Cô cả nghĩ quá rồi, không có chuyện đó đâu." Kazunari lắc đầu.

"Thật không? Tôi có thể tin câu nói này của anh không?" Yukiho nhích lại gần một bước. Hai người chỉ cách nhau một khoảng cách rất ngắn.

“Tôi không có lý do gì để ghét cô cả.”

“Tốt quá.”

Yukiho nhắm mắt lại, thở phào một tiếng như thật lòng cảm thấy yên tâm. Mùi hương thơm ngọt trong nháy mắt đã làm tê liệt hệ thần kinh của Kazunari.

Cô ta mở mắt ra. Đôi mắt đã không còn ửng đỏ nữa, tròng mắt đen thẫm khó tả như muốn hút lấy trái tim anh ta.

Anh ta nhìn sang hướng khác, dịch ra xa cô ta một chút. Ở bên cạnh người phụ nữ này sẽ sinh một thứ ảo giác, tựa như bị một thứ lực lượng vô hình níu chặt lấy vậy.

“Mẹ cô,” anh ta nhìn khu vườn, “hẳn là thích xương rồng lắm.”

“Rất không hợp với khu vườn này phải không? Nhưng mà, mẹ tôi quá thích nên đã trồng rất nhiều, còn chia tặng người khác nữa.”

“Vậy những cây xương rồng này về sau giải quyết thế nào?”

“Tôi cũng không biết. Tuy không cần chăm sóc nhiều, nhưng cũng không thể cứ bỏ mặc đó được.”

“Đành phải đem nhờ người khác chăm vậy nhỉ.”

“Đúng đó. Anh Shinozuka, anh có hứng thú với bonsai không?”

“Không đâu, cảm ơn.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Yukiho nở một nụ cười nhàn nhạt, xoay người hướng mặt ra sân, ngồi xổm xuống. “Lũ trẻ này thật đáng thương, mất chủ nhân rồi.”

Lời vừa dứt, hai vai bắt đầu khẽ run lên, rồi không lâu sau, bắt đầu rung mạnh hơn, toàn thân Yukiho đều đang run bần bật, phát ra những tiếng nấc nghẹn ngào.

“Không chỉ bọn chúng cô đơn lẻ loi, tôi cũng không còn nơi nào nương tựa nữa rồi...”

Tiếng nghẹn ngào của Yukiho làm trái tim Kazunari rung động mạnh, anh ta đứng sau lưng cô, đặt tay phải lên bờ vai đang rung nhẹ.

Cô đặt bàn tay trắng muốt chồng lên trên. Bàn tay lạnh quá. Anh ta cảm

nhận được cơn run của cô dần lắng xuống.

Đột nhiên, một thứ tình cảm mà chính bản thân Kazunari cũng không thể nói rõ trào lên tự đáy lòng anh ta, tựa như có thứ gì đó bị niêm phong ở sâu thẳm nội tâm vừa được giải phóng. Thậm chí giờ anh ta mới biết mình có thứ tình cảm ấy. Tình cảm đó dần dần chuyển thành nỗi thôi thúc. Đôi mắt Kazunari nhìn chằm chằm vào cần cổ trắng như tuyết của Yukiho.

Đúng vào khoảnh khắc phòng tuyến tâm lý của anh ta sắp sụp đổ thì chuông điện thoại vang lên. Kazunari giật mình sực tỉnh, rút bàn tay đặt trên vai Yukiho về.

Cô lặng lẽ đợi vài giây, tựa như có chút chần chừ, rồi nhanh chóng nhổm dậy. Điện thoại đặt trên chiếc bàn thấp.

“A lô, à, Junko, cô đến rồi à?... Ờ, chắc là mệt lắm phải không, cô vất vả quá. Thật ngại, có thể phiền cô mang tang phục đến nơi mà tôi nói không? Cô lên tắc xi, rồi...”

Kazunari lơ đãng nghe giọng nói rành rọt của cô ta.

7

Hội trường tang lễ nằm ở tầng năm. Ra khỏi thang máy là một không gian giống như phòng chụp ảnh, bàn thờ đã được sắp sẵn phía trong cùng. Người ta cũng bắt đầu kê ghế sắt.

Cô gái trẻ tên Hirota Junko đã đến nơi, mang đồ tang của Yukiho và Hamamoto Natsumi từ Tokyo đến. Hamamoto Natsumi đã thay xong trang phục.

“Tôi đi thay đồ.” Yukiho đón lấy bộ trang phục, rồi biến mất trong phòng nghỉ.

Kazunari ngồi trên ghế, đưa mắt quan sát bàn thờ, Yukiho từng dặn dò. “Tiền không thành vấn đề, phải làm cho chu đáo để mẹ tôi khỏi tủi thân.” Bây giờ anh ta không hiểu bàn thờ trước mặt khác bàn thờ bình thường ở điểm gì.

Nhớ lại chuyện xảy ra ở nhà Karasawa, anh ta không khỏi vã mồ hôi lạnh. Nếu lúc đó chuông điện thoại không reo lên, anh ta nhất định sẽ ôm chặt lấy

Yukiho từ phía sau. Chính bản thân anh ta cũng không hiểu tại sao mình lại có tình cảm ấy. Rõ ràng anh ta đã năm lần bảy lượt tự răn đe bản thân phải đề cao cảnh giác với người phụ nữ này, thế nhưng trong khoảnh khắc đó, anh ta lại tự gỡ bỏ hết mọi hàng rào tâm lý của mình xuống.

Anh ta cảnh cáo bản thân, nhất định không thể khuất phục trước ma lực của cô ta. Thế nhưng một mặt khác, anh ta lại bắt đầu nghĩ rằng, có lẽ mình đã hiểu lầm về người phụ nữ này. Nước mắt của cô, sự run rẩy của cô ta, thực sự không hề giống như đang giả trá. Hình ảnh Karasawa Yukiho nghẹn ngào khi nhìn thấy đám xương rồng hoàn toàn khác hẳn ấn tượng của Kazunari về cô trước đây.

Bản chất của cô...

Kazanari nghĩ, bản chất của người phụ nữ này phải chăng nằm ở chính hình ảnh cô ta thể hiện lúc đó? Lẽ nào vì mình xưa nay không bao giờ nhìn thấy điều đó, nên mới tạo ra một hình tượng méo mó như thế? Liệu có phải Takamiya Makoto và Yasuharu ngay từ đầu đã nhận được bản chất thật sự của cô?

Đuôi mắt liếc thấy có cái gì đó đang chuyện động. Kazunari đưa mắt về hướng ấy, vừa hay trông thấy Yukiho đã thay độ tang phục kiểu tây chậm chậm tiến lại gần.

Một đoá hồng đen, anh ta thầm nghĩ. Kazunari chưa từng gặp người phụ nữ nào xinh đẹp, rực rỡ như vậy. Bộ tang phục đen dường như càng tôn lên vẻ đẹp quyến rũ của cô.

Karasawa Yukiho nhận ra ánh mắt của Kazunari, khoé miệng hơi nhếch lên, nhưng trong mắt vẫn ngân ngấn lệ, đó là những hạt sương đọng trên cánh hoa màu đen.

Yukiho chậm rãi bước lại gần bàn đón tiếp đặt ở phía sau hội trường. Hamamoto Natsumi và Hirota Junko đang bàn bạc gì đó, cô cũng tham gia thảo luận, đưa ra các chỉ dẫn chi tiết cho hai nhân viên. Kazunari ngây người nhìn cảnh đó.

Không lâu sau, khách viếng lần lượt kéo đến, hầu như là phụ nữ trung niên. Bà Karasawa Reiko dạy trà đạo và cắm hoa tại nhà, những người này chắc là học sinh của bà. Bọn họ đến đứng trước di ảnh đặt trên bàn thờ, chắp tay vào nhau và khóc.

Một người nào đó biết Yukiho, cứ nắm chặt bàn tay cô, rủ rỉ không ngừng về những chuyện đã qua của bà Karasawa Reiko. Cứ mỗi lời nói ra, bà ta lại đau buồn vô hạn, khóc nấc lên. Mặc dù những người đến viếng tương đối phiền phức, Yukiho cũng không đối đáp tuỳ tiện, mà lắng nghe hết sức chăm chú, cho đến khi đối phương bình tĩnh lại mới thôi. Nhìn cảnh đó, thật không biết là ai đang an ủi ai nữa.

Kazunari trao đổi với Hamamoto Natsumi về các công việc trong tang lễ, phát hiện ra mình chẳng có việc gì để làm. Phòng bên cạnh có chuẩn bị sẵn thức ăn và rượu nước, nhưng anh ta không thể ngồi vào trong đó được.

Anh ta đi loanh quanh không mục đích trong hội trường, thấy cạnh cầu thang có máy bán hàng tự động. Tuy rằng không muốn uống cho lắm, nhưng anh ta vẫn cho tay vào túi lấy tiền lẻ.

Đúng lúc anh ta định mua cà phê, chợt nghe thấy tiếng phụ nữ nói chuyện. Là giọng các nhân viên của Yukiho, hình như ở phía sau cửa cầu thang. Có lẽ, lúc này cũng là giờ uống trà của họ.

“Tuy chị ấy thực sự tội nghiệp vì mất mẹ, nhưng cũng may thật.” Hamamoto Natsumi nói.

“Thì thế. Lúc trước đã rơi vào hôn mê, nhưng có lẽ còn sống được rất lâu nữa. Nếu thế, có lẽ sẽ vất vả lắm.” Hirota Junko trả lời.

“Vả lại còn cả cửa hàng thứ ba ở Jiyuugaoka, chỗ đó không thể hoãn khai trương được nữa.”

“Nếu mẹ của giám đốc không mất, chị ấy định thế nào nhỉ?”

“Không biết. Có lẽ chỉ xuất hiện trong ngày khai trương một lúc, sau đó trở về Osaka. Nói thật lòng, tôi sợ nhất là như thế đấy, lúc khách quen đến mà giám đốc không có mặt, thật sự rất khó nói.”

“Đúng là hú vía thật.”

“Chứ còn gì. Vả lại, tôi cảm thấy không chỉ chuyện ở cửa hàng đâu, bà ấy đi sớm một chút cũng tốt. Cậu xem đấy, cho dù không tỉnh lại được thì vẫn phải chăm sóc, thế thì thảm lắm.”

“Ừm, cậu nói phải.”

“Đã bảy mươi mấy tuổi rồi còn gì. Như tôi cũng còn đang nghĩ xem có thể

chết nhẹ nhàng hay không đây này."

"Khiếp! Cậu ghê quá!"

"Đừng nói với ai đấy nhé."

"Tôi biết rồi, lại còn phải dặn nữa à." Hai người bật cười khúc khích.

Kazunari cầm cốc giấy đựng cà phê đi khỏi chỗ đó, trở lại hội trường, đặt cốc cà phê lên bàn đón tiếp.

Lời Hamamoto Natsumi nói vẫn còn văng vẳng bên tai anh ta. Chết nhẹ nhàng.

Không phải chứ, anh ta nhủ thầm. Không thể nào có chuyện đó. Tuy lòng nghĩ vậy, nhưng đầu anh ta đã bắt đầu xem xét giả thuyết chẳng lành này.

Anh ta bất giác nhớ lại mấy chuyện. Đầu tiên, bà Karasawa Reiko qua đời ngày sau khi Hamamoto Natsumi được gọi đến Osaka. Vả lại còn nhận được thông báo của bệnh viện vào buổi tối hai người họ ở với nhau.

Có thể nói Yukiho có chứng cứ ngoại phạm. Thế nhưng, cũng có thể nghi ngờ rằng Yukiho gọi Hamamoto Natsumi đến Osaka là để tạo ra chứng cứ ngoại phạm. Cô ta tạo chứng cứ ngoại phạm hoàn hảo cho mình, và trong lúc đó có người lén lút lẻn vào bệnh viện, làm gì đó với máy thở của bà Karasawa Reiko.

Thế này đúng là tìm xương trong trứng, thậm chí có thể nói là suy đoán lung tung. Nhưng Kazunari không tài nào gạt nổi suy nghĩ này ra khỏi đầu, vì anh ta không quên được cái tên viên cảnh sát Sasagaki đã nói với mình...

Kirihara Ryoji.

Hamamoto Natsumi nói, nửa đêm nghe thấy trong phòng Yukiho có tiếng vọng ra. Cô nói chắc hẳn là Yukiho đang khóc, nhưng có đúng vậy không? Phải chăng là cô ta đang liên lạc với "thủ phạm thực hiện"?

Kazunari cầm cốc cà phê, nhìn Yukiho. Cô ta đang tiếp một cặp vợ chồng đã bước vào tuổi lão niên. Mỗi khi bà vợ mở miệng, cô liền gật đầu như thể đồng cảm lắm.

Sau mười giờ tối, đã không còn bóng dáng của khách viếng nữa. Đại đa số người quen đều chuẩn bị tham gia tang lễ vào ngày mai.

Yukiho bảo hai nhân viên quay về khách sạn.

“Còn giám đốc thì sao ạ?” Hamamoto Natsumi hỏi.

“Đêm nay tôi ở đây, túc trục bên linh cữu là vậy mà.”

Đúng là ngay cạnh hội trường cũng có cả phòng cho gia quyến qua đêm.

“Chị ở một mình có ổn không ạ?”

“Ổn. Hai cô vất vả rồi.”

“Giám đốc vất vả quá.” Nói đoạn, hai người liền ra về.

Chỉ còn hai người họ, Kazunari cảm thấy không khí dường như đặc sệt lại. Anh ta nhìn đồng hồ, chuẩn bị cáo từ.

Nhưng Yukiho đã nhanh hơn một bước. “Anh có muốn uống trà không? Anh ở lại đây thêm một lúc được mà?”

“Ừm, à, được.”

“Mời anh.” Cô ta cất bước đi trước.

Căn phòng kiểu Nhật, cảm giác như phòng trong quán trọ kiểu Nhật. Trên bàn có bình nước nóng, ấm trà và chén uống trà. Yukiho pha trà cho anh ta.

“Ở cùng anh Shinozuka thế này, cảm giác thật khó tin.”

“Đúng là khó tin thật.”

“Làm tôi nhớ lại hồi tập huấn, tập huấn trước khi thi đấu ấy.”

Hồi đại học, để giành được thành tích cao, trước mỗi cuộc thi, câu lạc bộ bọn họ đều tiến hành tập huấn.

“Hồi ấy mọi người hay nói, nếu người của đại học Eimyo nửa đêm tấn công thì phải làm sao. Đương nhiên là chỉ đùa thôi.”

Kazunari nhấp một ngụm trà, khẽ cười.

“Đúng là có mấy kẻ nói sẽ làm thế, có điều chưa từng nghe nói có ai thực hiện. Nhưng mà,” anh ta nhìn Yukiho, “không ai nói sẽ tấn công cô. Vì lúc ấy cô đã là bạn gái của Takamiya rồi.”

Yukiho mỉm cười, cúi mặt xuống.

“Chắc anh ấy đã nói với anh rất nhiều chuyện về tôi rồi nhỉ.”

“Không có, cũng không có gì mà nói...”

“Không sao cả, tôi có thể hiểu được. Tôi nghĩ, tôi cũng có rất nhiều chỗ đáng trách, nên anh ấy mới phải lòng người khác.”

“Cậu ấy nói, tất cả đều là lỗi của cậu ấy.”

“Thật sao?”

“Cậu ấy nói như vậy đấy. Tất nhiên chuyện của hai người thì chỉ hai người là rõ nhất.” Kazunari mân mê chén trà trên tay.

Yukiho thở ra một hơi, “Tôi không biết.”

Kazunari ngẩng đầu lên. “Không biết gì?”

“Yêu thế nào.” Yukiho nhìn chằm chằm vào anh ta. “Tôi không biết phải yêu một người đàn ông như thế nào.”

“Chuyện này cũng không có cách gì nhất định cả, có lẽ thế.” Kazunari nhìn lảng sang chỗ khác, đưa chén trà lên môi nhưng trà gần như không vào miệng.

Hai người chìm vào im lặng, không khí tựa hồ càng thêm nặng nề, Kazunari không sao thở nổi. “Tôi đi trước đây.” Anh ta đứng dậy.

“Thật ngại quá, lại giữ anh lại.” Cô ta nói.

Kazunari đi giày vào, ngoảnh đầu lại đối diện với cô.

“Vậy tôi đi trước nhé, ngày mai lại đến.”

“Phiền anh quá.”

Anh ta đưa tay cầm lấy tay nắm, toan mở cửa. Thế nhưng đúng vào khoảnh khắc đẩy cửa ra, Kazunari chợt cảm thấy sau lưng có người.

Không cần ngoảnh lại, anh ta cũng biết Yukiho đang đứng sau mình. Ngón tay thon thả của cô khẽ chạm vào sống lưng anh ta.

“Thực ra, tôi sợ lắm.” Cô ta nói. “Tôi rất sợ lẻ loi một mình.”

Kazunari tự biết lòng mình đang cuộn lên. Nỗi thôi thúc muốn xoay người lại đối mặt với cô ập tới như cơn sóng. Nhưng anh ta nhận ra, tín hiệu cảnh bảo đã từ đèn vàng chuyển thành đèn đỏ. Lúc này mà nhìn vào đôi mắt của Karasawa Yukiho, nhất định sẽ không thể kháng cự lại được ma lực của cô ta.

Kazunari mở cửa, không ngoảnh đầu lại, “Chúc cô ngủ ngon.”

Câu nói này tựa như thần chú hoá giải ma thuật, cảm giác Yukiho ở sau lưng lập tức biến mất. Kế đó, vang lên giọng nói bình tĩnh như trước nay của cô ta. “Chúc anh ngủ ngon.”

Kazunari bước đi, Sau khi ra khỏi gian phòng ấy, nghe thấy sau lưng vang lên tiếng đóng cửa, anh ta mới quay đầu lại.

Lại có tiếng khoá cửa lách cách vẳng ra.

Kazunari chăm chú nhìn cánh cửa đóng chặt, nhủ thầm.

Cô ta thật sự chỉ có “một mình” thôi sao...

Kazunari bước đi. Tiếng bước chân vang vọng trong hành lang tối.

XIII

= = = = = = = = = = = =

1

Vừa xuống khỏi xe buýt, vạt áo khoác đã bị gió hất tung lên. Mãi đến hôm qua, thời tiết vẫn còn ấm áp, hôm nay lại đột nhiên trở lạnh. Không, chắc do nhiệt độ Tokyo thấp hơn ở Osaka, Sasagaki thầm nghĩ.

Ông bước đi trên con đường đã trở nên quen thuộc, đúng bốn giờ chiều thì đến được toà nhà cần đến, cũng gần sát với thời gian dự kiến. Mặc dù tốn chút thời gian vòng qua trung tâm mua sắm ở Shinjuki, nhưng nếu không mua món quà đã được dặn, e rằng sẽ làm người ông muốn gặp phải thất vọng.

Ông đi cầu thang lên tầng hai, đầu gối bên phải hơi nhức. Ông đã bắt đầu cảm nhận sự thay đổi của các mùa qua mức độ đau đớn từ mấy năm trước rồi ấy nhỉ?

Sasagaki dừng chân trước một cánh cửa ở tầng hai. Trên cửa có dán biển hiệu “Văn phòng thám tử Imaeda”, được lau chùi rất sạch sẽ. Có lẽ người không biết nhất định sẽ ngỡ ngàng nơi này vẫn đang hoạt động bình thường.

Sasagaki ấn nút trên thiết bị đàm thoại, cảm giác được trong phòng có tiếng động. Chắc chắn có người đứng ở sau cửa, đang nhìn qua mắt mèo quan sát vị khách bên ngoài. Khoá mở ra, Sugawara Eri cười tươi tắn mở cửa. “Bác vất vả quá, lần này hơi muộn nhỉ.”

“Mua cái này tốn chút thời gian.” Sasagaki đưa hộp bánh ga tô ra.

“Oa! Cảm ơn bác, cảm động quá đi mất!” Eri vui vẻ đưa hai tay đón lấy chiếc hộp, rồi mở ngay nắp ra xem thứ ở bên trong. “Bác mua hộ cháu bánh anh đào thật ạ?”

“Tốn bao nhiêu thời gian mới tìm thấy cửa hàng này đấy. Các cô gái khác cũng mua loại bánh giống thế này. Nhưng tôi trông có vẻ cũng chẳng ngon cho lắm.”

“Năm nay bánh anh đào đang được chuộng mà, đều tại cái phim Twin Peaks của Mỹ ấy.”

“Thế thì tôi không hiểu được rồi, bánh ga tô mà cũng có chuộng với không chuộng à? Cách đây không lâu không phải mới thịnh hành tiramisu gì đó sao, thật không sao hiểu nổi suy nghĩ của các cô gái.”

“Bác không phải hiểu mấy thứ này làm gì. Được rồi, cháu ăn luôn đây. Bác có muốn ăn một chút không? Cháu pha cà phê rồi đấy.”

“Bánh thì khỏi cần, nhưng cà phê thì được.”

“Không thành vấn đề!” Eri hoạt bát trả lời, đi vào trong bếp.

Sasagaki cởi áo khoác, ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh. Bày biện trong phòng gần như giống hệt lúc Imaeda Naomi còn làm dịch vụ thám tử. Giá sách bằng sắt và tủ hồ sơ được để nguyên không đụng đến. Chỉ khác là có thêm một chiếc ti vi, một vài chỗ bày mấy món đồ theo sở thích con gái. Tất cả đều là của Eri.

“Lần này bác định ở mấy ngày thế?” Eri vừa cầm bình pha cà phê vừa hỏi.

“Vẫn chưa quyết định được, chắc khoảng ba, bốn ngày gì đấy. Tôi không thể xa nhà lâu hơn được.”

“Lo cho bác gái ở nhà ạ?”

“Bà ấy thì cũng chẳng có gì mà phải lo.”

“Bác nói vậy mà được sao? Nhưng mà, có ba bốn ngày thì cũng chẳng làm được gì nhiều nhỉ?”

“Đúng vậy, nhưng cũng chẳng có cách nào khác.”

Sasagaki lấy bao Seven Stars ra, đánh diêm châm một điếu. Trên bàn làm việc của Imaeda có một cái gạt tàn bằng tuỷ tinh, ông ném que diêm cháy dở vào trong đó. Mặt bàn làm việc bằng sắt được lau chùi sạch bóng. Imaeda trở về là có thể bắt đầu làm việc ngay được. Chỉ có điều, tờ lịch trên bàn vẫn dừng lại ở tháng Tám năm ngoái. Đó là thời điểm anh ta mất tích. Đến giờ đã một năm ba tháng rồi.

Sasagaki liếc nhìn Eri. Cô mặc quần bò, vừa cắt bánh anh đào vừa giẫm chân theo nhịp ư ử hát. Trông cô lúc nào cũng lạc quan thoải mái như thế, nhưng cứ nghĩ đến nỗi buồn và lo lắng trong lòng cô, ông lại thấy xót xa. Cô không thể nào không xác định về cái chết của Imaeda.

Sasagaki gặp Eri vào khoảng thời gian này năm ngoái. Ông muốn biết

xem quanh Imaeda có thay đổi gì không, bèn đến văn phòng thám tử kiểm tra, liền thấy một cô gái trẻ lạ mặt sống ở đây, cô gái ấy chính là Eri.

Mới đầu cô rất cảnh giác với Sasagaki, nhưng khi biết được ông là cảnh sát và còn từng gặp Imaeda trước khi anh ta mất tích, bèn dần dần mở lòng với ông.

Tuy Eri không nói rõ, nhưng dường như cô và Imaeda có quan hệ yêu đương, ít nhất thì cô cũng đã coi anh ta là đối tượng của mình. Vì vậy, cô đã ra sức tìm kiếm tung tích của Imaeda theo cách của mình. Sở dĩ cô trả lại căn hộ của mình để dọn đến văn phòng thám tử, cũng vì sợ nơi này bị thu hồi sẽ mất hết mọi đầu mối. Sống ở đây, cô có thể kiểm tra thư từ gửi đến cho Imaeda, cũng có thể gặp những người đến tìm anh ta. May sao chủ nhà không hề phản đối việc cô ở lại đây. Khách thuê mất tích, người ta cũng không thể bỏ mặc căn nhà ở đó, đồng ý cho cô dọn vào ở, hẳn cũng là thuận nước đẩy thuyền thôi.

Sau khi quen biết Eri, mỗi lần đến Tokyo, Sasagaki đều tiện thể ghé thăm cô. Cô cũng cho ông biết về đường sá và những thứ gì đang thịnh hành ở Tokyo, trợ giúp được Sasagaki khá nhiều. Mà quan trọng nhất là, nói chuyện với cô rất vui.

Eri dùng khay bưng ra hai cái ca to và một đĩa nhỏ. Trên đĩa đựng bánh anh đào Sasagaki mua. Cô đặt cái khay trên mặt bàn làm việc bằng thép không gỉ.

"Nào, cháu mời bác." Cô đẩy cái ca màu xanh lam cho Sasagaki.

"Ồ, cảm ơn." Sasagaki nhận lấy cái ca, uống một ngụm, làm ấm lại cơ thể đang bị lạnh.

Eri ngồi trên ghế của Imaeda, nói, "Cháu ăn đây", rồi nhồm nhoàm ăn bánh anh đào, vừa nhai vừa giơ tay ra dấu "OK" với Sasagaki.

"Sau đó thế nào, có chuyện gì hay không?" Sasagaki dè dặt hỏi.

Gương mặt tươi tắn của Eri như bao phủ một cái bóng mờ, cô đặt miếng bánh ăn dở xuống đĩa, uống một ngụm cà phê.

"Không có chuyện gì đáng để báo cáo cho bác đâu. Đợt này gần như không có thư gửi cho anh ấy, dù có người gọi điện tới, cũng chỉ là có việc muốn uỷ thác thôi."

Điện thoại của Imaeda vẫn trong trạng thái hoạt động bình thường. Tất nhiên là vì Eri vẫn trả cước định kỳ. Trên danh bạ điện thoại đã đăng ký là số của Văn phòng thám tử Imaeda nên dĩ nhiên sẽ có người gọi đến nhờ việc.

"Đã không còn khách trực tiếp đến nữa rồi à?"

"Vâng ạ, đầu năm nay vẫn còn nhiều lắm..."

Nói đoạn, Eri mở ngăn kéo, lấy ra một quyển sổ ghi chép. Sasagaki biết, cô đã ghi lại mọi việc vào quyển sổ ấy theo cách của mình.

"Mùa hè năm nay có một người đến, tháng Chín có một người nữa, vậy thôi ạ. Hai người đều là nữ, bà đến mùa hè là khách quay lại."

"Quay lại?"

"Tức là khách hàng hồi trước từng thuê anh Imaeda điều tra. Bà đó họ Kawakami, cháu bảo với bà ấy, anh Imaeda nằm viện rồi, trong thời gian ngắn có thể không xuất viện, bà ấy vô cùng thất vọng ra về. Sau đó cháu tra lại, thì ra hai năm trước bà ấy đến nhờ điều tra ông chồng ngoại tình. Hồi đó, hình như không nắm được chứng cứ mấu chốt. Vì vậy, lần này chắc lại muốn điều tra ông chồng nữa. Nhất định là ông chồng kia an phận được một thời gian lại ngứa ngáy rục rịch rồi." Eri vui vẻ nói. Cô vốn rất thích công việc tìm hiểu bí mật của người khác và cũng từng giúp Imaeda làm việc.

"Người đến hồi tháng Chín thì sao? Cũng là khách hàng cũ à?"

"Không phải ạ. Hình như cô ta muốn biết bạn mình trước đây có phải đã từng nhờ anh Imaeda điều tra hay không."

"Ồ? Nghĩa là sao?"

"Nghĩa là," Eri ngẩng lên khỏi quyển sổ, nhìn Sasagaki nói, "cô ta muốn biết khoảng thời gian một năm trước, có người nào họ Akiyoshi nhờ anh Imaeda điều tra hay không."

"Hừm." Nghe cái họ "Akiyoshi" đó, Sasagaki cảm thấy hơi quen tai, nhưng ông không nhớ ra nổi. "Câu hỏi kỳ lạ thật."

"Thực ra cũng không hẳn là lạ đâu ạ." Eri cười gian xảo.

"Nghĩa là sao?"

"Hồi trước cháu có nghe anh Imaeda nói, mấy kẻ ngoại tình ấy, thực ra rất nhiều người sợ vợ hoặc chồng thuê thám tử điều tra mình. Vậy nên cháu

nghĩ người phụ nữ kia có lẽ cũng thế. Chắc chắn cô ta đã phát hiện ra dấu vết một năm trước ông chồng mình từng thuê thám tử nên mới chạy đến đây để xác nhận."

"Nhìn cái mặt tự tin của cháu kìa."

"Trực giác của cháu với mấy chuyện này là chuẩn nhất đấy. Còn nữa nhé, cháu bảo cô ta, ngay lúc ấy không thể giúp cô ta tra cứu được, khi nào tìm được cháu sẽ liên hệ lại, kết quả là cô ta bảo đừng gọi điện về nhà mà hãy gọi điện đến chỗ làm. Thế chẳng phải rất lạ hay sao? Chứng tỏ cô ta sợ ông chồng nghe điện thoại đấy mà."

"Ừm. Nói như vậy, người phụ nữ này cũng họ... à..."

"Akiyoshi, nhưng cô ta nói với cháu là mình họ Kurihara. Cháu nghĩ hẳn đây là họ trước khi kết hôn của cô ta và ở nơi làm việc vẫn dùng họ này. Rất nhiều phụ nữ tiếp tục đi làm sau khi kết hôn đều làm vậy cả."

Sasagaki đưa mắt đánh giá lại một lượt cô gái đang ngồi trước mặt, lắc lắc đầu.

"Giỏi quá đấy, Eri, cháu chẳng những có năng khiếu thám tử, mà còn có thể trở thành cảnh sát hình sự ấy chứ."

Eri đắc ý ra mặt, cười hì hì.

"Vậy để cháu suy luận tiếp nhé. Cô Kurihara kia hình như làm dược sĩ ở bệnh viện trực thuộc đại học Teito. Vì vậy đối tượng ngoại tình của cô ta chính là bác sĩ trong bệnh viện, vả lại tay kia còn có vợ có con nữa. Đây chính là loại ngoại tình kép phổ biến nhất hiện nay đó mà."

"Kiểu gì vậy chứ! Thế này thì không còn là suy luận nữa rồi, phải gọi là ảo tưởng mới đúng." Sasagaki chau mày cười cười.

2

Rời khỏi văn phòng thám tử Imaeda, Sasagaki đến khách sạn ở vùng ven khu Shinjuki, lúc ông đi vào vừa đúng bảy giờ.

Nhìn tổng thể, khách sạn này đem lại cảm giác tối tăm lạnh lẽo, không có đại sảnh cho ra hồn, quầy lễ tân cũng chỉ là một cái bàn dài kê ngang. Một tay trung niên không mấy hợp làm dịch vụ đang vênh mặt đứng đó. Thế

nhưng, nếu muốn ở lại Tokyo mấy ngày, thì đành chịu ở trong khách sạn kiểu này vậy. Thực ra thì, ngay cả chỗ ở thế này, đối với Sasagaki cũng không phải chuyện dễ dàng gì. Chỉ là ông không thể nào ở được kiểu sách sạn con nhộng đang thịnh hành hiện nay. Ông từng ở thử hai lần, nhưng bộ xương già không chịu đựng nổi, cũng chẳng thể xua tan mệt mỏi. Ông chỉ cần một gian phòng đơn để nghỉ ngơi cho tử tế, dù đơn sơ một chút cũng không ngại gì.

Ông làm xong thủ tục nhập phòng như thường lệ, người đàn ông lạnh như băng kia chợt nói, "Ở đây có lời nhắn cho ông Sasagaki." đoạn đưa cho ông một phong thư màu trắng cùng với chìa khoá.

"Lời nhắn?"

"Đúng thế," Nói dứt lời, tay trung niên bắt đầu làm việc khác.

Sasagaki mở phong bì ra xem, có một mảnh giấy nhớ, bên trên viết "Sau khi vào phòng, hãy gọi điện đến phòng 308".

Chuyện này là sao? Sasagaki nghiêng đầu. Ông không nghĩ ra được ai chuyển lời nhắn này. Thái độ của tay nhân viên quầy lễ tân chẳng những không ra gì, mà còn thiếu tập trung nên Sasagaki không khỏi nghi ngờ không biết có phải y đưa nhầm tin nhắn của người khác hay không.

Sasagaki ở phòng 321, cùng một tầng với người để lại lời nhắn. Ông vào thang máy, trên đường tới phòng mình, có đi qua phòng 308. Sasagaki do dự giây lát, nhưng rồi vẫn gõ cửa.

Bên trong vang lên tiếng dép lê loẹt quẹt, kế đó, cánh cửa mở ra. Nhìn thấy gương mặt xuất hiện sau cánh cửa, Sasagaki bất giác ngẩn người, thật sự quá bất ngờ!

"Giờ bố mới đến ạ, muộn thế." Người nở nụ cười cất tiếng là Koga Hisashi.

"Cậu... sao cậu lại ở đây?" Sasagaki hơi lắp bắp hỏi.

"Chuyện này ấy à, nguyên nhân thì nhiều lắm. Con đang đợi bố đây, bố ăn tối chưa ạ?"

"Vẫn chưa."

"Vậy chúng ta đi kiếm cái gì ăn đi. Hành lý của bố có thể để tạm đây

trước cũng được.” Koga mang hành lý của Sasagaki vào phòng, mở tủ quần áo, lấy áo vest và áo khoác ngoài.

Koga hỏi Sasagaki muốn ăn gì, Sasagaki bảo chỉ cần không phải đồ Tây là được. Nghe vậy anh liền dẫn ông đến một quán rượu nhỏ khá bình dân. Trong quán có chỗ ngồi trên chiếu tatami, kê bốn chiếc bàn nhỏ hình vuông. Họ lựa một trong số đó rồi ngồi xuống đối diện nhau. Koga nói, anh ta thường hay ghé quán rượu này mỗi khi đến Tokyo, sashimi và món kho đều rất khá.

“Chạm cốc trước đã.” Koga cầm chai bia lên rót, Sasagaki giơ cốc lên đón lấy. Ông định rót lại cho Koga thì anh khước từ, rồi tự châm đầy cốc mình.

Sau khi chạm cốc, uống một ngụm, Sasagaki hỏi, “Sao cậu lại đến đây?”

“Cục Cảnh sát có hội nghị, đáng lẽ trưởng phòng phải đi, nhưng ông ấy nói quả thực không lấy đâu ra thời gian, nên bảo con đi thay. Thật chẳng ra sao cả.”

“Chứng tỏ cậu được trọng dụng còn gì, nên mừng mới đúng.” Sasagaki giơ đũa ra gắp một miếng bụng cá ngừ. Mùi vị quả nhiên rất ngon.

Koga từng được Sasagaki dìu dắt, giờ đã thành trưởng ban điều tra của Sở Cảnh sát tỉnh Osaka. Sasagaki biết có một số người ở sau lưng gọi anh là con mọt thi cử vì anh liên tiếp đỗ các kỳ thi thăng chức. Nhưng theo Sasagaki thấy, Koga cũng chưa từng lơ là nghiệp vụ thực tế. Anh vẫn giỏi nghiệp vụ như những người khác, đồng thời lại phấn đấu chăm chỉ, hết lượt này đến lượt khác vượt qua những kỳ thi thăng cấp khó khăn, nên mới khiến những người bình thường khó mà theo kịp.

“Nghĩ cũng thật tức cười,” Sasagaki nói, “một sĩ quan cảnh sát cao cấp bận rộn, sao lại mò đến nơi này, còn ở trong khách sạn giá rẻ nữa chứ.”

Koga cười thiểu não.

“Đúng vậy. Bố à, bố cũng phải chọn cái khách sạn nào ra hồn một chút chứ.”

“Đừng đùa nữa, tôi đâu có đi chơi.”

“Vấn đề chính là ở đây.” Koga rót thêm bia vào cốc của Sasagaki. “Nếu bố đến đây chơi thì con chẳng có gì để nói cả. Bố làm việc như thân trâu thân ngựa đến tận mùa xuân năm nay rồi, giờ hoàn toàn có thể đi thăm thú

khắp nơi. Bố tuyệt đối có quyền ấy. Nhưng mà, hễ cứ nghĩ đến mục đích bố đến Tokyo này, con thực sự không cười nổi. Mà cô cũng lo lắng lắm đấy."

"Hừ, quả nhiên là Katsuko bảo cậu đến, thật hết cách với bà ấy. Bà ấy coi trưởng ban điều tra của Sở Cảnh sát Osaka thành ra thứ gì vậy?"

"Không phải cô bảo con đến đâu. Con nghe cô nói chuyện, thấy lo cho bố quá nên mới đến đấy."

"Cũng như nhau cả thôi! Katsuko cằn nhằn với cậu chứ gì, hay là nói với Orie?"

"Chuyện này thì, sự thật là mọi người đều rất lo lắng."

"Hừ! Thật chẳng ra làm sao."

Koga cũng là thân thích của Sasagaki. Vì anh đã lấy Orie, cháu gái bà Katsuko, vợ của Sasagaki. Họ không qua mai mối, mà yêu nhau rồi mới kết hôn. Nhưng Sasagaki không rõ quá trình hai người quen biết nhau cho lắm. Có lẽ là bà Katsuko dắt mối tơ hồng, nhưng bọn họ đều giấu giếm ông, cho đến tận bây giờ, khi đã qua gần hai chục năm, trong lòng ông vẫn còn khúc mắc.

Hai chai bia đều đã rỗng không, Koga bèn gọi rượu trắng. Sasagaki bắt đầu đụng đũa vào món kho. Tuy nấu theo kiểu Kanto, nhưng vẫn thơm ngon.

Koga rót rượu trắng vào cốc của Sasagaki, buông ra một câu, "Bố vẫn không bỏ được vụ án ấy ạ?"

"Đó là vết thương cũ của tôi."

"Nhưng mà, đâu chỉ có vụ ấy bị xếp xó. Vả lại bảo là bị xếp xó cũng không biết chính xác hay không nữa. Hung thủ có thể chính là kẻ đã chết vì tai nạn xe cộ kia. Bên tổ chuyên án hẳn cũng thiên về ý kiến này."

"Terasaki không phải hung thủ." Sasagaki uống một hơi hết sạch rượu trong cốc. Vụ án mạng xảy ra đã hơn mười chín năm, nhưng trong đầu ông vẫn nhớ kỹ tên họ của từng nhân vật liên quan.

Vụ án mạng tay chủ tiệm cầm đồ mười chín năm về trước!

"Tìm thế nào cũng không thấy một triệu yên của Kirihara quanh Terasaki. Tuy có người cho rằng y đã giấu đi rồi, nhưng tôi lại không nghĩ thế. Khi ấy, Terasaki nợ nần ngập cổ, nếu có một triệu yên, chắc hẳn y đã đem đi trả nợ

rồi, nhưng y lại không làm thế. Điều này chỉ có một cách lý giải duy nhất, chính là y không có số tiền đó. Tức là, y không giết Kirihara."

"Về cơ bản con tán thành ý kiến này. Lúc đó chính vì nghĩ như vậy, mà sau khi Terasaki chết, con cũng theo bố đi hỏi han khắp chốn. Nhưng mà bố ơi, đã gần hai chục năm rồi."

"Thời hạn khởi tố đã qua rồi, chuyện này tôi biết. Biết thì biết, nhưng duy chỉ có vụ án này, nếu không tra ra tận chân tơ kẽ tóc, tôi có chết cũng không nhắm được mắt."

Koga đang định rót rượu vào cái cốc không của Sasagaki, thì ông đã chặn lại giật lấy chai rượu, rót đầy cốc cho anh trước, kế đó mới rót rượu cho mình.

"Đúng thế, không chỉ có vụ án này bị xếp xó, những vụ lớn hơn, tàn nhẫn hơn nữa, cuối cùng thậm chí còn chẳng chạm được vào gấu áo hung thủ cũng rất nhiều. Mỗi vụ án đều khiến người ta phải thất vọng, làm những kẻ điều tra án như chúng ta chẳng có mặt mũi nào mà gặp người khác. Thế nhưng, tôi không thể buông được vụ án này xuống là có lý do. Tôi cảm thấy, chính vì vụ án này không bị phá, mà đã hại mấy người vô tội phải gặp bất hạnh."

"Nghĩa là sao ạ?"

"Có một cái mầm lẽ ra phải nhổ ngay từ lúc ấy, nhưng vì không nhổ đi, để cái mầm ấy ngày một lớn dần, trưởng thành rồi còn nở hoa nữa, một đóa hoa độc ác." Sasagaki mở miệng, để rượu chảy vào cổ họng.

Koga nới lỏng cà vạt và cúc áo trên cùng. "Bố muốn nói đến Karasawa Yukiho?"

Sasagaki cho tay vào túi trong áo khoác, lấy ra một tờ giấy gấp làm đôi, đặt trước mặt Koga.

"Đây là gì vậy?"

"Cậu xem đi."

Koga mở giấy ra, hai hàng lông mày rậm rạp nhíu chặt lại.

"Cửa hàng R&Y Osaka khai trương... Đây là..."

"Cửa hàng của Karasawa Yukiho. Lợi hại không, rốt cuộc cũng xuất hiện

tại Osaka rồi. Ở khu Shinsaibashi. Cậu xem, trong đó nói là sẽ khai trương trước lễ Giáng sinh một ngày.”

“Đây chính là đóa hoa độc ác đó sao?” Koga gấp tờ rơi ấy lại ngay ngắn, đặt trước mặt Sasagaki.

“Coi như là trái cây đơm ra từ đó đi.”

“Từ bao giờ? Bố bắt đầu nghi ngờ Karasawa Yukiho từ bao giờ? Mà không, có phải từ hồi cô ta vẫn còn tên là Nishimoto Yukiho không?”

“Hồi cô ta vẫn còn là Nishimoto Yukiho. Một năm sau khi Kirihara Yosuke bị giết, Nishimoto Fumiyo cũng chết. Sau vụ án ấy, cách nhìn của tôi đối với cô bé gái đó đã thay đổi.”

“Vụ án này hình như được coi là tai nạn và khép lại rồi nhỉ. Nhưng, đến cuối cùng bố vẫn kiên trì cho rằng đó không đơn thuần chỉ là chết do tai nạn.”

“Tuyệt đối không phải. Trong báo cáo nói, nạn nhân uống thứ rượu mà bình thường chị ta không uống, lại nốc vào một lượng thuốc cảm cao gấp năm lần lượng dùng bình thường. Làm gì có tai nạn kiểu ấy chứ? Nhưng rất tiếc, vụ ấy không phải do tổ chúng ta phụ trách nên không thể tùy tiện nêu ý kiến được.”

“Chắc chắn cũng có người nghĩ là tự sát, chỉ có điều...” Koga khoanh tay trước ngực, nét mặt như đang nhớ lại.

“Lời chứng của Yukiho. Cô ta nói mẹ bị cảm, lúc lạnh sẽ uống rượu trắng. Thế nên mới loại trừ khả năng tự sát này.”

“Bình thường không ai nghĩ là cô con gái lại ngụy tạo lời chứng.”

“Nhưng mà, ngoài Yukiho ra, không ai nói Fumiyo bị cảm cả. Thế nên mới có khả năng con bé nói dối.”

“Sao phải nói dối chứ? Đối với Yukiho, dù tự sát hay tai nạn thì có gì khác biệt đâu? Nếu nói một năm trước Fumiyo đã mua bảo hiểm nhân thọ thì có lẽ còn là muốn tiền bồi thường, nhưng đâu có chuyện đó. Vả lại, khi ấy Yukiho vẫn còn học cấp I, chắc không nghĩ xa được đến thế...” Nói đến đó, Koga đột nhiên giật nảy mình. “Chắc không phải bố định nói, Fumiyo bị Yukiho giết đấy chứ?”

Koga nói bằng giọng đùa cợt, nhưng Sasagaki lại không hề cười.

“Tôi không bảo thế, nhưng có thể con bé đã giở trò gì đó.”

“Giở trò ư?”

“Ví dụ, có thể con bé đã phát hiện mẹ mình có dấu hiệu tự sát, nhưng giả bộ không nhận ra.”

“Ý bố là, Yukiho hy vọng Fumiyo chết?”

“Sau khi Fumiyo chết không được bao lâu, Yukiho liền được bà Karasawa Reiko nhận nuôi. Có lẽ từ trước đó rất lâu họ đã đề cập đến chuyện này rồi. Rất có thể Fumiyo không đồng ý, nhưng bản thân Yukiho lại muốn làm con nuôi.”

“Có điều, cũng không thể vì vậy mà thấy mẹ đẻ mình chết cũng không cứu chứ?”

“Con bé ấy có thể thản nhiên làm chuyện đó. Nó che giấu việc mẹ mình tự sát còn vì một lý do khác. Có thể đối với nó đây mới là lý do quan trọng nhất. Đó là đánh giá của người ngoài. Mẹ chết vì tai nạn sẽ khiến cho người đời thương cảm. Nhưng nếu là tự sát ắt sẽ bị người ta nhìn với ánh mắt khác, nghi ngờ đằng sau có nguyên nhân gì đó không đơn giản. Nếu nghĩ cho tương lai, lựa chọn bên nào hẳn là rất rõ ràng rồi.”

“Con hiểu ý bố, nhưng... vẫn hơi khó chấp nhận.” Koga lại gọi thêm hai chai rượu trắng.

“Tôi cũng vậy, khi ấy vẫn chưa nghĩ đến những chuyện đó. Trong quá trình lần theo điều tra Karasawa Yukiho, mới dần dà sắp xếp ra những suy nghĩ này. Ồ, cái này ngon này! Là cái gì tẩm bột rán vậy?” Ông cầm đũa gắp lên một miếng nhỏ, cẩn thận quan sát.

“Bố đoán xem?” Koga đắc ý cười.

“Không biết nên mới hỏi cậu chứ, là cái gì vậy? Vị này tôi chưa ăn bao giờ.”

“Natto đấy ạ.”

“Natto? Cái thứ đậu đã thối hoắc ra ấy à?”

“Vâng ạ.” Koga cười cười đưa cốc rượu lên miệng, “Con nghĩ bố có ghét ăn Natto mấy chăng nữa, nếu làm kiểu này, chắc sẽ ăn được.”

“Ờ, đây chính là cái thứ Natto dính nhơm nhớp ấy à?” Sasagaki ngửi ngửi, xem xét kỹ càng rồi mới bỏ vào miệng. Một vị bùi bùi lan tỏa trong miệng. “Ừm, ngon!”

“Có nghĩa là không nên có định kiến với bất kỳ điều gì.”

“Hoàn toàn chính xác.” Sasagaki uống rượu, cảm giác lồng ngực ấm sực lên. “Không sai, định kiến. Chính vì vậy, chúng ta mới phạm phải sai lầm lớn. Sau khi bắt đầu cảm thấy Yukiho không phải một cô bé bình thường, tôi xem xét lại vụ án mạng chủ tiệm cầm đồ, và phát hiện ra chúng ta đã sơ sót mấy điểm quan trọng.”

“Điểm quan trọng gì ạ?” Ánh mắt Koga nghiêm túc.

Sasagaki nhìn lại anh ta. “Đầu tiên, dấu giày.”

“Dấu giày?”

“Dấu giày ở hiện trường nơi phát hiện cái xác. Trên sàn nhà có một lớp bụi, để lại khá nhiều dấu giày. Nhưng chúng ta hoàn toàn không để ý. Cậu còn nhớ là tại sao không?”

“Vì không phát hiện ra dấu giày nào thuộc về hung thủ, đúng không ạ?”

Sasagaki gật đầu.

“Dấu giày ở hiện trường, ngoài giày da của nạn nhân ra, toàn là giày thể thao của lũ trẻ. Chỗ đó bị lũ trẻ con coi là sân chơi, người phát hiện ra xác chết lại là học sinh trường cấp I Oe, có vết giày trẻ con là chuyện đương nhiên. Thế nhưng, kẽ hở chính là đây.”

“Ý bố là, hung thủ cũng đi giày thể thao của trẻ con?”

“Cậu không cảm thấy, chúng ta thật sự rất sơ suất khi hoàn toàn không nghĩ đến điểm này à?”

Lời nói của Sasagaki làm khóe miệng Koga nhếch lên. Anh ta tự rót rượu cho mình rồi uống một hơi cạn sạch. “Trẻ con không thể giết người kiểu đó được chứ?”

“Đổi một góc độ khác thì chính vì là trẻ con nên mới làm được. Vì nạn nhân không cảnh giác.”

“Nhưng mà...”

“Chúng ta còn bỏ sót một điểm.” Sasagaki đặt đũa xuống, giơ ngón trỏ lên. “Chính là chứng cứ ngoại phạm.”

“Có sơ hở gì ạ?”

“Chúng ta để mắt đến Nishimoto Fumiyo, sau khi xác nhận chứng cứ ngoại phạm của chị ta, việc đầu tiên nghĩ đến là có thể chị ta có đồng phạm là đàn ông. Vì vậy mà tìm được Terasaki. Nhưng trước đó, chúng ta đáng lẽ phải chú ý hơn đến một người khác.”

“Con còn nhớ.” Koga vê cằm, ngước mắt lên. “Hình như lúc đó Yukiho đã đến thư viện rồi.”

Sasagaki nhìn anh ta nói. “Cậu nhớ cũng rõ thật đấy.”

Koga cười thiểu não. “Cả bố cũng cho rằng con là loại mọt thi cử không biết nghiệp vụ thực tế sao?”

“Không phải, tôi không có ý đó. Chỉ là tôi cho rằng, cảnh sát chúng ta không ai nắm được hành tung của Yukiho ngày hôm đó. Không sai, Yukiho đã đến thư viện. Nhưng mà, điều tra kỹ càng thì thư viện ấy và tòa nhà hiện trường xảy ra vụ án mạng chỉ gần trong gang tấc. Đối với Yukiho, tòa nhà ấy nằm ngay trên đường từ thư viện trở về nhà.”

“Con hiểu ý bố, nhưng nói gì thì nói, con bé khi ấy mới học lớp năm mà, lớp năm cũng mới...”

“Mười một tuổi. Tuổi ấy đã có trí tuệ và kiến thức tương đối rồi.” Sasagaki lấy ra bao Seven Stars, rút một điếu đưa lên miệng, rồi tìm diêm.

Koga nhanh chóng vươn tay ra, trong tay cầm bật lửa. “Bố nói đúng.” Anh ta vừa nói vừa đánh lửa. Bật lửa cao cấp ngay cả tiếng xẹt lửa cũng rất trầm.

Sasagaki cảm ơn, rồi mới ghé lại gần ngọn lửa châm thuốc. Vừa phun ra một làn khói trắng, ông vừa nhìn chằm chằm vào tay Koga. “Dunhill à?”

“Không, Cartier.”

Sasagaki “ừm” một tiếng, kéo cái gạt tàn lại.

“Sau khi Terasaki chết vì tai nạn ô tô, chúng ta đã tìm được trong xe của y một chiếc bật lửa Dunhill. Cậu còn nhớ không?”

“Khi ấy mọi người nghi ngờ đó là bật lửa của tay chủ tiệm cầm đồ bị giết, nhưng không tra ra được, bèn gác lại đó.”

“Tôi cho rằng đó chính là bật lửa của nạn nhân, nhưng hung thủ không phải Terasaki. Theo như suy luận của tôi, kẻ muốn Terasaki gánh tội nếu không phải đã lén lút bỏ thứ đó trong xe, thì là đã tìm cớ gì đó mà đưa cho y.”

“Ý bố đó cũng là mánh lới của Yukiho à?”

“Suy luận như vậy là hợp lý. Còn hơn nói Terasaki tình cờ lại dùng đúng loại bật lửa giống nạn nhân.”

Koga thở dài một tiếng, ngay sau đó lại trầm ngâm.

“Con thật sự khâm phục sự linh hoạt của bố khi nghi ngờ Yukiho. Đúng là có thể hồi đó chúng ta đã sơ hở khi không điều tra kỹ càng về cô ta với lý do Yukiho còn nhỏ. Nhưng bố à, đây chẳng qua chỉ là một khả năng thôi, có phải không? Bố có chứng cứ quan trọng nào chứng minh Yukiho chính là hung thủ không?”

“Chứng cứ quan trọng...” Sasagaki hít một hơi thuốc, chầm chậm phả khói ra. Trong chớp mắt, làn khói thuốc ngưng tụ lại trên đỉnh đầu Koga, rồi nhanh chóng tản đi. “Không có, tôi chỉ có thể nói là không có.”

“Nếu đã vậy, chi bằng hãy nghĩ lại một lần nữa từ đầu xem. Với lại, bố à, rất đáng tiếc, vụ án này đã quá thời hạn khởi tố rồi. Cho dù bố có tìm ra hung thủ thật sự, chúng ta cũng chẳng làm gì được hắn.”

“Tôi biết chứ.”

“Vậy...”

“Cậu nghe tôi nói đã.” Sasagaki dụi điếu thuốc vào gạt tàn, sau đó đưa mắt nhìn xung quanh, kiểm tra thấy không có ai nghe trộm mới tiếp lời. “Cậu đã hiểu lầm một chuyện quan trọng nhất, tôi không phải đang đuổi theo thủ phạm sát hại tay chủ tiệm cầm đồ kia. Tiện thể cho cậu biết luôn, tôi cũng không chỉ đuổi theo một mình Karasawa Yukiho.”

“Bố đang đuổi theo một kẻ khác?” Hai mắt Koga sáng bừng lên, bắn ra những tia nhìn sắc bén, gương mặt cũng xuất hiện biểu cảm của một trưởng ban điều tra.

“Tôi đang đuổi theo,” Sasagaki nở nụ cười đắc ý, “cả tôm pháo và cá bống trắng.”

3

Thời gian khám bệnh của bệnh viện trực thuộc đại học Teito bắt đầu từ chín giờ sáng, còn thời gian làm việc của Kurihara Noriko thì bắt đầu từ tám giờ năm mươi phút. Đó là vì từ lúc bệnh viện bắt đầu khám bệnh cho đến lúc đơn thuốc đưa tới phòng dược, có một khoảng thời gian chênh lệch tương đối dài.

Khi đơn thuốc đưa tới phòng dược, các dược sĩ sẽ lấy thuốc theo nhóm hai người. Một người điều chế thuốc, người còn lại xác nhận xem có sai sót gì không, rồi cho thuốc vào túi. Người xác nhận phải đóng dấu lên túi thuốc.

Ngoài phục vụ các bệnh nhân đến khám, còn có công việc ở các phòng bệnh nội trú, chẳng hạn như đưa thuốc tiêm hoặc điều chế thuốc khẩn cấp.

Hôm đó, trong lúc Noriko cùng đồng nghiệp đang tối mắt tối mũi với những công việc này, có một người đàn ông cứ ngồi ở góc phòng dược. Anh ta là một phó giáo sư trẻ tuổi của khoa Y, cặp mắt từ đầu chí cuối chăm chú dán vào màn hình máy tính.

Từ hai năm về trước, đại học Teito bắt đầu tích cực tiến hành trao đổi thông tin với các cơ quan nghiên cứu khác qua hệ thống máy tính. Một trong những thành quả cụ thể nhất chính là tiến hành hợp tác trực tuyến với trung tâm nghiên cứu của một công ty bào chế dược phẩm. Nhờ vậy, phía bệnh viện có thể thông qua hệ thống này lấy được các số liệu cần thiết về các loại dược phẩm do công ty này sản xuất và tiêu thụ.

Về cơ bản, bất cứ ai cũng có thể sử dụng được hệ thống này, nhưng điều kiện tiên quyết là phải có tên người dùng và mật khẩu. Noriko có cả hai thứ, song từ khi cỗ máy chẳng rõ dùng để làm gì này chuyển vào đây, cô chưa từng chạm đến nó. Khi muốn tìm hiểu các thông tin liên quan đến dược phẩm, cô sẽ dùng cách thức trước đây, tức là hỏi công ty sản xuất. Những dược sĩ khác cũng làm vậy.

Mọi người đều biết tay phó giáo sư trẻ tuổi ngồi trước màn hình máy tính đang hợp tác với một công ty dược phẩm, cùng tiến hành nghiên cứu gì đó. Noriko cho rằng, hệ thống này đối với những người như vậy mà nói hẳn là thuận tiện lắm. Nhưng máy tính dường như không phải hoàn hảo gì. Chỉ mấy ngày trước thôi, kỹ thuật viên ở bên ngoài vừa đến thảo luận với các bác sĩ, bọn họ nghi ngờ máy tính đã bị hacker thâm nhập.

Tất nhiên, Noriko hoàn toàn chẳng hiểu gì về mấy chuyện này.

Buổi chiều, Noriko xuống phòng bệnh hướng dẫn các bệnh nhân nội trú dùng thuốc, bàn bạc với các bác sĩ và y tá về thuốc dùng cho người bệnh, sau đó về phòng Dược pha chế thuốc. Đây là một ngày như mọi ngày khác. Trong lúc cô làm những công việc hằng ngày ấy, đồng hồ đã chỉ năm giờ.

Đang chuẩn bị về nhà thì có đồng nghiệp gọi cô, bảo là có điện thoại tìm.

Người cô nôn nao. Có lẽ là anh ta gọi.

"A lô." Cô nói vào ống nghe, giọng hơi khàn khàn.

"À... cô Kurihara Noriko phải không?" Là giọng đàn ông, nhưng không hề giống với giọng nói mà Noriko hằng chờ đợi. Giọng đối phương nhỏ đến nỗi khiến người ta liên tưởng đến người mắc bệnh, nghe hơi quen tai.

Cô trả lời. "Vâng tôi đây."

"Cô còn nhớ tôi không? Tôi là Fujii, Fujii Tamotsu."

"Anh Fujii..." Vừa thốt ra cái tên này, Noriko cũng nhớ ra luôn. Fujii Tamotsu là người đàn ông cô quen qua công ty mai mối, người duy nhất đã hẹn hò đến lần thứ ba. Cô ậm ờ một tiếng. "Anh khỏe không ạ?"

"Vâng, cũng tàm tạm. Cô Kurihara cũng vẫn khỏe chứ?"

"Vâng.."

"Thực ra, giờ tôi đang ở gần bệnh viện. Vừa nãy tôi ở trong đó trông thấy cô, hình như cô gầy đi một chút."

"Thế ạ..." Noriko rất kinh ngạc, không biết rốt cuộc anh ta tìm mình làm gì.

"Xin hỏi, lát nữa có thể gặp nhau được không? Uống một tách trà."

Nghe người đàn ông nói, Noriko cảm thấy phiền phức vô cùng. Cứ tưởng anh ta có chuyện gì quan trọng.

"Thật ngại quá, hôm nay tôi có việc rồi."

"Một lát thôi cũng được. Có chuyện này dù thế nào tôi cũng phải nói với cô. Chỉ cần ba mươi phút thôi, được không?"

Noriko cố ý thở dài thành tiếng để đối phương nghe thấy.

“Xin anh đừng như vậy nữa. Anh chỉ gọi điện đến thôi đã gây phiền phức cho tôi rồi, tôi gác máy đây.”

“Xin gượm đã. Vậy xin hãy trả lời một câu hỏi của tôi thôi. Cô vẫn sống chung với người đó chứ?”

“Hả?”

“Nếu cô vẫn sống chung với anh ta, tôi nhất định phải nói chuyện này cho cô biết.”

Noriko dùng bàn tay bịt ống nghe lại, hạ giọng hỏi. “Chuyện gì vậy?”

“Tôi muốn nói trực tiếp với cô.” Có lẽ cảm thấy câu nói này đã thu hút được sự quan tâm của cô, người đàn ông kiên quyết nói.

Noriko hơi do dự, nhưng không thể phớt lờ được.

“Được rồi, chúng ta gặp nhau ở đâu?”

Địa điểm Fujii chỉ định là một quán cà phê cách bệnh viện mấy phút đi bộ, ở ngay gần ga Ogikubo.

Cô vừa bước vào cửa, người đàn ông ngồi ở phía trong đã giơ tay vẫy vẫy. Thân hình gầy gò như con bọ ngựa của anh ta vẫn không hề thay đổi. Anh ta mặc bộ vest màu xám, nhưng cái áo trông cứ như thể treo trên mắc áo vậy.

“Lâu lắm không gặp.” Noriko ngồi xuống đối diện với Fujii.

“Tôi xin lỗi vì đột nhiên lại gọi điện thoại cho cô thế này.”

“Là chuyện gì vậy ạ?”

“Uống chút gì trước đã.”

“Không cần đâu. Nghe anh nói xong là tôi đi luôn.”

“Nhưng mà, chuyện ấy không nói hết ngay được trong vài phút đâu.” Fujii vẫy nhân viên phục vụ, gọi trà sữa Royal, sau đó nhìn Noriko mỉm cười. “Cô thích trà sữa Royal, đúng không nhỉ?”

Đúng là trước đây khi hẹn hò với anh ta, cô thường gọi loại đó. Thấy anh ta còn nhớ cả chuyện này, Noriko cảm thấy không thoải mái cho lắm.

“Mẹ anh vẫn khỏe chứ?” Cô muốn lấy chuyện này ra móc máy anh ta.

Gương mặt Fujii đột nhiên trở nên u ám, anh ta lắc đầu. “Mẹ tôi mất nửa

năm trước rồi.”

“Ôi... Vậy sao. Tôi xin chia buồn cùng anh. Bác bị bệnh ạ?”

“Không, là tai nạn, bị nghẹn chết.”

“Ăn bánh giầy hay gì đó ạ?”

“Không, là bông.”

“Bông?”

“Nhân lúc tôi không để ý, bà đã ăn bông trong chăn. Tôi thực sự không hiểu nổi tại sao bà lại làm thế nữa. Lúc lấy ra xem, cục bông ấy còn to hơn quả bóng mềm nữa. Cô có tin nổi không?”

Noriko lắc đầu, cảm thấy thực khó mà tin nổi.

“Tôi vừa đau lòng vừa tự trách mình, chẳng còn tâm trí làm gì trong một thời gian. Nhưng thương tâm thì thương tâm trong lòng cũng không khỏi thấy nhẹ nhõm, thầm nhủ, à, sau này không cần phải lo mẹ đi lung tung nữa.” Fujii thở hắt ra một hơi.

Noriko có thể hiểu được tâm trạng này của anh ta. Do công việc, cô đã chứng kiến nhiều người mệt mỏi vì phải chăm sóc người nhà bị bệnh rồi.

Nhưng mà, cô thầm nghĩ, chuyện này không thể oán trách tôi được.

Trà sữa đã được bưng ra, cô uống một ngụm. Fujii nhìn cô, nheo nheo mắt lại, “Lâu lắm không thấy cô uống hồng trà như vậy rồi.”

Noriko cụp mí mắt xuống, không biết nên đối đáp thế nào.

“Thực ra khi mẹ tôi qua đời, ngoài thở phào nhẹ nhõm ra, tôi còn một suy nghĩ không an phận nữa.” Fujii tiếp tục. “Chính là, giờ chắc cô ấy chấp nhận qua lại với mình rồi nhỉ. Cô ấy mà tôi nói, chắc em cũng biết là ai đấy?”

“Chuyện đã lâu rồi mà...”

“Tôi vẫn không thể quên được em nên đã đến khu căn hộ của em. Đó là khoảng một tháng sau khi mẹ tôi qua đời. Khi ấy tôi mới biết em đã sống chung với người khác rồi. Nói thực lòng, tôi rất sốc, nhưng ngoài ra, tôi cũng hết sức kinh ngạc khi nhìn thấy anh ta.”

Noriko nhìn Fujii. “Có gì mà kinh ngạc chứ?”

“Thật ra tôi từng gặp anh ta rồi.”

“Không phải chứ?”

“Thật đó. Tôi không biết anh ta tên là gì, nhưng khuôn mặt anh ta thì tôi nhớ rất rõ.”

“Anh gặp anh ấy ở đâu?”

“Ở ngay bên cạnh em.”

“Sao?”

“Có lẽ khoảng tháng Tư năm ngoái. Nói thực với em, hồi đó chỉ cần có thời gian rảnh là tôi lại chạy đến bệnh viện hoặc khu nhà em ở để ngắm em, chỉ là em không phát hiện ra thôi.”

“Tôi hoàn toàn không biết gì cả.” Noriko lắc đầu. Cô có nằm mơ cũng không thể ngờ lại có người làm vậy với mình. Bất giác cô khó chịu đến nổi cả da gà lên.

“Nhưng mà,” Fujii dường như không hề cảm nhận được sự khó chịu của cô, lại tiếp lời, “lúc đó không chỉ có mình tôi quan sát em, mà còn một người khác cũng cứ nhìn em chăm chăm. Anh ta đến bệnh viện, cũng đến cả khu căn hộ nữa. Tôi cảm thấy nhất định là có vấn đề, thậm chí còn muốn báo cho em biết. Nhưng không lâu sau đó, tôi quá bận rộn với công việc và chăm sóc mẹ, không có chút thời gian nào cả. Tôi vẫn băn khoăn chuyện người kia, nhưng sau đấy cũng không có hành động gì.”

“Người kia mà anh nói...”

“Đúng, chính là người sống chung với em ấy.”

“Sao có thể được?” Cô lắc đầu, cảm thấy cơ mặt mình hơi cứng lại. “Anh chắc chắn đã nhầm lẫn rồi.”

“Trăm phần trăm không thể lầm được. Trông tôi như vậy chứ nhớ mặt người tốt lắm. Anh ta chính là người đó.” Fujii khẳng định chắc nịch.

Noriko cầm cốc lên, nhưng chẳng có tâm trạng uống trà, vô số dòng suy nghĩ tựa như cuồng phong bão táp đang cuồn cuộn trong tâm trí cô.

“Tất nhiên, tôi cũng không vì chuyện này mà khẳng định anh ta là người xấu. Có lẽ anh ta cũng chỉ giống như tôi, vì say mê em nên mới làm thế. Chỉ là, nói thế nào nhỉ? Giống như tôi vừa mới nói ấy, không khí lúc đó thật sự

quá bất bình thường. Hễ nghĩ đến chuyện em ở bên anh ta, tôi lại đứng ngồi không yên. Nói thì nói vậy, song tôi cho rằng mình không nên can dự vào, nên mới chịu đựng đến tận hôm nay. Nhưng mà, mấy hôm trước tình cờ trông thấy em, từ hôm ấy đến giờ, trong đầu tôi chỉ toàn nghĩ đến em, nên hôm nay mới hạ quyết tâm nói chuyện này cho em biết.”

Những gì Fujii nói sau đó, Noriko gần như không nghe lọt chữ nào. Noriko thậm chí còn chẳng có tâm trạng nào đáp lại chủ đích của anh ta là muốn cô chia tay với người đàn ông đang sống chung, qua lại với anh ta. Không phải vì cô cảm thấy quá tức cười, mà là cô không có tâm trạng làm điều đó.

Noriko không nhớ mình rời khỏi đó thế nào nữa. Đến khi định thần lại, cô đã ở giữa con phố khuya rồi.

Anh ta nói là tháng Tư, tháng Tư năm ngoái.

Chuyện đó không thể nào. Noriko gặp Akiyoshi vào tháng Năm. Vả lại cuộc gặp gỡ của bọn họ chắc là một sự ngẫu nhiên.

Không phải vậy sao? Chẳng lẽ không phải là ngẫu nhiên?

Cô nhớ lại sự việc lúc đó. Gương mặt Akiyoshi vặn vẹo vì đau bụng. Trước lúc ấy, phải chăng anh ta đã đợi Noriko về nhà? Tất cả những chuyện đó, đều là màn kịch của anh ta để tiếp cận cô?

Nhưng mục đích của anh ta là gì cơ chứ?

Giả sử Akiyoshi tiếp cận Noriko là có mục đích, vậy tại sao lại chọn cô? Cô không phải người ngộ nhận về bản thân. Có thể khẳng định trăm phần trăm nguyên nhân cô được chọn tuyệt đối không phải vì nhan sắc.

Do cô phù hợp với điều kiện gì đó chăng? Dược sĩ? Gái già? Sống một mình? Đại học Teito?

Cô thầm giật nảy mình, nhớ đến công ty mai mối. Khi đăng ký, cô đã cung cấp rất nhiều thông tin cá nhân. Chỉ cần tra tìm dữ liệu ở đó, muốn tìm được đối tượng phù hợp với các điều kiện mình mong đợi không hề khó. Có lẽ, Akiyoshi có thể tiếp xúc với những dữ liệu ấy. Hồi trước anh ta làm việc tại một công ty phần mềm tên là Memorix. Hệ thống của trung tâm mai mối liệu có phải do công ty ấy thiết kế?

Cô đã về đến căn hộ từ lúc nào. Cô do dự bước lên cầu thang, mở cửa nhà.

“Hễ nghĩ đến chuyện em ở bên anh ta là tôi lại đứng ngồi không yên.” Lời nói của Fujii vang lên bên tai cô.

“Nếu biết được sự thật này, anh sẽ chẳng có gì phải lo lắng nữa.” Cô nhìn căn phòng tối đen lẩm bẩm.

4

Có người đang đập búa trong đầu. Pang... pang... pang...

Đồng thời, còn có cả tiếng cười khúc khích. Nghe đến đây, cô mở mắt ra. Trên bức tường hình hoa có một vệt sáng. Đó là ánh sáng ban mai chiếu vào qua khe hở của tấm rèm cửa sổ.

Shinozuka Mika quay đầu lại nhìn chiếc đồng hồ báo thức để cạnh gối. Chiếc đồng hồ này là của Yasuharu mua ở London về cho cô, mặt đồng hồ có hình người có thể cử động. Khi đến thời gian được cài đặt, sẽ có một đôi thiếu niên nam nữ xuất hiện nhảy múa theo tiếng nhạc. Mika hẹn báo thức lúc bảy rưỡi, kim chỉ đã sắp đến giờ đó. Chỉ cần đợi thêm một phút nữa, tiết tấu nhẹ nhàng sẽ vang lên như thường lệ, nhưng cô đã vươn tay ra xóa cài đặt.

Mika xuống giường, mở rèm cửa ra. Ánh mặt trời chiếu qua cửa sổ lớn và tấm màn ren rải đầy trong phòng, làm căn phòng vốn âm u tức thì trở nên sáng sủa. Trong tấm gương lớn trên tường, một thiếu nữ mặc áo ngủ nhàu nhĩ, đầu tóc bù xù đang đứng đó, nét mặt khó coi đến cực độ.

Lại vang lên một tiếng “pang”, kế đó là tiếng nói chuyện. Cô không nghe rõ nội dung cuộc trò chuyện, nhưng có thể tưởng tượng ra, chắc lại là những câu đối đáp chẳng ra sao.

Mika đi tới bên cửa sổ, cúi nhìn sân vườn cỏ xanh mơn mởn. Quả nhiên đúng như cô dự đoán, Yasuharu và Yukiho đang tập đánh golf trên bãi cỏ. Thực ra là Yasuharu đang dạy Yukiho đánh golf thì đúng hơn.

Yukiho cầm gậy đứng ở tư thế đánh bóng, Yasuharu đứng sau lưng dán người vào cô ta, tay nắm lấy tay cô ta trên cây gậy đánh golf, tựa như đôi chim liền cánh. Yasuharu thì thầm gì đó vào tai Yukiho, đồng thời cầm tay cô ta di chuyển cây gậy, chầm chậm vung lên, rồi lại chầm chậm hạ xuống. Cặp môi Yasuharu dường như có thể chạm vào cổ Yukiho bất cứ lúc nào.

Không, chắc chắn là một chốc một lát ông ấy lại cố ý chạm vào.

Luyện tập kiểu đó một hồi, Yasuharu rốt cuộc cũng tách ra khỏi Yukiho. Trước cặp mắt chăm chú của ông ta, Yukiho thử dùng gậy đẩy, có lúc cô ta đánh rất tốt, nhưng số lần đánh chưa tốt nhiều hơn. Yukiho nở nụ cười bẽn lẽn, Yasuharu đưa ra lời khuyên gì đó. Sau đó, lại quay lại bước đầu tiên, bắt đầu cái trò đôi chim liền cánh tức cười kia. Một buổi luyện tập thế này sẽ kéo dài chừng ba mươi phút.

Dạo gần đây, ngày nào cũng trông thấy cảnh tượng này. Cụ thể thì Mika không rõ Yukiho chủ động nói muốn học đánh golf, hay là Yasuharu đề nghị, nhưng xem chừng có vẻ bọn họ đang tạo ra sở thích chung.

Hồi mẹ muốn học đánh golf, rõ ràng bố phản đối kịch liệt...

Mika rời khỏi khung cửa sổ, tới đứng trước tấm gương lớn. Trong gương hiện ra một thân hình thiếu nữ vừa tròn mười lăm. Thân thể gầy gò vẫn chưa có những đường cong tròn trịa của phụ nữ, song tay chân lại đặc biệt thon dài, xương vai gồ lên thấy rõ.

Mika thầm đặt chồng thân thể của Yukiho lên đó. Mika từng một lần trông thấy Yukiho lõa thể. Cô không để ý Yukiho đang ở trong phòng tắm, liền mở cửa ra. Yukiho trần truồng như nhộng, cả khăn tắm cũng không khoác trên người. Trong mắt Mika hiện lên một cơ thể phụ nữ hoàn mỹ, tựa như được phác nên bởi những đường cong tính toán tỉ mỉ bằng máy tính, đồng thời lại gọn gàng như chiếc bình hoa được nặn trên bàn xoay vậy. Bộ ngực đầy đặn hình dáng hoàn mỹ, làn da trắng muốt hơi ánh lên sắc hồng lấm tấm những hạt nước nhỏ li ti. Trên người cô ta không phải không có mỡ thừa, nhưng lượng mỡ rất nhỏ ấy lại khiến những đường cong phức tạp trên thân thể toát lên vẻ mềm mại. Mika quên cả thở. Tuy rằng chỉ mấy giây ngắn ngủi đó thôi, nhưng tấm thân ấy đã khắc sâu vào tâm trí cô.

Lúc đó, phản ứng của Yukiho thật hoàn hảo. Cô ta không hề hoảng hốt, cũng chẳng hề tỏ vẻ khó chịu chút nào.

“A, Mika, đi tắm hả?” Yukiho cười nói, không hề cuống quýt che đậy cơ thể của mình.

Người luống cuống ngược lại là Mika, cô không nói không rằng bỏ chạy biến về phòng, chui lên giường, tim đập thình thịch không ngớt.

Nhớ lại vẻ ngượng nghịu của mình khi ấy, gương mặt Mika méo xệch đi,

hình ảnh cô trong gương cũng hiện ra vẻ mặt tương tự. Cô cầm cái lược lên chải lại mái tóc rối bù. Tóc bết lại thành búi, không sao chải nổi, cô dồn sức vào giật mạnh, làm đứt mấy sợi.

Lúc này, có tiếng gõ cửa vang lên. "Cô Mika, cô dậy chưa? Sáng rồi."

Mika không trả lời. Sau tiếng gõ thứ ba, cánh cửa mở ra, Kasai Taeko rụt rè thò đầu vào.

"Ồ, cô đã dậy rồi à?" Taeko vừa vào phòng, liền bắt tay dọn dẹp cái giường Mika vừa ra khỏi. Thân hình mập mạp, cái tạp dề buộc bên hông to bò, áo len xắn đến khuỷu, tóc búi tó củ hành. Từ hồi bà đến nhà làm người giúp việc, Mika vẫn luôn nghĩ trông Taeko hệt một khuôn với những người hầu trong phim nước ngoài ngày xưa.

"Cháu vốn định ngủ thêm một lúc nữa, nhưng lại tỉnh rồi, tại bên ngoài ồn quá đi mất."

"Bên ngoài?" Taeko ngẩn mặt không hiểu gì, kế đó mới gật đầu như sực nhận ra. "Dạo này ông chủ cũng dậy rất sớm thật."

"Thật tức cười, sáng sớm ngày ra đã đánh bóng đánh biếc gì chứ."

"Vì ông bà chủ đều rất bận, chỉ có sáng sớm là rảnh chút thời gian. Tôi thấy vận động cũng là chuyện tốt mà."

"Hồi mẹ cháu còn sống, bố có thế này đâu."

"Con người ta mà, khi có tuổi rồi sẽ thay đổi thôi."

"Thế nên bố mới kết hôn với phụ nữ trẻ? Kiếm một người trẻ hơn mẹ cháu cả chục tuổi."

"Cô Mika, bố cô vẫn còn trẻ mà, không thể độc thân cả đời được đúng không? Cô Mika sớm muộn gì cũng sẽ đi lấy chồng, còn cậu chủ rồi cũng có ngày rời khỏi nhà này."

"Dì Taeko nói chuyện đúng là lộn xộn. Vừa mới nói có tuổi rồi người ta sẽ thay đổi, một chốc sau lại nói vẫn còn trẻ."

Câu nói của Mika dường như làm Taeko, người nhiều năm nay vẫn cưng chiều cô cũng cảm thấy không vui. Taeko ngậm miệng lại, đi ra phía cửa.

"Bữa sáng chuẩn bị xong rồi, xin hãy xuống nhà sớm một chút. Ông chủ có dặn, sau này dù cô chủ gần muộn học, ông ấy cũng không cho xe đưa cô

đến trường đâu.”

“Hừm!” Mika kêu lên một tiếng. “Nhất định là do cô ta xúi giục bố rồi.”

Taeko không nói một lời, chuẩn bị đi ra. Đúng lúc này, Mika lại kêu lên “Đợi đã”. Bàn tay toan đóng cửa của Taeko liền dừng lại.

“Dì Taeko, dì đứng bên phe cháu chứ?” Mika hỏi.

Taeko lộ vẻ bối rối, kế đó bật cười khúc khích. “Tôi không phải kẻ thù của ai cả.” Kế đó, bà giúp việc mập mạp đóng cửa lại.

Mika chuẩn bị các thứ để đi học xong xuôi, xuống đến tầng một, ba người còn lại đã ngồi trước bàn ăn, bắt đầu dùng bữa rồi. Yasuharu và Yukiho ngồi sánh vai dựa lưng vào tường, trước mặt là em trai của Mika, Youdai. Youdai năm nay học lớp năm.

“Em thực sự không có tự tin, ít nhất phải dùng gậy gỗ số 1 cho tốt đã, bằng không sẽ gây thêm phiền phức cho mọi người.”

“Đến lúc đánh thật, sẽ phát hiện ra chẳng khó như em tưởng tượng đâu. Huống hồ, cái gậy gỗ số 1 mà em nói ít nhất phải dùng cho tốt đã, mới là khó nhất đấy, dùng cho tốt thì là hạng chuyên nghiệp rồi. Tóm lại, em cứ ra sân golf đánh thử xem thế nào, đó là bước đầu tiên.”

“Anh nói vậy em vẫn lo lắm.” Yukiho nghiêng nghiêng đầu, hướng ánh mắt về phía Mika, “A, chào con.”

Mika không trả lời, ngồi xuống chỗ của cô. Lần này Yasuharu cũng chào cô, đồng thời ném ra ánh mắt trách móc. Mika đành lẩm bẩm trong miệng, “Chào bố.”

Trên bàn ăn, trứng giăm bông, xa lát, bánh sừng bò bày trong các đĩa khác nhau.

“Cô Mika, xin đợi một chút, tôi sẽ mang súp ra ngay.” Giọng Taeko từ trong bếp vọng ra, hình như bà đang dở tay làm việc khác.

Yukiho đặt dao nĩa xuống, đứng dậy. “Không sao đâu, chị Taeko, để tôi làm.”

“Khỏi cần, tôi không ăn xúp.” Nói đoạn, Mika cầm cái bánh sừng bò gặm một miếng, sau đó cầm cốc thủy tinh đựng sữa bò trước mặt Youdai lên uống một ngụm tướng.

"Ê! Chị này, sao lại uống của em!"

"Thế thì có sao, đồ ki bo!"

Mika cầm nĩa, bắt đầu ăn trứng giăm bông. Lúc này, một bát xúp đặt xuống trước mặt cô, do Yukiho bưng ra.

"Đã bảo là không ăn mà lại." Cô chẳng thèm ngẩng đầu lên.

"Cô mất công mang ra cho con, con nói năng kiểu gì vậy!" Yasuharu mắng.

"Không sao mà." Yukiho nhẹ nhàng vỗ về chồng, một bầu không khí im lặng khó xử bao trùm cả bàn ăn.

Chẳng ngon gì cả, Mika nghĩ, cả món trứng giăm bông do Taeko làm mà cô thích nhất cũng chẳng có mùi vị gì, vả lại, ăn sáng kiểu này không vui vẻ chút nào. Phía trên dạ dày còn hơi ngâm ngẩm đau.

"Phải rồi, tối nay em có việc gì không?" Yasuharu vừa uống cà phê vừa hỏi Yukiho.

"Tối nay? Không ạ."

"Vậy cả nhà bốn người chúng ta ra ngoài ăn một bữa đi, bạn anh mở một nhà hàng Ý ở Yotsuya, bảo anh nhất định phải đến ủng hộ."

"Ồ, món Ý ạ, hay quá."

"Mika và Youdai nghe thấy chưa, có chương trình ti vi nào muốn xem thì nhớ mà hẹn giờ ghi băng lại."

"Hay quá! Vậy bữa lót dạ con sẽ ăn ít thôi." Youdai vui vẻ nói.

Mika lườm em trai một cái, nói, "Con không đi đâu."

Ánh mắt của hai vợ chồng cùng lúc rơi trên người cô.

"Tại sao?" Yasuhara hỏi. "Con có việc gì à? Hôm nay không có giờ học đàn piano, cũng không phải học gia sư cơ mà?"

"Con chỉ không muốn đi thôi, không đi cũng không sao chứ."

"Tại sao lại không muốn đi?"

"Có gì đâu mà phải hỏi."

“Con nói năng kiểu gì vậy? Muốn nói gì thì cứ nói đi!”

“Anh à.” Yukiho chen vào, “Tối nay thôi đi vậy. Nghĩ kỹ lại, em cũng không phải hoàn toàn rảnh.”

Yasuharu không còn biết nói gì, bèn trừng mắt lên nhìn con gái. Rõ ràng Yukiho đang nói đỡ cho Mika, nhưng điều này lại càng làm Mika thấy bực bội khó chịu.

Cô thô lỗ buông cái nĩa xuống, đứng phắt dậy. “Con đi học đây.”

“Mika!”

Mika vờ như không nghe thấy tiếng gọi của Yasuharu, cầm cặp sách và áo khoác đi ra hành lang. Lúc cô đang đi giày ở tiền sảnh, Yukiho và Taeko đi ra.

“Cẩn thận ô tô nhé, không được vội vàng đâu.”

Yukiho cầm áo khoác để dưới đất lên đưa cho Mika. Mika lầm lì giật lấy. Nhìn cô cho tay vào áo, Yukiho vừa mỉm cười vừa nói, “Chiếc áo len màu xanh sẫm này thật đáng yêu.” Sau đó cô ta bồi thêm một câu “Đúng không”, như tìm kiếm sự đồng tình của Taeko.

Taeko cũng cười cười gật đầu, “Đúng đấy.”

“Bây giờ đồng phục đều may rất đẹp. Thích thật. Thời chúng tôi ấy à, trông cứng nhắc lắm.”

Một ngọn lửa giận không tên trào lên trong tâm trí. Mika cởi áo khoác, rồi trước ánh mắt kinh ngạc của Yukiho và Taeko, cô cởi luôn cả chiếc áo len Ralph Lauren ra.

“Cô Mika, cô làm gì vậy?” Taeko hoảng hốt nói.

“Cháu không muốn mặc nữa.”

“Nhưng mà lạnh đó!”

“Cháu bảo là không cần mà.”

Có lẽ tại nghe thấy tiếng ồn, Yasuharu đi ra. “Lại dằn dỗi gì nữa thế?”

“Không có gì, con đi đây.”

“Ơ! Cô Mika! Cô chủ!”

“Mặc kệ nó!” Tiếng quát giận dữ của Yasuharu dường như muốn át đi tiếng gọi của Taeko. Mika bỏ lại sau lưng lời quở trách của bố, chạy ra phía cổng. Cô rất thích đoạn đường lát gạch dài được bao bọc bởi cây cối và hoa lá từ tiền sảnh ra cổng này. Để cảm nhận sự thay đổi của các mùa, có lúc cô thậm chí còn cố tình bước chậm lại. Thế nhưng, lúc này, độ dài của con đường lát gạch ấy lại khiến Mika vô cùng đau khổ.

Bản thân Mika cũng không hiểu rốt cuộc chuyện gì khiến cô khó chịu như vậy. Trong lòng cô, một Mika khác đang lạnh lùng hỏi: Mày rốt cuộc bị làm sao vậy? Đối với câu hỏi này, cô trả lời: Tao không biết! Không biết, chỉ là rất tức giận nên chẳng biết làm sao cả...

Lần đầu tiên cô gặp Yukiho là mùa xuân năm nay. Yasuharu dẫn hai chị em cô đến cửa hàng đồ hiệu ở Nam Aoyama. Một người phụ nữ đẹp đến sững sờ ra tiếp đón họ. Người đó chính là Yukiho. Yasuharu nói với cô ta, ông muốn mua thêm quần áo mới cho lũ trẻ. Nghe vậy cô ta liền bảo người làm trong cửa hàng liên tục mang quần áo từ phía sau ra. Lúc này, Mika mới phát hiện trong cửa hàng không có khách nào khác, cả cửa hàng đều được họ bao trọn.

Hai chị em cô tựa như biến thành người mẫu, không ngừng thay đồ trước gương. Chẳng bao lâu sau, Youdai nhăn mặt nói, “Con mệt rồi.”

Mika đang ở tuổi ưa làm đẹp, mặc quần áo hàng hiệu được lựa chọn tỉ mỉ đương nhiên không thể không vui cho được. Chỉ là, có một chuyện cô vẫn luôn thắc mắc, người phụ nữ này rốt cuộc là ai? Đồng thời, cô cũng cảm nhận được có lẽ giữa cô ta và bố mình có quan hệ đặc biệt gì đó.

Lúc chọn váy dự tiệc, Mika đã ngờ rằng người phụ nữ này có thể sẽ trở thành một người đặc biệt với mình và em trai.

“Cũng có khi cả nhà được mời đi ăn tiệc phải không? Khi ấy Mika mà mặc bộ này, nhất định sẽ nổi bật nhất, người làm cha làm mẹ cũng mát mày mát mặt.” Yukiho nói với Yasuharu như thế.

Giọng điệu thân mật của cô ta khiến Mika thấy rất ngứa tai. Nhưng điều tác động đến Mika hơn cả, là trong cách nói ấy của cô ta có chứa hai hàm ý: một là bản thân cô ta đương nhiên cũng tham gia buổi tiệc đó, thứ nữa là cô ta đã coi Mika như một món trang trí cho mình rồi.

Sau khi thử quần áo xong, mấy người bắt đầu bàn bạc xem nên mua

những món nào. Yasuharu hỏi Mika muốn những chiếc nào, Mika do dự, món nào cô cũng muốn, khó mà quyết bỏ cái nào lấy cái nào. “Bố quyết định đi, cái nào con cũng thích cả.”

Nghe Mika nói thế, Yasuharu bảo “Khó nhỉ”, rồi chọn lấy mấy món. Nhìn những món quần áo ông lựa ra, Mika nghĩ quả nhiên là phong cách của bố, nhiều trang phục toát lên khí chất tiểu thư, không hở hang, chân váy cũng rất dài. Điều này giống sở thích của người mẹ đã khuất của cô. Mẹ cô vẫn không bứt được tâm tình thời thiếu nữ, thích cho Mika ăn mặc như búp bê. Cứ nghĩ đến việc dẫu sao bố vẫn chịu ảnh hưởng của mẹ, Mika lại không khỏi cảm thấy vui vui trong dạ.

Nhưng cuối cùng, Yasuharu hỏi Yukiho, “Em thấy thế nào?”

Yukiho khoanh hai tay trước ngực, nhìn đống quần áo nói, “Em cho rằng, Mika có thể mặc các loại trang phục rực rỡ hơn, hoạt bát hơn một chút.”

“Vậy sao? Nếu là em, em sẽ chọn những cái nào?”

“Nếu là em à...” Vừa nói, Yukiho vừa chọn ra mấy món quần áo, đa phần đều là các thứ tương đối già dặn, hơi có vẻ chơi bời, không có cái nào mang phong cách thiếu nữ cả.

“Nó mới học cấp hai, liệu có già dặn quá không?”

“Cô bé lớn hơn anh tưởng nhiều.”

“Ồ?” Yasuharu gãi gãi đầu, hỏi Mika muốn thế nào.

“Bố quyết định là được rồi.” Cô nói.

Yasuharu nghe vậy liền gật đầu với Yukiho. “Được, vậy mua hết mấy thứ này. Nếu mặc vào không đẹp thì em phải chịu trách nhiệm đấ nhé.”

“Yên tâm đi mà.” Sau khi nói thế với Yasuharu, Yukiho quay sang nhìn Mika cười bảo, “Kể từ hôm nay, cháu tốt nghiệp lớp búp bê rồi.”

Lúc ấy, Mika cảm giác một chỗ nào đó trong lòng mình bị chà đạp lên. Cô cho rằng người mẹ đã khuất hay chưng diện cho cô giống như búp bê đã bị làm nhục. Nhớ lại, có thể khoảnh khắc đó là lần đầu tiên cô nảy sinh cảm xúc tiêu cực với Yukiho.

Từ ngày hôm đó, Mika và Youdai thường được Yasuharu dẫn ra ngoài, cùng dùng bữa, đi hóng gió với Yukiho. Những lúc bên cạnh Yukiho,

Yasuharu luôn tỏ ra ồn ào khác thường. Hồi mẹ Mika còn sống, thỉnh thoảng đi chơi vào ngày nghỉ, Yasuharu cũng hầu như không hé răng nửa lời. Nhưng ở trước mặt Yukiho, ông lại thao thao bất tuyệt, hơn nữa chuyện lớn chuyện nhỏ gì cũng hỏi ý kiến Yukiho, làm theo lời cô ta. Mỗi lần như thế, trong mắt Mika, Yukiho lại trở thành một tên hề ngu xuẩn đến không thể cứu vãn được.

Một ngày tháng Bảy nọ, Yasuharu nói với cô một tin tức trọng đại. Đó không phải trao đổi, cũng không phải hỏi dò, mà chỉ là thông báo. Ông nói, ông sẽ kết hôn với Karasawa Yukiho.

Youdai ngẩn người ra, tuy không phải hân hoan vô cùng, nhưng cũng không hề phản đối chuyện Yukiho sẽ trở thành mẹ mới. Mika cho rằng đó là vì thằng bé còn chưa có suy nghĩ của riêng nó, mà hồi mẹ bọn cô qua đời, nó mới có bốn tuổi.

Mika nói thẳng là cô không vui vẻ gì. Còn nói, đối với cô, người mẹ đã mất bảy năm trước là người mẹ duy nhất.

“Vậy cũng được.” Yasuharu nói, “Bố không bảo con quên mẹ đi. Chỉ là gia đình này sẽ có thêm thành viên mới, chúng ta sẽ có thêm một người thân mới.”

Mika không nói không rằng. Cô cúi gằm đầu, thầm gào thét trong lòng: Cô ta còn lâu mới là người thân của con!

Thế nhưng, cô không có cách nào ngăn lại hòn đã đã bắt đầu chuyện động. Tất nhiên đều đang tiến triển theo chiều hướng mà Mika không mong đợi. Yasuharu hết sức vui vẻ vì đón được vợ mới về. Tự sâu trong đáy lòng, cô thấy khinh thường người cha như thế. Hễ nghĩ đến chuyện bố mình lại trở nên trần tục đến mức ấy, cô càng không thể nào tha thứ cho Yukiho.

Nếu hỏi Mika không thích Yukiho ở điểm nào, cô cũng không trả lời được. Rốt cuộc, chỉ có thể nói đó là trực giác. Cô thừa nhận Yukiho rất đẹp, rất khâm phục trí tuệ của cô ta. Cô ta còn trẻ như vậy mà đã một tay quản lý mấy cửa hàng, nhất định phải có tài cán hơn người. Thế nhưng, cứ ở bên cạnh Yukiho, Mika lại cảm thấy người mình cứng đờ ra. Trong đầu cô không ngừng phát tín hiệu cảnh báo: tuyệt đối không được lơ là cảnh giác với người này! Cô cảm thấy được khí chất toả ra từ cô ta hàm chứa một thứ ánh sáng dị chất, nó không tồn tại trong thế giới mà bọn họ sống từ trước đến giờ. Mà thứ dị chất này, tuyệt đối không mang lại hạnh phúc cho bọn họ.

Thế nhưng, có lẽ suy nghĩ này không phải do một mình Mika tưởng tượng ra. Có thể khẳng định, trong đó có vài thành phần quả thực là chịu ảnh hưởng của một người khác.

Người đó chính là Shinozuka Kazunari.

Từ lúc Yasuharu bày tỏ với gia tộc rằng muốn cưới Yukiho, Kazunari đã liên tiếp ghé đến. Trong đông đảo người thân, chú họ cô là người duy nhất kiên quyết phản đối cuộc hôn nhân này. Mika đã mấy lần lén nghe chú và bố nói chuyện trong phòng khách.

"Đó là vì anh họ không biết bộ mặt thật của cô ta. Ít nhất, cô ta cũng không phải loại người an phận ở nhà, đặt hạnh phúc gia đình lên đầu đâu. Xin anh đấy, có thể nghĩ lại được không?" Kazunari nói với giọng khẩn cầu.

Nhưng Yasuharu lại tỏ thái độ chán ngán, không coi những lời em họ nói ra gì. Dần dà, dường như Yasuharu bắt đầu thấy chán ghét Kazunari. Đã mấy lần Mika tận mắt chứng kiến ông giả bộ không có nhà, từ chối gặp mặt Kazunari.

Và thế là ba tháng sau, Yasuharu kết hôn với Yukiho. Bọn họ không tổ chức hôn lễ xa hoa, tiệc mừng cũng không làm hoành tráng, nhưng cô dâu chú rể tỏ ra cực kỳ hạnh phúc. Khách khứa cũng khá là vui vẻ.

Duy chỉ có Mika ủ dột. Cô cho rằng sự việc đã đến mức không thể cứu vãn được nữa rồi. Không phải, có lẽ không chỉ có mình cô, vì cả Shinozuka Kazunari cũng tham gia bữa tiệc.

Cuộc sống có mẹ mới trong nhà liền bắt đầu. Nhìn bề ngoài, Shinozuka không có thay đổi gì lớn. Nhưng Mika cảm nhận được, có rất nhiều chuyện đang thực sự thay đổi. Những kỷ niệm về người mẹ đã qua đời của cô bị xoá đi, hình thái cuộc sống cũng biến dạng, thậm chí quan điểm sống của bố cô cũng thay đổi.

Mẹ đẻ cô hồi còn sống rất thích cắm hoa. Tiền sảnh, hành lang, góc phòng... bao giờ cũng trang trí bằng các loại hoa theo bốn mùa. Giờ đây, hoa bày ở những chỗ ấy càng đẹp đẽ, lộng lẫy hơn, làm ai cũng phải trầm trồ.

Chỉ có điều, đó không phải là hoa tươi, mà toàn là hoa giả được làm hết sức khéo léo.

Thậm chí Mika còn nghĩ, lẽ nào cả nhà cô cũng đều biến thành hoa giả?

5

Xuống tàu điện ngầm thuộc tuyến Tozai ở ga Urayasu, qua cầu Kasai đi ngược hướng với Tokyo thêm một đoạn ngắn nữa, rẽ trái ở sông Edo cũ, một toà nhà màu trắng có hình gần như khối lập phương sừng sững trên con đường nhỏ, trên cột ở cổng đề tên công ty "Dầu mỡ SH". Không thấy có bảo vệ, Sasagaki đi thẳng vào trong.

Băng qua bãi đỗ xe tải xếp thành hàng, ông vào trong toà nhà. Ngay bên phải là một quầy lễ tân nhỏ. Một phụ nữ chừng bốn chục tuổi đang ngồi viết gì đó. Chị ta ngẩng đầu lên, trông thấy Sasagaki liền kinh ngạc nhíu mày.

Sasagaki chìa danh thiếp ra, tỏ ý muốn gặp Shinozuka Kazunari. Nhìn tấm danh thiếp, nét mặt người phụ nữ kia không hề dịu đi chút nào. Danh thiếp không có chức danh gần như không thể khiến người ta hạ hàng rào cảnh giác xuống.

"Ông có hẹn với giám đốc không?" Chị ta hỏi.

"Giám đốc?"

"Đúng, anh Shinozuka Kazunari là giám đốc của chúng tôi."

"Ồ... có, trước khi tới đây tôi có gọi điện cho anh ta rồi."

"Xin đợi cho một lát."

Người phụ nữ cầm điện thoại bên cạnh lên, bấm số nội bộ gọi tới văn phòng làm việc của Kazunari. Sau vài câu nói, chị ta vừa đặt ống nghe xuống, vừa nhìn Sasagaki.

"Giám đốc bảo ông đi thẳng vào phòng làm việc của anh ấy."

"À. Cho hỏi, phòng làm việc ở đâu vậy?"

"Tầng ba." Dứt lời, chị ta lại cúi đầu viết tiếp. Chị ta đang viết địa chỉ người nhận vào thiệp chúc mừng năm mới. Nhìn quyển sổ ghi địa chỉ liên lạc trải ra bên cạnh, là đồ cá nhân của chị ta, thiệp chúc mừng rõ ràng không phải gửi đi với danh nghĩa công ty.

"Cho hỏi, ở chỗ nào trên tầng ba?"

Nghe Sasagaki hỏi vậy, chị ta bực mình ra mặt, giơ cái bút ký tên chỉ ra sau lưng ông.

“Vào thang máy bên trong đó lên tầng ba, đi dọc theo hành lang, trên cửa có treo biển phòng làm việc của giám đốc.”

“Vâng, cảm ơn cô.” Sasagaki cúi đầu cảm ơn nhưng người phụ nữ đã cắm mặt vào làm tiếp việc của mình.

Sasagaki theo lời chỉ dẫn lên đến tầng ba, liền hiểu ra tại sao chị ta lại tỏ vẻ khó chịu khi chỉ dẫn như vậy. Không gian ở đây được bố trí hết sức đơn giản, chỉ là một hành lang hình vuông, tất cả các phòng đều hướng mặt ra ngoài hành lang. Sasagaki vừa đi vừa nhìn biển hiệu trên cửa, sau chỗ rẽ đầu tiên, tấm biển đề “Phòng Giám đốc” đã xuất hiện. Sasagaki đẩy cửa.

Bên trong vẳng ra tiếng “Mời vào”, Sasagaki đẩy cửa.

Shinozuka Kazunari đứng dậy khỏi chỗ ngồi trước cửa sổ. Anh ta mặc bộ vest hai hàng cúc màu nâu.

“Chào ông, lâu lắm không gặp.” Kazunari tươi cười chào hỏi Sasagaki.

“Lâu lắm không gặp anh, tình hình dạo này ổn chứ?”

“Tốt xấu gì thì vẫn còn sống.”

Giữa phòng làm việc là một bộ xô pha. Kazunari mời Sasagaki ngồi xuống chiếc ghế dài dành cho hai người, còn mình ngồi xuống chiếc ghế bành đơn có tay vịn.

“Lần trước gặp nhau là lúc nào ấy nhỉ?” Kazunari hỏi.

“Tháng Chín năm ngoái, trong phòng tiếp khách của Dược phẩm Shinozuka.”

“Đúng rồi.” Kazunari gật đầu. “Đã hơn một năm rồi. Thời gian trôi nhanh thật đấy.”

Khoảng thời gian này, Sasagaki có liên lạc với Kazunari bằng điện thoại, nhưng không hề gặp mặt.

“Lần này tôi cũng gọi điện tới Dược phẩm Shinozuka trước, họ nói với tôi, anh đã được chuyển tới đây rồi.”

“À, vâng, từ tháng Chín năm nay.” Kazunari hơi cụp mắt xuống, tựa như muốn nói gì đó rồi lại thôi.

“Không ngờ anh lại làm giám đốc. Thăng tiến nhanh thật đấy! Còn trẻ như

vậy mà, giỏi thật!” Sasagaki kinh ngạc thốt lên.

Kazunari ngẩng đầu, khẽ cười thiểu não. “Ông nghĩ thế sao?”

“Đúng vậy, chẳng lẽ không phải sao?”

Kazunari chẳng nói chẳng rằng đứng dậy, cầm điện thoại trên bàn làm việc lên.

“Mang cho tôi hai cốc cà phê vào đây. Ừm, ngay lập tức.” Anh ta đặt ống nghe xuống, đứng nguyên đó nói.

“Tôi nghĩ lần trước tôi đã nói với ông qua điện thoại rồi, anh họ Yasuharu của tôi cuối cùng đã kết hôn.”

“Mùng 10 tháng Mười, ngày lễ Thể thao.” Sasagaki gật đầu, “Hôn lễ hẳn là xa hoa hoành tráng lắm đúng không?

“Không, rất khiêm tốn. Họ cử hành hôn lễ trong nhà thờ xong, thì mời khách trong một khách sạn ở Tokyo, chỉ có người rất thân tham dự. Dường như vì hai bên đều tái hôn nên không muốn làm khoa trương quá. Huống hồ anh họ tôi còn có con nữa.”

“Anh Shinozuka cũng tham dự chứ?”

“Đúng vậy, họ hàng mà. Nhưng...” Anh ta lại ngồi xuống ghế, thở dài một tiếng rồi tiếp lời, “Hai người bọn họ chắc không muốn mời tôi lắm.”

“Anh nói cho đến trước khi hôn lễ diễn ra, anh vẫn kiên trì phản đối nhỉ.”

“Đúng vậy.” Kazunari gật đầu, nhìn chăm chăm vào Sasagaki. Ánh mắt vô cùng nghiêm túc và bức thiết.

Cho đến mùa xuân năm nay, Sasagaki vẫn giữ liên hệ chặt chẽ với Shinozuka Kazunari. Kazunari cần tìm ra đầu mối về bộ mặt thật của Karasawa Yukiho, còn Sasagaki thì muốn kiếm cách lần ra Kirihara Ryoji. Thế nhưng, đôi bên đều không tìm được đầu mối nào mang tính then chốt. Trong khi đó, Shinozuka Yasuharu và Karasawa Yukiho đã kết hôn.

“Được quen biết với ông Sasagaki quả là may mắn, tiếc rằng đến cuối cùng vẫn không thể tra ra được gốc rễ của cô ta, cũng không thể khiến anh họ tôi mở mắt.”

“Cũng khó trách, cô ta đã dùng cách đó lừa gạt vô số đàn ông rồi.” Sasagaki tiếp lời, “Tôi cũng là một trong số đó.”

"Mười chín năm rồi... đúng không?"

"Đúng vậy, mười chín năm rồi." Sasagaki lấy thuốc lá ra. "Tôi hút được không?"

"Được chứ, được chứ, mời ông." Kazunari đặt chiếc gạt tàn thuỷ tinh trước mặt Sasagaki. "Ông Sasagaki này, lúc trước trong điện thoại tôi cũng đã nài nỉ ông mấy lần rồi, hôm nay ông có sẵn lòng kể tất cả câu chuyện kéo dài đến mười chín năm ấy cho tôi không?"

"À, đương nhiên. Có thể nói, hôm nay tôi đến đây cũng là vì chuyện này." Sasagaki châm thuốc. Lúc này, tiếng gõ cửa vang lên.

"Vừa khéo, cà phê mang đến rồi." Kazunari đứng lên.

Vừa uống cà phê, Sasagaki bắt đầu kể chuyện. Ông kể lúc thì tỉ mỉ đến từng chi tiết, lúc lại qua loa rồi giải thích thêm toàn bộ quá trình từ khi phát hiện ra cái xác trong toà nhà xây được nửa chừng rồi bỏ hoang, nghi can lần lượt đổi từ người này sang người khác, cho đến khi Terasaki Tadao, người cuối cùng của tổ chuyên án coi là nhân vật trọng điểm chết vì tai nạn giao thông, khiến cuộc điều tra buộc phải kết thúc. Mới đầu Shinozuka Kazunari còn cầm cốc cà phê, nhưng nghe được nửa chừng, anh ta đặt cốc xuống bàn, khoanh tay trước ngực, chăm chú lắng nghe. Khi cái tên Nishimoto Yukiho xuất hiện, anh ta mới đổi chân gác, hít một hơi thật sâu.

"... Đây chính là khái quát về vụ án mạng của tay chủ tiệm cầm đồ." Sasagaki uống một ngụm cà phê, chỉ còn hơi âm ấm.

"Cứ vậy mà trở thành án hết thời hiệu truy cứu sao?"

"Không phải vèo một cái đã trở thành án thối, nhưng lời khai và đầu mối mới càng lúc càng ít, vì vậy đã có dấu hiệu sớm muộn gì cũng sẽ trở thành án thối."

"Nhưng mà, ông Sasagaki không bỏ cuộc."

"Không, nói thực lòng, tôi cũng đã bỏ cuộc một nửa."

Đặt cốc cà phê xuống. Sasagaki lại tiếp tục kể.

Sau khi Terasaki Tadao chết vì tai nạn khoảng một tháng, Sasagaki mới phát hiện ra phần ghi chép ấy. Tình trạng không tìm ra được vật chứng chứng minh Terasaki là hung thủ, cũng không phát hiện ra nghi can nào khác

kéo dài khiến nội bộ tổ chuyên án mệt mỏi chán chường. Nghe nói bản thân tổ này cũng sắp bị giải tán. Khủng hoảng dầu mỏ khiến cả xã hội chìm trong bầu không khí nặng nề, những vụ bạo lực như cướp bóc, phóng hoả, bắt cóc liên tiếp diễn ra. Có lẽ quan điểm thật sự của tầng lớp lãnh đạo cảnh sát tỉnh Osaka là không thể chia sẻ nhiều nhân lực vào một vụ án mạng vô thời hạn. Chẳng những thế, hung thủ có thể đã chết rồi.

Bản thân Sasagaki cũng bắt đầu có ý nghĩ có lẽ chỉ đến đây là thôi. Trước đó, ông từng trải qua ba vụ án thối. Những vụ sẽ trở thành án thối này, bao giờ cũng có tính chất đặc thù. Những vụ thoạt nhìn cứ ngỡ rằng sẽ nhanh chóng bắt được hung thủ, nhưng cuối cùng lại kết thúc mà chẳng tìm ra được gì còn nhiều hơn những vụ tất cả đều như giữa màn sương mù, khiến người ta không biết bắt tay từ đâu. Vụ án mạng chủ tiệm cầm đồ khi ấy, có thứ mùi chẳng lành này.

Vì vậy, thực tình việc Sasagaki đang xem lại tất cả báo cáo điều tra từ trước chỉ là nhất thời nổi hứng mà thôi. Ngoài chuyện đó ra, ông đã chẳng thể làm gì trong vụ án này nữa.

Ông gần như xem lướt cả đống báo cáo điều tra dày cộm. Tài liệu nhiều không có nghĩa là nhiều manh mối, ngược lại còn có thể nói là do điều tra không có trọng điểm, khiến những bản báo cáo vô nghĩa cứ không ngừng tăng lên.

Bàn tay đang lật giở tài liệu của Sasagaki dừng lại khi trông thấy bản báo cáo điều tra ghi lời kể của cậu bé phát hiện ra cái xác. Cậu bé ấy tên là Kikuchi Michihiro, chín tuổi. Cậu bé nói với anh trai học lớp năm đầu tiên, anh trai cậu xác nhận là xác chết, liền về báo với mẹ. Người báo cảnh sát thực tế là Tomoko, mẹ của hai anh em, vì vậy bản báo cáo này là bản tóm tắt dựa theo lời của mẹ Kikuchi.

Sasagaki cũng biết rõ quá trình phát hiện ra cái xác được ghi trong báo cáo. Khi bọn con trai đang di chuyển trong hệ thống thông gió của toà nhà, chơi trò chơi mà chúng gọi là “đường hầm thời gian”, Kikuchi Michihiro bị lạc mất lũ bạn, cắm đầu cắm cổ bò lung tung trong ống thông gió mới đến căn phòng ấy. Và cậu phát hiện ra một người đàn ông ngã ở đó. Cậu bé lấy làm lạ, nhìn kỹ lại thì người ông ta còn chảy máu, lúc đó, cậu mới nhận ra dường như ông ta đã chết. Cậu biết phải báo cho những người khác, liền vội vã rời khỏi hiện trường.

Vấn đề ở phần tiếp theo. Báo cáo được viết như sau.

“Cậu bé cực kỳ sợ hãi, muốn nhanh chóng rời khỏi đó, nhưng cửa đã bị phế thải, gạch vụn chặn mất, khó mà mở ra được. Cậu bé kiếm cách mở cửa ra bên ngoài tìm lũ bạn, nhưng không tìm được, liền vội vã chạy về nhà.”

Xem tới đây, Sasagaki cảm thấy kì lạ. Ông băn khoăn phần “bị phế thải, gạch vụn chặn mất”.

Ông nhớ lại cánh cửa hiện trường lúc đó, đó là cửa mở vào bên trong. Lời khai của Kikichi Michihiro chỉ ra nói rõ “khó mở ra được”, như vậy là những thứ phế thải, gạch vụn” kia hẳn phải đặt ở vị trí ngăn cản cánh cửa đóng vào mở ra.

Là hung thủ cố ý sắp đặt ư? Để kéo dài thời gian cái xác bị phát hiện, nên cố ý đặt chướng ngại vật ở bên trong cửa hay sao?

Không thể nào. Đã mở cửa bên ngoài rồi, làm sao có thể đặt chướng ngại vật ở phía sau cánh cửa được nữa? Vậy thì, lời kể của cậu bé nên giải thích thế nào đây?

Sasagaki lập tức tiến hành xác nhận. Phần “người thẩm vấn” trong bản báo cáo được điền tên Kosaka ở đồn cảnh sát Tây Fuse.

Kosaka vẫn còn nhớ như in chuyện này, nhưng giải thích cũng không được rõ lắm.

“À, chuyện ấy ạ, đúng là hơi mơ hồ.” Kosaka chau mày nói. “Nó nhớ không rõ lắm, lúc nó toan mở cửa, có rất nhiều thứ chắn dưới chân, nhưng nó không xác định được là cửa hoàn toàn không thể mở ra, hay có thể hé đủ để người chui lọt. Cũng khó trách, lúc đó nó hẳn là kinh hoàng lắm.

“Hung thủ đã có thể đi qua được, nên cửa ít nhất cũng phải mở đủ để người qua lọt chứ nhỉ.” Kosaka bổ sung thêm.

Sasagaki cũng tìm bản báo cáo giám định hiện trường ra xem, tiếc rằng tương quan vị trí giữa cửa và “phế thải, gạch vụn” lại không được ghi chép tỉ mỉ. Nguyên nhân là do Kikuchi Michihiro đã di chuyển những thứ ấy, làm mất dấu vết.

Vậy là, Sasagaki từ bỏ hướng điều tra này. Vì ông cũng như Kosaka, tin rằng hung thủ có thể đã thoát ra từ cánh cửa ấy. Mà ngoài ông ra, không có nhân viên điều tra nào băn khoăn về chuyện này.

Khoảng một năm sau Sasagaki mới nhớ ra điểm nghi vấn nhỏ này, chính là lúc cái chết của Nishimoto Fumiyo khiến ông hướng sự nghi ngờ sang Yukiho. Sasagaki nghĩ thế này: giả sử bên trong cánh cửa có đặt chướng ngại vật, vậy thì, mức độ có thể hé ra của cánh cửa sẽ trở thành điều kiện hạn chế, từ đó có thể lọc ra các nghi can. Lúc đó, trong đầu ông nghĩ đến Yukiho. Ông cho rằng, nếu là Yukiho, thì dẫu khe hở tương đối hẹp, hẳn cũng có thể chui qua được.

Tuy rằng không biết trẻ con có thể nhớ được mấy phần những chuyện xảy ra từ hơn một năm trước, Sasagaki vẫn đi tìm gặp Kikuchi Michihiro, bấy giờ đã lên lớp bốn.

Và cậu bé lớp bốn đó kể ra một chuyện khiến Sasagaki hết sức kinh ngạc,

Kikuchi Michihiro, cậu không hề quên chuyện xảy ra một năm trước. Thậm chí còn nói, hiện giờ có thể kể lại mạch lạc rõ ràng hơn nữa. Sasagaki cho rằng chuyện này là có khả năng. Muốn cậu bé chín tuổi kinh hãi tột độ vì phát hiện ra xác chết kể lại kỹ càng tình huống lúc đó, hẳn là một việc vô cùng khắc nghiệt. Nhưng trong một năm, cậu cũng đã lớn lên rất nhiều rồi.

Sasagaki hỏi cậu có nhớ chuyện cánh cửa hay không, cậu bé không hề do dự gật đầu.

Ông bèn yêu cầu cậu kể lại tình huống lúc đó một cách tỉ mỉ nhất có thể. Cậu bé im lặng giây lát, rồi thong thả nói.

“Cửa hoàn toàn không thể mở ra được.”

“Gì hả?” Sasagaki kinh ngạc hỏi. “Hoàn toàn... Cháu nói thế là sao?”

“Lúc ấy cháu muốn mau chóng thông báo cho người khác, liền chạy ra mở cửa tức thì. Nhưng mà, cánh cửa không nhúc nhích gì hết. Nhìn xuống dưới, thấy chất đầy gạch là gạch.”

Sasagaki giật mình. “Thật sao?”

Cậu bé gật mạnh đầu.

“Lúc đó sao cháu không nói vậy? Là vì sau này mới nhớ ra à?”

“Cháu nói vậy ngay từ đầu rồi mà. Nhưng chú cảnh sát nghe cháu nói xong, liền bảo vậy thì rất kỳ lạ, hỏi cháu có phải đã nhớ lầm hay không làm cháu thấy không tự tin, chính mình cũng không dám chắc nữa. Nhưng mà,

sau này cháu nghĩ kỹ lại, cánh cửa thực sự không thể mở ra được."

Sasagaki bất giác bóp cổ tay mình. Lời khai quý báu đã có từ một năm trước, nhưng lại bị bẻ cong vì sự ngộ nhận của điều tra viên.

Sasagaki lập tức báo cáo chuyện này lên cấp trên, nhưng phản ứng của cấp trên rất lãnh đạm, cho rằng không thể căn cứ vào trí nhớ của trẻ con. Thậm chí còn nói rằng, tin vào lời chúng cả năm sau mới sửa chữa lại, liệu có phải là đầu óc có vấn đề hay không?

Khi ấy, cấp trên của Sasagaki không còn là tổ trưởng Nakatsuka hồi án mạng xảy ra nữa. Nakatsuka đã được điều đi nơi khác trước đó không lâu, cấp trên kế nhiệm là người rất háo danh, cho rằng điều tra vụ án mạng chẳng hề nổi bật lại sắp trở thành án thối như thế, thà rằng đi phá những vụ chấn động còn hơn, hòng nâng cao danh tiếng.

Tuy Sasagaki mang danh điều tra viên vụ án mạng tay chủ tiệm cầm đồ đó, nhưng cũng chỉ là kiêm nghiệm. Cấp trên của ông không tán thành thuộc hạ của mình truy tra một vụ án chẳng được tính mấy thành tích.

Bất đắc dĩ, Sasagaki đành một mình tiến hành điều tra. Ông đã nhìn thấy hướng điều tra.

Theo lời khai của Kikuchi Michihiro thì chắc chắn hung thủ sát hại Kirihara Yosuke không thể nào mở cửa rời khỏi đó. Hơn nữa tất cả cửa sổ ở hiện trường đều được cài then bên trong. Toà nhà này tuy chưa hoàn công đã bị bỏ hoang, nhưng cửa kính không bị vỡ, trên tường cũng không có chỗ hổng nào. Như vậy, thì chỉ có một khả năng xảy ra...

Hung thủ ngược lại với Kikuchi Michihiro, đã rời khỏi hiện trường qua lỗ thông gió.

Nếu hung thủ là người trưởng thành thì không thể nghĩ ra cách này được. Chỉ có bọn trẻ con từng nghịch trong hệ thống ống thông gió mới nghĩ ra ý tưởng này.

Vậy là, Sasagaki liền khoá chặt mối nghi ngờ vào Yukiho.

Thế nhưng, kết quả điều tra của ông lại không được như mong đợi. Đầu tiên, ông hy vọng có thể chứng minh Yukiho từng lăn lê bò toài trong ống thông gió, tức là từng tham gia trò chơi "đường hầm thời gian". Song, ông lại đụng phải một bức tường. Ông đã hỏi những đứa trẻ thân với Yukiho, bọn

chúng nói con bé chưa bao giờ chơi trò đó. Ông lại hỏi han mấy đứa trẻ từng chơi đùa trong toà nhà, cũng không đứa nào từng thấy có con gái tham gia. Một đứa trẻ nói với Sasagaki thế này.

“Bọn con gái không bao giờ chơi ở trong toà nhà bẩn thỉu thế này đâu ạ, bên trong có cả chuột chết, còn có nhiều sâu bọ kỳ quái lắm. Với cả, bò qua bò lại trong ống thông gió một lúc thôi, cả người sẽ bẩn hết.”

Sasagaki không thể không đồng tình với ý kiến này. Ngoài ra, một cậu bé từng bò trong ống thông gió mấy chục lần nói, con gái không thể chơi trò này được. Theo cậu, trong hệ thống ống thông gió có một số chỗ dốc, có lúc cần phải rạp người xuống để leo bám đến vài mét, nếu không tự tin vào thể lực và khả năng vận động của mình thì tuyệt đối không thể thoải mái hoạt động trong đó được.

Sasagaki dẫn cậu bé ấy đến hiện trường, thử xem có thể thoát ra khỏi gian phòng phát hiện thi thể qua đường ống thông gió hay không. Cậu bé mất khoảng mười lăm phút, rồi xuất hiện ở ống thông gió phía bên kia tiền sảnh toà nhà.

“Mệt chết đi được.” Đây là cảm nhận của cậu bé. “Ở giữa có một đoạn phải bò lên cao, nếu lực cánh tay không đủ, chắc chắn không bò lên được. Con gái không thể được đâu ạ!”

Sasagaki không thể coi nhẹ ý kiến của cậu bé. Dĩ nhiên, trong đám con gái học cấp I, cũng có một số đứa thể lực và khả năng vận động đều không thua kém lũ con trai, nhưng hễ nghĩ đến Nishimoto Yukiho, ông thực sự không thể nào tin con bé có thể bò trong hệ thống thông gió nhanh nhẹn như khỉ được. Theo ông điều tra, năng lực vận động của Nishimoto Yukiho không phải đặc biệt xuất sắc gì.

Sasagaki bắt đầu nghĩ lại, liệu mình hão huyền khi nghi ngờ một cô bé mười một tuổi là hung thủ giết người hay lời khai của Kikuchi Michihiro thực sự là ảo giác của trẻ con.

“Tôi không biết hệ thống thông gió mà ông nói như thế nào, nhưng đúng là khó thể tưởng tượng con gái lại chơi trò đó, đặc biệt là Karasawa Yukiho.” Shinozuka Kazunari trầm tư nói. Sasagaki không thể biết được anh ta gọi Yukiho bằng họ cũ, thuần tuý chỉ vì quen miệng, hay vì không muốn thừa nhận hiện giờ cô ta có chung họ với mình.

"Vậy tôi hoàn toàn đi vào ngõ cụt."

"Không phải ông đã tìm được đáp án rồi sao?"

"Tôi không biết có thể khẳng định là đáp án được hay không nữa." Sasagaki châm điếu thuốc thứ hai. "Tôi thử quay trở lại điểm xuất phát, gạt hết toàn bộ quan điểm trước đây sang một bên, và đã nhìn thấy những thứ trước đó không hề thấy."

"Ý ông là..."

"Rất đơn giản." Sasagaki nói. "Con gái không thể nào chui qua ống thông gió, vậy thì kẻ lợi dụng ống thông gió để rời khỏi hiện trường là một đứa con trai."

"Con trai..." Shinozuka Kazunari im lặng một lúc như nghiền ngẫm ý tứ của hai chữ này, rồi cất tiếng hỏi, "Ông muốn nói, Kirihara Ryoji... đã giết cha ruột của mình?"

"Đúng vậy." Sasagaki gật đầu, "Kết quả suy luận là như thế."

6

Tất nhiên, ý nghĩ bất ngờ đó không phải lập tức xuất hiện trong đầu Sasagaki. Một chuyện rất nhỏ nhặt đã làm ông chú ý đến thằng bé tên Kirihara Ryoji này.

Đó là chuyện xảy ra rất lâu sau vụ án mạng, khi Sasagaki quay lại tiệm cầm đồ Kirihara.

Sasagaki làm bộ nói chuyện phiếm hòng moi được chút gì đó liên quan đến Kirihara Yosuke lúc còn sống từ miệng Matsuura. Matsuura tỏ rõ thái độ chán ghét, cũng chẳng muốn nghiêm túc trả lời những câu hỏi Sasagaki đặt ra. Hơn một năm trời không ngừng bị thẩm vấn hỏi han, cũng khó trách y không sao giữ nổi thái độ hoà nhã như lúc đầu.

"Ông cảnh sát à, ông đến bao nhiêu lần nữa cũng không có kết quả gì đâu." Matsuura chau mày nói.

Lúc này, ánh mắt Sasagaki dừng lại ở một quyển sách đặt trên góc tủ quầy. Ông cầm quyển sách ấy lên, hỏi Matsuura, "Đây là..."

"Ồ, đấy là sách của Ryo." Y trả lời. "Vừa nãy chẳng hiểu nó làm cái gì mà

bỏ ở đó, chắc là quên mất rồi."

"Ryoji thích đọc sách à?"

"Nó đọc cũng khá nhiều, quyển ấy hình như là mua, nhưng hồi trước nó cũng thường đến thư viện lắm."

"Thường đến thư viện?"

"Phải rồi." Matsuura gật đầu, vẻ mặt như thể đang nói: thế thì có gì không ổn?

"Hừm." Sasagaki gật đầu, trả quyển sách về vị trí cũ, nhưng bắt đầu cảm thấy nhộn nhạo trong lòng.

Đó là quyển Cuốn theo chiều gió, cũng chính là quyển sách mà Yukiho đang đọc lúc Sasagaki đến tìm Nishimoto Fumiyo.

Sasagaki không biết đây có thể gọi là điểm chung hay không. Hai học sinh cấp I ham đọc sách tình cờ lại đọc cùng một quyển sách, khả năng này là rất lớn. Vả lại, Yukiho và Ryoji không phải đọc Cuốn theo chiều gió trong cùng một thời điểm, Yukiho đọc nó sớm hơn một năm.

Nhưng đây cũng là một sự trùng hợp khiến người ta cảm thấy tò mò, vậy là Sasagaki đến thư viện đó. Từ toà nhà phát hiện cái xác của Kirihara Yosuke đi về phía Bắc chừng hai trăm mét, có một nhà nhỏ màu xám. Đó chính là thư viện.

Sasagaki đưa cho nữ thủ thư đeo kính, thoạt nhìn đã biết thời trẻ là một thiếu nữ mê văn chương xem ảnh Nishimoto Yukiho. Cô vừa nhìn tấm ảnh, đã gật mạnh đầu.

"Cô bé này hồi trước hay đến lắm, lần nào cũng mượn rất nhiều sách, tôi nhớ cô bé."

"Cô bé chỉ đến một mình à?"

"Vâng, chỉ đến một mình." Nói đoạn, người thủ thư hơi nghiêng nghiêng đầu. "À, nhưng mà, thỉnh thoảng cũng đi với bạn nữa, một cậu bé."

"Cậu bé, hình như là bạn học."

Sasagaki vội vàng lấy ảnh ra, là ảnh chụp vợ chồng nhà Kirihara với Ryoji. Ông chỉ vào Ryoji nói, "Có phải cậu bé này không?"

Người thủ thư nheo nheo mắt nhìn tấm ảnh.

“Vâng, có vẻ giống, nhưng tôi không dám chắc một trăm phần trăm.”

“Chúng luôn đi với nhau à?”

“Tôi nghĩ là không, chỉ thỉnh thoảng thôi. Hai đứa nó thường cùng tìm sách. À, còn nữa, chúng còn chơi trò cắt giấy.”

“Cắt giấy?”

“Cậu bé khéo tay cắt giấy thành các hình khác nhau cho cô bé xem. Tôi nhớ mình từng nhắc nhở nó đừng vứt giấy vụn ra lung tung. Nhưng tôi xin nhắc lại là, tôi thật sự không thể xác định nó có phải thằng bé ở trên ảnh hay không, chỉ có thể nói là rất giống.”

Có lẽ sợ ý kiến của mình có ảnh hưởng gì đó mang tính quyết định nên giọng người thủ thư nghe rất cẩn trọng. Thế nhưng, Sasagaki đã gần như xác định. Trong đáy mắt ông hiện lên hình cắt giấy tinh xảo từng thấy trong phòng Ryoji. Thì ra Yukiho và Ryoji thường gặp nhau ở đây. Lúc xảy ra án mạng, hai đứa đã quen nhau rồi.

Đối với Sasagaki, đây gần như là một phát hiện mới đảo ngược tất cả những gì ông nghĩ trước đó, cách nhìn của ông đối với vụ án mạng đã thay đổi một trăm tám mươi độ.

Vậy là, ông lại quay về với giả thiết hung thủ thoát thân qua lối thông gió.

Nếu là Kirihara Ryoji, thì có thể chui qua chui lại tự nhiên trong ống thông gió. Sự thật là một cậu bé từng học cùng lớp với Ryoji hồi lớp ba và lớp bốn ở trường cấp I Oe nói, bọn chúng thường hay chui vào ống thông gió chơi. Theo lời cậu bé ấy, Ryoji rất thông thạo vị trí và hướng đi trong hệ thống thông gió của toà nhà.

Còn chứng cứ ngoại phạm? Vào thời điểm được suy đoán là thời điểm tử vong của Kirahara Yosuke, Ryoji, Yaeko và Matsuura đều ở nhà. Nhưng khả năng hai người kia bao che cho Ryoji rất lớn, mà tổ chuyên án lại chưa từng xem xét kỹ theo chiều hướng này.

Nhưng mà...

Con trai liệu có sát hại cha đẻ của mình hay không?

Lẽ dĩ nhiên, trong lịch sự tội phạm dài đằng đẵng, cũng có nhiều vụ án

con giết cha. Nhưng đằng sau những vụ án dị thường như thế, chắc chắn phải có bối cảnh, động cơ và điều kiện. Nếu bị hỏi giữa hai cha con Kirihara phải chăng có tồn tại một trong những vấn đề trên, Sasagaki đành phải trả lời là không có vấn đề gì cả. Theo như ông điều tra được, giữa hai cha con nhà này không hề có bất kỳ va chạm gì. Chẳng những vậy, gần như tất cả lời khai đều nói Kirihara Yosuke cưng chiều đứa con duy nhất, Ryoji cũng rất kính trọng cha mình.

Sasagaki một mặt tiếp tục tiến hành điều tra thực địa, một mặt nghi ngờ phải chăng đây là tưởng tượng của mình, liệu có phải đó chỉ là những ý tưởng hão huyền nảy sinh do suy nghĩ quá nhiều vì rơi vào giữa đám sương mù mờ mịt hay không?

"Tôi hiểu rất rõ, nếu nói với người khác những suy đoán này, chỉ tổ bị coi là viển vông hão huyền. Vì vậy, giả thuyết cho rằng Ryoji là hung thủ, tôi thậm chí còn không nhắc đến với đồng nghiệp và cấp trên. Nếu nói ra, nhất định bọn họ sẽ nghĩ đầu óc tôi có vấn đề, có lẽ từ khi ấy đã phải lùi khỏi tuyến đầu rồi." Sasagaki cười thiểu não. Thái độ nửa đùa nửa thật.

"Vậy thì, sau này ông có phát hiện thêm gì về động cơ hay không?" Kazunari hỏi.

Sasagaki lắc đầu. "Vào thời điểm đó phải nói là không có phát hiện, Ryoji không thể nào vì một triệu yên đó mà giết chết cha mình được."

"Ông nói là vào thời điểm đó không có, thế tức là, giờ đã có rồi?"

Kazunari hơi nhổm người lên, Sasagaki giơ tay bảo anh ta đừng rốt ruột.

"Làm ơi để tôi kể theo thứ tự. Trong tình trạng ấy, tôi muốn tự mình điều tra cũng bị ngăn trở. Nhưng sau đấy tôi vẫn luôn theo dõi hai đứa trẻ này. Nói vậy nhưng không phải lúc nào cũng bám sát, chỉ là thỉnh thoảng đến khu vực quanh đấy hỏi thăm một vài thông tin, nắm được quá trình trưởng thành của chúng, học trường nào lớp nào chẳng hạn, vì tôi cho rằng, bọn chúng ắt hẳn sẽ tiếp xúc với nhau vào một lúc nào đó, ở một nơi nào đó."

"Kết quả thế nào?"

Sasagaki đáp lại bằng một tiếng thở dài.

"Tôi không thể tìm ra được điểm giao nhau giữa hai con người này. Nhìn từ trên xuống dưới từ trong ra ngoài, bọn chúng đều là hai người hoàn toàn

không có dính dáng gì đến nhau. Nếu tình trạng này cứ tiếp tục kéo dài, chắc là ngay cả tôi cũng sẽ bỏ cuộc.”

“Đã xảy ra chuyện gì ạ?”

“Đúng thế, hồi chúng học lớp chín...” Sasagaki đưa ngón tay vào bao thuốc, nhưng bên trong đã trống không. Kazunari liền mở nắp hộp thuỷ tinh đặt trên bàn, bên trong đừng đầy thuốc lá hiệu Kent. Sasagaki nói cảm ơn, đoạn cầm lên một điếu.

“Hồi học lớp chín... nói vậy, có liên quan đến vụ bạn học của Karasawa Yukiho bị tấn công?” Kazunari vừa châm thuốc cho Sasagaki vừa nói.

Sasagaki nhìn Kazunari. “Anh cũng biết chuyện đó à?”

“Anh Imaeda nói cho tôi biết.” Kazunari đáp, vụ án nghi là hiếp dâm thời cấp II, rồi chuyện người phát hiện ra nạn nhân là Yukiho, đều do Imaeda nói với anh ta. Kazunari còn nói, anh ta từng kể với Imaeda, thời đại học bản thân mình cũng biết đến một vụ việc tương tự, và Imaeda đã coi Yukiho là điểm liên kết giữa hai vụ việc này.

“Quả không hổ là thám tử chuyên nghiệp, cả những chuyện này mà cũng điều tra được. Tôi đang muốn nói đến vụ án hiếp dâm đó đây.”

“Vâng.”

“Chỉ có điều, góc nhìn của tôi có hơi khác với anh Imaeda. Vụ án hiếp dâm đó cuối cùng không bắt được thủ phạm, nhưng khi ấy có một nghi can, đó là một học sinh lớp chín của một trường khác. Nhưng sau đó đã xác nhận được chứng cứ ngoại phạm của cậu ta, giải tỏa mọi nghi ngờ. Vấn đề là ở người xác nhận chứng cứ ngoại phạm của nghi phạm kia.” Sasagaki phun ra một màn khói mà ông gọi là khói thuốc lá cao cấp hình thành bởi thuốc lá cao cấp, rồi tiếp lời, “Nghi phạm ấy tên là Kikuchi Fumihiko, chính là anh trai của cậu bé phát hiện ra cái xác mà tôi nhắc đến lúc nãy, còn người làm chứng cậu ta không có mặt tại hiện trường, chính là Kirihara Ryoji.”

“Ồ?” Kazunari kinh ngạc thốt lên một tiếng, thân hình hơi bật dậy khỏi xô pha.

Sasagaki có vẻ rất hài lòng trước phản ứng của anh ta.

“Chuyện này đúng là thật kỳ lạ! Không thể giải thích bằng hai chữ ‘trùng hợp’ được.”

"Rốt cuộc là thế nào?"

"Trên thực tế, vụ án hơn một năm rồi tôi mới nghe nói đến. Chính Kikuchi Fumihiko nói cho tôi biết."

"Chính cậu ta?"

"Vì việc phát hiện ra xác chết kia nên tôi có quen biết hai anh em Kikuchi. Một lần tình cờ gặp lại sau một thời gian dài, Kikuchi Fumihiko có nói rằng một năm trước xảy ra một chuyện kỳ lạ, sau đó kể lại vụ hiếp dâm cùng chuyện cậu ta bị nghi ngờ."

Sasagaki tình cờ gặp Kikuchi Fumihiko phía trước một đền thờ Thần Đạo bên cạnh trường cấp I Oe. Bấy giờ cậu ta đã là một học sinh cấp III. Sau khi kể chuyện trường lớp, cậu ta dường như sực nhớ ra, bèn kể lại chuyện vụ hiếp dâm đó.

"Nói một cách vắn tắt là thế này: lúc vụ án xảy ra, Kikuchi đang xem phim. Đúng lúc cậu ta khổ sở không biết chứng minh chuyện này thế nào, Kirihara Ryoji liền xuất hiện. Phía đối diện rạp chiếu phim có một hiệu sách nhỏ, hôm ấy Kirihara và người bạn thời cấp I cùng ở trong hiệu sách đó, tình cờ trông thấy Kikuchi đi vào rạp chiếu phim. Cảnh sát cũng đã xác nhận lại với người bạn đi cùng Kirihara, chứng minh lời khai của cậu ta là sự thật."

"Vì vậy Kikuchi đã được minh oan?"

"Đúng thế, Kikuchi cho rằng mình rất may mắn. Nhưng chẳng bao lâu sau, Kirihara liền liên lạc với cậu ta, ý nói rằng, nếu cậu ta biết thì đừng có làm bừa."

"Làm bừa?"

"Kikuchi nói, lúc ấy cậu ta lấy được một tấm ảnh từ chỗ bạn, nghe nói là chụp mẹ Kirihara với người làm công trong tiệm cầm đồ hẹn hò với nhau. Kikuchi từng cầm tấm ảnh đó cho Kirihara xem."

"Ảnh hẹn hò... nói như vậy, hai người họ quả nhiên là có tư tình."

"Chắc vậy. Nhưng tạm gác chuyện này sang một bên đã." Sasagaki gật đầu, gảy gảy tàn thuốc, "Kirihara yêu cầu Kikuchi giao tấm ảnh ra, đồng thời bắt cậu ta phải thề, từ đó trở đi không được tìm hiểu về vụ án mạng ấy nữa."

"Nghĩa là đòi trả ơn nhỉ."

“Đúng thế. Nhưng mà, sau đó Kikuchi nghĩ kỹ lại chuyện này, cho rằng sự việc có thể không đơn thuần như vậy, nên mới kể với tôi.”

Sasagaki vừa nói vừa nhớ lại gương mặt mọc đầy mụn trứng cá của Kikuchi Fumihiko.

“Không đơn thuần nghĩa là...”

“Nghĩa là tất cả có thể đều là sắp đặt.” Điếu thuốc giữa hai ngón tay Sasagaki đã rất ngắn, nhưng ông vẫn rít thêm một hơi nữa. “Sở dĩ Kikuchi bị nghi ngờ vì móc chìa khoá của cậu ta rơi ở hiện trường. Nhưng Kikuchi nói cậu ta chưa từng đến chỗ đó, mà cái móc chìa khoá ấy cũng không phải thứ dễ dàng rơi ra được.”

“Ý ông là, Kirihara Ryoji đã trộm cái móc chìa khoá, rồi bỏ ở hiện trường.”

“Có vẻ Kikuchi nghĩ như thế. Vậy nên cậu ta nói Kirihara mới là hung thủ thực sự. Sau khi trông thấy Kikuchi ở rạp chiếu phim cùng người bạn kia, cậu ta lập tức chạy đến hiện trường, tấn công cô bé đã xác định từ trước rồi để lại chứng cứ, khiến Kikuchi bị nghi ngờ.”

“Từ trước đó Kirihara đã biết Kikuchi sẽ đi xem phim vào ngày hôm ấy sao?” Kazunari đưa ra một nghi vấn hiển nhiên.

“Vấn đề chính là ở đây.” Sasagaki giơ ngón trỏ lên. “Kikuchi nói, cậu ta không hề kể chuyện này cho Kirihara biết.”

“Vậy thì, chẳng phải Kirihara không thể sắp đặt được cái bẫy này sao?”

“Đúng là sẽ dẫn đến kết luận đó, suy luận của Kikuchi cũng bị kẹt lại ở đây.”

“Nhưng mà, cháu vẫn cảm thấy chuyện này nhất định là do nó bày ra.” Đến giờ Sasagaki vẫn nhớ như in nét mặt không phục của Kikuchi khi nói ra những lời đó.

“Tôi cũng cảm thấy rất kỳ lạ, vì vậy sau khi nghe chuyện của Kikuchu, bèn tìm đọc lại ghi chép của vụ án hiếp dâm đó, kết quả làm tôi giật mình kinh ngạc.”

“Vì Karasawa Yukiho cũng dính dáng vào phải không?”

“Chính thế.” Sasagaki giật mạnh đầu. “Nạn nhân là một cô bé tên

Fujimura Miyako, người phát hiện là Karasawa Yukiho. Tôi cho rằng ở đây nhất định có vấn đề, nên lại tìm gặp Kikuchi, xác định lại tường tận từng chi tiết.”

“Ông nói tường tận tức là...”

“Chi tiết từng sự việc xảy ra cho đến ngày cậu ta đi xem phim. Kết quả, tôi phát hiện ra một chuyện rất thú vị.”

Sasagaki thấy miệng khô khốc, bèn uống hết chỗ cà phê đã lạnh ngắt. “Khi đó, mẹ Kikuchi đang làm việc ở hàng bán bánh ngọt trong chợ, vé xem phim ưu đãi là của khách cho mẹ cậu ta. Lại là bộ phim Kikuchi rất muốn xem. Tuy nhiên, thời hạn sử dụng lại chính là ngày hôm đó, như vậy tức là, cậu ta chỉ có thể đi xem luôn hôm đó thôi.”

Nghe tới đây, Kazunari dường như đã hiểu được ý của Sasagaki.

“Người khách cho tấm vé ưu đãi ấy là ai?”

“Cậu ta không biết họ tên, nhưng nhớ là mẹ mình từng nói thế này: một cô bé phong thái tao nhã, chắc học lớp chín hoặc cấp III...”

“Karasawa Yuhiko?”

“Nghĩ như vậy cũng không bất ngờ gì đúng không? Nếu cho rằng Karasawa Yukiho và Kirihara Ryoji muốn bịt miệng Kikuchi, nên mới thiết kế ra vụ án hiếp dâm đó, mọi việc đều trở nên rất logic. Tuy rằng vì chuyện này mà hy sinh một cô bé vô tội hoàn toàn không liên quan gì, thật không thể tìm được từ ngữ nào ngoài từ ‘tàn nhẫn’.”

“Không, cô bé họ Fujimura ấy, có lẽ không thể nói là hoàn toàn không liên quan.”

Câu nói này làm Sasagaki nhìn chằm chằm vào Kazunari, “Anh nói vậy là ý gì?”

“Bọn chúng chọn cô bé ấy là có nguyên nhân. Đây cũng là do anh Imaeda nói với tôi.”

Kazunari thuật lại chuyện cô bé bị tấn công có ý cạnh tranh với Yukiho, còn đi khắp nơi gieo rắc tin đồn về thân thế của Yukiho, nhưng sau khi sự việc xảy ra lại hoàn toàn thay đổi thái độ, hết sức nghe lời Yukiho... cho Sasagaki. Ông hoàn toàn không biết gì về những chuyện này.

"Đây là lần đầu tiên tôi nghe chuyện này đấy. Thì ra thế, vụ việc này có thể cùng lúc đạt được mục đích của Karasawa và Kirihara, đúng là một mũi tên trúng hai đích!" Sasagaki trầm ngâm, sau đó, ông nhìn Shinozuka nói, "Có chuyện này hơi khó nói, nhưng vụ việc xảy ra thời đại học mà anh Shinozuka vừa nhắc đến lúc nãy, có đúng là ngẫu nhiên không?"

Kazunari nhìn vào mắt Sasagaki. "Ý ông là, đó cũng là ý đồ của Karasawa Yukiho?"

"Tôi không thể khẳng định là không phải vậy."

"Anh Imaeda cũng đưa ra suy lận tương tự."

"Vậy sao? Đúng như tôi nghĩ."

"Nếu đúng là thế, tại sao cô ta phải làm chuyện đó chứ?"

"Vì cô ta tin cách làm này có thể dễ dàng tước đoạt đi linh hồn của đối phương."

"Tước đoạt linh hồn?"

"Đúng. Động cơ sát hạt tay chủ tiệm cầm đồ, có lẽ ẩn giấu trong niềm tin như vậy."

Đúng lúc Kazunari trợn tròn mắt lên, chiếc điện thoại trên bàn làm việc đổ chuông.

7

Shinozuka Kazunari nói một tiếng "Xin lỗi" rồi rời chỗ ngồi.

Sau khi thấp giọng nói mấy câu, anh ta lập tức quay lại. "Xin lỗi ông."

"Anh bận à?"

"Không có gì. Cuộc điện thoại vừa nãy không phải công việc của công ty, là cá nhân tôi đang tiến hành điều tra."

"Điều tra?"

"Vâng." Kazunari gật đầu, có vẻ hơi do dự, nhưng cuối cùng vẫn mở miệng. "Vừa nãy ông Sasagaki bảo là tôi đã thăng chức nhỉ?"

"Đúng vậy." Sasagaki thầm nghĩ, nói vậy thì có gì không ổn đâu?

“Thực ra, đây coi như là giáng chức.”

“Giáng chức? Không phải chứ.” Sasagaki bật cười. “Anh là cậu chủ nhà Shinozuka cơ mà.”

Nhưng Kazunari không cười.

“Ông Sasagaki có biết công ty Dược phẩm Unics không nhỉ?”

“Tôi biết.”

“Từ năm ngoái đến năm nay, không ngừng xảy ra những sự việc lạ lùng. Chúng tôi và họ là đối thủ cạnh tranh trên rất nhiều lĩnh vực, có mấy hạng mục tiêu nghiên cứu, tư liệu nội bộ của công ty Dược phẩm Shinozuka đã bị tiết lộ cho đối phương.”

“Ơ, có chuyện này sao?”

“Là người bên trong Unics bí mật thông báo, nhưng Unics không chịu thừa nhận.” Nói đoạn, Kazunari cười gượng.

“Làm công việc nghiên cứu thì nội bộ nhất định là phức tạp lắm. Nhưng chuyên này thì có quan hệ gì với anh Shinozuka?”

“Thông tin nội bộ từ công ty ấy nói tư liệu là do tôi cung cấp.”

Sasagaki giật mình kinh ngạc. “Sao có thể đươc?”

“Đúng vậy.” Kazunari lắc đầu. “Tôi hoàn toàn không biết chuyện là thế nào. Cũng không ai biết kẻ tố cáo rốt cuộc là ai, vì hắn ta chỉ liên lạc qua điện thoại và thư từ. Chỉ có điều, tư liệu nội bộ của Dược phẩm Shinozuka đúng là đã bị tiết lộ ra ngoài. Nhìn thấy tư liệu của kẻ mật báo kia gửi đến, đám người phòng Nghiên cứu đều xanh mặt.”

“Nhưng anh Shinozuka không thể nào làm chuyện đó được.”

“Nhất định là có người bày kế hại tôi.”

“Anh có nghi ai không?”

“Không.” Kazunari trả lời ngay lập tức.

“Ừm. Nhưng mà, nếu vì vậy mà bị giáng chức, thì thật sự quá...” Sasagaki nghiêng đầu trầm tư.

“Các thành viên hội đồng quản trị dường như cũng tin tôi không làm điều

đó. Nhưng đã xảy ra chuyện như thế, công ty cũng không thể không có hành động gì. Vả lại, cũng có người cho rằng nếu đã bị người khác bày kế làm hại, chứng tỏ bản thân phải có vấn đề.”

Sasagaki không biết nên nói gì, chỉ trầm ngâm mãi.

“Còn một điểm nữa.” Nói tới đây, Kazunari giơ một ngón tay lên. “Trong số các thành viên hội đồng quản trị có một người hy vọng có thể điều tôi đi xa cho khuất mắt.”

“Ai?”

“Anh họ tôi, Yasuharu.”

“À... Ra là vậy.” Sasagaki đã hiểu ra.

“Anh ấy dường như cho rằng đây là một cơ hội tốt, có thể tống khứ mớ phiền phức làm khó vị hôn thê của mình đi. Nhưng với tôi thì lại nói, lần điều động này chỉ là tạm thời, sẽ nhanh chóng điều trở về. Có trời mới biết là đến lúc nào.”

“Cuộc điều tra mà anh nói chỉ việc gì vậy?”

Nghe Sasagaki nói, sắc mặt Kazunari lại trở nên nặng nề.

“Tôi đang điều tra xem tư liệu nội bộ làm sao lại bị tiết lộ ra ngoài?”

“Có manh mối gì không?”

“Ở mức độ nào đó thì coi như có.” Kazunari nói. “Hình như thủ phạm xâm nhập qua máy tính.”

“Máy tính?”

“Công ty Dược phẩm Shinozuka đang chuyển sang điện tử hoá, không chỉ nội bộ công ty liên lạc với nhau qua mạng, mà mấy cơ quan nghiên cứu bên ngoài cũng có thể trao đổi số liệu bất cứ lúc nào. Xem chừng hắn đã xâm nhập qua hệ thống mạng này. Chính là cái kẻ được coi là hacker đó.”

Sasagaki không biết trả lời như thế nào, bèn im lặng. Đây là lĩnh vực ông không thạo.

Kazunari dường như cũng hiểu được tâm sự của viên cảnh sát già, khoé miệng nở một nụ cười.

“Không cần phải nhọc công suy nghĩ vậy đâu. Tóm lại là giở trò trên máy

tính của công ty Dược phẩm Shinozuka thông qua đường dây điện thoại. Dựa theo những gì điều tra được trước mắt đã biết kẻ kia xâm nhập từ đâu rồi. Máy tính của khoa Dược trường đại học Teito là trạm trung chuyển. Có nghĩa là, thủ phạm đã xâm nhập hệ thống của đại học Teito, rồi từ đó đi vào mạng của công ty Dược phẩm Shinozuka. Chỉ có điều, muốn điều tra ra kẻ ấy xâm nhập hệ thống của Đại học Teito từ đâu, sợ là hết sức khó khăn."

"Đại học Teito?"

Sasagaki cảm thấy tên này quen quen. Ngẫm nghĩ một hồi, chợt nhớ ra câu chuyện giữa ông và Sugawara Eri. Cô gái đến tận nơi tìm Imaeda, chính là dược sĩ ở bệnh viện trực thuộc đại học Teito.

"Anh nói là khoa Dược? Vậy dược sĩ tại bệnh viện trực thuộc Đại học Teito cũng có thể sử dụng máy tính ở đó chứ?"

"Về cơ bản thì chắc chắn là vậy. Có điều máy tính của công ty Dược phẩm Shinozuka tuy có thể liên kết với cơ quan nghiên cứu bên ngoài, nhưng không phải tất cả thông tin đều công khai. Trong hệ thống chỗ nào cũng đặt tường lửa để thông tin mật trong nội bộ công ty không thể tiết lộ ra ngoài. Vì vậy tên hacker kia hẳn phải là người có kiến thức tương đối về máy tính. Có lẽ hắn là chuyên gia rồi."

"Chuyên gia máy tính à...?"

Trong đầu Sasagaki chợt loé lên một ý nghĩ. Ông nghĩ đến một kẻ duy nhất. Dược sĩ ở bệnh viện trực thuộc Đại học Teito từng đến văn phòng thám tử Imaeda, tên hacker bí ẩn giăng bẫy hại Shinozuka Kazunari... đây chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi sao?

"Sao vậy ạ?" Kazunari ngạc nhiên hỏi.

"Không có gì." Sasagaki xua tay. "Không có gì."

"Cuộc điện thoại ban nãy làm ngắt lời ông." Kazunari ngồi thẳng lưng lên. "Nếu có thể, phiền ông tiếp tục kể."

"À, tôi kể tới đâu rồi nhỉ?"

"Động cơ. Ông nói, đó quá nửa là do niềm tin của bọn chúng."

"Đúng vậy." Sasagaki cũng ngồi thẳng người lên.

8

Khoảng thời gian ấy tựa như ở trong một túi khí vậy.

Chiều thứ Bảy, Mika như thường lệ ở trong phòng vừa xem tạp chí vừa nghe nhạc. Trên tủ đầu giường đặt cốc trà không và cái đĩa để mấy cái bánh quy. Đó là do Taeko mang tới hai mươi phút trước. Lúc ấy, bà nói:

“Cô chủ Mika, lát nữa tôi phải ra ngoài một lúc, phiền cô trông nhà nhé.”

“Bác ra ngoài sẽ khoá cửa lại chứ?”

“Đương nhiên rồi.”

“Vậy thì tốt, mặc xác là ai đến cháu cũng không ra.” Mika nằm dài trên giường xem tạp chí, trả lời.

Sau khi Taeko ra ngoài, căn nhà rộng thênh thang chỉ còn lại một mình Mika. Yasuharu đã đi đánh golf, Yikiho đi làm, em trai Youdai thì sang nhà ông nội chơi, tối nay nó sẽ ngủ qua đêm bên đó.

Tình trạng này cũng không phải hiếm gặp. Sau khi mẹ đẻ qua đời, Mika đã thường xuyên bị bỏ ở nhà một mình. Thoạt đầu cô còn cảm thấy buồn, giờ ngược lại thấy một mình còn thoải mái tự do hơn. Ít nhất, cũng tốt hơn là ở riêng với Yukiho.

Đúng lúc cô nhổm dậy khỏi giường, chuẩn bị đổi đĩa CD, ngoài hành lang chợt vang lên tiếng chuông điện thoại. Cô chau mày, nếu là bạn gọi đến, đương nhiên là cô sẽ rất vui, nhưng có lẽ không phải. Trong nhà cô có ba đường điện thoại, một đường dành riêng cho Yasuharu, một đường của Yukiho, còn lại là cả nhà dùng chung. Mika đã nài nỉ Yasuharu cho cô có đường dây điện thoại riêng từ lâu, nhưng bố mẹ cô nhất quyết không chịu.

Mika ra khỏi phòng, cầm chiếc máy con của bộ điện thoại không dây trên hành lang.

“A lô, nhà Shinozuka ạ.”

“À, chào cô. Tôi ở hãng chuyển phát nhanh Kakkou, xin hỏi cô Shinozuka Mika có ở nhà không?” Là giọng một người đàn ông.

“Tôi đây.” Cô trả lời.

“Ồ, à... có đồ của cô Hishikawa Tomoko gửi cho cô, xin hỏi bây giờ đưa

đến có được không?”

Nghe thấy mấy câu này, Mika lấy làm thắc mắc. Lúc chuyển phát đồ đến sẽ báo cho người nhận trước như vậy sao? Có điều, cô cho rằng đây là phương thức vận chuyển của một hệ thống đặc biệt, nên cũng không nghĩ ngợi nhiều. Ngược lại, cái tên Hishikiwa Tomoko lại gợi lên trí tò mò của cô. Tomoko là bạn học chung với cô hồi lớp tám, mùa xuân năm nay vì công việc của bố, nên đã chuyển nhà đến Nagoya.

“Được ạ.” Cô trả lời.

Người ở đầu dây bên kia nói. “Vậy bây giờ tôi sẽ mang đến.”

Mấy phút sau khi gác điện thoại, chuông cửa vang lên. Mika đang ngồi đợi ngoài phòng khách cầm ống nghe của máy điện đàm vô tuyến lên, trên màn hình xuất hiện một người đàn ông mặc đồng phục của công ty chuyển phát nhanh, hai tay cầm một cái hộp cỡ như thùng giấy đựng hoa quả.

“A lô.”

“Chào cô, tôi ở chuyển phát nhanh Kakkou.”

“Mời vào.” Mika ấn nút mở cửa, như vậy là đã có thể mở khoá cánh cửa bên cạnh cổng lớn.

Mika cầm con dấu ra tiền sảnh đợi. Một lát sau, tiếng chuông vang lên lần thứ hai. Cô mở cửa ra. Người đàn ông ôm thùng giấy đứng ở ngay bên ngoài.

“Xin hỏi tôi đặt ở đâu ạ? Đồ nặng lắm.” Người đàn ông nói.

“Đặt ở đây được rồi.” Mika chỉ vào sàn tiền sảnh.

Người đàn ông bước vào, đặt thùng giấy xuống đó. Anh ta đeo kính, mũ sụp xuống rất thấp. “Phiền cô đóng dấu.”

“Vâng.” Cô trả lời, lấy con dấu ra. Người đàn ông rút phiếu giao hàng ra. “Phiền cô đóng vào chỗ này.”

“Đóng vào đâu ạ?” Cô bước lại gần anh ta.

“Chỗ này.” Người đàn ông cũng bước lại gần cô.

Mika đang định đóng dấu.

Đúng lúc đó tờ hoá đơn đột nhiên biến mất khỏi tầm mắt.

Cô đang định kêu lên, thì miệng đã bị thứ gì đó chặn lại, hình như là giẻ. Trong cơn kinh ngạc cực độ, cô hít vào một hơi. Vào khoảnh khắc ngắn ngủi đó, cô đã bất tỉnh.

Cảm giác về thời gian trở nên hết sức kỳ quái. Tai cô ù ghê gớm, nhưng đó chỉ là lúc có ý thức, ý thức tựa như chiếc radio tín hiệu cực kỳ kém, chốc chốc lại đứt đoạn. Toàn thân cô không sao nhúc nhích, tay chân cũng dường như không còn là của mình nữa.

Mika không phân biệt nổi đó là mơ hay thực nữa, đau đớn dữ dội là cảm giác duy nhất mà cô có thể xác định. Cô không chú ý ngay được rằng nỗi đau đến từ trung tâm cơ thể mình, bởi vì quá đau đớn, cảm giác toàn thân tựa hồ đã tê liệt.

Người đàn ông ở ngay trước mặt cô, nhưng không nhìn rõ mặt hắn. Hơi thở hắn phả lên người cô, rất nóng. Cô bị cưỡng hiếp...

Đây chỉ là nhận thức của bản thân Mika, cô hiểu rằng thân thể mình đang bị làm nhục, nhưng tâm trí lại tựa như đang quan sát từ xa. Ý thức ở cao hơn một tầng đang quan sát, thầm nhủ: sao mình lại sơ ý thế không biết?

Một mặt khác, nỗi sợ chưa từng có bủa vây cô. Đó là nỗi sợ khi sắp sửa rơi xuống một vực sâu không biết dưới đáy có gì. Nỗi sợ không biết chốn địa ngục này sẽ kéo dài đến bao giờ.

Cô không biết cơn sóng gió ấy đi từ khi nào, có lẽ lúc đó cô đã ngất.

Thị thực dần dần hồi phục lại bình thường đầu tiên, cô nhìn thấy một hàng bonsai xếp ngay ngắn, toàn là cây xương rồng. Đó là của Yukiho mang từ nhà mẹ ở Osaka đến.

Kế đó, thính giác của cô cũng hồi phục, bên tai nghe thấy tiếng xe không biết từ đâu vẳng tới, có cả tiếng gió nữa.

Đột nhiên, cô nhận ra chỗ này không phải trong nhà, cô đang ở ngoài sân. Cô nằm trên cỏ, nhìn thấy tấm lưới, đó là tấm lưới Yasuharu dùng để tập đánh golf.

Cô chống nửa thân trên dậy, thấy khắp người đau đớn, có chỗ bị sây sát, cũng có chỗ bị va bầm tím. Nhưng trung tâm của cơ thể cô có một cảm giác đau đớn âm ỉ không phải bị sây sát, cũng không phải bị va đập, mà như thể nội tạng bị khuấy đảo lên vậy.

Cô cảm nhận được không khí lạnh lẽo, nhận ra mình gần như loã thể. Trên người tuy có mặc mấy món quần áo, nhưng đã bị xé thành vải vụn. Mình rất thích cái áo này... một ý thức khác lạnh lùng đưa ra cảm tưởng.

Váy vẫn còn mặc trên người, nhưng không cần nhìn cũng biết quần lót đã bị tụt ra. Mika ngây người ra nhìn phía xa, bầu trời bắt đầu ửng sắc hồng.

“Mika!” Đôt nhiên vẳng đến tiếng gọi.

Mika quay đầu nhìn về phía phát ra tiếng gọi, Yukiho đang chạy như bay đến. Cô nhìn cảnh tượng trước mắt, cảm giác như mình đang ở trong mơ.

9

Chiếc quai túi của cửa hàng tiện lợi cấn sâu trên ngón tay cô. Là do nước khoáng trong chai nhựa và gạo quá nặng. Xách theo những thứ ấy, Kurihara Noriko khó nhọc mở cánh cửa ngoài tiền sảnh.

Cô rất muốn cất tiếng nói “Em về rồi đây”, nhưng không phát ra âm thanh nào, vì cô biết rõ bên trong đã không còn ai để nghe những lời ấy nữa.

Noriko đặt những thứ mới mua về xuống trước tủ lạnh, rồi mở cửa căn phòng kiểu Tây. Trong phòng tối đen như mực, không khí lạnh lẽo. Trong bóng tối, hiện lên một bộ máy tính cá nhân màu trắng. Lúc trước, màn hình của nó bao giờ cũng phát sáng, cũng chẳng phát ra âm thanh nào hết.

Noriko quay ra bếp, sắp xếp những thứ vừa mua. Đồ tươi, đồ đông lạnh cô cho vào tủ lạnh, những thứ khác thì bỏ vào tủ bếp bên cạnh. Trước khi đóng cửa tủ lạnh, cô lấy ra một lon bia.

Cô vào phòng kiểu Nhật, bật ti vi lên, rồi vặn lò sưởi. Trong lúc đợi căn phòng ấm lên, cô đắp tấm chăn cuộn thành một đống trong góc phòng lên đùi. Trên ti vi, các nghệ sĩ hài đang chơi trò chơi, người nào kết quả kém nhất sẽ bị phạt nhảy bật cao. Cô thầm nhủ, tiết mục vớ vẩn. Trước đây, cô chẳng bao giờ xem những chương trình kiểu này, nhưng hiện giờ, cô lại lấy làm may mắn vì có thứ ngu xuẩn như thế tồn tại trên đời. Ở trong căn phòng u ám lạnh lẽo thế này, cô không hề muốn xem những chương trình khiến tâm trạng mình thêm nặng nề.

Noriko giật nắp lon bia, uống một ngụm lớn. Chất lỏng lạnh buốt từ cổ họng trôi xuống dạ dày, toàn thân cô nổi da gà, khẽ run lên. Nhưng đó cũng

là một thứ khoái cảm. Vì vậy, cho dù đã vào đông, trong tủ lạnh nhà cô vẫn không thể thiếu bia. Mùa đông năm ngoái cũng thế, những lúc trời lạnh anh ta lại càng muốn uống bia. Anh ta nói, như vậy có thể khiến thần kinh thêm nhạy bén.

Noriko ngồi ôm gối, thầm nghĩ, phải ăn tối mới được. Không cần nấu nướng công phu, chỉ cần cho những thứ vừa mua ở cửa hàng tiện lợi 24/24h lúc nãy vào lò vi sóng làm nóng một chút là được. Thế nhưng, ngay cả thế cô cũng cảm thấy thật phiền phức, cả người rũ ra không còn chút sức lực nào cả. Hơn nữa, nguyên nhân chủ yếu là cô chẳng hề có cảm giác muốn ăn.

Cô chỉnh âm lượng ti vi lớn lên, trong nhà không có âm thanh, cảm giác càng lạnh lẽo. Cô hơi nhích lại gần chiếc lò sưởi.

Nguyên nhân thì Noriko đã quá rõ. Cô cô đơn. Ở trong căn phòng tĩnh lặng, dường như cô sẽ bị nỗi cô độc đè nén cho vỡ tung.

Hồi trước không như vậy. Sống một thân một mình vừa thoải mái vừa vui vẻ, chính vì nghĩ thế, cô mới thanh lý hợp đồng với trung tâm môi giới hôn nhân.

Thế nhưng, cuộc sống với Akiyoshi Yuichi, đã khiến suy nghĩ của Noriko hoàn toàn thay đổi. Cô hiểu được niềm hạnh phúc khi ở bên người mình yêu thương. Bị cướp đi thứ mình từng sở hữu, không có nghĩa là sẽ quay lại được như lúc mình chưa có thứ ấy.

Noriko tiếp tục uống bia, cô nhủ lòng không được nhớ đến anh ta nữa, nhưng trong đầu vẫn cứ hiện lên bóng lưng anh ta ngồi trước máy tính. Điều này là lẽ đương nhiên, bởi suốt một năm nay, cô chỉ luôn nghĩ đến anh ta, nhìn thấy mỗi anh ta.

Lon bia nhanh chóng cạn sạch, cô bóp dẹp cái lon không, đặt lên bàn. Trên bàn còn hai lon nữa cũng bị bóp dẹp như thế, của ngày hôm qua và hôm kia. Dạo này, cô thậm chí còn chẳng buồn quét dọn nhà cửa.

Ăn cơm trước đã, đúng lúc cô thầm nhủ như vậy, toan dồn sức nhấc tấm thân nặng nề dậy thì chuông cửa ngoài tiền sảnh vang lên.

Cô mở cửa, trước cửa là một người đàn ông chừng hơn sáu mươi tuổi, trên người mặc chiếc áo khoác cũ sờn, thân hình rắn chắc, ánh mắt sắc bén. Bằng trực giác, Noriko đoán ra được nghề nghiệp của ông ta, trong lòng chợt dâng lên một linh cảm chẳng lành.

“Cô Kurihara Noriko phải không?” Người đàn ông hỏi. Là giọng vùng Kansai.

“Đúng vậy. Ông là...”

“Tôi họ Sasagaki. Tôi từ Osaka đến.” Người đàn ông đưa danh thiếp ra, bên trên in hàng chữ “Sasagaki Junzo”, nhưng không có chức danh. Ông ta bổ sung thêm một câu, “Đến mùa xuân năm nay tôi vẫn còn là cảnh sát.”

Quả nhiên mình đoán không sai, Noriko xác nhận lại suy đoán bằng trực giác của mình.

“Thực ra có mấy chuyện muốn hỏi cô, có thể xin cô một chút thời gian không?”

“Bây giờ ạ?”

“Đúng thế. Bên kia có một quán cà phê, sang bên đó nói chuyện cũng được.”

Noriko nghĩ, nên làm thế nào bây giờ nhỉ? Cô không thích để đàn ông lạ vào nhà, nhưng cô lại lười chẳng muốn bước chân ra cửa nữa.

“Cho tôi hỏi là về chuyện gì được không?”

“Nhiều lắm. Đặc biệt là chuyện cô đến văn phòng thám tử Imaeda.”

Ơ, cô bất giác thốt lên một tiếng kinh ngạc.

“Cô đã tới chỗ anh Imaeda ở Shinjuku phải không, tôi muốn hỏi cô về chuyện đó trước.” Ông già tự xưng từng là cảnh sát ấy nở một nụ cười thân thiết.

Cảm giác lo lắng bắt đầu lan rộng trong tâm trí cô. Người này đến hỏi chuyện gì vậy? Nhưng mặt khác, trong lòng cô lại dấy lên chút hy vọng. Có lẽ có thể biết được tin tức gì của anh ta? Cô chần chừ vài giây, rồi mở cửa rộng ra. “Mời ông vào.”

“Được không?”

“Không sao cả, chỉ có điều bên trong bừa bãi lắm.”

“Xin phép cô.” Nói đoạn, người đàn ông bước vào nhà. Trên người ông ta toả ra mùi của nam giới về già.

Noriko đến văn phòng thám tử Imaeda vào tháng Chín. Trước đó khoảng

hai tuần, Akiyoshi Yuchi biến mất khỏi chỗ ở của cô. Không có dấu hiệu gì báo trước, chỉ đột nhiên không thấy tăm hơi đâu nữa. Cô lập tức hiểu rằng không phải anh ta gặp tai nạn, vì chìa khoá căn hộ được cho vào phòng bì, bỏ trong hộp thư gắn trên cửa. Đồ đạc của anh ta gần như vẫn còn nguyên vẹn, nhưng vốn dĩ anh ta đã không có nhiều đồ đạc, mà cũng chẳng có thứ gì quý giá cả.

Thứ duy nhất có thể chứng minh anh ta từng ở đây chính là bộ máy tính, nhưng Noriko lại không biết sử dụng thế nào. Rầu rĩ thật lâu, cuối cùng cô mời một người bạn quen dùng máy tính đến nhà. Cô biết rõ là không nên làm như vậy, nhưng vẫn quyết định nhờ bạn xem xem trong máy tính của anh ta có thứ gì. Người bạn làm nghề viết lách tự do ấy chẳng những đã xem máy tính, mà cả các đĩa từ anh ta để lại cũng xem hết, kết luận là: không có bất cứ thứ gì, không để lại thứ gì cả. Theo lời cô ấy nói, toàn bộ hệ thống ở trong trạng thái rỗng không, đĩa từ cũng trắng xoá.

Noriko thầm nghĩ, thật sự không có cách nào tìm được Akiyoshi đi đâu hay sao? Thứ duy nhất cô có thể nghĩ đến chỉ có tập tài liệu trống không mà anh ta từng mang về, bên trên viết “Văn phòng thám tử Imaeda”.

Cô liền mở danh bạ điện thoại, nhanh chóng tìm được văn phòng thám tử đó. Biết đâu lại phát hiện được gì thì sao? Ý nghĩ này khiến cô gần như không kiềm chế nổi, ngay ngày hôm sau, cô đã đến Shinjuku.

Tiếc rằng cô không thu được chút thông tin nào dù là nhỏ nhất. Nữ nhân viên trẻ tuổi nói, không có ghi chép nào liên quan đến Akiyoshi, dưới danh nghĩa là người thuê điều tra hay đối tượng điều tra.

Xem chừng không có cách nào tìm được anh ta rồi. Noriko một mực cho là thế. Vì vậy, cô không ngờ Sasagaki lại lần theo đầu mối từ văn phòng thám tử tìm đến cửa.

Sasagaki bắt đầu hỏi từ chuyện cô đến văn phòng thám tử Imaeda. Noriko thoáng do dự, nhưng vẫn thuật lại vắn tắt quá trình tìm đến văn phòng thám tử của mình. Nghe thấy người đàn ông đang sống cùng một cô gái biến mất, Sasagaki cũng có vẻ hơi kinh ngạc.

“Chuyện anh ta có kẹp tài liệu trống không của văn phòng thám tử Imaeda thực sự rất kỳ lạ. Cô không có đầu mối nào hay sao? Cô đã bao giờ liên lạc với bạn bè hay người nhà của anh ta chưa?”

Cô lắc đầu.

“Cho dù muốn cũng không biết phải liên lạc thế nào. Tôi thực sự không biết gì về anh ấy cả.”

“Đúng là kỳ lạ thật.” Sasagaki có vẻ bối rối.

“Xin hỏi, ông Sasagaki đang điều tra vụ gì vậy?”

Nghe Noriko hỏi, Sasagaki ngần ngừ giây lát, đoạn trả lời, “Thực ra, đây cũng là một chuyện rất lạ. Anh Imaeda cũng mất tích rồi.”

“Sao?”

“Sau đó lại xảy ra rất nhiều chuyện khác, tôi đang điều tra vụ mất tích của anh ta, nhưng hoàn toàn không có đầu mối gì cả. Vậy nên mới đánh liều thử đến làm phiền cô Kurihara một lần xem sao. Thật ngại quá.” Sasagaki cúi thấp mái đầu hoa râm.

“Ra là vậy. Cho tôi hỏi, anh Imaeda mất tích lúc nào vậy?”

“Mùa hè năm ngoái, tháng Tám.”

“Tháng Tám...” Nhớ lại chuyện hồi đó, Noriko hít sâu vào một hơi. Chính vào thời điểm đó, Akiyoshi đã mang lọ kali xyanua ra ngoài, và trên kẹp tư liệu anh ta mang về có viết hàng chữ “Văn phòng thám tử Imaeda.”

“Cô sao vậy?” Viên cảnh sát nghỉ hưu nhạy bén nhận ra vẻ khác thường ở cô, liền hỏi.

“À, không có gì, không có gì.” Noriko vội vàng xua tay.

“Phải rồi.” Sasagaki lấy trong túi ra một tấm ảnh. “Cô đã từng nhìn thấy người này chưa?”

Cô đón lấy tấm ảnh, vừa liếc qua một cái đã suýt kêu lên thành tiếng. Tuy rằng trẻ hơn, nhưng đây rõ ràng chính là Akiyoshi Yuichi.

“Cô thấy sao?” Sasagaki hỏi.

Noriko khó nhọc lấy lại bình tĩnh. Hàng trăm ý nghĩ lẫn lộn trong đầu. Có nên nói thật không? Nhưng sự thực viên cảnh sát già mang theo tấm ảnh bên người làm cô lo lắng. Akiyoshi là nghi can của vụ án nào đó chăng? Sát hại Imaeda? Không phải chứ?

“Không, tôi chưa từng gặp anh ta.” Cô vừa trả lời, vừa đưa tấm ảnh lại cho

Sasagaki. Cô biết đầu ngón tay mình đang run lên, má cũng đỏ bừng.

Sasagaki nhìn chằm chằm vào Noriko, ánh mắt đã trở về tác phong cảnh sát. Cô bất giác đưa mắt nhìn ra hướng khác.

“Thật đáng tiếc.” Sasagaki dịu giọng, rồi cất tấm ảnh đi. “Vậy, tôi phải xin phép thôi.” Sau khi đứng lên, ông nói như đột nhiên nhớ ra chuyện gì đó. “Tôi có thể xem qua đồ đạc của bạn trai cô được không? Biết đâu có thể có ích.”

“Ơ, đồ đạc của anh ấy ạ?”

“Vâng. Không tiện à?”

“Không, không sao cả.”

Noriko dẫn Sasagaki đến gian phòng kiểu Tây. Ông ta lập tức bước đến bộ máy tính.

“Ồ, anh Akiyoshi biết dùng thứ này à?”

“Vâng, anh ấy dùng để viết tiểu thuyết.”

“Chà.” Sasagaki tỉ mỉ xem xét bộ máy tính và xung quanh. “Xin hỏi, cô có ảnh nào của Akiyoshi không?”

“À... không có.”

“Nhỏ cũng không sao, chỉ cần thấy mặt là được rồi.”

“Thật sự không có tấm nào cả, tôi không chụp.”

Noriko không nói dối. Có mấy lần cô muốn hai người chụp ảnh chung, nhưng đều bị Akiyoshi từ chối. Vì vậy, sau khi anh ta mất tích, Noriko chỉ còn biết dựa vào ký ức để dựng lại hình ảnh của anh ta mà thôi.

Sasagaki gật đầu, nhưng ánh mắt rõ ràng vẫn còn vẻ ngờ vực. Cứ nghĩ không biết ông ta đang nghĩ gì, Noriko lại cảm thấy lo lắng tột độ.

“Vậy thì, có thứ gì do anh Akiyoshi viết không vậy? Giấy nhắn hay nhật ký chẳng hạn.”

“Tôi nghĩ chắc không còn mấy thứ đó đâu. Cho dù có, cũng chẳng còn nữa.”

“Vậy sao?” Sasagaki lại đảo mắt quanh phòng, nhìn Noriko mỉm cười.

“Tôi hiểu rồi. Xin lỗi đã làm phiền cô.”

“Thật ngại vì không giúp được gì ông.” Cô nói.

Lúc Sasagaki đi giày ngoài tiền sảnh, Noriko cứ chần chừ không biết phải làm sao. Người này biết gì đó về Akiyoshi. Cô thật sự rất muốn hỏi ông ta. Nhưng cô lại cảm thấy, nếu nói với ông ta rằng người trong ảnh chính là Akiyoshi, sẽ bất lợi cho anh. Cho dù biết rõ không bao giờ gặp lại nữa, đối với cô anh ta vẫn là người quan trọng nhất trên đời này.

Đi giày xong, Sasagaki quay lại nhìn cô nói, “Xin lỗi đã làm phiền cô lúc cô mệt mỏi thế này.”

“Đâu có.” Noriko nói, cảm giác cổ họng mình như nghẹn lại.

Sasagaki lại đảo mắt một vòng trong nhà, tựa hồ đang dò xét nốt lần cuối cùng, đột nhiên, ánh mắt ông ta dừng lại. “Ồ, đó là...”

Ông ta chỉ vào cái tủ nhỏ để điện thoại bên cạnh tủ lạnh, bên trên vài giấy nhắc việc vứt bừa bộn. “Đó là album phải không?” Viên cảnh sát già hỏi.

“Ừm.” Noriko đưa tay cầm thứ ông ta đang nhìn chằm chằm lên. Đó là quyển album loại rẻ tiền mà tiệm rửa ảnh tặng cho.

“Không có gì hay ho cả.” Noriko nói. “Là ảnh tôi chụp hồi đi Osaka năm ngoái.”

“Osaka?” Hai mắt Sasagaki sáng lên. “Có thể cho tôi xem được không?”

“Được, nhưng bên trong không chụp người.” Cô đưa quyển album cho ông ta.

Đó là những tấm ảnh cô chụp hồi Akiyoshi dẫn cô đi Osaka, toàn là ảnh các toà nhà và nhà dân thông thường, chứ chẳng phải phong cảnh gì đáng để thưởng thức, cô chụp với tâm thái chỉ xem nó như một trò đùa. Những tấm ảnh này, cô cũng chưa cho Akiyoshi xem bao giờ.

Thế nhưng, bộ dạng của Sasagaki lại trở nên hết sức kỳ lạ. Ông ta trợn tròn hai mắt, miệng hơi mở ra.

“Cho hỏi... có gì không ổn vậy?” Cô thắc mắc.

Sasagaki không trả lời cô ngay, mà nhìn chằm chằm vào đống ảnh. Hồi lâu sau, ông ta mới giơ trang đang mở về phía cô.

“Cô từng đi qua đằng trước cửa tiệm cầm đồ này đúng không, tại sao lại chụp nó?

“Tấm này... cũng chẳng có dụng ý gì đặc biệt.”

“Toà nhà này cũng làm người ta thấy rất tò mò. Cô thích điểm gì đó, mà lại muốn chụp lại?”

“Thế thì có gì không ổn?” Giọng cô bắt đầu run lên.

Sasagaki cho tay vào túi áo trước ngực, lấy ra tấm ảnh vừa nãy... ảnh chân dung của Akiyoshi.

“Tôi nói cho cô một chuyện thú vị. Tấm biển của tiệm cầm đồ mà cô chụp lại đó, viết hàng chữ ‘Tiệm cầm đồ Kirahara’, đúng không nhỉ? Người này họ Kirahara, tên thật của anh ta là Kirahara Ryoji.”

10

Tay chân cô lạnh như nước đá. Mặc dù rúc trong chăn rất lâu, vẫn thấy khắp người lạnh buốt. Mika vùi đầu xuống gối, cuộn người lại như chú mèo.

Hai hàm răng không ngừng va vào nhau lập cập, toàn thân run rẩy không thôi.

Cô nhắm mắt lại, thử cố ngủ. Thế nhưng, khi ngủ, cô lại mơ thấy mình bị gã đàn ông không có mặt kia đè chặt, rồi giật mình tỉnh lại vì quá hãi hùng, mồ hôi lạnh đầm đìa khắp người, tim đập thình thịch, cơ hồ muốn ép nát cả lồng ngực ra. Chuyện đó cứ lặp đi lặp lại.

Tình trạng thế này kéo dài mấy tiếng đồng hồ rồi? Liệu mình có phút bình yên nữa không?

Cô không muốn tin rằng sự việc xảy ra ngày hôm nay là sự thật. Cô muốn coi ngày hôm nay như một ngày bình thường, giống như ngày hôm qua, hôm kia vậy. Thế nhưng, đây không phải là mơ, cảm giác ngâm ngẩm đau còn sót lại ở bụng dưới chính là bằng chứng.

“Tất cả có cô lo, Mika, cháu không phải nghĩ gì hết.” Giọng Yukiho vang lên bên tai.

Mika không nhớ nổi lúc đó cô ta xuất hiện từ đâu nữa. Cả việc kể lại cho cô ta sự tình xảy ra thế nào, cũng là một mảng ký ức mơ hồ. Lúc đó, hẳn là

cô không nói được gì, nhưng Yukiho dường như vừa nhìn đã hiểu ngay chuyện gì xảy ra rồi. Khi định thần lại thì Yukiho đã giúp cô mặc quần áo xong, để cô ngồi trong xe. Yukiho vừa lái xe, vừa gọi điện thoại. Cô ta nói rất nhanh, thêm lúc đó đầu óc Mika đang đờ đẫn, không thể hiểu được nội dung câu chuyện, chỉ lờ mờ nhớ rằng Yukiho có lặp đi lặp lại "Nhất định phải giữ bí mật tuyệt đối."

Cô được Yukiho đưa tới bệnh viện, nhưng họ đi vào qua một lối giống như cửa sau, chứ không phải vào từ cổng chính. Tại sao không đi cổng chính? Lúc đó Mika không hề nảy ra nghi vấn như vậy, bởi vì linh hồn cô đã không còn ở bên trong thể xác ấy nữa.

Mika không rõ đã tiến hành kiểm tra những gì, điều trị những gì. Cô chỉ nằm đó, nhắm nghiền hai mắt lại.

Một tiếng đồng hồ sau, bọn họ rời bệnh viện.

"Như vậy, về mặt sức khoẻ không cần lo lắng." Yukiho vừa lái xe, vừa dịu dàng nói với cô. Mika cũng không nhớ mình đã trả lời thế nào, có lẽ cô chẳng nói gì cả.

Yukiho hoàn toàn không nhắc đến việc báo cảnh sát. Chẳng những thế, thậm chí cô ta không có ý hỏi Mika tường tận sự việc xảy ra thế nào, tựa hồ đối với cô ta, đó chỉ là chuyện vặt vãnh không đáng nhắc đến. Mika biết ơn vì chuyện đó, cô thực sự không thể nói gì, vả lại còn sợ bị người lạ biết đã xảy ra chuyện gì nữa.

Lúc về đến nhà, xe của bố cô đã đậu trong ga ra. Tâm trí Mika gần như sụp đổ đến nơi, chuyện này nên nói với bố thế nào đây?

Nhưng vẻ mặt Yukiho lại hết sức bình tĩnh, tựa như nói dối ở mức độ này đối với cô ta chẳng là gì cả. Cô ta dặn, "Cô bảo với bố cháu rằng cháu bị cảm, cô dẫn cháu đi khám bác sĩ nhé. Bữa tối cũng nhờ bác Taeko mang vào phòng cho cháu."

Đến giờ, Mika đã hiểu ra, tất cả những chuyện này đã trở thành bí mật giữa hai người bọn họ, trở thành bí mật giữa cô và người đàn bà cô căm ghét nhất trên toàn thế giới...

Yukiho diễn xuất rất tuyệt trước mặt Yasuharu, cô gái giải thích cho chồng đúng như những gì vừa nói trước đó. Yasuharu hơi lo lắng, nhưng một câu "Anh đừng lo, đã lấy thuốc ở bệnh viện về rồi" của vợ đã xua tan nỗi

băn khoăn, ông cũng không nghi ngờ gì về bộ dạng khác hẳn bình thường của Mika, ngược lại còn cảm thấy hết sức hài lòng trước việc Mika để người mà thường ngày cô chán ghét là Yukiho đưa đến bệnh viện.

Sau đó, Mika ở rịt trong phòng. Taeko chắc cũng đã được Yukiho dặn dò, mang bữa tối vào. Lúc bà đặt thức ăn lên bàn, Mika nằm trên giường giả vờ ngủ.

Mika chẳng muốn ăn chút nào. Sau khi Taeko đi ra, cô đã thử nuốt miếng nhỏ canh và mì Ý, nhưng cảm giác như thể sẽ nôn ra bất cứ lúc nào, nên cô không ăn nữa, cứ nằm cuộn tròn trên giường như vậy.

Đêm càng về khuya, nỗi sợ hãi cũng dần dần vang lên. Đèn trong phòng đã tắt hết, Mika sợ một mình trong bóng tối, nhưng để lộ mình dưới ánh sáng lại khiến cô càng bất an hơn, khiến cô có cảm giác như ai đó đang quan sát mình. Cô chỉ mong có thể như lũ cá con trong biển khơi, lẳng lặng trốn vào kẽ đá mà không ai hay biết.

Rốt cuộc đã mấy giờ rồi nhỉ? Trước khi trời sáng, mình còn phải chịu đựng chừng nào giày vò nữa? Những đêm giống như thế này, sẽ kéo dài đến bao giờ? Bị cảm giác bất an dồn ép, cô cắn chặt lấy ngón tay cái.

Đúng lúc đó, cánh cửa vang lên tiếng lách cách.

Mika giật mình, nằm trên giường nhìn ra phía cửa. Dù trong bóng tối, cô cũng biết cánh cửa đang được khẽ khàng mở ra, có người bước vào. Có thể lờ mờ nhận ra vạt áo ngủ màu bạc. “Ai thế?” Mika hỏi, giọng khàn khàn.

“Quả nhiên cháu còn thức.” Là giọng của Yukiho.

Mika nhìn sang chỗ khác. Cô không biết nên đối mặt với người cùng sở hữu bí mật cấm kỵ này như thế nào nữa.

Cô cảm thấy Yukiho đang tiến lại gần mình. Cô liếc bằng khoé mắt, thấy Yukiho đang đứng ở ngay cạnh giường.

“Ra đi.” Mika nói. “Mặc xác tôi.”

Yukiho không trả lời, lẳng lặng cởi dây lưng của chiếc áo ngủ. Áo ngủ tụt xuống, một tấm lưng trắng muốt hiện lên mông lung mờ ảo.

Mika còn chưa kịp lên tiếng, Yukiho đã nhào lên giường. Mika muốn tránh, nhưng đã bị cô ta đè lên bằng một lực mạnh hơn cô tưởng.

Mika bị đè trên giường, hai tay hai chân dang rộng, cặp vú đầy đặn đảo qua đảo lại ngay trước mắt.

“Không!”

“Như thế này phải không?” Yukiho hỏi. “Cháu bị đè như thế này phải không?”

Mika ngoảnh mặt đi, nhưng hai má cô bị bóp lấy, bị dùng sức xoay trở lại. “Đừng nhìn đi chỗ khác, nhìn bên này, nhìn cô đây này.”

Mika khiếp sợ nhìn Yukiho. Đôi mắt to hơi xếch của Yukiho nhìn thẳng vào Mika từ phía trên, khuôn mặt kề sát đến độ gần như cảm giác được hơi thở của cô ta.

“Lúc nào muốn ngủ, cháu lại nhớ đến việc bị cưỡng hiếp phải không?” Yukiho nói. “Cháu không dám nhắm mắt vào, sợ ngủ sẽ nằm mơ, phải không?”

“Vâng.” Mika lí nhí trả lời. Yukiho gật đầu.

“Nhớ kỹ gương mặt cô lúc này. Khi sắp nhớ ra chuyện bị cưỡng hiếp, thì hãy nhớ đến cô, nhớ cô từng làm thế này với cháu.” Yukiho ngồi lên người Mika, ấn chặt hai vai, khiến Mika hoàn toàn không nhúc nhích gì được. “Hay là cháu thà nghĩ đến kẻ cưỡng hiếp cháu, cũng không muốn nghĩ đến cô?”

Mika lắc đầu. Trông thấy phản ứng của cô, Yukiho nhoẻn miệng cười.

“Bé ngoan, không phải sợ, cháu sẽ nhanh chóng đứng dậy được thôi, cô sẽ bảo vệ cho cháu.” Yukiho dùng cả hai tay nâng gương mặt Mikia lên, sau đó di chuyển lòng bàn tay như thể tận hưởng sự tiếp xúc của da thịt, “Cô cũng có trải nghiệm giống như cháu, à không, còn kinh khủng hơn nhiều.”

Mika suýt chút nữa thì kêu lên thất thanh, nhưng Yukiho đã giơ ngón trỏ ấn lên môi cô.

“Lúc đó, cô còn nhỏ hơn cháu bây giờ, thật sự vẫn còn là một đứa trẻ. Thế nhưng, ác quỷ sẽ không tha cho cháu dù cháu là trẻ con. Vả lại, còn không chỉ có một con...”

“Không thể nào.” Mika lẩm bẩm, nhưng không phát ra âm thanh nào.

“Cháu bây giờ, chính là cô lúc đó.” Yukiho ôm choàng lấy Mika. “Thật

đáng thương."

Khoảnh khắc ấy, trong lòng Mika tựa như có thứ gì đó bùng nổ, tựa hồ sợi dây thần kinh nào đó từng bị cắt đứt lúc trước giờ lại được nối liền. Thông qua sợi thần kinh ấy, cảm giác bi thương tràn vào lòng cô như nước lũ.

Mika khóc nức nở trong vòng tay Yukiho.

11

Sasagaki quyết định cùng Shinozuka Kazunari đến biệt thự nhà Shinozuka Yasuharu vào một ngày Chủ nhật trung tuần tháng Mười hai. Vì chuyện này, Sasagaki đã đến Tokyo hai tháng liên tiếp.

"Không biết anh ta có muốn gặp tôi không." Sasagaki ngồi trên xe nói.

"Cũng không đến mức đuổi chúng ta ra ngoài đâu."

"Mong rằng anh ta ở nhà."

"Chuyện này ông không cần lo, tôi có thông tin từ bên trong."

"Bên trong?"

"Chính là bà giúp việc."

Hơn hai giờ chiều, Kazunari lái chiếc Mercedes đến nhà Shinozuka. Chỗ đậu xe dành cho khách ở ngay bên cạnh cổng lớn, Kazunari dừng xe ở đó.

"Đúng là biệt thự rộng thật. Chỉ nhìn từ bên ngoài thì không thể biết được bên trong rộng chừng nào." Sasagaki đứng trước cửa ngẩng đầu lên ngắm nghía, nói. Phía sau cánh cửa và tường bao, chỉ thấy cây cối um tùm nhô lên. Kazunari ấn nút của thiết bị liên lạc bên cạnh cổng, lập tức có người trả lời.

"Lâu lắm không gặp rồi, cậu Kazunari." Đó là giọng của một phụ nữ trung niên, dường như đang quan sát qua máy quay.

"Chào chị Taeko, anh Yasuharu có nhà không?"

"Ông chủ đang ở nhà, xin đợi cho một lát."

Đối phương gác máy. Hai phút sau, trên loa lại vang lên tiếng nói, "Ông chủ mời cậu vòng qua bên sân."

"Được."

Cùng lúc Kazunari trả lời, cánh cổng nhỏ bên cạnh vang lên tiếng kim loại lách cách, khoá đã mở ra.

Sasagaki đi theo sau Kazunari, bước vào biệt thự, Con đường lát đá giữa sân hướng về toà nhà bên trong. Sasagaki thầm nghĩ, thật chẳng khác gì phim nước ngoài cả.

Có hai người phụ nữ từ phía tiền sảnh đi tới. Không cần Kazunari giới thiệu, Sasagaki cũng biết đó là Yukiho và con gái của Shinozuka Yasuharu, cô bé tên là Mika.

"Tính sao đây?" Kazunari thì thầm hỏi.

"Kiếm bừa một thân phận giúp tôi lấp liếm cho qua." Sasagaki hạ giọng.

Hai người chầm chậm bước trên con đường lát đá, Yukiho mỉm cười gật đầu với họ, bốn người vừa khéo dừng chân ở chính giữa con đường.

"Chào chị, tôi đến quấy rầy rồi." Kazunari mở miệng trước.

"Lâu lắm không gặp rồi, cậu khoẻ chứ?" Yukiho hỏi.

"Vẫn ổn, trông chị cũng có vẻ khoẻ."

"Vâng."

"Cửa hàng ở Osaka sắp khai trương rồi phải không, chuẩn bị đến đâu rồi ạ?"

"Có rất nhiều việc không thể thực hiện đúng kế hoạch được, nhức đầu lắm, dẫu có ba đầu sáu tay cũng không đủ. Lát nữa tôi còn phải họp về vụ này nữa đây."

"Vậy sao. Chị vất vả quá." Kazunari quay sang cô bé đứng bên cạnh Yukiho, "Còn Mika? Cháu khoẻ không?"

Mika mỉm cười gật đầu, ấn tượng của Sasagaki là cô bé có vẻ mong manh. Ông từng nghe Kazunari kể cô bé không chịu chấp nhận Yukiho, nhưng theo những gì ông đang thấy thì không hề có chuyện đó. Sasagaki hơi bất ngờ.

"Tôi định tiện thể giúp Mika tìm đồ mặc trong dịp Giáng sinh luôn." Yukiho nói.

"Ồ, tốt quá."

"Cậu Kazunari, vị này là..." Ánh mắt Yukiho hướng về phía Sasagaki.

“Ồ, là nhà cung cấp của công ty chúng ta.” Kazunari nói trôi chảy.

“Chào cô.” Sasagaki cúi đầu chào, lúc ngẩng đầu lên, ông gặp ngay ánh mắt của Yukiho.

Đây là lần đầu đối mặt sau mười chín năm dài. Khi cô trưởng thành, Sasagaki đã trông thấy cô mấy lần, nhưng chưa từng mặt đối mặt như vậy bao giờ. Ông nhớ lại tình huống lần đầu tiên hai người gặp nhau trong căn hộ cũ kỹ đó, cô bé lúc đó ở ngay trước mắt ông, cũng có đôi mắt hệt như vậy.

Cô còn nhớ không, Nishimoto Yukiho? Sasagaki thầm nói với cô. Tôi đã theo dấu cô suốt mười chín năm, cả nằm mơ cũng thấy cô. Nhưng chắc cô không nhớ tôi nữa rồi nhỉ? Lão già như tôi, chẳng qua cũng chỉ là một đám người ngu xuẩn bị cô lừa gạt thôi.

Yukiho nhoẻn miệng tươi cười nói, “Ông ở Osaka phải không?”

Đúng là không thể ngờ được, chắc cô ta nhận ra khẩu âm. “Ồ, đúng vậy.” Sasagaki hơi bối rối.

“Quả nhiên tôi đoán không sai. Lần này tôi mở tiệm ở Shinsaibashi, ông nhất định phải ghé qua ủng hộ nhé.” Yukiho lấy trong túi ra một tấm thẻ, là thiệp mời tham gia lễ khai trương.

“Ồ, nếu đã thế, để tôi hỏi người thân xem có muốn đi không.” Sasagaki nói.

“Lâu lắm mới được nghe giọng Osaka.” Yukiho nhìn chằm chằm vào ông. “Làm tôi nhớ lại hồi trước.” Nét mặt cô ta không có vẻ gì đang cười, ánh mắt như thể đang nhìn về phía xa xăm.

Trên gương mặt ấy lại đột nhiên nở ra một nụ cười rạng rỡ.

“Chồng tôi ở trong sân kia kìa, hình như là bất mãn với kết quả đánh golf hôm qua, đang tăng cường luyện tập đấy.” Câu này là nói với Kazunari.

“Vâng, chúng tôi sẽ không làm anh ấy tốn nhiều thời gian đâu.”

“Không sao đâu. Cậu cứ ngồi lâu vào.” Yukiho gật đầu với Mika, đoạn nhấc chân bước đi. Sasagaki và Kazunari nghiêng người nhường lối.

Nhìn theo bóng lưng Yukiho đi xa dần, Sasagaki thầm nhủ, có thể người phụ nữ này vẫn nhớ mình.

Đúng như Yukiho nói, Yasuharu đang đánh golf ở sân phía Nam, trông

thấy Kazunari đi tới, anh ta liền đặt cây gậy xuống, cười cười bước ra đón. Từ nét mặt anh ta, không thể cảm nhận được sự lạnh lùng khi đẩy em họ đến công ty con. Thế nhưng, khi Kazunari vừa giới thiệu Sasagaki, gương mặt Yasuharu lập tức tỏ ra cảnh giác.

“Cảnh sát nghỉ hưu ở Osaka? Hả?” Anh ta nhìn chằm chằm vào mặt Sasagaki.

“Có một số chuyện, dù thế nào em cũng muốn anh biết.”

Nghe Kazunari nói vậy, nụ cười trên gương mặt Yasuharu hoàn toàn biến mất, anh ta chỉ vào nhà. “Vậy thì vào phòng nói đi.”

“Không cần, ở đây được rồi. Hôm nay trời cũng ấm áp, nói xong bọn em sẽ đi ngay.”

“Ở đây à?” Yasuharu đảo mắt nhìn hai người họ mấy lượt, sau đó khẽ gật đầu. “Được rồi, để tôi bảo Taeko mang đồ uống nóng ra.”

Trong sân có một chiếc bàn ăn màu trắng và bốn cái ghế. Có lẽ vào những ngày thời tiết nắng ráo, cả nhà họ sẽ ngồi ở đây thưởng thức trà chiều kiểu Anh Quốc. Vừa uống trà sữa do bà giúp việc mang tới, Sasagaki vừa tưởng tượng ra hình ảnh gia đình hạnh phúc.

Thế nhưng, lúc này không phải là thời gian thưởng thức trà chiều vui vẻ. Vì Kazunari vừa mở miệng, nét mặt Yasuharu càng lúc càng trở nên khó coi.

Kazunari nói ra những chuyện liên quan đến Yukiho, Sasagaki và Kazunari đã thảo luận, sắp xếp rất nhiều chuyện có thể ngầm chỉ ra bản tính của cô ta, cái tên Kirihara Ryoji đương nhiên cũng xuất hiện rất nhiều lần. Không ngoài dự đoán, mới nói được nửa chừng, Yasuharu đã hết sức phẫn nộ. Anh ta đập bàn đứng dậy quát, “Vớ vẩn! Tưởng cậu nói gì ai ngờ...”

“Anh Shinozuka, anh nghe cho hết đã.”

“Không cần nghe cũng biết, tôi không có thời gian nói nhảm với các người. Cậu có thời gian làm những chuyện vô vị này, chi bằng nghĩ cách làm thế nào chỉnh đốn cái công ty đó của cậu thì hơn.”

“Chuyện này em cũng có thông tin rồi.” Kazunari cũng đứng lên, nhìn bóng lưng của Yasuharu nói. “Em đã tìm ra thủ phạm hại em rồi.”

Yasuharu xoay người lại, khoé miệng méo xệch đi vì tức tối. “Chắc cậu sẽ

không nói, đây cũng là trò Yukiho bày ra chứ?”

“Chắc anh cũng biết chuyện mạng nội bộ của công ty Dược phẩm Shinozuka bị hacker xâm nhập, tên hacker đó đã thông qua máy tính của bệnh viện trực thuộc Đại học Teito để vào. Một dược sĩ của bệnh viện đó cách đây không lâu từng sống chung với một người đàn ông, người này chính là kẻ mới rồi bọn em nhắc đến mấy lần, Kirihara Ryoji.”

Những gì Kazunari nói lập tức làm hai mắt Yasuharu trợn lên rõ to, nhất thời không nói được lời nào, miệng mở nửa chừng rồi cứng đờ ra.

“Đây là sự thực.” Sasagki ở bên cạnh nói chen vào. “Cô dược sĩ đó đã xác nhận rồi, đúng là Kirihara Ryoji.”

Yasuharu dường như đã nói gì đó. Không liên quan... Sasagaki nghe được ba chữ ấy.

Sasagaki lấy từ túi trong áo khoác ra một tấm ảnh.

“Có thể phiền anh xem cái này một chút được không?”

“Đây là gì? Ảnh chụp ở đâu?”

“Vừa nãy anh Kazunari đã nói, toà nhà xảy ra vụ án mạng gần hai mươi năm trước, chính là ở Osaka. Đây là ảnh cô dược sĩ kia chụp lúc cùng Kirihara Ryoji đến Osaka.”

“Thế thì sao chứ?”

“Tôi hỏi cô ta thời gian họ đi Osaka, là từ ngày 18 đến 20 tháng Chín năm ngoái. Đây là ngày gì, đương nhiên anh nhớ chứ?”

Yasuharu mất chút thời gian, nhưng cuối cùng đã nhớ ra, không khỏi thấp giọng “a” lên một tiếng.

“Không sai,” Sasagaki nói, “ngày 19 tháng Chín là ngày bà Karasawa Reiko qua đời. Tôi được biết ngay cả phía bệnh viện cũng cảm thấy khó hiểu, không biết tại sao bà ấy lại đột nhiên ngừng thở.”

“Nói nhảm!” Yasuharu ném tấm ảnh đi, “Kazunari, cậu dẫn lão già đầu óc không bình thường này cút xéo đi cho tôi! Kể từ hôm nay, nếu còn dám nhắc chuyện này nữa thì đừng hòng nghĩ đến chuyện trở lại công ty chúng ta! Tôi nói cho cậu biết, ông già cậu không còn là thành viên hội đồng quản trị của công ty này nữa đâu!”

Kế đó, anh ta nhặt quả bóng golf lăn dưới chân ném mạnh về phía tấm lưới. Quả bóng ném trúng cây cột chăng lưới, bật mạnh lại, đập vào chậu bonsai trên sân, phát ra tiếng loảng xoảng. Nhưng anh ta chẳng buồn liếc mắt nhìn, đi thẳng vào trong nhà, đập cánh cửa kính đến rầm một tiếng.

Kazunari thở dài, nhìn Sasagaki cười thiểu não. "Có một nửa giống như những gì chúng ta đã dự đoán."

"Chắc chắn anh ta một lòng một dạ yêu Karasawa Yukiho, đây chính là vũ khí của người phụ nữ đó."

"Anh họ tôi giờ đang tức điên lên rồi, đợi anh ấy bình tĩnh lại, chắc sẽ nghĩ kỹ những gì chúng ta nói. Chúng ta chỉ có một cách là đợi thôi."

"Mong rằng anh ta có thể hiểu ra."

Hai người đang chuẩn bị trở về thì bà giúp việc chạy ra.

"Có chuyện gì vậy? Tôi nghe thấy tiếng ồn."

"Anh Yasuharu ném quả bóng golf, không biết đập trúng cái gì đó."

"Ối! Có ai bị thương không vậy?"

"Chỉ có bonsai bị thương thôi, người không làm sao."

Bà giúp việc không ngừng "chà chà", nhìn về phía đám bonsai xếp thành hàng thẳng thớm. "Chết rồi, cây xương rồng của bà chủ..."

"Của Yukiho?"

"Bà chủ mang từ Osaka đến, ôi! Cả chậu hoa bị vỡ ra rồi."

Kazunari đi tới bên cạnh bà giúp việc xem xét.

"Cô ta thích trồng xương rồng à?"

"Không, nghe nói là người mẹ quá cố của bà chủ thích."

"À, tôi nhớ ra rồi, đúng vậy. Tôi có nghe cô ta nhắc đến chuyện này trong tang lễ."

Kazunari đang chuẩn bị quay đi thì bà giúp việc lại kinh hãi kêu lên, "Ồ!"

"Có chuyên gì thế?" Kazunari hỏi.

Bà giúp việc nhặt lên một thứ trong chậu hoa vỡ. "Bên trong có thứ này."

Kazunari đưa mắt nhìn. “Là thuỷ tinh, một mảnh mắt kính râm.”

“Hình như thế, chắc là bị lẫn trong này từ trước.” Bà giúp việc nghiêng nghiêng đầu, ném lại vào đống mảnh vỡ của chậu hoa.

“Sao thế?” Sasagaki cũng lấy làm tò mò, bước lại gần chỗ họ.

“À, không có gì, trong đám đất của cây bonsai có mảnh vỡ thuỷ tinh.” Kazunari nói.

Sasagaki nhìn về phía đó, mảnh thuỷ tinh mỏng dẹt đập vào mắt ông. Xem ra đúng là một mảnh mắt kính râm, vỡ ở gần giữa mắt kính. Ông cẩn thận nhặt lên.

Chỉ thoáng nhìn, máu trong người Sasagaki đã sôi lên sùng sục. Mấy đoạn ký ức lập tức sống lại, liên tiếp giao cắt nhau khiến người ta không kịp nhìn, rồi nhanh chóng hoà vào thành một dòng chảy.

“Chị nói, đám xương rồng này mang ở Osaka đến à?” Ông thấp giọng hỏi.

“Vâng, vốn là ở nhà mẹ của bà chủ.”

“Khi ấy bonsai đặt trong vườn à?”

“Đúng vậy. Ông Sasagaki, có gì không ổn à?” Kazunari cũng nhận ra sự khác lạ trong thái độ của Sasagaki.

“Giờ thì vẫn chưa biết.” Sasagaki cầm mảnh kính vỡ lên hướng về phía mặt trời.

Mảnh kính liền hiện lên sắc xanh lục nhàn nhạt.

12

Công việc chuẩn bị khai trương cửa hàng R&Y đầu tiên ở Osaka kéo dài đến tận mười một giờ đêm. Hanamoto Natsumi theo sau Shinozuka Yukiho đang kiểm tra tỉ mỉ lần cuối cùng, đi đi lại lại. Dù là diện tích mặt bằng, hay số lượng và chủng loại mặt hàng, nơi này đều hơn xa cửa hàng chính ở Tokyo, hoạt động quảng cáo cũng hoàn hảo không thể hơn được. Giờ chỉ còn ngồi đợi kết quả nữa thôi.

“Như vậy là nỗ lực đến chín chín phần trăm rồi.” Kiểm tra xong xuôi, Yukiho nói.

“Chín chín phần trăm? Vẫn chưa đủ hoàn hảo sao ạ?” Natsumi hỏi.

“Không sao cả, thiếu một phần này, mục tiêu cho ngày mai mới đạt được chứ.” Yukiho vừa nói vừa nở nụ cười tươi, “Được rồi, giờ thì nghỉ ngơi thoải mái. Tối hôm nay, chúng ta có uống rượu cũng phải tiết chế đấy nhé.”

“Để dành cho ngày mai ăn mừng.”

“Đúng vậy.”

Lúc hai người ngồi trên chiếc Jaguar màu đỏ thì đã là mười một giờ rưỡi khuya. Natsumi cầm vô lăng, Yukiho ngồi trên ghế lái phụ hít sâu một hơi.

“Cùng cố gắng nào! Đừng lo lắng, cô nhất định sẽ làm được mà.”

“Thật ạ? Cũng chỉ mong được thế.” Natsumi hơi e sợ. Trên thực tế, việc quản lý kinh doanh của cửa hàng Osaka được giao cho cô phụ trách.

“Cô phải tự tin chứ. Tin rằng mình là người giỏi nhất, biết chưa?” Yukiho lay lay vai Natsumi.

“Vâng.” Trả lời xong, Natsumi nhìn Yukiho.

“Nhưng mà, thực ra tôi rất sợ. Tôi lo lắm, không biết có thể làm được như giám đốc hay không. Giám đốc xưa nay chưa bao giờ thấy sợ ạ?”

Đôi mắt của Yukiho nhìn thẳng vào cô. “Natsumi này, trong một ngày, có lúc mặt trời lên cao, cũng có lúc mặt trời lặn xuống. Đời người cũng thế, có ban ngày thì phải có đêm đen, chỉ là không giống như mặt trời kia, lúc lặn lúc mọc theo định kỳ. Có một số người, cả đời đều sống dưới ánh mặt trời rực rỡ, cũng có một số người lại không thể không sống trong đêm đen tăm tối. Điều con người ta sợ hãi, chính là vầng dương vẫn luôn tồn tại kia lặn xuống rồi không mọc lên nữa, cũng chính là sợ hãi ánh sáng vốn chiếu trên người mình đột nhiên biến mất, Natsumi lúc này chính là như vậy đó.”

Natsumi lờ mờ hiểu được những điều bà chủ nói, liền gật đầu.

“Còn tôi,” Yukiho tiếp tục nói, “xưa nay chưa từng sống dưới ánh mặt trời.”

“Sao lại thế ạ!” Natsumi bật cười, “Giám đốc mới là người lúc nào cũng được mặt trời chiếu sáng rực rỡ chứ ạ.”

Yukiho lắc đầu. Ánh mắt cô hết sức chân thành khiến nụ cười của Natsumi biến mất.

“Bầu trời của tôi không có mặt trời, chỉ toàn là bóng đêm, nhưng không hề tối tăm, vì có thứ khác thay thế cho mặt trời. Tuy rằng không được sáng như mặt trời, nhưng đối với tôi thì thế đã là đủ rồi. Nhờ chút ánh sáng này, tôi có thể biến đêm đen thành ngày rạng. Cô hiểu không? Tôi chưa bao giờ có mặt trời, thế nên tôi không sợ mất đi nó.”

“Thứ thay thế mặt trời đó là gì vậy?”

“Chà, là gì nhỉ? Có lẽ sau này cô sẽ hiểu ra thôi.” Nói đoạn, Yukiho chỉnh lại tư thế ngồi hướng về phía trước. “Được rồi, chúng ta đi.”

Natsumi không thể hỏi tiếp, khởi động động cơ.

Yukiho ở khách sạn Osaka Sky gần Yodoyabashi, còn Natsumi đã thuê căn hộ ở Kitatenma.

“Đêm Osaka, thật ra đến giờ mới bắt đầu đấy.” Yukiho nhìn ra ngoài cửa sổ xe nói.

“Vâng ạ. Osaka không thiếu chỗ để chơi, hồi trước tôi cũng chơi ác lắm.”

Natsumi nói xong, liền cảm thấy Yukiho cười.

“Ở đây một thời gian, lại nói giọng Osaka rồi.”

“Chết, xin lỗi, tôi buột miệng...”

“Không sao đâu, đây là Osaka. Tôi cũng định khi nào đến đây lại nói giọng Osaka theo mọi người mà.”

“Tôi thấy như vậy rất hay.”

“Vậy sao?” Yukiho mỉm cười.

Không lâu sau, họ đã đến khách sạn, Yukiho xuống xe ở ngoài cổng.

“Giám đốc, ngày mai nhờ chị giúp đỡ ạ.”

“Ừm, tối nay có việc gấp gì, thì gọi vào điện thoại di động cho tôi.”

“Vâng ạ, tôi biết rồi.”

“Natsumi,” Yukiho chìa tay phải ra, “thắng hay bại đến bây giờ mới bắt đầu thôi đấy.”

“Vâng.” Natsumi trả lời, đoạn nắm lấy bàn tay Yukiho.

13

Kim đồng hồ đã qua vạch mười hai giờ, cứ ngỡ hôm nay sẽ không còn khách nào nữa, nhưng cánh cửa gỗ cũ kỹ lại cót két mở ra. Một người đàn ông chừng quá lục tuần mặc áo khoác màu xám sậm, chậm rãi bước vào.

Nhìn rõ người đến là ai, cụ cười Kirihara Yaeko cố đùn ra trên mặt thình lình biến mất, bà ta khẽ thở dài, “Thì ra là ông Sasagaki, tôi còn tưởng thần tài gõ cửa nữa cơ đấy.”

“Nói năng kiểu gì vậy. Tôi không phải thần tài chắc?” Sasagaki cởi khăn quàng và áo khoác, tự tiện treo lên tường. Ông ngồi xuống giữa quầy bar hình chữ L có thể ngồi được mười người. Bên dưới áo khoác, ông mặc một bộ vest màu cà phê đã sờn bợt cả ra. Sau khi rời khỏi ngành cảnh sát, phong cách của Sasagaki không hề thay đổi.

Yaeko đặt chiếc cốc thuỷ tinh xuống trước mặt ông, mở chai bia rót vào. Bà ta biết, khi tới đây ông chỉ uống mỗi bia.

Sasagaki thoải mái uống một ngụm, rồi đưa tay đón lấy đĩa đồ nhắm đơn giản Yaeko bưng ra.

“Làm ăn thế nào hả? Mùa tiệc cuối năm sắp đến rồi nhỉ.”

“Thì ông thấy đấy thôi, chỗ này của tôi đã xập xệ từ hồi mới bắt đầu kinh tế bong bóng mấy năm trước rồi. Phải nói là, kinh tế bong bóng chưa bao giờ nổi bong bóng ở chỗ này của tôi mới đúng.”

Yaeko lại lấy thêm một cái cốc nữa, tự rót bia cho mình, cũng chẳng buồn nâng cốc với Sasagaki, một hơi uống hết luôn nửa cốc.

“Bà vẫn uống hùng hục như thế.” Sasagaki đưa tay cầm chai bia lên, rót đầy cốc cho bà ta.

“Cảm ơn.” Yaeko gật đầu. “Đây là lạc thú duy nhất của tôi mà.”

“Bà Yaeko, cửa tiệm này của bà mở được bao nhiêu năm rồi?”

“Ừm, bao nhiêu năm rồi nhỉ?” Bà ta gập ngón tay lại, “Mười bốn năm rồi... đúng, đúng vậy, tháng Hai sang năm là được mười bốn năm rồi.”

“Cùng giỏi chèo chống lắm, bà vẫn hợp với cái ngành này nhất nhỉ, đúng không?”

“Ha ha!” Bà ta bật cười.

“Có thể. Hồi trước mở quán cà phê ba năm là sập tiệm.”

“Việc ở tiệm cầm đồ, bà cũng chẳng bao giờ ra giúp nhỉ?”

“Đúng vậy, đó là công việc tôi căm ghét nhất, hoàn toàn không phù hợp với tính cách của tôi.”

Dù vậy, bà ta vẫn làm bà chủ tiệm cầm đồ gần ba mươi năm, mặc cho bà ta khăng khăng đây là sai lầm lớn nhất của đời mình, nếu không lấy Kirihara, tiếp tục làm việc ở Kitashinchi, giờ không biết đã quản lý trong tay quán rượu lớn cỡ nào rồi.

Sau khi Yosuke chồng bà bị sát hại, tiệm cầm đồ tạm thời do Matsuura quản lý, nhưng không lâu sau thì cả họ họp lại, quyết định tiệm cầm đồ sẽ do em họ của Yosuke quản lý. Vốn dĩ, nhà Kirihara đã kinh doanh tiệm cầm đồ mấy đời nay, họ hàng thân thích liên kết lại lập ra mấy cửa tiệm. Vì vậy, sau khi Yosuke qua đời, Yaeko cũng không thể muốn làm gì thì làm.

Chẳng bao lâu sau, Matsuura nghỉ việc ở tiệm. Theo ông chủ mới, tức em họ của Yosuke nói, Matsuura đã ăn cắp khá nhiều tiền trong tiệm, nhưng Yaeko chẳng biết số tiền là bao nhiêu, Trên thực tế, bà ta hoàn toàn không quan tâm đến chuyện ấy.

Yaeko chuyển nhượng lại nhà và cửa tiệm cho em họ, dùng số tiền ấy mở một quán cà phê ở Yehonmachi. Lúc đó, bà ta tính toán sai lầm, thì ra, đất xây tiệm cầm đồ Kirihara lại đứng tên anh trai Yosuke, chứ không phải anh ta, Yosuke chẳng qua chỉ thuê lại. Chuyện này Yaeko hoàn toàn không hay biết.

Hồi mới khai trương, quán cà phê kinh doanh cũng tương đối thuận lợi, nhưng được nửa năm thì khách hàng bắt đầu ít dần, càng về sau lại càng kém hơn, không rõ nguyên nhân tại sao. Yaeko đã thử thay đổi sản phẩm, trang trí lại nội thất, song chuyện làm ăn vẫn tiếp tục đi xuống, bất đắc dĩ đành phải cắt giảm nhân công, nhưng lại dẫn đến chất lượng phục vụ càng thấp hơn, khách càng không chịu đến nữa.

Cuối cùng, quán mở chưa được ba năm đã phải đóng cửa. Khi ấy, người bạn làm tiếp viên trong quán rượu của bà ta nói ở Shitenno có một cửa hàng, hỏi bà ta có muốn lấy lại không. Điều kiện rất tốt, vừa không cần tiền lợi tức, mà nội thất và trang thiết bị cũng sẵn có cả rồi. Yaeko lập tức nhận lời, đó

chính là cái quán hiện nay. Mười bốn năm nay, cuộc sống của Yaeko đều nhờ vào cái quán này. Cứ nghĩ đến chuyện không có cái quán, cho dù là hiện tại, bà ta vẫn sợ đến toát mồ hôi lạnh. Chỉ có điều, khi quán này vừa khai trương, thì trò Kẻ xâm lược ngoài hành tinh bắt đầu làm mưa làm gió khắp cả nước, khách khứa tranh nhau vào quán cà phê không phải để uống cà phê mà để chơi trò chơi điện tử, khi ấy, bà ta cực kỳ hối hận vì đã đóng cửa mất quán cà phê kia.

"Con bà sao rồi? Vẫn không có tin tức gì hả?" Sasagaki nói.

Miệng Yaeko méo xệch đi, lắc lắc đầu. "Tôi đã không còn hy vọng gì nữa rồi."

"Năm nay bao nhiêu tuổi rồi nhỉ? Vừa tròn ba mươi?"

"Có trời mới biết, tôi quên rồi."

Sasagaki bắt đầu thỉnh thoảng ghé qua từ năm thứ tư sau khi Yaeko mở quán. Ông vốn là cảnh sát phụ trách vụ án mạng của Yosuke, nhưng gần như không bao giờ nhắc đến vụ đó, mà lần nào cũng hỏi thăm Ryoji.

Ryoji ở lại tiệm cầm đồ Kirihara cho tới khi tốt nghiệp cấp II. Lúc ấy, trong đầu Yaeko chỉ nghĩ đến chuyện làm ăn của quán cà phê, không phải chăm sóc con trai coi như đã giúp bà ta một việc lớn.

Có lẽ cùng thời điểm Yaeko bắt đầu thích kinh doanh cái quán này, Ryoji cũng rời khỏi tiệm cầm đồ Kirihara. Không phải vì thế mà cuộc sống ấm áp của hai mẹ con nương tựa lẫn nhau bắt đầu. Yaeki buộc phải ở lại cùng những khách uống rượu say đến tận nửa đêm, sau đó là về lăn ra ngủ. Lúc bà ta ra khỏi giường thì đã quá trưa, ăn uống qua loa xong, tắm rửa trang điểm, rồi lại mở quán. Bà ta chưa từng nấu bữa sáng cho con trai lần nào, bữa tối cũng hầu như mua ở bên ngoài. Tính thời gian mẹ con gặp nhau cả ngày gộp lại không biết có được một tiếng đồng hồ không.

Sau đó, số lần Ryoji qua đêm bên ngoài càng lúc càng nhiều. Hỏi đi đâu, thì nhỉ nhận được những câu trả lời ậm ờ cho qua. Nhưng nhà trường và cảnh sát đều chưa bao giờ tìm đến nói Ryoji gây phiền phức, nên Yaeko cũng chẳng để tâm lắm. Bà ta đã quá mệt mỏi với cuộc sống hàng ngày rồi.

Buổi sáng hôm diễn ra lễ tốt nghiệp cấp III, Ryoji chuẩn bị ra ngoài như thường lệ. Yaeko hôm đó hiếm hoi dậy sớm, nằm trong chăn tiễn cậu ta ra cửa bằng ánh mắt.

Bình thường, Ryoji bao giờ cũng lẳng lặng ra đi, nhưng hôm ấy lại ngoảnh đầu vào trong nhà nói với Yaeko, “Con đi đây.”

“Ừm, đi đường cẩn thận.” Bà ta trả lời, vẫn còn đang bần thần ngái ngủ.

Đó là cuộc đối thoại cuối cùng của hai mẹ con họ. Mấy tiếng đồng hồ sau, Yaeko mới phát hiện trên bàn trang điểm có mảnh giấy, bên trên chỉ viết “Con không về nữa đâu”. Đúng như lời nhắn để lại, Ryoji không bao giờ xuất hiện nữa.

Nếu thật sự muốn tìm con trai, đương nhiên cũng không đến nỗi không biết phải bắt đầu từ đâu, nhưng Yaeko cũng không tích cực tìm kiếm cho lắm. Mặc dù cô đơn, nhưng trong lòng bà ta lại cảm thấy chuyện này thành ra như vậy là có nguyên nhân của nó. Bà ta biết rõ mình chưa bao giờ làm tròn trách nhiệm của một người mẹ, cũng hiểu được rằng Ryoji không hề coi mình là mẹ.

Yaeko ngờ rằng không biết có phải mình bẩm sinh đã thiếu mất bản năng làm mẹ hay không. Hồi đó bà ta sinh Ryoji không phải vì muốn có con mà nguyên nhân duy nhất là bà ta chẳng có lý do gì để phá thai cả. Bà ta kết hôn với Yosuke, cũng vì cho rằng từ đây không cần phải làm việc mà sẽ được sống sung sướng thoải mái. Thế nhưng, vai trò làm vợ làm mẹ nhạt nhẽo, vô vị hơn những gì bà ta tưởng tượng ban đầu quá nhiều. Bà ta không muốn làm vợ hay làm mẹ, mà chỉ mong mình mãi mãi là đàn bà thôi.

Khoảng ba tháng sau khi Ryoji bỏ nhà ra đi, bà ta có tư tình với một người đàn ông bán các hàng tạp hoá nhập khẩu. Ông ta đã xoa dịu trái tim cô đơn của Yaeko, thực hiện nguyện vọng làm đàn bà của bà ta.

Bọn họ sống chung được khoảng hai năm, nguyên nhân chia tay là vì người đàn ông cần phải trở về ngôi nhà vốn dĩ của ông ta. Ông ta đã có vợ, nhà ở thành phố Hoki.

Sau đó, bà ta cũng qua lại với mấy người rồi lại chia tay, giờ vẫn một thân một mình. Cuộc sống rất thoải mái, nhưng cũng có khi cảm thấy cô đơn buồn chán. Những đêm như thế, bà ta sẽ nhớ đến Ryoji. Nhưng bà ta không cho phép mình có ý nghĩ muốn gặp anh ta, bà ta biết, mình không có tư cách ấy.

Sasagaki ngậm một điếu Seven Stars, Yaeko nhanh chóng cầm bật lửa lên, giúp ông châm thuốc.

“À, bao nhiêu năm rồi nhỉ, từ khi chồng bà bị hại ấy?” Sasagaki hút một hơi thuốc, hỏi.

“Chừng hai chục năm...”

“Tính kỹ ra thì là mười chín năm, đúng là chuyện rất lâu rồi.”

“Đúng vậy. Ông Sasagaki nghỉ hưu rồi, còn tôi cũng biến thành một bà già.”

“Đã lâu như vậy, có một số chuyện giờ có thể nói ra được rồi chứ?”

“Ý ông là sao?”

“Ý tôi là, có một số chuyện lúc đó không thể nói ra, giờ thì có thể rồi.”

Yaeko cười nhạt, cầm điếu thuốc của mình lên, châm lửa, hướng lên trần nhà đã ngả màu phả ra một làn khói xám mỏng mảnh.

“Ông nói năng lạ thật, tôi chẳng có gì giấu giếm cả.”

“Hả? Thế mà tôi lại nghĩ không thông rất nhiều điểm đấy.”

“Ông vẫn không buông được vụ án đấy à? Thật là kiên nhẫn.” Yaeko dùng đầu ngón tay kẹp điếu thuốc, khẽ dựa người vào cái tủ phía sau. Tiếng nhạc vẳng lên không biết từ đâu.

“Ngày xảy ra vụ án, bà nói mình và Matsuura, Ryoji ở nhà. Có thật không?”

“Đúng thế.” Yaeko cầm gạt tàn lên, gảy tàn thuốc vào đó. “Chuyện này không phải ông Sasagaki đã điều tra đến nẫu cả ra rồi hay sao?”

“Điều tra thì điều tra rồi, nhưng chỉ chứng mình được chứng cứ ngoại phạm của Matsuura.”

“Ông muốn nói là tôi giết ông ta?” Yaeko phả khói ra từ lỗ mũi.

“Không, bà cũng ở cùng ông ta. Điểm tôi nghi ngờ là ba người ở chung với nhau. Trên thực tế, chỉ có bà và Matsuura ở cạnh nhau thôi, phải không?”

“Ông Sasagaki, rốt cuộc ông muốn nói gì?”

“Bà và Matsuura có quan hệ với nhau phải không?” Sasagaki uống hết chỗ bia còn lại trong cốc, ra hiệu bà ta không cần phải giúp, ông sẽ tự rót cho

mình. “Không cần phải giấu giếm nữa chứ? Đã là quá khứ rồi. Đến bây giờ, cũng chẳng còn ai nói ra nói vào nữa.”

“Giờ mới hỏi chuyện quá khứ, là để làm gì?”

“Chẳng để làm gì cả, chỉ là muốn nghĩ cho thông, Khi xảy ra án mạng, khách đến cầm đồ nói là cửa tiệm khoá cửa. Về chuyện này, Matsuura nói là ông ta vào kho bảo hiểm, còn bà và con trai thì đang xem ti vi. Nhưng đó không phải sự thật, thật ra bà và Matsuura đang ở trên giường trong phòng trong, có phải thế không?”

“Theo ông thì sao?”

“Tôi nói đúng rồi.” Sasagaki cười giảo hoạt, uống một ngụm bia.

Yaeko bình thản tiếp tục hút thuốc. Nhìn làn khói hững hờ bay lên, bà ta bất giác nghĩ lại hồi đó.

Bà ta không có nhiều tình cảm với Matsuura Isamu, chỉ là hàng ngày buồn chán. Bà ta sốt ruột, chỉ sợ tiếp tục như vậy mình sẽ không còn là đàn bà nữa. Vì vậy, khi Matsuura theo đuổi, bà ta liền dễ dàng chấp nhận luôn. Con người này nhất định đã nhìn ra được sự trống rỗng bên trong của Yaeko, nên mới tìm đến.

“Con trai bà ở trên tầng hai à?” Sasagaki hỏi.

“Sao?”

“Tôi nói Ryoji ấy, khi bà và Matsuura ở trong phòng trong tầng một, thằng bé đang ở trên tầng hai à? Hai người sợ nó đột nhiên xông vào, nên mới khoá chốt cửa ở cầu thang lại.”

“Khoá chốt cửa?” Lời thốt ra khỏi miệng, Yaeko mới gật mạnh đầu. “Đúng vậy, nghe ông nói thế, tôi mới nhớ ra trên chốt cửa cầu thang có gắn thêm một ổ khoá. Quả không hổ là cảnh sát, nhớ rõ thế.”

“Sao hả? Lúc đó Ryoji đang ở trên tầng hai đúng không? Nhưng để che giấu quan hệ giữa bà và Matsuura, hai người quyết định nói với bên ngoài là ba người ở cùng nhau. Có phải vậy không?”

“Ông muốn nghĩ thế thì tuỳ ông, tôi sẽ chẳng nói gì đâu.” Yaeko dúi đầu mẩu thuốc vào gạt tàn. “Mở thêm chai nữa nhé?”

“Được, mở đi.”

Sasagaki uống chai bia thứ hai với đậu phộng, Yaeko cũng uống với ông. Nhất thời, cả hai đều im lặng. Yaeko nhớ lại lúc đó. Tất cả đều đúng như Sasagaki nói, khi xảy ra án mạng, bà ta và Matsuura đang hương lửa mặn nồng, Ryoji ở trên tầng hai, cửa cầu thang khoá chặt.

Nhưng... Matsuura đề nghị cảnh sát hỏi về chứng cứ ngoại phạm, tốt nhất là cứ nói Ryoji cũng ở chung, như vậy cảnh sát sẽ không suy đoán lung tung. Kết quả sau khi bàn bạc, họ quyết định nói rằng lúc đó Yaeko vào Ryoji đang xem ti vi, xem chương trình phim khoa học viễn tưởng mà bọn con trai đều mê mẩn. Nội dung chương trình đã có giới thiệu tương đối tỉ mỉ trên tạp chí thiếu niên mà Ryoji đặt định kỳ khi ấy, Yaeko và Ryoji đọc tạp chí rồi nhớ kỹ nội dung.

"Không biết Miyazaki sẽ thế nào nhỉ?" Sasagaki đột nhiên buông ra một câu.

"Miyazaki?"

"Tsutomu Miyazaki ấy."

"À." Yaeko hất mái tóc dài, cảm giác trên tay vương mấy sợi tóc rụng, đưa mắt nhìn, thì ra là tóc bạc quấn vào ngón giữa. Bà ta lẳng lặng thả sợi tóc rơi xuống đất, không để Sasagaki phát hiện. "Tử hình thôi, cái loại xấu xa ấy."

"Mấy ngày trước trên báo đã đăng kết quả phán quyết công khai. Hình như nói, ba tháng trước khi gây án, người ông kính yêu của hắn qua đời, làm hắn mất đi chỗ dựa tinh thần gì đó."

"Thế thì sao chứ, nếu người nào như vậy cũng đi giết người thì còn ra gì nữa." Yaeko lại châm một điếu thuốc.

Từ năm 1988 đến 1989, ở Saitama và Tokyo liên tiếp có bốn bé gái bị hại. Yaeko xem tin tức biết được vụ "Bắt cóc và sát hại hàng loại bé gái" này trong quá trình xử án. Luật sư dựa vào kết quả giám định sức khoẻ tâm thần để bào chữa, nhưng bà ta không hề thấy kỳ quặc với tâm thái chuyên chọn các bé gái để ra tay. Bà ta từ lâu đã biết những gã có tâm lý biến thái kiểu này không ít.

"Nếu biết chuyện đó sớm hơn thì đã tốt." Sasagaki hạ giọng nói.

"Chuyện gì?"

“Sở thích của chồng bà ấy.”

“À...” Yaeko muốn cười, nhưng cơ mặt lại co rút một cách quái dị.

Đến giờ bà ta đã hiểu, thì ra Sasagaki muốn gợi ra chủ đề này, nên mới nhắc đến Tsutomu Miyazaki.

“Chuyện đó thì giúp được gì chứ?” Bà ta hỏi.

“Không chỉ giúp được không thôi mà nếu biết từ lúc vụ án xảy ra, hướng điều tra sẽ thay đổi một trăm tám mươi độ ngay lập tức.”

“Ồ, thế à!” Yaeko phun ra một hơi khói. “Nhưng mà...”

“Phải rồi, lúc đó đương nhiên không thể nói ra.”

“Lại còn!”

“Cũng không thể trách bà được.” Sasagaki giơ tay chống lên trán. “Vậy mà đã tốn mười chín năm trời.”

Yaeko cố nhịn không hỏi ông câu ấy nghĩ là sao. Trong lòng Sasagaki hẳn đang giấu bí mật gì đó, nhưng chuyện đã đến nước này, bà ta cũng không muốn biết nữa.

Tiếp sau đấy lại là một khoảng lặng. Khi chai bia thứ hai còn khoảng một phần ba, Sasagaki đứng lên, “Thôi tôi về đây.”

“Cảm ơn ông, trời lạnh thế này vẫn còn ghé qua, khi nào muốn ghé qua đây ngồi nhé.”

“Được, lần sau tôi sẽ đến.” Sasagaki trả tiền, mặc áo khoác vào, quấn chiếc khăn quàng màu nâu trên cổ, “Tuy rằng hơi sớm một chút, nhưng tôi vẫn chúc bà năm mới vui vẻ.”

“Chúc mừng năm mới!” Yaeko nở một nụ cười vui vẻ.

Sasagaki nắm tay nắm cánh cửa cũ kỹ, rồi lại quay đầu hỏi.

“Đúng là ở trên tầng hai chứ?”

“Sao cơ?”

“Ryoji ấy, có đúng là cậu bé ở trên tầng hai suốt không?”

“Rốt cuộc ông muốn nói gì vậy?”

"Không có gì, làm phiền bà rồi." Sasagaki mở cửa đi ra.

Yaeko nhìn cánh cửa một lúc, rồi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh. Da gà nổi khắp người không chỉ vì cơn gió lạnh bên ngoài lọt vào.

"Ryo hình như lại ra ngoài rồi." Giọng Matsuura văng vẳng bên tai. Ông ta lúc đó đang ở trên Yaeko, tóc mai lấm tấm mồ hôi.

Matsuura nghe có người giẫm lên mái ngói nên mới nói như vậy. Yaeko cũng biết từ lâu, Ryoji thường trèo qua cửa sổ, rồi leo trên mái nhà ra ngoài. Nhưng bà ta chưa bao giờ nói gì với Ryoji về chuyện này, thằng bé không ở nhà, bà ta mới tiện hú hí với tình nhân. Hôm ấy cũng thế. Lúc thằng bé trở về, trên mái ngói phát ra tiếng động khe khẽ. Nhưng mà...

Thế thì sao chứ? Có thể nói Ryoji đã làm gì chứ?

14

Trước cửa hàng có ông già Noel tặng thiệp, bên trong liên tục phát ra ca khúc Giáng sinh được cải biên lại theo phong cách cổ điển. Dưới tác động chung của các yếu tố như Giáng sinh, cuối năm, cộng với ưu đãi khi khai trương, cửa hàng đông đến mức đi không lọt. Đưa mắt nhìn quanh, khách hàng hầu như đều là các phụ nữ trẻ, Sasagaki thầm nghĩ, thật giống như một đám côn trùng đang bay quanh một đoá hoa.

Chi nhánh số 1 ở Osaka của cửa hàng R&Y hôm nay khai trương rất long trọng. Khác với cửa hàng ở Tokyo, ở đây R&Y chiếm cả một toà nhà, bên trong không chỉ có trang phục mà còn có cả tầng chuyên bán đồ trang sức, túi và giày. Nghe nói trong tiệm toàn là đồ hiệu cao cấp mà Sasagaki chưa từng biết đến. Cả xã hội đang khốn đốn vì nền kinh tế bong bóng bị vỡ, nhưng nơi này lại có phương thức kinh doanh đi ngược lại không khí đó.

Cạnh cầu thang cuốn từ tầng một lên tầng hai có khu để uống cà phê, khách hàng có thể ngồi đây nghỉ ngơi giây lát. Một tiếng trước, Sasagaki đã ngồi ở một bàn mé ngoài nhìn xuống tầng một. Sau khi trời tối, lưu lượng khách vẫn không hề giảm bớt. Ông cũng phải xếp hàng rất lâu mới vào được, hiện giờ ngoài cửa vẫn còn một hàng dài người. Ngại nhân viên trong tiệm khó chịu, Sasagaki gọi cốc cà phê thứ hai.

Ngồi đối diện với ông là một cặp đôi trẻ tuổi. Người ngoài nhìn vào, có lẽ

cho rằng đó là một đôi vợ chồng trẻ đi cùng ông bố. Chàng trai trẻ thấp giọng nói với ông. “Vẫn chưa thấy xuất hiện.”

“Ừm.” Sasagaki khẽ gật gật đầu, hai mắt vẫn liếc nhìn xuống dưới.

Cặp đôi trẻ tuổi này đều là sĩ quan cảnh sát của Osaka, chàng trai còn là người thuộc ban điều tra. Sasagaki nhìn đồng hồ, thời gian mở cửa đã sắp hết.

“Giờ vẫn còn chưa biết được.” Ông lẩm nhẩm tự nói một mình.

Người bọn họ đang đợi đương nhiên chính là Kirihara Ryoji. Họ được phép bắt giữ anh ta ngay khi phát hiện. Giai đoạn hiện tại vẫn chưa thể truy nã, nhưng cần phải tạm giữ anh ta lại. Sasagaki là cảnh sát đã về hưu, hiểu biết rất sâu về con người này, đến đây để hỗ trợ điều tra. Tất nhiên, chuyện này là do trưởng ban điều tra Koga sắp xếp.

Kirihara bị tình nghi giết người.

Khi Sasagaki trông thấy mảnh kính vỡ trong chậu cây xương rồng ở nhà Shinozuka, một ý nghĩ liền loé lên trong đầu ông, đó chính là cách ăn mặc của Matsuura Isamu lúc y mất tích. Có mấy nhân chứng khai rằng “Ông ta thường đeo kính râm Rayban màu xanh lục.”

Sasagaki nhờ Koga điều tra về mảnh kính vỡ. Trực giác của ông chính xác, đó đúng là mảnh kính từ một chiếc Rayban, vả lại bên trên còn sót lại một dấu vân tay nhỏ, rất giống với vân tay của Matsuura mà cảnh sát lấy được ở phòng y, tỷ lệ giống nhau đến chín mươi tám phần trăm.

Trong chậu bonsai tại sao lại có mảnh kính vỡ của Matsuura? Có thể suy luận, hẳn là khi chủ nhân ban đầu của cây xương rồng là bà Karasawa Reiko đổ đất vào chậu hoa, mảnh kính đã lẫn trong đất rồi. Vậy thì, đất ấy từ đâu ra? Nếu không mua đất chuyên dùng để làm vườn, thì việc dùng đất trong vườn nhà mình là suy đoán hợp lý nhất.

Nhưng muốn đào bới vườn nhà Karasawa cần có giấy phép lục soát. Chỉ dựa vào chút chứng cứ mỏng manh ấy, thực sự rất khó để phán đoán có nên đưa ra quyết định táo tợn như vậy hay không. Cuối cùng, trưởng ban điều tra số 1 Koga đã đồng ý không do dự. Tuy hiện nay nhà Karasawa không còn ai cư trú cũng là một yếu tố lớn, nhưng Sasagaki cho rằng, Koga tin vào sự cố chấp của một cảnh sát già đã về hưu.

Cuộc lục soát được tiến hành ngày hôm qua. Trong sân nhà Karasawa, ở chỗ sát mép tường có một khoảnh đất trống. Các điều tra viên giàu kinh nghiệm không chút do dự đào bới từ đó.

Sau khi đào bới được hai tiếng, phát hiện ra một bộ xương trắng. Thi thể không mặc quần áo, đã chết được bảy tám năm. Cảnh sát tỉnh Osaka đã tìm đến Sở Nghiên cứu khoa học điều tra nhờ hỗ trợ xác nhận thân phận người chết. Có đến mấy phương pháp, chí ít muốn chứng minh có phải là Matsuura Isamu hay không chắc chắn không khó.

Sasagaki tin chắc người chết này chính là Matsuura, vì ông nghe được chi tiết trên ngón tay út bàn tay phải của bộ xương có đeo một chiếc nhẫn bạch kim. Ông có thể nhớ lại cảnh bàn tay đeo nhẫn của Matsuura cử động như thể điều đó vừa mới diễn ra hôm qua.

Vả lại, trên tay phải của cái xác còn nắm một chứng cứ khác... trên ngón tay đã hoá thành xương trắng có quấn mấy sợi tóc người, theo suy đoán, đã được giật từ trên đầu đối phương xuống trong lúc ẩu đả.

Vấn đề là, liệu có thể khẳng định đó là tóc của Kirihara Ryoji hay không. Trong tình huống bình thường, có thể dựa vào màu tóc, độ bóng, độ cứng, kích thước, chỉ số tuỷ, trạng thái phân bố của các hạt sắc tố, nhóm máu... để phân biệt tóc của tất cả mọi người. Nhưng lần này, sợi tóc được phát hiện đã rơi ra từ nhiều năm trước, vẫn còn chưa biết được có thể xác định ở mức độ nào, nhưng đối với chuyện này, Koga sớm đã có chuẩn bị từ trước.

"Nếu thật sự không được, thì phải nhờ đến Viện Nghiên cứu Khoa học Hình sự." Anh đã nói như thế.

Có vẻ Koga nghĩ tới việc tiến hành giám định ADN. Phương pháp so sánh sự sắp xếp chuỗi ADN để phân biệt thân phận, khoảng một hai năm gần đây đã được sử dụng trong một số vụ án. Cục Cảnh sát đã lên kế hoạch trong bốn năm tới sẽ đưa hệ thống này vào tất cả các cơ quan cảnh sát các cấp trên toàn quốc, nhưng trước mắt vẫn do Viện Nghiên cứu Khoa học Hình sự độc quyền phụ trách.

Sasagaki không thể không thừa nhận thời đại đã thay đổi. Vụ án mạng chủ tiệm cầm đồ đã qua mười chín năm, thời gian làm tất cả đều biến dạng, cả cách thức phá án cũng không ngoại lệ.

Nhưng mấu chốt nằm ở chỗ tìm ra được Kirihara Ryoji. Nếu không thể bắt

được anh ta, thì chỉ có bằng chứng suông cũng chẳng ý nghĩa gì. Sasagaki đề nghị cấp trên triển khai giám sát Shinozuka Yukiho, vì cá bống trắng luôn ở ngay bên cạnh tôm pháo. Đến giờ ông vẫn tin chắc như thế. "Ngày cửa hàng đồ hiệu của Yukiho khai trương, Kirihara nhất định sẽ xuất hiện. Việc mở cửa hàng ở Osaka có ý nghĩa đặc biệt với hai người bọn họ, vả lại, Yukiho cũng phải lo quản lý cửa hàng ở Tokyo, không thể thường xuyên đến Osaka được, họ nhất định sẽ không bỏ qua ngày khai trương này đâu." Sasagaki ra sức thuyết phục Koga.

Koga tán đồng ý kiến của người cảnh sát về hưu. Ngày hôm nay, từ lúc cửa hàng mở cửa, đã có mấy nhóm nhân viên điều tra đổi nhau, liên tục thay đổi địa điểm, duy trì giám sát R&Y. Sasagaki đã đồng hành với các điều tra viên từ sáng sớm, khoảng một tiếng trước, ông vẫn còn ngồi trong quán cà phê đối diện. Nhưng hoàn toàn không có vẻ gì là Kirihara sẽ xuất hiện, ông bèn đi vào cửa hàng để quan sát.

"Hiện gờ Kirihara vẫn dùng cái tên Akiyoshi Yuichi phải không ạ?" Viên cảnh sát trẻ tuổi thấp giọng hỏi.

"Không biết, có thể là đã đổi rồi." Sau khi trả lời, Sasagaki nhớ ra chuyện này không liên quan lắm. Cái tên giả Akiyoshi Yuichi này... Ông vẫn luôn cảm thấy dường như mình đã nghe cái tên này ở đâu rồi, rốt cuộc đến gần đây mới làm rõ được lý do.

Cái tên này ông nghe được từ cậu bé Kikuchi Fumihiko năm ấy.

Kikuchi Fumihiko bị cảnh sát nghi ngờ vì vụ án hiếp dâm, chính lời chứng của Kirihara Ryoji đã trả lại cho anh sự trong sạch. Thế nhưng, khi ấy tại sao anh ta lại bị nghi ngờ nhỉ? Là vì có người báo cảnh sát, cái móc chìa khoá rơi ở hiện trường là của Kikuchi Fumihiko. Kikuchi nói, kẻ "phản bội" ấy tên là Akiyoshi Yuichi.

Tại sao Kirihara lại chọn cái tên này là tên giả cho mình? Nguyên nhân bên trong e rằng phải hỏi chính anh ta mới biết được, nhưng Sasagaki lập luận theo cách của mình. Có lẽ Kirihara tự biết sự sinh tồn của mình được xây dựng trên cơ sở phản bội hết thảy mọi thứ, nên mới có suy nghĩ tự ngược đãi bản thân, tự xưng là Akiyoshi Yuichi. Nhưng việc đã đến nước này, những chuyện đó đều không còn quan trọng nữa.

Sasagaki có thể tự tin là đã hiểu được lý do tại sao Kirihara lại cài bẫy Kikuchi. Bức ảnh trong tay Kikuchi rất bất lợi đối với Kirihara. Nghe nói,

trong tấm ảnh chụp Kirihara Yaeko và Matsuura Isamu hẹn hò với nhau. Nếu Kikuchi đem bức ảnh này cho cảnh sát xem, thì sẽ gây ra ảnh hưởng thế nào? Cuộc điều tra có thể sẽ vì vậy mà triển khai trở lại. Kirihara lo rằng sẽ mất đi chứng cứ ngoại phạm vào hôm xảy ra vụ án, bởi nếu Yaeko và Matsuura bận tư tình với nhau, vậy thì Kirihara sẽ ở một mình một chỗ. Suy nghĩ một cách khách quan thì phía cảnh sát không thể hoài nghi anh ta, khi ấy vẫn còn là học sinh cấp I, nhưng anh ta vẫn hy vọng có thể che giấu chuyện đó. Tối qua, sau khi gặp Kirihara Yaeko, Sasagaki càng tin vào suy luận của mình. Hôm đó, Kirihara Ryoji ở một mình trên tầng hai, nhưng anh ta không hề ở đó suốt. Ở khu vực nhà dân dày đặc như thế, cũng như kẻ trộm có thể dễ dàng đột nhập từ tầng hai, muốn từ tầng hai ra bên ngoài thực sự không phải chuyện khó. Ryoji đã từ trên nóc nhà bám vào mép tường leo xuống, rồi lại men theo đường cũ trở về.

Trong khoảng thời gian đó anh ta đã làm gì?

Trong tiệm bắt đầu phát thông báo sắp đóng cửa, dòng người lập tức đổi hướng.

“Xem ra không được rồi.” Viên cảnh sát trẻ tuổi nói, nữ cảnh sát cũng bực bội đảo mắt nhìn xung quanh.

Phía cảnh sát đã vạch ra các bước hành động, nếu như không phát hiện Kirihara Ryoji, hôm nay sẽ chất vấn Shinozuka Yukiho. Nhưng Sasagaki phản đối, ông cho rằng Yukijo sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào trợ giúp cho việc phá án. Cô ta ắt sẽ lộ vẻ kinh ngạc đủ để lừa gạt bất cứ ai, mà nói, “Trong vườn nhà mẹ tôi phát hiện ra xương người? Thật không thể nào tin nổi. Thế là thế nào?” Cô ta đáp như thế, cảnh sát sẽ làm sao? Takamiya Makoto đã xác nhận là vào dịp tết của bảy năm trước khi Matsuura bị giết, bà Karasawa Reiko nhận lời mời đến nhà Yukiho. Thế nhưng, không có chứng cứ nào chứng minh giữa Yukiho và Kirihara có bất cứ liên quan gì cả.

“Ông Sasagaki, ông xem...” Nữ cảnh sát lẳng lặng chỉ tay.

Đưa mắt nhìn về phía ấy, Sasagaki không khỏi trợn tròn mắt lên. Yukiho đang chậm rãi bước trong cửa hàng, cô ta mặc một bộ vest trắng tinh, trên gương mặt nở nụ cười có thể nói là hoàn mỹ. Đó không còn là gương mặt xinh đẹp nữa, mà là ánh sáng tỏa ra từ cô ta, trong chớp mắt đã thu hút tất cả ánh mắt của khách hàng và nhân viên xung quanh. Có những người ngoảnh lại nhìn theo khi đã đi qua. Có những người thì thầm với nhau. Cũng có

những người không che giấu ánh mắt ngưỡng mộ.

"Đúng là một nữ hoàng." Người cảnh sát trẻ thấp giọng nói.

Thế nhưng, trong mắt Sasagaki, Yukiho tựa như nữ hoàng ấy và một bóng hình khác đang xếp chồng lên nhau. Cô bé ông gặp trong căn hộ cho thuê cũ kỹ, cô bé không có gì để dựa dẫm, không chịu mở rộng tấm lòng.

"Nếu biết được chuyện này sớm hơn một chút..." Câu ông nói với Yaeko tối qua lại vang lên trong óc.

Yaeko đã nói với ông chuyện đó từ năm năm trước, khi ấy bà ta đã khá say. Chính vì vậy, nên mới không giấu giếm gì.

"Giờ tôi mới dám nói, chuyện đó của ông chồng tôi chẳng ra gì cả. Kỳ thực, ông ta vốn không phải như thế, sau này mới dần dần thay đổi. Ông ta chạy theo một sở thích kỳ quặc... nên nói thế nào nhỉ? Cái đó gọi là chứng ấu dâm đúng không? Có hứng thú với mấy đứa bé gái. Lại còn đi mua một đống thứ ảnh quái dị ấy về nữa. Đống ảnh ấy à? Ông ta vừa chết, tôi liền xử lý hết luôn, còn phải nói nữa hay sao?"

Những lời tiếp sau đấy của bà ta càng làm Sasagaki kinh ngạc hơn.

"Có một lần, Matsuura nói với tôi một chuyện rất kỳ quái. Anh ta kể, ông chủ hình như đang mua con gái. Tôi hỏi anh ta mua con gái tức là thế nào, anh ta bảo, tức là bỏ tiền ra cho một đứa con gái còn rất nhỏ rồi lên giường với anh ta. Tôi sợ hết cả hồn, bảo sao lại có người bán cái đó. Matsuura cười tôi, nói bà chủ hồi trước rõ ràng xuất thân từ đó mà ra, thế mà chẳng biết gì cả, thời buổi này, bố mẹ đều nhờ bán con gái mà sống qua ngày đấy."

Nghe được chuyện này, trong đầu Sasagaki nổi lên một trận phong ba, các dòng suy nghĩ đều trở nên hỗn loạn. Nhưng sau đó những gì không nhìn ra được trong quá khứ, lại hiện ra rõ mồn một như vừa xua tan được sương mù.

Yaeko còn chưa nói hết.

"Không lâu sau, chồng tôi bắt đầu có một số hành vi quái dị khó hiểu. Ông ta chạy đi hỏi tay luật sư quen biết xem muốn nhận con người khác về làm con gái nuôi cần phải làm những thủ tục gì? Khi tôi chất vấn ông ta chuyện này, ông ta liền nổi giận đùng đùng, bảo chẳng liên quan gì đến tôi cả. Vẫn chưa hết, ông ta còn đòi ly hôn với tôi nữa. Tôi nghĩ, từ lúc ấy, đầu óc ông ta chắc đã có vấn đề rồi."

Sasagaki cho rằng, đây chính là mấu chốt.

Kirihara Yosuke thường xuyên đến căn hộ của mẹ con nhà Nishimoto, mục đích không phải là Nishimoto Fumiyo, mà nhắm vào Nishimoto Yukiho. Chắc hẳn, ông ta đã nhiều lần mua thân thể cô bé, căn hộ cũ kỹ đó chính là nơi dùng để tiến hành thứ giao dịch bệnh hoạn ấy.

Lúc này, đương nhiên Sasagaki nảy ra một nghi vấn.

Khách hàng phải chăng chỉ có một mình Kirihara Yosuke?

Terasaki Tadao chết vì tai nạn ô tô thì sao? Tổ chuyên án coi y là tình nhân của Nishimoto Fumiyo, nhưng không ai có thể khẳng định Terasaki không có sở thích biến thái giống như Kirihara Yosuke.

Tiếc là hiện giờ những điều ấy đều không thể chứng minh được nữa. Cho dù khi ấy vẫn còn khách làng chơi khác, cũng không biết tìm lại từ đâu.

Người duy nhất có thể xác định được, chỉ có Kirihara Yosuke.

Một triệu yên của Kirihara Yosuke, quả nhiên chính là số tiền giao dịch đưa cho Nishimoto Fumiyo, số tiền ấy không phải để bà ta làm tình nhân của Kiriahara Yosuke, mà là cái giá để nhận nuôi con gái bà ta. Hẳn là, sau mấy lần mua bán, ông ta hy vọng có thể chiếm lấy con gái bà ta làm của riêng.

Yosuke đi rồi, Fumiyo ngồi lại một mình trên ghế xích đu công viên. Bà ta có đang vướng bận suy nghĩ nào không?

Sau khi nói chuyện với Fumiyo, Yosuke đến thư viện, để đón cô bé xinh xắn đã giành được trái tim mình. Quá trình xảy ra tiếp theo, Sasagaki có thể hình dung rõ ràng. Kirihara Yosuke dẫn cô bé vào toà nhà đang xây dở. Có phải cô bé từng kháng cự? Sasagaki suy đoán, có lẽ là không. Yosuke nhất định đã nói với cô thế này, “Ta đã trả một triệu yên cho mẹ cháu rồi...”

Chỉ nội việc tưởng tượng trong căn phòng đầy bụi bặm đó đã xảy ra chuyện gì cũng đủ khiến người ta thấy lộn mửa. Thế nhưng, nếu có người nhìn thấy cảnh tượng đó thì sao chứ? Sasagaki không tin là Ryoji lúc đó đang tình cờ chơi đùa trong hệ thống thông gió. Ryoji trốn khỏi nhà qua lối cửa sổ tầng hai, hẳn là để đến thư viện. Có lẽ cậu ta thường làm vậy để gặp Yukiho, khoe với cô bé tài cắt giấy của mình. Duy chỉ có thư viện ấy, mới là chốn nghỉ của hai trái tim thơ trẻ. Nhưng hôm đó, Ryoji lại thấy một cảnh tượng kỳ dị bên cạnh thư viện. Bố cậu và Yukiho đi cùng nhau. Cậu đi theo.

Họ vào toà nhà ấy.

Hai người làm gì trong đó? Cậu bé cảm thấy một nỗi bất an vô hình dâng lên. Muốn rình xem họ làm gì chỉ có một cách, cậu ta ngay lập tức bò vào trong ống thông gió.

Vậy là, có thể cậu ta đã nhìn thấy cảnh tượng kinh khủng nhất kia. Khoảnh khắc ấy, trong lòng cậu bé, ông bố đã trở thành một con dã thú xấu xí và tàn ác. Chắc chắn cơ thể của cậu ta đã bị sự đau khổ và căm phẫn chi phối. Đến giờ, Sasagaki vẫn nhớ rõ vết thương của Kirihara Yosuke, đó cũng là vết thương trong lòng cậu bé. Giết chết bố mình xong, Ryoji để Yukiho chạy trước. Chất gạch sau cửa, hy vọng có thể nhờ vậy mà ít nhiều kéo dài thời gian phát hiện ra vụ án mạng, có lẽ đó là tất cả những gì mà trí óc cậu bé nghĩ được. Sau đó, cậu ta lại chui vào ống thông gió. Hễ nghĩ đến tâm trạng cậu ta lúc bò trong ống thông gió của toà nhà, Sasagaki lại thấy lòng đau như cắt.

Sau đó, hai người giao hẹn với nhau thế nào thì không thể biết được. Sasagaki suy đoán, có lẽ không có chuyện giao hẹn gì cả, họ chỉ muốn bảo vệ linh hồn của mình mà thôi. Kết quả, Yukiho không bao giờ dùng gương mặt thật để đối mặt với thế gian, Ryoji thì đến giờ vẫn đang luẩn quẩn trong ống thông gió tăm tối. Động cơ trực tiếp khiến Ryoji giết Matsuura, chắc là vì Matsuura giữ bí mật về chứng cứ ngoại phạm của anh ta. Có lẽ, trong một dịp tình cờ, Matsuura phát hiện ra có thể Ryoji đã phạm tội giết bố. Rất có thể y đã ngầm ám chỉ chuyện này với Ryoji, ép anh ta tham gia vào hành động làm bản lậu của trò chơi điện tử lần đó. Nhưng Sasagaki cho rằng, còn một động cơ nữa khiến Ryoji sát hại Matsuura. Vì không ai có thể khẳng định chứng ấu dâm của Kirihara Yosuke có phải bắt nguồn từ chuyện Yaeko ngoại tình hay không. Trong căn phòng kín trên tầng hai ấy, Ryoji ắt hẳn đã vô số lần trông thấy chuyện xấu xa của mẹ mình và Matsuura. Tất cả đều do tên đó hại bố mẹ mình phát điên... anh ta có nghĩ vậy cũng không có gì là lạ.

“Ông Sasagaki, chúng ta đi thôi.”

Tiếng gọi của viên cảnh sát làm Sasagaki giật mình sực tỉnh, ông đưa mắt nhìn quanh, trong quán cà phê đã không còn khách nào khác.

Vẫn không xuất hiện à...

Trong lòng ông không khỏi có cảm giác hụt hẫng. Sasagaki cảm thấy, nếu hôm nay không tìm được Kirihara ở đây, sợ rằng sẽ không thể bắt được anh

ta nữa. Nhưng dù sao cũng không thể ở lì đây mãi được. Đi thôi, ông chán nản nâng cơ thể nặng nề của mình đứng dậy. Ra khỏi quán cà phê, ba người cùng lên thang cuốn. Khách hàng đang túm năm tụm ba rời khỏi. Nhân viên cửa hàng dường như rất hài lòng vì hoạt động ưu đãi ngày khai trương đầu tiên đã thành công tốt đẹp. Ông già Noel đứng ngoài cửa phát thiệp đang đi thang cuốn lên trên, thoạt nhìn ông ta cũng toát lên một vẻ mệt mỏi nhưng vui sướng. Xuống khỏi thang cuốn, Sasagaki đảo mắt nhìn quanh trong cửa hàng, không thấy bóng dáng Yukiho đâu. Lúc này chắc cô ta bắt đầu tính toán doanh thu ngày hôm nay rồi.

"Ông vất vả rồi." Trước khi ra khỏi cửa hàng, viên cảnh sát trẻ khẽ nói.

"Đâu có gì." Sasagaki trả lời, khẽ gật đầu. Sau này chỉ còn biết giao lại cho bọn họ mà thôi, giao lại cho thế hệ trẻ.

Sasagaki và những người khách khác cùng ra về. Đôi cảnh sát giả làm tình nhân cũng nhanh chóng bước ra, đi về phía đồng nghiệp giám sát ở một điểm khác. Có lẽ, tiếp sau đây bọn họ sẽ đi tìm Yukiho để phỏng vấn.

Sasagaki kéo áo khoác, nhấc chân bước đi. Trước mặt ông là hai mẹ con, bọn họ dường như cũng vừa mới từ R&Y đi ra.

"Món quà này hay quá nhỉ, để mang về khoe bố nhé." Người mẹ nói với đứa con.

"Vâng ạ." Cô bé chừng ba bốn tuổi gật đầu đáp, trên tay cô cầm thứ gì đó, đang khe khẽ phất phơ. Trong khoảnh khắc, Sasagaki mở to hai mắt.

Cô bé cầm một tờ giấy màu đỏ, cắt thành hình một con tuần lộc rất đẹp.

"Cái này... ở đâu ra vậy?" Sasagaki từ phía sau tóm lấy cánh tay cô bé.

Người mẹ lộ vẻ hoảng hốt, muốn bảo vệ con gái mình. "Có, có chuyện gì vậy?"

Cô bé dường như sắp sửa khóc oà lên đến nơi, người qua đường không ai không đưa mắt qua phía này.

"À! Xin lỗi. Cho tôi hỏi... cái này ở đâu ra vậy?" Sasagaki chỉ vào hình cắt giấy trên tay cô bé.

"Ở đâu ra chứ... được tặng ạ."

"Tặng ở đâu?"

“Trong cửa hàng đó.”

“Ông già Noel.” Cô bé trả lời.

Sasagaki lập tức xoay người, chẳng buồn để ý đến đầu gối đau nhức vì giá lạnh, ông dốc hết sức chạy như điên. Cửa hàng đã bắt đầu đóng cửa, nhưng các cảnh sát vẫn ở gần đó chưa ra về. Nhìn thấy bộ dạng của Sasagaki, tất cả đều biến sắc mặt.

“Có chuyện gì vậy ạ?” Một người trong bọn họ hỏi.

“Ông già Noel!” Sasagaki hét lớn. “Chính là hắn ta!”

Các cảnh sát lập tức hiểu ra, liền mở cánh cửa kính đang đóng lại, xông vào bên trong, bất chấp các nhân viên ra sức ngăn cản, giẫm lên chiếc thang cuốn đã ngừng hoạt động lao lên trên tầng. Sasagaki vốn định xông lên theo bọn họ, nhưng trong đầu ông lại tức khắc nảy ra một ý nghĩ khác. Ông rẽ ngoặt vào con ngõ nhỏ bên cạnh toà nhà.

Ngu thật! Mình đúng là quá ngu xuẩn! Mình đuổi theo cậu ta bao nhiêu năm rồi! Không phải cậu ta luôn bảo vệ Yukiho từ nơi không ai nhìn thấy hay sao? Vòng ra sau toà nhà, Sasagaki nhìn thấy một cầu thang gắn tay vịn bằng sắt, bên trên có một cánh cửa. Ông leo lên cầu thang, mở cửa ra. Trước mắt ông là một người đàn ông đang đứng, một người mặc đồ đen. Đối phương dường như cũng bất ngờ vì có người đột nhiên xuất hiện trước mặt. Đây quả là một khoảng thời gian kỳ lạ. Sasagaki lập tức hiểu ra người trước mặt mình chính là Kirihara Ryoji. Nhưng ông không hề nhúc nhích, cũng không lên tiếng, đầu óc bình tĩnh đưa ra phán đoán: thằng nhãi này cũng đang nghĩ xem mình là ai.

Thế nhưng, khoảng thời gian ấy có lẽ chỉ kéo dài chưa được một giây. Người kia đã xoay người, chạy theo hướng ngược lại.

“Đứng lại!” Sasagaki đuổi sát không buông.

Xuyên qua hành lang là khu vực bán hàng. Các cảnh sát đã xuất hiện, Kirihara dốc toàn bộ sức lực lao vào giữa các giá hàng bày toàn hộp với thùng. “Chính là hắn ta!” Sasagaki hét lớn. Các cảnh sát lập tức đuổi theo. Chỗ này là hầng hai. Kirihara đang chạy về phía chiếc thang cuốn đã ngừng hoạt động, Sasagaki tin rằng anh ta không thể thoát thân được nữa.

Nhưng Kirihara không chạy lên cầu thang, mà dừng lại, không chút do dự

tung mình nhảy xuống tầng một. Bên tai vang lên tiếng hét của nhân viên cửa hàng, tiếng đổ vỡ vang lên liền sau đó, tựa như cú va đập đã làm hỏng mất thứ gì đó. Mấy cảnh sát lao xuống cầu thang như bay.

Sasagaki cũng đã đến chỗ cầu thang. Trái tim không chịu nổi nữa, ông ấn vào lồng ngực đang đau nhói, chầm chậm đi xuống.

Cây thông Noel khổng lồ đã đổ xuống, bên cạnh chính là Kirihara Ryoji. Anh ta nằm sóng soài, hai tay hai chân choãi ra, không nhúc nhích. Một viên cảnh sát lại gần, định kéo anh ta dậy, nhưng ngừng lại ngay sau đó, ngoảnh đầu nhìn Sasagaki.

“Sao vậy?” Sasagaki hỏi. Không có câu trả lời.

Sasagaki bước đến gần, định xoay gương mặt Kirihara lên. Lúc này, tiếng hét lại vang lên lần nữa.

Có thứ gì đó cắm trên ngực Kirihara, vì máu tươi phun ra như suối nên khó nhận ra được, nhưng Sasagaki chỉ thoáng đã biết ngay. Đó chính là chiếc kéo mà Kirihara coi như báu vật, chiếc kéo đã thay đổi cả cuộc đời anh ta!

“Mau đưa tới bệnh viện!” Có người hét lên, rồi tiếng bước chân chạy sầm sập lại vẳng tới. Sasagaki hiểu, chẳng ích gì nữa, ông đã nhìn xác chết quen rồi. Cảm giác xung quanh có người, Sasagaki ngẩng đầu lên. Yukiho đứng ngay cạnh ông, gương mặt trắng muốt như tuyết đang cúi nhìn Kirihara.

“Người này... là ai?” Sasagaki nhìn vào mắt cô ta.

Gương mặt Yukiho vô cảm, tựa như ma nơ canh. Cô ta lạnh lùng trả lời. “Tôi không biết. Việc thuê lao động thời vụ toàn bộ đều do cửa hàng trưởng phụ trách.”

Lời vừa mới dứt, một cô gái trẻ liền xuất hiện bên cạnh. Sắc mặt cô tái mét, cất giọng yếu ớt. “Tôi là cửa hàng trưởng Hanamoto.”

Cảnh sát bắt đầu hành động. Người thực hiện các biện pháp bảo vệ hiện trường, người chuẩn bị thẩm vấn cửa hàng trưởng, người vỗ lên vai Sasagaki, mời ông rời xa cái xác. Sasagaki loạng choạng ra khỏi vòng vây của cảnh sát. Chỉ thấy Yukiho đang vịn cầu thang đi lên tầng, bóng lưng cô ta tựa như một bóng ma màu trắng.

Yukiho không ngoảnh đầu lại, dù chỉ một lần.